

OSHO

Đạo: Đường vô lộ

Tập 2

Bài nói về trích đoạn
từ "Liệt Tử"

HÀ NỘI - 12/2011

OSHO

Tao: The Pathless Path

Vol. 2

Talks on extracts
from "The Lieh Tzu"

Mục lục

1. Tổng hợp tối thượng.....	3
2. Ngàn cân treo đầu sợi tóc.....	41
3. Hương vị bí mật của mật trên lưỡi	77
4. Đạo Mật tông.....	117
5. Qui tắc nền tảng	155
6. Xoáy lốc ở trung tâm	199
7. Cây mọc.....	237
8. Vì mục đích hài hoà.....	273
9. Thầy là điều phải có.....	311
10. Bài ca của mọi bài ca.....	349
11. Giai đoạn của hiền nhân	393
12. Đứng trong giày của con ông.....	431
13. Tung không bụi, đi không vết	471
14. Bản ngã trên chòm mũi.....	513
Về Osho.....	551

1. Tổng hợp tối thượng

Huệ Áng vô ýết kiến Tống Khang vương. Khang vương đứng dậy tiếp, hăng hái nói, 'Quả nhân chỉ ua dừng lực thôi, không muốn dùng nhân nghĩa, khách có điều chi dạy quả nhân không?'

'Thần có thuật khiến cho một người đã dừng cảm rồi lại thêm có bị đâm cũng không vô, đã mạnh rồi lại thêm có bị đập nữa cũng không trúng, có lẽ nào riêng đại vương không ua thuật đó sao?'

'Tốt lắm! Đó là điều quả nhân muốn nghe.'

'Bị kẻ khác đâm mà không vô, bị kẻ khác đập mà không trúng, vẫn còn là bị nhục. Thần lại có thuật khiến cho một người đã dừng cảm rồi mà kẻ khác không dám đâm, đã mạnh rồi mà kẻ khác không dám đập. Nhưng họ không dám không phải là không muốn. Thần lại có thuật khiến cho họ không có cả ý muốn đâm, đập nữa. Nhưng họ không có ý muốn đó, chưa phải là đã có lòng quý mến và giúp đỡ đại vương. Thần lại có cái thuật khiến cho không một người đàn ông, một người đàn bà nào không vui vẻ quý mến và giúp đỡ đại vương. Như vậy đại vương còn hiển minh hơn là có dừng lực. Thần cho là hơn hẳn bốn hạng trên. Có lẽ nào riêng đại vương không ua thuật đó?'

'Đó là thuật quả nhân muốn có.'

'Đó là đạo của họ Khổng và họ Mặc là điều thân có trong tâm trí. Khổng Khâu và Mặc Dịch không có đất đai mà vẫn làm vua, không có bề tôi mà vẫn làm chúa. Đàn ông và đàn bà trong thiên hạ không ai là không ghénh cổ và nhón gót để ngó xem, giúp đỡ, bảo toàn họ. Nay đại vương là chúa một nước vạn cỗ xe. Nếu thực muốn như vậy, thì trong bốn cõi, đại vương đều được mọi người giúp đỡ, còn hiển minh hơn Khổng Mặc nhiều.'

Vua Tống làm thinh không đáp. Huệ Áng vội vã bước ra, nhà vua bảo kẻ tả hữu, 'Người khách đó khéo biện thuyết, quả nhân không biết đáp sao!'

Đạo nghĩa là siêu việt - siêu việt lên trên mọi nhị nguyên, siêu việt lên mọi cực, siêu việt trên mọi cái đối lập. Đạo là tổng hợp tối thượng - tổng hợp của đàn ông và đàn bà, của dương và âm, sống và chết, ngày và đêm, hè và đông.

Nhưng làm sao tổng hợp này trở thành có thể? Làm sao người ta trưởng thành trong tổng hợp tối thượng đó? Vài điều phải được hiểu....

Thứ nhất, nguyên lí âm, nguyên lí của nữ tính, là giống như chiếc thang, chiếc thang giữa địa ngục và cõi trời. Bạn có thể xuống địa ngục qua nó và bạn có thể lên cõi trời qua nó; chiều hướng sẽ khác nhưng chiếc thang là một. Chiếc thang đó là nguyên lí của âm, nguyên lí của nữ tính. Không cái gì xảy ra nếu không có đàn bà. Năng lượng của đàn bà là chiếc thang của cái thấp nhất và của cái cao nhất, của thung lũng tối nhất và của đỉnh cao sáng nhất. Đây là một

trong những nguyên tắc nền tảng của Đạo. Nó phải được hiểu chi tiết. Một khi nó được bắt rễ trong trái tim bạn mọi sự sẽ trở nên rất đơn giản.

Sẽ là tốt để đi vào biểu tượng về Adam và Eve.

Thế giới không bắt đầu với Adam, nó bắt đầu với Eve. Chính là qua Eve mà rắn thuyết phục Adam không vâng lời. Rắn không thể thuyết phục Adam một cách trực tiếp được - dường như không có cách trực tiếp cho đàn ông. Nếu bạn muốn đạt tới đàn ông bạn phải đi qua đàn bà. Đàn bà vận hành như trung gian cho quý.

Thế thì lần nữa, khi Christ được sinh ra, ông ấy được sinh ra từ Mary Đồng trinh. Đứa con Christ được sinh ra từ nữ tính trình nguyên, từ âm tính nguyên. Cái cao nhất đi vào qua đàn bà.

Cái thấp nhất và cái cao nhất cả hai đều qua đàn bà.

Adam ngu ý đất, đất sét - đích xác, đất đỏ. Thượng đế đã làm ra Adam từ đất đỏ. Adam là nguyên lí của cát bụi đến cát bụi. Đàn ông là nguyên lí bên ngoài, nguyên lí của hướng ngoại: đàn ông là thân thể vật lí.

Cố hiểu những biểu tượng này. Đàn ông là thân thể vật lí và Thượng đế đã tạo ra Eve từ thân thể vật lí của đàn ông. Nó là cái gì đó cao hơn. Đầu tiên đàn ông phải được tạo ra, thế rồi đàn bà. Đó là cái gì đó tinh tế hơn, cái gì đó mịn hơn, cái gì đó của tổng hợp lớn hơn. Eve đã được tạo ra từ xương sườn, Eve không thể được tạo ra một cách trực tiếp từ đất.

Chẳng hạn: bạn không thể ăn được bùn nhưng bạn có thể ăn táo - táo là ở bình diện cao hơn. Chúng tới từ bùn. Cây mọc ra từ bùn, cho nên táo không là gì ngoài đất được biến đổi. Bạn có thể ăn táo và bạn có thể tiêu hoá nó nhưng

nếu bạn cố ăn đất bạn sẽ chết. Táo là từ đất nhưng nó là tổng hợp cao siêu - tốt hơn, dễ tiêu hoá hơn.

Thượng đế đã tạo ra Adam và cách đàn ông đã nhận nó là ở chỗ vì Thượng đế tạo ra đàn ông đầu tiên, anh ta là đầu tiên. Không, đàn ông được tạo ra đầu tiên bởi vì anh ta rất gần đất. Thế rồi đàn bà được tạo ra - cô ấy không gần đất, cô ấy được tạo ra từ Adam, cô ấy là tổng hợp cao hơn.

Cái tên của Eve cũng rất có ý nghĩa. Nó có nghĩa là trái tim. Adam nghĩa là đất và Eve nghĩa là trái tim. Thượng đế bảo Adam đặt tên cho mọi thứ, thế là anh ta đặt tên cho mọi thứ. Khi anh ta đi tới tên Eve anh ta đơn giản nói to, 'Cô ấy là trái tim tôi, Eve.' Điều đó trở thành tên của Eve. Eva hay Eve nghĩa là trái tim. Được dịch sang cách nói hiện đại nó sẽ có nghĩa là hồn. Đàn ông là nguyên lí thân thể, đàn bà là nguyên lí hồn. Đàn ông là thân thể, đàn bà là tâm trí. Mọi thứ xảy ra qua tâm trí.

Nếu bạn làm điều xấu, tâm trí của bạn phải được thuyết phục về nó trước tiên; nếu bạn làm điều tốt, tâm trí bạn phải được thuyết phục về nó trước tiên. Mọi thứ xảy ra trước tiên như mọi ý tưởng thế rồi nó có thể được hiện thực hoá. Thân thể bạn không thể được thuyết phục làm cái gì đó chừng nào tâm trí bạn còn chưa sẵn sàng. Ngay cả ốm bệnh đi vào thân thể bạn cũng qua tâm trí. Bất kì cái gì đã từng xảy ra, đều xảy ra qua tâm trí. Đó là nghĩa của toàn thể chuyện ngụ ngôn này: rắn thuyết phục Eve. Chỉ tâm trí có thể được thuyết phục, làm cho tin, dụ dỗ, và thế thì tâm trí có thể thuyết phục thân thể rất dễ dàng. Thực ra, thân thể tuân theo tâm trí như cái bóng. Một khi tâm trí bạn đã bắt lấy một ý nghĩ nó nhất định được dịch thành thực tại.

Qua Eve, Adam sa ngã. Qua Eve, anh ta đã bị đuổi khỏi vườn của Thượng đế. Qua Eve mới có cuộc phiêu lưu

lớn này mà chúng ta gọi là thế giới. Qua Eve, anh ta đã không vâng lời.

Tôi đã nghe:

Một người được đưa tới toà án và cảnh sát nói, 'Hoặc anh ta điên hoặc anh ta hoàn toàn say, vì anh ta đứng giữa đường. Tôi đã bảo anh ta nhiều lần tránh ra nhưng anh ta không tránh. Tôi ngạc nhiên vì tôi đã không nghĩ rằng anh ta say và tôi không nghĩ rằng anh ta điên. Anh ta dường như lành mạnh theo mọi cách và tôi đã nghĩ mồm anh ta và anh ta không uống rượu. Nhưng anh ta cứ không tránh khỏi chỗ đứng giữa đường.'

Quan toà nói, 'Cho tôi biết. Sao anh đứng đó? Sao anh không tránh ra khi cảnh sát nói đi nói lại với anh tránh ra?'

Người này là người rất nhỏ bé, rất yếu ớt và gầy gò. Anh ta nói, 'Thưa ngài, tôi phải chọn giữa luật của chính phủ và luật của vợ tôi.'

Quan toà nói, 'Anh ngụ ý gì?'

Anh ta nói, 'Vợ tôi bảo tôi gặp cô ấy ở đích xác chỗ đó vào lúc mười hai giờ. Cho nên tôi phải chọn. Một cách tự nhiên tôi chọn luật của vợ tôi.'

Quan toà bật cười, 'Điều đó thì bao giờ cũng là hoàn cảnh rồi. Anh về đi. Nếu đây là vấn đề thế thì người ta phải chọn luật của vợ thôi.'

Từ thời Adam chuyện đã là vậy rồi. Đàn bà là nguyên lí của cái bên trong - chắc chắn không phải là của cái bên trong nhất, nhưng là của cái bên trong. Cô ấy ở ngay chính giữa. Cái bên trong nhất bạn gọi là hôn, cái bên ngoài nhất

bạn gọi là thân thể, và ngay ở giữa hai điều này là vía, tâm trí.

Adam theo Eve trong cuộc phiêu lưu này vào thế giới.

Thế rồi lần nữa, chuyện ngụ ngôn này về Jesus là hết như vậy. Jesus được sinh ra từ Mary Đồng trinh. Tại sao đồng trinh? Bởi vì nếu bạn hiểu đúng, đồng trinh nghĩa là tâm trí tuyệt đối thuần khiết, không bị nhiễm bởi ý nghĩ. Ý nghĩ được biểu diễn bởi rấn, bởi vì cách thức của ý nghĩ là rất quanh co. Nếu bạn quan sát ý nghĩ của bạn, bạn sẽ hiểu tại sao chúng đã được biểu diễn bởi rấn. Chúng rất quanh co, chúng bước đi mà không có chân như rấn, chúng luôn lách bên trong bạn. Và chúng rất tinh ranh và rất láu cá và rất lừa dối - hết như rấn. Chúng ẩn trong các lỗ tối trong vô thức của bạn và bất kì khi nào chúng có cơ hội chúng nhảy lên bạn. Trong đêm tối, chúng đi ra; trong ban ngày chúng ẩn đi. Khi bạn hơi chút tỉnh táo những ý nghĩ đó biến mất; khi bạn không tỉnh táo mấy chúng đi ra, chúng bắt đầu ảnh hưởng lên bạn.

Mary Đồng trinh ngụ ý tâm trí trong thiên; Eve ngụ ý tâm trí đầy ý nghĩ, đầy rấn. Jesus lại đi vào trong thế giới qua Mary Đồng trinh, qua thuần khiết, qua hồn nhiên. Ý nghĩ là tinh ranh; vô ý nghĩ là hồn nhiên.

Nếu bạn hiểu những chuyện ngụ ngôn hay này bạn sẽ ngạc nhiên. Chúng ta đã không biết thương thức chúng. Chúng không phải là sự kiện lịch sử, chúng là những biểu dụ lớn lao về bản thể bên trong của con người. Qua Eve, Adam sa ngã, và qua Mary Đồng trinh, Jesus vươn lên và vào lại thế giới của Thượng đế.

Thêm một điều nữa. Người ta nói rằng tội của Adam là không vâng lời. Thượng đế đã nói không được ăn quả của

cây tri thức nào đó - nhưng rắn đã thuyết phục Eve và Eve thuyết phục Adam. Đó là không vâng lời.

Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng nghĩa Do Thái của 'Mary' nghĩa là nổi dậy. Từ Do Thái là 'mariam'. Nó nghĩa là nổi dậy. Qua không vâng lời Adam sa ngã và qua nổi dậy Jesus vươn lên. Không vâng lời nghĩa là phản ứng, đi ngược lại, chống lại Thượng đế; nổi dậy nghĩa là làm điều phủ định, đi ngược lại thế giới, đi ngược lại rắn. Eve đã nghe theo rắn và đi ngược lại Thượng đế; Jesus nổi dậy chống lại rắn và nghe theo Thượng đế.

Không vâng lời là chính trị; nổi dậy là tôn giáo. Không vâng lời chỉ đem tới mất trật tự; nổi dậy, nổi dậy thực sự, đem tới thay đổi triệt để trong bản thể bạn - quay một trăm tám mươi độ, hoán chuyển.

Nhưng cả Adam và Jesus đều xảy ra qua nguyên lí nữ tính. Theo ngôn ngữ của Đạo nguyên lí nữ tính được gọi là âm và nguyên lí nam tính được gọi là dương. Dương là tham vọng, dương là hùng hổ, dương là ham muốn và phóng chiếu, dương là chính trị, âm là tôn giáo. Bất kì khi nào bạn tham vọng, tôn giáo là không thể được cho bạn; bất kì khi nào bạn là tôn giáo, chính trị là không thể được cho bạn. Chúng không đi cùng nhau. Chúng không trộn lẫn. Chính bản tính của chúng là giống như thử trộn nước với dầu.

Tham vọng và thiên không bao giờ trộn lẫn, chúng không thể trộn lẫn được. Chính khách vận hành qua nguyên lí nam tính và hiền nhân vận hành qua nguyên lí nữ tính. Đó là lí do tại sao hiền nhân trở nên dịu dàng thế, nữ tính thế, tròn trĩnh thế, đẹp đẽ thế. Duyên dáng nào đó bao quanh họ. Và cái đẹp chắc chắn không chỉ ở thân thể - thỉnh thoảng chuyện xảy ra là thân thể có thể không đẹp chút nào.

Vào ngày đầu của Ki tô giáo đã có một yếu tố cơ bản rằng Jesus là người xấu nhất thế giới. Dần dần người Ki tô giáo đã vứt bỏ ý tưởng đó, họ không thích nó. Nhưng nó có cái gì đó hay trong nó. Người ta nói rằng thân thể là xấu nhưng đầu vậy, khi bạn bắt gặp Jesus, bạn sẽ bất thần ngạc nhiên, bị choáng ngợp, bị sở hữu, bị tràn ngập bởi cái đẹp của ông ấy. Thân thể ông ấy xấu. Nếu bạn đã xem bức tranh bạn sẽ chỉ thấy cái xấu của ông ấy nhưng nếu bạn đi tới ông ấy, đi vào sự hiện diện thực tại của ông ấy, bạn sẽ quên hết mọi điều về cái xấu của ông ấy bởi vì nhiều cái đẹp thế đã tuôn chảy, nhiều cái đẹp thế đã đổ ra, mưa ra. Bạn thậm chí không nhớ rằng ông ấy là xấu. Cho nên những người đã không nhìn ông ấy thường nghĩ rằng ông ấy xấu và những người đã nhìn ông ấy thường nói ông ấy là người đẹp nhất.

Thân thể không phải là vấn đề. Hiền nhân này không sống trong thân thể hay như thân thể - ông ấy sống qua thân thể. Chính khách không là gì ngoài thân thể, người hướng ngoại. Thân thể là hướng ngoại, vía là hướng nội, và khi bạn siêu việt lên trên cả hai, Đạo nảy sinh. Khi bạn không hướng ngoại không hướng nội, khi bạn không đi vào trong cái bên ngoài không đi vào trong cái bên trong, khi bạn không đi đâu cả, có tĩnh lặng mênh mênh, không chuyển động vì không có động cơ. Ngọn lửa bên trong của bạn không còn vật vờ vì không có chiều hướng đi vào, không có mục đích để hoàn thành. Không có đầu để hiện hữu và không có ai khác để là, bạn tuyệt đối hài lòng với khoảnh khắc đó. Thế thì bạn đã siêu việt lên trên đàn ông và đàn bà và các cực. Trong siêu việt đó là Đạo.

Siêu việt này đã được dạy theo những cách khác nhau trên khắp thế giới. Các thuật ngữ khác nhau đã được dùng. Tôi muốn giải thích một thuật ngữ cho bạn vì nó sẽ có ích. Thuật ngữ này là 'israel'. Nó không phải là tên của một

giống nòi nào đó - chắc chắn không phải là tên của người Do Thái - và nó không phải là tên của cá nhân nào đó. 'Israel' đích xác mang nghĩa Đạo là gì.

Cố hiểu đi. 'Israel' được làm ra từ ba từ: is-ra-el. 'Is' nghĩa là nguyên lí nữ tính. 'Is' bắt nguồn từ từ Ai Cập 'isis'. Isis nghĩa là thần trăng, cánh cửa là nguyên lí nữ tính. Nhớ từ 'trăng' bởi vì trong biểu dụ Hindu trăng cũng là biểu tượng cho nữ tính.

Trong Yoga họ nói có ba giai đoạn trong con người: mặt trăng, mặt trời và siêu việt. Qua lỗ mũi này bạn thở năng lượng mặt trăng, qua lỗ mũi kia bạn thở năng lượng mặt trời. Và sâu bên trong, khi cả hai việc thở dừng lại, thể thì bạn siêu việt. Điều đó được gọi là *sushumana ida, pingala, sushumana*.

'Israel' được tạo nên từ ba biểu tượng. 'Is' bắt nguồn từ 'isis' nữ thần trăng của người Hi Lạp hay nữ thần của người Babylon 'ishtar' cũng là nữ thần mặt trăng. Đây là nguyên lí của âm, nữ tính. 'Ra' bắt nguồn từ thần mặt trời Ai Cập. Nó biểu diễn cho nguyên lí nam tính, dương. Và 'el' bắt nguồn từ 'elohim' từ cùng gốc với suy dẫn của người Mô ha mét giáo 'Allah'. Từ Do Thái cho Thượng đế là "elohim"; 'el' tới từ đó. Nó biểu thị cho gặp gỡ của nữ tính và nam tính và siêu việt của chúng tới Đạo nữa. 'Israel' ngụ ý đích xác Đạo.

Nếu bạn bị chi phối bởi mặt trời bạn sẽ hùng hổ, hùng hổ điên cuồng, tham vọng, chính trị, cuồng nhiệt, ý chí bùng cháy, sẽ ham muốn và đam mê. Nếu bạn bị chi phối bởi mặt trăng bạn sẽ bình thản, không tham vọng, cảm nhận, an bình, im lặng. Nhưng cả hai đều phải được siêu việt lên trên bởi vì cả hai đều thiên lệch. Người ta phải đi

tới một khoảnh khắc khi người ta có thể nói, 'Tôi không là đàn ông không là đàn bà.' Đó là khi một người trở thành vị Phật hay một người trở thành một Christ hay một người trở thành một Krishna khi người đó không là đàn ông không là đàn bà, không là mặt trăng không là mặt trời, không là 'is' không là 'ra', không âm không dương. Người đó đơn giản hiện hữu, hiện hữu thuần khiết. Mọi công thức đã biến mất.

Nhưng việc xảy ra này xảy ra chỉ dần dần. Đầu tiên bạn phải vứt bỏ nguyên lí của 'ra' - nguyên lí của mặt trời, năng lượng nam tính - và bạn phải đi vào trong nữ tính, vào trong tính cái. Và từ đó bạn phải đi vào cõi bên kia.

Mọi thứ xảy ra qua nguyên lí nữ tính, nhớ điều đó, bao giờ cũng nhớ điều đó. Nó là nguyên lí ở giữa, cho nên dù bạn đang đi ra ngoài hay bạn đi bên dưới cũng không khác biệt - nó là chiếc thang.

Với thân thể, với năng lượng mặt trời, với tính nam, bạn trở thành kẻ hãm hiếp, bạn hãm hiếp cuộc sống. Bạn không phải là người yêu. Khoa học đi ra từ năng lượng mặt trời; khoa học mang tính nam. Đó là lí do tại sao phương Đông không thể phát triển được nó. Phương Đông đã sống qua nguyên lí mặt trăng - thụ động, im lặng, dễ dàng đi, không cố chinh phục, trong tình yêu sâu sắc với tự nhiên, không cố đánh nhau. Phương Đông chưa bao giờ là kẻ hãm hiếp, phương Tây đã hãm hiếp tự nhiên. Do đó vấn đề sinh thái đã nảy sinh: mọi tự nhiên đều bị phá huỷ.

Với nguyên lí nữ tính, với nguyên lí mặt trăng, có tình yêu. Bạn yêu nhưng bạn không hãm hiếp. Thịnh thoảng hành động vật lí trông có vẻ như nhau, nhưng phẩm chất cốt lõi bên trong nhất là khác.

Tôi đã nghe về một người đàn bà phàn nàn chống lại người đàn ông ở toà án. Quan toà hỏi, 'Cô cứ nói đi nói lại rằng người đàn ông này hiếp cô. Anh ta hiếp cô khi nào?'

Và người đàn bà nói, 'Khi nào ư? Tháng giêng, tháng hai, tháng ba, tháng tư, tháng năm, tháng sáu, tháng bảy, tháng tám, tháng chín, tháng mười, tháng mười một, tháng mười hai. Cả năm - toàn hiếp và hiếp mà chẳng gì khác.'

Quan toà chung hững. Ông ta nói, 'Làm sao anh ta có thể hiếp cô cả năm được?'

Người đàn bà nói, 'Anh ấy là chồng tôi.'

'Nhưng thế thì sao cô gọi nó là hiếp được? Về pháp lí nó không phải là hiếp.'

Người đàn bà nói, 'Nó vẫn là hiếp. Anh ấy không yêu tôi.'

Bạn có thể hiếp ngay cả vợ bạn nếu bạn không yêu cô ấy. Hành động vật lí làm tình hay hiếp người đàn bà có thể giống nhau, nhưng phẩm chất bên trong là khác.

Với năng lượng mặt trời, khoa học được sinh ra: nó là cưỡng hiếp tự nhiên. Với năng lượng mặt trăng, thơ ca, nghệ thuật, hội hoạ, khiêu vũ, âm nhạc được sinh ra: đó là tình yêu chơi với tự nhiên. Phương Đông đã sống qua nghệ thuật, qua âm nhạc, điệu vũ, kịch. Phương Tây đã cố dùng năng lượng nam tính quá nhiều. Phương Tây đã đánh mất cân bằng, nhưng nhưng như vậy phương Đông đã không có xã hội được tiến hoá mà có thể được gọi là 'Israel', điều có thể được gọi là Đạo, điều đã siêu việt lên trên cả hai hay được tổng hợp cả hai hài hoà tới mức đối kháng đã biến mất.

Đạo là mục đích: tạo ra con người được tích hợp đầy đủ, tích hợp toàn bộ, và cũng tạo ra xã hội con người được tích hợp toàn bộ.

Bây giờ đến câu chuyện này. Vài điều này tôi đã nói cho bạn sẽ giúp bạn hiểu nó.

Huệ Áng vô ýết kiến Tống Khang vương. Khang vương đứng dậy tiếp, hăng hái nói, 'Quả nhân chỉ ưa dùng lực thôi, không muốn dùng nhân nghĩa, khách có điều chi dạy quả nhân không?'

Bây giờ nhìn vào thái độ này. Đây không phải là thái độ của ai đó muốn học - nó là thái độ của kẻ cưỡng hiếp muốn chộp lấy.

Khang vương đứng dậy tiếp, hăng hái nói, 'Quả nhân chỉ ưa dùng lực thôi, không muốn dùng nhân nghĩa, khách có điều chi dạy quả nhân không?'

Đây không phải là cách học. Đây là sỉ nhục. Không thầy nào đồng ý dạy người này. Thực ra, không thầy nào sẽ tới thăm lâu đài của người đó. Người này thậm chí không đáng được nói tới.

Nhưng Huệ Áng này là người theo Khổng Tử. Đệ tử của Khổng Tử thường đi tới triều đình. Toàn thể nỗ lực của họ là để thuyết phục các quan lại, các thượng thư, các vua, các hoàng tử. Họ nghĩ rằng nếu họ có thể thuyết phục được nhà vua, bạn có thể thay đổi được toàn xã hội. Đó là ảo tưởng cũ nhất, ảo tưởng cổ đại nhất - rằng nếu bạn có thể thuyết phục được chính khách thì sẽ dễ thay đổi xã hội;

hay, nếu bạn có thể thay đổi chính khách sẽ dễ thay đổi xã hội; hay, nếu bạn thay đổi đảng cầm quyền sẽ dễ thay đổi xã hội. Điều đó chưa bao giờ xảy ra cả.

Bạn có thể thay đổi chính khách, bạn thậm chí có thể thuyết phục chính khách về những điều đẹp đẽ, nhưng sâu bên dưới chính khách vẫn còn là chính khách. Ông ta chỉ hiểu một ngôn ngữ: ngôn ngữ của tham vọng, ngôn ngữ của tham lam, ngôn ngữ của thế gian. Người đó đi ra, hướng ngoại.

Khang vương đứng dậy tiếp, hăng hái nói, 'Quả nhân chỉ ưa dùng lực thôi, '

Khoảnh khắc bạn nói điều đó, bạn có định kiến nào đó. Khoảnh khắc bạn nói rằng điều này làm hài lòng bạn và điều này không làm hài lòng bạn, bạn không bao giờ có thể học được chân lí là gì bởi vì chân lí không có nhu cầu phải khớp với việc hài lòng của bạn. Chân lí không có nghĩa vụ phải khớp với điều làm hài lòng bạn và điều không làm hài lòng bạn. Bạn phải khớp với chân lí, chân lí không phải khớp với bạn.

Người ta nói rằng có hai loại người trên thế giới: một loại muốn chân lí đứng bên phía họ và loại kia muốn đứng bên phía chân lí. Loại thứ nhất là loại của chính khách - hung hăng, năng lượng mặt trời, tham vọng. Loại thứ hai là loại của người tôn giáo, nguyên lí mặt trăng, không hung hăng, tiếp nhận. Nhớ điều này: đừng bao giờ muốn chân lí đứng bên phía bạn vì bất kì cái gì đứng bên phía bạn, sẵn sàng đứng bên phía bạn, không thể là chân lí. Nó sẽ là đối trá. Chỉ đối trá mới sẵn sàng đứng bên phía bạn, chân lí không bao giờ. Bạn sẽ phải đứng bên phía chân lí. Nếu bạn có dũng cảm ngăn ấy - dũng cảm vứt bỏ định kiến cũ của

bạn, những cái thích và không thích, chỉ thế thì bạn mới có thể đi vào trong chân lí, bằng không thì không thể được.

Bây giờ người này nói cái gì? Nhìn vào cử chỉ của người đó.

Khang vương đứng dậy tiếp, hăng hái nói, 'Quả nhân chỉ ưa dùng lực thôi, không muốn dùng nhân nghĩa, '

Vâng, làm sao chính khách có thể quan tâm gì tới đạo đức được? Đạo đức tới từ nguyên lí nữ tính. Trông đấy, mọi thầy giáo vĩ đại trên thế giới đã tạo ra nhiều nữ tính hơn trên thế giới - Phật, Christ, Krishna. Tất cả họ đều đã tạo ra ngày càng nhiều nữ tính, dịu dàng.

Friedrich Nietzsche đã phê phán cả Phật và Jesus - ông ấy nói họ không phải là đàn ông thực. Và ông ấy đúng. Ông ấy nói rằng họ đã phá huỷ tính nam. Và ông ấy đúng - đúng vì lí do sai nhưng đầu sao thì vẫn đúng. Phật, Mahavir, Christ, chắc chắn đã dạy cái gì đó mà sẽ làm cho bạn ít hung hăng đi, điều sẽ làm cho bạn ít bạo hành đi. Và nếu bạn nghe họ một cách toàn bộ bạn sẽ trở nên tuyệt đối bất bạo hành.

Một cách tự nhiên Nietzsche không thể thích điều đó được. Ông ấy nói rằng điều đẹp nhất trên thế giới là lính tráng và âm nhạc, hay nhất là âm nhạc của chiến tranh. Ông ấy nói, 'Theo kinh nghiệm cả đời tôi khoảnh khắc tôi nhớ đi nhớ lại, khoảnh khắc tôi gọi là khoảnh khắc đẹp nhất, là khi một toán lính diễu binh trên đường - chân họ, bàn chân họ đi vào hoà điệu, giày của họ tạo ra tiếng ồn đầy nhịp điệu, kiếm của họ loé sáng trong ánh mặt trời, dựng thẳng tắp, mạnh mẽ, hùng hổ, tham vọng. Khi tôi thấy toán lính này diễu binh trong ánh mặt trời đó là khoảnh khắc vĩ đại nhất của cái đẹp mà tôi biết.'

Nếu một người như vậy bắt gặp Phật người đó sẽ tự hỏi làm sao Phật có thể đẹp được. Ngồi dưới gốc cây ông ấy im lặng tới mức bạn gần như quên mất về ông ấy. Ông ấy gần như vắng mặt. Âm nhạc của ông là âm nhạc của im lặng. Âm nhạc của ông ấy là âm nhạc của cảm nhận. Ông ấy chỉ là hiện tượng thanh thân - không cuồng nhiệt, không đam mê, không ham muốn. Ngồi đó im lặng ông ấy gần giống như cây; nở hoa ở đó ông ấy gần giống như cây. Và ở phương Đông, đặc biệt ở Ấn Độ, chúng ta đã nghĩ về vị Phật như bông sen đã nở đầy đủ - hoa sen một nghìn cánh. Vâng, ông ấy gần như cây.

Trong năm trăm năm ở Ấn Độ tượng Phật đã không được làm ra. Thay vì tượng Phật, mọi người tôn thờ cây. Nhiều tượng đã được làm về cây, nhiều bức tranh đã được vẽ về cây, nhiều ngôi đền chùa được dựng, nhưng không có tượng Phật mà chỉ có cây bồ đề. Bởi vì Phật gần như vắng bóng - ông ấy đã trở thành vô hình tướng, ông ấy đã trở thành dường như không có ông ấy. Âm nhạc của ông ấy là âm nhạc của im lặng. Nietzsche sẽ không nhận ra cái đẹp của nó, không chính khách nào sẽ nhận ra cái đẹp của nó.

Vua này nói, '*không muốn dùng nhân nghĩa.*' Cơ sở của mọi nhà đạo đức là yêu và cơ sở của mọi chính khách là ghét. Nhà đạo đức này nói, 'Yêu ngay cả kẻ thù của ông,' và chính khách nói, 'Ghét ngay cả bạn của ông.' Nếu bạn muốn thấy tương phản bạn có thể đọc Jesus và Machiavelli. Hay, tương đương của Ấn Độ, bạn có thể đọc Phật và Chanakya. Không chỉ là đồng trùng hợp mà phần của Delhi các chính khách sống có tên là Chanakyapuri - nó được lấy tên theo Chanakya, Machiavelli của người Ấn Độ. Machiavelli nói, 'Ngay cả bạn bè cũng đừng tin cậy. Đừng nói gì với bạn của bạn về điều bạn không thích nói với kẻ thù của bạn.' Tại sao? 'Bởi vì,' ông ấy nói, 'ai biết

được? Bạn có thể trở thành thù ngày mai. Cho nên đừng nói gì mà bạn không muốn nói với kẻ thù.'

Và nhìn vào Jesus. Ông ấy nói, 'Cho dù ai đó tát má này của ông, chia má kia ra cho người đó nữa. Yêu kẻ thù của ông như yêu bản thân ông.'

Một cách tự nhiên các chính khách không thể sẵn sàng nghe các giáo huấn về đạo đức được. Đạo đức nghĩa là yêu và chính trị nghĩa là ghét, là thù. Chính khách có thể mỉm cười nhưng ẩn đằng sau nụ cười đó là khuôn mặt kinh khủng. Họ có thể phô ra khuôn mặt đẹp nhưng đằng sau nó họ đang chuẩn bị cho địa ngục. Họ có thể nói về hoà bình nhưng họ chuẩn bị cho chiến tranh. Toàn thể cuộc sống tùy thuộc vào huỷ diệt. Yêu là sáng tạo; ghét là phá huỷ.

Một cách tự nhiên vua không quan tâm tới bất kì đạo đức nào. Ông ấy nói, 'Điều làm ta hài lòng là quả cảm và mạnh mẽ.' Tại sao quả cảm và mạnh mẽ? Tại sao mạnh mẽ?

Jesus nói, 'Được ân huệ là người nhu mì' không phải là 'Được ân huệ là người mạnh,' không. 'Được ân huệ là người nhu mì, được ân huệ là người khiêm tốn. Được ân huệ là người nghèo về tâm linh.' Không phải là người mạnh, không phải là người cứng đầu cứng cổ mà là người có trái tim hiền dịu; không phải những người như đá mà là người như hoa - họ được ân huệ.

Jesus là đúng, nhưng không chính khách nào sẽ muốn nghe điều này. Điều này là vô nghĩa. Chính khách không thể hiểu được ngôn ngữ này. Ông ta có ngôn ngữ riêng của mình: ngôn ngữ của tinh ranh, tính toán, thù hận, chi phối, phá huỷ. Chính khách sống theo cái ác. Làm sao ông ta có thể nghe được đạo đức?

Nhớ lấy, ngôn ngữ của chính trị không phải là ngôn ngữ của tôn giáo và ngôn ngữ của tôn giáo không phải là ngôn ngữ của chính trị. Thực ra, chúng tách rời nhau tới mức chúng thậm chí không thể được dịch sang nhau được. Không thể được. Chúng không chỉ là hai ngôn ngữ, chúng là hai bình diện khác nhau, hai thế giới khác nhau, hai thực tại tách rời.

Theo một cách nào đó nhà vua này là chân thực, ông ta đang phơi bày khuôn mặt thực của mình. Nhà vua đứng dậy tiếp, ho và hăng hái nói, '*Quả nhân chỉ ưa dùng lực thôi!*' Tại sao dùng lực? Tại sao mọi người đã nói nhiều thế về dùng lực? - để giết người và để bị giết? Tại sao sức mạnh đã được ca ngợi nhiều thế? - bởi vì không có sức mạnh sẽ khó cưỡng hiếp tự nhiên, sẽ khó cưỡng hiếp người khác, sẽ khó chinh phục, chi phối, sẽ khó phá hủy.

Khi người tôn giáo nói về dùng cảm, dùng cảm của người đó có nghĩa khác, nhớ lấy. Và khi người đó nói về sức mạnh, sức mạnh của người đó có nghĩa khác toàn bộ, nhớ lấy. Khi người tôn giáo gọi cái gì đó là dùng cảm người đó không ngụ ý cùng điều như chính khách. Với người tôn giáo, dùng cảm nghĩa là có tính sáng tạo; dùng cảm nghĩa là thành bản thân mình; dùng cảm nghĩa là chân thành, đích thực; dùng cảm nghĩa là không nhân nhượng với đối trá; dùng cảm nghĩa là không cho phép biến chất được đặt trong bản thể riêng của người; dùng cảm nghĩa là chống lại mọi cám dỗ của việc đi lạc lối. Dùng cảm không có nghĩa là năng lực để giết hại và bị giết, không, dùng cảm nghĩa là năng lực để yêu và để sống cuộc sống riêng của bạn theo trái tim riêng của bạn.

Và sức mạnh không có nghĩa là năng lực của bạo hành, sức mạnh nghĩa là năng lực để hiểu, năng lực để biết, năng lực để yêu, năng lực để cởi mở. Khi ai đó đánh bạn,

đánh lại người đó không phải là sức mạnh, điều đó là rất đơn giản, bất kì ai cũng có thể làm được điều đó. Ngay cả đứa trẻ cũng có thể làm được điều đó. Nhưng khi ai đó đánh bạn và bạn không đánh lại, đó là sức mạnh.

Khi Jesus bị đóng đinh và ông ấy cầu nguyện Thượng đế, 'Thưa cha, xin tha thứ cho những người này vì họ không biết họ đang làm gì,' đó là sức mạnh - sức mạnh của nhu mì, sức mạnh của khiêm tốn.

Nhớ lấy, cùng từ này thôi, nếu được dùng bởi người khác, trở thành khác. Thực ra, đáng phải có các từ điển khác nhau: từ điển tôn giáo, từ điển chính trị. Đáng ra nên có các từ điển khác nhau. Trong một thế giới tốt hơn sẽ có từ điển như vậy - bởi vì cùng từ không thể mang cùng nghĩa.

Một thực khách trong nhà hàng chạy xô tới một người đang đứng gần cửa. 'Tôi bị cướp!' người đó la lên. 'Tôi quay đầu lại và ai đó đánh cắp mất chiếc áo khoác nâu của tôi. Nó có các cúc trên ống tay áo và cổ lông thú!'

'Hừmmmmmm,' người lạ lầm bầm, người đang đứng ở cửa. 'Nghĩ lại về nó đi, tôi thấy một người bước ra khỏi đây chỉ mới vài phút trước mặc chính chiếc áo khoác đó!'

'Nhanh lên, nhanh lên!' khách hàng đòi hỏi. 'Thằng cha đó trông giống cái gì?'

'Kinh khủng,' người này thờ dãi. 'Ông tay áo quá ngắn cho hần ta!'

Thế rồi thấy vẻ ngạc nhiên trên khuôn mặt của người bị cướp ông ta lập tức nói thêm, 'Ông thấy đấy, tôi là thợ may.'

Ngôn ngữ của bạn là ngôn ngữ của bạn. Lời không có nghĩa trong bản thân nó, nghĩa được đem tới bởi người dùng chúng.

Người chủ trại nuôi súc vật xin vay một khoản tiền từ ngân hàng.

'Ông muốn vay bao nhiêu?' người phỏng vấn cho vay hỏi.

'Hai mươi năm nghìn đô la.'

'Được, nhưng ông sẽ phải chi ra vật thế chấp. Ông có bao nhiêu con bò đực trong trại của ông?'

'Hai trăm.'

'Điều đó là đủ thế chấp. Món vay được chấp thuận.'

Vài tháng sau ông chủ trại súc vật trở lại ngân hàng để trả lại món vay.

'Tiền của ông đây,' ông ta tuyên bố, vừa bỏ ra các tờ tiền thành một đồng không lồ.

'Được rồi, thưa ngài, để tôi chúc mừng ngài về sự thịnh vượng bất thần của ngài,' người phỏng vấn nói, mắt không rời đồng tiền. Và để cho an toàn, tôi gợi ý ông gửi số tiền phụ thêm của ông vào ngân hàng của chúng tôi?'

Nhìn chăm chăm một cách lạnh nhạt, ông chủ trại súc vật hỏi, 'Ông có bao nhiêu bò đực nào?'

Mọi người đều có ngôn ngữ riêng của mình. Chính khách có ngôn ngữ rất tinh vi, ngôn ngữ xác định và đạo đức chắc chắn không phải là một phần của nó. Theo bất kì phương tiện hay phương pháp nào, lừa dối, vô đạo đức -

người ta phải hoàn thành tham vọng của mình. Cho nên cho dù chính khách dùng đạo đức, ông ấy dùng chỉ như phương tiện. Thỉnh thoảng chính khách có thể trông rất đạo đức nếu điều đó hoàn thành mục đích của ông ta.

Mahatma Gandhi là một chính khách, không phải là người tôn giáo chút nào. Khi Ấn Độ còn đang chiến đấu với người Anh, phi bạo lực đã hoàn thành một mục đích. Khi Ấn Độ trở nên tự do thế thì ý thức hệ phi bạo lực trở nên không có chỗ vận hành, thế thì nó không còn hữu dụng mấy. Ngay cả Gandhi cũng đã chấp nhận quân đội, quân sự Ấn Độ. Và khi nó sẵn sàng tấn công Pakistan ông ấy đã ban phúc cho điều đó. Khi ông ấy thấy máy bay bay qua Delhi hướng tới Pakistan ông ấy nói, 'Tốt. Với phúc lành của tôi.'

Bây giờ điều gì đã xảy ra? Đây là cùng người đã chống lại mọi bạo lực nhưng thế rồi bạo lực là không thể được, Ấn Độ đã không trong tình huống tranh đấu với người Anh một cách bạo lực. Cho nên bất bạo lực là hương vị, và Gandhi đã dùng nó. Nhưng khi Ấn Độ trở nên độc lập, thế thì ông ấy quên mọi bài nói của mình về bất bạo lực. Ông ấy đã không nói, 'Giải tán quân đội bây giờ. Giải tán lực lượng cảnh sát. Để cho đất nước được cai quản bằng tình yêu.' Ông ấy quên cả về bất bạo lực.

Đó là lí do tại sao tôi nói ông ấy là chính khách. Nếu ông ấy mà là người tôn giáo thế thì đây là cơ hội thực để là bất bạo lực. Đất nước đã trở nên tự do, bây giờ ông ấy nên giải tán quân sự, quân đội, lực lượng cảnh sát. Thực ra, ông ấy đáng phải bỏ cả bản thân chính phủ bởi vì chính phủ là tổ chức bạo lực. Nhưng ông ấy đã giữ lặng thinh.

Chính khách có thể dùng đạo đức khi nó phục vụ cho mục đích của ông ấy. Ông ấy có thể nói rằng 'Chân thực là chính sách tốt nhất' nhưng nhớ cho, đây là chính sách. Nó

phục vụ cho mục đích. Chính sách nghĩa là chính trị. Và khi nào không chân thực là chính sách tốt nhất, vậy thì khi nào? Khi nó phục vụ cho mục đích thì nó là hoàn toàn được. Chính khách giống như dĩ. Ông ta có thể thay đổi. Ông ta là kẻ cơ hội. Bất kì cái gì phục vụ cho mục đích của ông ta đều trở thành lí tưởng của ông ta và nguyên tắc của ông ta. Sâu bên dưới chỉ có một nguyên tắc: đó là tham vọng của ông ta phải được đáp ứng.

Nhà vua này theo cách nào đó là chân thành.

'Quả nhân chỉ ưa dùng lực thôi, không muốn dùng nhân nghĩa, khách có điều chi dạy quả nhân không?'
'Thần,' Huệ Áng nói, có thuật khiến cho một người đã dùng cảm rồi lại thêm có bị đâm cũng không vô, đã mạnh rồi lại thêm có bị đập nữa cũng không trúng, có lẽ nào riêng đại vương không ưa thuật đó sao?'

Bây giờ không Đạo nhân nào sẽ làm điều này. Thứ nhất, Đạo nhân sẽ không đi tới nhà vua, nhà vua phải tới với Đạo nhân. Và ngay cả thế thì ông ta có thể không nhìn vua đâu, bởi vì ông ấy biết rằng chính khách là người tồi nhất.

Trong phân loại của Phật giáo, họ đã chia con người thành ba loại. Loại thứ nhất họ gọi là *adampurus*, loại thấp nhất, người tồi nhất. Loại thứ hai họ gọi là *madyampurus* người giữa, và loại thứ ba họ gọi là *mahapurus*, người vĩ đại. *Mahapurus* là người sống một cách tự nhiên, một cách tôn giáo, không có tham vọng nào và không có tâm trí nào. Người đó là một phần của sự hài hoà này, không tranh đấu, không vật lộn. Người đó chỉ nổi cùng nó, tuôn chảy cùng nó. Người đó ở trong buông bỏ sâu sắc. Điều đó là *mahapurus*, người vĩ đại.

Thế rồi cạnh người đó là người trung bình, người không toàn bộ trong luồng chảy nhưng đôi khi có những khoảnh khắc người đó tuôn chảy. Đôi khi có những khoảnh khắc người đó đông cứng, đôi khi người đó bắt đầu tranh đấu, và đôi khi người đó thành thoi. Người đó có trói buộc kếp. Người đó ở giữa. Tỉnh thoảng người đó đi xuống cái thấp hơn, thỉnh thoảng đi lên cái cao hơn. Người đó vẫn vẫn vơ. Người đó còn chưa trở nên quyết định. Tính chính trực của người đó còn chưa đầy đủ.

Và thế rồi tới loại thứ ba, loại thấp nhất, *adampurus*, loại tồi nhất. Người đó lắng đọng ở chỗ thấp nhất và người đó không muốn đi từ đó.

Chính khách là *adampurus*, loại tồi nhất; nghệ sĩ là *madyampurus*, người ở giữa; và người tôn giáo là *mahapurus*, người vĩ đại. Và bên ngoài ba loại người này là loại thứ tư, *turiya* - người đã đi ra ngoài mọi phân loại, người không phân loại được. Người đó ở trong Đạo. Người đó ở bên ngoài chính trị, người đó ở bên ngoài nghệ thuật, người đó thậm chí ở bên ngoài tôn giáo. Người đó đơn giản ở bên ngoài.

Không Đạo nhân nào sẽ dạy cho vua. Điều đó là ngu xuẩn, ngốc nghếch. Đệ tử phải đi tới thầy. Tại sao? Bởi vì chừng nào đệ tử còn chưa tới và tìm, anh ta không sẵn sàng học.

Đệ tử phải khiêm tốn. Nếu đệ tử dậm chân, ho và nói một cách dữ dội, 'Khách có gì dạy quả nhân?' thế thì tốt hơn cả là không dạy cho ông ta. Ông ta là không thể chữa được.

Nhưng có khác biệt giữa người theo Không Tử và Đạo nhân. Không Tử và tín đồ của ông ấy thường xuyên đi tới các vua và các thượng thư và những người có quyền và cố

gắng chuyển đổi họ, cố gắng thuyết phục họ. Họ tưởng rằng điều đó dường như là cách dễ nhất để thay đổi thế giới. Người ta bao giờ cũng nghĩ rằng nếu bạn muốn thay đổi nhân loại thì cách tốt nhất là đi tới thủ đô. Không, điều đó đã được chứng minh là sai, tuyệt đối sai.

Ít nhất trong năm nghìn năm, chúng ta biết rõ rằng cách biến đổi con người không phải là đi tới thủ đô; nó đi qua trái tim chứ không đi qua thủ đô. Và bạn chỉ có thể thay đổi một người sẵn sàng được thay đổi, người sẵn lòng được thay đổi, người có sự hợp tác, người sẵn sàng học và cúi lạy và buông xuôi, để nhận.

Nhưng Huệ Áng thờ, *'Thần có thuật khiến cho một người đã dừng cảm rồi lại thêm có bị đâm cũng không vô, đã mạnh rồi lại thêm có bị đập nữa cũng không trúng, có lẽ nào riêng đại vương không ưa thuật đó sao?'*

Bây giờ ông ta đang thử thuyết phục nhà vua theo ngôn ngữ riêng của nhà vua. Đừng bao giờ làm điều đó, bởi vì khi bạn đem tôn giáo tới mức của người tòi nhất, tôn giáo bị phá hủy.

Đạo không thể được dịch vào ngôn ngữ của tham lam mặc dầu đây là điều Huệ Áng đang làm. Ông ta đang cố dịch vô ham muốn thành tham lam.

Nhà vua trở nên quan tâm. Ông ta nói, 'Tốt lắm!' Nhìn vào thay đổi này. Mới khoảnh khắc trước ông ấy đã giậm chân, ho và nói một cách dữ tợn, 'Khách có điều chi dạy bảo quả nhân? Quả nhân không muốn nghe nhân nghĩa.' 'Tốt lắm!' Ông ta nói, *'Điều đó quả nhân muốn nghe.'*

Bây giờ điều này đi tới gần. Nó sẽ không thay đổi ông ta vì tôn giáo đã đi xuống để điều chỉnh theo ông ta, ông ta

đã không đi lên để điều chỉnh theo tôn giáo. Đây là chính phi tôn giáo. Làm điều như vậy là phi tôn giáo. Người này, Huệ Áng, đang sa vào cái bẫy của chính khách thay vì giúp chính khách thoát ra khỏi nhà tù của ông ta. Bản thân ông ấy rơi vào trong bẫy - thuyết phục nhà vua ông ấy đem chân lí tới gần mức của dối trá.

Ông ấy nói gì? Ông ấy nói ông ấy có thể làm cho ai đó '... khiến cho một người đã dùng cảm rồi lại thêm có bị đâm cũng không vô, đã mạnh rồi lại thêm có bị đập nữa cũng không trúng.' Điều này dường như tốt cho bản ngã, bản ngã tham lam - bởi vì nếu điều này có thể được làm thế thì nó sẽ trở thành không thể chinh phục được. Đây là cái gì đó đáng giá. Bây giờ điều này tới gần với tham vọng. Điều này trở thành chính sách, điều này trở thành chiến lược.

'Tốt lắm! Đó là điều quả nhân muốn nghe.'

Bao giờ cũng nhớ, loại điều bạn muốn nghe bao giờ cũng sai vì loại người bạn đang là, làm sao bạn có thể thích nghe điều đúng được? Rất khó sẵn sàng nghe chân lí. Nó làm tan nát, nó làm lẫn lộn, nó làm bật gốc rễ, nó làm choáng váng, nó triệt phá, nó phá huỷ các định kiến của bạn, nó đánh đau bạn. Thực ra, nó cố giết chết bạn như bạn đã từng tồn tại cho tới giờ. Đó là lí do tại sao rất hiếm người sẵn sàng nghe chân lí.

Nếu như tôi nói dưới dạng lời dối trá bạn sẽ thấy cả triệu người quanh đây. Tôi đã nói cho hàng nghìn và hàng nghìn người, những đám đông lớn thường tụ tập lại. Nhưng rồi dần dần tôi nhận ra sự kiện là họ tụ tập không để nghe điều tôi phải nói, họ tụ tập để nghe điều họ muốn nghe. Họ không ở đó để được biến đổi, họ ở đó để được an ủi, họ ở

đó để được thuyết phục. Bất kì chỗ nào họ ở và bất kì cái gì họ là, họ đều muốn biết rằng họ là đúng. Khoảnh khắc tôi bắt đầu nói chân lí họ bắt đầu biến đi. Bây giờ chỉ hiếm khi vài người mới tới với tôi - bởi vì tôi không làm thoả hiệp nào. Tôi sẽ nói chỉ điều là thực. Nếu bạn muốn đồng ý với nó, tốt, nhưng nếu bạn muốn nó đồng ý với bạn thế thì không có chỗ cho bạn.

'Bị kẻ khác đâm mà không vô, bị kẻ khác đập mà không trúng, vẫn còn là bị nhục.'

Bây giờ ông ấy thuyết phục nhiều hơn. Ông ấy nói, 'Thần có thuật nào đó để cho không ai có thể đâm đại vương, hay cho dù người đó đâm, người đó sẽ đâm hụt.' Bây giờ ông ấy thấy rằng nhà vua sẵn sàng nghe, được thuyết phục. Nhà vua nói, *'Tốt lắm! Đó là điều quả nhân muốn nghe.'* Bây giờ ông ấy tiến lên trước. Ông ấy nói, 'Nhưng cho dù việc đâm hay đánh không trúng nó vẫn là việc làm nhục đại vương. Nếu ai đó cố giết đại vương, cho dù người đó làm hụt, nỗ lực cướp sinh mạng đại vương là điều sỉ nhục. Thần có thể làm cái gì đó cho cả điều đó nữa.'

'Thần lại có thuật khiến cho một người đã dùng cảm rồi mà kẻ khác không dám đâm, đã mạnh rồi mà kẻ khác không dám đập. Nhưng họ không dám không phải là không muốn.' Thần có thể làm cái gì đó nhiều hơn. Thần gọi việc tạo ra tình huống như vậy mà người đó sẽ thậm chí không dám đâm hay làm nỗ lực nào với mạng sống của đại vương. Về điều đó thì sao?'

Nhưng người không dám làm hại đại vương có thể vẫn có ý hại đại vương. *Nhưng họ không dám không phải là không muốn.* Người đó có thể không dám làm hại đại

vương nhưng người đó có ý niệm này, điều si nhục là ở chỗ ai đó thậm chí đã nghĩ tới việc diệt đại vương.'

'Thần lại có thuật khiến cho họ không có cả ý muốn đâm, đập nữa. Nhưng họ không có ý muốn đó, chưa phải là đã có lòng quý mến và giúp đỡ đại vương.' Một người có thể không có ý nghĩ làm hại đại vương nhưng điều đó không chắc được rằng người đó muốn làm lợi cho đại vương hay có lòng quý mến với đại vương.'

'Thần lại có cái thuật khiến cho không một người đàn ông, một người đàn bà nào không vui về quý mến và giúp đỡ đại vương. Như vậy đại vương còn hiền minh hơn là có dũng lực. Thần cho là hơn hẳn bốn hạng trên. Có lẽ nào riêng đại vương không ưa thuật đó?'
'Đó là thuật quả nhân muốn có.'

Bây giờ chân lí được đưa tới mức của adampurus, người thấp nhất. Trong khi đem chân lí tới người thấp nhất, chân lí mất phẩm chất của nó về việc là đúng. Nó trở thành nói dối. Bây giờ nó là dối trá. Bây giờ nó là biện luận khôn lỏi. Nó không còn là phát biểu về chân lí, nó là phương cách tinh ranh. Nó là nguy biện. Vâng, đó là đích xác từ dành cho điều đó. Người này không phải là hiền nhân, ông ta là kẻ nguy biện.

Bạn phải đã nghe nói về các nhà nguy biện. Họ tồn tại ở Athens ở Hi Lạp. Trước khi Socrates ở đó đã có quyền lực lớn trong tay những kẻ nguy biện. Họ du hành khắp nước. Họ thuyết phục mọi người, họ là những biện giả lớn nhất nhưng họ không có nguyên lí. Bất kì cái gì bạn muốn được thuyết phục họ sẽ thuyết phục bạn. Đó là một loại mãi dâm. Họ được trả tiền và họ trở nên rất ảnh hưởng bởi vì họ sẵn sàng hỗ trợ cho bất kì cái gì. 'Ông cứ bảo tôi điều

ông muốn được thuyết phục' họ sẽ nói vậy. và họ sẽ thuyết phục bạn, họ sẽ cho bạn luận cứ hay. Họ có các trường phái để dạy cho mọi người cách biện luận.

Bởi vì Socrates họ đã biến mất khỏi thế giới. Socrates có tác động lớn lên tâm trí Hi Lạp và ông ấy đã phá hủy toàn thể việc mãi dâm này.

Bertrand Russell hay kể một câu chuyện nhỏ lặp đi lặp lại. Tôi không biết ông ấy kiếm nó ra từ đâu nhưng chuyện này hay cho nên không cần băn khoăn về điều đó.

Ông ấy thường nói đi nói lại rằng một hôm một người nguy biện tới gặp Socrates. Ông ta có một con chó đẹp và Socrates nhìn ông ta và hỏi, 'Đây là chó của ông à?'

Nhà nguy biện nói, 'Vâng.'

Socrates nói, 'Con này là đực hay cái?'

Và nhà nguy biện nói, 'Con cái.'

Socrates hỏi, 'Con chó này là mẹ hay chưa là mẹ?'

Và nhà nguy biện nói, 'Vâng, con chó này là mẹ.'

Socrates cười và nói, 'Ông là con của nó, ông là đồ chó đê.'

Tôi không biết Bertrand Russell kiếm nó ra từ đâu nhưng các nhà nguy biện là kiểu người đó. Họ không có nguyên tắc, họ không có chân lí, họ là kẻ cơ hội. Và họ sẵn sàng tranh cãi về bất kì cái gì - sai hay đúng không thành vấn đề. Họ đơn giản thích biện luận. Họ giống như luật sư. Bạn đi tới luật sư và chẳng thành vấn đề liệu bạn sai hay đúng, ông ấy sẵn sàng hỗ trợ bạn, ông ấy sẵn sàng tranh đấu vì bạn.

Mulla Nasrudin đi tới luật sư và kể cho ông ấy toàn thể câu chuyện. Ông luật sư nói, 'Đừng lo, thắng lợi của anh là tuyệt đối chắc chắn, một trăm phần trăm chắc chắn. Tin tôi đi. Anh cứ để nó cho tôi. Anh sẽ thắng mà.'

Nhưng Mulla Nasrudin đứng dậy và bắt đầu đi khỏi văn phòng. Ông luật sư nói, 'Anh đi đâu vậy? Anh đã không nói gì cả.'

Mulla đáp, 'Không cần tôi phải kể cho ông câu chuyện của người kia, câu chuyện của phía kia. Bây giờ không cần tranh đấu.'

Nhưng đây không phải là cách phán xét. Bạn kể bất kì câu chuyện nào và luật sư nói, 'Vâng, ông sẽ thắng.' Và ông ấy sẽ hỗ trợ cho bạn và ông ấy sẽ cãi cho bạn. Ông ấy không quan tâm tới chân lí: mỗi quan tâm duy nhất của ông ấy là liệu ông ấy có được trả đúng không - thế thì mọi sự đều là được. Thế thì ông ấy đang phục vụ ai? Chân lí hay phi chân lí? Chẳng thành vấn đề, không quan trọng. Ông ấy phục vụ cho tiền, danh, quyền, trọng. Nếu những thứ này tới ông ấy sẵn sàng hỗ trợ cho bất kì ai. Ông ấy không chống lại tội ác; ông ấy sẵn sàng bảo vệ tội ác nếu điều đó là cách làm cho tiền tới.

Bây giờ người này là kẻ nguy hiểm, ông ta không phải là hiền nhân, ông ta không phải là thầy - ông ta thậm chí không phải là thầy giáo, thậm chí không là thầy giáo lương thiện. Ông ta là kẻ nguy hiểm. Nhưng ông ta đã thuyết phục nhà vua - '*Đây là cách ta muốn tìm đây.*' Nhưng chẳng có cái gì để tìm cả.

Khổng Khâu và Mặc Dịch không có đất đai mà vẫn làm vua, không có bề tôi mà vẫn làm chúa.

Huệ Áng là đệ tử của Khổng Tử và Mặc Tử. Mặc Tử là đệ tử của Khổng Tử. Cũng như Lão Tử và Trang Tử là hai Đạo sĩ trên đỉnh cao nhất, Khổng Tử và Mặc Tử là hai Nho sĩ trên đỉnh cao nhất.

Khổng Khâu và Mặc Dịch không có đất đai mà vẫn làm vua, không có bề tôi mà vẫn làm chúa.

Bây giờ ông ta còn tán dương nhà vua hơn nữa, ông ta chống đỡ cho nhà vua nhiều hơn.

'Đó là đạo của họ Khổng và họ Mặc là điều tôi có trong tâm trí. Khổng Khâu và Mặc Dịch không có đất đai mà vẫn làm vua, không có bề tôi mà vẫn làm chúa. Đàn ông và đàn bà trong thiên hạ không ai là không nghiêng cổ và nhón gót để ngó xem, giúp đỡ, bảo toàn họ. Nay đại vương là chúa một nước vạn cỗ xe. Nếu thực muốn như vậy, thì trong bốn cõi, đại vương đều được mọi người giúp đỡ, còn hiền minh hơn Khổng Mặc nhiều.'

Vua Tống làm thinh không đáp. Huệ Áng vội vã bước ra, nhà vua bảo kẻ tả hữu, 'Người khách đó khéo biện thuyết, quả nhân không biết đáp sao!'

Bây giờ ông ta đang chống đỡ cho bản ngã của nhà vua nhiều nhất có thể được. Ông ta nói, 'Trông đấy! Khổng Tử và Mặc Tử không phải là vua nhưng họ gần như vua không vương miện. Họ không có lãnh thổ nhưng họ được đối xử ở mọi nơi như các vua lớn. Họ là con người của tính

cách, đạo đức, tri thức. Họ được kính trọng ở mọi nơi. Họ trở thành người lãnh đạo mà không giữ văn phòng nào.'

Đàn ông và đàn bà trong thiên hạ không ai là không nghênh cổ và nhón gót để ngắm, giúp đỡ, bảo toàn họ.

Nhưng nếu điều đó là đúng thế thì tại sao Jesus bị đóng đinh? Nếu điều đó là đúng thế thì tại sao Socrates bị đầu độc? Nếu điều đó là đúng thế thì tại sao Mansoor al-Hillaj bị giết chết? Không, Khổng Tử và Mặc Tử không phải là các thầy thực. Họ là con người của tính cách, kỉ luật lớn, nhưng con người của tính cách không là gì ngoài con người tuân theo qui tắc và qui chế của xã hội. Người đó không phải là người nổi dậy, người đó là người tuân thủ. Xã hội chắc chắn kính trọng người đó nhưng đó là vì người đó kính trọng qui tắc của xã hội.

Jesus phải bị đóng đinh bởi vì ông ấy đã nổi dậy. Mansoor phải bị giết bởi vì ông ấy đã nổi dậy. Xã hội báo thù nếu bạn không tuân theo qui tắc của xã hội, nếu bạn bắt đầu nói theo cách phá hoại các qui tắc ngu xuẩn của xã hội. Các qui tắc là ngu xuẩn, chúng là vô nghĩa, nhưng cả triệu người tin vào chúng. Một khi một người như Jesus hay Socrates hay Mansoor có đó và người đó bắt đầu nói về chân lí và chân lí đi ngược lại cái gọi là chân lí của xã hội, họ nhất định báo thù.

Nhưng Khổng Tử được kính trọng. Ông ấy không phải là con người của nổi dậy, ông ấy chỉ là người tuân thủ, truyền thống. Ông ấy tuân theo các qui tắc loạn thần kinh của xã hội; cách thức ngu xuẩn của xã hội ông ấy tuân theo từng chữ một. Vâng, ông ấy là người đạo đức, nhưng ông

ấy không phải là người tôn giáo. Người tôn giáo đã tìm ra luật riêng của mình. Nếu nó khớp với xã hội, tốt. Nếu nó không khớp với xã hội thế thì ông ấy vẫn sống theo luật riêng của ông ấy. Người tôn giáo là không bị ràng buộc; người tôn giáo là tự do. Ông ấy sống qua cốt lõi bên trong nhất của ông ấy. Ông ấy không có kỉ luật bị áp đặt từ bên ngoài lên bản thân mình, ông ấy không sống trong lồng. Ông ấy sống như sinh linh tự do - với bất kì giá nào. Cho dù cuộc sống của ông có phải trả giá cho nó ông ấy cũng sẵn sàng trả giá nhưng ông ấy không sẵn sàng tước bỏ tự do của mình. Tự do là giá trị cao nhất của ông ấy, giá trị tối thượng. Ông ấy có thể mất mọi thứ, nhưng không mất tự do.

Con người truyền thống sẵn sàng để mất tự do vì những thứ rẻ rúng: sự kính trọng, tôn vinh xã hội. Vâng, Khổng Tử và Mặc Tử đã được tôn vinh, họ thực sự được tôn vinh, nhưng tôn vinh là bởi vì họ đã không là người tự do, không là người của Đạo.

Nay đại vương là chúa một nước vạn cỗ xe. Nếu thực muốn như vậy, thì trong bốn cõi, đại vương đều được mọi người giúp đỡ, còn hiền minh hơn Khổng Mặc nhiều.'

Bây giờ ông ấy nói, 'Đại vương có thể trở thành người vĩ đại nhất trên thế giới - bởi vì nói Khổng Tử là lời cuối cùng rồi, đại vương thậm chí có thể trở thành vĩ đại hơn Khổng Tử.'

Xem đây ... đó là cách xã hội thuyết phục mọi người. Đứa trẻ được sinh ra và bố mẹ bắt đầu bảo nó: phải đạo đức, có tính cách, làm cái này và cái nọ và con sẽ được kính trọng và toàn xã hội sẽ kính trọng con. Con sẽ trở

thành người vĩ đại, nổi danh, nổi tiếng và rất được kính trọng. Họ đang làm gì? Họ đang tạo ra bản ngã, họ đang giúp tạo ra bản ngã trong đứa trẻ.

Bản ngã là nguyên tắc của vô đạo đức và cái gọi là đạo đức của bạn treo trên nguyên tắc của bản ngã. Nó được dựa trên vô đạo đức. Nhưng bạn đã từng được dạy phải theo cách này - theo cách mà xã hội muốn bạn là vậy và xã hội sẽ kính trọng bạn. Nếu bạn muốn kính trọng, đừng bao giờ nổi dậy; nếu bạn muốn kính trọng, cúi mình trước trật tự của xã hội.

Và xã hội này là ai vậy? Đám đông, quần chúng. Đa số bao gồm những người ngu mà họ kiểm soát. Xã hội nghĩa là đám đông thấp nhất - họ kiểm soát mọi thứ. Vâng, xã hội sẽ kính trọng bạn nếu bạn tuân theo nó, nhưng tuân theo nó bạn sẽ làm bản thân mình ngu xuẩn. Nếu bạn muốn được kính trọng thế thì bạn sẽ phải trở nên ngu xuẩn, nếu bạn muốn thông minh, quên chuyện kính trọng đi. Người thông minh sẽ sống, sống vô cùng, sống cao thượng, sống vui vẻ, nhưng người đó sẽ không khao khát kính trọng.

Bất kính là có thể hơn kính trọng; chất độc là có thể hơn danh vọng. Bạn có thể bị chặt đầu hơn là được tôn vinh - điều đó là có thể nhiều hơn, bởi vì xã hội còn chưa đi tới điểm trưởng thành, nó còn chưa tiến hoá nhiều tới mức nó có thể kính trọng người thực.

Điều đó phải được hiểu.... Nếu Socrates quay lại ông ấy chắc sẽ bị đầu độc lần nữa. Nếu Jesus quay lại ông ấy chắc sẽ bị đóng đinh lần nữa. Thời gian đã không tạo ra mấy khác biệt - xã hội vẫn như cũ. Xã hội còn chưa tiến hoá tới điểm nó có thể kính trọng người thực. Kính trọng người thực sẽ có nghĩa là xã hội đã trở nên thông minh.

Mục đích này dường như xa vời. Nó sẽ xảy ra hay không? Dường như nó sẽ gần như là điều không tưởng nếu một ngày nào đó mà Socrates sẽ được tôn thờ. Bạn có nhớ những người đã giết Socrates không? Bạn có biết tên người nào không? Họ là những người được kính trọng, họ là người bảo vệ đạo đức trong xã hội. Bạn có nhớ tên của quan toà xử tử Socrates không, ai đã ra lệnh rằng ông ấy phải bị đầu độc? Bạn có biết những người này là ai không? Họ tới từ đâu? Họ là những người đáng kính, họ là người bảo vệ đạo đức, họ là những người bảo vệ của xã hội, họ là những người lãnh đạo và chính khách và tu sĩ. Không ai biết họ đã đi đâu, nhưng Socrates vẫn còn.

Người đối lập, người đã mang vụ kiện chống Socrates ra toà, nói rằng ông ấy làm biến chất tâm trí thanh niên. Đó là tội ông ấy đã làm. Ông ấy làm biến chất tâm trí thanh niên - đó là tội họ nói tôi đang làm. Tôi làm biến chất tâm trí của thanh niên. Tôi muốn làm biến chất tâm trí của người già nhưng họ không có tâm trí nào! Cho nên một cách tự nhiên tôi phải làm biến chất tâm trí của thanh niên - chỉ họ mới có tâm trí.

Khi người này thắng kiện - Socrates đã bị hành quyết và lệnh được công bố rằng ông ấy sẽ bị đầu độc - ông ta nhìn Socrates và nói, 'Ông nói gì?' Socrates cười và ông ấy nói, 'Nhớ một điều này: trong hàng nghìn năm mọi người sẽ nghĩ về ta, nhưng họ sẽ nhớ tên ông chỉ bởi vì ông đã đưa vụ kiện chống lại ta - có vậy thôi. Họ sẽ biết tên ông chỉ bởi vì ông là người đã ra toà để giết Socrates. Không điều gì khác sẽ được nhớ về ông.' Và đích xác điều đó đã xảy ra. Không ai nhớ điều gì về người đó cả. Socrates sẽ được nhớ và được nhớ mãi.

Những người đã giết al-Hillaj Mansoor là ai? Tên của họ bị quên rồi. Và họ là cực điểm của đạo đức, họ là mẫu

mục của đạo đức, họ là những người sợ rằng al-Hillaj Mansoor đã phá huỷ đạo đức, tôn giáo; rằng ông ấy là con người nguy hiểm và xã hội phải được bảo vệ khỏi ông ấy. Nhưng ai nhớ tên của họ? Tên của họ thậm chí không được ai biết tới. Mansoor sẽ sống. Khi mà nhân loại còn tiếp tục hứng khởi đi sang cõi bên kia, khi mà nhân loại có các mục đích siêu việt lên, khi mà mũi tên của tâm thức con người đi tới Thượng đế, Mansoor sẽ được nhớ. Một ngày nào đó, người ta có thể hi vọng, ở đâu đó trong tương lai một thời điểm sẽ tới khi con người *thực* sẽ được kính trọng.

Khổng Tử không phải là người thực. Mặc Tử không phải là người thực. Họ là người theo tục lệ, người tuân thủ, người truyền thống, chết. Và Huệ Áng nói, '*Đại vương còn hiền minh hơn Khổng Mặc nhiều.*'

Đây là toàn thể thủ đoạn; đây là cách bạn đã bị sao lãng khỏi trung tâm của bạn. Bạn đã được bảo không là bản thân bạn bằng không bạn sẽ không thu được kính trọng nào, vinh dự nào. Nếu bạn muốn là bản thân mình không ai sẽ cho bạn kính trọng nào - cho nên đừng là bản thân bạn, là cái mà xã hội muốn bạn là. Đây là cách bạn đã bị làm sao lãng khỏi trung tâm của bạn và bạn đã trở thành người giả, rỗng, không thực. Bạn chỉ là cái mặt nạ. Bạn không có linh hồn nào, bạn đã đánh mất linh hồn của bạn. Linh hồn tới trong bản thể chỉ khi bạn tuyên bố, 'Tôi sẽ là bản thân mình. Dù kính trọng hay không kính trọng, xã hội hay không xã hội, kính trọng hay bất kính, điều đó là không liên quan - tôi đã quyết định là bản thân mình bởi vì đây là cuộc sống của tôi và tôi phải sống nó theo cách riêng của tôi. Dù với bất kì giá nào tôi sẽ sống như người tự do.' Một khi bạn tuyên bố điều đó bạn trở nên được định tâm.

Đó là điều toàn thể nỗ lực là gì trong tính chất sannyas, đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì - đem bạn

trở lại với trung tâm của bạn. Đó là lí do tại sao tôi không cho bạn bất kì kỉ luật bên ngoài nào, chỉ tâm thức, nhận biết bên trong; không nghĩa vụ, chỉ trách nhiệm; không hình mẫu bên ngoài, không phong cách bên ngoài, mà là luồng chảy bên trong, sôi nổi nhiệt tình bên trong, để đi vào trong luồng chảy đó và cho phép cuộc sống của bạn có tự do, ở trong buông bỏ - đó là điều tính chất sannyas là gì. Và đó là điều Đạo là gì.

Vua Tống làm tỉnh không đáp. Huệ Áng vội vã bước ra, nhà vua bảo kẻ tả hữu, 'Người khách đó khéo biện thuyết, quả nhân không biết đáp sao!'

Điều đó không khôn, nó là tỉnh ranh. Nó có vẻ như khôn vì mọi tỉnh ranh đều có vẻ khôn. Nhớ lấy, khôn khéo và tỉnh ranh sẽ không ích gì - chỉ thông minh, nhận biết, tỉnh táo mới có ích.

Người này đã lừa nhà vua nhưng cảm giác của tôi là ở chỗ bạn có thể lừa ai đó chỉ nếu bản thân bạn bị lừa. Người này không phải là thầy bằng không làm sao người đó có thể lừa được ai đó?

Để tôi kể cho bạn câu chuyện khác đích xác tương tự. Một hiền nhân lớn tới Trung Quốc, tên ông ấy là Bồ đề đạt ma. Lương Vũ đế của Trung Quốc đi ra đón ông ta ở biên ải. Hoàng đế đã chờ đợi trong nhiều năm vì Bồ đề đạt ma đã tới và tới từ Ấn Độ. Ông ấy đã đi ngang qua toàn thể rặng Himalayas - phải mất nhiều năm. Thế rồi ông ấy đã tới. Hoàng đế có chút ít phân vân khi thấy ông ấy vì ông ấy có vẻ như một người rất kì dị. Điều kì dị nhất là ở chỗ ông ấy đi một chiếc dép trên chân và chiếc kia ông ấy đội lên đầu. Người này điên sao?

Nhưng nhà vua là con người rất lịch sự, tất nhiên có văn hoá. Ông ấy đã cố không nhìn điều đó vì điều đó sẽ là quá thể.... Ông ấy đơn giản cố không nhìn điều đó và không nói gì về điều đó cả. Điều đó sẽ là quá bất lịch sự và đây là cuộc gặp gỡ đầu tiên với hiền nhân này - và ông ấy là kiểu người gì vậy?

Nhưng bạn có thể né tránh điều đó được bao lâu? Ông ấy đứng đó để dấp trên đầu. Và nhà vua nói, 'Thưa ngài, ngài có thể để nó xuống. Sao ngài để nó trên đầu ngài? Và ngay chỗ đầu tiên sao ngài để nó lên đầu? Nó được ngụ ý dành cho chân ngài.' Bò đê đạt ma nói, 'Ta muốn làm mọi thứ rõ ràng ngay từ chính lúc đầu rằng ta là kiểu người này. Ông có thể coi ta là điên hay ông có thể coi ta là chúng ngộ, nhưng ta là lạ thường. Và phải rõ ràng ngay từ đầu rằng ông đang gặp một người lạ thường. Ta ngớ ngẩn, phi logic. Ta ngớ ngẩn như chiếc dép này trên đầu ta. Không có lí do cho nó, nó đơn giản xảy ra. Ta thích thú điều đó. Và chiếc dép đáng thương bao giờ cũng mang ta cho nên tại sao ta không thể mang nó được?'

Đây là cử chỉ Thiền. Ông ấy đang thử thăm dò người này, Lương Vũ đế này, người đã mời ông ấy từ Ấn Độ sang. Ông ấy đang thử xem liệu ông này có khả năng hiểu được phi logic của chân lí không. Chân lí không có biện minh để chứng minh nó; nó là sự hiện diện, nhớ lấy. Bò đê đạt ma đứng đó - ông ấy là sự hiện diện, phi logic, ngớ ngẩn. Hàng nghìn người đã tụ tập để đón ông ấy và tất cả đều cảm thấy phân vân.

Nhưng ông ấy đang nói, 'Ta sẽ không biện minh đâu. Nếu các ông định nghe ta các ông phải quên mọi luận cứ đi. Ta sẽ không thuyết phục. Ta không ở đây để thuyết phục các ông về bất kì cái gì. Ta là sự hiện diện đơn giản,

sự hiện diện ngớ ngẩn, về chân lí. Ta sẽ không cho các ông lí do, không có đâu.'

Thế rồi Bồ đề đạt ma nhìn vào nhà vua. Nhà vua đăm ra phân vân, ông ấy vã mồ hôi. Và Bồ đề đạt ma nói, 'Ông có cái gì để hỏi không, thưa ông? Ông đã mời ta tới từ Ấn Độ và phải mất nhiều năm để tới đây. Ông đã mời ta để làm gì?' Vũ nói, 'Ta có nhiều câu hỏi nhưng ông đã làm ta lẫn lộn cả. Nhưng ta sẽ cố gắng. Câu hỏi thứ nhất: Ta đã làm nhiều đền chùa cho Phật - cả nghìn cái - ta đã nuôi hàng nghìn sư Phật giáo, ta đã làm nhiều tu viện cho các sư Phật giáo và các ni Phật giáo, ta đã làm nhiều công trình đức hạnh. Ta sẽ được gì trong thế giới kia?' Và Bồ đề đạt ma nói, 'Chẳng được gì cả! Chẳng cái gì dù là bất kì cái gì! Nếu ông có thể thoát khỏi địa ngục điều đó sẽ là đủ.'

Bồ đề đạt ma nói, 'Chính ý tưởng về làm cái gì đó để được là phi tôn giáo, là trần tục. Ông đã không làm nó bởi vì ông yêu, ông đã làm nó bởi vì ông tham. Tham sẽ đem ông xuống địa ngục. Nghe đây, Lương Vũ đế, những tu viện này và hàng nghìn sư mà đã tụ tập ở đây sẽ không giúp gì cho ông cả. Ta biết rằng họ nói đi nói lại với ông, "Tâu Đại vương, đức hạnh của ngài là lớn. Thượng đế sẽ sẵn sàng đón nhận ngài trên cõi trời " - nhưng ta bảo ông, ông sẽ xuống địa ngục bởi vì tham là cánh cửa tới địa ngục và ông tham và ông tham vọng. Nhìn vào cái tham xấu xí của ông đi. Nếu ông muốn làm đền chùa, làm nó đi, nhưng làm nó từ tình yêu. Nếu ông muốn nuôi ai đó, nuôi người đó đi, nhưng nuôi người đó từ tình yêu. Được kết thúc đi! Ông đã được lợi rồi. Không có ích lợi nào khác bên ngoài nó. Ông tận hưởng việc nuôi một người - ông còn cần gì nữa? Giá trị là bản tính cố hữu. Hành động từ tình yêu đi.'

Đây là cách thức của thầy, thầy thực là vậy.

Thế rồi Bò đê đạt ma quay đi, ông ấy không vào vương quốc. Và Vũ nói, 'Sao ông quay đi?' Ông ấy nói, 'Khi mà ông còn không thể hiểu được ta, nói gì tới người khác? Họ sẽ không hiểu ta. Ta sẽ ở bên ngoài vương quốc. Những người cần ta, họ có thể tìm và tới.' Và ông ấy vẫn còn ở ngoài vương quốc. Ông ấy không vào. Ông ấy nói, 'Nếu ngay cả vua mà còn không thể hiểu được ta, thế thì với quần chúng sẽ ra sao? Triều thần của ông đang đứng đó phân vân và họ không thể hiểu được ta, cho nên với quần chúng thì sao? Và những sự ngu xuẩn này mà đã tụ tập ở đây - họ không thể hiểu được ta. Cho nên ta sẽ không vào vương quốc của ông đâu. Ta sẽ đợi ở ngoài. Những người thực sự muốn, họ phải tới ta.'

Thế rồi ông ấy ngồi trong chín năm bên ngoài vương quốc, nhìn tường. Mọi người sẽ tới và nói, 'Thưa thầy, sao thầy nhìn tường? Sao thầy không nhìn chúng tôi?' Ông ấy sẽ nói, 'Như nhau cả thôi. Dù ta nhìn các ông hay ta nhìn tường thì cũng vậy. Ta sẽ chỉ quay ra nhìn các ông khi người thực, người muốn biết chân lí đã tới.'

Thế rồi Huệ Năng tới, đệ tử đầu tiên của ông ấy. Ông này đứng sau lưng và nói, 'Thưa thầy, con đã tới. Xin quay về hướng con.' Và Bò đê đạt ma nói, 'Cho xem dấu hiệu.' Và Huệ Năng chặt phăng bàn tay đưa cho Bò đê đạt ma và nói, 'Thầy quay lại đi bằng không con sẽ chặt đầu con - con còn có thể đưa ra dấu hiệu nào khác được?' Và Bò đê đạt ma lập tức quay lại. Ông ấy nói, 'Vậy là ông đã tới!'

Người ta phải trả giá cho chân lí bằng cuộc sống. Kính trọng, danh vọng thì sao? Toàn thứ vô nghĩa. Người ta phải cho tất cả - chỉ thế thì người ta mới trở nên có khả năng biết chân lí.

2. Ngàn cân treo đầu sợi tóc

Câu hỏi 1

Với tôi dường như là câu hỏi của Gramya hôm thứ ba thực tế là hết như câu hỏi của tôi hôm chủ nhật, chỉ có lời là khác thôi. Nhưng thầy đã trả lời cô ấy rất đáng yêu và dịu dàng còn trả lời tôi với chiếc búa tạ nghìn cân. Osho ơi, tôi xin lỗi vì hỏi điều này, nhưng tôi cũng ngụ ý hỏi một cách đáng yêu. Tại sao thầy đã trở thành cứng rắn thế với đệ tử cũ? Và, Osho ơi, thầy không yêu tôi nữa sao? Tôi vẫn cùng với thầy trong bất kì hoàn cảnh nào.

Câu hỏi này là từ from Ananda Prem.

Điều thứ nhất, Ananda Prem, là ở chỗ bạn không thể hỏi câu hỏi mà Gramya hỏi. Không ai khác có thể hỏi câu hỏi mà bạn hỏi. Cho dù bạn dùng đích xác cùng lời, câu hỏi sẽ vẫn khác và bạn sẽ nhận được câu trả lời khác từ tôi.

Tôi không trả lời câu hỏi đầu, tôi trả lời người hỏi - điều đó phải được hiểu. Bạn có thể viết một câu hỏi theo đích xác cùng cách như Gramya và tôi sẽ không trả lời theo cùng cách. Bạn không phải là Gramya, Gramya không phải là bạn. Mọi người đều duy nhất, mọi người đều là cá nhân; trước đây chưa hề có bất kì ai như bạn, sẽ lại không bao giờ có bất kì ai như bạn. Bạn đơn giản là bạn chỉ có một bạn thôi, không có bất kì ai khác như bạn.

Cho nên làm sao ai đó khác có thể hỏi được câu hỏi như bạn? Làm sao bạn có thể hỏi một câu hỏi như ai đó khác được? Việc đặt lời, ngôn ngữ, cách phát biểu câu hỏi là không quan trọng chút nào, nó nảy sinh từ tâm thức của bạn, từ tâm trí của bạn. Và bạn có tâm trí khác và tâm thức khác, tính cách khác biệt, quá khứ khác biệt. Nó nảy sinh ra từ quá khứ của bạn.

Cho nên đừng bao giờ so sánh câu hỏi của người khác. Khi tôi trả lời bạn, tôi trả lời bạn đó là lí do tại sao tôi khẳng định rằng bạn nên viết tên bạn vào câu hỏi. Bằng không câu hỏi trở nên chung chung và thế rồi câu trả lời thành trừu tượng, nó chẳng đề cập tới ai cả. Và câu trả lời, để có nghĩa, phải là đặc thù. Nó phải được đề cập tới cho một cá nhân riêng lẻ theo cách đặc biệt - chỉ thế thì nó mới áp dụng cho bạn, bằng không thì không áp dụng được.

Với tôi dường như là câu hỏi của Gramya hôm thứ ba thực tế là hết như câu hỏi của tôi hôm chủ nhật - không, về thực tế không hết như nhau cũng như về lí thuyết không hết như nhau chỉ lời là khác. Đừng tự lừa bản thân bạn. Nó được nói theo lời khác đi, đúng, nhưng cho dù nó đã không được nói ra theo lời khác đi, câu trả lời của tôi sẽ vẫn là một.

Ngay cả khi chúng ta dùng cùng lời chúng ta không ngụ ý cùng điều. Nghĩa không ở trong lời, nghĩa là ở trong tâm trí dùng chúng.

Thiên về giai thoại này.

Giám đốc điều hành doanh nghiệp được bác sĩ nói cho biết rằng ông ta có bệnh tim. Vào cùng ngày ông ta được báo qua thư rằng nếu ông ta không đáp ứng việc thanh toán khoản thế chấp lớn, nhà của ông ta sẽ bị tịch thu. Lái xe bồn chồn xuống đường cao tốc trong chiếc xe mới trên đó năm thanh toán đã tới hạn, ông ta tông vào chiếc xe chạt ních của một trong những khách hàng tốt nhất của ông ta và làm ra hộp cá mòi từ nó. Tiếp tục tới văn phòng, ông ta đi tới xưởng máy vừa lúc thợ chữa cháy đang dội nước lên đám tro tàn nóng bỏng. Ở đó nhân viên kế toán của ông ta đưa cho ông ta một bản ghi chép thông báo với ông ta rằng tất cả các hợp đồng bảo hiểm đã mất hiệu lực.

Phần nộ, ông ta lấy chiếc xe taxi về nhà, bước chậm chạp vào phòng khách và được cô vợ đón chào vui vẻ. 'Cung ơi,' cô ấy nói một cách nhiệt tình, 'em hi vọng anh sẽ tha thứ cho em nhưng em phải chạy đây; đêm nay là đêm cầu của em.'

'Cho anh cơ hội thay áo sơ mi đã,' anh chồng trả lời, 'và anh sẽ nhảy cùng em!'

Đêm cầu của cô ấy. Nhưng làm sao điều đó có thể ngụ ý cùng điều với anh chồng được? Trong trạng thái đó nó không thể ngụ ý cùng nghĩa được. Bạn nói cùng lời nhưng dầu vậy bạn truyền đạt nghĩa khác. Nghĩa được tâm trí cho. Lời là thứ bên ngoài, nghĩa là thứ bên trong.

Bởi vì sương mù, máy bay lâm vào trục trặc nghiêm trọng. Mọi hành khách đều chết lặng vì sợ, ngoại trừ một mục sư trên khoang. Ông ấy nắm quyền kiểm soát hoàn toàn tình huống.

'Chúng ta hãy quỳ xuống và cầu nguyện,' ông ấy gợi ý cho các hành khách, và mọi người đều quỳ ngoại trừ một người đánh cá ngựa nhỏ nhất.

'Sao ông không cầu nguyện cùng chúng tôi?' mục sư hỏi.

'Bởi vì,' người đánh cá ngựa thú nhận, 'tôi không biết cách cầu.'

'Trong trường hợp đó,' mục sư khuyên, 'cứ cứ xử như ông ở trong nhà thờ.'

Thế là người đánh cá ngựa đi xuống lối đi ở giữa và thu tiền.

Đó là điều duy nhất người đánh cá ngựa có thể hiểu, đó là điều duy nhất người đó sẽ trở nên quan tâm trong nhà thờ.

Bao giờ cũng nhớ rằng chính bạn tới qua việc nói to và rõ trong câu hỏi của bạn. Tôi không quan tâm mấy về cách chúng được nói ra lời, về cách chúng được phát biểu. Tôi tìm bạn, tôi dò dẫm về bạn trong câu hỏi của bạn và chừng nào tôi còn chưa nắm được bạn tôi không trả lời bởi vì thế thì nó là vô nghĩa.

Đừng cảm thấy ghen tị với Gramya. Dường như là Ananda Prem đã trở nên ghen tị với Gramya. Điều đó lại chỉ ra tâm trí cô ấy. Thay vì hiểu điều tôi đã nói cho cô ấy,

cô ấy lo lắng hơn về tại sao tôi đã trả lời Gramya đáng yêu thế và trả lời cô ấy không đáng yêu đến vậy. Cô ấy không quan tâm đến thế với câu trả lời, cô ấy quan tâm nhiều hơn trong việc tình yêu được biểu lộ cho cô ấy. Điều đó lại chỉ ra tâm trí cô ấy.

Câu hỏi này không được hỏi vì câu trả lời, câu hỏi này chỉ là thủ đoạn để cho tôi có thể biểu lộ tình yêu của tôi với cô ấy. Thế thì tại sao đi vòng vo vậy? Sao không đơn giản viết: 'Osho ơi, nói những điều hay nào đó về tôi sao? Điều đó sẽ dễ dàng, đơn giản - tại sao gửi những câu hỏi to lớn thế? Thế thì cứ thẳng thừng ra: 'Tôi cần được ca ngợi, ngưỡng mộ.' Nhưng tâm trí lại thủ đoạn. Bạn có thể hỏi cái gì đó nhưng bạn có thể không quan tâm chút nào vào câu hỏi hay vào câu trả lời. Có thể có ham muốn bí mật nào đó lẫn khuất đằng sau nó. Thấy ham muốn đó tôi phải dùng búa tạ nghìn cân.

Nhưng bạn đã bỏ lỡ. Bạn né tránh. Bạn nên cúi mình xuống trước cái búa tạ nghìn cân đó, bạn nên nhận nó, chấp nhận nó, đón chào nó. Nó sẽ cho bạn sáng suốt vô cùng. Nhưng bạn đã bỏ lỡ. Thay vì lắng nghe điều tôi đã nói với bạn, bạn đã lắng nghe nhiều hơn về điều tôi đã nói với Gramya và bây giờ bạn cảm thấy ghen tị - sao tôi đã không nói cùng điều đó cho bạn?

Nó không phải là nhu cầu của bạn. Khi bạn tới tôi, tôi phải cho bạn thuốc mà bạn cần. Bạn không thể nói, 'Sao thầy đã cho Gramya thuốc rất ngọt và cho tôi thuốc rất đắng?' Bạn cần nó. Thuốc ngọt có thể giết chết bạn: nó không phải là nhu cầu của bạn. Tôi là bác sĩ trị liệu, tôi đang cố giúp bạn thoát ra khỏi bệnh của bạn. Bạn có thể không quá quan tâm tới việc ra đi của bệnh của bạn, nhưng đó là mối quan tâm duy nhất của tôi. Tôi không quan tâm tới bất kì cái gì khác. Bạn có thể đơn giản khao khát thông

cảm. Thông cảm là chất độc và phải được dùng chỉ khi chất độc được cần. Thỉnh thoảng người ốm cần chất độc nữa - tất cả đối trị liệu pháp đều tùy thuộc vào chất độc.

Nhưng bạn không nên bảo bác sĩ thuốc nào nên được cho bạn, bạn không nên kê đơn cho bản thân bạn. Bạn không chỉ tới với bệnh tật, bạn đã tới với đơn thuốc nữa! Bạn muốn tôi kí vào nó, thế thì bạn sẽ rất hạnh phúc. Nếu bạn có thể làm bác sĩ cho bản thân bạn thì nhu cầu về tôi là không có đó - thế thì làm bác sĩ cho bản thân bạn đi. Nếu bạn không thể làm bác sĩ cho bản thân bạn thế thì nghe điều tôi nói đi, thiên về nó đi - mọi sắc thái của nó, mọi nghĩa, tinh tế và thô thiển, ở trong nó. Bạn nên thiên. Cái búa đó sẽ giúp cho bạn vô cùng.

Búa tạ một nghìn cân phải được dùng bởi vì Ananda Prem này, bạn có cái đầu rất đàn. Gần như tảng đá. Thực ra, khi tôi dùng búa tôi bao giờ cũng lo nghĩ liệu búa có còn lâu được hay không!

Và bạn hỏi: *Tại sao thầy đã trở thành cứng rắn thế với đệ tử cũ?* Đó là điều dành cho đệ tử cũ đấy. Bạn đã tốt nghiệp rồi, Ananda Prem. Gramya cũng sẽ tốt nghiệp thôi - đợi đã! Bạn càng già, tôi sẽ càng cứng rắn; bởi vì tôi hi vọng rằng bạn sẽ trở nên có khả năng hơn. Tôi hi vọng rằng bây giờ bạn sẽ có khả năng nhận những cú choáng lớn hơn.

Một cách tự nhiên, khi một đệ tử mới tới, tôi không thể đánh người đó rất đau được. Tôi phải rất thận trọng, tôi đi chậm. Đệ tử tới tôi ngày càng gần hơn, tôi ngày càng trở nên chắc chắn khi nào là khoảnh khắc và đệ tử có thể bị đánh đau. Bởi vì sâu bên dưới toàn thể chức năng của thầy là để chặt đầu bạn. Thầy là chiếc kiếm. Jesus nói, 'Ta đã không đem an bình vào thế giới, ta đã mang chiếc kiếm.'

Phật tử đã cho điều đó một cái tên đặc biệt, họ đã gọi nó là 'chiếc kiếm của Văn Thù.' Văn Thù là đại đệ tử của Phật, ông ấy vận hành như chiếc kiếm của Phật. Bất kì khi nào Phật *thấy* rằng ai đó cần cú choáng thật người đó sẽ được phái tới Văn Thù. Văn Thù thực sự là kinh khủng! Ông ấy đơn giản đập tan bạn. Ông ấy sẽ không cho phép bất kì ảo tưởng nào. Ông ấy khắc nghiệt trong cú đánh tới mức khoảnh khắc Phật ra lệnh, 'Đi tới Văn Thù,' mọi người sẽ bắt đầu run lên. Văn Thù sao? Điều đó có nghĩa gần như chết. Nhưng Văn Thù thực sự là vị Phật vĩ đại, từ bi và điều đó trở thành nổi tiếng trong thời Phật tới mức bất kì khi nào một đệ tử đã thực sự trưởng thành, Phật phái người đó tới Văn Thù, người tàn sát.

Khi bạn già hơn tôi hi vọng rằng bạn sẽ có năng lực hiểu biết nhiều hơn. Ngày bạn thực sự già và bạn đã tới rất gần tôi, tôi sẽ chặt đầu bạn. Và điều đó phải được làm một cách bất thần, nhanh tới mức thậm chí không một giọt máu nào chảy ra. Nó phải được làm rất nhanh. Nhưng để làm điều đó bạn phải trở nên ngày một được chuẩn bị dần dần.

Công việc của thầy không phải là an ủi bạn. Nếu bạn đã tới đây vì an ủi bạn đã tới sai toán rồi. Đi chỗ nào đó khác đi. Nếu bạn đã tới chỉ để biến đổi, thế thì ở đây đi - bằng không tôi không phải là người dành cho bạn đâu. Tôi biết ham muốn bí mật của bạn không phải là biến đổi, ham muốn bí mật của bạn là để cải tiến. Và cải tiến và biến đổi là đối lập đối xứng nhau. Cải tiến nghĩa là bạn vẫn còn như cũ nhưng bạn trở nên ngày một giàu hơn, bản ngã của bạn ngày một trang điểm hơn. Bạn vẫn còn như cũ - bất kì cái gì xảy ra đều trở thành tầng mới trên bạn nhưng bạn vẫn còn như cũ. Cái mới là bổ sung thêm cho bạn nhưng bạn vẫn còn tiếp tục với cái cũ. Bạn ủng hộ cải tiến. Bạn muốn trở nên đẹp, bạn muốn trở nên phúc lạc hơn, bạn muốn trở

nên thông thái hơn, bạn muốn trở thành vị Phật - thế này và thế nọ. Bệnh Phật...

Tôi không ở đây để cải tiến cho bạn; nếu cơ sở vẫn còn sai thì mọi cải tiến đều sẽ dẫn bạn vào rắc rối ngày một nhiều hơn. Cơ sở phải được biến đổi; từ gốc rễ bạn phải bị chặt đi. Một cách tự nhiên điều đó sẽ là khắc nghiệt, gian truân.

Mới hôm nọ tôi đã nói với các bạn về từ Do Thái 'mariam', tên của mẹ Jesus. Nó có nghĩa là nổi dậy. Nó có nghĩa khác nữa - cả hai nghĩa đều hay. Một nghĩa là 'nổi dậy', nghĩa kia là 'gian nan, vất vả'. Con đường là trên cạnh lưỡi dao cạo. Nó là vất vả và gian nan. Jesus tới qua con đường gian nan đó, qua Mariam - nó là nổi dậy và gian nan.

Khó khăn lớn nhất phải được đương đầu là bản ngã. Ananda Prem đã hỏi câu hỏi này và cô ấy phải đã nghe với ý niệm rằng tôi sẽ trang điểm cho bản ngã của cô ấy thêm chút ít đây đó, sẽ cho cô ấy nhiệt tình mới. Và tôi đã lấy đi chính mảnh đất dưới chân cô ấy. Điều đó làm cho cô ấy choáng.

Nếu bạn là một người già quanh tôi, đợi nhiều cú choáng đi. Đó là cách duy nhất tôi có thể biểu lộ tình yêu của tôi với bạn.

Bạn hỏi: *Và, Osho ơi, thầy không yêu tôi nữa sao?* Bây giờ tôi đã bắt đầu yêu bạn đây, Ananda Prem, do đó mới có búa tạ nghìn cân. Và khi tôi yêu bạn thậm chí còn nhiều hơn tôi sẽ phải thậm chí lấy búa còn nặng hơn. Bằng không tại sao tôi phải bện tâm đánh bạn chút nào? Để được lợi lộc gì? Bằng việc đánh bạn chỉ có hai khả năng: hoặc là bạn nhận nó và bạn trở nên hiểu biết hơn, hoặc là bạn trốn khỏi tôi. Tôi sẽ được lợi gì từ điều đó? Hoặc là bạn sẽ được lợi

hoặc tôi sẽ bị mất bạn - chẳng có lợi chút nào cho tôi trong đó. Có hai phương án thôi: hoặc là bạn trốn khỏi tôi trở nên rất khiếp sợ - thế thì tôi đã mất một đệ tử; hoặc bạn trở nên chứng ngộ - thế nữa tôi đã mất một đệ tử. Cho nên lợi gì nào? Với tôi ít nhất, chẳng có lợi gì. Tôi chẳng nào cũng sẽ mất thôi.

Và cuối cùng cô ấy nói trong dấu ngoặc: *Tôi vẫn cùng với thầy trong bất kì hoàn cảnh nào.* Điều đó tôi biết - tôi biết cái ương ngạnh của bạn.

Trong trận lụt ở một thị trấn nhỏ, một bé gái đứng trên chóp nhà cùng một bé trai nhỏ.

Khi chúng ngồi nhìn, chúng để ý thấy một chiếc mũ quả dưa trôi qua. Ngay sau đó chiếc mũ đổi hướng và quay lại. Thế rồi nó lại đổi hướng và trôi xuôi dòng và một lần nữa lại đổi hướng và quay lại.

Bé gái nói, 'Cậu nghĩ gì về chiếc mũ quả dưa kia? Đầu tiên nó đi xuôi dòng, rồi nó đổi hướng và quay lại.'

Bé trai đáp, 'Ồ, đây là bố tớ. Bố nói, "Mặc xác nước cao, ta sẽ cắt cò hôm nay."'

Và tôi biết Ananda Prem là kiểu đó đây. Cô ấy tuyệt đối ương ngạnh. Tôi có thể tin cậy vào cô ấy đến chừng này. Cô ấy sẽ không bỏ đi, cho nên chỉ một khả năng còn lại. Nếu cô ấy trở nên có khả năng nhận cú choáng mà tôi sẽ cho - đây chỉ mới là bắt đầu thôi - thế thì có khả năng về ánh sáng mới bùng lên trong linh hồn cô ấy.

Câu hỏi 2

Thầy ngụ ý gì khi thầy nói 'suy tư' hay 'thiền về' chuyện ngụ ngôn? Quá trình này là gì? Tái bút. Tôi thậm chí khó có thể nhớ được chuyện ngụ ngôn sau bài nói.

Điều đó nghĩa là bài nói đã thành công. Tôi không ngụ ý bạn phải nhớ nó. Nếu bạn đã hiểu nó, hương thơm đi vào linh hồn bạn. Vấn đề không phải là nhớ. Đây không phải là đại học. Và không ai sẽ kiểm tra việc nhớ của bạn, không ai sẽ hỏi bạn nhớ được bao nhiêu.

Khi tôi nói suy tư về nó tôi không ngụ ý lặp lại nó, nhớ nó, nhồi nhét nó - không. Khi tôi nói suy tư về nó tôi ngụ ý: để cho hương thơm của nó được toả vào linh hồn bạn.

Phật đã nói rằng có ba bước trong cách lắng nghe vị Phật - ba bước. Bước thứ nhất, nghe; bước thứ hai, suy tư; bước thứ ba, sống. Nghe nghĩa là khi bạn nghe tôi bạn đơn giản lắng nghe, không nghĩ về nó. Không cứ bình luận bên trong bạn: đúng, sai, tốt, xấu. Không bình luận về phần bạn là cần thiết, mọi bình luận sẽ là sao lãng. Và bạn sẽ bỏ lỡ.

Khi tôi nói 'lắng nghe' tôi không ngụ ý tập trung, bởi vì nếu bạn tập trung bạn sẽ trở nên rất căng thẳng. Trong tâm trí căng thẳng thiền là không thể được. Cho nên khi tôi nói 'lắng nghe' bước đầu tiên - nó ngụ ý: đơn giản được thanh thoi, cởi mở, sẵn có. Tôi đang hát bài ca cho bạn, để cho bài ca đó đạt tới và rung động trong bạn. Bạn không nên lo nghĩ về liệu bạn sẽ có khả năng nhớ nó hay không - điều đó không phải là vấn đề chút nào. Một khi bạn đã rung động với nó, cái gì đó của nó sẽ thấm vào trong bản thể bạn, sẽ

trở thành một phần của bạn. Thực ra, cái mà trở thành một phần của bạn chính là tri thức thực và bạn không cần nhồi nhét nó. Tri thức không thực là cái bạn đã nhồi nhét vào và đã không trở thành một phần của bạn.

Khi sinh viên đi thi anh ta nhớ cả nghìn lẻ một thứ, nhưng sau ba tháng, nếu bạn hỏi anh ta, chín mươi chín phần trăm của nó đã tiêu đi đâu mất rồi. Bằng cách nào đó nó được quản lý, với căng thẳng và dồn nén rất lớn. Anh ta giữ nó, nắm lấy nó, cho kì thi. Một khi kì thi kết thúc anh ta sẽ mất việc nắm giữ đó và mọi sự sẽ biến mất.

Bạn không thể quan sát điều đó trong cuộc sống của bạn sao? Bạn nhớ được bao nhiêu về những điều bạn đã nhồi nhét trong những ngày ở đại học? Nếu bạn phải thi lần nữa bạn sẽ trượt. Bạn sẽ không có khả năng nhớ được. Ngay cả các giáo sư dạy ở đại học cũng sẽ trượt nếu họ phải thi lại bởi vì việc thi chỉ là nỗ lực tạm thời. Nhưng tri thức thực không bao giờ bị quên lãng bởi vì tri thức thực không bao giờ được ghi nhớ. Cái được ghi nhớ sẽ bị quên đi; cái không được ghi nhớ không thể bị quên, không có cách nào để quên nó.

Có vài điều bạn không thể quên được chẳng hạn, bơi. Bạn không thể quên được nó. Bạn có thể không vào sông trong năm mươi năm nhưng bạn không thể quên được nó bởi vì nó chưa bao giờ được ghi nhớ, nó đã đi vào trong bản thể bạn, nó đã trở thành một phần của bạn. Đây là tri thức thực. Mọi điều thực đều trở thành một phần của bạn, nó còn lại sẵn có mãi mãi. Không có cách nào để quên nó. Cái mà tôi gọi là cái biết mãi là cái không thể nào bị quên được. Cho dù bạn làm nỗ lực để quên nó bạn sẽ thất bại, bạn không thể quên nó được.

Quan sát trong cuộc sống - và bạn sẽ thấy hai loại, phân loại khác nhau. Một phân loại là ở chỗ cái bạn phải

nhớ nhưng bạn cứ quên đi quên lại hoài. Phân loại khác là cái bạn không nhớ nhưng nó đơn giản có đó - không có đó như kí ức mà như một phần của bản thể bạn. Không cần phải giữ nó, nó đơn giản có đó. Cho dù bạn muốn vứt nó đi bạn cũng không thể làm được. Đó là tri thức thực.

Cho nên khi tôi nói 'lắng nghe' tôi không nói 'chăm chú' - bởi vì trong chăm chú có căng thẳng. Chính từ này là xuất phát từ căng thẳng' - 'at-tention' (chăm chú) nghĩa là 'at tension' (căng thẳng). Tâm trí bạn bị làm hẹp lại. Khi tôi nói 'lắng nghe', tôi ngụ ý thanh thoi, cởi mở; trở thành tấm bọt biển. Thấm đẫm nó. Để nó chìm vào trong bạn. Lắng nghe tôi như bạn lắng nghe chín hót trên cây hay như nghe tiếng nước chảy. Không có nghĩa nào trong nó. Hay, lắng nghe tôi như bạn nghe nhạc. Nhạc không có nghĩa trí tuệ. Bạn nghe nó - bạn đơn giản uống nó, bạn để cho nó vào trong bạn, cho phép nó vào trong chính cốt lõi bên trong nhất của bạn. Và bạn tận hưởng nó. Nếu ai đó về sau hỏi liệu bạn có nhớ bạn đã nghe nhạc nào không, bạn sẽ không có khả năng nói cái gì cả. Bạn sẽ nói, 'Tôi thích nó, nó hay, nó là cái gì đó làm xúc động tôi tới chính cốt lõi. Tôi được làm tươi mới qua nó. Tôi trở nên sống động hơn qua nó, tôi cảm thấy vui vẻ bất thần bùng phát trong tim tôi.' Nhưng đây là tác động đã xảy ra cho bạn: không có gì nói về âm nhạc cả. Nghe tôi như bạn nghe nhạc ấy.

Cho nên đừng lo lắng. Nếu bạn quên, tốt. Tôi không nói những điều này để được ghi nhớ. Tôi không ở đây để làm cho bạn thành thông thái, bác học chuyên nghiệp, không. Tôi không ở đây để cho bạn đào tạo về trí nhớ. Nhưng việc dưng trào của hiểu biết có thể xảy ra. Bạn có thể đáp ứng. Với bất kì cái gì tôi nói bạn cũng có thể đáp ứng, bạn có thể rung động cùng nó. Và đó sẽ là việc nghe thực. Đó là bước đầu tiên.

Bước thứ hai là suy tư. Bước thứ nhất, nghe, là qua cánh cửa tâm trí, bởi vì bạn phải dùng tai và bạn phải dùng thiết bị máy móc của tâm trí. Nó đi qua tâm trí. Nếu bạn không nghĩ, tâm trí cho phép điều đó. Nếu tâm trí đang nghĩ, tâm trí cản trở, bóp méo, và làm nhiều thứ cho nó. Nếu tâm trí không nghĩ thì tâm trí trở thành đơn giản là lối chuyển thuần túy, sự đón nhận.

Nghe là qua tâm trí, suy tư là qua trái tim. Khi tâm trí đã cho phép nó, mọi điều bạn nghe trong im lặng, trong tình yêu, trong mối quan hệ với bản thể bạn - rơi vào trong trái tim bạn và tích lũy ở đó. Nhớ khác biệt này. Nếu bạn muốn nhớ nó, nó sẽ bị giữ lại trong đầu. Trí nhớ tồn tại trong đầu. Nếu bạn không muốn giữ nó, nếu bạn không quan tâm tới việc nhớ nó, thế thì nó đi vào trong tim; nó rơi vào, đổ vào trong trái tim và tích lũy lại ở đó.

Nhưng thế thì nó có tác động khác toàn bộ lên bản thể của bạn. Bạn sẽ không nhớ nó nhưng nó sẽ bao quanh bạn như hương thơm. Khi tôi nói 'suy tư' tôi ngụ ý: để nó đạt tới trái tim bạn. Đừng nghe qua suy nghĩ, lắng nghe qua cảm giác - đó là nghĩa của suy tư. Suy tư về nó nghĩa là: để cảm giác của bạn được nảy sinh - không phải là ý nghĩ của bạn, không phải là logic của bạn mà là tình yêu của bạn. Để tình yêu của bạn đáp ứng. Đó là khác biệt.

Khi người ngoài tới nghe tôi chỉ như người ngoài, người đó nhiều nhất sẽ có khả năng tích lũy cái gì đó trong đầu. Khi bạn trở thành sannyasin điều đó thay đổi, điều đó thay đổi hoàn toàn. Thế thì bạn lắng nghe theo cách khác toàn bộ. Thế thì bạn không đấu tranh với tôi, bạn không tranh cãi với tôi - thế thì bạn đơn giản tận hưởng bài ca. Bạn nhảy múa cùng tôi, bạn hát cùng tôi, bạn ở cùng tôi - thế thì nó đạt tới trái tim và bạn cảm thấy cùng tôi.

Bất kì điều gì tôi nói với bạn đều không liên quan gì tới đầu tôi. Nó tới từ trái tim. Tôi nói nó bởi vì tôi cảm thấy bạn, tôi nói nó vì tôi yêu bạn, tôi nói nó vì từ bi lớn lao có đó, tôi nói nó vì tôi muốn chia sẻ trái tim tôi với bạn. Đây không phải là bài giảng. Tôi không đọc bài giảng cho bạn, tôi không là kẻ thù của bạn. Sao tôi phải đọc bài giảng cho bạn? Tôi đơn giản mở trái tim tôi, tôi cho phép bạn vào trong tôi, tôi mời bạn trở thành khách của tôi, tôi mời bạn cùng chia sẻ cái gì đó của bản thể tôi. Đó là điều Jesus ngụ ý khi ông ấy nói với đệ tử của ông ấy, 'Ăn ta đi. Uống ta đi.' Đây là bữa tiệc! Khi tôi nói 'suy tư' tôi cũng ngụ ý: ăn tôi đi, uống tôi đi, cảm tôi đi. Để cho cảm giác của bạn được xúc động, được khuấy động. Hân hoan cùng tôi đi. Đó là sóng triều lớn lao. Tôi đem bạn tới điều có thể tin là thật.

Và điều thứ ba là sống. Thứ nhất là nghe, không ý nghĩ can thiệp vào; thế rồi cảm, rơi vào trong hài hoà với tôi, vào hoà điệu với tôi; và thế rồi sống nó. Vấn đề không phải là nhồi nhét, nhớ lấy. Sống, vâng, sống mới là vấn đề.

Bạn nghe tôi. Nếu điều đó đi vào trong trái tim bạn sẽ rất dễ dàng sống nó, bởi vì nó còn có thể đi đâu khác được ngoài trái tim? Nó sẽ đi vào trong bản thể bạn. Đây là ba tầng. Tầng thứ nhất là suy nghĩ, cái đầu. Sâu hơn cái đầu là trái tim, cảm. Và sâu hơn trái tim là bản thể. Cho nên nếu nó thâm nhập qua cái đầu nó đạt tới trái tim. Nếu nó thâm nhập qua trái tim nó đạt tới bản thể bạn. Và từ đó đi tới việc sống.

Tôi không nói thực hành nó. Thực hành xảy ra chỉ khi cái gì đó đã không đạt tới trái tim của bạn mà đã bị giữ lại bởi cái đầu. Và thế thì bạn cố gắng thực hành nó. Thực hành nghĩa là bạn né tránh trái tim, giữ trong cái đầu, và bây giờ bạn đang nghĩ về phải làm gì, làm sao xoay xở,

làm sao thực hành, làm sao tạo ra cá tính trên cơ sở của nó. Nếu nó đạt tới trái tim bạn thế thì bạn có thể thành thoi. Dần dần nó sẽ bắt đầu ảnh hưởng tới việc sống của bạn.

Vậy thì cái gì phải được làm về điểm thứ ba này? Bạn chỉ phải không ép buộc nó và không cản trở nó khi nó tới. Đừng đứng giữa đường. Với nhiều người điều đó xảy ra mọi ngày. Cái gì đó tôi nói cho bạn sáu tháng trước, điều bạn đã quên hoàn toàn, đột nhiên có đó khi tình huống này sinh - nó bắt đầu vận hành và bạn cư xử theo tương ứng.

Không phải là bạn cố - nếu bạn cố, điều đó không phải là điều thực, điều đó là rơm - nhưng đột nhiên, một ngày nào đó, bạn cảm thấy bạn không cư xử theo hình mẫu thông thường, động thái đã thay đổi. Ai đó xúc phạm bạn và bạn không cảm thấy bị tổn thương. Bạn ngạc nhiên về bản thân mình. Điều gì đã xảy ra? Nếu điều này xảy ra, cho phép nó xảy ra, hỗ trợ nó, hợp tác với nó; nó rất mới và mong manh, nó sẽ cần hỗ trợ của bạn. Thình thoảng nó xảy ra nhưng bạn cản trở nó bởi vì bạn nghĩ, 'Người này đang xúc phạm mình và đây không phải là lúc để suy tư về những điều lớn lao. Nếu mình cho phép anh ta xúc phạm mình anh ta sẽ xúc phạm mình nhiều hơn. Hôm nay anh ta sẽ xúc phạm mình nhưng ngày mai anh ta sẽ bắt đầu đánh mình.'

Thế thì tâm trí của bạn bắt đầu đem vào hình mẫu quá khứ. Trái tim bạn nói, 'Thành thoi, đây là khoảnh khắc đây, mỉm cười đi.' Mọi câu chuyện ngụ ngôn hay đó và mọi hương thơm bạn đã tích lũy trong trái tim bạn đều sẵn sàng bùng nổ, nhưng tâm trí bạn nói, 'Đợi đã, đây không phải là khoảnh khắc để thiền và đây không phải là khoảnh khắc để nghĩ về những điều lớn lao. Đây là nguy hiểm. Và bạn co lại. Nếu bạn co lại, thế thì cái đáng xảy ra một cách tự nhiên đã bị cản trở.'

Cho nên mọi điều bạn có thể làm là phủ định. Đừng cản trở. Nghe, không nghĩ là phủ định. Để nó ở đó. Suy tư trên trái tim là cảm giác tích cực. Lần nữa, việc sống là phủ định. Đừng cản trở. Để cho điều đó lấy hình dạng và tướng mạo riêng của nó. Để cho nó tuôn chảy tới bất kì chỗ nào nó đi. Đừng lo nghĩ. Đừng bắt đầu thao tác năng lượng. Cho phép nó. Ở trong buông bỏ. Nghe là phủ định, suy tư là khẳng định, sống lại là phủ định.

Và thế rồi bạn sẽ đi tới biết điều khẳng định tối thượng, bước thứ tư, điều người Ấn Độ chúng ta đã gọi là *turiya*, cái thứ tư. Đó là cái ta vô ngã, bản thể vô bản thể, hiện hữu như vô hiện hữu - điều Phật gọi là *anatta*, vô ngã. Đó là điều khẳng định nhất sẽ xảy ra. Phủ định, nghe; khẳng định, suy tư; phủ định, sống; và thế rồi khẳng định tối thượng xảy ra, hiện hữu tối thượng.

Nhưng vấn đề cơ sở nhất nảy sinh trong bước đầu tiên. Bước thứ nhất bao giờ cũng là cơ sở nhất. Bước thứ hai theo sau dễ dàng, bước thứ ba thậm chí còn dễ dàng hơn, bước thứ tư không có vấn đề gì - nó tới theo cách riêng của nó. Nhưng bước thứ nhất là bước khó khăn nhất.

Bạn không quan sát đứa trẻ nhỏ tập đi sao? Bước đầu tiên là bước khó nhất. Đứa trẻ do dự. Nó chưa bao giờ bước đi. Đứa trẻ không có tự tin. Nó không thể tin cậy được rằng nó sẽ có khả năng bước đi - làm sao bạn có thể tin cậy vào cái không biết được? Điều bạn chưa bao giờ làm trước đây. Lặp đi lặp lại đứa trẻ bắt đầu bò, sợ rằng nó có thể bị ngã, rằng nó có thể tự làm đau nó. Bước đầu tiên là bước khó nhất. Một khi nó đã lấy bước đầu tiên thế thì rất khó ngăn cản nó khỏi lấy bước thứ hai, lấy bước thứ ba. Không thể nào ngăn cản được nó. Bất kì khi nào người mẹ không nhìn là nó sẽ lại thử. Nó có thể ngã nhưng bây giờ

nó đã biết cuộc phiêu lưu này, cái đẹp của cuộc phiêu lưu - rằng nó có thể đứng theo cách riêng của nó.

Cho nên bước đầu tiên là lắng nghe mà không nghĩ. Khi tôi nói có mọi khả năng rằng bạn liên tục nghĩ về cách thực hành nó. Đó là tham của bạn. Nhận biết về nó đi. Tham sẽ không cho phép bạn nghe.

Hai triệu phú đang thảo luận về thói quen mua sắm của họ.

'Tôi thích đi mua bán tại cửa hàng của Lord & Taylor. Chúng rất tin cậy,' người thứ nhất nói. 'Tôi xé chiếc áo choàng của tôi bằng cái móng ngay trước cửa hàng và họ lập tức cho tôi mười đô la.'

'Thật à?' người thứ hai hỏi. 'Anh nghĩ cái móng vẫn còn đó chứ?'

Bây giờ người này không thể lắng nghe được. Anh ta đã đi vào tham rồi. 'Anh nghĩ cái móng vẫn còn đó chứ?' Anh chỉ có vẻ lắng nghe nhưng anh ta đã đi vào tương lai. Anh ta đã bắt đầu lập kế hoạch làm gì, làm sao kiếm được mười đô la đó. Anh ta thậm chí có thể là triệu phú đấy - điều đó không thành vấn đề.

Khi bạn nghe tôi, đừng bắt đầu cuộc hành trình trong tâm trí bạn. Điều đó xảy ra mọi ngày. Tôi thậm chí có thể cảm thấy khi nào một người đã đi vào cuộc hành trình. Mặt người đó thay đổi, người đó không còn ở đây nữa. Thèm khát nào đó có thể được thấy trên khuôn mặt của người đó, sự tham lam. Người đó đã bắt đầu nghĩ về cái gì cần làm, làm sao làm nó và nó sẽ đẹp thế nào nếu người đó có thể làm nó.

Lắng nghe, chỉ lắng nghe; đừng đi từ đây. Một đường là đi vào tương lai - đừng làm điều đó; cách khác là đi vào trong quá khứ, đừng làm điều đó nữa. Khi bạn lắng nghe tôi, bạn bắt đầu nghĩ, 'Vâng, mình đã nghe điều này rồi, mình đã đọc về điều này rồi. Đó là điều mình cũng nghĩ.' Nhưng bạn đã đừng lắng nghe.

Đó là một trong những việc sẵn lòng kẻ phạm tội lớn lao nhất của mọi thời đại và Thám tử O'Sherlock sốt sắng theo dấu vết tên giết người. Anh ta theo dõi dấu vết hấn ta vào một nhà kho, rồi anh ta theo dõi tiếp hấn ta trong nhà hàng, rồi lại theo dõi hấn ta trong xe mooc. Nhưng rồi anh ta cuối cùng bị mất dấu vết hấn ta.

'Trời, làm sao anh đã làm mất dấu vết nó?' sếp gầm lên giận dữ.

'Tôi theo dõi nó vào mọi ngõ ngách trong thị trấn,' O'Sherlock vĩ đại giải thích, con chủ bài của lực lượng. 'Trong mọi thứ từ các vật dụng tắm rửa của đàn ông cho tới nhà vệ sinh của đàn ông nhưng tôi đã không theo dõi hấn ta khi hấn ta vào rạp chiếu phim. Đó là chỗ tôi để mất hấn.'

'Thế sao anh không theo hấn vào rạp chiếu phim?' sếp bình thản hỏi, mạch máu căng phồng.

'Bởi vì tôi đã xem phim đó rồi.'

Nhớ lấy, đừng đem vào phim bạn đã xem trước đây. Đừng đem trí nhớ bạn vào. Khi tôi đem bạn vào cái gì đó, cứ thành thoi và đi cùng tôi. Đừng cho phép tương lai can thiệp vào, đừng cho phép quá khứ can thiệp vào. Khi quá khứ và tương lai không can thiệp, bạn đang nghe. Khi bạn nghe, bước thứ hai là rất dễ dàng - trái tim bạn sẽ thu lấy

hương thơm của bất kì cái gì đang được đổ vào bạn, được nói cho bạn. Trái tim bạn sẽ bắt đầu đập rộn ràng với nhịp điệu mới mà bạn chưa từng biết trước đây, với năng lượng mới, với sức sống mới. Trái tim sẽ bắt đầu chuyển động mới của năng lượng.

Thế thì tận hưởng nó đi, đừng sợ nó - bạn rất sợ trái tim. Bạn đã được dạy kiểm soát trái tim. Bạn đã được dạy thu trái tim thành tở và làm cái đầu thành chủ. Bạn sẽ phải làm chính điều đối lập nếu bạn thực sự muốn đi cùng tôi vào cái không biết. Cái đầu phải không là chủ nữa. Thay vì cái đầu, trái tim phải được lên ngôi lần nữa. Trái tim là chủ. Tình cảm nên là chủ, không phải tư duy - bởi vì vui vẻ là tình cảm, không phải là ý nghĩ; bởi vì tình yêu là tình cảm, không phải là ý nghĩ; bởi vì hạnh phúc là tình cảm, không phải là ý nghĩ; bởi vì im lặng là tình cảm, không phải là ý nghĩ; bởi vì Thượng đế là tình cảm, không phải là ý nghĩ. Để tình cảm là cao siêu nhất, tối cao, và để cái đầu phục vụ nó. Việc rẽ này, việc chuyển đổi này, làm cho người ta thành tôn giáo.

Và thế rồi điều thứ ba thậm chí còn dễ dàng hơn - chỉ đừng cản trở thôi. Khi trái tim của bạn bắt đầu vận hành trong cuộc sống hàng ngày của bạn, cho phép nó, đi cùng nó đi. Nhận mạo hiểm. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói, 'Thiền về chuyển ngữ ngôn này.'

Câu hỏi 3

Tôi sợ khủng khiếp việc hỏi câu hỏi này. Tại sao thầy nhắc tới tên của swami Yoga Chinmaya khi anh ấy hỏi

câu hỏi? Và tại sao cái gì đó trong tôi phải hỏi câu hỏi này?

Đây là từ Deva Nirvesh. Thứ nhất, tên của Swami Yoga Chinmaya làm cho bạn cười - và nó phục vụ tôi làm trò đùa. Điều đó là kinh tế. Thứ hai nó làm cho bạn sung sướng, nó làm cho Swami Chinmaya sung sướng, nó làm cho tôi sung sướng. Bạn sung sướng, bạn cười; Chinmaya sung sướng, tên của anh ấy đã được nhắc tới; tôi sung sướng vì tất cả các bạn đều sung sướng. Cho nên chẳng phí tổn gì mọi người đơn giản sung sướng! Đó là tại sao.

Và điều là hiểu biết ngậm ân bấy giờ là khi Swami Yoga Chinmaya hỏi câu hỏi nó nhất định phải buồn cười. Cho nên chỉ nhắc tới cái tên là đủ rồi! Anh ấy là người tìm kiếm lớn và khi bạn là người tìm kiếm lớn bạn loạng chạng và phải nhiều câu hỏi buồn cười. Anh ấy cứ nghĩ về mọi thứ và khi bạn cứ nghĩ về mọi thứ bạn nhất định tìm ra nhiều câu hỏi buồn cười.

Thực ra, sâu bên dưới, mọi câu hỏi đều buồn cười. Cuộc sống đơn giản có đấy; nó không phải là câu hỏi và không có câu trả lời cho nó. Nó đơn giản có đấy. Không có dấu hỏi cho cuộc sống. Nếu bạn nhìn sâu bạn sẽ thấy có dấu chấm than nhưng không có dấu hỏi. Sống là điều ngạc nhiên, điều huyền bí. Nhưng điều đó xảy ra chỉ khi bạn nhìn vào cuộc sống như nhà thơ.

Một thanh niên nghĩ tới hôn nhân. Cho nên anh ta viết thư cho bố mình để xin lời khuyên cá nhân nào đó. Bố anh ta viết trả lời lại:

Bố không thể nói được cho con bố hạnh phúc thế nào khi biết về hôn nhân sắp xảy tới của con. Con sẽ thấy hôn nhân là trạng thái đẹp nhất của phúc lạc và hạnh phúc. Khi

bố nhìn qua bàn ở chỗ mẹ yêu dấu của con, bố nhận ra với sự tự hào lớn lao về những năm tháng của bố mẹ đã từng là điều kì diệu và tràn đầy làm sao. Chắc chắn, cứ xây dựng gia đình đi. Con có phúc lành của chúng ta. Nó sẽ là ngày hạnh phúc nhất của đời con. Thân thương, Bố. TB. Mẹ con vừa rời khỏi phòng. Cứ ở một mình đi, đồ ngốc!

Chinmaya nhìn vào cuộc sống như nhà tư tưởng - thế thì dấu chấm than dường như là dấu hỏi. Đó là sai lầm mọi nhà tư tưởng nhất định phạm phải. Và anh ấy là nhà tư tưởng rất logic. Anh ấy nghĩ một cách logic. Nhưng logic bao giờ cũng dẫn tới những điều ngỡ ngàng cho nên anh ấy có thể làm được gì? Anh ấy đi tới chính tận cùng và thế rồi mọi sự biến thành câu hỏi buồn cười. Anh ấy dừng cảm hỏi.

Cho nên đó là hiểu biết ngậm ản - khi tôi nhắc tới tên của Swami Yoga Chinmaya bạn có thể thảnh thơi. Bạn biết rằng cái gì đó hay đang tới.

Tôi đã nghe.

Chuyện xảy ra là trong nhà thương điên, một giám thị mới tới nhận trách nhiệm. Ông giám thị cũ giới thiệu ông này với những người bị giam giữ. Một cuộc họp lớn được triệu tập cho mọi người điên, có nhiều người trong số đó.

Ông giám thị mới rất ngạc nhiên. Ông ấy không thể tin được điều đã xảy ra bởi vì, thay vì đọc diễn văn, ông giám thị cũ đơn giản nói ra vài con số. Ông ta nói, 'Bốn mươi chín,' và mọi người lăn ra cười. Và họ cười khoái tới mức họ vỡ đái. Họ bắt đầu lăn lộn trên sàn. Và thế rồi ông ta nói, 'Bảy mươi hai,' và họ lại bắt đầu phát điên.

Ông giám thị mới không thể hiểu được điều gì đã xảy ra. Cho nên khi bài diễn văn kết thúc nó chỉ toàn là con số -

ông ấy hỏi, 'Có chuyện gì vậy? Những con số này là gì?' Và ông giám thị cũ nói, 'Tôi đã ở đây trong nhiều năm và họ cũng đã ở đây trong nhiều năm cho nên chúng tôi có hiểu ngầm. Tôi đã đánh số các chuyện cười của tôi. Phỏng có ích gì mà kể cùng chuyện cười lặp đi lặp lại mãi? Bốn mươi chín - và họ biết, cho nên họ cười. Nó là việc thu xếp thôi. Bảy mươi hai là buồn cười nhất, đó là lí do tại sao họ nhảy lên và lăn lộn trên sàn. Mọi người đều biết!'

Ông giám thị mới nói, 'Chuyện này hay đây. Mai tôi sẽ thử.' Thế là ông ấy nghe vài chuyện cười, nhớ số hiệu và ngày hôm sau ông ấy đứng và nói, 'Bốn mươi chín.' Nhưng chẳng ai cười cả. Có chuyện gì thế nhỉ? Cho nên tưởng rằng có thể họ không trong tâm trạng vui vẻ như ngày hôm trước, ông ấy nói, 'Bảy mươi hai.' Nhưng họ chỉ ngồi đó, chẳng ai mỉm cười. Ông ấy nhìn vào ông giám thị cũ và nói, 'Có chuyện gì thế nhỉ?' Ông giám thị cũ nói, 'Ông không biết cách kể chuyện cười rồi.'

Cho nên xin nhớ cho, nếu bạn nói 'Swami Yoga Chinmaya', chẳng ai sẽ cười đâu. Nó là con số, việc hiểu ngầm: người ta phải biết cách nói nó.

Người đàn bà tìm lời khuyên thiêng liêng từ nhà tư vấn hôn nhân.

'Tôi không biết phải làm gì!' Bà ấy hiển nhiên đang lo lắng. 'Năm đầu tiên chồng tôi nói với tôi chỉ một lần và chúng tôi có một đứa con trai. Năm thứ hai anh ấy nói hai lần và chúng tôi sinh đôi. Năm thứ ba anh ấy nói với tôi ba lần và chúng tôi có sinh ba. Năm thứ tư, bốn lần, và chúng tôi có sinh tư. Tôi sẽ phải làm gì?'

'Bảo anh ấy đứng vấn đề đi, bà biết điều anh ấy ngụ ý.'

Hiểu ngầm hiện nay là ở chỗ nếu tôi nói Swami Yoga Chinmaya thế là đủ. Bạn có thể tin cậy vào tôi.

Bạn hỏi tôi: *Tôi sợ khủng khiếp việc hỏi câu hỏi này.* Bạn không nên sợ. Sao bạn phải sợ? Đây là câu hỏi hay thế. Nirvesh, nếu bạn cứ hỏi những câu hỏi như vậy bạn có thể trở thành cái tên thứ hai. Tôi cần một Ma nữa. Swami Yoga Chinmaya là một, Ma Deva Nirvesh có thể trở thành thứ hai. Cho nên tiếp tục đi, bèn bi, bèn gan. Bạn không nên sợ. Và tôi đã nghe tin đồn rằng Nirvesh đang đi cùng Swami Yoga Chinmaya. Đó là tin đồn thôi, tôi không thể bảo đảm điều đó được. Tin đồn đi vòng quanh đây nhanh lắm - biết bao nhiêu đàn bà, bạn biết đấy. Đàn bà có thể không có cảm giác khô hài nhưng họ có cảm giác về tin đồn.

Và bạn hỏi: *Và tại sao cái gì đó trong tôi phải hỏi câu hỏi này?* Bây giờ, điều đó bạn phải hỏi bản thân bạn chứ. Bạn phải cảm thấy thông cảm với Swami Yoga Chinmaya. Cần thận vào. Chỉ người sai mới cảm thấy thông cảm với Yoga Chinmaya. Cần thận vào. Mãi cho tới giờ anh ấy đã chỉ có một đại đệ tử - Ma Ananda Prem - bây giờ bạn có thể là người thứ hai đây.

Câu hỏi 4

*Sao tôi không có câu hỏi nào khác hơn câu hỏi này?
Tôi không chứng ngộ nên tôi cảm thấy tâm trí tôi đang
trở nên tôi dạ.*

Nó chính là cách đi vòng khác. Tâm trí bạn là tối dạ đó là lí do tại sao bạn không được chứng ngộ! Bây giờ bạn để những thứ này vào trình tự sai hoàn toàn. Đừng chờ đợi chứng ngộ tới và đừng hi vọng rằng khi chứng ngộ tới thì bạn sẽ thông minh.

Nó sẽ không bao giờ tới đâu. Thông minh là yêu cầu đầu tiên cho nó xảy ra. Thông minh là sự chuẩn bị cho nó. Thông minh đi. Cư xử thông minh đi. Sống một cách thông minh đi. Bằng không chứng ngộ sẽ không xảy ra chút nào đâu. Nếu bạn hi vọng rằng một ngày nào đó chứng ngộ sẽ tới và thế rồi bạn sẽ thông minh, thiên tài, bạn sai đây.

Có vài người cứ nói những điều vô nghĩa như thế này. Một trong họ là ông bác học già Gopi Krishna. Ông ấy nghĩ rằng khi kundalini dâng lên người ta trở thành thiên tài, người ta trở nên cực kì thông minh. Điều này là không đúng. Nếu bạn cực kì thông minh chỉ thế thì kundalini của bạn mới dâng lên, bằng không thì nó không lên đâu. Nếu Gopi Krishna là đúng, điều đó nghĩa là người đàn độn, ngu xuẩn, có thể làm cho kundalini của người đó dâng lên và có thể trở thành thông minh. Điều đó là không thể được.

Để giúp cho năng lượng của bạn dâng lên và soãi cánh bay cao bạn sẽ cần thông minh vô cùng, thông minh sắc bén. Bằng không bạn sẽ không có khả năng đem năng lượng của bạn lên cao thế đâu. Người ngu không thể làm được điều đó. Chứng ngộ, niết bàn, moksha, giải thoát, việc dâng lên của kundalini của bạn, dù cái tên là bất kì cái gì - đều chỉ là tên, biểu tượng. Nhưng một điều là chắc chắn: thông minh phải đi trước chúng. Bạn không thể đảm đương được việc là ngu xuẩn và hi vọng rằng một ngày nào đó cái gì đó sẽ xảy ra và bạn sẽ trở nên chứng ngộ. Thế thì bạn đang hi vọng một cách vô ích. Bạn sẽ phải tạo ra thông minh.

Làm sao tạo ra thông minh? Trước hết phải trở nên ngày một tinh táo hơn trong những điều nhỏ bé. Bước đi dọc đường, trở nên tinh táo hơn, cố gắng tinh táo hơn. Với một quá trình đơn giản thế đi dọc theo đường - bạn không cần có tinh táo gì. Bạn có thể vẫn còn ngu xuẩn và bước đi tốt. Đó là điều mọi người đang làm. Ngu xuẩn không cản trở bạn chút nào. Bắt đầu từ những việc nhỏ bé đi. Tắm, tinh táo; đứng dưới vòi hoa sen, trở nên rất tinh táo. Nước lạnh đó đang rơi lên bạn, thân thể tận hưởng nó... trở nên tinh táo, trở nên ý thức về điều đang xảy ra, được thanh thoi mà vẫn ý thức.

Và khoảnh khắc này của ý thức phải được đem vào lặp đi lặp lại, theo cả nghìn lẻ một cách: ăn, nói, gặp bạn, lắng nghe tôi, thiền, làm tình. Trong mọi tình huống cố trở nên ngày một tinh táo hơn. Điều đó là gian nan, điều đó chắc chắn là khó khăn, nhưng nó không phải là không thể được. Dần dần, dần dần, bụi sẽ biến mất và tâm thức tựa tấm gương của bạn sẽ làm lộ ra bản thân nó; bạn sẽ trở nên thông minh hơn.

Thế rồi sống một cách thông minh. Bạn sống theo cách lẫn lộn, theo cách ngu xuẩn, rằng nếu bạn thấy ai đó khác sống theo cách đó bạn sẽ lập tức nói người đó là ngu. Nhưng bạn đang làm cùng điều đó, mặc dù bằng cách nào đó người ta xoay xở không nhìn vào cuộc sống riêng của người ta.

Một người tới tôi và người đó nói, 'Phải làm gì Osho ơi? Tôi đã lâm vào tình yêu với hai người đàn bà.' Bây giờ một người là đủ, một người sẽ đủ làm hại rồi nhưng anh ta đã rơi vào tình yêu với hai người đàn bà. Cho nên cả hai đang vật lộn và anh ta bị nghiền nát. Và anh ta nói, 'Tôi khổ quá. Cả hai đang đánh nhau qua tôi.' Và một cách tự nhiên từ cả hai phía anh ta đều bị đánh. Và nếu tôi nói với

anh ta, 'Chọn một đi,' anh ta nói rằng điều đó là khó. Điều này nghĩa là người này đang cười trên hai con ngựa. Anh ta nói khó mà chọn một. Thế thì để nó vậy, có nó theo cách riêng của bạn đi. Bạn sẽ phá huỷ cuộc sống của bạn. Chọn hai người đàn bà hay hai người đàn ông làm đối tượng tình yêu của bạn nhất định sẽ chia chẻ bạn. Bạn sẽ trở thành tâm thần phân liệt và bạn sẽ bắt đầu tan rã.

Điều này là ngu. Nhìn vào hiện tượng này đơn giản thế. Có thể thỉnh thoảng nó là khó thì nó là khó - nhưng thế nữa người ta cũng phải chọn. Bạn không thể đi vào mọi hướng đồng thời được. Nếu bạn đã tới để nghe tôi bạn đã chọn rồi. Bạn đã bỏ lỡ vài điều. Bạn có thể đã từng ở trong nhà hàng ngồi cùng bạn bè, nhấm nháp cà phê, nhưng bạn đã chọn không làm điều đó. Bạn có thể đã đi tới rạp chiếu phim, nhưng bạn đã chọn không đi tới đó. Hay bạn có thể đã chọn chỉ nằm ra trên giường và thanh thoi và là một Đạo nhân - nhưng điều đó bạn đã không chọn. Bạn tới để nghe tôi và ngồi trên sàn đá cứng này, lạnh và đau - nhưng bạn đã chọn.

Bạn sẽ nói gì về người đứng bên ngoài ngôi nhà này và nói, 'Tôi đang khó khăn. Tôi không thể đi vào bài nói và tôi không thể lên giường được bởi vì tôi muốn làm cả hai cùng nhau. Cho nên tôi đang đứng ở đây.' Người đó sẽ bỏ lỡ cả hai.

Nếu bạn nhìn vào trong cuộc sống của bạn, bạn sẽ thấy bạn đã từng cư xử không thông minh thế nào. Bạn đọc sách và bạn tích lũy tri thức và bạn bắt đầu nghĩ rằng bạn biết. Bạn đã học từ 'Thượng đế' và bạn nghĩ bạn đã biết Thượng đế. Bạn sẵn sàng tranh cãi - không chỉ tranh cãi, bạn sẵn sàng giết và bị giết. Bao nhiêu người Mô ha mét giáo, bao nhiêu người Hindus, bao nhiêu người Ki tô giáo đã bị giết vì cái gì đó họ đã đọc chỉ trong sách! Những người ngu vô

cùng. Người này đang tranh đấu vì Koran, người khác đang tranh đấu vì Gita, người khác đang tranh đấu vì Kinh Thánh - vì những cuốn sách bạn đang tranh đấu và giết hại người sống và hi sinh cuộc sống quý giá vô cùng của bạn! Bạn đang làm gì?

Nhưng con người đã cư xử theo cách ngu xuẩn. Chỉ bởi vì mọi người khác đang cư xử theo cùng cách không làm cho điều đó là thông minh. Nếu mọi người đều ngu điều đó không làm cho bạn thành thông minh bởi vì bạn đang theo họ.

Tôi đã nghe.

Một bầy chim đang bay trên trời và một con chim hỏi con chim khác, 'Tại sao chúng ta bao giờ cũng bay theo con chim lãnh đạo ngu xuẩn này?'

Và con kia nói, 'Tao không biết. Tao nghe nói rằng chỉ nó mới có bản đồ.'

Bản đồ! Không ai có bản đồ. Nhưng bạn cứ theo giáo hoàng, và Shankaracharya, và *maulvi* và bác học và bạn nghĩ rằng họ có bản đồ, rằng họ biết. Nhìn vào cuộc sống của họ mà xem. Họ biết cái gì? Họ thậm chí có thể còn ngu hơn bạn. Cứ nhìn vào cách thức không thông minh mà họ đang sống. Quan sát cuộc sống của họ. Họ có hạnh phúc không? Có điều vũ trong cuộc sống của họ không? Nhìn vào họ bạn có cảm thấy im lặng đang mưa rào lên bạn không? Chẳng có gì thuộc loại đó cả. Chỉ bởi vì họ có sách và họ đã đọc nó và nghiên cứu nó trong nhiều năm, điều đó không tạo ra ý nghĩa gì để theo họ.

Trở thành con người của hiểu biết đi, không phải là con người của tri thức. Thế thì bạn sống một cách thông minh.

Với tôi thông minh là đạo đức cơ bản, đức hạnh cơ bản. Nếu bạn thông minh bạn sẽ không làm hại bất kì ai bởi vì điều đó là ngu. Nếu bạn thông minh bạn sẽ không làm hại bản thân bạn bởi vì điều đó là ngu. Cuộc sống quý giá thế, nó không nên bị phí hoài; nó phải được sống trong lễ hội sâu sắc, trong lòng biết ơn sâu sắc. Và người ta phải rất cẩn thận và quan sát bởi vì từng khoảnh khắc qua đi là qua đi mãi mãi. Nó sẽ không bao giờ quay lại. Cho nên nếu bạn làm phí hoài nó trong ngu xuẩn bạn đang làm phí hoài cơ hội lớn. Sống từng khoảnh khắc toàn bộ, nhận biết đầy đủ, tới mức bạn không bao giờ ăn năn về sau về điều bạn đã không sống, tới mức bạn có thể đã sống nhiều hơn, tới mức bạn có thể đã tận hưởng nhiều hơn. Đó là điều thông minh là gì: sống cuộc sống toàn bộ tới mức không có ăn năn, không bao giờ. Người ta bao giờ cũng mãn nguyện. Người ta biết rằng người ta đã sống tới mức tối đa của mình.

Thế rồi, trong trạng thái tối đa của nhận biết, chứng ngộ xảy ra. Bạn nói: *Tôi không chứng ngộ nên tôi cảm thấy tâm trí tôi đang trở nên tối dạ.* Không, thưa ngài, tâm trí bạn tối dạ đấy, đó là lí do tại sao bạn đã không trở nên chứng ngộ. Cho nên đừng chờ đợi cho chứng ngộ tới và làm mọi thứ cho bạn - làm cái gì đó để cho cái tối dạ của bạn bị bỏ đi.

Và nó có thể bị bỏ đi, bởi vì không ai được sinh ra mà tối dạ cả, mọi đứa trẻ được sinh ra đều thông minh. Bạn không thể thấy điều đó trong trẻ em sao? - chúng thông minh làm sao, đây cuộc sống làm sao, đây tình yêu làm sao, đây niềm vui làm sao. Nhìn vào mắt chúng mà xem.

Mắt chúng chói sáng làm sao. Chúng là vinh quang của Thượng đế. Thế rồi xã hội nhảy lên chúng và bố mẹ và thầy giáo và hệ thống giáo dục và mọi người bắt đầu làm cho chúng thành tối dạ bởi vì xã hội cần người tối dạ. Chỉ người tối dạ mới có thể bị chi phối, áp bức. Chỉ người tối dạ mới có thể bị ra lệnh đi đây đó, làm cái này cái nọ. Chỉ người tối dạ mới được cần tới bởi xã hội bởi vì người tối dạ rất hiệu quả, họ không có tâm trí, họ không nguy hiểm. Người tối dạ là rất thuận tiện. Người tối dạ kéo lê toàn thể cuộc sống của họ.

Nghĩ về những người thông minh. Bạn có cho rằng bất kì ai cũng sẵn sàng làm phí hoài toàn thể cuộc sống của mình như một thư kí không? Nghĩ về nó mà xem. Có ai sẵn sàng phí hoài toàn thể cuộc sống của mình như một người lính không? Để làm gì? Người ta sẽ muốn sống cuộc sống của tình yêu, nghệ thuật, sáng tạo. Nhiều điều sẽ biến mất khỏi thế giới nếu mọi người thông minh; gần chín mươi chín phần trăm các thứ sẽ biến mất.

Chiến tranh sẽ là không thể được. Trên trái đất, chiến tranh gần như là công việc chính của nhân loại - nó đã có trong nhiều thế kỉ. Bảy mươi phần trăm tiền bị phí hoài cho chiến tranh - bảy mươi phần trăm! Bạn đang làm gì? Đơn giản chuẩn bị cho chiến tranh? Bạn không biết cái gì khác. Bạn chỉ biết cách giết hại. Mọi người đã trở nên hiệu quả chỉ trong việc giết hại. Điều này có thể được thực hiện chỉ bởi người tối dạ. Người thông minh sẽ ném vũ khí đi. Họ sẽ đổ mọi bom nguyên tử vào Thái bình dương và họ sẽ nói lời vĩnh biệt với mọi cuộc chiến tranh.

Để làm gì? Cuộc sống ngắn thế và có nhiều thứ để tận hưởng, sao này trăng này và hoa này và đàn ông và đàn bà này và sông và núi này. Và bạn đang đánh nhau và sống cuộc sống ngu xuẩn và rất tối dạ.

Xã hội cần người tối dạ, nhớ điều đó. Cho nên nhận biết rằng xã hội sẽ không thích bạn trở nên thông minh. Nó muốn bạn trở thành cái máy hiệu quả, chắc chắn, nhưng không thông minh. Làm công việc được trao cho bạn và chết. Kéo lê cuộc sống của bạn từ văn phòng tới nhà, từ nhà tới văn phòng cả đời bạn là từ văn phòng tới nhà, từ nhà tới văn phòng. Ở nhà bạn sẽ có vợ cần nhắc bạn và ở văn phòng bạn sẽ có ông chủ si nhục và làm bẽ mặt bạn. Và trên đường có giao thông điên cuồng. Đi tới văn phòng, trở về nhà, tới văn phòng, lại về nhà - và thế rồi một ngày nào đó bạn chết. Đó là hi vọng duy nhất - rằng một ngày nào đó bạn sẽ chết!

Mulla Nasrudin làm một chuyến đi thế giới. Anh ta ở trên một con thuyền lần đầu tiên. Và, tất nhiên, anh ta chịu đựng nhiều lắm, khủng khiếp, với say sóng. Anh ta không thể ăn được cái gì, anh ta không thể uống được cái gì, anh liên tục nôn mửa.

Thế rồi thuyền trưởng tới và ông ta nói với Nasrudin, 'Đừng lo. Tôi đã ở trong lực lượng hai mươi năm rồi và tôi chưa bao giờ thấy hay nghe nói về người nào chết do say sóng. Đừng lo.'

Và Mulla đập đầu anh ta và nói, 'Đó là hi vọng duy nhất của tôi! Tôi hi vọng chết đi, nhưng bây giờ ông nói rằng không ai đã bao giờ chết cả!'

Hi vọng duy nhất của bạn là ở chỗ một ngày nào đó bạn sẽ chết. Cho nên chỉ chút ít nữa, chịu đựng thêm chút ít nữa, thêm vài ngày nữa ở văn phòng, vài ngày nữa ở nhà.... Chịu đựng. Cái chết đang tới để cứu bạn. Đó là hi vọng duy nhất của bạn.

Đây là loại cuộc sống gì mà con người hi vọng rằng cái chết sẽ cứu người đó? Đây là loại cuộc sống gì mà mọi người tự tử? Đây là loại cuộc sống gì mà mọi người phát điên, mất trí, chỉ bởi vì họ không thể chịu đựng được nó thêm nữa, bởi vì nó trở thành quá nhiều, nó phá vỡ thần kinh của họ. Không chúng ta đang sống rất không thông minh. Và trong cái không thông minh này chúng ngộ là không thể được.

Nhưng nhớ lấy, về căn bản bạn tới với thông minh, không thông minh bị áp đặt lên bạn bởi xã hội. Cho nên có hi vọng. Nó có thể bị vứt bỏ đi nữa. Nó chỉ là bụi đã tụ tập lên tấm gương. Tấm gương vẫn sạch và rõ, bụi chỉ phải bị gạt bỏ đi. Một khi bụi bị bỏ đi rồi tấm gương sẽ trong rõ như bao giờ. Mọi người đều là thiên tài. Thượng đế chưa bao giờ tạo ra bất kì cái gì khác, Thượng đế chỉ tạo ra các thiên tài. Mọi người đều thông minh, không ai tầm thường, không thể thế được. Làm sao ai đó bắt nguồn từ Thượng đế và có thể tầm thường được? Thượng đế không quan tâm tới cái tầm thường, ngài chỉ làm ra các kiệt tác. Nhưng xã hội đã áp đặt cho bạn trở thành tối dạ. Nhiều bụi thế đã tụ tập lên tấm gương của bạn tới mức bạn không trông như tấm gương chút nào.

Chúng ngộ là gì? Nó là để đạt tới phẩm chất tựa tấm gương của bạn lần nữa. Nó là việc tìm lại. Nó không phải là cái gì đó mà bạn phát minh ra, nó đã có trong hoàn cảnh rồi - sâu bên dưới bạn đã được chiếu sáng rồi. Bụi chỉ tụ tập trên bề mặt, bạn cần việc lau sạch bóng.

Đó là điều chúng ta đang làm ở đây. Bạn cần việc lau sạch bóng. Bạn cần việc tắm kĩ. Thiên là việc tắm bên trong. Tính chất sannyas là việc lau sạch toàn bộ. Nó là việc cố sống một cách thông minh, với bất kì giá nào. Nó là việc cố sống một cách dũng cảm. Nó là cố sống cuộc

sống của bạn theo cách riêng của bạn, cố làm việc riêng của bạn theo cách của bạn và không bận tâm tới điều người khác nói. Với tuyên bố đó bạn trở thành thông minh. Với tuyên bố đó về tính cá nhân bạn trở thành thông minh. Và chỉ qua thông minh mà con chim của chúng ngộ một ngày nào đó sẽ tới. Mở cửa sổ thông minh ra và chờ đợi đi.

Câu hỏi 5

Tại sao thầy chống lại hôn nhân?

Tại sao tôi phải chống lại hôn nhân? Trước hết, tôi chưa bao giờ kết hôn cho nên tại sao tôi phải chống lại hôn nhân? Bạn cần kinh nghiệm về những điều như vậy chứ.

Một thanh niên nghĩ tới hôn nhân. Cho nên anh ta viết thư cho bố mình để xin lời khuyên cá nhân nào đó. Bố anh ta viết trả lời lại:

Bố không thể nói được cho con bố hạnh phúc thế nào khi biết về hôn nhân sắp xảy tới của con. Con sẽ thấy hôn nhân là trạng thái đẹp nhất của phúc lạc và hạnh phúc. Khi bố nhìn qua bàn ở chỗ mẹ yêu dấu của con, bố nhận ra với sự tự hào lớn lao về những năm tháng của bố mẹ đã từng là điều kì diệu và tràn đầy làm sao. Chắc chắn, cứ xây dựng gia đình đi. Con có phúc lành của chúng ta. Nó sẽ là ngày hạnh phúc nhất của đời con.

Thân thương,

Bố.

TB. Mẹ con vừa rời khỏi phòng. Cứ ở một mình đi, đồ ngốc!

Tôi không có kinh nghiệm, sao tôi phải chống hôn nhân? Và may mắn là bố mẹ tôi đã là những người rất đơn giản. Họ cũng đã không tạo ra cái gì trong tôi để chống lại hôn nhân. Họ đã yêu nhau vô cùng, một cách hồn nhiên. Trong thời thơ ấu của mình tôi chưa bao giờ thấy họ đánh nhau, cãi nhau, chì chiết. Họ đã sống an bình nhất có thể được. Rất hãn hữu thấy một đôi an bình như vậy.

Cô ấy theo dõi một anh thanh niên đang ăn súp bằng thìa sai, cầm thìa bằng ngón tay sai, ăn món chính bằng tay và đổ trà vào đĩa nhỏ và thổi trên nó.

'Không quan sát mẹ và bố anh ở bàn ăn dạy anh cái gì sao?' cô ấy hỏi.

'Có chứ,' anh chàng trả lời. 'Đừng bao giờ lấy nhau.'

Tôi có thể đã không suy luận ra nó từ bố mẹ tôi cho nên tại sao tôi phải chống lại hôn nhân?

Những người biết, họ chống lại nhưng thế thì quá trễ rồi.

Có lần một người bạn nói với Alfred Adler về cô X nào đó sắp sửa lấy chồng. Thông thường trong tình huống như thế mọi người đều hỏi 'lấy ai?' nhưng lại hỏi 'chống ai?' Ông ấy chịu khổ nhiều. Ông ấy biết rằng hôn nhân không phải là với ai đó, mà là chống lại ai đó, cho nên hỏi 'với ai' là không đúng mà phải là 'chống ai?'

Điều bạn gọi là hôn nhân thì không là gì ngoài thu xếp một sự dàn xếp xã hội. Điều bạn gọi là hôn nhân không là gì ngoài một thể chế. Và điều không tốt là sống trong một thể chế. Nó không phải là tình yêu, nó là cái thay thế nghèo nàn cho tình yêu. Nếu hôn nhân nảy sinh từ tình yêu nó là đẹp - nhưng thế thì nó không thực sự là hôn nhân, nó là việc khác toàn bộ. Nhưng nếu hôn nhân chỉ là việc kết ghép pháp lí và không có tình yêu trong nó thế thì bạn đang đi vào giam cầm - và theo thoả thuận riêng của bạn.

Hôn nhân như thế sẽ biến mất khỏi thế giới; nó phải biến mất. Tình yêu nên là nguyên nhân đủ để sống cùng nhau. Tôi biết rằng có nguy hiểm, bởi vì tình yêu là cái gì đó như làn gió thoảng: khi nó tới là nó tới, khi nó đi là nó đi. Nó không rất phụ thuộc đâu. Nó không phải là quạt điện có cái nút bấm bạn bật lên và quạt bắt đầu quay. Hôn nhân là quạt điện, bạn có thể phụ thuộc vào nó. Tình yêu là làn gió thoảng tự nhiên thỉnh thoảng nó có đó, thế thì nó là đẹp, nhưng rồi nó có thể đi nữa, bất kì khoảnh khắc nào nó đều có thể mất đi.

Tình yêu giống như bông hồng - nó nở và rồi tàn. Hôn nhân là hoa nhựa - nó chưa bao giờ nở và nó không bao giờ tàn. Nó rất lâu dài. Nhiều người đã chọn hoa nhựa thay vì hoa hồng, hoa hồng thực, bởi vì họ sợ cái nhất thời của nó.

Nhưng cuộc sống là nhất thời, cuộc sống là luồng chảy. Hi vọng rằng người ta có thể tạo ra cái gì đó thường hằng trong cuộc sống là hi vọng hão huyền. Bạn đang tìm kiếm thất vọng đấy. Toàn thể cuộc sống là chuyển động liên tục: mọi sự đều thay đổi. Ngoại trừ việc thay đổi mọi thứ đều thay đổi. Điều duy nhất thường hằng là thay đổi.

Cho nên bất kì cái gì là thực đều thay đổi, đó là lí do tại sao sợ nảy sinh trong tâm trí con người. Yêu không thể bị phụ thuộc cho nên bạn phải đưa nhau ra toà và luật pháp

để cho mọi sự thành thường hằng. Khi yêu biến mất toà án sẽ gán các bạn nhưng bất kì cái gì gán lại cũng đều xấu. Thông nhất là một điều, được buộc lại với nhau là điều khác.

Một đêm, Mulla Nasrudin và vợ anh ta ngồi bên cạnh đồng lửa. Lúc đó là đêm lạnh. Mulla đọc báo và vợ anh ta đan len. Và chó và mèo của gia đình cũng nghỉ ngơi bên cạnh đồng lửa, mơ màng, tận hưởng.

Cô vợ đột nhiên nói, 'Nasrudin nhìn chó và mèo xem và chúng sống với nhau an bình làm sao. Sao chúng ta không thể làm điều đó được?'

Nasrudin nói, 'Sao chúng ta không thể làm được điều đó à? Cứ buộc chúng lại với nhau và xem điều gì xảy ra.'

Một khi hai người bị buộc vào nhau, tự do bị mất và giận dữ nảy sinh. Khi tự do bị mất mọi thứ trở thành xấu. Yêu nghĩa là tự do vẫn còn không bị động chạm: hôn nhân nghĩa là tự do đã bị vứt bỏ. Bạn đã mặc cả về điều thường hằng, về an ninh, và bạn đã trả giá cho nó bằng tự do.

Hôn nhân sẽ biến mất, phải biến mất. Và bây giờ một điểm đang đi vào trong lịch sử nhân loại nơi sự việc trở thành có khả năng là hôn nhân có thể biến mất. Nó đã là hiện tượng lạc mốt rồi, nó đã sống quá lâu và nó đã không tạo ra cái gì ngoài khổ. Hôn nhân nên biến mất và yêu nên nở hoa lần nữa. Người ta nên sống với bất an và tự do. Điều đó tôi gọi là thông minh.

Tìm kiếm hôn nhân là tối dạ; tìm kiếm tình yêu là thông minh. Bất kì cái gì cho bạn cảm giác giả tạo về an ninh đều làm cho bạn thành tối dạ, làm cho bạn kém tính

táo; bất kì cái gì giữ bất an như nó vậy - và cuộc sống là bất an, yêu là bất an, mọi thứ đều bất an - đều làm cho bạn vẫn còn tỉnh táo. Bởi vì thế thì bạn phải tỉnh táo mọi khoảnh khắc, bạn không thể phụ thuộc vào cái gì, bạn không thể ngủ được, bạn phải giữ nhận biết. Thế thì cuộc sống sẽ có ý nghĩa sâu sắc và cuộc sống sẽ trở nên tự nhiên hơn - đó là nghĩa của việc sống cuộc sống của Đạo. Sống cuộc sống trong bất an là sống cuộc sống của Đạo.

Tôi không chống lại hôn nhân, tôi chống lại thể chế xấu đã tiến hoá nhân danh hôn nhân. Nếu hôn nhân cho phép tự do và tình yêu tồn tại cùng nhau, điều đó là tốt nhưng thế thì hôn nhân là khác toàn bộ. Bao giờ cũng nhận biết: đừng bao giờ đánh mất tự do của bạn và đừng bao giờ chi phối bất kì ai để làm cho người đó mất tự do. Tự do là mục đích và tự do nên là chính nền tảng của cuộc sống. Tình yêu là đẹp khi nó nở hoa trong tự do; khi nó nở hoa trong nhà kính, bị đóng kín từ mọi nơi, nó đơn giản là thứ rơm. Nó là không thực và nó không thể thoả mãn được bạn. Để là thực, hoa cần bão, sét, sấm, mây, mặt trời, gió - nó cần tất cả những thách thức này để là thực. Khi bạn bảo vệ nó quá nhiều, trong chính việc bảo vệ đó nó mất đi mọi thực tại, nó trở thành nhợt nhạt, nó trở thành xanh xao; nó đã chết trước cái chết của nó.

Tôi không nói rằng qua tình yêu cuộc sống của bạn sẽ trở nên an toàn hơn - không, tôi không nói điều đó. Qua tình yêu cuộc sống của bạn sẽ trở nên bất an hơn. Nhưng tôi ủng hộ tất cả cho bất an bởi vì qua bất an là trưởng thành. Khi bạn an toàn bạn đang trong nắm mờ.

3. Hương vị bí mật của mật trên lưỡi

Một người tên là Hoa Tử ở đất Dương Lí nước Tống, khi đứng tuổi mắc bệnh quên, sáng lấy cái gì thì tối quên rồi, tối cho ai cái gì thì sáng đã quên rồi, đi đường thì quên mình định đi đâu, ở nhà thì quên ngồi, lúc này quên lúc trước, lúc sau quên lúc này. Cả nhà rầu rĩ lắm.

Nhờ thầy bói cho, quẻ không dạy gì cả; nhờ thầy pháp cúng cho, không hết; nhờ thầy lang trị cho, cũng trợ trợ.

Nước Lỗ có một nho sinh tự giới thiệu là có thể trị được. Vợ con Hoa tử hứa nếu trị được thì xin tặng nửa gia tài.

Nho sinh đó bảo:

- Bệnh đó vốn không thể bói mà biết được, không thể cúng mà hết được, không thể dùng thuốc mà trị được. Tôi thử sửa tâm tính ông ấy, đổi trí lực ông ấy, may ra đỡ được chăng.

Thế rồi nho sinh đó cởi hết áo của Hoa tử ra, thấy ông ta đòi mặc; bắt ông ta chịu đói, thấy ông ta đòi ăn; nhốt ông ta vào chỗ tối, thấy ông ta đòi ra chỗ sáng.

Và nho sinh đó vui vẻ bảo con Hoa tử:

- Bệnh có thể chữa được đấy; nhưng phương của tôi bí truyền, không thể cho người khác biết được. Xin ngăn hết các người chung quanh, để tôi ở riêng với ông nhà bảy ngày.

Người nhà làm theo, không biết nho sinh đó trị cách nào mà căn bệnh đã mấy năm đó nhất đán khỏi hẳn.

Hoa tử khi đã tỉnh rồi, nổi giận đùng đùng, đuổi vợ, đánh con, vác cây mác đuổi nho sinh.

Người Tống níu lại, hỏi tại sao, Hoa tử đáp:

- Trước kia tôi quên hết, thanh thân, không biết trời đất có hay không nữa. Nay bừng tỉnh, những gì xảy ra mấy chục năm nay, còn hay mất, thua hay được, vui buồn, yêu ghét, bời bời muôn mối trong lòng, tôi sợ những nỗi còn mất, thua được, vui buồn, yêu ghét lại sẽ làm rối loạn trong lòng tôi nữa; có muốn quên một lát, phỏng còn được nữa không?

Đây là một trong những chuyện ngụ ngôn vĩ đại nhất của Liệt Tử, hàm chứa ý nghĩa và sáng suốt sâu lắng. Nó dựa trên kinh nghiệm lớn lao về thế giới tâm thức bên trong. Nó là ngược đời nhưng nó chỉ ra cái gì đó tuyệt đối.

Chúng ta đi vào trong nó rất êm ái, tinh tế, cẩn thận. Nó có nhiều điều cho bạn, nó có nhiều điều chỉ ra cho bạn. Nó có thể cho bạn sáng tỏ lớn lao trên con đường của bạn. Những trước khi chúng ta đi vào trong, vài mô thức về Đạo giáo sẽ có ích.

Thứ nhất, Đạo giáo tin rằng trí nhớ là vấn đề. Bởi vì trí nhớ chúng ta không thực sự sống động. Trí nhớ níu chúng

ta lại trong quá khứ, nó chưa bao giờ cho phép chúng ta ở trong hiện tại. Nó là trọng lượng chết. Và nó cứ lớn lên mọi ngày. Mọi ngày quá khứ đều trở nên ngày một lớn hơn và lớn hơn và lớn hơn. Mọi ngày càng nhiều kinh nghiệm, càng nhiều trí nhớ, trở nên được tích lũy lại. Và chúng níu bạn lại.

Đứa trẻ là tự do. Nó không có quá khứ. Người già không tự do. Người đó có quá khứ dài. Đứa trẻ không có gì để nhìn lại sau, nó có mọi thứ để nhìn về phía trước - nó có tương lai đang mở ra cho nó, cuộc phiêu lưu lớn. Người già không có gì trong tương lai. Mọi thứ đã xảy ra rồi. Và mọi thứ đã xảy ra rồi cứ làm huyên não tâm trí người đó. Nó là trọng lượng kéo người đó xuống hướng về đằng sau, nó không cho phép người đó đi cùng thời gian. Người đó tụt lại sau.

Trí nhớ là điều bắt rẽ bạn vào quá khứ. Chừng nào bạn chưa trở nên tự do với quá khứ tới mức bạn không cần nhìn lại - trí nhớ không còn quấy rối bạn, trí nhớ không còn che mờ bạn - bạn sẽ không có khả năng sống trong hiện tại. Và nếu bạn không thể sống được trong hiện tại thì tương lai không phải là của bạn - bởi vì tương lai được tiếp xúc tới chỉ qua việc sống trong hiện tại, tương lai trở thành thực tại chỉ qua việc sống trong hiện tại. Hiện tại là cánh cửa qua đó tương lai đi vào và quá khứ đi ra. Nếu bạn nhìn vào quá khứ bạn sẽ bỏ lỡ tương lai, bởi vì trong lúc bạn nhìn vào quá khứ, tương lai đang đi vào trong hiện tại và bạn không thể nhìn cả hai điều này đồng thời được. Bạn có mắt để nhìn phía trước, bạn không có mắt ở sau đầu bạn. Tự nhiên chưa bao giờ dự định cho bạn nhìn lại sau bằng không thì mắt bạn đáng phải có ở sau đầu bạn chứ. Tự nhiên đã dự định rằng bạn nên nhìn về phía trước, tự nhiên đã không trao cho bạn bất kì công cụ nào để nhìn về phía sau.

Cho nên khi bạn nhìn ra sau bạn phải quay lưng lại, và trong khoảnh khắc bạn nhìn ra sau và đầu bạn quay vào quá khứ đã chết, tương lai đang biến thành hiện tại. Bạn sẽ bỏ lỡ việc sinh đó, bạn bao giờ cũng sẽ bỏ lỡ tương lai đang biến thành hiện tại - và đó là thực tại duy nhất có đó.

Bây giờ, điều gì xảy ra? Nếu bạn quan tâm quá nhiều tới quá khứ, bị gấn bó quá nhiều với kí ức của bạn, bạn bắt đầu tạo ra tương lai không thực nữa - trong tưởng tượng. Người bị quá gấn bó với quá khứ cũng phóng chiếu tương lai. Người đó sống trong kí ức và qua kí ức người đó tạo ra tương lai tưởng tượng. Cả hai đều không thực. Quá khứ không còn nữa, bạn không thể sống lại nó được nữa, không có khả năng nào. Cái đã qua rồi là qua mãi mãi, không thể nào đem nó lại được. Bởi vì đem nó lại là không thể được, bạn bắt đầu tưởng tượng một kiểu tương lai tương tự, cái gì đó tương tự - chút ít được trang điểm hơn, chút ít dịu ngọt hơn, chút ít tốt hơn. Bạn bắt đầu tưởng tượng tương lai nhưng tương lai đó dựa trên kinh nghiệm quá khứ của bạn. Nó có thể dựa trên cái gì khác được?

Bạn yêu người đàn bà. Gần như mọi thứ đều tốt trong người đàn bà này ngoại trừ vài điều thôi. Bây giờ bạn phóng chiếu một giấc mơ: trong tương lai bạn sẽ thấy người đàn bà người sẽ tốt như người đàn bà quá khứ nhưng với thói quen sai đã bị dẹp đi, với những thói quen sai đã bị gạt bỏ. Trong tương lai bạn sẽ có ngôi nhà đẹp như trong quá khứ, còn đẹp hơn - nhưng bạn sẽ xoay sở để có vài điều mà đã không có đó trong quá khứ.

Tưởng tượng của bạn không là gì ngoài quá khứ được thay đổi. Đây là cách mọi người đang sống. Quá khứ không còn nữa và tương lai không là gì ngoài ham muốn để lặp lại quá khứ - tất nhiên, theo cách tốt hơn, nhưng nó là cùng quá khứ đó thôi. Bạn ăn cái gì đó hôm qua, bạn

muốn ăn nó lần nữa ngày mai. Hôm qua bạn đã yêu người đàn ông hay đàn bà, ngày mai bạn sẽ lại thích yêu người đàn ông hay đàn bà. Bạn muốn lặp lại.

Tâm trí là cái máy lặp lại; tâm trí liên tục khao khát về cùng một thứ. Và mọi khoảnh khắc thực tại đều là mới; nó chưa bao giờ như cũ. Bạn không thể bước vào cùng một dòng sông hai lần. Cuộc sống là việc chuyển động, thay đổi liên tục. Chỉ thay đổi là thường hằng, mọi thứ khác đang thay đổi. Chỉ thay đổi là không thay đổi. Đó là thực tại.

Nhưng thế thì bạn tạo ra thực thể rỗng, giả của việc bịa đặt riêng của bạn - được bịa ra trong tâm trí, được chế tạo bởi ham muốn của bạn - và bạn bắt đầu sống trong nó.

Đạo giáo nói rằng để hiện hữu trong thực tại người ta phải thoát ra khỏi tâm trí của mình, người ra phải trở thành vô trí. Để hiện hữu trong thực tại người ta phải nhổ bật gốc rễ bản thân mình khỏi quá khứ, Người đó phải quên quá khứ đi. Để nhớ cái đang đó, mắt phải không bị che mờ hoàn toàn bởi quá khứ - chỉ thế thì bạn mới có thể nhìn vào trong thực tại được. Mắt bị che mờ bởi quá khứ là mắt bị mù. Bạn không thực sự mù, bạn chỉ bị che mờ bởi quá khứ. Bạn không thể thấy được trực tiếp vì nhiều tấm màn che lấy mắt bạn. Những tấm màn đó đã được quá khứ tạo ra.

Một người xúc phạm bạn hôm qua và hôm nay bạn bắt gặp người đó trên đường. Quá khứ nảy sinh. Tấm màn rủ xuống che lấy mắt bạn. Đây là cùng người đã xúc phạm bạn. Bạn phải báo thù. Bạn phải chơi lại người đó theo cùng kiểu - ăn miếng trả miếng. Bạn bắt đầu nổi giận, bạn phát rồ. Bây giờ bạn đang bỏ lỡ người này. Có thể rằng người này không còn là cùng người đó nữa; thực ra, người đó không thể là cùng người được. Người đó có thể đã hối hận, người đó có thể đã suy nghĩ đêm chiêu cả đêm, người đó có thể đã quyết định tới bạn và xin lỗi, người đó có thể

tới để xin lỗi bây giờ. Nhưng bạn không thể thấy được. Mắt bạn bị che mờ bởi giận dữ và giận của bạn tô màu cho thực tại. Cho dù người đó cố xin lỗi, bạn vẫn sẽ nghĩ rằng người đó phải đang cố lừa dối bạn, hay người đó đã trở nên sợ việc trả thù của bạn, hay người đó là người tinh ranh - cảnh giác vào, nó đang định lừa mình thôi, dối mình thôi. Ngay bây giờ nó đang cố làm bạn bè với mình nhưng một ngày nào đó nó sẽ lại gây rắc rối cho mình.

Tất cả những ý nghĩ này sẽ có đó và bạn sẽ không có khả năng thấy người đó là gì, bạn sẽ bỏ lỡ thực tại. Và khi thấy tất cả những mây mù này trên mặt bạn, có mọi khả năng là, mặc dầu người đó đã tới để xin lỗi, người đó bây giờ có thể không xin lỗi nữa. Thấy rằng bạn đang trong cơn thịnh nộ và bạn sẽ không hiểu, người đó có thể đôi ý. Chúng ta ảnh hưởng lẫn nhau. Và thế thì, nếu người đó đôi ý, ý niệm của bạn được xác nhận, chúng thậm chí trở nên mạnh hơn. Đây là cách mọi sự đang xảy ra.

Người có sáng tỏ không bao giờ mang quá khứ. Người đó đơn giản nhìn vào thực tại mà không có can nhiễu nào từ quá khứ. Đó là nghĩa của câu chuyện này. Vứt bỏ kí ức nghĩa là vứt bỏ tâm trí. Vứt bỏ tâm trí nghĩa là vứt bỏ toàn thể giới. Vứt bỏ tâm trí nghĩa là vứt bỏ bản ngã - thế thì bạn không còn định tâm vào cái ta, thế thì bạn không có tâm trí nào về bất kì cái gì. Thế thì bạn sống cuộc sống mà không có tâm trí riêng của bạn - đó là nghĩa của Đạo. Thế thì tâm trí của Thượng đế vận hành qua bạn, bạn không có tâm trí riêng của bạn. Bạn vận hành nhưng bây giờ bạn không vận hành từ trung tâm riêng của bạn. Bây giờ trung tâm của cái toàn thể trở thành trung tâm của bạn. Bạn hành động nhưng bạn không là người làm thêm nữa, Thượng đế hành động. Buông xuôi của bạn là toàn bộ.

Mới hôm nọ tôi đã đọc một chuyện ngụ ngôn Hasid hay.

Một thanh niên hỏi một giáo sĩ già, 'Trong quá khứ, vào thời xưa, những ngày vàng son, chúng tôi đã nghe nói rằng mọi người vẫn thường thấy Thượng đế bằng mắt họ, mọi người thường đương đầu với Thượng đế. Thượng đế thường bước đi trên đất, Thượng đế thường gọi tên mọi người. Thượng đế rất gần gũi. Điều gì đã xảy ra bây giờ? Sao Thượng đế không gần gũi thế? Sao chúng tôi không thể thấy ngài một cách trực tiếp? Sao ngài ẩn kín? Ngài đã đi đâu rồi? Sao ngài đã quên trái đất? Sao ngài không bước đi thêm nữa trên đất? Sao ngài không cầm tay những người đang loạng choạng trong bóng tối? Ngài vẫn thường làm điều đó trước đây.'

Ông giáo sĩ già nhìn đệ tử này và nói, 'Con ơi, ngài vẫn ở đó nơi ngài ở đây thôi, nhưng con người đã quên mất cách cúi mình xuống đủ thấp để nhìn thấy ngài.'

Cúi mình xuống thấp.... Con người đã quên mất cách cúi mình thấp, con người đang đứng một cách ngạo mạn, con người đang đứng rất tự kiêu, con người đang đứng rất thẳng, con người đang đứng tách rời khỏi Thượng đế, con người đã trở thành hòn đảo, con người không còn là một phần của vũ trụ, một phần của cái toàn thể. Thượng đế vẫn ở đích xác nơi ngài thường ở - ngài vẫn cố cầm tay bạn nhưng bạn không sẵn lòng. Ngài vẫn đương đầu với bạn nhưng bạn nhìn sang bên. Ngài vẫn ở đó, gọi tên bạn, nhưng bạn đây những tiếng ồn riêng của bạn, nói chuyện bên trong, liên tục huyền thuyên - bạn đã trở thành kẻ huyền thuyên.

Con người đã quên mất cách cúi mình thấp, cúi xuống.

Ở phương Động, cúi mình bao giờ cũng là điệu bộ rất có ý nghĩa. Đệ tử tới thầy, cúi lạy, nằm dài ra đất. Đó là điệu bộ của buông xuôi. Người đó nói, 'Tôi không còn nữa.' Người đó nói, 'Tôi sẽ không tồn tại thêm nữa như bản thân tôi. Bây giờ tôi sẽ là phương tiện, tôi sẽ thụ động. Thầy rót vào và tôi sẽ là bụng mẹ, thầy rót vào và tôi sẽ là nơi nhận. Tôi sẽ không tranh đấu. Tôi buông xuôi.' Trong buông xuôi đó cái gì đó cực kì có giá trị xảy ra.

Với thầy bạn bắt đầu học ABC về buông xuôi - thế rồi một ngày nào đó, khi bạn đã học được buông xuôi là gì, bạn thử nó với Thượng đế. Thầy chỉ là vườn trẻ, chỉ là bắt đầu, bắt đầu của buông xuôi. Khi bạn đã học được niềm vui của nó, cái đẹp của nó, phúc lành của nó, thế thì bạn muốn đi tiếp vào biển sâu hơn. Bạn đã học bơi chỗ gần bờ, bây giờ bạn muốn đi tới điểm xa nhất. Thế thì Thượng đế là sẵn có. Nhưng nếu bạn tồn tại như bạn vậy, nếu bạn tồn tại như cái ta, thế thì điều đó là không thể được. Thế thì bạn tồn tại như một bản ngã.

Bản ngã này là điều chuyện ngụ ngôn này ngụ ý bởi kí ức. Các chuyện ngụ ngôn của Đạo là rất tinh tế.

Bây giờ chúng ta đi vào trong nó.

Một người tên là Hoa Tử ở đất Dương Li nước Tống, khi đứng tuổi mắc bệnh quên.

Đó là cách nói rằng người đó trở thành thiên nhân.

Đó là cách diễn đạt của Đạo nhân - mất trí nhớ, mắc bệnh quên. Nó nghĩa là: trở thành vô cá nhân. Nó nghĩa là: trở thành vô bản ngã. Nó nghĩa là: trở nên thoát khỏi nắm

giữ của tâm trí, vứt bỏ trọng lượng của quá khứ. Nó không phải là cái gì đó bị kết án, nhớ lấy, nó là đánh giá cao.

Trong giới Đạo nhân, khi ai đó nói 'Ông ấy đã bị bệnh quên' người đó đang ca ngợi người này, nhớ lấy. Đạo nhân có cách nói riêng của họ về mọi thứ, cách thức rất đặc thù để nói về mọi thứ. Nhưng nghĩa của điệu bộ của họ là sâu lắng.

Một người tên là Hoa Tử ở đất Dương Li nước Tống, khi đứng tuổi mắc bệnh quên.

Ông ấy trở thành vô trí, ông ấy quên mất tất cả về quá khứ của mình, ông ấy quên tất cả điều đã xảy ra - cứ dường như mọi bụi bặm trên tấm gương đã rơi đi mất. Ông ấy đi tới tồn tại trong hiện tại - đó là điều nó ngụ ý. Ông ấy không còn trong quá khứ nữa, ông ấy đã không tồn tại qua quá khứ, ông ấy đã không vận hành qua quá khứ, ông ấy đã bắt đầu vận hành trong hiện tại ngay lập tức. Khoảnh khắc sang khoảnh khắc ông ấy sống bây giờ - không thu thập, không tích lũy, không tích trữ tri thức nào hay thông tin nào. Bất kì cái gì mà tính toán bộ đem tới trong khoảnh khắc đều là tất cả. Nếu ông ấy cảm thấy đói ông ấy tìm thức ăn, nhưng ông ấy không có ý tưởng nào về thức ăn gì ông ấy đã ăn trước đây. Và khoảnh khắc ngon miệng của ông ấy được hoàn thành ông ấy quên tất cả về nó. Ông ấy không mang ý tưởng này trong tâm trí, ông ấy không có tưởng tượng về thức ăn, dù là trước hay sau. Khoảnh khắc này là tất cả, bây giờ và ở đây là tất cả, không có rồi thì và không có ở kia.

Đây là tổ ngộ đầu tiên - khi một người trở nên được thoát khỏi bắt giữ của quá khứ, nắm giữ của quá khứ, hệt như con rắn trườn ra khỏi bộ da cũ. Ông ấy đã trở thành

tuyệt đối mới, như cây cối, sau khi rũ bỏ mọi lá cũ trong mùa lá rụng, đã đâm chồi những lá mới. Khoảnh khắc cái gì đó trở thành cũ, một khoảnh khắc cũ, nó bị bỏ ngay lập tức. Người ta cứ trượt đi trượt lại vào hiện tại. Nó là phong cách sống mới toàn bộ - cách thức của Đạo, cách thức của Thiên, cách thức của tính chất sannyas.

Quan sát nó trong cuộc sống riêng của bạn. Bạn sống thế nào? Bạn có đem quá khứ vào đi vào lại không? Vậy bạn bao giờ cũng sống qua quá khứ sao? Cuộc sống của bạn có bị tô màu bởi kí ức không? Thế thì bạn đang sống cuộc sống trần tục. Sống trong kí ức là sống trong thế giới, *sansara*; sống không kí ức là sống trong Thượng đế, sống không kí ức là sống trong niết bàn, chứng ngộ.

Nhớ lấy, bằng việc nói rằng Hoa Tử mất kí ức, bị bệnh quên, bạn không nên dịch nó thành có nghĩa là ông ấy trở nên đãng trí, không. Điều đó không phải là nghĩa của nó. Trở nên đãng trí là điều khác toàn bộ. Nó là bệnh, bệnh đãng trí nghĩa là kí ức vẫn còn bền vững nhưng trở nên bị bóp méo. Bạn biết nhưng bạn không biết một cách khẳng khái. Người đãng trí không phải là con người của Đạo. Người đãng trí đơn giản bị đãng trí. Người của Đạo là ở trong hiện tại rất nhiều, người đó không bị đãng trí. Thực ra, người đó ở trong hiện tại nhiều tới mức kí ức không thể can nhiễu được. Hiện diện của người đó là mệnh mông; hiện diện của người đó là mạnh mẽ, ánh sáng của sự hiện diện mạnh tới mức kí ức không thể can nhiễu vào được. Người đó vận hành từ hiện tại, bạn vận hành từ kí ức.

Cho nên khi ai đó trở nên đãng trí người đó trông như bị ốm - cũng là tự nhiên - bởi vì người đó cứ quên hoài. Nhưng đây không phải là người đó thực sự quên, người đó nhớ rằng người đó đã quên - khác biệt này phải được hiểu. Người đó nhớ rằng người đó đã quên; người đó biết rằng

người đó biết và vậy mà người đó không thể nhớ được nó. Đó là người đăng trí.

Tôi đã nghe nhiều câu chuyện về Thomas Alva Edison. Ông ấy là người có thể được gọi là đăng trí hoàn hảo.

Một hôm ông ấy đi vào tiệm ăn, ăn bữa trưa, bước ra và gặp người bạn ngoài cửa, ngay trên phố. Họ nói chuyện vài phút và rồi người bạn nói, 'Sao ông không đi cùng tôi và cùng ăn trưa?' Thế là ông ấy nói, 'Phải đấy. Ông làm tôi nhớ ra. Tôi đến để ăn trưa mà.'

Thế rồi họ đi vào bên trong tiệm ăn lần nữa. Thức ăn được đưa lên. Người bạn nói với Edison, 'Ông trông hơi phân vân.' Và Edison nói, 'Vâng. Có vấn đề gì nhỉ? Tôi không cảm thấy thèm ăn chút nào.' Và người phục vụ cười to và anh ta nói, 'Thưa ngài, ngài đã ăn bữa trưa ở đây chỉ mới năm phút trước.'

Đây là đăng trí.

Có lần chuyện xảy ra là ông ấy quên mất tên riêng của mình. Ông ấy đang đứng xếp hàng và khi đến lượt ông ấy và tên ông ấy được xướng lên, ông ấy bắt đầu nhìn đây đó, tìm người có tên vừa được đọc. Và thế rồi ai đó đứng đằng sau ông ấy nói với ông ấy, 'Thưa ông, như tôi biết, ông là Edison. Cho nên ông đang tìm ai vậy?' Và Edison nói, 'Cám ơn ông. Thực ra, tôi đã quên hoàn toàn rồi.'

Đây là đăng trí. Edison không phải là con người của tổ ngộ; ông ấy vẫn sống trong kí ức nhưng kí ức của ông ấy là mơ hồ độn. Ông ấy không thể hình dung ra được cái gì là cái gì. Ông ấy không phải là vị Phật, ông ấy không phải là Hoa Tử. Ông ấy không sống trong khoảnh khắc, ông ấy vẫn sống trong quá khứ. Tất nhiên, quá khứ của ông ấy là

rất bất nháo. Đẳng trí là quá khứ lão nháo, kí ức lão nháo, trí nhớ tôi tệt.

Nhưng người bị bệnh quên, mất trí nhớ theo nghĩa Đạo nhân dùng từ này là người vận hành bên ngoài sự hiện diện của tâm trí mình - sự hiện diện của tâm trí.

Mới vài ngày trước đây tôi có đọc một hồi kí của một người rất hiếm hoi. Ông ấy là một thánh nhân đã chết vài năm trước rồi. Ông ấy sống trong thời gian thực sự dài - gần một trăm bốn mươi năm. Tên ông ấy là Shivapuri Baba, Shivapuri Baba của Nepal. Trong hồi kí của mình ông ấy kể một câu chuyện.

Khi ông ấy tới Jaipur một người rất giàu cho ông ấy một hộp đầy tiền, toàn tờ một trăm ru pi. Khi ở trên tàu ông ấy nhìn vào cái hộp; nó toàn các tờ bạc và ông ấy muốn biết ông ấy có bao nhiêu tờ bạc. Thế là ông ấy bắt đầu đếm. Trong khoang chỉ có hai người, Shivapuri Baba, một ông già cô đại rất già, lúc đó ông ấy phải đã quăng một trăm hai mươi tuổi rồi - và một bà người Anh, một thiếu phụ. Bà ta trở nên quan tâm. Ông già ăn xin này ở toa hạng nhất và mang cả hộp toàn những tờ bạc một trăm ru pi sao?

Một ý tưởng tới trong tâm trí bà ta. Bà ta nhảy lên và nói, 'Ông cho tôi một nửa số tiền đi bằng không tôi sẽ kéo dây báo động và tôi sẽ bảo với họ rằng ông định hiếp tôi.' Shivapuri Baba cười và đưa tay vào tai ra dấu ông ấy điếc. Và ông ấy đưa cho bà ta một tờ giấy và nói 'Viết ra đi. Tôi không nghe được.' Thế là bà ta viết điều đó ra. Ông ấy cầm lấy nó và cắt nó vào trong ví và nói, 'Bây giờ kéo dây báo động đi.'

Đây là sự hiện diện của tâm trí! Nó không vận hành từ quá khứ bởi vì điều này chưa bao giờ xảy ra trước đây và

nó có thể không xảy ra lần nữa. Nhưng, trong một chớp loé, như tia sét. Người thực sự trong hiện tại sẽ hành động từ sự hiện diện của mình.

Bạn chắc đã bị rắc rối bởi vì bạn đã nhìn vào trong kí ức của bạn - phải làm gì bây giờ? Bạn sẽ bắt đầu dò dẫm trong kí ức của bạn - có cái gì đó trong quá khứ mà từ đó bạn có thể có ý tưởng nào đó về cái gì cần làm bây giờ không?

Nhưng trong cuộc sống thực không cái gì đã bao giờ được lặp lại. Mọi thứ đều mới. Đó là lí do tại sao đáp ứng của bạn bao giờ cũng không kịp. Bạn hành động từ quá khứ và sự việc là tuyệt đối mới, nó chưa bao giờ xảy ra trước đây, bạn không có kinh nghiệm nào về nó. Kinh nghiệm của bạn có thể là về cái gì đó tương tự nhưng nó không thể về đích xác cùng một thứ. Nó không phải là việc lặp lại, tình huống không bao giờ lặp lại. Có thể nó là cái gì đó tương tự - bạn đã bị gạt bởi ai đó, cái gì đó tương tự. Bạn đã bị lừa bởi ai đó, cái gì đó tương tự. Bạn đã bị đe dọa bởi ai đó, cái gì đó tương tự. Nhưng nó không đích xác là như nhau. Cho nên khi bạn bắt đầu nhìn vào trí nhớ của bạn bạn đang chứng tỏ rằng bạn không có sự hiện diện của tâm trí.

Đây là điều ngược đời: người của vô trí là người có sự hiện diện của tâm trí; và người của tâm trí, người với trí nhớ, là người vắng mặt. Người đó nhìn vào quá khứ. Tình huống là ở đây bây giờ, đương đầu với bạn; nó là việc đương đầu. Đáp ứng ngay bây giờ đi, tựa tấm gương. Tấm gương phản xạ bất kì ai tới trước nó. Nó không nhìn vào trí nhớ: người này đã từng ở đây trước đây, ở trước mình, cho nên làm sao phải xạ được người đó? Nó đơn giản phản xạ. Khi không có trí nhớ đấy không phải là đang trí, tấm gương đơn giản rõ ràng, bụi không có đó, bụi không phải

là việc làm sao lãng. Phản xạ sẽ rõ ràng và từ phản xạ đó sẽ tới hành động. Khi bạn hành động từ khoảnh khắc hiện tại, hành động của bạn bao giờ cũng toàn bộ. Bạn sẽ không bao giờ cảm thấy thất vọng.

Hai người Anh ở London.

'Tớ nói, Derrick này!' Quincy gọi. 'Cậu bao nhiêu tuổi rồi, anh bạn?'

'Ồn. Ổn thôi,' Derrick nói. 'Nhiều việc làm. Kinh doanh phát triển, trẻ con khỏe, thời tiết dễ chịu và đủ mọi loại lời nhảm nhí.'

'Tốt cả. Còn gì khác không?'

'Để tớ xem - à ừ - vợ chôn rồi.'

'Thật thế à?'

'Phải thế chứ. Chết rồi, cậu biết đấy.'

Bây giờ người này là người đãng trí. Không phải là người đó đã mất trí nhớ, người đó mất trí nhớ tồi tệ. Nhớ tới khác biệt này. Tỉnh thoảng chúng có vẻ giống như một, nhưng chúng không giống nhau.

Câu chuyện này của Hoa Tử là về một người đã mất trí nhớ, bị bệnh quên, người mất tâm trí, người mất quá khứ của mình, người đã trở nên không bị nặng gánh.

Nói điều đó theo lời của Christ là - người trở thành trẻ con lần nữa có khả năng vào trong vương quốc của Thượng đế.

Nhưng với gia đình này, với bạn bè ông ấy, ông ấy phải đã đặt ra vấn đề lớn. Một cách tự nhiên, họ phải đã tự hỏi cái gì đã xảy ra cho ông già này. Một thảm họa. Họ phải đã nghĩ ông ấy đã rơi vào giấc ngủ sâu, một loại giấc ngủ. Nhưng đích xác điều ngược lại mới là hoàn cảnh - họ đã ngủ và người này đã thức tỉnh khỏi giấc ngủ. Nhưng họ chỉ có thể hiểu được ngôn ngữ của ngủ cho nên họ phải đã nghĩ rằng người này đã rơi vào giấc ngủ.

Một người nhanh trí ở thành phố lớn rẽ nhằm chỗ và thấy mình bị lạc một cách bất lực trong miền quê Kentucky. Sau khi nẩy lên nẩy xuống dọc con đường quê sỏi đá trong hơn một giờ, anh ta đi tới chỗ giao đường. Ở đó, đứng bên lề đường, là một người vùng núi trông kì lạ.

'Này, anh bạn!' anh ta kêu lên. 'Anh có thể nói cho tôi con đường bên phải dẫn tới đâu không?'

'Tôi không biết rõ đâu,' cậu con trai miền quê trả lời chậm chạp.

'Thôi được, thế thì, tôi tự hỏi liệu cậu có thể cho tôi biết con đường bên trái dẫn tới đâu không?'

Nhưng lần nữa cậu trai lắc đầu. 'Tôi không biết cả đường ấy nữa.'

Chút ít xáo trộn, anh chàng thành phố sửa lên, 'Cậu có quá sáng dạ không?'

'Có thể không,' người miền núi lè nhè, 'nhưng tôi không bị lạc.'

Những người khác phải đã nghĩ rằng ông già này, Hoa Tử, bị u mê. Ông ấy đã thay đổi đối lập lại thế, ông ấy đã

thay đổi nhiều tới mức cả làng - họ hàng, bạn bè, gia đình, con trai, con gái, vợ - đều phải đã trở nên rất lo lắng. Phải làm gì với người này?

sáng lấy cái gì thì tôi quên rồi...

Ông ấy thực sự trở thành đứa trẻ lần nữa. Đó là phẩm chất của hồn nhiên.

...tôi cho ai cái gì thì sáng đã quên rồi, đi đường thì quên mình định đi đâu, ở nhà thì quên ngồi, lúc này quên lúc trước, lúc sau quên lúc này.

Đây không phải là đãng trí. Ông ấy đơn giản không thu thập quá khứ nữa. Không phải là ông ấy có trí nhớ tồi, ông ấy bị cắt khỏi trí nhớ hoàn toàn. Ông ấy giống như đứa trẻ.

Bạn giận đứa trẻ và đứa trẻ giận bạn. Nhìn vào khuôn mặt nó mà xem! Nó giận và đỏ mặt tới mức nó sẽ giết bạn. Nó nói, 'Cháu sẽ không bao giờ nói chuyện với bác nữa. Hết rồi!' Và khoảnh khắc sau nó lại ngồi vào lòng bạn và nói chuyện vui. Nó đã quên rồi. Bất kì cái gì nó đã nói trong cơn bùng phát, nó không mang theo điều đó. Điều đó đã không trở thành hành lí trong tâm trí nó. Vâng, trong kích thích của khoảnh khắc nó đã giận dữ, nó đã nói cái gì đó, nhưng bây giờ giận dữ qua rồi và mọi điều nó đã nói vào khoảnh khắc đó đã trôi mất. Nó đã không trở nên bị dính líu với điều đó mãi mãi, đấy là bùng phát tạm thời, gọn sóng. Nhưng nó không bị đông cứng trong điều đó, nó là hiện tượng tuôn chảy. Gợn sóng đã có đó, cơn sóng đã nổi lên, bây giờ sóng không còn nữa. Nó sẽ không mang cơn sóng mãi mãi và mãi mãi. Cho dù bạn làm nó nhớ lại,

nó sẽ cười. Nó sẽ nói, 'Toàn vô nghĩa!' Nó sẽ nói, 'Cháu không nhớ. Nó là vậy à?'" Nó sẽ nói, 'Cháu có thực nói điều đó không? Không thể được!' Nó sẽ nói, 'Làm sao cháu có thể nói điều đó được? Bác phải tưởng tượng ra điều đó rồi.'

Đó là bùng phát. Điều này phải được hiểu. Người sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc lúc thì giận dữ, lúc thì hạnh phúc, lúc thì buồn bã. Nhưng bạn có thể tùy thuộc vào điều đó - người đó sẽ không mang những điều này mãi mãi. Người mà rất bị kiểm soát và không cho phép bất kì xúc động nào nảy sinh trong bản thể mình là rất nguy hiểm. Nếu bạn xúc phạm người đó, người đó không giận. Người đó giữ nó lại. Dần dần người đó sẽ tích lũy nhiều giận dữ tới mức người đó sẽ làm cái gì đó thực sự xấu.

Không có gì sai trong bùng phát giận dữ - điều đó là đẹp theo một cách nào đó. Nó đơn giản chỉ ra rằng người này vẫn còn sống. Bùng phát tạm thời đơn giản chỉ ra rằng người này không chết, rằng người đó đáp ứng với tình huống - và đáp ứng một cách đích thực. Khi người đó cảm thấy rằng tình huống là tới mức giận dữ được cần tới, giận dữ có đó. Khi người đó cảm thấy rằng tình huống là tới mức hạnh phúc được cần tới, hạnh phúc có đó. Người đó đi cùng tình huống. Người đó không có định kiến ủng hộ hay chống đối. Người đó không có ý thức hệ như vậy. Người đó không có ý tưởng nào đó rằng bạn phải không giận dữ, rằng dù tình huống là bất kì cái gì bạn vẫn phải vẫn còn không giận dữ.

Nếu một người cô không giận dữ theo cách đó, người đó sẽ làm gì? Người đó sẽ kìm nén giận dữ của mình. Và thỉnh thoảng giận dữ sẽ nảy sinh trong những tình huống mà nó có vẻ gần như điên, không tương xứng. Người đó sẽ có khả năng giết hại ai đó hay tự tử hay làm cái gì đó thực

sự có hại - bởi vì khi nhiều giận dữ thể được thoát ra nó rất độc, rất hủy diệt.

Giận dữ thường không có gì sai trong nó. Thực ra, người có thể trở nên giận dữ và quên tất cả về nó khoảnh khắc tiếp thực sự là một người rất tốt. Bạn bao giờ cũng sẽ thấy người đó thân thiện, sống động, đáng yêu, từ bi. Người bao giờ cũng kìm giữ xúc động của mình, kiểm soát và kiểm soát và kiểm soát, người của cái gọi là kỉ luật, không bao giờ là người tốt. Người đó bao giờ cũng sẽ bày tỏ rằng người đó linh thiêng hơn bạn, nhưng bạn có thể thấy giận dữ trong mắt người đó, bạn có thể thấy nó trên khuôn mặt người đó, bạn có thể thấy nó trong mọi điệu bộ - cách người đó bước đi, cách người đó nói, cách người đó quan hệ với mọi người - bạn bao giờ cũng có thể thấy nó ở đó, sôi lên. Người đó sẵn sàng bùng phát vào mọi khoảnh khắc. Đây là những kẻ giết người, đây là những tội phạm, đây là những người làm điều ác thực.

Và nếu người đó cứ kiểm soát, mọi kiểm soát của người đó sẽ làm cho bản ngã của người đó ngày một mạnh hơn. Và bản ngã còn nguy hiểm hơn giận dữ nhiều lắm. Giận dữ là con người, chẳng cái gì sai về nó cả. Nó là đơn giản. Nó đơn giản là tình huống trong đó bạn bị kích động, và bạn sống động cho nên bạn đáp ứng với nó. Điều đó nói lên rằng bạn sẽ không chịu thua; nó nói lên rằng đây không phải là tình huống mà bạn có thể chấp nhận được; nó nói lên rằng đây là tình huống trong đó bạn muốn nói không. Nó là việc phản đối, và không cái gì sai về nó cả.

Tôi không chống lại giận dữ, tôi chống lại giận dữ bị tích lũy. Tôi không chống lại dục, tôi chống lại dâm dục bị tích lũy. Bất kì cái gì trong khoảnh khắc này là tốt, bất kì cái gì được mang từ quá khứ là xấu, là mắc bệnh, là ốm yếu.

Người này đã trở thành giống đứa trẻ.

lúc này quên lúc trước, lúc sau quên lúc này.

Jesus nói với đệ tử của ông ấy, 'Đừng nghĩ về ngày mai. Nhìn hoa loa kèn trên cánh đồng kia, chúng đẹp làm sao. Chúng không nghĩ về quá khứ, chúng không nghĩ về tương lai. Chúng không lo nghĩ chút nào về cái gì sắp xảy ra và cái gì đã xảy ra. Chúng đơn giản sống ở đây bây giờ, đó là cái đẹp của chúng.' Đó là cái đẹp của cây và đá và sao và sông. Toàn thể sự tồn tại là đẹp bởi vì nó không có quá khứ.

Con người là xấu. Quá khứ làm cho con người thành xấu. Ngoài con người, không cái gì là xấu, bởi vì chỉ con người mới nghiên ngẫm về quá khứ và tương lai và cứ bỏ lỡ cuộc sống, cái đang sẵn có trong hiện tại. Đó là cuộc sống duy nhất có đây, điệu vũ duy nhất có đây. Một cách tự nhiên bạn trở thành xấu - bởi vì bạn không có cơ hội nào để sống, để sống một cách đích thực.

Tôi đã nghe một giai thoại hay.

Một người, thợ may, đang nói chuyện với bạn anh ta về chuyện đi săn.

'Một lần,' thợ may nói, 'tôi ở châu Phi đi săn sư tử. Tôi khám phá ra một con đang đứng cách xa quãng ba mét - và tôi ở đó mà không có súng. Con sư tử tới gần hơn. Bây giờ nó chỉ còn cách mét rưỡi.'

'Chuyện gì xảy ra?' người kia nín thở hỏi.

'Thế này, Well, nói dài mà làm ngắn, nó nhảy lên và giết tôi.'

'Anh ngụ ý gì về nó giết anh?' người bạn hỏi. 'Anh vẫn đang ngồi đây, rất sống động.'

'Ha ha!' thợ may nói. 'Anh gọi thế này là sống sao?'

Ngay cả những người trông sống động cũng không thực sống động đâu. Họ đã từng bị giết và không chỉ một lần, nhiều lần rồi. Bị giết bởi quá khứ, con sư tử của quá khứ, bị giết bởi tương lai, con sư tử của tương lai. Và họ đang bị giết hàng ngày, họ đang bị sát hại hàng ngày bởi hai kẻ thù này.

Có một chuyện ngụ ngôn Phật giáo hay có nhiều nghĩa. Mọi nghĩa đều hay, nhưng hôm nay cố hiểu nó theo một nghĩa nào đó.

Trong khu rừng một người đang chạy, cố thoát khỏi sư tử đang đuổi theo anh ta, săn anh ta. Người này đi tới một vách đá thẳng đứng. Không còn đường khác cho nên anh ta dừng lại. Trong một khoảnh khắc anh ta không biết phải làm gì. Anh ta nhìn xuống. Đó là một thung lũng rất sâu, một vực thẳm lớn. Nếu anh ta nhảy anh ta đi đời. Nhưng đầu vảy vẫn còn khả năng cho anh ta - phép màu xảy ra. Cho nên anh ta nhìn xuống kĩ hơn và ở đó, sâu trong thung lũng, hai con sư tử nữa đang đứng, nhìn lên. Cho nên hi vọng đó bị kết thúc.

Con sư tử đang tới gần hơn, gầm lên; người này có thể nghe thấy tiếng gầm. Khả năng duy nhất của anh ta là bám và chiếc rễ cây treo lơ lửng thò ra trên thung lũng. Anh ta không thể nhảy được và anh ta không thể đứng trên vách đá cho nên anh ta nắm lấy rễ cây. Chiếc rễ rất mảnh mai và anh ta sợ là vào bất kì khoảnh khắc nào chúng sẽ đứt. Mà không chỉ thế, lúc đó là buổi tối rất lạnh, đêm đang tới, và mặt trời đã lặn xuống rồi. Và tay anh lạnh tới mức anh ta

sợ anh ta sẽ không có khả năng giữ được lâu. Rễ đang sắp tuột khỏi tay anh ta. Tay tê cứng. Chết là chắc rồi. Từng khoảnh khắc cái chết đều có đó.

Thế rồi anh ta nhìn lên. Hai con chuột đang gặm chiếc rễ cây. Một con màu trắng và một con màu đen biểu tượng cho ngày và đêm, biểu tượng cho thời gian. Thời gian đang chạy nhanh và hai con chuột đang gặm chiếc rễ và chúng thực sự làm việc lớn lao. Chúng gần như đến cuối rồi, chúng chỉ chuẩn bị chấm dứt - lúc đó trời tối và chúng cũng phải đi và nghỉ chứ cho nên chúng đang kết thúc trong vôi vàng. Bất kì khoảnh khắc nào chiếc rễ sẽ đứt ra khỏi cây.

Người này lại nhìn lên và trên cây có tổ ong từ đó mật ong rỏ ra. Người đó quên mọi thứ và cố bắt lấy một giọt mật rơi trên lưỡi và người đó thành công. Và vị mới thực sự là ngọt ngào.

Bây giờ chuyện ngụ ngôn này có nhiều nghĩa. Tôi đã nói về chuyện ngụ ngôn này theo những cách khác nhau. Lần này tôi muốn chỉ ra một nghĩa nào đó: khoảnh khắc này. Trong quá khứ một sự tử đang tới, trong tương lai hai sự tử đang đợi; thời gian trôi qua nhanh, chết là rất cận kề vì nó bao giờ cũng vậy; hai con chuột đang gặm chính chiếc rễ của cuộc sống nhưng, nếu bạn có thể sống trong hiện tại, hương vị là cực kì ngọt. Nó thực sự đẹp.

Người này đã sống trong khoảnh khắc và đã quên mọi thứ. Với khoảnh khắc này không có chết, không có sự tử, không thời gian, không cái gì tồn tại - chỉ hương vị bí mật của mật ong trên lưỡi người đó.

Đây là cách sống, đây là cách duy nhất để sống - bằng không bạn sẽ không sống. Từng khoảnh khắc... đây là tình

huống. Chuyện ngụ ngôn này thực sự rất mang tính tồn tại. Bạn là người đang bám vào chiếc rễ của cây, bị cái chết bao quanh mọi nơi, với thời gian đang trôi qua nhanh. Bất kì khoảnh khắc nào bạn sẽ rơi vào trong cái chết và biến mất. Bây giờ phải làm gì? Lo nghĩ về quá khứ? Lo nghĩ về tương lai? Lo nghĩ về chết? Lo nghĩ về thời gian? Hay tận hưởng khoảnh khắc này?

Không nghĩ về ngày mai nghĩa là để cho khoảnh khắc này trở thành giọt mật ngọt trên lưỡi bạn. Ngay cả chết có đây, sống vẫn đẹp. Cho dù quá khứ không rất tốt và ai biết được về tương lai - nó có thể không rất tốt, như mọi thứ đang đó thì thật là vô vọng mà hi vọng nhưng khoảnh khắc này là đẹp. Nhìn vào khoảnh khắc này đi. Để cho nó trở thành giọt mật trên lưỡi bạn. Khoảnh khắc này là cực kì đẹp. Cái gì bỏ sót? Cái gì thiếu?

Ồ trong khoảnh khắc này - đó là nghĩa của cách diễn đạt của Đạo nhân: Hoa Tử mắt trí nhớ, mắc bệnh quên.

Cả nhà râu rĩ lắm.

Nhờ thầy bói cho, quẻ không dạy gì cả; nhờ thầy pháp cúng cho, không hết; nhờ thầy lang trị cho, cũng trợ trợ.

Bây giờ điều đó là đẹp - và có nghĩa. Nó không phải là bệnh cho nên không thầy lang nào có thể chữa được nó. Nếu mà nó là bệnh thì thầy lang có thể đã chữa được nó. Nó không phải là cái gì vật lí. Người này hoàn toàn mạnh khoẻ.

Thực ra, ông ấy không bao giờ có thể đã từng mạnh khoẻ được như ông ấy phải đã mạnh khoẻ vào lúc đó. Khi bạn quên quá khứ của mình bạn quên tất cả ốm bệnh của bạn nữa. Quá khứ là kho chứa mọi bệnh. Khi bạn quên quá

khứ bạn không trẻ không già, bạn đơn giản hiện hữu. Và đó là khoảnh khắc của mạnh khỏe và toàn thể.

Người này phải đã rất mạnh khỏe cho nên thầy lang có thể làm được gì? Gia đình đã mời các thầy lang nhưng họ không thể điều trị được cho ông ấy. Nó không phải là bệnh. Bệnh có thể được chữa trị, nhưng đây không phải là bệnh.

Và gia đình đã mời thầy bói để nói về vận mệnh của ông ấy nhưng không thành công vì người không có trí nhớ không có tưởng tượng về tương lai. Và người không có tưởng tượng về tương lai là không thể dự đoán được. Bạn không thể dự đoán được cái gì về người đó. Người đó chỉ mở ra. Bình thường mọi người là dự đoán được vì họ có phóng chiếu nào đó vào tương lai, có ý tưởng nào đó về tương lai, hạt mầm cho tương lai. Hạt mầm đó một ngày nào đó sẽ mọc ra.

Đó là cách thầy bói, người xem tướng tay, người đoán vận mệnh sống, họ sống trên tưởng tượng của bạn. Nếu bạn đi tới thầy bói ông ấy sẽ nhìn vào bàn tay bạn và ông ấy sẽ nói, 'Có khả năng lớn là tiền sẽ tới - nhưng nó sẽ không ở lại.' Điều đó có thể được nói về bất kì ai ngoại trừ người như tôi. Bạn không thể nói điều đó về tôi được! Nhưng điều đó có thể được nói về bất kì ai - tiền sẽ tới. Mọi người đều hi vọng điều đó cho nên ai sẽ phủ nhận rằng nó sẽ tới? Đó là lí do tại sao người đó đã đi tới thầy bói - để cho ý tưởng của người đó được chấp thuận, được xác nhận. Tiền sẽ tới, nhưng người đó sẽ không có khả năng giữ nó. Ai đã bao giờ có khả năng giữ được tiền? Tiền tới và đi.

Thực ra, tiền tồn tại chỉ trong việc tới và đi của nó. Nếu bạn có khả năng giữ nó, nó không còn là tiền nữa. Bạn có thể giữ cả nghìn tờ bạc trong nhà bạn, bạn có thể tích trữ nó dưới đất, nhưng nó không còn là tiền nữa. Bạn có thể

giữ đá ở đó, nó sẽ hết vẩy thôi. Tiền tồn tại chỉ trong việc tới và việc đi của nó. Khi ai đó cho bạn tờ một trăm ru pi, khi tờ bạc đổi tay, thế thì nó là tiền. Chỉ một khoảnh khắc nó là tiền - khi nó đổi tay. Thế rồi người đó kiếm được cái gì đó từ nó và bạn được cái gì đó từ nó. Khi bạn trao nó cho ai đó khác, lần nữa nó sẽ là tiền. Đó là lí do tại sao tờ bạc được gọi là tiền lưu thông. Tiền lưu thông nghĩa là chuyển động. Chúng phải chuyển động. Chúng càng chuyển động, tiền càng có nhiều.

Đó là lí do tại sao có nhiều tiền ở Mỹ và ít tiền ở Ấn Độ. Có nhiều chuyển động thế. Mọi người chỉ tiêu tiền - tiêu cái họ có và tiêu ngay cả cái họ hi vọng họ sẽ có một ngày nào đó. Mọi người đang mua xe và tủ lạnh và mọi thứ trên cơ sở nhiều lần. Một ngày nào đó họ hi vọng họ sẽ có tiền và thế rồi họ sẽ trả. Nhưng họ đang mua những thứ đồ ngay bây giờ. Có tiền ở Mỹ vì mọi người phải đi tới biết rằng tiền tồn tại trong chuyển động của nó. Để tiền thay đổi qua tay mọi người. Và nó càng qua tay nhiều người, đất nước càng trở nên giàu hơn và giàu hơn và giàu hơn.

Để tờ một trăm ru pi luân chuyển ở đây. Nếu chúng ta là năm trăm người và tờ một trăm ru pi đổi qua các tay, nó trở thành năm trăm tờ một trăm ru pi. Mỗi lần nó tới một người, người đó sẽ có một trăm rupi. Nhưng để một người giữ tờ bạc này và thế thì nhóm này sẽ nghèo. Thế thì chỉ một người có tờ một trăm ru pi. Nếu nó đã đổi tay và chuyển đi, thế thì mọi người sẽ tận hưởng một trăm ru pi. Tất nhiên, sẽ có nhiều của cải hơn.

Dự đoán là có thể chỉ về những người có ý tưởng về tương lai.

Có một câu chuyện về Phật. Khi ông ấy trở nên chứng ngộ ông ấy đi dọc bờ sông và một nhà chiêm tinh đi qua, người tới từ Benares. Ông ta đã trở thành một học giả lớn về chiêm tinh và đang về nhà với mọi bằng cấp và chứng chỉ sẵn có vào thời đó. Và đột nhiên ông ta thấy dấu chân của Phật trên cát. Ông ta không thể tin được vào mắt mình vì trong sách của ông ta có nói dấu chân như vậy thuộc vào một người đã chinh phục toàn thể thế giới, một *chakravatin* người là hoàng đế của toàn thể giới, của sáu lục địa. Nhưng tại sao một hoàng đế của sáu lục địa lại bước đi trong trưa nóng bỏng bên dòng sông nghèo nàn này? Và bước đi trên cát nóng mà không giày? Không thể được!

Ông ta trở nên phân vân. Ông ta chỉ vừa tới từ Benares và dường như là đây là việc đương đầu đầu tiên lật ngược lại mọi học hỏi của ông ta. Khoa học của ông ta sai sao? Cái gì đã xảy ra? Tại sao hoàng đế phải tới đây?

Thế là ông ta đi theo dấu chân này. Phật đang ngồi dưới gốc cây. Nhìn vào Phật ông ta thậm chí càng phân vân hơn. Kề ă xin! Và việc phân vân càng trở nên lớn hơn bởi vì ông ấy trông như hoàng đế - khuôn mặt ông ấy, duyên dáng của ông ấy, an bình của ông ấy. Ông ta đã thấy nhiều hoàng đế; thực ra, không ai đã nhìn nhiều hoàng đế hơn người này. Nhưng quần áo ông ấy, và cách ông ấy ngồi dưới gốc cây, và thậm chí không hề hùa người hạ xung quanh...?

Ông ta đi tới Phật và ông ta nói, "Thưa ngài, điều này là điều rất quyết định cho tôi. Xin cho phép tôi được quý rầy ngài. Xin nói cho tôi chỉ một điều thôi vì toàn thể cuộc đời tôi sẽ phụ thuộc vào nó. Tôi tới từ Benares mang theo mọi sách vở này. Tôi đã dành hai mươi năm nghiên cứu chiêm tinh, và ở đây ông đang ngồi và khuấy đảo mọi tri thức của tôi. Cho nên hoặc ông nói cho tôi rằng chiêm tinh

là vô dụng thế thì tôi có thể ném hết những sách vở này xuống sông và về nhà và quên mọi thứ về nó hoặc ông nói cho tôi điều gì đã xảy ra. Những dấu chân này là dấu chân của một *chakravatin*, một hoàng đế cai quản toàn thế giới, hoàng đế vĩ đại nhất, người cai quản cả sáu lục địa. Mọi chỉ dẫn đều có đây. Nhưng ngài đang làm gì ở đây?'

Phật cười và nói, 'Ông không cần vứt sách vở của ông đi, ông có thể đem chúng về nhà. Ông sẽ không bắt gặp một người như ta lần nữa rất dễ dàng đâu. Đừng bị rối loạn. Những người ông sẽ gặp, ông sẽ có khả năng dự đoán. Nhưng đúng là, với ta ông không thể dự đoán được gì cả - bởi vì ta đã đi ra ngoài tâm trí. Mọi dự đoán đều là về tâm trí. Người sống trong tâm trí là dự đoán được.'

Điều này là có ý nghĩa. Những người sống trong tâm trí là dự đoán được bởi vì họ là máy móc. Bạn có thể nói điều họ sẽ làm ngày mai bởi vì họ sẽ lặp lại. Không cái gì mới sẽ xảy ra. Họ sẽ đơn giản lặp lại quá khứ của họ. Nhưng người đã đi ra ngoài tâm trí là không thể dự đoán được bởi vì người đó sẽ không bao giờ lặp lại cái gì. Cho nên bạn không thể dùng bất kì manh mối nào từ quá khứ của người đó để dự đoán.

Thầy bói đã thất bại. Họ không thể nói được gì về người này. Và thầy pháp đã được mời tới nhưng ông ta cũng không thể làm được gì. Thầy pháp chỉ có thể làm được một điều: ông ta có thể cầu nguyện. Ông ta có thể làm nghi lễ nào đó để giúp. Nhưng người đã vượt ra ngoài tâm trí không cần lời cầu nguyện; không lời cầu nguyện nào sẽ là giúp đỡ gì cho người đó. Thực ra, lời cầu nguyện nghĩa là yêu cầu Thượng đế làm cái gì đó cho bạn. Người đã đi ra ngoài tâm trí đã trở thành một phần của Thượng đế - không có ai để cầu nguyện và không có ai để được cầu nguyện. Ai có đó để hỏi? Chỉ có mỗi Thượng đế.

Không, những nghi lễ và thánh lễ có triển vọng sẽ không giúp gì cho nên không ai có thể giúp được.

Nước Lỗ có một nho sinh tự giới thiệu là có thể trị được. Vợ con Hoa tử hứa nếu trị được thì xin tặng nửa gia tài.

Nho sinh là người theo hành vi chủ nghĩa đầu tiên của thế giới. Pavlov và B. F. Skinner là đệ tử của họ. Khổng Tử nói rằng hành vi của con người có thể được thay đổi, bị thao túng, qua thưởng và phạt. Đó là kỹ thuật đã được dùng trong nhiều thời đại bởi các nhà đạo đức. Bạn thưởng cho đứa trẻ nếu nó tuân theo ý tưởng của bạn, bạn phạt đứa trẻ nếu nó đi ngược lại bạn. Qua trừng phạt và khen thưởng bạn dần dần ước định tâm trí nó.

Mọi tâm trí đều được ước định - và điều người theo Mao đang làm ở Trung Quốc ngày nay là rất cổ đại ở Trung Quốc. Khổng Tử đã dạy nó rất kỹ. Ý tưởng này phải được hiểu. Ý tưởng này là ở chỗ con người có thể bị thao túng nếu bạn hành hạ người đó hay nếu bạn thưởng người đó. Qua tham và sợ con người có thể bị thao túng. Đó là điều bạn đã từng làm cho con bạn, đó là điều đã được làm cho bạn bởi bố mẹ bạn và bởi xã hội bạn.

Bạn đang làm gì với tội phạm trong nhà tù? Hành hạ họ. Cố ước định tâm trí họ. Tại sao tu sĩ cứ nói về địa ngục và cõi trời? Ý tưởng về địa ngục và cõi trời là gì? Nó chính là ý tưởng đơn giản về phạt và thưởng. Nếu bạn tuân theo tu sĩ bạn sẽ được thưởng ở cõi trời; nếu bạn không theo tu sĩ bạn sẽ bị phạt ở địa ngục. Và họ đã vẽ địa ngục theo màu sắc mà mọi người sẽ trở nên sợ hãi, mọi người sẽ bắt đầu run rẩy. Thế thì người ta bắt đầu tìm mình lại, tìm nén bản thân mình.

Nho sinh nói rằng anh ta có thể chữa được cho ông ấy. Bây giờ, đầu tiên, người này không ốm cho nên nói rằng người đó có thể được chữa là ngu xuẩn. Nhưng cùng ngu xuẩn đó tiếp tục, ngay cả bây giờ. Có nhiều người ở các nước phương Tây không điên nhưng bị chữa bởi các nhà tâm lí. Họ không điên thực; thực ra, họ đã đi lên cao hơn người thường chút ít. Họ là điều người Sufi gọi là *mastas* những người đã trở nên say sưa với Thượng đế. Nhưng họ đã bị điều trị. Và điều trị của họ là gì? Choáng điện, đánh, hành hạ, theo cả nghìn lẻ một cách. Điều trị choáng điện là hành hạ, phát minh mới nhất để hành hạ con người. Những người này được đưa vào trong nhà thương điên và bị buộc phải sống cuộc sống rất lệ thường.

Nhiều người trong số họ là tiến xa hơn nhân loại bình thường, nhiều người trong số họ đã đạt tới tâm thức tốt hơn. Nhưng một cách tự nhiên họ đã trở thành bị tách rời khỏi nhân loại bình thường.

Và người bình thường dường như là qui tắc, người bình thường dường như là người mạnh khỏe. Người bình thường không phải là bình thường đâu, nhớ lấy, người bình thường đơn giản nghĩa là đám đông, quần chúng, số đông. Số đông không mạnh khỏe và số đông không lành mạnh theo bất kì cách nào; thực ra, không hành vi cá nhân nào là mất trí như hành vi của số đông. Số đông là mất trí hơn. Không người Hindu nào là mất trí như xã hội Hindu. Không người Hồi giáo nào là mất trí như xã hội Hồi giáo. Quần chúng Hồi giáo có thể đi và đốt đền thờ và giết người Hindu, nhưng hỏi từng cá nhân của đám đông đó và bạn sẽ không tìm ra bất kì cá nhân nào mất trí như thế. Mọi cá nhân sẽ nói rằng bằng cách nào đó điều đó xảy ra. Người đó chỉ ở đó và bằng cách nào đó người đó gia nhập vào cùng đám đông. Hỏi từng cá nhân và bạn sẽ được cho biết rằng điều đó là không tốt. Đám đông đã làm điều đó. Đám

đông bao giờ cũng mất trí. Chiến tranh, xung đột giữa các tôn giáo và quốc gia - đây toàn là vì tâm trí đám đông.

Tâm trí đám đông là mất trí, nhưng các nhà tâm lý và các nhà tâm thần và các nhà phân tâm cố điều chỉnh con người nếu người đó đi ra ngoài chút ít. Nếu Freud mà sẵn có thì Hoa Tử chắc đã được làm phân tâm rồi. Nếu Skinner mà có đó thì ông ấy chắc đã bị tái ước định. Đó là điều nho sinh này nói.

Nho sinh đó bảo:

- Bệnh đó vốn không thể bói mà biết được, không thể cúng mà hết được, không thể dùng thuốc mà trị được. Tôi thử sửa tâm tính ông ấy, đổi trí lực ông ấy, may ra đỡ được chăng.

Anh ta nói rằng anh ta sẽ tái ước định, cải tạo, tâm trí ông ấy. Làm sao bạn tái ước định tâm trí? Bạn bắt đầu hành hạ thân thể. Khi thân thể bị hành hạ, tâm thức bay bên ngoài phải đi xuống để chăm sóc thân thể, một cách tự nhiên. Bạn tồn tại trong thân thể, thân thể là phương tiện của bạn. Nếu thân thể bạn bị hại tự nhiên bạn không thể bay rất cao được, bạn phải quay lại để bảo vệ thân thể. Đó là cách tái ước định. Và đó là điều anh ta đã làm.

Thế rồi nho sinh đó cởi hết áo của Hoa tử ra...

Nếu đó là mùa đông và anh ta lột trần Hoa Tử ra, một cách tự nhiên, khi ông ấy bắt đầu run lên, tâm trí sẽ đột nhiên quay lại: 'Minh run quá, Hoa Tử. Đi tìm quần áo đi.' Và ông ấy sẽ bắt đầu đi tìm quần áo.

...thấy ông ta đòi mặc; bắt ông ta chịu đói, thấy ông ta đòi ăn; nhốt ông ta vào chỗ tối, thấy ông ta đòi ra chỗ sáng.

Tâm thức của ông ấy đã tuôn chảy cao hơn tâm trí. Nếu bạn hành hạ thân thể, tâm thức phải quay lại với thân thể. Bạn có quan sát điều đó không? Nếu gai nhỏ xuyên vào chân bạn tâm thức sẽ đi tới đó. Chiếc gai nhỏ, nhưng tâm thức phải đi tới đó, nó là biện pháp an toàn. Bằng không gai sẽ trở thành độc, sẽ trở thành thối. Một phần của cơ chế duy trì cuộc sống là ở chỗ tâm thức phải đi tới đó và chăm sóc nó và xem gai được lấy ra. Khi gai còn đó bạn quên mọi thứ khác.

Bạn không quan sát điều đó sao? Nếu răng bạn bị đau bạn quên mọi thứ khác. Thế thì toàn thể tâm thức của bạn tụ tập quanh cái răng của bạn. Cái đau đó phải được giải quyết trước hết. Nếu bạn bị đau đầu thế thì mọi thứ khác bị quên đi. Ai đó có thể chơi bản nhạc hay, nếu bạn bị đau đầu bạn không thể nghe được. Ai đó có thể nhảy múa nhưng bạn không thể xem nó được. Có thể có cái đẹp khắp xung quanh nhưng làm sao bạn có thể nhìn cái đẹp được? Bạn không tự do. Đau đầu của bạn đang kéo bạn xuống đi vào thân thể.

Đây là điều nho sinh này đã làm. Anh ta bỏ đói người này, lột trần người này, cho người này vào chỗ tối - một cách tự nhiên, người này bắt đầu tìm ánh sáng, tìm hơi ấm, quần áo, thức ăn.

*Và nho sinh đó vui vẻ bảo con Hoa tử:
- Bệnh có thể chữa được đấy; nhưng phương của tôi bí truyền, không thể cho người khác biết được. Xin ngăn*

hết các người chung quanh, để tôi ở riêng với ông nhà bảy ngày.

Người nhà làm theo,

Nghệ thuật này chẳng có mấy bí mật. Nghệ thuật này đơn giản là đe dọa con người bằng cái chết - hoặc đánh người đó hay nhảy lên ngực người đó với chiếc máy cưa. Cho nên người này bị đe dọa với cái chết. Trong khoảnh khắc đó người đó phải quay lại thân thể mình. Và khi người ta về tới thân thể mình tâm trí bắt đầu vận hành lại bởi vì tâm trí là một phần của thân thể. Tâm trí là cái máy tinh tế của thân thể.

Người này, Hoa Tử, đã mất tiếp xúc với tâm trí mình nhưng tâm trí vẫn có đó - tâm trí bao giờ cũng ở đó. Ngay cả khi một người đi ra ngoài tâm trí, tâm trí vẫn còn đó, nằm im lìm, ngủ, trong thân thể. Nếu bạn bị kéo về trong thân thể, tâm trí bị khuấy động lại và bắt đầu vận hành.

Người nhà làm theo, không biết nho sinh đó trị cách nào mà căn bệnh đã mấy năm đó nhất đán khỏi hẳn.

Hoa tử khi đã tỉnh rồi, nổi giận đùng đùng,

Thực ra, ông ấy thức tỉnh mọi lúc này, nhưng bây giờ ông ấy đã rơi vào giấc ngủ. Nhưng với tâm trí nho sinh, hay với tâm trí bình thường của nhân loại, điều đó dường là ông ấy đã thức dậy.

Hoa tử khi đã tỉnh rồi, nổi giận đùng đùng...

Tự nhiên thôi, điều là ngủ với chúng ta không phải là ngủ với ông ấy.

Điều đó thường xảy ra trong trường hợp của Ramakrishna. Hát bài ca về Kali, nhảy múa trước Kali, nhiều lần ông ấy ngã và trở nên vô ý thức. Ông ấy sẽ là vô ý thức với chúng ta, nhưng với ông ấy, ông ấy sẽ là siêu ý thức. Từ bên ngoài điều đó có vẻ như ông ấy trong cơn mê. Nếu bạn hỏi nhà phân tâm học sẽ nói đây là cuồng loạn, cơn cuồng loạn.

Nếu bạn đi tới nhà tâm thần và hỏi về Ramakrishna ông ấy sẽ chứng minh rằng ông này bị loạn thần kinh. Họ đã làm cùng điều đó với Jesus cho nên họ sẽ không để Ramakrishna một mình. Jesus thần kinh, họ nói. Ramakrishna thậm chí chắc còn thần kinh hơn với họ. Trong sáu ngày thỉnh thoảng ông ấy vẫn còn vô ý thức - vô ý thức đối với chúng ta. Để tôi nhắc đi nhắc lại cho bạn: với bản thân mình ông ấy là siêu ý thức. Thực ra, ông ấy ý thức bên trong bản thân ông ấy tới mức toàn thể tâm thức của ông ấy đều tham gia ở đó, mọi tâm thức đều được đưa từ bên ngoài vào bên trong, nó đi tới trung tâm. Đó là lí do tại sao ở bên ngoài ông ấy là vô ý thức.

Bạn là có ý thức ở bên ngoài bởi vì ở bên trong bạn là vô ý thức. Trong cốt lõi sâu nhất của bản thể bạn là giấc ngủ say và ngáy, đó là lí do tại sao bạn trông thức thể ở bên ngoài. Mọi sự thay đổi. Khi một người như Ramakrishna đi vào trong cốt lõi của mình, người đó rơi vào giấc ngủ ở bên ngoài, và ở bên trong người đó trở nên thức tỉnh. Với chúng ta điều đó dường như là người đó đã quên hết, với người đó điều đó dường như người đó đã nhớ lại tất cả.

Hoa tử khi đã tỉnh rồi, nổi giận đùng đùng...

Cùng điều đó thường xảy ra cho Ramakrishna. Mọi người sẽ cố đem ông ấy về. Một cách tự nhiên các đệ tử sẽ

trở nên rất sợ - ông ấy có quay lại hay không? Và họ sẽ xoa bóp chân ông ấy bằng bơ sữa trâu và long não và họ sẽ xoa bóp đầu ông ấy và toàn thân ông ấy và họ sẽ cố đem ông ấy lại bằng cách nào đó. Thỉnh thoảng các đệ tử thậm chí còn làm cái gì đó có vẻ xấu và ác. Họ sẽ làm ông ấy ngạt bằng việc bịt mũi - bởi vì khi thân thể bị ngạt và nhu cầu lớn về không khí nảy sinh, tâm thức phải quay lại.

Hay thỉnh thoảng họ sẽ đốt những thứ rất đáng quanh ông ấy và khói sẽ chui vào mũi ông ấy và ông ấy sẽ đau khủng khiếp. Và ông ấy sẽ bắt đầu cử động, rên rỉ, và thế rồi ông ấy sẽ quay lại. Và đây là các đệ tử, không phải kẻ thù. Nhưng bằng cách nào đó bạn có thể làm hại cho dù trong khi vẫn tưởng bạn đang làm điều tốt.

Khi ông ấy quay lại ông ấy sẽ kêu khóc và đệ tử sẽ hỏi, 'Sao thầy khóc?' Ông ấy sẽ nói, 'Các ông đã làm gì vậy? Tại sao các ông đã đem ta về lại? Ta đang cực kì hạnh phúc bên trong. Ta đã ở trong một thế giới khác toàn bộ. Ta đã trong thế giới của Thượng đế. Thượng đế hiện diện rất nhiều. Ta được mưa rào bởi phúc lạc. Tại sao các ông đã đem ta lại? Để ta đi nữa đi.'

Hoa tử khi đã tỉnh rồi, nổi giận đùng đùng

Tự nhiên thôi. Hiện nhiên.

đuổi vợ, đánh con, vác cây mác đuổi nho sinh.

Có thể đó là cùng chiếc mác mà nho sinh này đã dùng để đe dọa ông ấy tới chết.

Người Tống níu lại, hỏi tại sao, Hoa tử đáp:

- Trước kia tôi quên hết, thanh thần, không biết trời đất có hay không nữa. Nay bừng tỉnh, những gì xảy ra

mấy chục năm nay, còn hay mắt, thua hay được, vui buồn, yêu ghét, bởi bởi muôn mối trong lòng, tôi sợ những nỗi còn mắt, thua được, vui buồn, yêu ghét lại sẽ làm rối loạn trong lòng tôi nữa; có muốn quên một lát, phỏng còn được nữa không?

Điều bạn nghĩ là nhớ lại thì là quên lãng cho người đã về tới nhà. Điều bạn trông như quên lãng thì thực sự là nhớ lại cho người đã thức tỉnh tới linh hồn người đó. Nhớ điều ngược đời này.

Ngôn ngữ là khác. Bạn nghĩ nhưng bạn nghĩ đây là trạng thái thức, bạn nghĩ đây là trạng thái của nhận biết. Bạn sai lầm. Do đó, khi một người trở nên thực sự nhận biết, điều đó với bạn dường như là người đó đã rơi vào giấc ngủ. Bạn quá tự ý thức, cho nên khi một người mất cái ta của người đó và thực sự trở nên có ý thức bạn cho là người đó đã phát điên. Cứ dường như là người đó ốm. Người đó đã trở thành cái toàn thể, người đó đã trở thành mạnh khỏe.

Hoa Tử nói, 'Trước kia tôi quên hết, thanh thản, không biết trời đất có hay không nữa.' Không có biên giới cho tôi, không có định nghĩa cho tôi. Tôi là tất cả, tôi là cái toàn thể, tôi là một với vũ trụ, không cái gì tách bạch tôi. Tôi đã trong thống nhất vô cùng - UNIO MYSTICA đã có cái một. Và nó là đẹp, nó là phúc lành.

'Nay bình tĩnh, những gì xảy ra mấy chục năm nay, còn hay mắt, thua hay được, vui buồn, yêu ghét, bởi bởi muôn mối trong lòng, tôi sợ những nỗi còn mắt, thua được, vui buồn, yêu ghét lại sẽ làm rối loạn trong lòng tôi nữa;'

Bây giờ tôi quay lại với điên khùng. Toàn thể quá khứ lại mở ra cánh cửa của nó. Đó là cơn ác mộng.'

Bây giờ ông ấy đã ném trái vãi khoảnh khắc của quên lãng, của tự nhớ. Bây giờ ông ấy đang trong trạng thái so sánh, đó là lí do tại sao ông ấy giận. Bạn không thể so sánh được bởi vì bạn đã không kinh nghiệm cái gì bên ngoài quá khứ, bên ngoài kí ức, bên ngoài tâm trí. Bạn chưa bao giờ ném trái cái gì, không một giọt của vô trí. Đó là lí do tại sao bạn không thể so sánh được.

Điều này sẽ xảy ra một ngày nào đó nếu bạn tiếp tục thiền. Một ngày nào đó đột nhiên bạn sẽ thấy rằng bạn đã cất cánh từ tâm trí. Sân bay của tâm trí bị bỏ xa đằng sau và bạn đang soãi cánh bay cao trong bầu trời. Thế rồi lần đầu tiên bạn sẽ nói, 'Cuộc sống đẹp làm sao. Sự tồn tại đẹp làm sao.' Bạn sẽ cảm thấy cực kì biết ơn. Thế rồi quay về với tâm trí sẽ có cảm giác dường như bạn quay lại trong nhà thương điên. Kí ức là nhà thương điên.

bời bời muôn mới trong lòng, tôi sợ những nỗi còn mất, thua được, vui buồn, yêu ghét lại sẽ làm rối loạn trong lòng tôi nữa;

Đây là quá khứ và bây giờ tương lai đang tới và ông ấy sẽ bị nặng gánh ngày một nhiều hơn bởi vì quá khứ sẽ phát triển mọi ngày.

có muốn quên một lát, phỏng còn được nữa không?

Trong quên lãng đó bạn về nhà. Trong quên lãng đó bạn nhớ. Trong quên lãng đó lần đầu tiên bạn trở nên nhận biết. Trong quên lãng đó bạn ở trong hiện tại, ở đây bây

giờ. Bạn đi vào vĩnh hằng. Quên lãng đó là cánh cửa tới cái vĩnh hằng.

Kabir đã nói, 'Khi tôi có, Thượng đế không có, Bây giờ tôi không có và Thượng đế có.' Kabir đã nói, 'Khi tôi thường nghĩ, tôi thường lỡ. Bây giờ tôi đã quên cách nghĩ và tất cả đều sẵn có. Đầu tiên tôi thường tìm và chỉ có thất vọng và thất vọng, bây giờ tôi không còn đó để tìm và ngài có đó đang tìm tôi. Tôi đã quên tất cả, và trong chính việc quên đó tôi đã nhớ.'

Quên nghĩa là quên thế giới, quên nghĩa là quên cái không bản chất, quên nghĩa là quên bụi bặm và nhớ tới gương, nhớ tới tâm thức.

Tâm trí liên tục bịa đặt, tưởng tượng. Tâm trí là kẻ nói dối, nó cứ nói dối bạn. Dối trá là cái nó cho bạn cái gì đó mà không thực, cái gì đó mà trông cứ dường như là thực nhưng là không thực.

Bạn vẫn chưa chán với nó sao? Con người trở thành tôn giáo khi người đó chán với tâm trí.

Nghe giai thoại nhỏ này.

'Tại sao tôi phải mua con chó lai kia bằng hai mươi đô la?' đạo diễn chương trình ti vi hỏi người đại lí.

'Vì nó là con chó biết nói,' đại lí nói.

'Nghe đây, tôi phát ốm và mệt với cái lệ thường chó nói đó rồi,' ông đạo diễn nói. 'Đem con chó lại rồi biến đi.'

Đột nhiên con chó nhảy lên bàn của ông đạo diễn. 'Dạ thưa ông, tôi biết tôi không có vẻ gì là con chó hấp dẫn nhất trên thế giới, nhưng đây không phải là lỗi của tôi. Ông chủ hiện thời của tôi không bao giờ nuôi tôi. Ông ấy là đại

lí loại rẻ, thâm hiểm, bắt lương. Ông ấy đã kiếm tài sản qua việc đặt chỗ cho tôi trong những nhà hát và phòng hoà nhạc lớn nhất trên thế giới. Tôi đã đàm luận với các vua và những người cao quý, tổng thống và thủ tướng. Tôi đảm bảo với ông rằng nếu ông mua tôi, tôi sẽ làm cho ông nửa triệu đô la ngay năm đầu tiên.'

Ông đạo diễn sững sờ với sự lưu loát của con chó, quyền năng nói của nó, phóng chiếu mãnh liệt của nó.

'Con chó này nói cứ như sinh viên tốt nghiệp Harvard,' ông ta nói. 'Sao ông muốn bán nó cho tôi chỉ với hai mươi đô la? Ông có điên không đấy?'

'Bởi vì,' nhân viên nói, 'tôi chán ngán với việc dối trá thường xuyên của nó.'

Tâm trí là cái máy nói dối. Nó chưa bao giờ cho phép bạn thấy chân lí. Hoặc nó nói dối về quá khứ hoặc nó nói dối về tương lai. Và nhớ lấy, bất kì cái gì bạn ghi nhớ về quá khứ, điều đó là không đúng, nó đã được sửa qua, nó đã được tạo đi tạo lại bởi tâm trí. Nhiều thứ bị bỏ đi, nhiều thứ được thêm vào và tâm trí cứ động tới nó mọi ngày. Bạn không bao giờ có thể chắc chắn được với tâm trí - nó là cái máy nói dối.

Khi một người thực sự chán ngán với cái máy này thì lối rẽ, chuyển đổi, bước nhảy lượng tử, trở thành có thể.

Chuyện ngụ ngôn này là về tâm trí - và làm sao, bởi vì tâm trí, chúng ta đã quên Thượng đế, chúng ta đã quên Đạo. Chuyện ngụ ngôn này nói rằng chừng nào bạn còn chưa thoát ra khỏi tâm trí bạn sẽ không bao giờ có thể biết được chân lí. Nếu bạn muốn biết chân lí thì không có cách nào khác hơn là thoát ra khỏi tâm trí. Đó là điều thiên tất cả

là gì - cách thoát ra khỏi tâm trí, cách không cho phép tâm trí thường xuyên can thiệp vào thực tại.

Đây là chuyện ngụ ngôn vĩ đại. Bình thường cái gọi là tôn giáo không là gì ngoài đạo đức. Họ ước định tâm trí bạn. Đạo là quá trình giải ước định. Tôn giáo thường thôi miên tâm trí bạn, Đạo là quá trình giải thôi miên. Người ta đơn giản bóc tâm trí ra, như bạn bóc củ hành và bạn thấy hết lớp vỏ tới lớp kia, lớp vỏ chồng lên lớp kia. Cứ bóc mãi, cứ bóc mãi... và một khoảnh khắc tới khi chẳng cái gì còn lại trong tay bạn. Cái không đó chính là điều Đạo là gì. Cái không đó là tất cả, điều Phật gọi là *shunya*, cái không, trống rỗng.

Cái trống rỗng đó là cội nguồn của tất cả. Khi bạn đã có lần chạm tới, sông, ở trong cái trống rỗng đó, chỉ thế thì bạn sẽ biết bạn đã bỏ lỡ biết bao. Lần đầu tiên bạn sẽ trở nên nhận biết rằng bạn đã ngủ hàng thế kỉ, nhiều kiếp rồi. Ngay bây giờ bạn đang ngủ.

Gurdjieff hay nói với đệ tử của ông ấy rằng họ là những người mộng du - đi, bước, nói trong giấc ngủ của họ. Điều đầu tiên không phải là đạo đức mà là làm sao gây choáng cho bạn vào nhận biết. Đệ tử vĩ đại nhất của Gurdjieff là P.D. Ouspensky. P.D. Ouspensky đã dành cuốn sách của ông ấy 'Đi tìm điều huyền bí' cho thầy ông ấy với lời đề tựa: Tặng Gurdjieff, tặng thầy của tôi, người đã quấy rối giấc ngủ của tôi mãi mãi.

Vâng, thầy có đó để quấy rối giấc ngủ của bạn. Giấc ngủ không là gì ngoài tâm trí; tâm trí là cái tên khác cho giấc ngủ của bạn. Đây là phân biệt giữa tư tưởng Không Tử và tư tưởng Lão Tử. Không Tử là nhà đạo đức bình thường, người khất khe đạo đức, người tin vào ước định

mọi người, vào rên kỉ luật mọi người. Lão Tử là người nổi dậy, người tin vào việc đưa mọi người ra bên ngoài mọi ước định - giải ước định mọi người. Chỉ trong tự do Thượng đế mới là có thể, chỉ trong tự do hoàn toàn chân lí mới là có thể.

Tìm kiếm tự do hoàn toàn này đi. Phá huỷ các ước định đi. Phá huỷ dần mọi tầng dìm bạn xuống. Cát cánh bay lên đi. Toàn thể bầu trời là của bạn - thực ra, ngay cả bầu trời cũng không là giới hạn.

4. Đạo Mật tông

Câu hỏi 1

*Thầy đã nói nhiều về tình yêu, quan hệ, hợp nhất, v.v.
Có hội nhập giữa Đạo và Mật tông không?*

Mật tông nghĩa là kỹ thuật - và Đạo không thể có quan hệ gì với bất kỳ kỹ thuật nào dù là bất kỳ cái gì. Đạo là vô phương pháp luận, vô kỹ thuật. Đạo ngụ ý tự phát. Làm sao tự phát có thể là kỹ thuật được? Bạn không thể thực hành được nó; nếu bạn thực hành nó bạn bỏ lỡ nó. Không có cách nào để trau dồi nó; tự phát được trau dồi có thể là bất kỳ cái gì khác nhưng nó không thể là tự phát.

Đạo nghĩa là buông bỏ. Bất kỳ khi nào năng lượng của bạn chuyển, cho phép nó chuyển. Đừng bơi - nổi cùng sông đi. Bơi là kỹ thuật - nếu bạn chỉ tuôn chảy với sông, cần gì kỹ thuật? Kỹ thuật nghĩa là bạn có chiều hướng, bạn muốn đạt tới đâu đó. Kỹ thuật nghĩa là bạn muốn áp đặt ý chí của bạn lên thực tại, bạn muốn là ai đó, ở đâu đó, trong trạng thái nào đó; bạn có ham muốn, bạn có phóng chiếu.

Đạo nói bạn đã ở đó rồi, bạn đã là cái đó rồi. Không có chỗ nào mà đi và không có gì khác để hiện hữu, cho nên chỉ thành thoi và để mọi sự xảy ra. Và bất kì cái gì xảy ra đều tốt - bởi vì không có phủ nhận trong Đạo, không bác bỏ, không kìm nén. Nó là thái độ nổi dậy vĩ đại nhất có thể có. Chưa bao giờ thông minh của con người đã vươn lên cao hơn như trong Đạo. Nhưng không có cách thức cho nó. Bạn không thể được hướng dẫn theo nó.

Phật đã nói về năm con đường để đạt tới chân lí. Con đường thứ nhất ông ấy gọi là con đường của *sheela*, con đường của đạo đức, tính cách, đức hạnh. Con đường thứ hai ông ấy gọi là con đường của tri thức. Con đường thứ ba ông ấy gọi là con đường của *dhyana*, thiền; con đường thứ tư ông ấy gọi là con đường của sùng kính; và con đường thứ năm ông ấy gọi là *asheksha* - điều không thể được dạy.

Con đường thứ năm đó là Đạo. Nó không thể được dạy. Nó có thể được học nhưng nó không thể được dạy. Và khi tôi nói nó có thể được học, tôi ngụ ý rằng nếu bạn thành thoi, nếu bạn cho phép cuộc sống xảy ra cho bạn, nếu bạn không tạo ra rào chắn, nếu bạn sẵn sàng đi tới bất kì chỗ nào nó dẫn tới, bạn sẽ học nó. Nó là con đường nguy hiểm nhất bởi vì bạn sẽ không trong kiểm soát. Tâm trí bạn không thể thao túng được; tâm trí bạn không thể chuẩn bị được theo bất kì cách nào. Bạn sẽ phải sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc - như cây sống, như sao sống, như núi sống. Bạn sẽ phải sống theo cùng cách, cùng cách tự nhiên. Đạo là tự nhiên.

Cho nên Mật tông Ấn Độ không thể có việc hội nhập nào với Đạo. Mật tông Ấn Độ là rất khoa học. Nó là khoa học về cách biến đổi năng lượng dục thành năng lượng tâm linh; cách tạo ra máy phát điện làm thay đổi, biến đổi, chuyển hoá năng lượng; cách chuyển từ thấp hơn lên cao

hơn; cách đi từ đất lên trời. Nó là con đường từ dục tới siêu tâm thức. Nó là rất kỹ thuật.

Đạo không có kỹ thuật - đây là điều đầu tiên cần được hiểu. Nhưng có điều khác có tầm quan trọng lớn - đó là, Đạo có mật tông riêng của nó. Nhưng nó không phải là kỹ thuật.

Không gặp gỡ nào là có thể giữa Mật tông Ấn Độ và Đạo Trung Quốc, không gặp gỡ nào là có thể. Chúng là xa xăm, các cực tách rời, và không thể nào trộn lẫn chúng được. Nếu ai đó cố trộn lẫn chúng Đạo sẽ bị phá huỷ, Mật tông sẽ không bị phá huỷ. Bao giờ cũng nhớ bất kì khi nào bạn trộn lẫn một quan điểm cao hơn với quan điểm thấp hơn, cái cao hơn bị phá huỷ chứ không phải cái thấp hơn. Bao giờ cái cao hơn cũng thua bởi vì cái cao hơn là tinh tế, cái cao hơn là rất, rất mong manh, mảnh mai, như đoá hoa. Nếu bạn nghiền đoá hoa bằng đá, đá sẽ không bị phá huỷ. Đá thậm chí còn không đi tới biết rằng đã có va chạm. Nhưng hoa sẽ mất đi - bị nghiền nát, bị phá huỷ. Đạo là khả năng cao nhất và Mật tông có thể phá huỷ nó. Cho nên nhớ đừng trộn lẫn chúng.

Nhưng Đạo có mật tông riêng của nó bởi vì Đạo là cái nhìn thế giới toàn bộ. Nó có mọi thứ mà có thể có. Nó là cái toàn thể. Cho nên phải có cái gì đó trong nó vì yêu, vì dục có đó.

Mật tông của Đạo nhân là gì? Tôi phải dùng từ 'mật tông', nhớ lấy, nhưng tôi không dùng nó theo nghĩa Ấn Độ. Mật tông của Đạo nhân là gì? Nó là tự phát trong tính dục; nó là tự phát trong yêu.

Chẳng hạn, nếu bạn đọc tài liệu Mật tông, tài liệu Mật tông Ấn Độ, có nghi lễ lớn lao trong nó. Mọi bước đều được chỉ dẫn rất rõ ràng. Không dễ thực hành Mật tông Ấn

Độ - bạn sẽ phải trở nên tinh thông với nó. Đừng lừa xung quanh. Đừng nghĩ rằng trong khi bạn đang làm tình với người đàn bà là bạn thực hành Mật tông. Mật tông là khó. Nó là quá trình dài. Và nó cần nhiều năm để được đào tạo trong nó.

Đào tạo vĩ đại nhất được bao hàm vào và vấn đề khó nhất nảy sinh là ở chỗ Mật tông cho phép đàn ông làm tình với đàn bà chỉ khi đàn ông đã mất mọi hấp dẫn dục hướng tới đàn bà. Không có hấp dẫn dục chút nào. Đó là toàn thể quá trình này. Đàn bà trở thành gần như mẹ của bạn hay chị của bạn, một nữ thần. Cô ấy phải được tôn thờ. Trong nghi lễ Mật tông đàn bà phải được tôn thờ như nữ thần. Và trong nhiều tháng ở cùng nhau người ta phải thực hành tôn thờ.

Đàn bà ngồi trên trường ở trước bạn trên ngai vàng và bạn tôn thờ và bạn cúi lạy và bạn cầu nguyện cho cô ấy và bạn tạo ra ý niệm trong cốt lõi sâu nhất của tâm thức rằng cô ấy chỉ là đại diện của mọi tính đàn bà, tính mẹ. Cô ấy là nữ thần.

Hết ngày nọ tới ngày kia, dần dần, dần dần, bạn mất mọi quan tâm dục trong cô ấy. Bạn trở thành tự thôi miên với ý tưởng riêng của bạn. Ngày bạn mất mọi quan tâm dục trong thân thể cô ấy và bạn có thể nhìn đi nhìn lại thấu qua cô ấy và thân thể cô ấy không còn làm xúc động, thân thể cô ấy thậm chí không được nhìn tới chút nào, cô ấy trở thành chói sáng, cô ấy chỉ là sự hiện diện, chỉ thế thì thầy mới cho phép bạn làm tình với cô ấy. Bây giờ tình yêu sẽ có phẩm chất khác toàn bộ. Không có dục tham gia vào trong nó, không hấp dẫn nào tham gia vào trong nó, không có tham gia thể chất trong nó. Nó tuyệt đối tâm linh - sự gặp gỡ của hai linh hồn.

Nhưng nó là quá trình lâu dài. Nhiều nghi lễ, nhiều lời cầu nguyện, nhiều mật hình *yantras*, nhiều thiên được cần tới. Sau nhiều năm đào tạo bạn đi tới điểm người đàn bà không còn là đàn bà với bạn, cô ấy gần như trở thành người mẹ - 'tính mẹ' đã nảy sinh. Bạn đã phóng chiếu tính người mẹ đó lên cô ấy. Bạn thấy vú cô ấy nhưng chúng không còn kêu gọi bất kì tính dục nào trong bạn, chỉ là ý niệm về người mẹ. Bạn thấy thân thể cô ấy và bạn bắt đầu cảm thấy rằng bạn là một phần của thân thể cô ấy cũng như bạn là một phần của mẹ bạn. Điều đó tái tạo lại người mẹ. Và nó là quá trình lâu dài. Mật tông là rất thủ tục, nghi lễ và là thực nghiệm lớn trong thôi miên, tự thôi miên.

Và nó là thực nghiệm lớn trong việc gạt bỏ ý niệm về dục. Nó không phải là dục chút nào, như nó thường vẫn bị hiểu lầm. Nó là thái độ khác toàn bộ không phải là dục chút nào. Nó là rất có tính cầu nguyện. Và khi bạn làm tình với người đàn bà sau khi bạn đã trở nên tinh thông trong Mật tông và thầy đã cho phép bạn.... Điều đó phải phụ thuộc vào sự đồng ý của thầy, nó không phụ thuộc vào bạn. Khi thầy thấy trong mắt bạn rằng mọi dục đã biến mất, rằng thân thể bạn đã trở nên gần như vô tính dục, thầy thấy rằng bây giờ bạn đang đứng trước người đàn bà như đứa trẻ nhỏ, không nhận biết về tính dục - bạn trần truồng, cô ấy trần truồng nhưng bạn không quan tâm chút nào tới tính dục - khi thầy xác nhận điều đó, khi thầy cho bạn tín hiệu, thế thì bạn được phép. Điều đó tùy thầy. Thầy phải quan sát, quan sát cẩn thận. Điều đó mất nhiều tháng, đôi khi nhiều năm, để chuẩn bị cho nó.

Đạo có mật tông riêng của nó. Điều thứ nhất: Đạo chưa bao giờ phân chia thành cái thấp hơn và cái cao hơn, đó là cái đẹp của nó. Khoảnh khắc bạn phân chia thực tại thành cái thấp hơn và cái cao hơn bạn đang bị tâm thần phân liệt. Khoảnh khắc bạn nói cái gì đó là thiêng liêng và

cái gì đó là trần tục, bạn đã phân chia. Khoảnh khắc bạn nói cái gì đó là vật chất và cái gì đó là tâm linh bạn đã phân chia, bạn đã chia chẻ thực tại. Thực tại là một. Không có vật chất không có tâm linh. Thực tại là một. Nó tự diễn đạt bản thân nó trong nhiều dạng: ở mức này là vật chất, ở mức khác là tâm linh. Tâm linh không cao hơn và vật chất không thấp hơn - chúng đứng ở cùng mức. Đó là thái độ của Đạo nhân. Cuộc sống là một. Sự tồn tại là một. Nó là tính một vô cùng và không có đánh giá.

Điều thứ nhất trong Đạo là vứt bỏ nhị nguyên. Dục là không thấp hơn và samadhi là không cao hơn. Samadhi và dục cả hai đều là cách diễn đạt của cùng năng lượng. Không có gì đáng tán dương và không có gì đáng kết án về dục. Việc chấp nhận của Đạo là toàn bộ, tuyệt đối. Không có gì sai về thân thể và không có gì đẹp về tâm linh - chúng cả hai đều đẹp. Quý và Thượng đế là một trong Đạo, cõi trời và địa ngục là một trong Đạo, tốt và xấu là một trong Đạo - đó là hiểu biết bất nhị lớn lao nhất. Không có kết án và không có chuẩn bị. Chuẩn bị về cái gì? Người ta đơn giản phải thành thoi và hiện hữu.

Nếu bạn có thể yêu người đàn bà một cách tự phát.... Thực ra, Đạo sẽ nói rằng Mật tông có thái độ sai, bởi vì bạn phải chuẩn bị. Chuẩn bị nghĩa là bạn đang chuẩn bị cho tương lai. Đạo chỉ biết một thời - cái là bây giờ; và chỉ một chỗ - cái là ở đây. Bây giờ là thời gian duy nhất và ở đây là nơi chốn duy nhất. Ở đây là cõi trời và bây giờ là niết bàn. Cho nên đừng chuẩn bị.

Nếu trong khoảnh khắc nào đó tình yêu tuôn chảy, tình yêu chiếm quyền sở hữu bạn, đi cùng nó đi. Đừng đẩy dòng sông. Đừng cố cho nó hình dạng nào. Đừng cố ấn định nó vào bất kì nghi lễ nào. Cứ đi cùng nó. Trong tin cậy sâu sắc, trong biết ơn sâu sắc, đi cùng nó đi. Trong khi

làm tình với người đàn bà đừng cố chứng minh cái gì - như họ đang cố làm ở phương Tây. Đừng cố chứng minh cái gì - bởi vì khi bạn bắt đầu cố chứng minh, tâm trí bạn đã bước vào. Trong khi bạn đang làm tình với người đàn bà, quên hết về sự kiện là bạn là đàn ông và cô ấy là đàn bà. Để các biên giới hội nhập và trộn lẫn. Đừng vẫn còn là đàn ông bằng không bạn sẽ bỏ lỡ - bởi vì lần nữa nhị nguyên bước vào: bạn là đàn ông và cô ấy là đàn bà. Không ai biết tại sao hai người thực sự làm tình. Nhiều lần điều xảy ra là đàn ông trở thành đàn bà và đàn bà trở thành đàn ông. Ai bạn tâm ai là ai?

Và nếu bạn nghĩ về điều đó thế thì tâm trí có đó và tâm trí là rào chắn; nó không cho phép hợp nhất xảy ra toàn bộ. Cho nên Đạo đơn giản nói: đi một cách tự phát, không nghi lễ, không ý niệm chứng minh. Và nhớ lấy, đừng bao giờ dùng tính dục về bất kì cái gì. Mật tông dùng nó như một bước hướng tới samadhi. Đạo nói: đừng bao giờ dùng cái gì như phương tiện. Mọi thứ đều là mục đích lên bản thân nó. Khoảnh khắc bạn bắt đầu nghĩ về đâu đó để đi, cái gì đó để đạt tới, kết quả nào đó để đạt tới từ nó, bạn không toàn bộ, tâm trí bạn bị phân chia, bạn đã trong tương lai. Không có phương tiện và không có mục đích. Mọi thứ đơn giản là mục đích đẹp về bản chất lên bản thân nó.

Trong Đạo điều này là rất cơ bản. Yêu, ăn, đi dạo buổi sáng, bơi trong sông, ngồi dưới mặt trời, ngắm sao - nhưng để mọi thứ đơn giản, đừng vì bất kì cái gì khác. Hát bài ca, nhưng đừng vì kết quả gì. Nhìn cây này, nhưng đừng vì kết quả gì. Đi dạo buổi sáng, nhưng đừng vì sức khoẻ! Đừng là người dùng thiên nhiên liệu pháp! Chỉ đi dạo thôi, nó là đẹp. Mạnh khoẻ là sản phẩm phụ; bạn không cần lo nghĩ về điều đó, nó xảy ra. Nằm ra trong ánh mặt trời, tận hưởng nó, nhưng không vì cái gì khác. Nằm đó chỉ vì nằm thôi. Đó là điều Đạo là gì.

Và trong thái độ thanh thoi đó cuộc sống bắt đầu đổ vào bạn từ mọi nơi. Mọi cánh cửa, mọi cửa sổ đều mở. Sự tồn tại chảy vào trong bạn, bạn chảy trong sự tồn tại.

Đạo là rất đơn giản; do đó, bởi vì chúng ta rất phức tạp, nó rất khó. Những điều đơn giản không hấp dẫn chúng ta. Mật tông hấp dẫn với nhiều người nhưng Đạo không có hấp dẫn mấy. Đạo rất hiếm khi hấp dẫn. Nếu Đạo hấp dẫn bạn, coi bản thân bạn là kho báu đi. Chính khả năng của việc bạn trở nên quan tâm tới Đạo là phúc lành lớn lao.

Khi bạn dịch mọi thứ thành thuật ngữ của Đạo nó trở thành tính tự phát.

Câu hỏi 2

Osho ơi, thầy có thể tóm tắt giáo huấn của thầy ngắn gọn được không bởi vì tôi ở đây chỉ một hay hai ngày thôi.

Điều đó là không thể được. Ngay chỗ đầu tiên tôi không có giáo huấn nào mà tóm tắt. Tôi không là thầy giáo, tôi là sự hiện diện. Tôi không có sách giáo lí vấn đáp. Tôi không thể cho bạn mười lời răn - làm cái này, không làm cái nọ.

Và bất kì cái gì tôi nói hôm nay tôi có thể mâu thuẫn lại vào ngày mai - bởi vì cam kết của tôi là với khoảnh khắc. Bất kì cái gì tôi nói hôm qua, tôi không còn cam kết với nó. Khoảnh khắc tôi nói nó xong tôi trở nên tự do với

nó. Bây giờ tôi sẽ không bận tâm về nó, tôi sẽ không nhìn vào nó lần nữa. Bất kì cái gì tôi đang nói với bạn ngay bây giờ là đúng cho chính khoảnh khắc này, ngày mai tôi sẽ không bị cam kết với nó. Bất kì cái gì ngày mai đem tới, tôi sẽ nói nó. Bất kì cái gì hôm nay đem tới tôi đều kể cho bạn bây giờ. Và nếu chúng là mâu thuẫn tôi là ai mà làm cho chúng nhất quán? Tôi không làm nỗ lực nào về phần tôi cả.

Cam kết của tôi là với khoảnh khắc này. Tôi chưa bao giờ cam kết với quá khứ. Tôi giống như sông: tôi sẽ ở đâu ngày mai chẳng ai biết, thậm chí bản thân tôi cũng không biết. Bạn sẽ ngạc nhiên, tôi cũng sẽ bị ngạc nhiên.

Câu hỏi này phải là từ ai đó tới từ lục địa tôi gọi là 'Acirema' - nó là 'America' được đọc theo thứ tự ngược lại. America bị lộn ngược. Mọi thứ đã trở thành hỗn độn. Mọi người đều trong vội vàng tới mức họ đã quên rằng có vài điều mà bạn không thể làm vào vội vã được, với điều đó kiên nhẫn là cái phải có.

Bạn không thể có được chân lí trong vội vã thế. Kiên nhẫn là điều kiện cơ sở cho nó. Nó không giống như cà phê uống liền và nó không được đóng gói trong hộp thiếc. Nó không tới mà được làm sẵn. Chân lí không phải là món hàng mà ai đó có thể cho bạn. Nó trưởng thành trong bạn.

Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói tôi là sự hiện diện, tôi không phải là thầy giáo. Nếu bạn ở đây, cái gì đó có thể lớn lên trong bạn. Tôi nói 'có thể' bởi vì nó tùy thuộc vào bạn. Tôi ở đây. Nếu bạn sẵn sàng đón nhận tôi, cái gì đó sẽ bắt đầu lớn lên bên trong bạn. Nó cũng giống như đứa trẻ trở thành thanh niên. Vàng, chân lí giống như điều đó. Cá tính giả rơi rụng và bản thể thực tới, đó là đứa trẻ trở thành thanh niên, thanh niên trở thành người già. Không có cách nào để đẩy mau quá trình này. Bạn không thể làm cho đứa

trẻ lớn lên nhanh chóng trong một đêm, trong một hay hai ngày. Điều đó sẽ cần thời gian. Và điều tốt là nó cần thời gian bởi vì chỉ qua thời gian mọi sự mới trở nên đúng thời vụ.

Nhưng ở Mĩ có vôi vãi, vôi vãi điên khùng.

Tôi đã nghe.

Một cô dâu Mĩ và một cô dâu Pháp đang thảo luận về yêu. 'Người Pháp rất tinh tế khi tới với tình yêu,' cô gái Pháp giải thích. 'Anh ấy bắt đầu bằng việc hôn đầu ngón tay, rồi anh ấy hôn vai, rồi hôn gáy....'

'Bạn ơi!' cô dâu Mĩ nhỏ bé ngắt lời. 'Đến lúc đó anh chồng Mĩ đã trở lại từ tuần trăng mật rồi!'

Ở Mĩ mọi thứ chạy phát rồ. Mọi thứ phải được làm với tốc độ, nhanh chóng. Tốc độ dường như là giá trị duy nhất. Tốc độ chưa bao giờ có giá trị ở bất kì đâu khác trước đây, nó phải đợi có Mĩ mới được phát hiện ra là trở nên có giá trị. Tốc độ đã trở thành giá trị. Nếu bạn làm cái gì đó nhanh chóng, điều đó là tốt - không ai bận tâm nó là gì hay bạn đang làm nó để làm gì. Nếu bạn đang làm nó nhanh chóng, hoàn toàn tốt. Nếu bạn lái xe nhanh không ai bận tâm bạn đang đi đâu. Bạn có thể không đi đâu nói riêng nhưng nếu bạn đi nhanh, mọi người mọi người đều sung sướng. Bạn có thể đi thẳng vào cái chết nhưng mọi người đều sung sướng - đi nhanh thế! Hay!

Không, tôi không thể làm được điều đó, tôi không thể tóm tắt được. Tôi không có giáo huấn. Và cho dù tôi có giáo huấn thì tôi cũng không tóm tắt nó đâu, bởi vì bạn càng tóm tắt nhiều về cái gì đó, nó càng trở nên kém sống

động hơn. Tình yêu là bao la, cuộc sống là bao la; luật pháp là giới hạn. Luật có thể được tóm tắt; yêu không thể được tóm tắt. Luật được xác định nhưng cuộc sống là thái quá. Bạn không thể tóm tắt cuộc sống được, không thể có tóm tắt của cuộc sống; bạn có thể tóm tắt luật. Tôi là cuộc sống. Không có cách nào để tóm tắt tôi.

Và tôi vẫn sống động cho nên bất kì cái gì bạn tóm tắt tôi sẽ phá nó ngày mai.

Tôi đã nghe.

Một đạo diễn phim Hollywood nghiên cứu một kịch bản lớn được một nhà văn mới đệ trình và phàn nàn, 'Dài quá. Đưa cho tôi bản tóm tắt thôi.'

Hôm sau nhà văn tới với tóm tắt năm trang.

'Vẫn còn quá dài,' đạo diễn khăng khăng. 'Tôi là người bận lắm. Cho tôi cái tiêu biểu nhất của cái này.'

Một giờ sau nhà văn quay lại với một tờ giấy trên đó viết: Nhân vật nam chính là trung úy, nhân vật nữ chính cưới đại tá của anh ta. Điên trong tình yêu với nhau. Tự tử.

'Chưa được,' đạo diễn nói. 'Đó là *Anna Karenina* từng từ một!'

Khi bạn tóm tắt, dần dần mọi sự thành ngớ ngẩn.

Đừng bao giờ tóm tắt cái gì đang sống động. Tôi vẫn sống động đây. Khi tôi chết và qua rồi thì mọi người sẽ tóm tắt. Và tôi sẽ cho họ cả đống rắc rối. Đó sẽ không là điều dễ dàng gì đâu. Họ sẽ phát rồ. Sẽ không thể nào đưa tôi vào một bài tóm tắt đâu.

Nó bao giờ cũng vậy rồi. Bạn không thể tóm tắt được Phật. Bởi vì việc tóm tắt hoá nhiều trường phái đã được sinh ra. Phật chết, thế thì có vấn đề. Mọi người muốn tóm tắt. Trong bốn mươi năm ông ấy đã từng thuyết giảng - sáng, chiều, tối - trong bốn mươi năm. Ông ấy đã nói nhiều, ông ấy đã nói nhiều điều, và bây giờ ông ấy đã mất rồi và nó phải được tóm tắt lại.

Một cuộc tụ hội lớn đã được triệu tập. Năm trăm đệ tử già nhất đã tụ tập cùng nhau và họ bắt đầu trích đọc bất kì cái gì họ đã nghe thầy nói. Đã có nhiều mâu thuẫn. Người này nói cái gì đó và ai đó mâu thuẫn lại người đó, nói, 'Tôi đã nghe Thầy nói đích xác điều đối lập.' Bây giờ có tranh cãi lớn, thảo luận - và chia chẻ. Ba mươi sáu trường phái được sinh ra từ việc tóm tắt hoá, và ba mươi sáu trường phái này bây giờ trở thành ba trăm sáu mươi trường phái.

Khi một người như Phật còn đó ông ấy nói với những người khác nhau theo cách khác nhau bởi vì nhu cầu của mọi người là khác nhau.

Chân lí không giống như hàng hoá. Khi bạn tới tôi, nếu bạn thực sự muốn biết chân lí của tôi là gì, bạn sẽ phải ở đây. Chân lí của tôi có thể được diễn đạt cho bạn chỉ khi tôi đã đi tới biết chân lí của bạn nữa. Khi tôi đã đi tới biết bạn và bạn đã đi tới biết tôi, trong gặp gỡ đó sẽ có thoáng nhìn. Nó không thể được trao cho bạn. Bạn sẽ phải nhận nó và bạn sẽ phải chuẩn bị cho nó. Bạn sẽ phải trở thành người rất thanh thoi. Bạn sẽ phải có khả năng thẩm đẫm tôi và cho phép tôi chìm vào trong trái tim bạn.

Không, tôi không thể cung cấp bản vấn đáp như người Ki tô giáo làm. Điều đó là không thể được. Và nó sẽ chẳng hữu dụng gì cho bạn cả.

Phục hồi từ một ca mổ nghiêm trọng, người này tin rằng các bác sĩ đã tìm anh ta không cho khẩu phần thức ăn đúng cho anh ta. Mọi thứ anh ta nhận được trong mỗi lần ăn là một thìa sữa trứng.

'Đây là tất cả các thứ tôi được ăn à?' anh ta hỏi cô y tá.

'Thỉnh thoảng cái đó là tất cả đây,' cô ấy trả lời.

Anh ta nuốt nó với nhiều cà phê.

'Cô y tá,' bệnh nhân sau đó nói, 'đem cho tôi chiếc tem. Tôi muốn đọc chút ít.'

Được tóm tắt, nó sẽ là chiếc tem bưu điện. Nó sẽ không giúp gì. Nó sẽ không đủ để đọc. Nếu bạn muốn đọc, đọc tôi đi. Đừng bị bận tâm với việc tóm tắt. Thời gian sẽ được cần - bởi vì nó là mối quan hệ yêu giữa thầy và đệ tử. Nó cần thời gian để phát triển, trở nên thân thiết. Chỉ trong thân thiết sâu sắc mà cái gì đó mới có thể được làm lộ ra, được truyền qua. Nó là việc truyền năng lượng, không phải lời.

Cho nên xin bạn, nếu bạn định đi xa trong một hay hai ngày, bạn có thể đi, bạn tự do. Nhưng đừng mang ý niệm nào về điều tôi dạy bạn ở đây vì điều đó sẽ không phải là hiểu biết; hay, thậm chí tồi hơn, nó sẽ là hiểu lầm. Nếu bạn đã nghe tôi nói cái gì đó, quên nó đi, bởi vì trong một hay hai ngày bạn không thể đã nghe được điều gì có ý nghĩa đâu. Và bất kì cái gì bạn cảm thấy bạn đã nghe được đều sẽ rất không bản chất.

Chuyện xảy ra.

Trong bảo tàng quốc gia Amsterdam một đôi vợ chồng già xem kiệt tác của Rembrandt 'Người gác đêm'. Khi, sau khi bước đi rõ lâu qua nhiều hành lang, họ cuối cùng tới bức tranh nổi tiếng, người gác cửa nghe lỏm được người đàn ông nói vợ ông ta, 'Nhìn xem, cái khung đẹp làm sao!'

Cái khung có thể đẹp nhưng bạn không thể thấy cái gì đó bị thiếu trong việc ngắm nhìn sao? Cái gì đó bản chất bị mất đi. Tôi không nói rằng cái khung là không đẹp, cái khung có thể là cái khung đẹp nhất trên thế giới, nhưng đi xem kiệt tác của Rembrandt 'Người gác đêm' và thế rồi nói về cái khung là ngớ ngẩn. Ngay cả nhìn cái khung cũng là ngu, đần. Bức tranh không phải là khung. Khung chẳng liên quan gì tới tranh.

Điều tôi đang nói chỉ là khung, điều tôi là mới là tranh. Nhìn vào kiệt tác đi và đừng bận tâm với khung.

Câu hỏi 3

Thầy có thể thực sự cứu được đệ tử không?

Chắc chắn, tuyệt đối đấy... nếu đệ tử thực sự là đệ tử người đó đã được cứu rồi. Vấn đề không phải là trước hết bạn phải là đệ tử và thế rồi bạn sẽ được cứu - trong chính việc là đệ tử bạn được cứu, trong chính việc buông xuôi của bạn, bạn được cứu. Không phải là thầy sẽ cứu bạn về sau vì bạn là đệ tử - chỉ bằng việc là đệ tử bạn được cứu. Trong chính việc buông xuôi đó bạn đã vứt bỏ bản ngã.

Bản ngã đó là rào chắn, bản ngã đó đang cản trở con đường. Khi rào chắn biến mất bạn được cứu.

Thực ra, bạn bao giờ cũng được cứu rồi. Bạn đã mang tải trọng không cần thiết và bởi vì tải trọng đó mà bạn không thể bay được trên bầu trời. Bây giờ bạn có thể bay. Thầy chỉ là cái cớ. Không có thầy thì khó cho bạn vứt bỏ bản ngã của bạn bởi vì bạn cần cớ nào đó. Bằng không làm sao vứt bỏ được nó? Vứt nó ở đâu? Vứt nó dưới chân ai? Thầy chỉ là cái cớ.

Bạn rơi vào tình yêu với người đàn ông - người như Jesus, người như Phật, một cách tự nhiên hấp dẫn cả nghìn người, người tìm kiếm, người rơi vào tình yêu - và người đó cực kì đẹp tới mức bạn muốn buông xuôi tất cả. Đó là cái cớ thôi. Một khi bạn đã buông xuôi bạn sẽ biết rằng bạn không được cứu bởi bất kì ai khác, bạn được cứu bởi việc buông xuôi của bạn. Nhưng điều đó sẽ được biết chỉ khi bạn đã buông xuôi, không trước đó. Trở thành đệ tử là được cứu.

Bạn hỏi: *Thầy có thể thực sự cứu được đệ tử không?* Điều đó rất đơn giản. Nó chẳng có gì mấy để mà làm ồn ào lên. Thịnh thoảng thậm chí điều xảy ra là đệ tử đã cứu thầy - bởi vì, thực ra, chính là tình yêu cứu. Thịnh thoảng chuyện xảy ra là thầy không thực sự là thầy, bản thân ông ấy không chứng ngộ, nhưng là người có sức lôi kéo, người có từ lực lớn. Và ai đó buông xuôi theo ông ấy và qua buông xuôi đã trở nên chứng ngộ. Nhiều lần chuyện xảy ra là đệ tử đã trở nên chứng ngộ trước cả thầy - bạn sẽ ngạc nhiên bởi vì bạn tưởng rằng bạn chỉ có thể trở nên chứng ngộ qua thầy đã chứng ngộ. Toàn rác rưởi cả thôi! Bạn trở nên chứng ngộ qua buông xuôi. Cho dù bạn đã buông xuôi với ai đó chỉ là thầy rơm, người đơn giản giả vờ rằng người đó là thầy, nếu buông xuôi của bạn là toàn bộ bạn được

cứu. Và điều thỉnh thoảng xảy ra là thầy được cứu bởi đệ tử khi đệ tử trở nên chứng ngộ.

Đề tôi kể cho bạn một chuyện ngụ ngôn Hasid hay.

Elisha ben abuya là một học giả tôn giáo lớn. Nhưng ông ấy chỉ là học giả. Ông ấy hấp dẫn nhiều người, nhiều người tài. Tên ông ấy nổi tiếng khắp Israel. Nhiều người tới và buông xuôi theo ông ấy. Nhưng ông ấy chỉ là học giả, bác học, ông ấy không phải là thầy thực. Ông ấy biết về Thượng đế nhưng ông ấy chưa bao giờ gặp Thượng đế. Và chuyện xảy ra là vào cuối đời mình ông ấy đã chuyển thành người hoài nghi và trở nên nổi dậy - trở thành phi tôn giáo, quay sang chống lại Thượng đế. Và ông ấy đã là nhà logic lớn và sành sỏi trong kinh sách, cho nên rất khó đánh bại ông ấy. Khi ông ấy bắt đầu nói chống lại Thượng đế ông ấy gây ấn tượng như khi ông ấy nói về Thượng đế. Ông ấy là nhà trí thức thực.

Đại đệ tử của ông ấy giáo sĩ Meir đã cố nhiều lần để đem ông ấy trở về nhóm. Đệ tử này cố đem ông ấy trở lại với nhóm. Giáo sĩ Meir, người đã là đệ tử của Elisha Ben Abuya, đã trở nên chứng ngộ.

Và đệ tử này đã thử nhiều lần để đem ông ấy lại với nhóm nhưng ông già này thực sự là nhà logic và không thể nào tranh cãi được với ông ấy. Đệ tử này khổ lắm vì ông ta yêu người này. Ông ta biết rằng ông ấy không chứng ngộ và ông ta biết rằng ông ấy không phải là con người thực sự của việc biết nhưng ông ta yêu người này và ông ta cảm thấy biết ơn vì ông ta đã trở nên chứng ngộ qua người đó. Dù người đó là bất kì ai, dù người đó là bất kì cái gì, qua việc buông xuôi dưới chân người đó, giáo sĩ Meir đã trở nên chứng ngộ. Làm sao ông ta có thể không biết ơn được? Ông ta bền bỉ kiên trì.

Tuy nhiên giáo sĩ Meir vẫn bèn bị trong nỗ lực của mình. Khi ông ta nghe nói rằng Elisha bị óm thập tử nhất sinh ông ta tới thăm ông ấy. Ông ta lại đề nghị ông ấy ăn năn. Và Elisha hỏi, 'Ngài có đón nhận ta bây giờ không? Thương để có đón nhận ta bây giờ không? Ngài có tha thứ cho ta không?' 'Có,' giáo sĩ Meir đáp. Elisha khóc và chết.

Và vài ngày sau giáo sĩ Meir được bảo rằng một ngọn lửa đã bốc lên từ nắm mồ của thầy ông ta. Ông ta đi ra đó, che phủ nó bằng một chiếc áo choàng và nói, 'Ngủ đêm nay đi, vì có lẽ Trời sẽ cứu thầy. Và nếu không thể, tôi sẽ cứu thầy. Ngủ cho tới sáng đi.'

Điều này cực kì hay. Ông ta nói, 'Ngủ đêm nay đi, vì có lẽ Trời sẽ cứu thầy. Và nếu không, tôi sẽ cứu thầy. Ngủ cho tới sáng đi.' Đó là lí do tại sao tôi nói điều rất đơn giản với thầy là cứu bạn bởi vì thỉnh thoảng ngay cả điều ngược lại cũng đã xảy ra - rằng đệ tử đã cứu thầy.

Nhưng nhớ cho, chính là tình yêu cứu đây; chính là buông xuôi cứu đây. Nhớ rằng tình yêu giải thoát - đó là câu mật chú: tình yêu cứu, tình yêu giải thoát. Rơi vào tình yêu với thầy và bạn được cứu.

Câu hỏi 4

Liệt Tử huỷ hoại Khổng Tử bằng vài từ và điều tinh tế. Thầy đã từng huỷ hoại ông ấy trong hết bài nọ tới bài kia bằng súng đại bác các lời và thực tế đã đánh ông ấy tới chết. Tôi ngờ liệu có ai trong đạo tràng sẽ bảo

vệ cho Không giáo không. Xin để Không Tử và tôi được nghỉ ngơi.

Cả hai cùng nhau sao? Điều đó là không thể được. Nếu bạn muốn nghỉ, Không Tử phải bị giết hoàn toàn. Có Không Tử không có khả năng nào cho nghỉ ngơi.

Bất kì điều gì tôi đang nói hay bất kì điều gì Liệt Tử nói đều chẳng liên quan gì tới Không Tử lịch sử cả, nhớ điều đó. Tôi không chống lại anh chàng đáng thương đó, Không Tử. Tại sao tôi phải có đây? Ông ấy là con người đẹp theo quyền riêng của ông ấy.

Tại sao tôi cố phá huỷ Không Tử sâu sắc thế? Bởi vì Không Tử là một phần của tâm trí bạn. Không Tử đã cai trị trên nhân loại. Bạn thậm chí có thể đã không nghe tới tên ông ấy - điều đó không thành vấn đề; bạn có thể không biết ông ấy là ai - nhưng sâu bên trong, Không Tử là người cai trị.

Ở Ấn Độ, Manu là kẻ cai trị. Ông ấy là người Ấn Độ tương ứng với Không Tử. Trên khắp thế giới có những người tương ứng với Không Tử. Không Tử là biểu tượng thôi. Ông ấy đại diện cho cái gì? Ông ấy đại diện cho tâm trí pháp lí, ông ấy đại diện cho tâm trí hình thức, ông ấy đại diện cho tâm trí qui ước, tâm trí 'ngay thẳng'. Ông ấy đại diện cho truyền thống.

Tôi đang phá huỷ truyền thống, qui ước, tâm trí pháp lí, cấu trúc của tuân thủ. Không Tử là người tuân thủ thượng hạng. Và tất cả các bạn đều có ông ấy trong tâm trí các bạn.

Lão Tử hiếm khi đi vào trong tâm trí bạn. Ông ấy có tính nổi dậy. Ông ấy đi ra ngoài truyền thống. Ông ấy đi ra ngoài quá khứ. Ông ấy đi ra ngoài mọi cấu trúc. Không Tử

là cấu trúc, Lão Tử là vô cấu trúc. Khổng Tử là tính cách, Lão Tử là vô tính cách, tự do. Nhớ điều đó. Mọi tính cách đều là tù túng bị áp đặt lên bạn bởi xã hội, bị áp đặt lên bạn bởi nhà nước, bởi tu sĩ, bởi chính khách. Tính cách này mà bạn đang mang quanh bạn là nhà giam. Lão Tử nói có tính cách khác mà không bị áp đặt bởi xã hội; kỉ luật khác mà không bị áp đặt từ bên ngoài nhưng tới qua nhận biết bên trong. Chỉ điều đó là đúng. Đi theo mỗi điều đó thôi. Đi theo tiếng nói tĩnh lặng, nhỏ bé, bên trong riêng của bạn.

Khổng Tử nói, 'Nghe theo kinh sách, nghe theo các thầy cổ đại, nghe theo truyền thống.' Lão Tử nói, 'Chỉ nghe theo tiếng nói bên trong riêng của ông và đi theo nó, dù nó dẫn tới đâu. Nó là tiếng nói của Thượng đế. Nó là Đạo.'

Bạn hỏi tôi: *Tôi ngờ liệu có ai trong đạo tràng sẽ bảo vệ cho Khổng giáo không.* Thực ra, mọi người đều tùy thuộc vào nó. Không ai sẽ có khả năng nói về nó, nhưng sâu bên dưới bạn đang tùy thuộc vào nó; nếu bạn không tùy thuộc vào nó tất cả các bạn đã chứng ngộ rồi. Khoản khác bạn không phụ thuộc vào Khổng Tử không có rào chắn cho bạn trở nên được chứng ngộ. Bạn được chứng ngộ! Khi Khổng Tử bị vứt bỏ bạn trở nên chứng ngộ; khi Khổng Tử đi ra từ cửa này, từ cửa kia chứng ngộ bước vào.

Nếu bạn không chứng ngộ bạn phải tùy thuộc vào Khổng giáo. Điều đó có thể không rất có ý thức, nó có thể chỉ là thói quen vô ý thức - bởi vì bạn đã bị ước định cho nó. Đó là lí do tại sao bạn hỏi tôi: *Xin để Khổng Tử và tôi được nghỉ ngơi.*

Tôi không thể giúp bạn nghỉ ngơi được. Tôi ở đây để giúp bạn nổi dậy. Và chỉ với nổi dậy nghỉ ngơi thực mới tới. Bất kì cái gì bạn gọi bây giờ là nghỉ ngơi đều không là gì ngoài giấc ngủ, đều không là gì ngoài một loại ngủ. Mọi

giấc ngủ đều không là nghỉ ngơi, bởi vì trong giấc ngủ bạn mơ cả nghìn lễ một thứ và bạn trải qua nhiều ác mộng.

Tôi muốn cho bạn nghỉ ngơi thực - điều Jesus ngụ ý khi ông ấy nói với các đệ tử của ông ấy, 'Đến với ta và ta sẽ cho ông nghỉ ngơi. Tất cả những người đang mang nặng, đến ta. Ta sẽ cho các ông nghỉ ngơi.' Nghỉ ngơi đó là điều khác toàn bộ. Không phải là nghỉ ngơi tới bằng việc sống trong đám đông với đoàn nhóm, đi theo đoàn nhóm. Chắc chắn bạn cảm thấy được - nhưng được chỉ là được thôi. Không có vấn đề gì, không bất tiện - bạn sống thoải mái và bạn sẽ chết thoải mái. Đó không phải là nghỉ ngơi tôi đang dẫn bạn tới đâu. Nghỉ ngơi thực nghĩa là bạn đã đi tới bản thể riêng của bạn; bạn được định tâm, bắt rễ. Bạn dám khẳng định rằng bạn là bản thân bạn và bạn không còn cố gắng bắt chước bất kì ai khác; bạn không cố trở thành bản sao giấy than; bạn đã trở thành người đích thực, bản thể đích thực. Thế thì nghỉ ngơi tới, nghỉ ngơi thực.

Với Không Tử điều đó là không thể được. Với Không Tử bạn bao giờ cũng sẽ trong xung đột - Không Tử ngụ ý xung đột. Ông ấy bao giờ cũng nói, 'Cái này là xấu và cái này là tốt. Chọn cái tốt bỏ cái xấu.' Thế thì bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ phải kìm nén cái xấu và ép buộc cái tốt. Bạn sẽ trở thành đạo đức giả. Theo Không Tử và bạn sẽ trở thành kẻ đạo đức giả; theo Lão Tử và bạn không theo ai cả, bạn theo bản thân bạn. Và bạn sẽ trở thành con người đích thực.

Là đích thực là nghỉ ngơi duy nhất có đấy.

Câu hỏi 5

Tôi thích nghe bài nói của thầy lắm nhưng tôi ghét thiền. Điều đó được chứ, Osho? Có lẽ con đường của tôi là con đường của lời cầu nguyện.

Nếu bạn thực sự thích thú bài nói của tôi bạn sẽ thích thú thiền nữa bởi vì chúng là liên nối với nhau. Thực ra, bài nói của tôi chẳng là gì ngoài món khai vị - nếu bạn thích món khai vị và bạn không thích bữa trưa thì bạn sẽ chết sớm hay muộn. Bạn sẽ chết, bị chết đói. Bài nói chỉ là chuẩn bị cho bạn vào thiền. Nếu bạn ghét thiền thế thì bạn đã không nghe tôi. Thế thì bạn có thể cho rằng bạn đã nghe tôi nhưng bạn đã không nghe tôi.

Nghe tôi, cái gì khác có đó để mà làm? Nếu bạn đã nghe tôi bạn sẽ sẵn sàng đi sâu vào trong thiền. Và bất kì cái gì tôi đang nói sẽ trở thành kinh nghiệm thực chỉ khi bạn đã đi vào trong thiền. Thế thì nó sẽ là kinh nghiệm của bạn. Nghe tôi nó sẽ vẫn còn là thứ vay mượn, nghe tôi bạn sẽ bị xúc động bởi khả năng của nó, nghe tôi điều đó cũng dường như là tôi đang nói về rặng Himalayas đẹp - và bạn nghe tôi và bạn thích thú về nó. Nhưng bạn chưa bao giờ đi tới Himalayas và bất kì cái gì tôi nói đều không là gì khi so với cái đẹp của Himalayas. Làm sao điều đó có thể đặt vào trong lời được? Bạn sẽ phải đi.

Nếu bạn thực sự lắng nghe tôi, một ngày nào đó, đột nhiên, bạn sẽ cảm thấy, 'Bây giờ thời điểm đã tới và mình phải đi vào cuộc phiêu lưu. Mình phải nhận mạo hiểm.' Thiền là cuộc hành trình thực. Ở đây tôi đơn giản dụ dỗ bạn tới thiền. Nó không phải là chỗ kết thúc, nó là chỗ bắt đầu.

Tôi đã nghe.

Người dẫn chỗ trong rạp chiếu phim sững sờ khi thấy một con gấu nâu lớn ngồi ngay hàng đầu nhai lạc.

'Này, ông!' ông ta la lên. 'Ông là gấu à! Ông làm gì ở đây?'

'Sao vậy, tôi thích sách lắm,' con gấu đáp, 'tới mức tôi nghĩ tôi thích xem phim.'

Nếu bạn thực sự nghe tôi và thích thú nó, một ngày nào đó bạn sẽ muốn xem phim nữa đấy.

Nếu đúng là bạn thích bất kì cái gì tôi đang nói thế thì làm sao có thể có chuyện bạn ghét thien được? Tôi không phải là giải trí đâu. Có thể bạn đang dùng tôi như trò giải trí. Có thể ngồi ở đây trong một giờ rưỡi mọi ngày bạn quên mất lo nghĩ của bạn - trong một giờ rưỡi bạn được chuyển vào thế giới khác, vào thế giới của tôi. Và bạn thấy những thứ đẹp đẽ - ít nhất bạn quán tưởng, tưởng tượng ra chúng - và thế rồi bạn đi mất. Thế rồi bạn trở nên nghiện nó. Mọi ngày bạn phải tới và nghe tôi. Bây giờ đó chỉ là say thôi. Nó sẽ không ích gì.

Tôi đang nói về thức ăn - chỉ nói về thức ăn thì sẽ không giúp được gì cả. Menu không phải là thức ăn. Bài nói chỉ là menu, và bạn sẽ phải gọi món.

Chuyện xảy ra.

Kẻ ăn chơi Mĩ vào vào một trong những khách sạn chọn lọc nhất trong khu Parea rục rĩ. Anh ta bảo người coi phòng anh ta muốn phòng tốt nhất tại chỗ.

Khi anh ta lên tới phòng anh ta bị ấn tượng bởi những đồ đạc cực kì đẹp và trang trí đầy phong vị. Tuy nhiên, anh ta phát hiện ra một số nút màu trên tường. 'Nói cho tôi,' anh ta hỏi người trực tầng, 'các nút này để làm gì?'

'Dạ thưa quý ông,' người trực tầng nói, 'khi ông nhấn nút vàng, một cô tóc hoe xuất hiện.'

'Tiếp đi,' kẻ ăn chơi nói một cách vui sướng.

'Khi ông nhấn nút đỏ, một cô tóc đỏ xuất hiện. Và khi ông nhấn nút nâu, cô ngăm ngăm đen đẹp xuất hiện.'

'Quên cái phòng đi,' kẻ ăn chơi nói. 'Tôi lấy các nút thôi.'

Nhưng nút tới cùng phòng; chỉ lấy nút nhà sẽ không giúp gì được - vì bạn có thể cứ nhấn nút mà chẳng ai xuất hiện.

Trong hồi kí của Lawrence ở vùng A rập ông ta viết rằng có lần ông ta đưa mười hai người A rập sang Pháp cùng ông ta. Đây là lần đầu tiên họ đi ra khỏi nước họ. Có cuộc triển lãm lớn ở Pháp và Lawrence đem họ tới xem nó.

Nhưng ông ấy rất phân vân. Có lần họ vào nhà tắm họ không ra được. Họ cứ ở đó hàng giờ trong nhà tắm! Nhưng ông ấy nghĩ, 'Điều đó là tự nhiên. Họ tới từ quốc gia sa mạc nơi nước rất hiếm hoi cho nên họ đang tận hưởng bồn tắm và vòi hoa sen.' Họ sẽ nhảy và múa trong nhà tắm và không quan tâm chút nào tới triển lãm. Khoảnh khắc họ quay lại - và họ bao giờ cũng trong vội vã để quay về khách sạn họ sẽ nói, 'Chúng ta lên tầng đi.' Và họ sẽ chạy vào trong nhà tắm và tận hưởng.

Ngày cuối cùng, khi mọi thứ đã được đóng gói và đưa vào trong xe và họ sắp rời đi sân bay, tất cả những người A rập đột ngột biến mất. Lawrence điều tra xem họ đã đi đâu bởi vì họ sẽ bị trễ. Đột nhiên ông ấy nhớ ra rằng có thể họ quay lại trong buồng tắm. Thế là ông ấy chạy xô lên tầng và họ tất cả ở đó đang cố lấy vòi ra.

Ông ấy hỏi, 'Các ông làm gì thế này?'

Họ nói, 'Chúng tôi nghĩ chúng tôi sẽ lấy các cái vòi này. Chúng tôi sẽ tận hưởng chúng ở A rập.'

Họ tưởng rằng nước tới qua chúng. Đó là phép màu! Họ đã không nhận biết rằng có đường ống và máy móc đằng sau nó và bạn không thể chỉ lấy vòi nước là đủ - chúng sẽ chẳng hữu dụng gì.

Điều tôi đang nói cho bạn cũng giống như vòi nước vậy. Có nguồn lớn đằng sau nó từ đó nó tất cả tới. Chừng nào bạn còn chưa đi vào đó, chỉ nghe tôi sẽ không giúp ích gì cả. Nó có thể là khuây khoả, an ủi, nghiện ngập, nhưng nó sẽ không đem lại cách mạng nào trong cuộc sống của bạn.

Bạn nói: '*Điều đó được chứ, Osho?*' Nó không được chút nào đâu. Bạn đang làm phí hoài thời gian của bạn. Nếu bạn dừng nghe tôi và tiếp tục thiền điều đó là tốt hơn nhiều việc dừng thiền và nghe tôi.

Thế rồi bạn hỏi: '*Có lẽ con đường của tôi là con đường của lời cầu nguyện.*' Đừng cố tự lừa bản thân mình. Bạn có làm việc cầu nguyện nào không? Bạn có từng cầu nguyện không? Bạn nói 'có lẽ' - bạn thậm chí còn chưa thử điều đó. Có thể bạn đang dùng từ 'lời cầu nguyện' chỉ để tránh né

thiền. Bản thân lời cầu nguyện là thiện và tránh thiện nhân danh lời cầu nguyện sẽ không ích gì cả. Những chỗ thoát này là dành cho kẻ yếu đuối. Đừng là đồ hèn.

Mọi người tới tôi. Nếu tôi cho họ lời cầu nguyện và tôi bảo họ, 'Nói lời cầu nguyện này,' họ tới và họ nói, 'Osho ơi, có thể lời cầu nguyện không phải là con đường của tôi.' Nếu lời cầu nguyện được trao cho họ, họ nói rằng lời cầu nguyện không phải là con đường của họ. Cho nên khó làm việc cầu nguyện. Nếu thiện được cho họ nghĩ rằng thiện không phải là con đường của họ. Thực ra, bạn không muốn làm cái gì cả; bạn không muốn trưởng thành, bạn không muốn được biến đổi.

Có một câu chuyện về hai mục sư đi ngang qua một trong các cái hồ Scot len. Hồ này đã có vào những ngày trước khi có đường xá và ô tô cho nên mọi người đến điểm đến của mình bằng việc lên chiếc thuyền và được chở qua hồ. Những cái hồ này thỉnh thoảng cũng thay đổi luôn. Bão tố có thể bắt thần tới và trong vòng năm phút chiếc thuyền có thể lật úp và mọi người trong đó chết đuối.

Hai ông mục sư muốn đi qua hồ. Một người là nông dân cao to, vạm vỡ, mét chín với cơ bắp như thợ rèn, và người kia là người thị trấn nhỏ yếu, gầy còm, thư sinh - đại loại như vậy. Họ thuê chiếc thuyền, người chèo thuyền già đẩy mái chèo và họ khởi hành.

Trong quãng thời gian năm phút một cơn bão khủng khiếp kéo tới và khuấy tung hồ lên. Chiếc thuyền đang đưa và người chèo thuyền nói, 'Các anh chàng, các anh phải giúp tôi. Nắm chắc lấy các mái chèo kia nếu các anh muốn thoát.' Thế là hai mục sư cầm mái chèo và bắt đầu cong

lưng chèo. Đó là công việc khá vất vả, nhưng trong vài phút họ đã giữ được con thuyền thẳng đứng vào mắt bão.

Đột nhiên cơn bão trở nên tồi tệ hơn. Ông mục sư vạm vỡ ném mái chèo và nói, 'Chúng ta cầu nguyện đi.'

Nhưng người chèo thuyền la lên, 'Không, không, ông nhỏ có thể cầu nguyện nhưng ông phải tiếp tục chèo thuyền.'

Đừng là kẻ hèn nhát. Để cho người nhỏ cầu nguyện. Bạn nhận thách thức của thiên. Đó là thách thức. Lời cầu nguyện dường như dễ dàng bởi vì bạn chẳng có gì để làm mà chỉ phải nói, 'Thượng đế ơi, làm cái này, làm cái kia đi.' Trong lời cầu nguyện bạn cho Thượng đế công việc để làm - nếu ngài không làm nó thế thì ngài chịu trách nhiệm. Bạn đã nói điều đó rồi, cho nên bạn có thể làm được cái gì nữa?

Thiên là tự bản thân bạn làm việc. Và cảm giác của tôi là ở chỗ nếu bạn làm việc của bạn tới khả năng cao nhất chỉ thế thì Thượng đế mới bắt đầu làm việc trên bạn - không bao giờ trước điều đó. Chừng nào bạn còn chưa giúp cho bản thân bạn, không có giúp đỡ nào tới từ Thượng đế.

Hiểu cách tiếp cận của tôi đi: nếu thiên của bạn thành công, chỉ thế thì lời cầu nguyện của bạn mới có thể bắt đầu được. Không bao giờ trước nó. Khi bạn đã làm mọi điều mà bạn có thể làm, khi bạn đã không giữ lại cái gì, khi bạn đã đưa toàn bộ bản thân mình vào lâm nguy và bạn cảm thấy rằng không cái gì xảy ra, thế thì bạn được quyền hỏi trời, 'Bây giờ xin ngài giúp con. Con có thể làm gì được nữa?' Và giúp đỡ tới.

Nhưng không làm gì cả về phần riêng của bạn, chỉ nói lời cầu nguyện mọi đêm, nửa ngủ, khi bạn sắp lên giường - 'Thượng đế làm cái này, làm cái kia đi' - và thế rồi đi ngủ...

điều này sẽ không giúp bạn chút nào đâu. Nếu bạn thực sự muốn Thượng đế làm cái gì đó cho bạn, đầu tiên bạn phải cố gắng tối đa về phần bạn; ở mức tối đa, giúp đỡ xảy ra, không bao giờ trước đó. Khi bạn đang làm mọi điều bạn có thể làm, tuyệt đối mọi điều bạn có thể làm, lập tức giúp đỡ thành sẵn có.

Câu hỏi 6

Gần đây thầy lại nói về các khía cạnh đối nghịch của hôn nhân. Xin thầy nói về thầy ngụ ý gì bởi thân thiết? Đặc biệt, về điều tích cực khi ở cùng nhau qua thời khó khăn và khi nó là điều tiêu cực?

Hôn nhân là cách né tránh thân thiết. Nó là thủ đoạn để tạo ra mối quan hệ chính thức. Thân thiết là không chính thức. Nếu hôn nhân nảy sinh từ thân thiết, nó là đẹp nhưng nếu bạn hi vọng rằng thân thiết sẽ nảy sinh từ hôn nhân, bạn đang hi vọng hão huyền. Tất nhiên, tôi biết rằng nhiều người, hàng triệu người đã dàn xếp cho hôn nhân thay vì cho thân thiết - bởi vì thân thiết là trưởng thành và nó là đau đớn.

Hôn nhân là rất an ninh. Nó là an toàn. Không có trưởng thành trong nó. Người ta đơn giản mắc kẹt. Hôn nhân là thu xếp đạc; thân thiết là tìm kiếm tình yêu. Hôn nhân là một loại mãi dâm, loại thường hằng. Người ta đã lấy đàn bà hay lấy đàn ông - đó là mãi dâm thường hằng. Thu xếp là về kinh tế, không về tâm lí, không từ trái tim.

Cho nên nhớ lấy, nếu hôn nhân nảy sinh từ thân thiết thì nó là đẹp. Điều đó nghĩa là mọi người nên sống cùng nhau trước khi họ có hôn nhân. Tuần trăng mật không nên xảy ra sau hôn nhân, nó nên xảy ra trước hôn nhân. Người ta nên sống trong đêm tối, trong ngày đẹp, trong những khoảnh khắc buồn, khoảnh khắc sướng, cùng nhau. Người ta nên nhìn vào mắt nhau thật sâu, vào bản thể của nhau.

Làm sao quyết định được? Nếu thân thiết của bạn đang giúp bạn trưởng thành và trở nên chín chắn thế thì nó là tích cực và tốt và lành mạnh, trong lành. Nếu nó có tính phá huỷ và nó không cho phép bạn trở nên chín chắn, thay vì thế nó giúp bạn vẫn còn ấu trĩ, không chín chắn thế thì nó là không lành mạnh. Bất kì quan hệ nào giữ cho bạn vẫn còn ấu trĩ đều là xấu. Thoát ra khỏi nó đi. Bất kì quan hệ nào cho bạn thách thức để trưởng thành, để đi vào cuộc phiêu lưu, để đi sâu hơn và cao hơn trong cuộc sống... Tôi không nói rằng hôn nhân tích cực sẽ không có vấn đề, nó sẽ có *nhiều* vấn đề hơn là hôn nhân tiêu cực. Mọi quan hệ tích cực sẽ có nhiều vấn đề bởi vì mọi ngày những thách thức mới sẽ có đó. Nhưng mỗi lúc vấn đề được giải quyết bạn sẽ đi lên cao hơn chút ít; mỗi lúc một thách thức được lấy bạn sẽ thấy cái gì đó đã trở nên được tích hợp vào bản thể bạn.

Mọi quan hệ tiêu cực không có vấn đề - hay nhiều nhất, vấn đề rỏm, cái gọi là vấn đề, không phải vấn đề thực. Bạn không quan sát điều đó sao? Vợ và chồng tranh cãi vì những điều tầm thường. Chúng không phải là vấn đề. Cho dù bạn tranh cãi chúng không cho bạn cái gì, chúng không giúp cho trưởng thành. Quan sát vợ và chồng, quan sát bản thân bạn xem. Bạn có thể là chồng, là vợ.

Cứ quan sát. Nếu bạn tranh cãi vì những điều tầm thường - những điều nhỏ bé mà không ngụ ý cái gì theo bất

kì cách nào - thế thì bạn sẽ vẫn còn chưa chín chắn vẫn còn ấu trĩ. Vấn đề thực, vấn đề đích thực, điều thực sự phải được đối diện, tạo ra rối loạn lớn trong bản thể bạn; chúng đem tới cơn xoáy lốc. Người ta phải đối diện với chúng. Đừng bao giờ né tránh chúng. Những câu hỏi tầm thường là lối thoát khỏi câu hỏi thực. Chồng và vợ sẽ tranh cãi về những điều rất nhỏ bé: đi xem và không đi xem phim nào; màu xe nào phải được mua, mô đen nào, làm bằng gì; tối nay họ đi ăn tiệm ăn nào. Tầm thường thế! Chúng không tạo ra khác biệt gì. Bạn đang làm ra quá nhiều ồn ào về những vấn đề như vậy và mối quan hệ của bạn sẽ không giúp gì cho bạn, cho bạn tính toán vẹn, bất kì trung tâm nào. Tôi sẽ gọi nó là tiêu cực.

Mối quan hệ tích cực sẽ đối diện với vấn đề thực. Chẳng hạn: nếu bạn giận hay nếu bạn buồn, bạn sẽ buồn trước vợ bạn, bạn sẽ không mỉm cười giả dối. Và bạn sẽ nói, 'Anh đang buồn.' Điều này phải được đối diện. Nếu, đang bước đi trên đường với vợ bạn, bạn thấy người đàn bà đẹp đi qua bên cạnh và một ham muốn và thèm khát lớn nảy sinh trong trái tim bạn, bạn sẽ nói với vợ bạn rằng người đàn bà này đã tạo ra ham muốn lớn, khuấy động trái tim bạn. Bạn sẽ không né tránh cô ấy. Bạn sẽ không đưa mắt bạn đi chỗ khác. Và bạn sẽ không giả vờ rằng bạn đã không thấy người đàn bà đó chút nào - dù bạn giả vờ hay không, vợ bạn đã biết điều đó rồi! Không thể nào có chuyện cô ấy không biết bởi vì ngay lập tức năng lượng của bạn, sự hiện diện của bạn thay đổi. Đây là vấn đề thực.

Lấy người đàn bà không có nghĩa là bạn không còn quan tâm tới bất kì đàn bà nào khác. Thực ra, ngày bạn không quan tâm tới bất kì đàn bà nào, bạn sẽ không quan tâm tới vợ bạn nữa. Tại sao? Để làm gì? Vợ bạn có cái gì mà là đặc biệt? Nếu bạn không còn quan tâm tới đàn bà bạn sẽ không quan tâm tới vợ bạn nữa. Bạn đang trong tình

yêu với cô ấy bởi vì bạn vẫn còn đang trong tình yêu với đàn bà. Cô ấy chỉ là một đàn bà. Và thỉnh thoảng bạn bắt gặp một người đàn bà làm bạn mê say. Bạn sẽ nói điều đó cho vợ bạn. Và bạn sẽ đối diện với rối loạn sẽ nảy sinh. Nó là không tầm thường - bởi vì nó sẽ tạo ra ghen tuông, nó sẽ làm rối loạn mọi nghỉ ngơi, bạn sẽ không thể ngủ được trong đêm. Vợ sẽ ném gỏi vào bạn.

Là thực tạo ra vấn đề thực. Là đích thực tạo ra vấn đề thực. Và nói bất kì cái gì đang là hoàn cảnh không bao giờ ngần ngại, không bao giờ nhìn sang bên. Nhìn thẳng và chân thực. Và giúp cho vợ là chân thực, giúp cho chồng là chân thực.

Vâng, có vấn đề trong thân thiết thực, nhiều vấn đề hơn trong trạng thái tiêu cực, nhiều vấn đề hơn. Bởi vì nếu bạn là thân thiết thực với người đàn bà làm sao bạn có thể tránh được sự kiện là bạn trở nên quan tâm tới người đàn bà khác? Bạn phải nói điều đó. Đó là một phần của tình yêu, phần của thân thiết. Bạn lột trần bản thân mình, bạn phơi bày bản thân mình một cách toàn bộ, bạn không giữ cái gì lại. Ngay cả trong đêm bạn mơ giấc mơ về người đàn bà khác, đến sáng bạn có thể kể lại nó cho vợ bạn.

Tôi đã nghe về một đạo diễn phim. Trong đêm ông ta bắt đầu nói với bạn gái trong giấc ngủ của mình và ông ta nói to. Ông ta nói những điều đẹp đẽ và bà vợ bắt đầu nhìn chăm chăm vào ông ta. Khi bạn có gia đình, ngay cả trong mơ bạn vẫn còn sợ vợ bạn, cho nên đột nhiên ông ta trở nên sợ. Ông ấy đã nói gì? Ông ấy cảm thấy vợ đang nhìn vào ông ấy và với sự hiện diện lớn của tâm trí ông ấy nói, 'Cắt! Bây giờ là cảnh khác.'

.... cứ dường như ông ấy đang đạo diễn bộ phim!

Nếu bạn thực sự yêu người đàn bà, đến sáng bạn sẽ kể cho cô ấy về giấc mơ của bạn - rằng bạn đã làm tình với người đàn bà trong đêm trong mơ của bạn. Mọi thứ phải bị tan nát. Toàn thể trái tim phải bị tan nát.

Thân thiết nghĩa là không có riêng tư. Bạn không mang cái gì riêng tư bây giờ - ít nhất với người bạn đang thân thiết. Bạn vứt bỏ riêng tư. Bạn trần truồng và loã lồ. Tốt, xấu, dù bạn là bất kì cái gì, bạn mở trái tim bạn. Và bất kì giá nào bạn vẫn trả cho nó; bất kì rắc rối nào bạn vẫn trải qua cùng nó. Điều đó đem tới trưởng thành.

Và bạn giúp cho người khác cũng vứt bỏ đi mọi sự ức chế, bình phong, mặt nạ. Trong mỗi quan hệ thân thiết người ta đi tới nhìn ra khuôn mặt nguyên thủy của người khác và người ta đi tới phơi bày khuôn mặt nguyên thủy riêng của mình. Nếu mỗi quan hệ giúp cho bạn tìm ra khuôn mặt nguyên thủy của bạn thể thì nó là thiên, thể thì nó là tôn giáo. Nếu mỗi quan hệ của bạn đơn giản giúp bạn tạo ra ngày một nhiều mặt nạ và đạo đức giả hơn thế thì nó là phi tôn giáo.

Cố hiểu định nghĩa của tôi. Nếu định nghĩa của tôi được hiểu thế thì trong một trăm cuộc hôn nhân, chín mươi chín là phi tôn giáo bởi vì chúng đơn giản tạo ra ngày càng nhiều cái giả. Từ chính lúc ban đầu cái giả bắt đầu.

Tôi đã nghe.

Ông mục sư, đưa mắt nhìn và đánh giá trên đôi cô dâu chú rể trước ông ta và đám đông lớn tới chứng kiến buổi lễ, ngân nga, 'Nếu có bất kì ai ở đây biết tại sao hai người này không nên được kết đôi với nhau trong giá thú, để người

đó nói bây giờ nếu không thì giữ mãi mãi yên lặng của người đó.'

'Tôi có cái gì đó để nói,' một giọng nói vang lên mạnh bạo và rõ ràng.

'Anh im đi!' ông mục sư nạt nộ. 'Anh là chú rề.'

Từ ngay chính ban đầu! Họ thậm chí còn chưa lấy nhau. Ông mục sư nói, 'Anh im đi! Anh là chú rề.' Và đó là cách cuộc sống của đôi lấy nhau bắt đầu.

Mọi người giữ yên tĩnh. Họ không nói gì. Họ không nói chân lí chút nào. Họ giả vờ dối trá. Họ mỉm cười khi họ không muốn cười, họ hôn khi họ không muốn hôn. Một cách tự nhiên, khi bạn hôn và bạn không muốn hôn, cái hôn là độc. Một cách tự nhiên, khi bạn không muốn mỉm cười và bạn phải mỉm cười, nụ cười của bạn là xấu, nó là chính trị.

Và thế thì bằng cách nào đó người ta thành quen với những điều này, người ta lắng đọng vào cái giả, vào cái không đích thực của cuộc sống. Và người ta tự an ủi bản thân mình theo cả nghìn lẻ một cách.

'Ồ, chúng tôi rất sung sướng,' anh chồng khăng khăng. 'Tất nhiên, thỉnh thoảng vợ có ném bát đĩa vào tôi. Nhưng điều đó không thay đổi tình huống chút nào vì nếu cô ấy đánh tôi, cô ấy sướng, và nếu cô ấy đánh hụt tôi, tôi sướng!'

Dần dần người ta đi tới thu xếp như vậy - cả hai đều sướng.

Chiếc xe trong đó có đôi già lão chồm lên vách đá. Chiếc xe bị hỏng dùm đó.

'Tôi đang ở đâu thế này?' ông già than vãn khi mở mắt ra. 'Trên cõi trời à?'

'Không,' bà vợ bàng hoàng nói. 'Em vẫn ở cùng anh.'

Những dàn xếp này là rất kinh khủng. Điều bạn biết nhân danh mối quan hệ chỉ là trò chơi giả.

Cho nên nhớ điều đó như một tiêu chí: nếu bạn trưởng thành hơn và trở thành cá nhân, nếu cuộc sống xảy ra nhiều hơn cho bạn, nếu bạn đang trở nên mở hơn, nếu nhiều cái đẹp hơn được cảm thấy trong sự tồn tại, nếu nhiều thơ ca hơn đang nảy sinh trong trái tim bạn, nếu nhiều tình yêu hơn tuôn chảy qua bạn, nhiều từ bi hơn, nếu bạn đang trở nên nhiều nhận biết hơn, thế thì mối quan hệ là tốt. Mang nó đi. Thế thì nó không phải là hôn nhân. Thế thì nó là thân thiết.

Nhưng nếu điều ngược lại xảy ra; nếu mọi thơ ca biến mất và cuộc sống đang trở thành dung tục; nếu mọi tình yêu đang mất đi và cuộc sống trở thành chỉ là tải trọng, tải trọng chết; nếu mọi bài ca đang chết đi và bạn chỉ sống như nghĩa vụ, thế thì tốt hơn cả là thoát khỏi nhà tù này. Điều đó là tốt hơn cho bạn và điều đó là tốt hơn cho bạn tình người mà bạn đang sống cùng.

Câu hỏi 7

Người trong câu chuyện hôm nay (người không có kí ức) có chứng ngộ không? Hay người đó có thoáng nhìn không? Chúng tôi được nó và quên nó và được nó và quên nó và một ngày nào đó có thể không quên không?

Vâng, người này có thoáng nhìn. Nếu người đó thực sự trở nên được làm vững chắc thế thì không có cách nào đem người đó trở lại - bạn không thể đem vị Phật trở lại. Ông này chỉ mới có thoáng nhìn. Ông ấy chỉ mới đi vào cửa và ông ấy bị kéo lại. Nếu như ông ấy đã vào ngôi đền rồi thế thì ông ấy chắc đã mất rồi, mất mãi mãi.

Nhiều lần một thoáng nhìn sẽ tới và sẽ biến mất. Điều đó là tự nhiên. Nếu chứng ngộ đột nhiên tới như tia sét, như sấm, bạn sẽ bị nghiền nát. Bạn sẽ không có khả năng đón nhận nó. Nó sẽ quá nhiều. Bạn sẽ phát điên.

Các thoáng nhìn tới và chuẩn bị cho bạn. Ngày càng nhiều thoáng nhìn sẽ tới và từ từ bạn sẽ trở nên thích nghi với một thế giới khác toàn bộ, một chiều hướng khác toàn bộ của bản thể. Bằng không bạn sẽ phát điên. Thỉnh thoảng chuyện xảy ra là một người làm việc một mình không có thầy và không nhận biết rằng người không nên xô vào trong nó, xô vào trong nó và trở nên điên.

Thầy là cần cho nhiều điều. Thầy được cần tới hầu hết khi bạn tới rất gần với chứng ngộ. Thế thì thầy được cần rất rất sâu sắc bởi vì thầy sẽ cho phép bạn chỉ đi xa chừng đó. Dần dần, dần dần, theo từng lượng, thầy sẽ giúp bạn hấp thu cái bao la của kinh nghiệm này, cái vô cùng của nó. Nó là cái 'vô cùng huyền bí'. Bạn chỉ là một giọt và chứng ngộ giống như đại dương rơi vào bạn. Người ta phải không tham lam. Đầu tiên thầy đẩy bạn vào trong nó và thế

rồi thầy giữ bạn lại và cho phép bạn đi vào trong đó rất chậm rãi.

Người này phải đã có chỉ một thoáng nhìn.

Bạn hỏi tôi: *Chúng tôi được nó và quên nó và được nó và quên nó và một ngày nào đó có thể không quên không?* Không. Một ngày nào đó người ta quên cả được và quên. Thế thì, thế thì nó có đó. Một ngày nào đó người ta quên cả hai được và quên - một ngày nào đó người ta đơn giản nhận ra rằng nó là bản tính bên trong nhất của mình, rằng nó không phải là cái bạn có thể được hay bạn có thể quên.

Bạn có thể được cái gì đó từ bên ngoài, bạn có thể quên cái gì đó từ bên ngoài, nhưng đây là việc nở hoa riêng của bạn. Nó là bạn, nó là hương thơm của bạn, làm sao bạn có thể có được nó và làm sao bạn có thể quên được? Một ngày nào đó người ta quên cả được và quên. Thế thì người ta đã về tới nhà.

Câu hỏi 8

Sáu giờ ngủ mọi đêm, một giờ rười 'satsang' - chơi trò chơi tâm linh hay với thầy. Thế rồi đột nhiên chuyển qua từ sàn đá lạnh sang ghế quay - chơi quan chức điều hành hãng hàng không da cam! Trình diễn buổi tối ngoạn mục - thay đổi hàng ngày, từ hài kịch ngớ ngẩn tới kịch phóng đại nặng. Nhiều vai, nhiều cốt truyện. Bao giờ cũng ứng khẩu. Chơi bố, chồng, bạn, người lạ, người khôn, người ngu!

Một yếu tố thực trong tất cả những điều này mà không phải là trò chơi là tình yêu sâu sắc, sâu lắng vì thầy. Đây là điều làm cho tất cả các trò chơi này thành kịch

động. Điều này có thể là điều họ gọi là - 'làm việc với thầy'

Vâng, Krishna Mohammed, đó đích xác là điều được ngụ ý bởi 'làm việc với thầy' - sống tràn ngập với sự hiện diện của thầy, sống tràn ngập với tình yêu của thầy và chơi mọi trò chơi mà Thượng đế muốn bạn chơi. Nơi Thượng đế đã đặt bạn vào, cứ chơi đi. Mọi thứ trở thành trò chơi. Vâng, đó đích xác là điều nó đang là. Chỉ tình yêu vẫn còn là thực tại, mọi thứ khác trở thành trò chơi.

Và nếu bạn có thể chơi nhiều trò chơi của cuộc sống mà không nghiêm chỉnh, không bị đồng nhất, vẫn còn là nhân chứng và tận hưởng vui chơi của nó, bạn đã hiểu.

Ở cùng với thầy là học rằng toàn thể cuộc sống là trò chơi, là maya. Không cái gì là nghiêm chỉnh. Không cái gì phải bị né tránh. Không cái gì phải được chọn lựa đặc biệt - bất kì cái gì xảy ra, cho phép nó xảy ra. Vẫn còn tỉnh táo và cho phép nó xảy ra và tỉnh táo của bạn từ từ sẽ giúp cho bạn trượt vào trong tính toàn bộ.

Vẫn còn nhận biết và cứ chơi trò chơi. Đừng bao giờ trốn chạy, đừng bao giờ chạy đi. Chạy xa khỏi thế giới nghĩa là bạn đã bác bỏ Thượng đế. Bác bỏ thế giới nghĩa là bạn đã bác bỏ Thượng đế, người đã làm ra thế giới. Yêu thế giới đi, bởi vì đó là cách duy nhất để yêu Thượng đế. Và tận hưởng. Và bất kì cái gì ngài muốn bạn làm, bất kì chỗ nào ngài đã đặt bạn vào - tận hưởng chỗ đó đi. Tỉnh thoảng nó là sản đá, tỉnh thoảng nó là ghé quay; tỉnh thoảng nó là người khôn, tỉnh thoảng nó là người ngu; tỉnh thoảng nó là cái này, tỉnh thoảng nó là cái nọ - vẫn còn linh động. Đi vào trong vai này, rồi vào vai khác; tuôn chảy, đừng bị đông cứng.

Nghiêm chỉnh làm đông cứng. Vẫn còn không nghiêm chỉnh đi. Coi cuộc sống như niềm vui và nó trở thành lời cầu nguyện.

5. Qui tắc nền tảng

Người họ Phùng nước Tần có một người con trai hồi nhỏ rất thông minh, mà lớn lên mắc tật mê loạn: nghe tiếng hát thì bảo là tiếng khóc, nhìn màu trắng thì bảo là màu đen, ngửi mùi thơm thì bảo là mùi thối, nếm vị ngọt thì bảo là vị đắng, làm điều quấy thì bảo là điều phải. Trời đất, bốn phương, lửa nước, nóng lạnh, trong óc anh ta đều đảo lộn, sai lầm hết.

Một người họ Dương bảo cha thanh niên đó:

- Vị quân tử nước Lỗ (Khổng Tử) nhiều tài nghệ, may ra trị được bệnh đó, sao bác không qua hỏi xem.

Người cha bèn sang nước Lỗ, khi đi qua nước Trần, gặp Lão Đam (Lão tử), kể bệnh của con cho Lão Đam nghe. Lão Đam bảo:

- Làm sao chủ biết được rằng con chủ mê loạn. Ngày nay khắp thiên hạ đều mê hoặc về phải trái, hôn ám về lợi hại. Kẻ bị bệnh đó nhiều quá tới nỗi không ai thấy nữa. Và lại, một người mê loạn, không đủ làm cho cả nhà khuyh đảo được; một nhà mê loạn, không đủ làm cho cả làng khuyh đảo được; một làng mê loạn, không đủ làm cho cả nước khuyh đảo được; cả nước mê loạn, không đủ làm cho cả thiên hạ khuyh đảo được; mà khi cả thiên hạ mê loạn thì còn ai làm cho

nó khuynh đảo được nữa? Vì thử khắp thiên hạ đều như con chú hết thì ngược lại chính chú mới là người mê loạn; và còn ai hiểu chính được cái ý niệm về vui buồn, thanh âm, màu sắc, mùi vị, phải trái nữa? Ngay lời tôi vừa nói với chú đó, cũng vị tất là không mê loạn, huống hồ cái ông quân tử nước Lỗ kia, còn mê loạn hơn ai hết, thì còn trị bệnh mê cho ai được nữa? Thôi chú nên về nhà gấp đi, đừng phí tiền ăn đường nữa.

Đạo là cách nhìn duy nhất. Nó là cách nhìn, chú ý vào, *darshana*, nó không phải là triết lí. Nó là sáng tỏ, minh bạch, nhưng không phải là ý thức hệ. Nó không đề nghị hệ thống tư tưởng nào - nó không đề nghị cái gì hết cả. Nó không đề nghị cái gì, không giả định cái gì. Nó không phải là hệ thống tư tưởng, nó chỉ là cách nhìn thẳng vào thực tại, vào cái đang đó.

Nó không phóng chiếu cái gì từ tâm trí, nó không cho phép tâm trí can thiệp, so sánh, diễn dịch - nó là *vô vi*, không can thiệp vào thực tại. Bất kì cái gì có đây thì có đây; nó không thể bị thay đổi, nó không thể bị đổi đi. Bất kì cái gì có đây thì có đây, và bất kì cái gì không có đây thì không có đây. Mọi sự nên được bỏ lại không bị động chạm, như chúng vậy. Khoảng khắc con người bước vào và có thay đổi hay cải tiến, lẫn lộn nảy sinh.

Đạo là chấp nhận lớn lao, Đạo là chấp nhận vô cùng, Đạo là *tathata* vô điều kiện. Bất kì cái gì có đây thì có đây - không cái gì có thể được làm về nó.

Và cũng không có nhu cầu làm gì. Khoảnh khắc bạn bắt đầu làm, bạn tạo ra điều hại - người làm là người gây

hại. Người không làm là người thực; qua không làm, người ta có thể biết cái gì đang đây. Khi bạn bắt đầu làm cái gì đó bạn đem tâm trí của bạn vào, và khoảnh khắc tâm trí bước vào có lẫn lộn - mọi sáng tỏ bị mất. Có hiểu điều này như Đạo cơ sở, nền tảng.

Thế thì chuyện ngụ ngôn hôm nay sẽ là rất dễ hiểu. Nó cực kì hay, chuyện ngụ ngôn này. Nó có thể mở ra khung cảnh mới, nó có thể mở ra cánh cửa vào bản thể bạn, nó có thể cho bạn cái nhìn về thực tại. Nhưng qui tắc nền tảng là: không can thiệp. Đó là bất bạo hành thực.

Nếu bạn đi tới Lão Tử và bạn nói rằng ai đó là kẻ cắp, ông ấy nói, 'Vậy sao! Ai đó là kẻ cắp. Cứ để nó là vậy đi.' Lão Tử không lo nghĩ về thực tại. Nếu ai đó điên, Lão Tử sẽ nói, 'Vậy sao! Cứ để nó là vậy đi. Nếu đó là cách cái toàn thể quyết chí nó thế thì đó là cách nó phải vậy. Ông là ai'. Ai đã cho bạn thẩm quyền thay đổi cái gì, biến đổi nó? Cứ để thực tại là bản thân nó và mọi thứ diễn ra tốt đẹp, nhịp điệu. Can thiệp vào, và mọi thứ bị rối loạn.'

Bạn đã nghe nói về bất bạo hành của Mahavir, bạn đã nghe nói về bất bạo hành của Phật, nhưng họ không là gì khi so với Lão Tử. Trong bất bạo hành của họ vẫn có bạo hành tinh vi: bạo hành của can thiệp. Cái tốt phải được đem vào, cái xấu phải bị phá huỷ; cái vô đạo phải bị thay đổi thành đạo đức, cái sai phải được đặt thành đúng. Họ vẫn không phải là trong *vô vi*, không can thiệp. Người bạo hành đang cố gắng thay đổi thực tại một cách bạo hành. Người bất bạo hành đang cố gắng thay đổi thực tại một cách bất bạo hành. Nhưng cả hai đều cố gắng thay đổi thực tại. Và thay đổi là có tính bạo hành. Chấp nhận mọi sự như chúng vậy, chấp nhận không có tâm trí chút nào - đó là hiểu biết của Đạo.

Nếu bạn có tâm trí bạn không thể chấp nhận được. Bạn sẽ phán xét, bạn sẽ so sánh; bạn sẽ nói rằng điều này đáng phải không như vậy, nó phải không như vậy; bạn sẽ nói rằng điều này có thể được cải thiện, điều này có thể được thay đổi và làm tốt hơn.

Chính ý tưởng rằng thế giới có thể được làm cho tốt hơn là chính gốc rễ của mọi trò bản ngã. Thế giới là hoàn hảo; không có cách nào làm cho nó tốt hơn. Nếu bạn cố làm cho nó tốt hơn, bạn sẽ làm cho nó tồi hơn. Mọi sự là trong nhịp điệu hoàn hảo không cái gì xấu, không cái gì tốt. Cái tốt và cái xấu là các quan niệm do con người tạo ra. Không cái gì đúng, không cái gì sai - đấy là các quan niệm của chúng ta. Thực tại đơn giản là trung lập, không thiện không ác, không đẹp không xấu. Nó đơn giản hiện hữu. 'Tính hiện hữu' là Đạo.

Bây giờ, đi vào chuyện ngụ ngôn này. Chúng ta sẽ đi vào nó rất chậm rãi. Thường thức nó từng bước một - nó có thể trở thành việc khai lộ.

Người họ Phùng nước Tần có một người con trai hồi nhỏ rất thông minh...

Mọi đứa trẻ được sinh ra đều lanh lợi. Không đứa trẻ nào được sinh ra ngốc cả. Trở thành kẻ ngốc người ta cần được giáo dục. Để chuyển đổi mọi người thành ngốc, trường phổ thông và cao đẳng và đại học được cần tới. Đó là một thành tựu lớn. Ngu ngốc là không tự nhiên; nó phải được học, nó phải được kiếm. Nỗ lực lớn phải được thực hiện trước khi bạn có thể trở thành ngu ngốc. Một Phật hay một Lão Tử hay một Jesus là những người bằng cách nào đó đã thoát khỏi xã hội, những người bằng cách nào đó đã

xoay xở điều đó mà xã hội đã không thay đổi họ thành người ngu ngốc. Họ có vẻ hiêm hoai bởi vì toàn thể xã hội đã trở thành ngu ngốc bằng không thì họ sẽ là bình thường. Điều tự nhiên là lanh lợi, thông minh - tự nhiên như việc thở, tự nhiên như mạnh khoẻ.

Quan sát đứa trẻ, bất kì đứa trẻ nào, đen, trắng, Ấn Độ, Trung Quốc, Đức - vàng, ngay cả Đức! Quan sát bất kì đứa trẻ nào. Mọi đứa trẻ đều thông minh và mọi đứa trẻ đều đẹp. Bạn đã bao giờ thấy đứa trẻ nào xấu chưa? Hiện tượng này không tồn tại chút nào. Bạn đã bao giờ thấy đứa trẻ nào ngu chưa? Thông minh của chúng là vô cùng.

Nhưng xã hội bắt đầu làm què quặt đứa trẻ bởi vì xã hội không thể cho phép ngàn ấy thông minh. Ngàn ấy thông minh là nguy hiểm. Đứa trẻ thông minh là người nguy hiểm. Xã hội lập tức nhảy lên đứa trẻ, từ chính ngày đầu. Đứa trẻ thậm chí không được phép tự do thở theo cách riêng của nó - bác sĩ tát vào mông nó và xã hội đã bắt đầu. Đứa trẻ thậm chí không được phép thở theo cách riêng của nó. Bạn phải đợi. Không cần tát đứa trẻ.

Đi và quan sát trong nhà hộ sinh. Khi đứa trẻ được sinh ra, bác sĩ sẽ cầm chân đứa trẻ, cầm nó lộn ngược và tát vào mông nó để giúp cho nó thở. Dường như tự nhiên không đủ cho nên sự giúp đỡ của bạn là cần thiết. Không ai tát con vật cả - vậy mà chúng vẫn thở, thở hay. Không cần bác sĩ nào, không cần y tá nào, không cần bà đỡ nào.

Đợi đã! Nhưng xã hội không thể đợi được. Trong vòng vài giây xã hội bước vào. Xã hội phải tát đứa trẻ. Và bây giờ nhưng người đã nghiên cứu hiện tượng tát đứa trẻ nói rằng cái tát đầu tiên tới như cú choáng, bởi vì đứa trẻ rất tinh tế. Trong chín tháng nó đã sống trong môi trường rất được bảo vệ - cái tát đó giống như cú sốc lớn. Với cú sốc cuộc sống nó bắt đầu.

Thế rồi thậm chí còn có những người độc ác hơn. Người Do Thái sẽ cắt bao qui đầu - đó là cú sốc lớn cắt lớp da ngoài của cơ quan sinh dục. Bạn đã bắt đầu bạo hành, bạn đã bắt đầu làm hỏng đứa trẻ. Xã hội đang trên đường.

Và ngay lập tức mọi thứ phải được áp đặt lên đứa trẻ. Bây giờ người mẹ được bảo khi nào thì cho đứa trẻ bú vú và khi nào không cho đứa trẻ bú vú - sau ba giờ.

Cứ dường như mọi đứa trẻ đều là chiếc xe Ford, giống như mọi chiếc xe Ford khác. Từng đứa trẻ đều là một cá nhân. Nhu cầu của nó là khác. Đứa trẻ này sẽ thấy rằng nó đói trong hai giờ, đứa trẻ khác sẽ thấy rằng nó không đói sau năm giờ. Trung bình ba giờ này là nguy hiểm. Đứa trẻ này sẽ không đói nhưng người mẹ sẽ buộc nó phải ăn bởi vì ba giờ đã qua và đứa trẻ khác sẽ đói và kêu và khóc nhưng người mẹ sẽ đợi và nhìn đồng hồ và bởi vì ba giờ còn chưa hết làm sao cô ấy có thể cho nó ăn được?

Đây là những thủ đoạn tinh vi để phá hủy thông minh mong manh, cuộc sống mảnh mai của đứa trẻ. Thế rồi nó phải được huấn luyện về mọi thứ. Từ huấn luyện đi vệ sinh cho tới Thượng đế, nó phải được huấn luyện về mọi thứ. Nó không được phép bất kì tự phát nào. Và thông minh phát triển trong tự phát, thông minh chết trong kỉ luật. Đứa trẻ càng có kỉ luật nhiều, nó sẽ càng ngu xuẩn hơn; đứa trẻ càng thông minh, nó sẽ càng có tính nổi dậy hơn. Tính nổi dậy và thông minh là đồng nghĩa; ngu xuẩn và kỉ luật là đồng nghĩa. Nếu bạn đã thành công để làm cho đứa trẻ vâng lời bạn và làm cho nó tuân thủ các ý tưởng của bạn, bạn đã thành công trong việc giết chết thông minh của nó.

Trường phổ thông, cao đẳng, đại học của bạn, tất cả đều dạy điều vô nghĩa bởi vì họ tất cả đều chống lại khả năng thông minh. Không ở đâu nhạy cảm được dạy, không ở đâu cả. Thực ra, nhạy cảm phải bị phá hủy. Điều nguy

hiếm là cho phép đưa trẻ nhạy cảm và thông minh bởi vì, nếu đưa trẻ vẫn còn nhạy cảm, thế thì xã hội sẽ không có khả năng buộc đưa trẻ làm những điều ngu xuẩn trong cả đời nó.

Chẳng hạn: một người cứ là thư kí cả đời, chỉ chồng chất các hồ sơ. Để làm điều như vậy bạn cần rất không nhạy cảm. Nếu bạn có nhạy cảm nào đó bạn sẽ muốn phá vỡ cái vô nghĩa này, bạn sẽ muốn đi vào trong cánh đồng, vào rừng. Bạn muốn trở thành người làm vườn, bạn có thể muốn trở thành nông dân, hay ngư dân, hay thợ mộc, hay thợ điêu khắc, hay nhà thơ - nhưng bạn sẽ không muốn trở thành thư kí trong văn phòng. Người ta muốn là thư kí để làm gì? Mặt trời chói sáng thế và hoa nở và chim hót và bạn chỉ làm việc thư kí! Điều đó sẽ là không thể được. Xã hội phải giết chết thông minh của bạn, nhạy cảm của bạn, để cho bạn có thể được đưa vào bất kì việc gì. Khi bạn tới dạ, dễ dàng buộc bạn theo bất kì chiều hướng nào. Thế thì một người có thể cứ làm bất kì việc làm vô nghĩa nào. Và khi bạn làm điều vô nghĩa trong cả đời bạn, một cách tự nhiên, từ từ, bạn đánh mất mọi khả năng của việc là thông minh.

Một người có thể được đưa vào quân đội. Nếu mọi người đều thông minh ai sẽ vào quân đội? Họ sẽ giết người khác và bị giết để làm gì? Cuộc sống là để sống, không để bị giết và không để đi giết. Cuộc sống là để tận hưởng; nó là món quà thiêng liêng. Nhưng hàng triệu người ở trong quân đội, chỉ sẵn sàng bị tàn sát hay để tàn sát. Và cả đời họ - từ sáng tới tối - dành cho điều binh, đánh bóng súng, tuân theo những mệnh lệnh của người ngu: quay trái, quay phải. Làm điều này cả đời họ! Và thậm chí không một khoảnh khắc nào họ nghĩ về họ đang làm gì - họ đang làm gì với cuộc đời họ. Cuộc sống có nghĩ cho điều này không? Đây có là định mệnh của cuộc sống không?

Nếu bạn hát và múa có thể nó có nghĩa, nhưng quay trái, quay phải, làm cùng việc đi đều mọi ngày, chỉ chuẩn bị cho cái chết.... Làm sao cuộc sống có thể chỉ là việc chuẩn bị cho cái chết?

Tàn bạo, bạo hành, không nhảy cảm được dạy, chỉ thế thì hàng triệu người mới có thể bị biến thành nô lệ. Bạn nghĩ bạn là người tự do sao? Sự nô lệ đã trở nên phức tạp hơn, có vậy thôi. Sự nô lệ vẫn tồn tại. Không xã hội nào mãi cho tới giờ đã từng là xã hội tự do. Mọi xã hội đều đã từng là xã hội nô lệ.

Vâng, một điều là chắc chắn: sự nô lệ đổi dạng của nó. Đầu tiên nó rất thô thiển, bây giờ nó rất tinh vi. Và nhớ, sự nô lệ tinh vi là nguy hiểm hơn nhiều so với sự nô lệ thô thiển - bởi vì bạn có thể nổi dậy chống lại sự nô lệ thô thiển, nó rõ ràng thế, nó hiển nhiên thế, nhưng khi sự nô lệ là rất tinh vi thế thì bạn thậm chí không nhận biết về nó. Nếu bạn là người Mô ha mét giáo, nếu bạn là người Hindu, nếu bạn là người Ki tô giáo, nếu bạn là người Jaina, bạn là nô lệ. Tâm trí bạn đã bị ước định là người Hindu, là người Mô ha mét giáo, là người Ki tô giáo, và bạn đã trở thành điều đó.

Và bạn chưa bao giờ nghĩ về điều đó. Tại sao bạn phải là người Ki tô giáo? Tại sao bạn phải là người Mô ha mét giáo? Bạn đã không được sinh ra là người Ki tô giáo, là người Mô ha mét giáo, bạn đã được sinh ra như tâm thức thuần khiết. Tại sao có những giới hạn này? Ai đã áp đặt những giới hạn này lên bạn? Bạn được sinh ra là con người thuần khiết - ai đã làm cho bạn thành người Ấn Độ và ai đã làm cho bạn thành người Trung Quốc? Bạn là nô lệ. Nếu bạn là người Trung Quốc hay người Ấn Độ hay người Anh, bạn là nô lệ. Sự nô lệ là rất tinh vi.

Và nếu bạn đang làm mọi thứ mà người khác muốn bạn làm và bạn chưa bao giờ làm điều bạn bao giờ cũng muốn làm, bạn là nô lệ. Bạn cứ yêu một người bạn không yêu, bạn cứ ngủ với người bạn không yêu, bạn cứ sống trong mối quan hệ mà đơn giản mang tính phá huỷ, kinh khủng, địa ngục, nhưng bạn cứ thế. Bạn là nô lệ, bạn không là người tự do.

Người tự do là người đòi lại thông minh của mình, người đòi lại nhạy cảm của mình. Với tôi, đó là tính chất sannyas là gì: giành lại thông minh của bạn, giành lại nhạy cảm của bạn, lại trở thành có giác quan, sống động, lại trở thành thông minh, lại trở thành đứa trẻ.

Người họ Phùng nước Tân có một người con trai hồi nhỏ rất thông minh...

Mọi đứa trẻ đều lanh lợi. Không đứa trẻ nào đã bao giờ được sinh ra mà không lanh lợi. Cho dù bạn thỉnh thoảng có nghĩ rằng đứa trẻ là không lanh lợi, đó chỉ là việc nghĩ của bạn.

Tôi đã nghe nói về một cậu bé đang ngồi bên hàng rào quan sát bố cậu làm việc trên cánh đồng. Một con bò đực chạy tới.

Đứa bé kêu lên, 'Bố ơi, bò chạy tới đấy!'

Và người bố nhảy ra, tự cứu được mình.

Nhưng ông ta còn ngạc nhiên hơn là con bò vì trong bảy năm đứa bé đã chẳng nói gì - nó bảy tuổi rồi. Nó không nói lấy một lời.

Cho nên người bố nói, 'Quên chuyện con bò đi. Con làm bố ngạc nhiên hơn! Sao con đã không nói mãi cho tới giờ? Rồi bất thần con nói - "Bố ơi, bò chạy tới đây!"'

Đứa bé nói, 'Chẳng có gì mà nói trước đây, cho nên chẳng ích gì mà nói.'

Ngay cả đứa trẻ cũng dường như là ngu xuẩn với bạn, thậm trọng khi đưa ra phán xét. Đó có thể chỉ là vì cái ngu xuẩn của bạn. Bởi vì bất kì cái gì bạn đã trở thành, bạn so sánh từ điểm đó. Nếu đứa trẻ mà không lanh lợi trong toán học bạn cho rằng nó ngu. Nhưng có thể có xã hội nơi toán học không có giá trị - âm nhạc có thể có giá trị và đứa trẻ sẽ có năng lực vô cùng về âm nhạc. Thế thì trong xã hội đó người đó sẽ được đánh giá là thông minh. Trong xã hội của bạn đứa trẻ có thể làm toán giỏi được coi là có giá trị và không ai bận tâm về phẩm chất âm nhạc của nó. Nó có thể tuyệt đối không biết âm nhạc. Điều đó là tùy. Điều xã hội coi là giá trị không phải là giá trị tự nhiên, nó là giá trị được chọn.

Trong một số xã hội im lặng là có giá trị - thế thì im lặng là thông minh. Trong một số xã hội nói là có giá trị, cho nên nói là thông minh. Điều đó là tùy. Trong một số xã hội múa là có giá trị lớn và người không múa được dường như là ngu. Trong xã hội khác múa không được nghĩ tới chút nào. Thế thì không ai bận tâm liệu bạn có thể múa hay không. Nếu bạn có thể giỏi về toán, với ba R: đọc (Reading), viết (wRiting), số học (aRithmetich) thế thì bạn là thông minh.

Nhưng trong hàng nghìn năm con người đã sống mà không có 3 R này - vậy mà con người đã từng thông minh bằng không họ không thể sống sót được. Thực ra, sống sót

ngày nay là rất đơn giản, các vấn đề gài như đã biến mất. Sống sót trong rừng rậm, nơi không có nhà trên đầu bạn, không có cung cấp thức ăn, không an ninh, và bạn thường xuyên trong nguy hiểm... con người phải đã rất, rất thông minh bằng không sẽ không có khả năng nào cho sống sót của người đó. Con người không phải là con vật rất khoẻ, mọi con vật khác đều khoẻ hơn nhiều, nhưng dầu vậy con người đã tồn tại bởi vì thông minh của mình, nhạy cảm của mình. Con người có thể cảm được nhiều hơn, con người có thể trở nên nhận biết nhiều hơn và tinh táo hơn.

Nhớ điều này: bạn cũng được sinh ra lành lợi, có tài - một thiên tài. Thượng đế chưa bao giờ tạo ra cái gì kém hơn điều đó, Thượng đế bao giờ cũng tạo ra thiên tài. Cái toàn thể đẹp đẽ này bao giờ cũng tạo ra con người hoàn hảo, làm sao cái bất toàn có thể được sinh ra từ hoàn hảo? Bạn có nghĩ về điều đó không?

Trong Upanishads họ nói, 'Hoàn hảo bắt nguồn từ hoàn hảo. Hoàn hảo được sinh ra từ hoàn hảo.' Thượng đế được sinh ra từ Thượng đế - không cái gì khác có thể được sinh ra từ Thượng đế. Bạn là thượng đế nam và thượng đế nữ bởi vì bạn tới từ cội nguồn đó của điều thiêng liêng.

Tùng đưa trẻ đều đem cõi trời vào thế giới lần nữa nhưng chúng ta nhảy lên nó và chúng ta phá huỷ nó và chúng ta phá huỷ cõi trời của nó và thiên đường của nó, đó là lí do tại sao chúng cứ tìm và kiếm điều đó. Nếu chúng ta đã không biết điều đó, làm sao chúng ta có thể tìm và kiếm điều đó được? Chúng ta chỉ tìm kiếm cái mà chúng ta đã biết trước đây. Tùng đưa trẻ đều đã biết cái gì đó mà đã trở nên bị mất, cho nên lần nữa chúng ta bắt đầu tìm kiếm nó. Chúng ta đã đánh mất năng lực bên trong của riêng mình; chúng ta đã đánh mất vương quốc bên trong riêng của chúng ta.

...mà lớn lên mắc tật mê loạn.

Mọi người đều trở nên mê loạn. Rất khó tìm ra người trưởng thành mà bình thường, bởi vì bất kì cái gì bạn gọi là quá trình trưởng thành đều là quá trình biến mọi người thành bất thường.

Chẳng hạn: một người bị ám ảnh bằng tiền; người đó là bất thường. Tại sao người ta bị ám ảnh với tiền? Bạn không thể ăn được nó, bạn không thể yêu nó, bạn không thể được nó yêu. Nó không thể cho bạn cuộc sống, nó không thể cho bạn cái đẹp, nó không thể cho bạn vui vẻ. Nhưng có cả triệu người đang điên trong tình yêu với tiền - tiền là Thượng đế của họ, Thượng đế duy nhất của họ.

Một khi cái bất thường này lắng đọng thế thì nảy sinh bất thường khác: vài người từ bỏ tiền và trở thành các mahatma vĩ đại. Đầu tiên những người điên này bị ám ảnh bởi tiền, thế rồi ám ảnh mới nảy sinh từ ám ảnh đó - họ trở nên bị ám ảnh với sợ tiền. Nếu bạn đem tiền tới Vinoba Bhave ông ấy sẽ không chạm vào nó. Bây giờ cái gì sai khi chạm vào tiền? Đồng tiền đáng thương chỉ là tờ giấy - sao bạn sợ chạm vào nó thế? Có nỗi sợ sâu sắc nào đó. Và nỗi sợ không là gì ngoài thèm khát đứng lộn đầu nó; sâu bên dưới vẫn có ham muốn nào đó. Nỗi sợ là điều, 'Nếu mifh chạm vào tiền mình có thể lại trở nên quan tâm tới nó.'

Người tự do với tiền sẽ dùng tiền và người đó sẽ không bị ám ảnh bởi cách nào, ủng hộ hay chống đối. Người đó sẽ sống trong thế giới, người đó sẽ không từ bỏ thế giới, không có nhu cầu.

Bạn không thể vứt bỏ điên khùng này bằng việc tạo ra điên khùng khác - bạn đơn giản thay đổi cái điên khùng

của bạn. Cái gọi là người điên vì tiền của bạn và các mahatma của bạn chỉ là các cực đoan khác nhau của cùng một điên khùng. Họ không khác nhau. Ai đó điên vì danh, quyền, thế lực, là bất thường. Ngồi trên ghế rất cao sẽ không làm cho bạn hạnh phúc. Bạn có thể trở thành tổng thống và bạn có thể trở thành thủ tướng nhưng điều đó sẽ không làm cho bạn hạnh phúc. Và cuộc sống là để hạnh phúc, cuộc sống là để mở hội.

Bạn càng có quyền, bạn sẽ càng trở nên bất hạnh - bởi vì bạn càng có nhiều quyền, bạn sẽ càng thường xuyên có lo nghĩ nhiều hơn, thường xuyên trong xung đột. Bạn không thể thoải mái bởi vì người khác sẽ xô về bạn; họ sẽ sẵn sàng lật đổ bạn bởi vì họ cũng muốn cùng ghế đó, cùng quyền lực đó. Quyền lực là hiếm và mọi người đều muốn có quyền. Cho nên bạn sẽ ở trong nhà thương điên.

Nếu bạn thực sự muốn thấy nhà thương điên, đi tới New Delhi đi. Ở Ấn Độ đó là nhà thương điên lớn nhất. Và ngay bây giờ, bởi vì các cuộc bầu cử đang tới gần, bạn có thể thấy bao nhiêu người đang điên trong nước này.

Tìm ra một người lớn mà vẫn thông minh là rất khó, rất hiếm hoi. Bạn có thể trở nên thông minh chỉ nếu bạn trở nên rất ý thức về điều đã được làm cho bạn, về thông minh của bạn đã bị phá huỷ hay phục hồi thế nào. Bạn sẽ phải khám phá lại nó.

Và khi tôi nói những điều này nhớ rằng tôi không nói chúng chỉ về người khác, tôi đang nói về bạn đấy. Quan sát con người riêng của bạn, quan sát cách bạn cư xử, điều bạn làm với vợ bạn, và bạn sẽ thấy nhiều, nhiều ám ảnh điên khùng. Những ám ảnh đó đã được xã hội trao cho bạn. Bạn đã bị làm thành tham vọng, và tham vọng phá huỷ thông minh. Bạn đã được đưa vào đường sai, bạn đã bị làm thành

cạnh tranh, bạn đã bị làm thành ghen tị với người khác, bạn đã được dạy chỉ một điều: cạnh tranh và là thứ nhất.

Nhưng cuộc sống chẳng liên quan gì tới việc là thứ nhất. Bạn có thể tận hưởng nó bất kì chỗ nào bạn đang ở. Bạn có thể tận hưởng nó ngay khoảnh khắc này, không cần phải trì hoãn nó. Trì hoãn cuộc sống là trở nên không thông minh. Bạn nói, 'Ngày mai tôi sẽ sống' cho nên ngày mai bạn sẽ thông minh. Thông minh tới chỉ khi bạn sống; thông minh là chức năng của việc sống. Khi bạn sống vô cùng bạn trở nên thông minh mãnh liệt; khi bạn trì hoãn cuộc sống, bụi tụ tập trên tấm gương của bản thể bạn.

Và bạn đã từng trì hoãn. Bạn nói, 'Ngày mai,' bao giờ cũng, 'Ngày mai.' Mọi người tới tôi và họ nói họ muốn nhận tính chất sannyas, nhưng không phải hôm nay mà là ngày mai. Họ nói họ sẽ tới nữa. Nhưng tại sao? Sao đợi? Bạn chờ đợi để làm gì? Và ai biết được? Ngày mai có thể tới hay có thể không tới. Khoảnh khắc này có thể là khoảnh khắc cuối để thờ, bạn có thể không thờ nữa. Cho nên tại sao không sống khoảnh khắc này toàn bộ nhất có thể được?

Một người trở thành thông minh khi người đó bắt đầu sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc một cách toàn bộ - cứ dường như đây là khoảnh khắc cuối cùng. Thế thì có đam mê lớn, mãnh liệt lớn. Người ta trở thành bốc lửa với cuộc sống. Trong trạng thái bốc lửa đó của tâm thức người ta là thông minh, bằng không người ta là tối dạ, kéo lê. Ngày mai, ngày kia, người ta sẽ sống - vậy cần gì đem thông minh vào hôm nay? Hôm nay bạn có thể đắm đuối trở nên ngu: ngày mai, khi bạn cố sống, bạn có thể trở thành thông minh.

Nhưng nếu bạn ngu hôm nay, bạn đang tạo ra xu hướng ngu xuẩn, và có mọi khả năng rằng ngày mai sẽ

không khác gì hôm nay vì nó sẽ là kéo dài của hôm nay, liên tục hôm nay.

Người họ Phùng nước Tần có một người con trai hồi nhỏ rất thông minh, mà lớn lên mắc tật mê loạn: nghe tiếng hát thì bảo là tiếng khóc, nhìn màu trắng thì bảo là màu đen, ngửi mùi thơm thì bảo là mùi thối, nếm vị ngọt thì bảo là vị đắng, làm điều quấy thì bảo là điều phải. Trời đất, bốn phương, lửa nước, nóng lạnh, trong óc anh ta đều đảo lộn, sai lầm hết.

Đó là điều mọi người đều làm. Nhìn vào trong cuộc sống của bạn và bạn sẽ thấy rằng bạn đã biến mọi thứ thành lộn ngược. Cái có giá trị đã trở thành vô giá trị và cái là vô giá trị đã trở thành có giá trị.

Nhìn vào trong cuộc sống của bạn và chân thực và lương thiện trong khi nhìn - bởi vì nếu bạn lừa dối, bạn lừa dối chỉ bản thân bạn chứ không ai khác. Nhìn thẳng vào con người riêng của bạn và bạn sẽ ngạc nhiên. Bạn đã từng làm gì với bản thân bạn? Mọi thứ đã trở thành lộn ngược. Bạn đang sống vì điều không bản chất và bạn đã quên điều bản chất. Bạn đang sống vì đồ vật, và đồ vật sẽ bị lấy đi khi cái chết tới. Tiền, quyền, danh - chẳng cái gì sẽ đi cùng bạn khi cái chết tới.

Chỉ người sống qua, người sống theo cách mà cái chết không thể phá hủy được cái gì; người tạo ra bản thể bên trong của mình theo cách mà cái chết không thể lấy được cái gì từ người đó; người sống trong vĩnh hằng mà cái chết không thể chạm tới được; người sống trong tâm thức - chỉ người đó là thông minh. Bằng không mọi thứ đã bị lộn ngược xuống: trắng bạn thấy như đen và đen bạn thấy như trắng; mùi hương thơm bạn nghĩ là buồn nôn; ngọt cảm

thấy là đáng. Bạn đã lắng đọng vào cái nhân tạo. Hoa nhựa - vàng, đó là chỗ bạn đã lắng đọng.

Thay vì đi vào trong tình yêu bạn đã lắng đọng với hôn nhân; thay vì tìm tôn giáo thực bạn đã lắng đọng với Hồi giáo, Ki tô giáo, Jaina giáo. Thay vì tìm Thượng đế bạn đã lắng đọng vào các lời về Thượng đế. Thay vì nhìn vào sự tồn tại bạn đang mang những cuốn sách chết. Thay vì sống thực cuộc sống bạn chỉ có các ý tưởng về cách sống cuộc sống. Chỉ là ý tưởng, không gì khác.

Bạn đã không sống chút nào, bạn chỉ mang vài ý tưởng. Đó là điều tội ngu ý bởi việc nói rằng bạn đã chọn menu thay vì bữa tối. Bạn có thể gọi menu là Veda, hay bạn có thể gọi nó là Koran, hay bạn có thể gọi nó là Kinh Thánh, nhưng không phải thức ăn, nó không thể nuôi dưỡng bạn được.

Cho nên nếu bạn cảm thấy không được nuôi dưỡng, nếu bạn cảm thấy yếu, nếu bạn cảm thấy như chết, điều đó là tự nhiên. Không ai khác bị trách về điều đó.

...trong óc anh ta đều đảo lộn, sai lầm hết.

Một người họ Dương bảo cha thanh niên đó:

- Vị quân tử nước Lỗ nhiều tài nghệ, may ra trị được bệnh đó, sao bác không qua hỏi xem.

Có nhớ chuyện trước không? Nó có liên quan tới quân tử nước Lỗ. Thành nước Lỗ này là thành của Khổng Tử. Nó gần giống như Varanasi. Ở Ấn Độ, nếu bạn tới từ Varanasi, nếu bạn có thể nói rằng bạn tới từ Varanasi, bạn đã là học giả lớn. Nó có danh tiếng. Nó thành thành trì Hindu. Thành nước Lỗ đích xác giống như Varanasi. Nó có các nho sĩ. Nó là một loại đại học nho giáo nơi Khổng Tử

sống cùng đệ tử của ông ấy và tạo ra nhiều uyên thâm, đã tạo ra nhiều kẻ sĩ và bác học. Nó đã trở thành rất nổi tiếng.

Một người họ Dương bảo cha thanh niên đó:

- Vị quân tử nước Lỗ nhiều tài nghệ, may ra trị được bệnh đó, sao bác không qua hỏi xem.

Người cha bèn sang nước Lỗ, khi đi qua nước Trần, gặp Lão Tử, kể bệnh của con cho Lão Tử nghe.

Một điều cần được nhớ tại khoảnh khắc này về chuyện ngụ ngôn này là ở chỗ tâm trí bao giờ cũng tìm tới nho sĩ. Nó bắt gặp 'Lão Tử' chỉ một cách tình cờ. Tâm trí về căn bản là nho sĩ. Tâm trí tìm cấu trúc, ý thức hệ. Tâm trí tìm nguyên lí. Tâm trí tìm công nghệ nào đó để cho nó có thể trở nên mạnh mẽ hơn trong kiểm soát. Tâm trí tìm quyền lực. Chỉ ngẫu nhiên mà bạn bắt gặp một Lão Tử: bạn không thực đi tìm Lão Tử, bạn đi tìm Không Tử.

Chẳng hạn: bạn đã tới đây. Bạn không tìm tôi, bạn tìm một mahatma. Bạn đã bắt gặp tôi một cách ngẫu nhiên. Bạn có thể đã từng đi tìm một guru, một mahatma nhưng ngẫu nhiên bạn bắt gặp tôi. Bạn không tìm tôi, tâm trí không thể tìm tôi được. Vì tâm trí đi tìm tôi đơn giản là tự tử cho nó. Tâm trí tìm kiếm cái gì đó mà giúp cho nó trở nên mạnh hơn.

Người cha bèn sang nước Lỗ... Ông ấy đi tìm một nho sinh người sẽ có khả năng giúp chữa cho con ông ấy. Một điều là chắc chắn với người cha là con bị ốm. Ông ấy đã không nhận rắc rối nào để nghĩ về điều đó, để cân nhắc về điều đó - liệu con ông có thực ốm không, liệu nó có thực mê loạn bất bình thường không. Ông ấy đã đơn giản chấp nhận ý tưởng rằng con ông ấy mê loạn. Ông ấy không biết gì - bình thường là gì hay bất thường là gì.

Nhận biết thêm chút ít đi khi bạn đưa ra giả định. Bạn nghĩ rằng ai đó điên sao? Đừng vội vàng như thế. Người đó có thể không điên; ngược lại, bạn có thể điên. Đừng phán xét. Bạn lập tức giả định rằng ai đó là tội phạm - người đó có thể không phải. Ngược lại, bạn có thể là tội phạm. Tội phạm có thể không phải là tội phạm mà quan tòa có thể là tội phạm. Người bị xử án có thể không phải là tội phạm, người xử án có thể là tội phạm. Mọi sự là rất phức tạp; đừng giả định. Đừng rơi vào nạn nhân của giả định dễ dàng.

Người cha đã coi một điều là đương nhiên: con ông ấy là mê loạn. Cần thận khi coi mọi sự là đương nhiên. Đừng bao giờ coi cái gì là đương nhiên. Khoảnh khắc bạn lấy bất kỳ cái gì: coi đương nhiên là bạn sa ngã khỏi thông minh. Thông minh không bao giờ xem cái gì là đương nhiên. Nó nhìn vào trong vấn đề và nó vẫn còn để mở. Nó chưa bao giờ tạo ra định kiến. Ai biết?

Bạn phải đã nghe câu chuyện về người đàn bà đã được mang tới Jesus vì cô ấy phạm tội. Những người kết án cô ấy đã sẵn sàng giết chết cô ấy bởi vì luật cũ nói rằng nếu đàn bà phạm tội thông dâm - thế thì cô ấy phải chết bằng ném đá; cô ấy phải bị ném đá cho tới chết.

Họ tới Jesus. Đó cũng là cơ hội tốt để phán xét Jesus liệu người này có tuân theo luật cổ hay chống lại luật cổ.

Họ hỏi, 'Chúng tôi phải làm gì?' Và Jesus nói, 'Làm một điều này trước hết. Những người chưa bao giờ phạm tội nào, những người thậm chí đã không nghĩ tới ngoại tình, họ sẽ tận tay ném đá. Họ được phép ném đá người đàn bà này.' Mọi người bắt đầu biến mất. Không ai còn lại - thậm chí không một người mà đã không phạm phải ngoại tình, cho dù chỉ trong tâm trí.

Trong vòng vài phút đám đông mất đi và Jesus còn lại với người đàn bà này. Người đàn bà bắt đầu khóc. Cô ấy cảm thấy cực kì kính trọng người này người đã cứu cô ấy. Cô ấy nói, 'Tôi phạm tội. Tôi đã làm điều sai. Ông phạt tôi đi.' Và Jesus nói, 'Ta là ai mà phạt cô? Ta là ai mà gọi cô là tội nhân? Đó là cái gì đó giữa cô và Thượng đế của cô. Ta không là ai cả mà phán xét.'

Jesus nói, 'Ông không phán xét, sao cho ông có thể không bị phán xét.' Mọi phán xét là ngu xuẩn. Chỉ người ngu mới phán xét nhanh. Bạn càng thông minh, bạn càng ít mang phán xét. Nếu bạn *thực sự* thông minh mọi phán xét đều biến mất. Thế thì đột nhiên bạn thấy bất kì cái gì đang đó. Nhưng bạn không mang bất kì phán xét nào, bạn không nói, 'Người này là xấu và người này là tốt.' Bạn không nói, 'Người này là tội nhân và người này là thánh nhân.' Đây toàn là phán xét. Bạn là ai mà phán xét? Ai cho bạn quyền phán xét?

Và khi bạn không phán xét bất kì ai, khi bạn vứt bỏ mọi phán xét, đột nhiên cái toàn thể của cuộc sống trông đẹp thế, đẹp mệnh mông thế, thiêng liêng thế. Quí biến mất vào khoảnh khắc phán xét của bạn biến mất.

Người này bắt gặp Lão Tử một cách tình cờ cho nên ông ấy *kể bệnh của con cho Lão Tử nghe*. Ông ấy không nhận biết về người ông ấy đang nói tới.

Lão Tử là siêu phàm, không vượt qua được. Không vượt qua được trước đây, không vượt qua được sau này. Chưa bao giờ có sáng tỏ như thế trong bất kì người nào, ở bất kì đâu. Hiểu biết toàn bộ như thế, trong suốt tuyệt đối như thế! Ngay cả trong Phật, ngay cả trong Mahavir, ngay

cả trong Krishna, bạn sẽ thấy một chút ít phán xét - nhưng không có trong Lão Tử.

'Làm sao chú biết được rằng con chú mê loạn.' Lão Tử nói

'Làm sao chú biết được rằng con chú mê loạn?' Ông ấy nêu ra câu hỏi rất nền tảng. Ai bình thường? Bình thường là gì? Và làm sao bạn quyết định được? Đám đông - nhiều người giống điều đó cho nên đó là bình thường chăng? Nhưng toàn thể đám đông có thể điên.

Có một câu chuyện Kahlil Gibran.

Một nhà ảo thuật tới một thành và ném thuốc nào đó vào giếng của thành đó. Ông ta nói rằng bất kì ai uống nước từ giếng này sẽ phát điên.

Chỉ có hai chiếc giếng trong thành: một cho người thường và một cho vua.

Đến tối cả thành đã phát điên. Họ phải uống nước từ giếng đó, cho dù họ biết họ sẽ phát điên, bởi vì chỉ mỗi giếng đó là sẵn có cho họ. Và hôm đó là ngày mùa hè, nóng bức, và họ cố gắng không uống nhưng bạn có thể cố gắng được bao lâu? Từ từ họ phải chịu thua. Đến tối cả thành đã phát điên.

Nhà vua rất sợ hãi. Đứng trên bậc thềm cung điện ông ấy nhìn quanh và ông ấy nói với thừa tướng của mình, 'Chúng ta biết ơn Thượng đế rằng chúng ta có giếng tách riêng, bằng không chúng ta cũng sẽ phát điên. Cả thành đã trở nên phát điên.' Mọi người múa, hát, nhảy, la hét, gào khóc. Cả thành đơn giản không thể nào tin được. Điều gì

đã xảy ra? Đó là ác mộng. Mọi người đang làm những loại việc họ chưa bao giờ làm trước đây.

Nhưng trong vài giờ sáng của nhà vua biến mất vì mọi người tới cung điện và họ bắt đầu la hét rằng nhà vua đã phát điên. Quân đội của nhà vua cũng ở trong thành và họ phát điên, và lính gác và người nấu cơm và người hầu của ông ấy cũng điên. Chỉ mỗi nhà vua và hoàng hậu và thừa tướng, ba người, là còn chưa điên.

Bây giờ bạn có thể làm điều gì chống lại cả thành khi nó phát điên? Nhà vua trở nên rất sợ và nói, 'Bây giờ làm cái gì?' Thừa tướng nói, 'Chỉ có một điều cần được làm. Tôi sẽ thử và ngăn cản họ trong vài phút. Đại vương chạy đi và uống từ giếng đó. Không có cách khác. Đại vương đi nhanh vào.'

Nhà vua đi, uống nước từ giếng đó, và khi nhà vua quay lại ông ấy nhảy múa. Đám đông tung hô vui vẻ và họ nói, 'Cám ơn Thượng đế. Chúng con biết ơn Thượng đế. Tâm trí của vua của chúng con đã trở lại!'

Nếu đám đông là điên, người lành mạnh sẽ có vẻ điên.

Làm sao bạn biết rằng mọi người không điên? Cái ngoại lệ có vẻ như điên; cái thông dụng dường như là bình thường.

Lão Tử hỏi, '*Làm sao chú biết được rằng con chú mê loạn?*'

Tôi đã nghe.

Một người Anh đang uống trà trên bãi cỏ nhà mình thì một con tàu không gian xuất hiện trên trời. Anh ta bình thần quan sát khi nó bay vòng và tiếp đất gần đó. Một sinh linh trông kì dị bước ra khỏi con tàu và từ từ tiến dần tới.

Vật này có hai đầu với một mắt ở giữa mỗi đầu. Nó chỉ có một cánh tay thò ra ở giữa ngực của nó. Nó không có chân nhưng bước đi trên một cặp chi ngắn.

'Người trái đất,' kẻ xuất hiện kêu lên với giọng cao, 'Tôi muốn gặp lãnh đạo của ông!'

Người Anh khuấy trà và nhìn chằm chằm với sự không thích vào vị khách.

'Vô nghĩa, ông già,' anh ta nói một cách bình thản. 'Cái mà ông muốn gặp là bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình tốt.'

Ngoại lệ dường như là bất thường. Người đó có thể là bình thường trên hành tinh khác. Nếu bạn một ngày nào đó đi tới hành tinh khác bạn sẽ là bất thường, họ sẽ cho bạn tới bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình ngay lập tức.

Lão Tử nói, *'Làm sao chú biết được rằng con chú mê loạn?'* Tiêu chí gì có đó? Bạn theo chuẩn nào? Mục thước nghĩa là chuẩn. Nhưng làm sao bạn quyết định được ai là bình thường? Phật có bình thường không? Jesus có bình thường không? Jesus là không bình thường giữa những người ông ấy đã sống cùng. Họ đã sát hại ông ấy bởi vì ông ấy bất thường, bởi vì ông ấy đã nói về những điều không nên được nói tới. Socrates - ông ấy có bình thường không? Athens đã đầu độc ông ấy bởi vì ông ấy là bất thường. Nếu bạn nhìn trong nhiều thời đại, mọi người vĩ đại đều bất thường. Người thường dường như bình thường.

Lão Tử muốn phá huỷ tiêu chí này. Ông ấy muốn bảo bạn rằng không có tiêu chí nào để phán xét cả. Từng cá nhân là duy nhất - đó là cách nhìn của Đạo. Từng cá nhân là duy nhất thế, duy nhất vô song, tới mức không có cách nào để phán xét ai là bình thường và ai là bất thường. Nhìn vào tự do mà Đạo cho - bạn chỉ có thể nói rằng mọi người

là khác nhau: không ai bình thường, không ai bất thường. Mọi người đơn giản là khác nhau.

Một khi bạn hiểu rằng mọi người là khác nhau bạn vứt bỏ ý tưởng về thấp kém và cao siêu lần đầu tiên. Hay lần đầu tiên so sánh biến mất mà ai đó theo cách này, ai đó khác theo cách kia.

Ai đó hỏi Bokuju, 'Sao thầy tốt thế và tôi không tốt thế? Sao thầy im lặng thế và tôi không im lặng thế?'

Bokuju nói, 'Đi cùng ta ra vườn đi.' Và ông ấy đem anh ta ra vườn nơi có hai cây. Một cây rất lớn, gần như chạm mây, và cây kia rất nhỏ. Ông ấy nói, 'Trông đây. Cây này nhỏ và cây kia lớn, nhưng ta chưa bao giờ nghe bất kì thảo luận nào giữa chúng. Cây lớn chưa bao giờ nói với cây nhỏ, "Trông đây, ta cao siêu." Và cây nhỏ chưa bao giờ nói với cây lớn, "Vì tôi nhỏ thế, tôi cảm thấy rất thấp kém đứng bên cạnh anh."' "

Không, nhỏ là nhỏ và lớn là lớn, không có so sánh. Nhỏ là đẹp trong tính nhỏ của nó, lớn là đẹp trong tính lớn của nó. Lớn là gần mây, nhỏ là gần đất. Lớn tận hưởng cái lớn, nhỏ tận hưởng cái nhỏ - cái gì sai trong điều đó?

Không cái gì sai cả - đó là cách nhìn của Đạo. Mọi thứ là tốt như nó vậy.

So sánh tới từ tâm trí con người. Chim là chim; chúng không lo nghĩ tại sao chúng không phải là con vật. Hoa hồng là hoa hồng; hoa hồng không lo nghĩ tại sao nó không phải là hoa sen. Do đó chúng không loạn thần kinh. Bằng không hoa hồng sẽ trở thành loạn thần kinh vì nó không phải là hoa sen, và hoa sen sẽ thành loạn thần kinh bởi vì

nó không phải là hoa hồng. Và bụi nhỏ sẽ nằm ra đâu đó hay trên trăng kể nhà tâm thần nào đó bởi vì nó không phải là cây tuyết tùng Li Băng. 'Tại sao? Tại sao mình không phải là cây tuyết tùng Li Băng? Tại sao Thượng đế đã làm cho mình nhỏ thế - chỉ là bụi cây? Vì nghiệp nào mà mình khổ?' Nó sẽ làm ra triết lí nào đó để tự an ủi mình, 'Mình đã làm nghiệp xấu trong kiếp quá khứ của mình, đó là lí do tại sao.'

Toàn rác rưởi! Mọi lí thuyết đều rác rưởi! Chúng được cần tới bởi vì bạn hỏi câu hỏi rác rưởi. Và thế rồi ai đó phải cung cấp câu trả lời rác rưởi. Có luật trong kinh tế: bất kì khi nào có câu hỏi có cung. Nếu bạn hỏi câu hỏi ngu anh chàng khôn nào đó sẽ cho bạn câu trả lời ngu.

Điều đó là rất đơn giản. Mọi thứ là như chúng vậy. Mọi thứ là khác, chắc chắn nhưng chúng không phải là không bình đẳng. Để tôi nhắc lại điều đó: mọi thứ là khác nhưng chúng không phải là không bình đẳng. Mọi thứ là duy nhất. Bạn không thể tìm được một chiếc lá trên toàn thế giới mà giống chiếc lá khác. Bạn không thể tìm thấy một hòn sỏi trên cả trái đất mà giống như hòn sỏi khác. Không, chẳng cái gì là tương tự, nhưng không cái gì là không bình đẳng. từng thứ đều tồn tại theo cách riêng của chúng. Đó là nghĩa của câu ngôn ngữ rằng từng vật đều có linh hồn riêng của nó. Tính duy nhất đó là điều linh hồn nghĩa là gì; tính duy nhất đó là nghĩa của câu ngôn ngữ: 'Con người có linh hồn.' Nó đơn giản chỉ ra rằng người đó là duy nhất. Cây có linh hồn; nó đơn giản biểu lộ nó là duy nhất. Núi có linh hồn; nó đơn giản biểu lộ nó là duy nhất. Không cái gì khác giống nó.

'Làm sao chú biết được rằng con chú mê loạn?' Lão Tử nói. 'Ngày nay khắp thiên hạ đều mê hoặc về phải trái, hôn ám về lợi hại.'

Thứ nhất: bởi vì những so sánh này mọi người bắt đầu trở nên bắt chước. Bởi vì bạn không nhận ra tính duy nhất của bạn, bạn không kính trọng với bản thể của bạn. Bạn bắt kính.

Người đàn bà nào đó tới tôi và cô ấy nói, 'Tôi phải làm gì? Tôi béo quá.' Và cô ấy không béo lắm. Chẳng có gì. Nếu cô ấy mà không nói thế tôi đã không nghĩ rằng cô ấy là béo. Nhưng bản thân cô ấy cứ nói điều đó. Bạn phải biết cô ấy. Cô ấy tên là Veena và bây giờ cô ấy đã trở nên được biết tới với cái tên Veena Béo. Và cô ấy không béo. Cô ấy không là cái gì như điều đó. Cô ấy không biết đàn bà béo có thể là gì.

Tôi đã nghe nói về một người béo. Bà ấy ra khỏi khách sạn và nói với người gác cửa, 'Làm ơn gọi cho tôi chiếc taxi.'

Người gác cửa nhìn bà ấy và nói, 'Được, nếu bà nói vậy. Tôi sẽ gọi cho bà chiếc taxi - nhưng bà trông như xe tải với tôi!'

Nhưng cho dù người đàn bà là béo thế bà ấy vẫn có linh hồn duy nhất.

Không cần lo lắng. So sánh không nên được mang vào. Người ta nên kính trọng hướng tới bản thể riêng của mình. So sánh tới qua người khác. Bạn thấy ai đó gầy và mảnh khảnh và so sánh nảy sinh. Bạn có mũi dài hơn chút ít và ai đó có mũi đích xác tỉ lệ được cần. Bây giờ vấn đề nảy sinh.

Bạn có thể không nghe được - ngay cả Cleopatra cũng lo nghĩ. Bà ta có mũi hơi dài quá chút ít. Cleopatra được coi là một trong những người đàn bà đẹp nhất của thế giới, nhưng bà ấy bao giờ cũng ý thức về mũi của mình. Nó hơi

dài chút ít. Cho nên bà ấy rất lo nghĩ. Thân thể bà ấy là cân đối, chỉ mỗi mũi tạo ra rắc rối nào đó.

Nếu bạn so sánh, bạn sẽ thần kinh. Ai đó có tóc đẹp, ai đó có mũi đẹp, ai đó có mắt đẹp, ai đó có chân đẹp và ai đó có tỉ lệ cân đối và ai đó có nước da đẹp và ai đó thông minh hơn vân vân và vân vân. Tất cả những người này sẽ tạo ra kém cỏi trong bạn. Hay, nếu bạn bắt đầu suy nghĩ theo lối khác, bạn có thể bắt đầu cảm thấy cao siêu. Cả hai đều ốm yếu. Cảm thấy kém cỏi là ốm yếu và cảm thấy cao siêu là ốm yếu - chỉ cảm thấy người ta là bản thân mình là lành mạnh. Không so sánh là lành mạnh.

Việc so sánh thường xuyên này tạo ra bất chước; mọi người bắt đầu trở nên giống người khác. Bạn ăn mặc theo cách người khác ăn mặc, bạn mua xe mà người khác có, bạn trang hoàng phòng khách của bạn như người khác đã trang hoàng phòng khách của họ - bạn cứ bất chước. Và kẻ bất chước chưa bao giờ hạnh phúc bởi vì kẻ bất chước trở thành không thực.

Bây giờ điều gì xảy ra cho người này? Người đó nghĩ rằng con trai người đó mê loạn - có thể con của người đó không giống như con trai của nhà hàng xóm, có vậy thôi. So sánh đem tới rắc rối cho tâm trí ông ta. Có thể con trai ông ta không giống ông ta - nhưng tại sao con phải giống bố?

Tôi đã nghe.

Ba cô gái bị bắt vì gạ gẫm bán dâm. Và kẻ bán ma túy, kẻ mới tới trong nước này, bị bắt vì bán rong không có giấy phép. Họ bị đem ra trước toà án.

'Cô làm gì để sống?' quan toà hỏi, trở vào cô gái thứ nhất.

'Thưa tôn ông, tôi là người mầu,' cô ta trả lời.

'Ba mươi ngày,' là phán quyết. Thế rồi ông ta quay sang cô thứ hai. 'Cô làm gì để sống?' ông ta hỏi một cách hiếu chiến.

'Thưa tôn ông, tôi là nữ nghệ sĩ.'

'Ba mươi ngày.' Thế rồi ông ta quay sang cô gái thứ ba. 'Cô làm gì để sống?' ông ta hỏi.

'Nói thật với ông,' cô ta trả lời, 'Tôi là kẻ bán dâm.'

'Vì nói sự thật,' ông ta nói, 'Tôi sẽ cho án treo.'

Thế rồi ông ta quay sang kẻ bán ma túy nhập cư nhỏ bé. 'Còn anh,' ông ta nói, 'anh làm gì để sống?'

'Nói thật với ông,' người bán ma túy nói vừa xoắn chiếc mũ cổ của mình trong tay, 'Tôi cũng là kẻ bán dâm.'

Đó là cách mọi người cứ bắt chước và họ nghĩ rằng bằng việc bắt chước người ta có thể đúng.

Bằng việc bắt chước, không ai đã bao giờ có thể đúng được. Bắt chước là cơ sở của mọi giả dối.

'Làm sao chú biết được rằng con chú mê loạn?' Lão Tử nói. *'Ngày nay khắp thiên hạ đều mê hoặc về phải trái, hôn ám về lợi hại.'*

Tâm trí là lẫn lộn. Khoảnh khắc bạn bắt đầu nghĩ về cái gì là đúng và cái gì là sai bạn sẽ bị lẫn lộn. Khoảnh khắc bạn bắt đầu nghĩ về cái gì là hại và cái gì là lợi bạn sẽ bị lẫn lộn.

Bạn chưa nghe câu chuyện về con rết sao?

Con rết có một trăm chân.

Một con thỏ thấy nó và không thể nào tin được vào điều đó! Điều đó gần như không thể nào tin được! Một trăm chân. Làm sao nó xoay xở được? Chân nào phải đưa ra trước và thứ hai và thứ ba và thứ tư?' Một trăm chân. Làm sao nó xoay xở được?

Thỏ rất phân vân và nói, 'Chú ơi, tôi rất lẩn lộn. Tôi không thể nào tưởng tượng được làm sao chú xoay xở. Nếu tôi có một trăm chân tôi sẽ không bao giờ có thể bước được. Tôi sẽ bị lẩn lộn thế.'

Rết chưa bao giờ nghĩ về điều đó, do đó nó không bị lẩn lộn. Nhưng bây giờ nó nói, 'Ta chưa bao giờ nghĩ về điều đó, ta sẽ nghĩ về nó.' Và nó nghiền ngẫm về điều đó. Lần đầu tiên nó trở nên tự ý thức. Nó nhìn vào chân và nó bị lẩn lộn luôn. Nó ngã nhào!

Và nó nói với thỏ, 'Đừng bao giờ hỏi câu hỏi như thế! Ta bao giờ cũng bước đi, và chẳng bao giờ có vấn đề gì. Nay cậu đã làm lẩn lộn ta. Nay ta sẽ không bao giờ có thể bước đi đúng đắn được. Vấn đề này sẽ ám ảnh ta. Chân nào thứ nhất? Chân nào thứ hai? Và có một trăm chân!'

Lão Tử nói rằng tâm trí là lẩn lộn. Khoảnh khắc bạn nghĩ, bạn bị lẩn lộn. Suy nghĩ là lẩn lộn, do đó không ai có thể thoát ra khỏi lẩn lộn bằng suy nghĩ. Suy nghĩ sẽ làm cho bạn thậm chí còn rối ren hơn. Người ta thoát khỏi lẩn lộn bằng việc không nghĩ, bằng việc vứt bỏ mọi ý nghĩ, bằng việc vứt bỏ mọi phân biệt giữa đúng và sai, giữa hại và lợi. Và làm sao bạn có thể biết được, làm sao bộ phận có thể biết cái gì là lợi và cái gì là hại? Vũ trụ là bao la tới mức người ta không bao giờ biết cái gì cuối cùng sẽ là kết quả của hành động của bạn.

Bạn đi và cứu một người bị chết đuối trong giếng; bạn làm mọi nỗ lực và bạn lôi anh ta ra. Và thế rồi hôm sau anh ta phạm tội giết người. Bây giờ, việc cứu người này của bạn là đúng hay sai? Nếu bạn mà không cứu người đó chắc đã không có việc giết người. Bây giờ việc giết người đã xảy ra. Bạn cũng là một phần của tội ác. Không có bạn nó chắc đã không có thể có. Nhưng bạn chẳng bao giờ nghĩ theo cách đó. Bạn chỉ cứu người đó. Toàn thể ý tưởng của bạn là giúp cho người sắp chết này. Cho nên cái gì là hại và cái gì là lợi?

Thỉnh thoảng chất độc trở thành ích lợi và thỉnh thoảng nước cam lồ có thể chứng tỏ độc hại. Thỉnh thoảng người muốn làm điều tốt cho bạn có thể làm điều hại và thỉnh thoảng người muốn làm điều hại cho bạn có thể làm điều tốt. Mọi sự là rất phức tạp; thực ra, gần như không thể nào hiểu thấu được bởi tâm trí con người. Cuộc sống là sâu sắc thể và phức tạp thể và chúng ta nhỏ bé thể, tí hon thể. Không có cách nào để hình dung ra nó.

Cho nên Lão Tử nói gì? Lão Tử nói,

'Ngày nay khắp thiên hạ đều mê hoặc về phải trái, hôn ám về lợi hại.'

Làm sao bạn quyết định được cái gì là đúng? Tiêu chí là gì? Mohammed có đúng không khi ông ấy cầm kiếm? Ông ấy không đúng theo người Jainas. Cầm kiếm là sai. Nhưng theo người Mô ha mét giáo ông ấy là đúng vì ông ấy cầm kiếm trong tay để cứu tôn giáo. Theo người Mô ha mét giáo, Mahavira là kẻ đào tẩu. Khi mọi người đang đau khổ ông ấy đứng đó và thiên. Khi mọi người bị bóc lột ông ấy chỉ ích kỉ. Ông ấy trốn vào rừng.

Khi Arjuna nói với Krishna trong Gita, 'Tôi không muốn giết nhiều người thế, điều này dường như là tội lỗi lớn nhất có thể phạm phải. Tôi muốn từ bỏ thế giới và đi vào rừng và trở thành người cư ngụ trong rừng,' anh ta đúng hay sai? Nếu bạn hỏi người Jaina anh ta là đúng. Nhưng Krishna nói, 'Không, điều này là sai. Đừng đi. Đây là nghĩa vụ của anh. Làm điều đó đi. Thượng đế muốn nó theo cách này cho nên để cho nó là theo cách này. Trốn khỏi nghĩa vụ của anh sẽ là đi ngược lại Thượng đế. Anh đã không dàn xếp cuộc chiến này. Nó đang xảy ra. Anh chỉ là công cụ trong nó. Đi vào trong nó đi, nhưng không là người làm, đi vào trong nó chỉ như một công cụ. Không cần trốn đi đâu cả.'

'Và, Arjuna, cho dù anh có trốn đi anh cũng không thể thoát được bởi vì toàn thể huấn luyện của anh, toàn thể kỉ luật cuộc sống của anh, là huấn luyện của chiến binh. Anh không thể trốn thoát dễ dàng thế được. Anh sẽ đi đâu? Anh không phải là một Brahmin, anh không phải là thiên nhân, anh là chiến binh. Anh phải đạt tới thực tại của anh chỉ qua bản thân anh. *Swadharma nidhanam shreyah* điều tốt là chết theo bản tính riêng của người ta; *paradharma bhayavaha* điều rất nguy hiểm là theo tôn giáo của ai đó khác. Là chiến binh là tôn giáo của anh. Đó là điều anh đã được đào tạo cho cả đời anh. Từng tế bào trong con người anh là tế bào của chiến binh. Anh không thể thiên được, Arjuna. Cho dù anh đi vào trong rừng rậm và anh ngồi dưới gốc cây, nếu anh thấy sư tử đi ngang qua, anh sẽ lập tức tìm cung của anh. Và anh sẽ giết nó. Anh sẽ trở thành thợ săn, anh sẽ không trở thành thiên nhân đâu. Điều đó là không đúng.'

Bây giờ cái gì là đúng và cái gì là sai? Và ai quyết định? Nếu Arjuna hỏi Mahavira, Mahavira sẽ ban phúc lành cho anh ta. Ông ấy chắc sẽ nói, 'Đúng rồi. Lần đầu

tiền thực tại đã bùng lên trong anh.' Nhưng Krishna says, 'Anh là kẻ đào tẩu, kẻ hèn nhát. Đây là sự hèn nhát.' Bây giờ ai đúng và ai sai?

Hỏi Lão Tử. Lão Tử nói rằng ngay cả phân biệt giữa đúng và sai là không thể được. Bạn đơn giản sống, dù bất kì cái gì, một cách tự nhiên nhất có thể được cho bạn.

Tôi đã nghe.

Một người thuê chiếc taxi đi ra ga. Từ khách sạn tới ga giá là cố định - một ru pi. Khi người này ra khỏi taxi người đó đưa một ru pi cho người lái taxi nhưng anh tài xế có vẻ không sung sướng. Thế là người này hỏi, 'Không phải sao? Không đúng sao?'

Tài xế nói, 'Thưa ông, có đúng nhưng không phải.'

Bạn thấy sự phân biệt không? Nó là đúng nhưng không phải.

Ông đã trả tiền cho tôi. Về mặt pháp lí điều đó là đúng. Nhưng nó không phải. Ông đã không trả tiền típ cho tôi. Đó không phải là phần của luật chính thức thôi nhưng nó là qui ước.'

Vậy cái gì là phải? Cái gì là đúng? Luật pháp bị giới hạn và cuộc sống là vượt quá. Nếu bạn sống theo luật pháp bạn có thể đúng nhưng bạn có thể không phải. Nếu bạn sống theo cuộc sống bạn có thể phải nhưng bạn có thể không đúng.

Quan điểm của Lão Tử là ở chỗ tạo ra phân biệt, đem phân biệt vào, là tạo ra lẫn lộn. Người ta nên sống một cách tự phát, tự nhiên, và người ta không nên cố theo bất kì cái gì đúng và bất kì cái gì sai. Người ta nên vẫn còn được buông xuôi. Người ta nên sống từ buông bỏ.

Kẻ bị bệnh đó nhiều quá tới nỗi không ai thấy nữa.

Bởi vì lẫn lộn này đã trở thành thông dụng thế, bây giờ không ai nghĩ nó là bệnh. Tất cả đều ốm với cùng bệnh, cùng lẫn lộn. Không chỉ những người đi theo mà những người lãnh đạo nữa - họ cũng ở trong cùng thuyền.

Đói, kiệt sức và hoảng sợ, thợ săn vút súng của mình, loạng choạng đi tới, và choàng tay vào người vừa mới nhô lên khỏi mảnh gỗ.

'Gặp anh tôi mừng quá,' anh ta kêu lên. 'Tôi đã bị lạc hai ngày nay rồi!'

'Làm gì mà mừng rồi lên thế?' thợ săn kia lẩm bẩm. 'Tôi đã bị lạc cả tuần rồi!'

Người lãnh đạo và người theo sau, thầy giáo và người được dạy, tất cả đều trong cùng một con thuyền. Hối ai? Tất cả đều ốm. Lẫn lộn là thông thường tới mức mọi người đã quên hoàn toàn rằng đó là ốm.

Và lại, một người mê loạn, không đủ làm cho cả nhà khuyh đảo được...

Và thế rồi ông ấy nói, 'Sao lo nghĩ thế? Cho dù ông nghĩ một người là mê loạn, cái gì sai?'

Và lại, một người mê loạn, không đủ làm cho cả nhà khuyh đảo được; một nhà mê loạn, không đủ làm cho cả làng khuyh đảo được; một làng mê loạn, không đủ làm cho cả nước khuyh đảo được; cả nước mê loạn, không đủ làm cho cả thiên hạ khuyh đảo được.

Vậy sao lo nghĩ? Một cá nhân riêng lẻ, cho dù bạn nghĩ người đó bất bình thường, mê loạn, cho dù mọi người đồng ý là người đó mê loạn, sao phải lo nghĩ? Người đó không thể khuyh đảo được cả thế giới. Người đó có thể được chấp nhận theo cách người đó vậy. Sao cố gắng thay đổi người đó?

mà khi cả thiên hạ mê loạn thì còn ai làm cho nó khuyh đảo được nữa?

Và thế rồi, khi có liên quan tới cách nhìn riêng của Lão Tử, ông ấy nói toàn thế giới là mê loạn. Nhưng không ai nhìn vào cái mê loạn riêng của mình. Rất dễ dàng nghĩ về người khác là mê loạn, rất khó nghĩ về bản thân bạn là mê loạn. Rất dễ có thái độ kết án về ai đó. Bạn đã bao giờ thấy người điên nghĩ rằng mình điên không? Không bao giờ. Bạn có thể đi tới nhà thương điên, bạn có thể hỏi, và họ sẽ cười. Họ sẽ nói, 'Ông điên à?' Người điên không bao giờ nghĩ rằng người đó điên. Người đó không thể nghĩ được. Nếu người điên có thể nghĩ rằng người đó điên, thế thì điều chắc chắn là người đó không điên. Người như thế, người có thể nghĩ rằng mình điên, không thể điên.

Vài giai thoại....

Trong một nhà hàng đông đúc một người đàn bà tiến tới nhà tâm thần. 'Ông có thấy người đàn ông phía kia không?' bà ta thì thào. 'Ông ấy là chồng tôi và ông ấy cần sự giúp đỡ của ông. Ông ấy nghĩ ông ấy là đèn giao thông. Suốt đêm dài ông ấy cứ mở một mắt, rồi nhắm nó, rồi mở nó....'

Thầy thuốc tâm thần gật đầu và nói, 'Tôi sẽ qua đó và nói chuyện với anh ấy.'

'Không, đợi đã,' người đàn bà la lên. Đèn chổng lại ông đấy!'

Rất khó thấy rằng bản thân người ta là điên và rất dễ nghĩ rằng người khác là điên. Đó là một phần của tâm trí điên khùng nghĩ về người khác là điên.

Người đàn bà này cầu xin giúp đỡ từ nhà tâm thần. 'Chồng tôi nghĩ anh ấy là máy giặt. Anh ấy xoay đầu vòng quanh vòng quanh và vòng ngược rồi vòng xuôi và xả phòng và nước nóng toé ra từ tai anh ta.'

Nhà tâm thần nói, 'Tôi biết điều đó làm lo lắng, nhưng tôi không thể thấy rằng ảo giác này đang gây ra điều hại gì.'

'Ông không hiểu, bác sĩ,' người đàn bà nói. 'Anh ấy không làm cho khăn trải giường sạch!'

Bất kì khi nào bạn nghĩ ai đó điên, đợi một phút đi. Có khả năng lớn hơn là bạn điên đấy. Người lành mạnh thực sự như Lão Tử nói rằng không ai điên cả.

Mọi người đơn giản khác nhau. Nhiều người đang khổ không cần thiết trong bệnh viện, trong nhà thương điên, trong nhà giam giữ người điên - khổ không cần thiết. Họ không điên, họ khác. Chắc chắn họ khác. Họ nhìn vào mọi sự theo cách khác, nhưng không có gì sai trong nó.

Van Gogh vẽ cây cao tới mức cây chạm vào sao. Ông ấy vẽ mặt trời và mặt trăng nhỏ tới mức cây thành lớn thế... chúng vươn lên ngày càng cao hơn và chạm tới sao. Ai đó hỏi, 'Ông có điên không? Ông đã thấy cây như thế ở đâu? - và mặt trời và mặt trăng nhỏ thế và cây lớn thế?' Van Gogh nói, 'Bất kì khi nào tôi nhìn cây, tôi đều thấy ham muốn của đất để chạm trời. Cây là ham muốn của đất để chạm trời. Nó là tham vọng của đất. Cho nên sao là người keo kiệt? Điều đất không thể làm được, tôi có thể làm trong tranh của tôi. Đó là cách tôi thấy nó: am muốn của đất để chạm trời.' Đó là cách nhìn mọi thứ: không cái gì sai trong nó. Nó rất thơ ca. Con người của hiểu biết thật sẽ trung lập. Người đó sẽ giống như mặt trời. Mặt trời chiếu sáng đẹp và có tính thơ ca, đẹp và như thơ ca trên đồng phân như trên kim cương. Không phân biệt nào được tạo ra. Đó là cách hiểu biết thực là vậy.

Không ai lành mạnh; không ai không lành mạnh. Nếu một ngày nào đó cách nhìn của Đạo trở thành cách nhìn phổ quát nhiều người sẽ được cứu từ chịu đựng khổ không cần thiết. Ai quyết định ai là không lành mạnh? Vậy mà không có tiêu chí nào. Nếu bạn đi tới nhà tâm thần ông ấy không thể quyết định được ai điên cả. Mọi điều nhà tâm thần quyết định là ở chỗ người này là quá khác người khác - có vậy thôi. Nhưng sao người đó phải điên?

Và nhà tâm thần không thể giúp gì mấy. Ngay cả khi người đó cố đem một người không bình thường về bình

thường, người đó có thể làm được gì? Nhiều nhất ông ta ép buộc người này điều chỉnh theo cách nhìn của đám đông. Ông ta làm cho người này ít cá nhân đi. Ông ta phá hủy tính cá nhân của người này. Không gì mấy thay đổi.

Một người gặp người bạn đang được chăm sóc tâm thần. 'Anh tiến bộ thế nào rồi?' người này hỏi.

'Tốt,' người bạn nói. 'Trong nhiều tháng tôi nghĩ tôi là chó săn cáo, nhưng việc phân tích đã giúp tôi.'

'Anh được chữa lành rồi chứ?' người này hỏi.

'Không đích xác,' bạn anh ta đáp, 'nhưng tôi đã thôi đuổi theo xe hơi.'

Nhiều nhất ngăn ấy là có thể được thực hiện. Chắc chắn bạn sẽ nghĩ rằng người nghĩ mình là chó săn cáo là điên, nhưng Adolf Hitler thì sao? Josef Stalin thì sao? Chủ tịch Mao Trạch Đông thì sao? Họ không nghĩ họ là chó săn cáo nhưng họ còn nguy hiểm hơn. Người nghĩ mình là chó săn cáo, người đó có thể làm gì? Cho dù người đó săn xe hơi điều đó rất hồn nhiên. Người đó không làm hại bất kì ai. Điều đó là ý tưởng hồn nhiên. Không cái gì sai trong nó. Nhưng người này sẽ bị cho vào nhà thương điên và Josef Stalin sẽ trở thành nhà độc tài của Nga và sẽ giết hàng triệu người. Và không ai sẽ nghĩ rằng ông ta cần giúp đỡ tâm thần.

Đây là thế giới rất kì lạ. Người hồn nhiên bị coi là điên nhưng không ai nghĩ thủ phạm thực là điên. Adolf Hitler đã giết nhiều người - nhưng không ai nghĩ rằng ông ta là điên trong khi ông ta cai trị Đức. Chính khách, những người nghiện quyền lực, những người điên vì tiền - không ai nghĩ

rằng họ điên. Nhưng nếu ai đó ngồi dưới gốc cây cười không vì lí do gì bạn nghĩ người đó điên. Người đó không làm gì hại bất kì ai. Và người đó có thể có lí do nào đó để cười điều có thể không rõ ràng với bạn.

Và, cuối cùng, cái gì là *sai* nếu ai đó cười mà không có lí do gì? Tại sao lí do được cần tới để cười? Và lí do được cần tới để khổ; để hạnh phúc không cần lí do. Hạnh phúc nên là tự nhiên - không lí do. Nó nên trào ra. Người ta nên toả sáng, trong niềm vui vô cùng, không vì lí do nào hết cả.

*mà khi cả thiên hạ mê loạn thì còn ai làm cho nó
khuyh đảo được nữa? Vì thử khắp thiên hạ đều như
con chú hết thì ngược lại chính chú mới là người mê
loạn.*

Ông ấy đang nêu ra một vấn đề hay. Ông ấy đang nói, 'Nghĩ đi! Nếu mọi người đều giống con ông thế thì ông sẽ là mê loạn. Bây giờ mọi người đều giống ông, cho nên con ông là mê loạn. Câu hỏi này dường như là chỉ với một số người. Ai là trong đa số? Bất kì ai ở trong đa số này đều là bình thường và bất kì ai ở thiểu số là mê loạn.

Nhưng đây là tiêu chí cho phán xét sao? Thế thì mọi chư phật đều là mê loạn - đó là điều các nhà phân tâm thực sự nói. Họ nói rằng Phật là mê loạn bởi vì ông ấy hiếm hoi thế. Ông ấy phải mê loạn. Mahavira là mê loạn. Jesus là mê loạn. Bạn không tìm thấy nhiều Jesus thế, không đám đông Jesus nào tồn tại. Thế thì ông ấy phải là mê loạn. Nếu đa số nghĩa là bình thường thế thì Jesus và Phật và Mahavira và Krishna đều là mê loạn.

Nhưng bạn muốn là gì? Bạn có muốn là vị Phật hay bạn muốn chỉ là một phần của quần chúng? Cho dù vị Phật

là mê loạn người ta vẫn muốn là vị Phật bởi vì ông ấy hạnh phúc thế, chân thành thế, bình thân thế, yên tĩnh thế.

Lão Tử nói vứt bỏ những ý tưởng này đi; chúng là vô nghĩa. Những phân biệt và phán xét đó là ngu xuẩn.

và còn ai hiểu chính được cái ý niệm về vui buồn, thanh âm, màu sắc, mùi vị, phải trái nữa?

Ông ấy nói rằng vui và buồn là không thể xác định được, âm nhạc và cái đẹp cũng vậy. Ai có thể hình dung ra cái gì là cái gì? Không ai đã có khả năng xác định cái đẹp là gì. Và không ai đã có khả năng định nghĩa tốt là gì. Tốt vẫn còn là không được xác định - cái đẹp cũng vậy và âm nhạc cũng vậy. Và cái là âm nhạc với người này chỉ là tiếng ồn điên khùng với người khác. Nếu bạn được huấn luyện về âm nhạc Ấn Độ cổ điển thế thì âm nhạc phương Tây hiện đại sẽ giống như điên khùng. Nếu bạn được huấn luyện để nghe nhạc phương Tây hiện đại - George Harrison và những người khác - thế thì âm nhạc Ấn Độ sẽ có vẻ rất chán, đờ đẫn. Điều đó tùy theo huấn luyện của bạn. Âm nhạc là gì? Không ai đã từng có khả năng định nghĩa nó. Mọi điều có ý nghĩa vẫn còn là không định nghĩa được. *Ai có thể làm chúng thẳng ra?*

Thậm chí ta cũng không chắc....

Nhìn vào cái đẹp của nó đi. Lão Tử nói:

Ngay lời tôi vừa nói với chú đó, cũng vị tất là không mê loạn...

Ta có thể nói gì? Đây là lãnh mạng tuyệt đối của Lão Tử. Chỉ người lãnh mạng như vậy mới có thể nói, 'Ta không chắc là lời của ta là mê loạn hay không. Không có cách nào để nói cả.' Chỉ người thực sự lãnh mạng mới có thể nói, 'Có thể tôi điên.'

Gần đây một cô gái chúng tôi biết đã tìm thấy một bức thư tình cũ mà bố cô ấy đã viết cho mẹ cô ấy khi họ còn đang tán tỉnh nhau. Cô gái chép bức thư đó, kí tên người bạn trai lên nó, và gửi nó về cho bản thân mình. Thế rồi cô ta đưa nó cho bố mình xem. Có bùng nổ như nổ núi lửa. Người bố chắc chắn không thể diễn đạt được bản thân mình. Ông ta cười hô hố, 'Thằng này là thằng đại ngu mà bố đã từng nghe thấy. Tốt hơn cả là con đừng để nó tới mò mẫm ở đây nếu không bố sẽ làm bánh nhân bằm từ nó. Chúng ta không muốn đưa thộn đày trong gia đình chúng ta. Bất kì kẻ đàn độn ngốc nghếch chết tiệt nào viết ra cái đồng lộn xộn ngu xuẩn thế, ngớ ngẩn cuống quýt theo bất kì đứa con gái nào xứng đáng bị dúi đầu vào hố bùn - và tôi thích làm điều đó!'

Bây giờ, bản thân ông ấy đã viết ra bức thư đó. Bạn đã không làm những điều ngu xuẩn khi bạn đang yêu sao? Bạn đã không viết ra những bức thư ngu xuẩn khi bạn đang yêu sao? Bạn đã không quan sát rằng những người yêu bao giờ cũng trông như điên với người khác sao? Nhưng cùng điều đó sẽ xảy ra cho họ - khi họ đang yêu người khác sẽ nghĩ rằng họ điên.

Người tôn giáo bao giờ cũng trông như điên đối với người không tôn giáo; tôn thờ và cầu nguyện trong đền chùa bạn trông như điên với kẻ vô thần. Bạn trông như

ngu, như ngọc. Bạn đang làm gì? Bạn đang cầu nguyện ai? Không có Thượng đế. Người hạnh phúc trông như điên với người bất hạnh, khốn khổ.

Những người khổ đó thỉnh thoảng ngẫu nhiên tới đây nữa, và khi họ tới đây họ thấy đám đông lớn những người điên quanh tôi cười, nhảy, tận hưởng, ca hát. Họ không thể tin được vào điều đó! Họ khổ thế, làm sao họ có thể tin được vào điều đó? Bạn chỉ tin cái bạn đang là. Nhiều hơn thế có vẻ là không thể được, không thể nào được, đáng là không được. Bạn nghĩ rằng bạn là giới hạn của sự tồn tại, hay, bạn là định nghĩa của sự tồn tại.

Lão Tử nói:

Ngay lời tôi vừa nói với chú đó, cũng vị tất là không mê loạn, huống hồ cái ông quân tử nước Lỗ kia, còn mê loạn hơn ai hết.

Về Khổng Tử và tín đồ của ông ta thì ông ấy là tuyệt đối chắc chắn - họ là những người mê loạn nhất. Họ là vậy. Người đạo đức, người khắt khe đạo đức họ là những người mê loạn nhất trên thế giới. Thực ra, họ đã đưa cả nhân loại tới mê loạn. Họ đã không cho phép tính tự phát, họ đã không cho phép mọi người được tự nhiên. Họ đã kết án mọi thứ, họ đã kết án nhiều tới mức mọi người đơn giản lúng túng làm sao hiện hữu, phải là cái gì. Họ đã kết án thực tại nhiều tới mức mọi người đã trở thành giả, rỗng. Mọi người đều đeo mặt nạ. Và mọi người đã đánh mất khuôn mặt nguyên thủy của họ.

Hai người đàn bà gặp nhau trên phố lần đầu tiên sau nhiều tháng. Một người hỏi, 'Con chị thế nào?'

'Chị không nghe nói gì sao?' người kia hỏi. 'Cả thành phố biết rồi. Con tôi bị tâm thần phân liệt.'

'Thật à?' cô bạn nói. 'Phòng khám của nó ở đâu?'

Mọi người bị tâm thần phân liệt bây giờ trở thành nhà phân tâm. Câu hỏi 'Phòng khám của nó ở đâu?' là có liên quan. Mọi người điên đều đã biến thành người đạo đức, nhà đạo đức. Họ đang cố thay đổi toàn thế giới. Bất kì khi nào bạn bắt gặp một người đang cố thay đổi toàn thế giới, trốn khỏi người đó đi. Người đó là nguy hiểm.

Không ai được cần tới để thay đổi toàn thế giới. Triệu phú là những người gây hại nhất trên toàn thế giới.

Sống cuộc sống của bạn, tận hưởng cuộc sống của bạn đi. Nếu, qua tận hưởng và vui mừng của bạn, cuộc sống của ai đó khác trở thành đẹp hơn chút ít, tốt. Nếu không, điều đó nữa cũng tốt.

...huống hồ cái ông quân tử nước Lỗ kia, còn mê loạn hơn ai hết, thì còn trị bệnh mê cho ai được nữa?

Họ là ai mà chữa, mà giúp, mà thao túng? Họ là ai mà thay đổi người khác? Đừng trở thành kẻ độc tài tự phong.

Các nhà đạo đức là những kẻ độc tài tự phong. Họ sẵn sàng thay đổi mọi người. Họ sẵn sàng hi sinh cuộc sống của họ để thay đổi cuộc sống của bạn. Và họ quả hi sinh cuộc sống của họ! Trong việc hi sinh họ là điên rồ. Và thế rồi họ bám quanh cổ bạn, họ làm bạn ngạt thở. Những người làm điều tốt chính là gây ngạt thở. Họ cố giết bạn,

Và bạn thậm chí không thể tự bảo vệ bản thân bạn được vì họ nói, 'Chúng tôi đang làm điều tốt cho bạn. Chúng tôi là nô bộc của mọi người. Chúng tôi phục vụ.'

Những nô bộc này là kẻ thù đấy. Họ đã đầu độc toàn thể tự nhiên. Không chỉ bầu không khí bị đầu độc, nhân loại cũng bị đầu độc. Các nhà khoa học đã đầu độc tự nhiên bên ngoài và cái gọi là người tôn giáo đã đầu độc nhân loại bên trong. Toàn thể môi trường sinh thái bị khuấy đảo cả bên ngoài và bên trong, cả hai.

Họ là ai để trị bệnh mê loạn cho mọi người? Thôi chú nên về nhà gấp đi, đừng phí tiền ăn đường nữa.

Nhìn vào lời khuyên này. Bạn có thể không có khả năng hiểu được ngay, nhưng thông điệp này là rất đơn giản. Thông điệp này là: đừng can thiệp. Thông điệp này là: đừng phán xét. Thông điệp này là: bạn không ai cả để thay đổi ai đó khác. Đó không phải là trách nhiệm của bạn. Bạn không được ngụ ý làm điều đó. Bạn sống cuộc sống của bạn và cho phép người khác sống cuộc sống của họ. Để mọi người có tự do làm điều của họ.

Mọi phán xét đều là vô đạo đức và mọi nỗ lực để thay đổi ai đó đều là phá huỷ và bạo hành. Và đó là điều các mahatma của bạn và các thánh nhân của bạn đã từng làm từ trước tới giờ. Đó là lí do tại sao tôi nói rằng Lão Tử là vô song, duy nhất, không ai hơn cả trước đây và sau này. Cách nhìn của ông ấy là cái nhìn tối thượng của tự phát, của như vậy, của tự nhiên. Nếu bạn hiểu ông ấy, cuộc sống của bạn sẽ bắt đầu đi vào nhịp điệu khác toàn bộ. Bạn sẽ trở thành người không can thiệp, *vô vi*. Và chỉ khi bạn không can thiệp vào cuộc sống của người khác bạn mới kính trọng cuộc sống, đó chính là tôn kính cuộc sống.

Giáo huấn của tôi là đích xác cùng như vậy. Tôi không thể nói điều đó về bất kì ai khác nhưng về Lão Tử tôi có thể nói rằng giáo huấn của tôi là đích xác cùng như nhau. Với Phật tôi có khác biệt - mặc dầu tôi có thể không nói chúng ra. Với Mahavira tôi có nhiều, nhiều khác biệt - mặc dầu tôi có thể không nói về chúng. Nhưng với Lão Tử tôi tuyệt đối trong đồng ý. Đồng ý này là vô điều kiện và tuyệt đối bởi vì ông ấy dường như là người duy nhất đã nhìn vào cuộc sống mà không có tâm trí, người đã nhìn thẳng vào cuộc sống, người không có ý tưởng, không có ý thức hệ.

Bạn có thể cũng có đích xác cùng sự sáng tỏ và trong suốt, cái sẽ là ngày của phúc lành, cái sẽ là ngày của chúng ngộ. Đó là điều chúng ngộ là gì.

6. Xoáy lốc ở trung tâm

Câu hỏi 1

Thầy đã giúp tôi trong việc chạm vào tính tự phát của tôi, vậy mà nó là phẩm chất nguy hiểm nhất của cuộc sống mà tôi đã từng đương đầu - đặc biệt trong mối quan hệ. Tôi đánh mất bản thân tôi. Và điều rắc rối phức tạp thầy đã tạo ra qua nó! Bây giờ tôi cảm thấy bất lực toàn bộ, quá mong manh, bị thầy sở hữu và sự hợp nhất tự phát này. Trung tâm của cơn xoáy lốc ở đâu?

Không có trung tâm cho cơn xoáy lốc này, cơn xoáy lốc là trung tâm. Chúng ta có thói quen kinh niên phân chia mọi thứ ra làm hai, chúng ta có thói quen kinh niên về nhị nguyên: Thượng đế và thế giới, thân thể và linh hồn, cái thấp hơn và cái cao hơn, cái tốt và cái xấu. Thói quen này còn dai dẳng. Bây giờ nó là trung tâm và là cơn xoáy lốc.

Để tôi nhấn mạnh vào điều đó: cơn xoáy lốc là trung tâm và không có trung tâm khác cho nó. Một khi bạn hiểu tính một này của cuộc sống thế thì mọi căng thẳng, lo âu,

phiền nhiễu, biến mất. Lo âu được tạo ra bởi vì bạn bao giờ cũng phân chia. Qua phân chia bạn trở thành chia chẻ; qua phân chia bạn trở thành tâm thần phân liệt. Bây giờ bạn nghĩ rằng bạn là ở chu vi - cơn xoáy lốc - và trung tâm đã bị mất, cho nên bây giờ trung tâm phải được tìm ra.

Đây là thói quen cũ của nhị nguyên. 'Trung tâm và cơn xoáy lốc' là ngôn ngữ mới, nhưng thói quen này là rất cổ, động thái này là rất cổ. Nó bao giờ cũng vậy dù bạn ở đâu bạn đều không đúng, bạn phải ở đâu đó khác.

Toàn thể nhân mạnh của tôi là ở chỗ bất kì cái gì có đây, đều là đúng. Không có gì khác đúng cả. Không có chỗ nào mà đi. Đây là cuộc sống duy nhất có đó, điều vũ duy nhất có đó. Chỉ thế thì bạn mới có thể tự phát, thực sự tự phát.

Tại sao chúng ta đã đánh mất tính tự phát? Bằng thủ đoạn gì? Thủ đoạn là phân chia. Bạn không thể tự phát hôm nay được vì bạn phải nghĩ về ngày mai. Bạn không thể tự phát khoảnh khắc này được vì bạn phải nghĩ về khoảnh khắc sắp tới. Bạn không thể tự phát trong cuộc sống này được bởi vì bạn phải nghĩ về cuộc sống tiếp sau. Bạn không thể tự phát trong hành động của bạn được vì bạn phải nghĩ về hậu quả. Nó bao giờ cũng là phân chia của bây giờ và lúc khác, của ở đây và ở kia. Do đó tự phát bị mất.

Ai tự phát? Người sống trong khoảnh khắc này cứ dường như đây là tất cả, là tự phát. Và đây là tất cả. Lúc ban đầu nó sẽ là 'dường như', nhưng dần dần, dần dần, khi bạn được hoà điệu với nó, bạn sẽ đi tới biết rằng nó không phải là 'dường như', nó là thực tại duy nhất có đó.

Điều thứ hai: tự phát là nguy hiểm. Sẽ là tốt hơn nếu chúng ta nói 'tính tự phát là điều nguy hiểm'. Nói 'nguy

hiểm' nghĩa là nguy hiểm là phẩm chất, ngẫu nhiên. Cho nên tôi nói rằng tốt hơn cả là nói 'tính tự phát là điều nguy hiểm' - thế thì nó không phải là phẩm chất, chính bản chất của nó là tính tự phát. Không bao giờ có thể có tính tự phát mà không có điều nguy hiểm: điều nguy hiểm là tính tự phát.

Tôi ngụ ý gì? Điều thứ nhất: khi bạn tự phát bạn không trong kiểm soát, bạn không thể trong kiểm soát được. Nếu bạn trong kiểm soát thế thì hành động này là không tự phát, thế thì bạn đang nghĩ về hậu quả, kết quả, thế này và thế nọ - cả nghìn lẻ một thứ. Bạn đang quản lí. Hành động tự phát là hành động trong đó bạn không là người quản lí; trong đó Thượng đế quản lí, cái toàn thể quản lí - gọi nó là Đạo; trong đó bạn không còn trong kiểm soát, bạn đã vứt bỏ kiểm soát của bạn, bạn đã buông xuôi kiểm soát của bạn. Bây giờ bạn không biết cái gì xảy ra, bạn không biết bạn đang đi đâu, bạn không biết cái gì sẽ là kết quả - và bạn không lo nghĩ về nó chút nào, cho dù là chút xíu. Bạn đơn giản ở đây bây giờ, một cách toàn bộ. Hành động là toàn bộ tới mức bạn bị cuốn hút vào trong nó, bạn không đứng bên ngoài nó. Để kiểm soát cái gì đó bạn phải ở bên ngoài nó. Người kiểm soát không bao giờ có thể ở bên trong hành động, người kiểm soát bao giờ cũng ở bên ngoài - do đó người kiểm soát không bao giờ có thể tận hưởng được. Để tận hưởng, bạn phải biến mất trong hành động. Việc biến mất đó là nguy hiểm. Bây giờ bạn sẽ mong manh - một cách tự nhiên thế, hiển nhiên thế. Bây giờ bạn không biết. Bất kì cái gì cũng đều là có thể. Và bạn không trong kiểm soát cho nên bạn không thể chỉ đạo được - đây là điều nguy hiểm. Không có chỉ đạo nào nữa. Bạn hoàn toàn bị say sưa với khoảnh khắc này, bị chìm ngập trong nó, thanh thoi trong nó nhiều tới mức bạn thậm chí không thể cảm thấy bạn là ai.

Nhớ lấy, cảm giác rằng 'tôi đây' là cảm giác của tâm trí căng thẳng. Khi sự căng thẳng này biến mất cái 'tôi' cũng biến mất. Bản ngã không là gì ngoài căng thẳng được tích lũy của quá khứ, của tương lai. Bạn đã không quan sát khoảnh khắc nào đó trong cuộc sống của bạn khi bạn không có sao? Đó là những khoảnh khắc của phúc lành - đó là những khoảnh khắc của phúc lành lớn lao, cái đẹp. Trong những khoảnh khắc đó cõi trời mở ra cho bạn.

Nhưng cõi trời chỉ mở ra khi bạn mở - và khi bạn mở có nguy hiểm. Nguy hiểm này đơn giản nghĩa là bây giờ tương lai không ở trong tay bạn, tương lai trở thành không thể dự đoán được. Bạn phó mặc cho cái toàn thể - đây là điều nguy hiểm là gì.

Cho nên đứng đây, Sahajo, cảm giác của bạn là tuyệt đối đúng. *Thầy đã giúp tôi trong việc chạm vào tính tự phát của tôi, vậy mà nó là phẩm chất nguy hiểm nhất của cuộc sống mà tôi đã từng đương đầu - đặc biệt trong mối quan hệ.* Thực ra, đây là lần đầu tiên bạn đã đương đầu với cuộc sống, bởi vì cuộc sống là tự phát và cuộc sống là nguy hiểm.

Bạn đã bao giờ nghe nói về người nào đã sống mà không có nguy hiểm không? Sống nghĩa là trong nguy hiểm rồi, chết nghĩa là ra ngoài nguy hiểm. Những người đang trong nắm mò của họ là ở ngoài nguy hiểm, ngoài mọi nguy hiểm. Bây giờ không cái gì có thể xảy ra cho họ: không ai có thể xúc phạm họ, không ai có thể giết họ, không ai có thể cướp họ. Ngay cả cái chết cũng là không thể được. Họ tuyệt đối ở ngoài mọi nguy hiểm.

Cho nên những người quá sợ nguy hiểm bắt đầu sống trong một loại nắm mò; họ tạo ra nắm mò của an ninh quanh bản thân họ và họ bắt đầu sống trong nắm mò đó, nắm mò tinh vi, nắm mò tâm trí. Họ cảm thấy được bảo vệ.

Nhưng bạn được bảo vệ để chống lại ai? Chống lại cuộc sống. Khoảnh khắc bạn tự bảo vệ bản thân bạn, bạn đang mang rào chắn chống lại cuộc sống - thế thì cuộc sống sẽ ngày một tới ít đi. Người an ninh là người chết.

Sống nghĩa là sống một cách nguy hiểm; sống nghĩa là vẫn còn sẵn có cho mọi khả năng. Và các khả năng là vô hạn. Bạn không bị giới hạn vào bất kì khả năng nào, bạn có bản thể vô giới hạn, không bị chặn. Bạn có thể là bất kì cái gì; khoảnh khắc tiếp có thể đem tới bất kì cái gì. Sâu bên dưới từng cá nhân là toàn thể nhân loại - không chỉ là toàn thể nhân loại, mà toàn thể sự tồn tại. Cây tồn tại trong bạn, chó tồn tại trong bạn, hổ tồn tại trong bạn; toàn thể quá khứ tồn tại trong bạn và toàn thể tương lai cũng vậy. Trong chính cách thức rất nguyên tử mọi điều đã xảy ra trong thế giới và mọi điều sẽ xảy ra đều tồn tại trong bạn một cách tiềm năng. Bạn có thể ở trong cả triệu cách do đó sống nghĩa là sống một cách nguy hiểm, sống nghĩa là sống qua thay đổi, chuyển động. Người ta vẫn còn là dòng sông.

Nếu bạn an ninh bạn trở thành vũng nước; sẽ không có chuyển động, không có năng động. Tĩnh tại, tù túng, vũng nước trở nên bần và từ từ nó chết đi. Sông là sống động và không ai biết cái gì sẽ xảy ra. Nó có thể mất hút trong sa mạc. Điều gì sẽ xảy ra là không thể dự đoán được. Cuộc sống dự đoán được là cuộc sống máy móc; không dự đoán được và bạn rộn ràng với cuộc sống, dao động, rung động. Thế thì Thượng đế, hay Đạo, hay cái toàn thể, sống qua bạn.

Bạn đã bắt gặp cuộc sống lần đầu tiên, Sahajo đừng làm mất tiếp xúc này bằng bất kì giá nào. Tôi biết sống động là đắt và chết là rất rẻ. Chết chẳng tốn cái gì, sống động phải tốn nhiều. Người ta phải trả giá cho nó.

Vậy mà nó là phẩm chất nguy hiểm nhất của cuộc sống mà tôi đã từng đương đầu - đặc biệt trong mỗi quan hệ. Vâng, nó sẽ trở nên rõ ràng hơn trong mỗi quan hệ bởi vì khi bạn một mình bạn không có tấm gương nào. Cũng như bạn cần gương để thấy khuôn mặt của bạn thì bạn cũng cần tấm gương quan hệ để thấy con người bạn. Tình yêu vận hành như tấm gương, nó chỉ ra bạn ở đâu, bạn là gì, bạn là ai. Do đó nhiều người trở nên sợ quan hệ. Họ là kẻ hèn nhát. Họ trốn lên Himalaya hay tới Tây Tạng hay tới các tu viện hay tới hang động. Sao họ trốn chạy và trốn cái gì? Họ trốn khỏi tấm gương.

Tôi đã nghe nói về một người đàn bà xấu không bao giờ nhìn vào gương bởi vì cô ấy thường nghĩ rằng gương chống lại cô ấy. Trong khi cô ấy nghĩ cô ấy là một trong những người đàn bà đẹp nhất trên thế giới, gương chỉ ra cái xấu của cô ấy. Nếu ai đó tặng cho cô ấy tấm gương cô ấy sẽ đơn giản vứt nó đi hay đập vỡ nó ngay lập tức. Cô ấy chưa bao giờ vào phòng có gương bởi vì cô ấy sợ rằng gương bao giờ cũng chống lại cô ấy.

Đây là các mahatma của bạn đấy. Họ trốn khỏi quan hệ bởi vì quan hệ chỉ ra cái xấu của họ, mỗi quan hệ chỉ ra họ ở đâu, họ là ai. Ngồi trong hang động của họ ở Himalaya họ cảm thấy đẹp hoàn hảo vì không có gương.

Đừng bao giờ trốn khỏi quan hệ. Đó là lí do tại sao tôi đã đưa tính chất sannyas đi cùng quan hệ, không phải là không có nó. Có nghĩa lớn trong điều đó. Chưa bao giờ trên trái đất này tính chất sannyas đã tồn tại cùng quan hệ, đó là lí do tại sao tôi nói rằng tính chất sannyas thực sự đã không tồn tại, hay tính chất sannyas mà đã từng tồn tại

trước đây là xanh xao vàng vọt, thiếu máu. Mọi người nghĩ họ là đẹp, không có gương họ nghĩ họ là đẹp. Rất dễ đánh lừa bản thân bạn khi gương không có đó.

Khi bạn trong mối quan hệ với mọi người, trong cả nghìn lẻ một cách bạn bị khiêu khích, thách thức, dụ dỗ. Lặp đi lặp lại bạn đi tới biết các ngõ cụt của bạn, các giới hạn, giận dữ, thèm khát, sở hữu, ghen tị, buồn rầu, hạnh phúc, mọi tâm trạng tới và đi, bạn thường xuyên trong rối loạn. Nhưng đây là cách duy nhất để biết bạn là ai.

Tự biết mình không phải là tri thức về cái ta chết, tự biết mình là tri thức về quá trình của cái ta. Nó là hiện tượng sống động. Cái ta không phải là một vật, nó là biến cố, nó là quá trình. Đừng bao giờ nghĩ dưới dạng đồ vật, cái ta không có đó bên trong bạn chỉ như đồ vật chờ đợi trong phòng của bạn. Cái ta là quá trình: thay đổi, chuyển động, đi tới thái độ mới, đi vào bình diện mới, đi sâu hơn vào trong các chiều sâu mới. Từng khoảnh khắc nhiều công việc diễn ra và cách duy nhất để đương đầu với cái ta là đương đầu với nó trong quan hệ.

Yêu là tấm gương. Để cho thiên của bạn được soi gương trong tình yêu. Nếu bạn thấy rằng cái gì đó bị thiếu, thiên nhiều hơn - nhưng đừng bao giờ trốn khỏi tình yêu; để nó được soi gương trong tình yêu lặp đi lặp lại, bởi vì đó sẽ là tiêu chí duy nhất của liệu bạn đang trưởng thành hay không. Nếu bạn thực sự trưởng thành trong tình yêu, chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy rằng tình yêu còn lại và ghen tuông đã biến mất; tình yêu còn lại và sở hữu biến mất; tình yêu còn lại và hận thù biến mất. Thuần khiết lớn, hồn nhiên lớn nảy sinh. Hương thơm được toả vào trong linh hồn bạn. Cứ thiên và cứ yêu. Để yêu và thiên là hai cánh. Để cho chúng giúp lẫn nhau.

Tôi đang chỉ cho bạn con đường gian truân, con đường thực sự gian truân. Yêu một mình là tốt bởi vì không có gì để phản xạ, thiên một mình là đơn giản bởi vì không có gương để phản xạ, nhưng thiên và yêu cùng nhau.... Tôi đang ném bạn vào chính mắt bão. Nhưng đó là cách duy nhất để người ta về nhà.

Và khi mọi sự trở nên im lặng sau cơn bão, im lặng là sống động, nó không phải là im lặng chết của nghĩa địa.

.... *Đặc biệt trong mối quan hệ. Tôi đánh mất bản thân tôi. Và điều rắc rối phức tạp thầy đã tạo ra qua nó!* Đó là toàn thể công việc của tôi ở đây - để tạo ra quấy rối cho bạn, để phái bạn vào cuộc hành trình mạo hiểm, để đẩy bạn vào cách hiện hữu mới, vào phong cách mới, vào cái không biết, cái không quen thuộc, cái lạ. Bạn sẽ muốn vẫn còn với cái quen thuộc bởi vì ở đó bạn đã trở nên rất hiệu quả. Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để đẩy bạn lặn đi lặn lại ra khỏi cái quen thuộc vào cái không quen thuộc bởi vì bất kì chỗ nào bạn đã trở nên hiệu quả bạn đều trở thành máy móc. Máy là hiệu quả. Cho nên khi bạn trở nên hiệu quả, biết rõ rằng bây giờ bạn phải di chuyển. Bây giờ điều này không còn có giá trị gì, bạn phải đi. Bạn đã học được nó, bây giờ đi và học cái gì đó khác.

Nếu một người vẫn còn là người học từng khoảnh khắc cuộc đời mình, từ sinh tới chết, chỉ thế thì chứng ngộ mới tới, bằng không thì không tới đâu.

Cho nên đừng bao giờ dừng lại ở bất kì đâu. Ai đó hỏi Phật 'Chứng ngộ là gì?' Và ông ấy nói, '*charaiveti, charaiveti*' - cứ bước đi, cứ bước đi, không bao giờ dừng, trở thành cuộc hành trình vĩnh hằng. Vâng, bạn có thể dừng nghỉ qua đêm, bạn có thể nghỉ ngơi dưới cây, nhưng đừng làm nhà bạn ở đó. Để việc trưởng thành vĩnh hằng là nhà duy nhất của bạn. Không có chỗ kết thúc cho nó - đó là

nghĩa của câu ngạn ngữ rằng Thượng đế là vô hạn. Không có chỗ kết cho nó. Bạn cứ đi tới và đi tới và đi tới nhưng bạn không bao giờ thực sự tới. Bạn cứ tới ngày một gần hơn và gần hơn nhưng bạn không bao giờ có thể nói rằng bạn đã tới... thực tại là vô hạn thế, làm sao bạn có thể đòi nó ở trong nắm tay của bạn được?

Bây giờ tôi cảm thấy bất lực toàn bộ. Tốt. Bạn được phúc lành đấy, Sahajo. Bất lực toàn bộ là ở trong tay của Thượng đế. Nếu bạn vẫn còn cảm thấy rằng chút ít giúp đỡ là có thể qua nỗ lực riêng của bạn, thế thì Thượng đế sẽ không sẵn có.

Có một câu chuyện hay.

Krishna vừa định ăn trưa, ông ấy đã bắt đầu, ông ấy đã cắn một miếng, ông ấy đã nhai nhưng đột nhiên ông ấy nhảy lên và chạy ra cửa.

Rukmani, vợ ông ta nói, 'Anh làm gì vậy, trời đất? Anh đi đâu? Vội gì? Điều này sao đột ngột thế!'

Thế là Krishna dừng ngay tại cửa, đợi một chốc, quay lại, trông rất buồn, lại ngồi xuống và bắt đầu ăn.

Rukmani thậm chí còn phân vân hơn. Cô ấy nói, 'Bây giờ anh làm em thậm chí còn phân vân hơn. Sao anh nhảy lên bất thần thế để đi ra cửa và tại sao anh quay lại? Anh nhảy lên cứ dường như nhà bị cháy. Em không thấy cái gì xảy ra ở bất kì đâu cả. Và tại sao anh đã quay lại nếu như có cái gì đó xảy ra?'

Krishna nói, 'Có cái gì đó. Một trong những người sùng kính của anh đang đi trên đất trong thành phố nào đó. Và ông ấy đang hát bài ca của anh, chơi trên chiếc đàn veena, nhảy múa trên phố, nhưng mọi người đang ném đá và ông ấy và máu chảy ra từ trán ông ấy. Ông ấy đã không phản ứng lại chút nào, ông ấy tuyệt đối im lặng, tuyệt đối

định tâm, tuyệt đối bất lực. Anh được cần tới, anh được cần tới để giúp ông ấy ngay lập tức.'

Và Rukmani said, 'Thế thì sao anh đã quay lại từ cửa nếu anh được cần tới khẩn thiết thế?'

Krishna nói, 'Thế rồi không cần nữa. Khoảnh khắc anh đi tới cửa ông ấy đã cầm hòn đá trong tay. Bây giờ ông ấy đang tự giúp mình. Sự giúp đỡ của anh là không cần.'

Đây là chuyện ngụ ngôn hay. Thượng đế giúp bạn chỉ thực sự là lúc bất lực toàn bộ, tuyệt đối bất lực. Trong tuyệt đối bất lực của bạn bản ngã hoàn toàn bị mất đi. Tính bất lực là gì? Tính vô ngã. Tính vô ngã là tính bất lực. Bạn không thể làm được cái gì. Làm sao bạn có thể hiện hữu được khi bạn không thể làm được gì? Bản ngã vận hành qua người làm. Nếu bạn có thể làm chút xíu thế thì tính bất lực không phải là toàn bộ. Và Thượng đế chỉ tới với bạn khi bạn mất toàn bộ. Khi bạn thực sự bất lực, giúp đỡ tới.

Trở nên bất lực toàn bộ đi. Tôi không nghĩ, Sahajo này, rằng bạn là bất lực toàn bộ đâu. Bạn đang cảm thấy bất lực nhưng không toàn bộ. Đi sâu thêm chút ít vào trong nó đi. Và một khoảnh khắc sẽ tới, khoảnh khắc biến đổi sẽ tới, nơi bạn biến mất và cái toàn thể lấy mọi thứ trong tay bạn.

Tôi cảm thấy quá mong manh, bị thầy sở hữu và sự hợp nhất tự phát này. Trung tâm của cơn xoáy lốc ở đâu? Không đâu cả. Cơn xoáy lốc là trung tâm. Làm mất bản thân bạn trong cơn xoáy lốc này bạn tìm thấy trung tâm. Nhưng trung tâm này là không tách rời khỏi cơn xoáy lốc. Thượng đế là không tách rời khỏi thế giới, linh hồn là không tách rời khỏi thân thể, tâm trí là không tách rời khỏi vật chất, cái bên ngoài là không tách rời khỏi cái bên trong,

cái thấp hơn là không tách rời khỏi cái cao hơn. Nó là một thực tại, một thực tại vững chắc. Đánh mất bản thân bạn trong nó và bạn sẽ thấy rằng cơn xoáy lốc là trung tâm. Khoảng khắc bạn đã tìm thấy rằng cơn xoáy lốc là trung tâm bạn đã tìm thấy chân lí lớn, bạn đã về tới cửa từ đó bạn có thể đi vào điện thờ bên trong nhất của cuộc sống, tình yêu, thiên, sự tồn tại.

Câu hỏi 2

Cái gì trong bụng mẹ của tôi - ma, hay dê, hay Thượng đế?

Một câu hỏi khó bởi vì tôi không phải là người đọc bụng mẹ. Đợi một chút. Thời gian sẽ chỉ ra ai ở trong bụng mẹ của bạn.

Một ông già được thay các tuyến trong hệ thống của ông ấy bằng một bộ các tuyến của khí và không lâu sau đó thì lấy vợ. Lúc vợ ông ấy vào phòng sản phụ thì ông ấy đợi ở ngoài cửa. Khi bác sĩ mở cửa ra ông chồng sán lại ông ấy.

'Nó là gì vậy,' ông già cầu xin, 'con trai hay con gái?'

'Đừng nôn nóng thế,' bác sĩ nói. 'Đợi cho tới khi nó trèo xuống từ cái đèn treo và tôi sẽ nói cho ông.'

Nếu bạn có các tuyến của khí được cấy trong bạn thì khí được sinh ra. Cho nên bác sĩ nói, 'Đừng nôn nóng thế. Đợi cho tới khi nó trôi xuống từ cái đèn treo và tôi sẽ nói cho ông.'

Đợi một chút, tôi không biết cách bạn đã quản lí, loại linh hồn nào bạn đã mời vào trong bụng mẹ của bạn. Nhưng vài tham chiếu có thể được thực hiện. Chúng chỉ là tham chiếu, phỏng đoán.

Bạn phải đã nghe tới câu ngạn ngữ: Hi vọng cái tốt nhất và mong đợi cái tồi nhất. Cho nên tôi hi vọng nó là Thượng đế và tôi mong đợi nó là ma. Nhưng đây là những cực đoan và cực đoan nói chung không xảy ra; điều xảy ra thường là ở giữa, cho nên khả năng lớn hơn là ở chỗ nó là con dê. Dê chỉ là ở giữa đường giữa Thượng đế và ma, ngã giao đường giữa Thượng đế và ma. Nhưng, theo một cách nào đó, dê là tốt hơn cả hai bởi vì nếu Thượng đế được sinh ra tôi sẽ không tìm ra một sannyasin mới bởi vì Thượng đế không cần là một sannyasin, và nếu ma được sinh ra sẽ khó thuyết phục được nó, nó đã trong phục vụ cho Quí.

Nhưng nếu dê được sinh ra nó sẽ là sannyasin đẹp, Swami Goatananda Paramahansa.

Đợi đã!

Câu hỏi 3

Nếu Krishnamurti được chứng ngộ ông ấy phải thấy điều thầy đang nói về bản thân ông ấy, đúng không? Cho nên tại sao ông ấy không tới đây và tìm cho bản thân ông ấy một chiếc ghế và một hộp sô đa lạnh và ngã lưng và quên hết mọi điều đó?

Ông ấy thấy điều tôi đang nói và tôi thấy điều ông ấy đang nói, nhưng ông ấy sẽ không tới đây mà tôi sẽ không đi tới đó. Tôi làm điều của tôi, ông ấy làm điều của ông ấy.

Nhớ lấy, ngay cả sau khi chứng ngộ tính duy nhất của cá nhân vẫn còn nguyên. Tính duy nhất đó là sâu tới mức nó chưa bao giờ bỏ bạn. Khi một người trở nên chứng ngộ tính duy nhất của người đó nở bùng thay vì biến mất. Nó đi tới việc nở hoa. Vị Phật trở nên chứng ngộ theo cách riêng của mình. Chứng ngộ là như nhau, kinh nghiệm về ánh sáng là như nhau, kinh nghiệm về chân lí là như nhau, nhưng người kinh nghiệm có tính cá nhân, tính cá nhân duy nhất.

Chẳng hạn, trong đêm, trong đêm trăng tròn, trăng là một - nhưng nó sẽ được phản xạ bởi biển theo cách khác, nó sẽ được phản xạ bởi sông theo cách khác, nó sẽ được phản xạ bởi ao yên bình, mát mẻ theo cách khác. Trăng là một nhưng biển sẽ phản xạ nó theo cách riêng của biển - sóng lớn sẽ nảy sinh. Sông sẽ phản xạ nó theo cách riêng của sông - gợn sóng nhỏ, sóng nhỏ sẽ nảy sinh. Ao yên bình, vũng nước im lặng, sẽ phản xạ nó theo cách riêng của chúng - có gợn sóng. Trăng vẫn tĩnh lặng như vậy, phản xạ cũng không khác, nhưng phương tiện của phản xạ là khác.

Cho nên điều tôi đang nói Krishnamurti thấy, điều ông ấy đang nói tôi thấy - nhưng tôi sẽ cứ làm việc của tôi và ông ấy sẽ cứ làm việc của ông ấy. Không có khả năng

khác. Khi Phật trở nên chứng ngộ ông ấy vận hành theo cách riêng của ông ấy. Khi Meera trở nên chứng ngộ bà ấy vận hành theo cách riêng của bà ấy. Phật không thể nhảy múa và Meera nhảy múa đẹp thế. Buddha ngồi im lặng dưới cây Bồ đề, thậm chí không có một thoáng chuyển động, ông ấy gần giống như bức tượng.

Những tượng đầu tiên đã được tạo ra về Phật và không thể là ngẫu nhiên mà ông ấy trông giống tượng thế. Thực ra, trong tiếng A rập - Urdu - từ cho tượng là 'budh' và bản thân từ này tới từ Phật. Đó là những tượng đầu tiên đã được tạo ra về bất kì người nào. Khó mà tạo ra tượng của Meera - bà ấy là sự chuyển động thế, điệu vũ. Tượng của Phật là rất đơn giản và đá cẩm thạch phản ánh ông ấy tốt hoàn hảo. Ngay cả khi ông ấy còn sống, ngồi dưới cây Bồ đề, ông ấy gần như bức tượng đá cẩm thạch; không chuyển động, không lay động. Điều đó là đẹp, nó có cái đẹp riêng của nó, nó có tính đa dạng riêng của nó. Và Meera cũng đẹp.

Mahavir trở thành trần trụi khi ông ấy trở nên chứng ngộ, Buddha tiếp tục dùng quần áo. Sự trần trụi của Mahavir là đẹp - hồn nhiên thế. Krishna là khác toàn bộ, Christ là khác toàn bộ. Và thế rồi có người này, Lão Tử. Không hai người chứng ngộ nào đã từng là như nhau, không thể được. Ngay cả những người không chứng ngộ cũng không như nhau, làm sao người chứng ngộ có thể là như nhau? Ngay cả người không chứng ngộ, bắt chước lẫn nhau, không thể phá huỷ được tính cá nhân một cách hoàn toàn, toàn bộ. Họ phản ứng theo cách riêng của họ cho dù họ cố gắng xoá chúng.

Xã hội muốn bạn xoá đi tính cá nhân của bạn một cách đầy đủ; xã hội không thích các cá nhân. Nó thích bạn trở thành thành viên của xã hội, không phải là cá nhân. Nó

không muốn bạn trở nên độc lập, nó muốn bạn là móc nối phụ thuộc và nó muốn bạn sống theo cách người khác sống. Khoảnh khắc bạn khẳng định tính cá nhân của bạn, xã hội bước vào và đẩy bạn vào chỗ của bạn, nó buộc bạn phải giống như những người khác. Có nguy hiểm khi bạn khẳng định tính cá nhân của bạn, bởi vì bạn đang trở nên hỗn độn, bạn đang trở nên hỗn loạn. Không, bạn phải tuân theo mệnh lệnh.

Nhưng ngay cả người không chứng ngộ, bị ép buộc bởi xã hội và nhà nước và nhà thờ, vẫn duy trì tính cá nhân của họ. Thực sự không có cách nào để vứt bỏ tính cá nhân của bạn một cách hoàn toàn. Cái gì đó duy nhất có đó - bạn có thể làm gì? Bạn có thể ẩn đằng sau cùng quần áo, bạn có thể ẩn đằng sau cùng mặt nạ, bạn có thể ẩn đằng sau cùng lời nói, cùng triết lý, cùng khẩu hiệu, cùng lá cờ, nhưng đều vậy, tất cả những điều này chỉ sâu như làn da. Gãi một người và bạn sẽ thấy linh hồn cá nhân, duy nhất. Chưa bao giờ có người như vậy trước đây, chưa bao giờ sẽ có lần nữa.

Hai kẻ hippie tới thăm một thành phố nhỏ ở Alaska thì họ nghe thấy tiếng âm âm từ xa.

'Này, ông,' một kẻ hippie nói với một thổ dân. 'Tiếng ồn điên dại đó là gì đấy?'

'Tiếng ồn đó nghĩa là tuyết lở đang bắt đầu,' một trong những người địa phương nói. 'Trong quá khứ chúng tôi đã phải rời bỏ nơi đây vì đề an toàn.'

'Cậu,' người hippie thứ hai nói, 'tôi không chú ý cái này đâu. Chúng ta đánh nó đi.'

'Anh có thể đi nếu anh muốn đi, 'người hippie số một lên, 'nhưng tôi ở lại. Tôi có cảm giác thành phố này thực sự sẽ di chuyển đêm nay!'

Nếu bạn nhìn vào mọi người bạn sẽ thấy rằng trong các tình huống tuyệt đối như nhau - hay thậm chí trong một tình huống - họ phản ứng khác nhau, họ đáp ứng khác nhau.

Cho nên nói gì về người chứng ngộ? Họ giống như những đỉnh núi, đỉnh Himalayas, tuyệt đối một mình, duy nhất. Đừng bao giờ so sánh hai người chứng ngộ. Nếu bạn hiểu rõ, đừng bao giờ so sánh bất kì hai người nào - nhưng ít nhất về hai người chứng ngộ không bao giờ so sánh, bởi vì bất kì cái gì bạn nghĩ cũng sẽ sai.

Điều đó là rất tự nhiên. Nếu bạn ở gần tôi bạn rơi vào tình yêu với tôi và một cách tự nhiên bạn bắt đầu nghĩ rằng đây là cách duy nhất để được chứng ngộ. Thế rồi người chứng ngộ khác bắt đầu có vẻ sai bằng cách nào đó, bởi vì bạn có ý tưởng cố định về chứng ngộ. Làm sao họ có thể là chứng ngộ được? Nếu bạn ở cùng Krishnamurti cùng điều đó sẽ xảy ra ở đó - bạn sẽ rơi vào tình yêu với ông ấy và bạn sẽ bắt đầu nghĩ rằng đây là cách duy nhất một người có thể được chứng ngộ.

Thận trọng về ngu xuẩn này. Có nhiều khả năng về người chứng ngộ như có những người không chứng ngộ. Mọi người sẽ là duy nhất khi người đó trở nên chứng ngộ. Người đó sẽ là đoá hoa, mới, vô song. Và bao giờ cũng nhớ, Thượng đế yêu sự đa dạng. Đó là lí do tại sao có nhiều đa dạng thế - có hàng triệu dạng và chưa bao giờ lặp lại.

Krishnamurti là đẹp, Phật cũng vậy, George Gurdjieff cũng vậy, Raman cũng vậy, Ramakrishna cũng vậy. Họ tất cả đều đẹp. Nếu bạn rơi vào tình yêu với một người chứng ngộ, đừng để tình yêu làm cho bạn mù quáng. Nếu bạn tình tảo bạn sẽ cứ yêu tôi, nhưng điều đó sẽ không làm bạn mù quáng. Bạn sẽ có thể hiểu rằng có những khả năng khác nữa. Mọi khả năng là không được vét cạn bởi tôi, không thể được vét cạn bởi tôi. Không ai có thể vét cạn mọi khả năng.

Và điều hay là không ai có thể vét cạn mọi khả năng bằng không thì Phật hay Lão Tử hay Mahavira hay Phật chắc đã vét cạn hết mọi khả năng rồi. Thế thì chúng ta đã từng làm gì ở đây?

Câu hỏi 4

Khác biệt gì giữa đặc biệt và là duy nhất?

Là duy nhất là bản tính của mọi người, là đặc biệt là tương đối. Khi bạn bắt đầu cảm thấy rằng bạn là đặc biệt bạn đang so sánh bản thân mình với ai đó. Đặc biệt: trong so sánh với ai đó; duy nhất: không có so sánh. Duy nhất nghĩa là bạn là một mình như bạn vậy - làm sao bạn có thể được so sánh? Bạn không thể so sánh chiếc xe hơi với con voi. Chúng khác nhau thế, làm sao bạn có thể so sánh được? Từng cá nhân là khác với cá nhân khác tới mức không có khả năng nào để so sánh.

Tính duy nhất là bản tính của mọi người, nhưng tính đặc biệt là tính so sánh. Tính duy nhất là tôn giáo, tính đặc biệt là chính trị. Khi bạn nói rằng bạn là đặc biệt bạn đang

tuyên bố rằng bạn là cao hơn, cao siêu hơn người khác; rằng người khác là thấp hơn, thấp kém hơn bạn. Bạn đem người khác vào khi bạn dùng từ 'đặc biệt' và điều này là bạo hành. So sánh bản thân bạn với ai đó theo bất kì cách nào cũng đều là bạo hành bởi vì người đó là người đó và bạn là bạn và cả hai khác nhau thể. Chính ý tưởng về so sánh là ngu xuẩn.

Và qua so sánh khổ nảy sinh: hoặc bạn cảm thấy bạn kém cỏi, thế thì có khổ, hoặc bạn bắt đầu cảm thấy bạn cao siêu, thế nữa cũng có khổ. Nếu bạn cảm thấy cao siêu, bản ngã nảy sinh - và bản ngã bị đau. Nếu bạn cảm thấy kém cỏi, bản ngã bị thương - và những vết thương đó gây đau. Và bạn có thể cảm thấy cao siêu với người này nhưng về người khác thì sao? Ngày này hay ngày khác bạn có thể bắt gặp ai đó mà bạn cảm thấy kém cỏi với người đó. Với người này bạn có thể cảm thấy thông minh, với người khác bạn có thể giống như người lùn. Với người này bạn có thể cảm thấy đẹp, với người khác bạn có thể bắt đầu cảm thấy xấu.

Mang ý tưởng so sánh bạn đang mang hạt mầm của ốm bệnh điều sẽ tạo ra khổ và không gì khác. So sánh tạo ra địa ngục. Cõi trời là không gian bên trong nơi bạn sống cuộc sống không so sánh. Bạn đơn giản sống bản thân bạn, đó là cuộc sống của bạn, bạn là bạn, nghĩ về cái đẹp của nó, cái thuần khiết vô cùng của nó. Bạn đơn giản là bạn. Thế thì bạn có đẹp không? Bạn có xấu không? Bạn thông minh hay không thông minh? Nếu bạn đơn giản là bạn và không có so sánh, làm sao bạn có thể nói bạn là thế này hay thế nọ? Thế thì cả hai biến mất. Nảy sinh neti-neti, không cái này không cái nọ. Thế thì bạn đơn giản ở đó.

Nghĩ mà xem... toàn thể giới biến mất và bạn một mình còn lại. Thượng đế lấy đi toàn thể thế giới và chỉ bạn

còn lại, không ai khác. Thế thì bạn sẽ là gì - mạnh, yếu, thông minh, không thông minh, đẹp, xấu? Thế thì bạn sẽ là ai? Mọi so sánh sẽ biến mất, bạn đơn giản sẽ là bản thân bạn. Đó là cách hiện hữu.

Ngay bây giờ, là điều đó đi! Đừng tạo ra khổ không cần thiết cho bản thân bạn và cho người khác. Bắt đầu sống cuộc sống duy nhất đi.

Tính duy nhất là bản tính của mọi người. Với cảm giác về việc là đặc biệt, tham vọng đi vào, so sánh đi vào, ghen tị đi vào, xung đột đi vào. Bạn trở thành chính trị. Thế thì bạn bắt đầu kéo người khác xuống vì bạn phải là cao siêu. Thế thì bạn bắt đầu tranh đấu, vật lộn, và thế thì bạn bắt đầu dùng mọi phương tiện. Bạn phải chứng minh và thực hiện và cả đời bạn bị phí hoài trong cái vô nghĩa này.

Ba chính khách tham vọng đang bước đi trên bãi biển, lập kế hoạch nước đi chiến lược để đánh bại đối thủ mạnh, thì họ bắt gặp Mulla Nasrudin đang bắt cua. Mỗi con cua bị bắt, Mulla lại cho nó vào trong cái giỏ đan bằng liễu gai.

Nhìn vào giỏ chứa, một trong các chính khách cảnh báo cho Nasrudin, 'Mulla, anh phải đẩy giỏ lại chứ. Nếu anh không cẩn thận cua sẽ bò ra và đi mất đấy.'

'Ồ, tôi chẳng cần đẩy gì đâu,' Nasrudin giải thích. 'Những con cua này là các chính trị gia bẩm sinh và nếu một con cua cố trèo lên, các con khác sẽ kéo nó xuống.'

Đây là điều đang liên tục xảy ra trong cuộc sống. Bạn đang kéo người khác xuống, người khác đang kéo bạn xuống, và cả đời bị phí hoài trong vật lộn không cần thiết.

Cứ là bản thân bạn thôi và bạn là duy nhất. Và tính duy nhất đó là không bao hành.

Đừng bao giờ cố là đặc biệt. Trong chính ý tưởng về đặc biệt bạn đang cảm thấy kém cỏi. Trong chính ý tưởng về cao siêu với ai đó hay kém cỏi với ai đó, bạn đã mất tiếp xúc với bản thân bạn, với tính duy nhất của bạn. Trong chính ý tưởng đó bạn đã trở thành kẻ thù riêng của bạn. Bây giờ bạn sẽ trong rắc rối, bạn sẽ tạo ra ngày càng nhiều khổ hơn cho bản thân bạn và cho người khác, bạn sẽ tạo ra những gợn sóng của khổ khắp quanh bạn.

Một người đơn giản thanh thoi trong tính duy nhất của người đó là người tạo ra gợn sóng phúc lạc quanh mình. Người đó sống trong phúc lạc và người đó tạo ra dao động của phúc lạc cho người khác nữa. Nếu bạn ở quanh một người như vậy bạn sẽ đột nhiên được mưa rào với an bình lớn và tình yêu và im lặng và hạnh phúc - bởi vì người đó hạnh phúc. Khoảnh khắc bạn chấp nhận tính duy nhất của mình, tính cá nhân của mình, làm sao bạn có thể bất hạnh được?

Nghĩ điều đó theo cách này: Thượng đế chưa bao giờ tạo ra bất kì ai khác giống bạn và ngài sẽ không bao giờ tạo ra bất kì ai khác như bạn. Thượng đế đã tạo ra chỉ một bạn thôi - chỉ một bạn, nhớ lấy - và ngài không bao giờ sẽ lặp lại bạn lần nữa. Đây là tính duy nhất của bạn. Cảm thấy biết ơn, cảm thấy cảm ơn đi. Một khi bạn bắt đầu so sánh bạn cảm thấy không biết ơn. Tại sao ngài đã tạo ra ai đó đẹp hơn bạn, hay ai đó thông minh hơn bạn? Bạn đang mang khổ quanh bản thân bạn. Ngài đã tạo ra duy nhất bạn, ngài đã ban tặng tính duy nhất lên bạn. Nó là món quà. Tính duy nhất là món quà của Thượng đế, tính đặc biệt là nỗ lực riêng của bạn. Nỗ lực của bạn sẽ không hữu dụng gì

mấy, việc làm của bạn bao giờ cũng chứng tỏ việc không làm của bạn.

Người tham vọng trở nên độc ác và gay gắt; người tham vọng trở thành tựa như đá, họ mất sự mềm mại, họ trở nên đóng. Tim họ không còn như hoa. Làm sao bạn có thể như hoa được khi bạn phải tranh đấu và vật lộn? Và đó là thế giới rất khó khăn nữa - cạnh tranh cắt cổ ở mọi nơi. Mọi người đều ở ngay cổ bạn và bạn ở cổ của mọi người; mọi người đều cố phá huỷ bạn và bạn đang cố phá huỷ mọi người. Bạn sẽ tìm đâu ra chỗ dừng cho sáng tạo? Bạn sẽ thấy đột phá ở đâu? Bạn sẽ tận hưởng ở đâu và thế nào?

Không, mọi khoảnh khắc của cái gọi là vui vẻ của bạn sẽ chỉ là khi bạn có khả năng nghiền nát ai đó, khi bạn có khả năng phá huỷ ai đó. Nhưng làm sao phá huỷ có thể đem lại niềm vui được? Nó không phải là luật của cuộc sống.

Một người bán tạp phẩm bán một số hàng tạp phẩm trong xe của mình, vào một sáng anh đâm và làm bị thương nặng một bà già. Bà già kiện anh ta và thu được số tiền bồi thường lớn. Vài tuần sau anh ta đâm vào một ông già. Ông già cũng kiện anh ta và thu được số tiền bồi thường lớn, điều gần như làm cho anh ta khánh kiệt.

Một chủ nhật người bán tạp hoá đang ngồi ở nhà thì con anh ta chạy vào qua cửa. 'Bố ơi! Bố ơi!' đứa con trai nhỏ kêu lên. 'Mẹ bị xe du lịch một trăm tám mươi mã lực chẹt chết rồi.'

Mất người bán tạp hoá tràn đầy nước mắt, và trong tiếng nói run rẩy với xúc động thực, anh ta kêu lên, 'Ôn Trời, cuối cùng vận may đã đổi.'

Vợ anh ta chết trên đường nhưng anh ta nói, 'Ôn Trời, cuối cùng vận may đã đổi.' Bây giờ anh ta có thể kiện ai đó và kiếm lại cả số tiền.

Tâm trí tham vọng, tâm trí tham lam, tâm trí ghen tị, trở nên cứng rắn, như đá. Và xin nhớ, nếu bạn như đá bạn sẽ làm đau người khác - nhưng đó chỉ là điều phụ, bạn sẽ làm đau bản thân bạn liên tục. Chỉ thỉnh thoảng đá của bạn mới làm đau người khác nhưng tính đá của bạn sẽ làm bạn đau liên tục, hai mươi bốn giờ, hết ngày nọ tới ngày kia, hết năm nọ tới năm kia. Đá sẽ có đó trong tim bạn dày vò, làm đau, làm bị thương.

Người ta hạnh phúc chỉ khi người ta tinh tế như hoa, mềm mại, hoa sen. Để còn là hoa sen người ta phải bỏ tất cả so sánh, mọi ghen tị - và chúng đặng nào cũng là ngu xuẩn, vô nghĩa.

Câu hỏi 5

Tôi đã ở đây hai năm không làm gì để cải tiến bản thân mình, chỉ đọc, ăn, ngủ, trôi giạt. Bây giờ tôi cảm thấy trống rỗng và mất hút như ngày tôi tới. Có vấn đề gì trong việc ở lâu hơn không?

Đây là từ Sambuddha.

Điều đầu tiên, Sambuddha, bạn đã không chỉ đọc, chỉ ăn, chỉ ngủ, chỉ trôi giạt đâu. Nếu bạn đã làm những điều đó bạn chắc đã chứng ngộ bây giờ rồi. Đó là trạng thái thanh thoi tối thượng - chỉ ăn, chỉ đọc.... Không, bạn phải đã làm cả nghìn lễ một thứ nữa. Trong khi đọc bạn phải đã

nghĩ nhiều, nhiều thứ; trong khi ăn bạn phải đã nghĩ; ngay cả khi ngủ bạn phải đã mơ...

Một điều: nếu bạn có thể thực sự làm điều này, thế thì không cái gì khác là cần cả - cái đó là tất cả. Chính điều tối thượng trên *sadhana* là chỉ làm điều bạn đang làm trong khoảnh khắc đó mà không có ý nghĩ khác can nhiễu vào. Ăn, bạn đơn giản ăn.

Không một ý nghĩ chuyên trong tâm trí bạn. Ăn, bạn chỉ là người ăn; bước đi, bạn chỉ là người bước; nghe, bạn chỉ nghe.

Nhưng không, khi bạn nghe bạn không chỉ nghe, bạn diễn giải, phê bình, nói có, nói không, đồng ý, bất đồng. Bạn không nghe, bạn đang làm cái gì đó khác. Bạn nghe đây, chắc chắn, nhưng bạn không lắng nghe.

Một cậu bé được mang tới nhà phân tâm. Người mẹ đã đem cậu bé tới nói một lúc lâu và nhà phân tâm phát chán. Thế rồi, khi ông ta vớ được cơ hội, ông ta phun ra nhiều điều. Đứa bé phát chán, và nhà phân tâm, thấy rằng cậu bé không lắng nghe điều ông ta nói, đang ở đâu đó khác, nói, 'Cháu thấy khó khi nghe bác à?'

Đứa bé nói, 'Không, cháu không thấy khó nghe nhưng cháu thấy khó lắng nghe.'

Việc nghe là hoàn hảo. Nếu tai bạn lành mạnh bạn nghe hoàn hảo - nhưng việc nghe không phải là lắng nghe. Lắng nghe có chiều sâu cho nó; lắng nghe nghĩa là tâm trí yên tĩnh, tĩnh lặng, không ý nghĩ vẩn vơ trong nó. Bằng không bạn cứ diễn giải và bạn chắc chắn sẽ diễn giải nó theo cách riêng của bạn.

Một bà già, đang đi cùng con chó, quyết định đi vào siêu thị địa phương nơi không cho chó vào. Bà ấy buộc con chó ở chỗ ống nước cứu hoả. Ngay khi con chó bị buộc vào thì mọi con chó lân cận được thả lỏng bắt đầu đánh hơi con vật không được bảo vệ. Viên cảnh sát ở góc phố; nhìn thấy điều xảy ra, gọi bà già lại và bảo bà ấy rằng bà ấy không được để con chó ở đó một mình.

Bà ấy hỏi anh ta tại sao và anh ta nói, 'Thưa bà, con chó của bà đang muốn.'

Bà ấy trả lời, 'Ăn chứ gì, nó ăn mọi thứ.'

Anh ta phản đối, 'Con chó phải được chăm sinh nở.'

Bà già đáp, 'Nó ăn bánh mì, bánh ngọt; bất kì cái gì ông cho nó, nó đều ăn.'

Hoàn toàn thất vọng anh ta nói, 'Con chó đó phải đẻ!'

Bà già nhìn chằm chằm vào mắt anh ta và đáp. 'Vậy thì cho nó đẻ. Tôi bao giờ cũng muốn có một con chó cảnh sát.'

Cách bạn nghe tuỳ thuộc vào bạn. Tâm trí bạn liên tục tạo ra diễn giải riêng của nó.

Không, Sambuddha, không thể có chuyện bạn đã chỉ đọc, ăn, ngủ, trôi giạt. Nếu bạn có thể làm điều đó thì chẳng cái gì khác được cần cả.

Điều thứ hai: *Tôi đã ở đây hai năm không làm gì để cải tiến bản thân mình.* Đó là điều tôi đã bảo Sambuddha đừng làm gì để cải tiến. Nhưng anh ấy phải đã quan sát từ khoá mắt anh ấy lặp đi lặp lại để xem liệu cải tiến này đang xảy ra hay không. Khi tôi nói với bạn đừng làm gì để cải

tiến bản thân bạn, bạn đồng ý chỉ cải tiến. Bạn đồng ý vậy mà bạn không đồng ý. Bạn nói, 'Vâng, nếu đó là cách để cải tiến, tôi sẵn sàng.'

Nhưng bạn bỏ lỡ vấn đề! Bạn bỏ lỡ tuyệt đối. Bạn nói. 'Vâng, nếu đó là khả năng duy nhất để cải tiến....' Sâu trong vô thức đó là cách logic diễn ra. 'Osho nói vứt bỏ mọi ý tưởng cải tiến, vậy tôi sẽ làm' và thế rồi bạn liên tục quan sát điều đang xảy ra. Thế rồi một tháng trôi qua, hai tháng trôi qua, một năm trôi qua, bây giờ hai năm đã trôi qua... và cải tiến đã không xảy ra.

Nó không thể xảy ra được bởi vì bạn vẫn tìm nó. Nó có thể xảy ra chỉ khi toàn thể ý tưởng này đã trở thành đơn giản ngu xuẩn, khi bạn đã vứt bỏ nó. Nếu ý tưởng về cải tiến còn tiếp tục, không biến đổi nào là có thể - bởi vì chính ý tưởng này tới từ bản ngã. Bản ngã muốn cải tiến.

Nhớ khác biệt giữa cải tiến và biến đổi. Tôi ở đây để giúp bạn được biến đổi, chuyển hoá, bạn ở đây để cải tiến bản thân bạn - đó là chỗ ngôn ngữ của chúng ta khác biệt. Bạn ở đây để thêm nhiều kinh nghiệm vào cuộc đời bạn để trở nên đáng yêu hơn chút ít, có tính thiện hơn chút ít. Bạn ở đây để trang điểm cho bản thân bạn thêm chút ít, để thành công trong cuộc sống, để có nhiều hài lòng hơn. Bạn ở đây để cải tiến, bạn không ở đây để chết và được tái sinh.

Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để phá huỷ bạn hoàn toàn sao cho bạn có thể được tạo ra theo cách mới toàn bộ. Tôi muốn tạo ra sự ngắt quãng trong cuộc sống của bạn - bạn muốn cùng sự tiếp tục. Sambuddha muốn Sambuddha cải tiến, anh ấy muốn trang điểm thêm nào đó, huân chương vàng thêm nào đó - nhưng trung tâm gốc vẫn còn như cũ. Đó là vấn đề và đó là lí do tại sao biến đổi không thể xảy ra được.

Ngay cả bạn có cải tiến, chẳng cái gì sẽ xảy ra.

Tôi đã nghe nói về một bà già đi xem hát. Đột nhiên tai bà ấy bắt đầu ù ù. Bà ấy là bà già và thỉnh thoảng cái gì đó đi sai với tai bà ấy cho nên bà ấy dừng nghe mọi thứ. Nhưng bà ấy nghĩ rằng nó phải vậy vì bà ấy ngồi xa sân khấu tới mức bà ấy không thể nghe được.

Thế là bà ấy chuyển chỗ ngồi và đi lên trước, nhưng ở đó bà ấy cũng không thể nghe được gì.

Một cách tự nhiên bà ấy nghĩ, 'Có thành vấn đề gì? Âm thanh của phòng này là không tốt. Có thể mọi người ngồi ở bao lơn nghe thấy.' Bà ấy nhìn lên và mọi người trông rất thích thú cho nên bà ấy đổi vé và đi vào bao lơn. Bà ấy lại chả nghe thấy gì.

Người quản lý, thấy rằng bà ấy đã đổi vé lặp đi lặp lại, đi tới bà ấy và hỏi bà ấy có chuyện gì. Bà ấy nói, 'Cái gì đó sai. Âm thanh của nhà hát này là không tốt, bởi vì bất kì chỗ nào tôi tới tôi đều không thể nghe được.' Và người quản lý nói, 'Thưa bà, có thể cái gì đó sai với tai bà.'

Bây giờ nếu cái gì đó sai với tai bạn, bạn có thể đổi chỗ nhưng chẳng cái gì sẽ xảy ra, không cải tiến nào sẽ xảy ra. Bạn sẽ phải đổi cái gì đó bên trong bạn. Nếu bản ngã có đó bạn có thể cải tiến - nếu bạn nghèo, bạn có thể trở nên giàu; nếu bạn vô đạo đức, bạn có thể trở nên đạo đức: nếu bạn là tội nhân, bạn có thể trở thành thánh nhân. Bạn có thể đổi ghế, bạn có thể chuyển từ sàn ra bao lơn, nhưng không cái gì sẽ xảy ra bởi vì bản ngã của bạn có đấy. Bạn sẽ vẫn còn trong cũi khổ sở đó. Cái nhãn có thể đổi, cái tên có thể đổi, nhưng khổ vẫn còn y nguyên.

Nỗ lực của tôi ở đây là để giúp bạn vứt bỏ bản ngã của bạn. Và khó khăn lớn nhất trong vứt bỏ bản ngã là vứt bỏ kế hoạch này để cải tiến. Bản ngã tồn tại bằng lập kế hoạch: cải tiến thế nào, làm sao trở nên ngày một nhiều hơn, làm sao trở nên vĩ đại, làm sao trở thành anh hùng, làm sao trở thành Phật. Đó là cách bản ngã tồn tại - bằng việc phóng chiếu.

Tôi bảo Sambuddha vứt bỏ mọi phóng chiếu - chỉ hiện hữu. Bây giờ, sau hai năm, anh ấy nói: *Tôi đã ở đây hai năm không làm gì để cải tiến bản thân mình....* Không, bạn đã không làm gì chỉ để cải tiến bản thân bạn. Đó là điều bạn đã làm và đó là lí do tại sao bạn đã thất bại và bạn sẽ liên tục thất bại.

Nhìn vào trong toàn thể hiện tượng này, đi sâu hơn vào trong tâm trí riêng của bạn và xem điều bạn đã làm. Trên bề mặt bạn không làm gì, nhưng bạn đã chờ đợi cho biến đổi xảy ra. Điều tôi đang nói là: quên về tương lai đi và sống cái bây giờ. Bây giờ là thời gian duy nhất và ở đây là không gian duy nhất. Sống bây giờ và ở đây.

Quên chuyện cải tiến đi, quên về biến đổi đi. Thế thì một ngày nào đó nó xảy ra - nhưng chỉ khi bạn đã hoàn toàn quên về nó, chỉ thế thôi. Nếu bạn nhớ điều đó, bạn vịn hàng như rào chắn.

Tôi đã ở đây hai năm không làm gì. Không làm gì không dễ thế đâu. Sambuddha, không làm gì nghĩa là cho phép cái toàn thể làm mọi thứ, cho phép Đạo xảy ra đấy. Không làm gì là điều vĩ đại nhất trên thế gian. Nếu một người có thể không làm gì thế thì mọi thứ xảy ra, thế thì mọi điều là có thể, bởi vì không làm gì nghĩa là người ta trở thành cái không, không ai cả, trống rỗng. Và từ cái trống rỗng đó nảy sinh mọi thứ đang đấy, và điều đó là có

thể, mọi thứ là tiềm năng. Từ cái trống rỗng mở ra hoa sen của bản thể.

Bây giờ tôi cảm thấy như trống rỗng và mắt hút như ngày tôi tới. Bạn đã đổi chỗ nhưng, bởi vì bạn điếc, bạn chỉ có thể ra bao lon, bạn có thể lên ghé hàng trước, bạn có thể đi tới ghé hàng sau và không cái gì sẽ xảy ra. Vâng, trong hai năm hay hai trăm năm hay hai trăm kiếp, chẳng cái gì sẽ xảy ra. Thay đổi chỉ tới khi bạn không còn quan tâm tới thay đổi, khi bạn không còn quan tâm tới bất kì cái tiến nào, khi bạn là trong chấp nhận toàn bộ, khi 'như thế' xảy ra.

Nhưng một điều đã xảy ra. Khi bạn tới hai năm trước đây tôi đã biết rõ rằng bạn đã không nhận biết về cái trống rỗng của bạn. Bây giờ bạn nhận biết. Đó là cái gì đó đã xảy ra. Bây giờ bạn nhận biết nhiều hơn về cái trống rỗng của bạn, nhận biết nhiều hơn về khổ của bạn, nhận biết nhiều hơn rằng bạn không đi đâu cả, rằng không cái gì xảy ra. Điều này là tốt. Nhận biết này sẽ trở nên ngày một xuyên thấu hơn, sẽ trở nên ngày một trong suốt như pha lê hơn, và một ngày nào đó nhận biết này sẽ đi tới một điểm, một kết luận, nơi bạn sẽ thấy rằng không cái gì đã bao giờ xảy ra.

Ngay bây giờ bạn nghĩ chẳng cái gì đang xảy ra cho bạn, điều này là bắt đầu. Một ngày nào đó bạn sẽ đi tới hiểu rằng không cái gì đã bao giờ xảy ra. Không cái gì đã bao giờ xảy ra - không chỉ cho bạn, không cho ai cả. Không cái gì đã bao giờ xảy ra. Làm sao cái gì có thể xảy ra được? Mọi cái đang đây, là đang đây. Cái gì khác có thể có? Và trong khoảnh khắc đó mọi sự xảy ra.

Phật tìm chứng ngộ trong sáu năm. Nhớ lấy, bạn mới ở đây chỉ hai năm. Trong sáu năm ông ấy đã tìm vất vả và ông ấy đã làm mọi điều; bất kì cái gì được nói cho ông ấy,

ông ấy đã nhịn ăn, thiền, làm yoga, làm mọi thứ mà được bảo cho ông ấy, làm mọi thứ mà ông ấy đã nghe nói, làm mọi thứ sẵn có theo truyền thống. Ông ấy đã thử tất. Ông ấy đi tới nhiều thầy và ông ấy là người tìm kiếm vĩ đại tới mức từng thầy ông ấy tới đều trở nên quan tâm tới ông ấy. Và tìm kiếm của ông ấy chân thực, ông ấy nghiêm chỉnh, khao khát của ông ấy đích thực tới mức cho dù ông ấy đã không đạt tới mục đích, các thầy vẫn muốn ông ấy kế tục họ, là người kế tục của họ.

Bất kì khi nào ông ấy đi mọi thầy đều bảo ông ấy, 'Ở đây đi. Đừng bỏ ta. Ông sẽ là người kế tục của ta.' Nhưng ông ấy nói, 'Tôi sẽ làm gì như người kế tục của thầy? Tôi chưa đạt tới. Tôi không biết đích xác cuộc sống là gì. Tôi không quan tâm tới việc là người kế tục hay trở thành thầy vĩ đại, tôi quan tâm tới việc biết. Tôi thậm chí chưa là đệ tử nên làm sao tôi có thể là thầy được?' Và ông ấy bỏ đi.

Sau sáu năm vật lộn vất vả, vật lộn gay go, rất tích cực, một hôm ông ấy đi tới hiểu ra rằng chẳng cái gì là có thể, chẳng cái gì đã bao giờ xảy ra, chẳng cái gì đã bao giờ xảy ra cho bất kì ai, rằng ông ấy đã tìm kiếm trong vô vọng, toàn thể việc tìm kiếm là vô tích sự. Đây không phải là thất vọng, nhớ lấy, đây là vô vọng, nó là hiểu biết lớn. Một ánh sáng lớn tới ông ấy - rằng không cái gì đã bao giờ xảy ra, bất kì cái gì đang đây, là đang đây. Cái đang đây, là đang đây, và cái không đang đây, là không đang đây.

Cho nên ông ấy ngồi dưới cây Bồ đề và quên tất cả về vật lộn của ông ấy - và chính đêm đó ông ấy đã trở nên chứng ngộ. Khoảnh khắc ông ấy vứt bỏ mọi vật lộn và trở nên không căng thẳng, lo âu biến mất. Không có đâu mà đi cho nên ông ấy ở đó trong khoảnh khắc đó, toàn bộ, không ham muốn nào còn lại, không niết bàn, không moksha,

không chứng ngộ. Không cái gì đã bao giờ xảy ra; bất kì cái gì đang đây, là đang đây.

Ông ấy nghỉ ngơi. Sau sáu năm ông ấy ngủ không mơ bởi vì mơ chỉ tới vì bạn ham muốn. Mơ là phản án của ham muốn của bạn. Không mơ. Cả đêm ông ấy ngủ. Ông ấy ngủ lần đầu tiên - nó gần như là samadhi. Đến sáng khi ông ấy mở mắt ra đã không còn nỗ lực nào ngay cả để mở mắt. Nghe điều đó cho rõ: không có nỗ lực nào, giấc ngủ là toàn bộ cho nên mắt mở ra. Đó là cách kinh sách Phật giáo nói điều đó, ông ấy đã không mở mắt, bởi vì ông ấy không có đó. Với giấc ngủ đầy đủ, mắt mở ra. Người làm đã mất, hoàn toàn mất. Không có ai để mở mắt, nó là hiện tượng tự nhiên - hết như nụ nở ra trong buổi sáng mai bởi vì nó sẵn sàng nở ra, năng lượng sẵn sàng mở ra. Cây không cố mở nó. Phật thấy mắt ông ấy mở ra và ông ấy nhìn lên trời và ngôi sao cuối cùng đang biến mất. Và với ngôi sao cuối cùng đó đang biến mất ông ấy đã biến mất hoàn toàn, mãi mãi.

Và ông ấy cười. Nó đơn giản thế. Ông ấy đã làm cho nó thành khó bởi việc làm của ông ấy, bởi nỗ lực của ông ấy.

Sambuddha, nếu bạn thực sự bỏ nỗ lực của bạn, không ai chặn con đường, bạn có thể trở nên chứng ngộ ngay chính khoảnh khắc này. Khi có liên quan tới tôi, bạn đã chứng ngộ rồi, đây chỉ là ảo tưởng của bạn rằng bạn không chứng ngộ. Cái ngày tôi trở nên chứng ngộ toàn thể sự tồn tại trở nên chứng ngộ với tôi; kể từ ngày đó, tôi chưa bao giờ bắt gặp một người không chứng ngộ. Bạn có thể nghĩ bạn không chứng ngộ nhưng đó là việc nghĩ của bạn thôi, nó không đúng, nó không phải là chân lí. Tôi biết bạn chứng ngộ rồi, đó là lí do tại sao tôi cho bạn cái tên đẹp thế - Sambuddha. Nó có nghĩa là người được chứng ngộ. Với

tôi bạn chứng ngộ, Sambuddha; với bạn, bạn không chứng ngộ. Cho nên vứt bỏ ý tưởng của bạn về con người bạn và bản ngã bạn đi, nó đã là hoàn cảnh rồi.

Và bạn nói: *Bây giờ tôi cảm thấy trống rỗng và mất hút như ngày tôi tới.* Không, bạn nhiều nhận biết hơn về cái vô vọng của bạn. Ngày bạn tới bạn đầy ham muốn, ngày bạn tới bạn đầy hi vọng. Tôi nhớ rất rõ, bạn có thể đã quên. Bạn tới tôi chỉ bởi vì hi vọng, bằng không sao bạn phải tới tôi? Để làm gì? Bạn tới tôi trong hi vọng rằng bạn sẽ đạt tới. Bạn đầy hi vọng. Và bạn đang làm nhiều điều - thiền, nhóm - và bạn đang tận hưởng trò này. Và thế rồi tôi nói, 'Không làm gì cả.' Và bạn rất sung sướng tưởng rằng bây giờ bạn phải đã đạt tới một trạng thái rất cao - đó là lí do tại sao tôi nói, 'Không làm gì cả.' Nhưng thế thì bạn trở nên chán nản - rằng tôi đã quan sát suốt hai năm. Bây giờ bạn cảm thấy rất, rất vô vọng.

Nhưng mọi sự đã thay đổi. Vô vọng này là tốt. Hi vọng kia là ảo tưởng, vô vọng này là trên đường đúng. Nếu bạn thực sự hiểu rằng không cái gì đã bao giờ xảy ra, rằng không cái gì có thể xảy ra theo bản tính của mọi vật, rằng tất cả đều đã có đó rồi, thế thì không cải tiến nào là có thể. Làm sao bạn có thể cải tiến được Thượng đế? Làm sao bạn có thể cải tiến được cái toàn thể? Cái hoàn hảo là hoàn hảo, làm sao bạn có thể làm cho nó hoàn hảo hơn? Không có cách nào.

Khi hiểu biết này đi sâu thêm một chút.... Khoảnh khắc này đang tới. Nếu bạn không trốn đi, khoảnh khắc này đang tới. Nhưng nhớ, đừng bắt đầu hi vọng bởi vì tôi nói rằng khoảnh khắc này đang tới, bằng không lần nữa bạn sẽ lảng động và bạn sẽ bắt đầu nhìn từ khoé mắt để xem khoảnh khắc đang tới. Khoảnh khắc này chỉ có thể tới

khi bạn dùng mọi cái vô nghĩa của việc phải trở thành cái gì đó, làm cái gì đó, là cái gì đó.

Tình huống này là khác. Bạn ít hi vọng hơn. Đó là lí do tại sao bạn nói: *Có vấn đề gì trong việc ở lâu hơn không?* Chẳng bao giờ có vấn đề gì. Ngay chính chỗ đầu tiên đã không có vấn đề ở lại đây. Nhưng cũng không có vấn đề đi bất kì đâu; thực ra, không có vấn đề gì cả! Cho nên nếu bạn muốn đi, bạn có thể đi nhưng không có vấn đề gì, nhớ lấy. Nếu bạn muốn ở, thì ở, nhưng nhớ, không có vấn đề gì. Và bạn sẽ phải ở đâu đó cho nên tại sao không ở đây?!

Nhưng thành thôi bởi vì không có vấn đề gì. Bạn có thể thành thôi.

Tâm trí rất tinh ranh, rất láu cá, và bởi vì tinh ranh của nó, nó bỏ lỡ nhiều.

Trong thảo luận giữa Mulla Nasrudin và anh bạn Sheikh Abdulla, Sheikh xác nhận rằng không ai có thể cầu nguyện mà không để tâm trí mình vẩn vơ. Tuy nhiên, Mulla nói một cách quả quyết rằng tâm trí anh ta không bao giờ vẩn vơ khi anh ta cầu nguyện.

'Nếu anh tới tôi chủ nhật sau và kể thành thực cho tôi rằng tâm trí anh không vẩn vơ lần nào từ lời cầu nguyện của anh vào thứ sáu,' Sheikh nói, 'tôi sẽ cho anh một trong những con ngựa hay nhất trong chuồng ngựa của tôi.'

Thứ bảy hôm sau Mulla tự trình diện để được ngựa.

'Anh có chắc, Nasrudin, rằng tâm trí anh không vẩn vơ một lần trong lời cầu nguyện không?' Sheikh hỏi.

'Thế này, có thể nó vậy, trừ một lần, ở lúc cuối cả lời cầu nguyện,' lời đáp của Mulla Nasrudin, 'khi tôi tự hỏi liệu anh có cho tôi cái yên ngựa nữa không!'

Bây giờ khi bạn đang hi vọng về con ngựa ý tưởng này có thể tới trong tâm trí, 'tôi tự hỏi liệu anh có cho tôi cái yên ngựa nữa không.'

Khi bạn chờ đợi cái gì đó, ý tưởng không thể dừng được. Nếu bạn không chờ đợi cái gì, các ý tưởng có thể dừng lại. Tôi nhắc lại nó lần nữa: không có vấn đề gì, cuộc sống là vô nghĩa, vô mục đích. Sự tồn tại sẽ không đi đâu cả, nó không có định mệnh, nó không có mục đích. Nó là vậy. Đơn giản, thuần khiết, nó là vậy. Không có tại sao. Chính vì nó không thể vậy, vì nó không thể vậy.

Thành thoi, và bắt đầu tận hưởng. Thay vì lập kế hoạch và suy nghĩ, bắt đầu thưởng thức. Đọc, thưởng thức; ăn, thưởng thức; nghe, thưởng thức; yêu, thưởng thức. Tất cả những điều nhỏ bé này nhưng từ những điều nhỏ bé này mà nảy sinh ra hiểu biết lớn lao. Bản ngã bao giờ cũng nói đây là những điều nhỏ bé, tìm cái lớn đi, tìm cái khổng lồ, tìm cái vĩ đại, tìm Thượng đế, tìm Phật tính và tôi nói với bạn, không có những điều vĩ đại đâu, chỉ toàn những điều nhỏ bé thôi. Bạn yêu hay, bạn yêu sâu sắc; bạn hát hay, bạn hát sâu sắc; bạn nhảy múa hay, bạn nhảy múa sâu sắc. Ngủ ngon, đi dạo buổi sáng, làm những điều nhỏ bé - lau sàn, tắm, làm việc trong đạo tràng. Thưởng thức những điều nhỏ bé. Không có vấn đề nào khác và không có đâu mà đi.

Vứt bỏ hi vọng, vứt bỏ ham muốn, và hiện hữu. Và đột nhiên bạn sẽ thấy bạn bao giờ cũng là vị Phật rồi. Nó chưa bao giờ khác đi. Phật tính là bản tính cố hữu của chúng ta.

Nhưng nghe tôi, ngay cả nghe tôi, bạn nghe với ý tưởng, với tâm trí đứng ngay góc kia. Bạn có ham muốn cố định, bạn chưa bao giờ rời bỏ cái đó.

Người cầu hôn trẻ được xem qua những trang to tướng của tập ảnh gia đình do người bố đây tự hào giới thiệu. Sau khi thấy hai chục thành viên của gia tộc, anh thanh niên cuối cùng được cho xem bức hình của một quý ông già trông rắn chắc. 'Đây là,' người cha nói một cách tự hào, 'người sáng lập ra gia đình.'

'Ông ấy làm gì?' anh thanh niên hỏi.

'Ông ấy sáng lập ra gia đình,' người già hơn nói lại.

'Thưa ông tôi ngụ ý,' người cầu hôn lúng túng, 'ông ấy đã làm gì để làm nổi bật ông ấy?'

'Ông ấy là người sáng lập ra gia đình,' người bố thề thề bực mình.

'Tôi hiểu điều đó thưa ông,' người cầu hôn thở dài. 'Tôi chỉ tự hỏi ông già này làm gì ban ngày thôi.'

Nếu bạn có ý tưởng cố định nào đó, sớm muộn nó phải tới.

Sambuddha có một ý tưởng cố định, có tò mò, ham muốn - ham muốn trở nên chứng ngộ. Cho nên, tôi hiểu, anh ta phải vất vả chờ đợi và chờ đợi và chờ đợi trong hai năm mà chẳng cái gì xảy ra. Không cái gì sẽ xảy ra bao giờ.

Vứt chờ đợi đi, bắt đầu hiện hữu. Chờ đợi là quá trình ý nghĩ, hiện hữu là mang tính tồn tại. Sống, sống nhiều hết mức bạn có thể, mãnh liệt như bạn có thể, và đam mê như

bạn có thể. Và qua tình yêu đam mê đó vì cuộc sống, qua ngọn lửa đam mê đó của việc sống đích thực, cái gì đó bùng cháy lên trong bạn - bản ngã. Và khi bản ngã bị cháy thiêu, cái gì đó xảy ra. Việc xảy ra đó không liên quan gì tới nỗ lực của bạn. Nó tới. Nó là việc xảy ra.

Câu hỏi 6

Tôi bị gấn bó và nghiện với việc ngồi trước thầy trong bài nói. Bất kì ai định ngồi vào cái tôi gọi là 'chỗ của tôi', tôi đều phải dùng mọi chút kiềm chế để không đồng bóng. Thầy là mọi thứ của tôi, mọi thứ khác có thể đi nhưng dường như tính sở hữu này còn lại. Tôi đây, dường như không có tình yêu hay lòng nhân từ khi có chuyện từ bỏ 'chỗ của tôi'.

Câu hỏi này là từ Divya.

Tôi đã thấy thiếu cô ấy nhiều ngày rồi. Cô ấy không ở chỗ của cô ấy. Và điều đó chẳng liên quan gì tới tính sở hữu. Cô ấy không nên lo nghĩ về nó. Thực ra, cô ấy đã tìm ra đúng chỗ cho cô ấy, do đó khó cho cô ấy rời khỏi chỗ đó. Nó không liên quan gì tới 'chỗ của tôi', nó không liên quan gì tới 'của tôi'. Khi cô ấy ngồi ở chỗ đặc biệt, cô ấy tuân chầy. Từ góc độ đó cô ấy đón nhận tôi tốt nhất.

Và từ từ mọi người đều phải tìm chỗ đặc biệt của mình. Những người thường xuyên ngồi đây, từ từ họ phải thấy chỗ của họ. Họ sẽ có góc nào đó từ đó họ sẽ có khả

năng hơn để đón nhận tôi, chỗ nào đó nơi họ sẽ cảm thấy thoải mái hơn.

Divya đã tìm thấy chỗ của cô ấy, cho nên cô ấy không cần lo nghĩ về nó. Và không ai nên quấy rối cô ấy, cứ để Shiva ghi chép về nó. Trong vài ngày cô ấy đã không ở chỗ của cô ấy, những người khác đã ở chỗ của cô ấy, và không ai đã từng tuôn chảy ở đó. Một hôm Sagar đã ngồi đó và anh ta đã ngồi như kẻ cắp. Có lỗi đấy! Ốm dễ dàng! Khi Divya ngồi đó cô ấy ngồi như hoàng hậu. Cô ấy tạo ra không gian nào đó quanh cô ấy.

Và tôi cũng thích việc cô ấy ngồi đó. Cho nên, Divya, không cần lo nghĩ. Không thấy bạn ở đó tôi đã thiếu bạn.

Câu hỏi 7

Tôi chưa bao giờ nghe tôn giáo được nói theo cách thú vị thế. Thầy đang làm gì, Osho?

Với tôi tôn giáo không phải là tôn giáo mà là cuộc sống; với tôi tôn giáo không phải là tôn giáo mà là tình yêu; với tôi tôn giáo không phải là thứ nghiêm chỉnh, nó là vui đùa. Với tôi tôn giáo giống tiếng cười nhiều hơn, giống nhảy múa, giống ca hát. Nó không phải là thứ nhà thờ nghiêm chỉnh.

Tôi không quan tâm tới cuộc sống sau, tôi không quan tâm tới cõi trời và địa ngục, tôi không quan tâm tới đức hạnh và đời bại - tôi chỉ quan tâm tới cách truyền đạt cho

bạn hiểu biết về việc sống một cách mãnh liệt, một cách thú vị, vì Thượng đế là điều vui thích.

Một cá nhân hay nói trong quán cà phê đang biểu diễn khả năng của anh ta để phân lớp mọi người theo nghề nghiệp của họ. Anh ta đi quanh cả nhóm với thành công đáng kể: luật sư ở đây, người bán hàng ở bên trái, chủ ngân hàng ở trong góc, biên tập viên cạnh cửa sổ.

Cuối cùng, đôi mắt của chuyên gia tự phong đổ vào khuôn mặt thú vị của Mulla Nasrudin, hơi chút xanh xao, hơi chút u sầu, với chút đục mờ nào đó trong mắt. 'Đây,' anh ta nói, 'là người tôn giáo, nhà thuyết giảng.'

Im lặng một khoảnh khắc và thề rời Mulla Nasrudin nói một cách mềm mỏng, 'Ông nhận làm tôi rời, thưa ông. Tôi không phải là nhà thuyết giảng. Tôi bị ung thư dạ dày.'

Nhà thuyết giảng mà bạn đã biết thực sự là người bệnh hoạn, người ốm yếu. Họ đánh mất hương vị cuộc sống của họ.

Tôi dạy bạn hương vị. Tôi không dạy bạn chống lại cuộc sống, bởi vì với tôi cuộc sống là chính điện thờ của Thượng đế. Tôi không dạy bạn chống lại niềm vui của cuộc sống nhưng đi vào trong chúng sâu nhất có thể được. Tôi là người khăng định, tôi là người nói 'có'. Tôi không là người phủ định. Tôi không muốn phủ nhận cái gì với bất kì ai. Bất kì cái gì Thượng đế đã cho đều phải được chấp nhận trong lòng biết ơn sâu sắc và được sống. Với tôi Thượng đế và cuộc sống là đồng nghĩa. Đó là lí do tại sao bất kì điều gì tôi nói với bạn đều có phẩm chất khác cho nó, hương vị của Đạo, hương vị của cuộc sống và tình yêu, hương vị của vui thích.

'Khi tôi ốm,' Mulla Nasrudin nói với tôi, trình bày chi tiết quan điểm của anh ta về chủ đề ốm, 'tôi đi tới khám với bác sĩ. Vì, sau rốt, bác sĩ phải sống chứ. Ông ấy viết cho tôi một đơn thuốc, tôi cầm tới dược sĩ. Tôi trả tiền cho nhà thuốc một cách sẵn lòng, vì, sau rốt, dược sĩ cũng phải sống. Thế rồi tôi về nhà đổ thuốc đi. Vì, sau rốt, tôi phải sống chứ.'

Cho nên cho dù bạn đi tới nhà thuyết giảng, hay tới nhà thờ, nhớ rằng bạn phải sống. Đừng quên điều đó. Cho dù bạn chấp nhận thuốc của họ từ sự lễ phép, đổ thuốc nó đi. Họ phải sống cho nên họ phải thuyết giảng. Bạn phải sống - cho nên đừng bao giờ nghe thuyết giảng của họ.

7. Cây mọc

Tử Hạ hỏi thầy:

'Nhan Hôi là người ra sao?'

'Hôi hơn ta về đức nhân.'

'Tử Cống là người ra sao?'

'Tứ biện thuyết giỏi hơn ta.'

'Tử Lộ là người ra sao?'

'Do dững cảm hơn ta.'

'Tử Trương là người ra sao?'

'Sư trang nghiêm hơn ta.'

Tử Hạ đứng dậy hỏi:

'Vậy thì sao bốn anh đó phải học thầy?'

'Ngồi xuống, ta giảng cho nghe. Hôi có đức nhân nhưng không quyền biến. Tứ có tài biện thuyết mà không biết giữ lời. Do dững cảm mà không biết có lúc nên nhất. Sư trang nghiêm mà không biết hoà đồng với người. Đố cái của ta để lấy những đức của bốn anh đó thì ta không đố. Vì vậy bốn anh đó một mực thờ ta làm thầy.'

Kẻ thù lớn nhất của tôn giáo không phải là chủ nghĩa duy vật mà là đạo đức. Tại sao? Bởi vì đạo đức cố áp đặt

tâm linh, nó là ước định và tôn giáo chỉ có thể nở hoa từ bên trong, nó không thể bị áp đặt từ bên ngoài. Do đó đạo đức tạo ra ảo tưởng về tôn giáo giả.

Đạo đức là kẻ giả vờ, đạo đức là tôn giáo giả. Nó cho bạn sự kính trọng nhưng nó không cho bạn hiểu biết. Nó cho bạn trò bản ngã lớn nhưng nó không thể cho bạn tính người. Nó làm cho bạn cảm thấy cao siêu nhưng nó không giúp trưởng thành bên trong. Và người cảm thấy cao siêu không thể trưởng thành được. Người đó bị mắc kẹt với bản ngã.

Đạo đức là một loại trang điểm của bản ngã. Vâng, qua đạo đức bạn có thể trau dồi đức hạnh lớn, nhưng bạn sẽ không bao giờ là đức hạnh. Qua đạo đức bạn có thể trở nên rất tài nghệ theo chiều hướng nào đó nhưng những tài nghệ đó sẽ vẫn còn là vô ý thức. Đạo đức không thể đem tới nhận biết bởi vì đạo đức không dựa trên chứng ngộ.

Điều bản chất phải tới từ bên trong, điều bản chất phải phát triển như cây, điều bản chất là sống động. Điều không bản chất là bị áp đặt từ bên ngoài.

Trước khi chúng ta đi vào chuyện ngụ ngôn hay này bốn điều phải được hiểu rất rõ ràng. Thứ nhất, có hai loại thống nhất trong cuộc sống. Một thống nhất là máy móc - chẳng hạn, xe hơi. Xe hơi có sự thống nhất nào đó, thống nhất chức năng, nhưng nó được lắp ráp, nó tới từ dây chuyền lắp ráp. Bạn không thể lắp ráp cây được, bạn không thể lắp ráp đứa bé được. Chúng có một loại thống nhất - nhưng nó là khác toàn bộ. Thống nhất của chúng là hữu cơ. Chiếc xe là máy móc, đứa bé là hữu cơ. Cái máy là máy móc, cây là hữu cơ. Bạn không thể gắn cây lại, nó mọc lên. Nó mọc ra từ trung tâm bên trong riêng của nó. Nhiều nhất bạn có thể giúp đỡ - hay cản trở - nhưng bạn không thể gắn cây lại.

Bạn có thể gắn chiếc xe lại, bạn có thể lắp ráp xe - do đó chiếc xe không có linh hồn, không cái ta, không trung tâm. Nó là sự thống nhất bề ngoài. Và chiếc xe không thể trưởng thành được, nó không thể cho sinh ra chiếc xe con mới.

Cây mọc lên và có thể cho sinh ra hàng triệu cây. Và cây có trung tâm, nó được cai quản bởi trung tâm bên trong nhất. Khi mùa thu tới và lá khô rụng, ai đem lá mới tới? Chúng tới từ đâu? Chúng tiến hoá từ cốt lõi bên trong nhất của cây.

Nếu phần máy móc của chiếc xe bị thiếu bạn sẽ phải thay thế nó. Chiếc xe không thể tự nó tiến hoá được. Nó phụ thuộc vào bạn; nó không có linh hồn, nó không có kỉ luật bên trong của riêng nó. Nếu bạn cắt cành cây, cành khác được trung tâm cung cấp, nhưng nếu bạn phá cái máy, chẳng cái gì sẽ tới từ trung tâm... không có gì, không có trung tâm.

Đạo đức là máy móc, tôn giáo là hữu cơ. Đây là điều cơ sở đầu tiên cần được hiểu. Đạo đức được gắn vào từ bên ngoài, tôn giáo trưởng thành từ cốt lõi bên trong nhất của bản thể bạn. Đạo đức tới từ ước định, tôn giáo tới từ thiên. Đạo đức bị ép buộc bởi người khác, tôn giáo bạn phải kiếm và tìm cho bản thân bạn. Đạo đức là phương cách xã hội, tôn giáo là cuộc phiêu lưu. Đạo đức bị chi phối bởi chính khách và tu sĩ, tôn giáo là việc nổi dậy. Rất hiếm khi một người là tôn giáo - và bất kì khi nào có người tôn giáo đều có cách mạng lớn quanh người đó.

Người đạo đức là người thường, bình thường như người vô đạo - đôi khi thậm chí còn bình thường hơn người vô đạo. Người vô đạo đôi khi có dũng cảm nhưng người đạo đức không có dũng cảm. Người vô đạo đôi khi có thể có thông minh nhưng người vô đạo không có thông minh.

Người vô đạo đôi khi có thể là nguyên bản nhưng người đạo đức bao giờ cũng lặp lại.

Đạo đức là kẻ thù lớn nhất của tôn giáo bởi vì nó là đồng tiền giả. Nó giả vờ và nó có thể lừa dối mọi người. Nó đã lừa dối qua các thời đại; hàng triệu và hàng triệu người đang và đã từng bị đạo đức lừa dối. Và họ nghĩ rằng khi họ có đạo đức họ có tôn giáo.

Điều thứ hai: đạo đức bao giờ cũng tương đối. Bạn có thể có nhiều thông minh hơn ai đó khác hay ai đó khác có thể có nhiều đức hạnh hơn bạn. Ai đó có thể dũng cảm hơn bạn hay hèn nhát hơn bạn. Ai đó có thể chia sẻ nhiều hơn, đáng yêu hơn, hay bạn có thể đáng yêu hơn ai đó khác. Đạo đức là so sánh.

Không ai có thể nhiều tính tôn giáo hơn bạn hay ít tính tôn giáo hơn bạn - tôn giáo là không so sánh, khi tôn giáo có đó, nó đơn giản có đó. Bạn có thể nói Phật là tôn giáo hơn Jesus không? Bạn có thể nói Mahavira tôn giáo hơn Mohammed không? Bạn có thể nói Lão Tử tôn giáo hơn Krishna không? Điều đó sẽ là ngớ ngẩn, chính phát biểu này sẽ là ngớ ngẩn - bởi vì tôn giáo không phải là lượng, nó là tính chất của bản thể. Bạn không thể có nhiều hơn hay ít hơn. Không có cấp bậc. Bạn có thể chân thực hơn ai đó khác, bạn có thể nhiều tính trộm cướp hơn ai đó khác - đây là những khả năng - nhưng bằng cách nào đó bạn có thể có tính tôn giáo nhiều hơn hay ít hơn ai đó khác không? Tôn giáo nghĩa là thức tỉnh. Tôn giáo nghĩa là bạn đã về nhà. Làm sao bạn có thể ở nhà ít hơn hay nhiều hơn ai đó khác được?

Khi một người đã trở nên nhận biết, nhận biết của người đó bao giờ cũng là toàn bộ và đầy đủ, hoàn toàn đầy đủ. Nó không tới từ bộ phận, nó tới như cái toàn thể - do đó nó là linh thiêng. Tôn giáo tới như cái toàn thể, đạo đức

tới theo đủ hình dạng và kích cỡ. Bạn có thể có gia đình lớn hay có đạo đức cỡ trung bình - như thuốc đánh răng. Đạo đức tới theo đủ mọi hình dạng và kích cỡ, tôn giáo chỉ là đầy đủ. Hoặc nó có hoặc nó không có.

Đôi khi mọi người tới tôi và họ hỏi, 'Ai chúng ngộ hơn - Phật hay Mahavira?' Câu hỏi này là ngớ ngẩn. Ai chúng ngộ hơn? Chúng ngộ nghĩa là bạn đã đi ra ngoài cái tương đối; nhiều hay ít không thể tồn tại được bây giờ. Ai chúng ngộ hơn? Chúng ngộ nghĩa là bạn đã biến mất - và do vậy mọi khái niệm tương đối cũng biến mất. Bạn đơn giản ở đó là sự hiện hữu thuần khiết. Bất kì khi nào bất kì ai trở thành sự hiện hữu thuần khiết, sự tồn tại thuần khiết, hồn nhiên nguyên thủy, đều không có so sánh. Đi ra ngoài so sánh là trở nên chúng ngộ - cho nên bạn không thể hỏi câu hỏi này, ' Ai chúng ngộ hơn?' Chính câu hỏi này là vô nghĩa.

Tôn giáo hoặc là hiện hữu hoặc là không hiện hữu. Đây là điều thứ hai cần được nhớ.

Điều thứ ba: khi tôn giáo tới, bạn tự nhiên là đạo đức nhưng điều ngược lại không phải là cảnh ngộ - bạn có thể đạo đức nhưng bạn có thể không tôn giáo. Khi bạn là tôn giáo bạn tự nhiên đạo đức; đạo đức tới như cái bóng.

Một đệ tử tới Liệt Tử và hỏi Liệt Tử, 'Tôi phải làm gì, thưa thầy, để trở nên chúng ngộ?' Và Liệt Tử nói, 'Ông đứng dưới mặt trời, bước đi, và quan sát cái bóng của ông.'

Người này đi ra, đứng dưới mặt trời, bước đi và quan sát cái bóng của mình, quay lại, cúi lạy, cảm ơn thầy và nói, 'Thầy đã chỉ cho tôi con đường.'

Đệ tử khác rất phân vân. Cái gì đã truyền qua giữa thầy và người mới này? Họ hỏi Liệt Tử và ông ấy cười. Ông ấy nói, 'Đơn giản thế. Ta bảo người đó đi ra mặt trời

và bước đi và quan sát cái bóng của người đó. Và người đó đã hiểu ra vấn đề. Nếu thân thể bước đi, cái bóng theo sau. Cái bóng không thể bước đi theo cách riêng của nó được. Và cho dù ông có thể thu xếp cho cái bóng bước đi theo cách riêng của nó, thân thể sẽ không đi theo, không có nhu cầu.'

Đạo đức giống như cái bóng, tôn giáo là hình dáng con người thực. Khi tôn giáo có đó, đạo đức tới theo cách riêng của nó - nó phải tới, không có khả năng khác. Nhưng nếu đạo đức có đó, không có nhu cầu cho tôn giáo có đó. Bạn có thể trở thành người đạo đức mà không trở thành người tôn giáo chút nào. Bạn có thể có các phẩm chất tốt. Bạn có thể trung thực, chân thành, thành thực, không bạo hành, nhưng điều đó không làm bạn thành tôn giáo. Nếu bạn là tôn giáo tất cả các phẩm chất đạo đức đơn giản đi theo bạn.

Khi bạn đạo đức, bạn phải kiểm soát những phẩm chất tốt đó liên tục, chúng phải được duy trì bằng không chúng sẽ biến mất. Người đạo đức phải kiểm soát trung thực của mình liên tục vì mọi khoảnh khắc đều có nỗi sợ rằng người đó có thể hành động không trung thực. Không trung thực đã không biến mất, nó đã bị kìm nén. Nó có đó, nó chờ đợi trong tầng ngầm của bản thể bạn cho cơ hội của nó, và một khi cơ hội có đó nó sẽ tự khẳng định bản thân nó với việc báo thù. Nó có đó và người đạo đức biết nó rõ. Người đó có thể cố gắng để yêu thương nhưng người đó biết hận thù có đó đang sôi bên trong người đó. Người đó có thể mỉm cười nhưng người đó biết rằng mắt mình đầy nước mắt. Người đó có thể không biểu lộ giận dữ của mình nhưng người đó biết rằng trái tim người đó đang cháy bỏng, và người đó muốn giết. Người đó có thể cầu nguyện nhưng

thực sự người đó muốn nguyên rủa. Người đó biết điều đó. Không có cách nào để không biết.

Bạn có thể lừa người khác nhưng làm sao bạn có thể lừa được bản thân bạn? Cho dù bạn cố lừa bản thân mình, thực tại sẽ tự khẳng định nó lặp đi lặp lại và bạn sẽ phải đương đầu với nó lặp đi lặp lại. Và bạn biết rằng mặc dầu bạn có thể giả vờ rằng bạn là người rất tốt, sâu bên dưới bạn biết bạn xấu thế nào. Điều đó treo tựa như đá quanh cổ bạn, như đá và giữ cho bạn bị kéo xuống.

Người đạo đức là nhị nguyên: người đó là một thứ ở bên ngoài và là cái đối lập ở bên trong. Có vật lộn liên tục trong bản thể người đó. Người đó bị chia chẻ. Người đạo đức là người tâm thần phân liệt. Toàn thể trái đất đã trở thành tâm thần phân liệt bởi vì các giáo huấn đạo đức. Dạy một người là đạo đức và sớm hay muộn bạn sẽ đưa người đó tới tràng kỉ của nhà tâm thần. Bạn đã tạo ra diên khùng trong người đó. Người này đang cảm thấy giận dữ và bạn nói, 'Đừng giận, giận là xấu - bởi vì Moses nói vậy, hay Mohammed nói vậy, hay Mahavira nói vậy. Giận dữ là xấu. Đừng giận.' Giận dữ đang tới một cách tự nhiên nhưng bạn dạy chống lại nó - bởi vì đặt cược là lớn. Nếu người đó trở nên giận dữ người đó sẽ đánh mất kính trọng của mình. Người đó có thể được kính trọng chỉ nếu người đó không giận dữ, cho nên người đó phải giả vờ để được kính trọng.

Nhìn mọi người. Họ đã đánh mất khuôn mặt nguyên thủy của họ. Họ đang đeo mặt nạ, họ đang ẩn đằng sau mặt nạ. Bạn không bao giờ có thể chắc chắn ai đang ẩn đằng sau mặt nạ. Bạn yêu một người nhưng dần dần bạn sẽ thấy đó không phải là cùng người bạn đã rơi vào trong tình yêu. Bạn đã không quan sát điều đó lặp đi lặp lại sao? Khi bạn rơi vào tình yêu với một người, sau vài tháng - hay thậm chí sau vài ngày nếu bạn là người quan sát lớn bạn sẽ thấy

rằng người này là cái gì đó khác. Người đàn bà này không phải là cùng người đàn bà mà bạn đã rơi vào tình yêu. Bạn rơi vào tình yêu với cái mặt nạ và bây giờ, từ từ, thực tại trở thành rõ ràng. Khi bạn sống với một người, người đó không thể đeo mặt nạ trong hai mươi bốn giờ được. Nó là nặng nề và người đó muốn nghỉ. Và đôi khi người đó vào kì nghỉ, ngay cả thánh nhân cũng có ngày nghỉ của họ.

Tôi đã nghe.

Trong rạp xiếc có một người mà người quản lí gánh xiếc thường tuyên bố là người cao nhất thế giới - đầu đó anh ta cao gần hai mét bảy.

Một phóng viên báo chí tới để phỏng vấn anh ta bởi vì anh ta là người cao nhất thế giới. Anh ta tự nhiên chọn ngày chủ nhật bởi vì sáng chủ nhật anh ta được tự do cho mình. Anh ta đi tới rạp xiếc và thấy người này đang nằm dài ngay trước lều, tắm nắng. Anh ta rất ngạc nhiên thấy rằng mặc dầu khuôn mặt vẫn thế mà thân thể không được hai mét bảy chút nào.

Anh ta hỏi, 'Có chuyện gì vậy? Anh trông không quá mét sáu lăm với tôi. Nhưng mặt anh dường như là đúng người.'

Người này cười to. Người đó nói, 'Vâng, ông đúng đấy. Tôi là đúng người rồi - tôi là người cao nhất trên thế giới.'

'Nhưng,' phóng viên đáp, 'vấn đề gì vậy? Ông trông không quá mét sáu lăm.'

Và người này nói, 'Đây là chủ nhật của tôi. Đây là ngày nghỉ của tôi. Nếu ông muốn thấy tôi cao hai mét bảy thì ông phải tới thăm tôi lúc đang làm bồn phận.'

Nó là việc được kiểm soát.

Khi bạn thấy người lãnh đạo đang nói chuyện cho quần chúng đó là khuôn mặt khác. Khi bạn gặp tu sĩ ở đền chùa đang tôn thờ đây là khuôn mặt khác. Khi bạn rơi vào tình yêu với người đàn bà đây là khuôn mặt khác. Cô ấy đang cố là tốt nhất có thể được - nhưng đó không phải là thực tại, đó là thực tại bị kiểm soát. Cô ấy không thể kiểm soát được nó mãi mãi - đó là lí do tại sao vợ không đẹp lắm, đó là lí do tại sao chồng xấu. Bạn biết họ. Bạn đã thấy họ vào ngày nghỉ của họ.

Đạo đức tạo ra phân chia - cái bên trong, cái thực trở nên bị ẩn kín và cái bên ngoài, cái giả, trở nên được biểu lộ. Đây là một trong những đại thảm hoạ đã xảy ra cho nhân loại. Tôn giáo làm bạn thành một. Nó lan toả cái bên trong ra cái bên ngoài.

Tôn giáo làm cho bạn mạnh khoẻ - thế thì bạn bao giờ cũng nếm trải cùng một điều và bạn không bao giờ lấy ngày nghỉ vì bạn bao giờ cũng là trong ngày nghỉ rồi. Đó là phẩm chất tự nhiên của bạn.

Điều thứ tư: cây là sống động, máy chỉ tồn tại, nó không sống động. Con người của đạo đức chỉ tồn tại, người đó không thực sự sống động. Bạn sẽ không thấy tính sống động, bạn sẽ không thấy toả sáng, bạn sẽ không thấy năng lượng trào lên, bạn sẽ không thấy tràn đầy cuộc sống tới từ người đó. Người đó phải kiềm chế bản thể mình và cắt bỏ năng lượng của mình liên tục. Người đó phải sống ở mức tối thiểu, người đó chưa bao giờ bùng cháy. Người đó bao giờ cũng sợ sệt. Nếu người đó trở nên sống động quá nhiều thế thì điều bị kìm nén sẽ bắt đầu tự kháng định nó. Cho nên người đó bao giờ cũng sợ sệt. Người đó giữ cho bản

thân mình bị kéo xuống. Người đó cứ nắm giữ lấy bản thân mình. Người đó chưa bao giờ cho phép bản thân mình được buông bỏ toàn bộ bởi vì buông bỏ toàn bộ sẽ tự nhiên có nghĩa là điều bị kìm nén sẽ đột nhiên bùng phát lên bề mặt. Nó sẽ giống như núi lửa bùng nổ. Cho nên người đó phải giữ cho bản thân mình ở mức tối thiểu, người đó phải cho phép chỉ năng lượng tối thiểu - chỉ thế thì người đó mới có thể kiểm soát được bản thân mình. Với năng lượng tối đa tuôn chảy người đó sẽ mất kiểm soát, người đó sẽ mất cân bằng.

Con người của đạo đức chỉ có vẻ là sống, nó là hình tượng. Chỉ con người của tôn giáo mới sống động. Con người của tôn giáo sống ở mức tối đa và con người của đạo đức sống ở mức tối thiểu. Một cách tự nhiên, ở mức tối thiểu bạn sống như người bất lực. Bạn không thể giận dữ được cho nên bạn không thể yêu được bởi vì bao giờ cũng có nỗi sợ rằng nếu bạn sống quá nhiều đôi khi giận dữ có thể tới. Khi một năng lượng được cho phép diễn đạt toàn bộ, các năng lượng khác cũng được tự do. Khi bạn mở cánh cửa của bạn cho một điều, các điều khác cũng sẽ thoát ra. Bạn không thể mở cửa được, bạn bao giờ cũng phải canh chừng. Nghĩ về khổ của người bao giờ cũng phải canh chừng, người không thể thanh thoi được. Người bao giờ cũng canh chừng là người căng thẳng.

Người đạo đức không bao giờ hạnh phúc. Người đó không thể buồn được - nhiều nhất là không buồn nhưng người đó không bao giờ hạnh phúc, người đó không bao giờ cực lạc. Trong hàng triệu năm con người đã tồn tại trên trái đất nhưng chưa bao giờ thấy một ngoại lệ. Chưa bao giờ tìm được một người đạo đức mà cực lạc. Người đó không thể nhảy múa, người đó không thể ca hát, người đó không thể hân hoan. Vui vẻ là tự do - và người đó không biết tự do là gì. Cực lạc là đi ra ngoài bản thân người ta và

điều đó là có thể chỉ khi bạn đi qua điều tốt nhất của bạn, khi bạn được bùng phát với đam mê lớn để sống, khi bạn yêu một cách toàn bộ, khi bạn được tràn ngập với Thượng đế. Chỉ thế thì cực lạc mới là có thể.

Cực lạc không phải là của bạn; cực lạc là Thượng đế nhảy múa trong bạn. Bạn không thể cho phép Thượng đế nhảy múa trong bạn vì bạn không thể cho phép tự nhiên nhảy múa trong bạn. Bạn thậm chí đã không tự nhiên, làm sao bạn có thể tâm linh được? Nhớ lấy, tâm linh là giai đoạn cao hơn của việc là tự nhiên; tâm linh là việc nở hoa tối thượng của việc là tự nhiên.

Người đạo đức chưa bao giờ tự phát. Người đạo đức sống qua quá khứ. Người đó có tính cách và người đó phải đi theo tính cách. Người đó có bản kế hoạch tổng thể, người đó có bản đồ, và người đó bao giờ cũng nhìn vào bản đồ và vận hành qua nó. Người đó chưa bao giờ vận hành trong hiện tại, người đó là người chết, người đó mang tính cách của mình quanh mình. Đáp ứng của người đó chưa bao giờ là đáp ứng thực, nó chỉ là phản ứng. Con người của tôn giáo là có tính đáp ứng chứ không phản ứng.

Và bởi vì người đó có tính cách, con người của đạo đức là dự đoán được. Bạn có thể quyết định được về người đó, bạn biết rằng người đó sẽ là trung thực ngày mai bởi vì người đó bao giờ cũng trung thực. Người đó sẽ là trung thực ngay cả trong hoàn cảnh mà trung thực sẽ làm hại cho người khác. Nơi trung thực sẽ có tính phá huỷ, ngay cả thế người đó sẽ cứ trung thực - bạn có thể quyết định được về điều đó. Người đó không có tự do, người đó không có mắt để nhìn vào mọi thứ, người đó không đáp ứng với thực tại. Người đó đáp ứng theo nguyên tắc. Khi bạn đáp ứng theo nguyên tắc bạn đơn giản phản ứng, bạn có một chương

trình trong tâm trí, bạn giống như máy tính. Bạn đi theo chương trình - đúng hay sai không thành vấn đề.

Và hoàn cảnh của cuộc sống thay đổi mọi khoảnh khắc - nhưng nguyên tắc của bạn là cứng nhắc, nguyên tắc của bạn vẫn còn như cũ. Một cách tự nhiên con người của đạo đức không bao giờ khớp với bất kì đâu cả; người đó là người không hợp đâu cả. Rất khó sống với người đạo đức vì người đó bao giờ cũng là người không hợp. Người đó không nhìn vào thực tại, vào thực tại là gì. Người đó đơn giản sống qua các nguyên tắc của mình; các nguyên tắc là quan trọng hơn thực tại.

Người tôn giáo không có nguyên tắc. Để điều đó chìm vào trong tim bạn. Người tôn giáo không có nguyên tắc dù là bất kì cái gì, người đó chỉ có nhận biết. Người đó nhìn vào thực tại và bất kì cái gì được yêu cầu người đó đáp ứng tương ứng. Đáp ứng của người đó là tự phát, không bị chi phối bởi quá khứ - do đó người tôn giáo là không dự đoán được. Bạn không biết người đó sẽ làm gì. Thậm chí không biết người đó có thể nói cái gì người đó sẽ làm bởi vì điều đó sẽ tùy thuộc vào hoàn cảnh. Nếu có hơi chút khác biệt trong hoàn cảnh đáp ứng sẽ khác.

Người tôn giáo không có tính cách - sẽ là khó cho bạn có được điều đó. Người tôn giáo không có tính cách, bởi vì tính cách tới từ quá khứ. Người tôn giáo thay vào đó có tâm thức. Hay, nói cùng điều đó theo lời khác, người tôn giáo không có lương tâm. Người đó có tâm thức và người đạo đức có lương tâm - không có tâm thức. Người đó vận hành qua các luật chết. Người đó mang những lời răn, và người đó bao giờ cũng nhìn vào trong lời răn của mình để cố gắng tìm ra cách hành xử. Người đó bao giờ cũng không hợp, người đó chưa bao giờ đứng ở bất kì chỗ nào. Người đạo đức không thể đúng được vì người đó có tính cách.

Làm sao bạn có thể đúng được khi bạn có tính cách? Nếu hoàn cảnh là khác bạn sẽ làm gì? Bạn không thể thay đổi dễ dàng thế.

Người đạo đức là rất cứng nhắc; người đó không có năng động, người đó không tuôn chảy và linh động. Người đó có căn cước cố định: mọi sự phải được làm theo cách này. Người đó không thể làm mọi sự theo bất kì cách nào khác, dù tình huống là bất kì cái gì. Tình huống có thể thay đổi hoàn toàn nhưng mọi sự phải được thực hiện chỉ theo một cách.

Một Thiền sư, Bokuju, hỏi một đệ tử, 'Âm thanh của tiếng vỗ tay của một bàn tay là gì?'

Và đệ tử này vẫn còn im lặng. Anh nhắm mắt và rơi vào im lặng sâu. Bokuju sung sướng và nói, 'Tốt, tốt, ta đồng ý.'

Nhưng thầy khác đã ngồi đó trong khi điều này xảy ra. Khi đệ tử này đã đi thầy kia nói, 'Ông đã đồng ý quá sớm. Tôi không thấy điều đó. Gọi đệ tử này quay lại.'

Đệ tử này được gọi lại và thầy kia hỏi, 'Nói cho ta hay, âm thanh của tiếng vỗ tay của một bàn tay là gì?' Và anh ta lại nhắm mắt và vẫn còn im lặng. Và thầy này cười và ông ấy nói, 'Sai, tuyệt đối sai.' Và Bokuju nói, 'Vâng, tôi đồng ý điều này với thầy.'

Đệ tử này phân vân. Anh ta nói, 'Nhưng tại sao? Mới khoảnh khắc trước, tôi đã trả lời theo cùng cách - qua im lặng của tôi - và thầy nói, "Đúng." Bokuju said, 'Điều đó đã đúng vào khoảnh khắc đó nhưng bây giờ ông lặp lại. Nó không thể đúng trong khoảnh khắc này bởi vì mọi thứ đã thay đổi. Đó là đáp ứng, đây là phản ứng. Bây giờ ông đã trở nên cố định. Khi ông đáp ứng lần đầu tiên không có ý

tưởng về cái gì ông đang làm. Nó tới một cách tự nhiên. Nó tới chỉ đơn giản, hồn nhiên. Tâm trí ông không thao túng. Bây giờ nó không phải là đáp ứng của tâm thức thiền, nó là của tâm trí thao túng. Bây giờ tâm trí biết câu trả lời. Bây giờ tâm trí nói, "Tốt. Lại cùng câu hỏi, nên lại cùng câu trả lời."

Thầy nói rằng mặc dầu câu hỏi có thể vẫn vậy câu trả lời không thể vẫn vậy vào khoảnh khắc tiếp. Nó sẽ tùy thuộc vào cả nghìn lẻ một thứ.

Điều đó thường xảy ra cho Phật mọi ngày. Ai đó sẽ hỏi, 'Có Thượng đế không?' và ông ấy sẽ nói, 'Không.' Ai đó khác sẽ hỏi, 'Có Thượng đế không?' và ông ấy sẽ nói, 'Có.' Và ai đó khác sẽ hỏi, 'Có Thượng đế không?' và ông ấy sẽ giữ im lặng. Và ai đó lại sẽ hỏi, 'Có Thượng đế không?' và ông ấy sẽ nói, 'Đừng hỏi câu hỏi vô nghĩa.' Trong một ngày ông ấy cho cả nghìn lẻ một câu trả lời cho một câu hỏi.

Đại đệ tử của Phật, Ananda, trở nên rất lo nghĩ. Ông ấy nói, 'Thưa thầy, câu hỏi là một nhưng thầy trả lời khác thế, câu trả lời của thầy mâu thuẫn tới mức chúng tôi đã trở nên phân vân, lẫn lộn.'

Phật nói, 'Ta không trả lời ông, cho nên ông không cần nghe. Ai đó hỏi câu hỏi và câu trả lời được trao cho người đó, không cho ông. Và người hỏi là khác, thời gian là khác, tình huống là khác - làm sao câu hỏi có thể là như nhau được? Một người đã hỏi, "Có Thượng đế không?" là người vô thân. Người đó đã không tin vào Thượng đế. Ta phải nói có với người đó, ta phải lay người đó, làm choáng

người đó. Ta phải đem người đó ra khỏi ý thức hệ của người đó, cho nên ta phải nói có. Nhưng không phải là Thượng đế tồn tại đâu - nó là đáp ứng cho thực tại của người đó. Thế rồi ai đó nói, "Có Thượng đế không?" và bởi vì người đó là người tin và đã tin vào Thượng đế, ta phải nói không. Ta phải lay người đó và làm choáng người đó nữa và đem người đó ra khỏi giấc ngủ. Nếu ta mà nói có với người đó, người đó chắc đã về nhà cứ tưởng là ta đã đồng ý với người đó, rằng ta cũng đã tin theo cùng cách người đó tin. Thế thì ý thức hệ của người đó đã được làm mạnh thêm và bất kì ý thức hệ nào được làm mạnh thêm cũng đều là điều nguy hiểm. Mọi ý thức hệ đều phải bị làm tan tành, hoàn toàn tan tành, để cho tâm trí trở nên hoàn toàn tự do khỏi ý thức hệ.

'Ta phải vẫn còn im lặng với người khác bởi vì người đó không hữu thần không vô thần. Câu hỏi của người đó là rất đơn giản và hồn nhiên. Người đó không có ý thức hệ cho nên ta đã không cần làm choáng người đó. Người đó là người thực sự im lặng cho nên ta giữ im lặng. Và người đó đã hiểu ta. Người đó đã hiểu ý tưởng rằng về câu hỏi về Thượng đế người ta phải im lặng. Chúng là câu hỏi vô nghĩa, không có gì được nói về chúng cả.'

Liệu ông có tin vào Thượng đế hay không không tạo ra khác biệt gì, ông không thay đổi. Đi và nhìn.... Nhìn vào các kiếp sống của người tin vào Thượng đế và người không tin vào Thượng đế. Các kiếp sống của họ là như nhau. Không có khác biệt chút nào. Ai đó đi tới nhà thờ, ai đó khác đi tới đền chùa, ai đó khác đi tới nhà thờ hồi giáo, nhưng nhìn vào các kiếp sống của họ - không có khác biệt chút nào. Cho nên phỏng có ích gì mà tin?

Bạn sẽ thấy phẩm chất khác biệt ở trong người không tin vào cái gì, người đã vứt bỏ mọi niềm tin, người có tâm

thức được tự do, được tự do khỏi mọi ý thức hệ. Mọi ý thức hệ đều trở thành cố định.

Người đạo đức là người của sự cố định, người tôn giáo là tuôn chảy và linh động. Người đạo đức có ý tưởng cố định về cách sống cuộc sống của mình; người tôn giáo không có ý tưởng về cách sống cuộc sống của mình. Người đó để nó cho Đạo, cho Thượng đế, cho cái toàn thể. Người đó buông xuôi theo cái toàn thể và cái toàn thể sống qua người đó. Người đó không có ý tưởng gì về cách sống cuộc sống của người đó.

Nhớ lấy, nếu bạn có ý tưởng về cách sống cuộc sống của bạn, bạn sẽ sống sai. Khi ai đó hỏi tôi, 'Cách đúng để sống cuộc sống của tôi là gì?' Tôi nói, 'Cách đúng để sống cuộc sống của bạn là không có ý tưởng nào về cách sống cuộc sống của bạn.' Sống không có ý tưởng và bạn sống đúng. Sống không có tâm trí và bạn sống đúng. Sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc và bạn sống đúng. Đừng sống từ quá khứ và đừng sống từ tương lai - chỉ sống ở đây bây giờ và bạn sẽ sống đúng.

Tử Hạ hỏi thầy:

'Nhan Hôi là người ra sao?'

'Hôi hơn ta về đức nhân.'

Tử Hạ hỏi thầy về bốn người là đệ tử của thầy. Họ tất cả đều thờ thầy. Nhưng họ phải đã là những người rất nổi tiếng, đôi khi còn rạng rỡ hơn bản thân thầy. Và những vấn đề này phải đã từng có trong tâm trí của nhiều người.

Tử Hạ hỏi, 'Nhan Hôi là loại người nào?' Nhan Hôi là một đệ tử, đệ tử nổi tiếng. Và thầy nói, '*Hôi hơn ta về đức nhân.*'

'Tử Cống là người ra sao?'
'Tử biện thuyết giỏi hơn ta.'
'Tử Lộ là người ra sao?'
'Do dũng cảm hơn ta.'
'Tử Trương là người ra sao?'
'Sự trang nghiêm hơn ta.'

Thầy đang nói rằng nếu bạn lấy các phẩm chất khác nhau và bạn so sánh họ, thế thì những người này theo cách này khác là tốt hơn thầy. Nếu bạn lấy các đặc trưng cá nhân những người này là tốt hơn thầy. Ai đó là tốt hơn khi có liên quan tới dũng cảm, ai đó là tốt hơn khi có liên quan tới đức nhân, ai đó là tốt hơn khi có liên quan tới biện thuyết, ai đó là tốt hơn khi có liên quan tới trang nghiêm. Tương đối, về đạo đức, những người này là tốt hơn thầy.

Từ Hạ đứng dậy hỏi:...

Ông ấy phải đã trở nên rất phân vân.

...'Vậy thì sao bốn anh đó phải học thầy?'

Tại sao? Nếu bốn người này là tốt hơn thầy theo cách nào đó, thầy đáng phải thờ họ chứ. Sao họ thờ thầy?

Và thầy nói,

'Ngồi xuống, ta giảng cho nghe.'

Lời này từ thầy - *'Ngồi xuống'* - là rất ẩn dụ. Khi Từ Hạ đứng dậy điều đó nghĩa là ông ấy trở nên bị kích động, ông ấy trở nên phát sốt, tâm trí ông ấy bị lẫn lộn. Cả nghìn

lẽ một ý nghĩ bắt đầu âm âm trong ông ấy. Ông ấy không thể tin được vào điều đó. Vâng, điều này là đúng. Điều thầy nói là đúng. Mọi người cảm thấy rằng bốn người này có phẩm chất lớn, rằng họ rạn rỡ hơn thầy theo cách này cách nọ nào đó. Từ Hạ phải đã trở nên rất tò mò. Ông ấy quên mất rằng bạn không được đứng lên trước thầy, rằng bạn không được hỏi câu hỏi trong khi đứng trước thầy.

Đây chỉ là biểu dụ - những điều biểu dụ, ẩn dụ. Khi bạn hỏi một câu hỏi với thầy bạn phải hỏi trong tư thế nào đó, cúi mình xuống, trong cảm nhận sâu sắc. Câu hỏi phải tới từ thái độ rất khiêm tốn. Và câu hỏi nên tới từ im lặng sâu sắc, không từ tâm trí xáo trộn, không từ rối loạn, không từ kích động. Nó nên tới từ tâm trí yên tĩnh, im lặng, từ an bình.

Thầy nói, '*Ngồi xuống.*' Đệ tử phải đã quên. Với câu trả lời thầy cho anh ta phải đã trở nên thực sự rất kích động. Anh ta quên mất điều mình làm. Anh ta phải đã hành động theo cách vô ý thức.

Thầy nói, '*Ngồi xuống, trước hết ngồi xuống đã.*' Và điều đó không chỉ nói rằng thân thể nên ngồi xuống, chỉ dẫn sâu sắc là hướng tới tâm trí. Để tâm trí lắng đọng xuống. Chỉ thế thì người ta mới có khả năng hiểu điều thầy định nói... đó là điều thầy ngụ ý khi thầy nói, '*Ngồi xuống, ta giảng cho nghe.*'

Nhớ lấy, chỉ khi tâm trí ở trong trạng thái lắng đọng sâu bạn sẽ có cảm nhận. Bằng không, nếu tâm trí bị khuấy động và có mây mù và bụi nảy sinh khắp nơi, bạn đang trong một loại bão. Thế thì làm sao bạn sẽ nhận được câu trả lời của thầy?

Đây không phải là thảo luận triết lí, đây là việc xuyên thấu vào trong thực tại, vào trong bản tính riêng của bạn.

Và câu trả lời cho các câu hỏi được hỏi này không chỉ được ngụ ý thoả mãn cho người tò mò.

Một hôm chuyện xảy ra là một triết gia lớn tới Phật. Phật đang ngồi dưới gốc cây.

Người này, Phật, phải đã yêu cây cối vô cùng. Ông ấy bao giờ cũng ngồi dưới cây. Ông ấy đã trở nên chứng ngộ dưới cây - mặc dầu chứng ngộ dưới cây không phải là điều gì to lớn; nhiều người đã chứng ngộ. Nhưng bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng Phật cũng được sinh ra dưới cây. Và ông ấy cũng đã chết đi dưới cây.

Mặc dầu Phật là con vua, ông ấy đã không được sinh ra trong cung điện. Mẹ ông ấy đang đi và họ tới một khu vườn và đột nhiên bà ấy cảm thấy cơn đau dâng lên. Không có chỗ nào khác cho nên bà ấy xuống đất, đứng dưới cây và Phật được sinh ra. Về sau ông ấy đã trở nên chứng ngộ dưới cây và thế rồi, khi ông ấy sắp chết, ông ấy lại nằm dưới cây và chết dưới nó.

Ông ấy phải đã yêu cây cối nhiều lắm. Trong năm trăm năm sau ông ấy, cây vẫn còn là biểu tượng của ông ấy. Trong năm trăm năm không bức tượng nào của ông ấy được tạo ra - chỉ cây được vẽ. Cây được đặt trong đền và mọi người tôn thờ cây đó. Theo một cách nào đó điều đó là rất hay.

Tôi muốn nhắc bạn lần nữa - cây là biểu tượng của tôn giáo bởi vì nó trưởng thành. Và nó trưởng thành từ cốt lõi bên trong nhất.

Phật ngồi dưới cây và triết gia lớn này nói, 'Thầy đã nói mọi thứ mà thầy biết rồi sao?' Phật đã trở nên rất già - gần tám mươi tuổi - và trong vài tháng nữa ông ấy sẽ qua

đời. Triết gia lớn này đã tới từ một con đường dài để hỏi liệu ông ấy đã nói hết mọi điều ông ấy biết không.

Và Phật cầm vài chiếc lá khô trong tay và hỏi triết gia này, 'Ông nghĩ gì, thưa ông? Ta cầm trong tay ta bao nhiêu lá? Và chúng nhiều hơn số lá khô trong khu rừng này không?' Con đường, toàn thể khu rừng, đầy lá khô; gió thổi đây đó và lá khô tạo tiếng xào xạc và nhiều âm nhạc. Triết gia nhìn và ông ta nói, 'Ông hỏi kiểu câu hỏi gì vậy? Làm sao ông có thể có nhiều lá trong tay ông được? Ông chỉ có vài lá, nhiều nhất là một tá, và có cả triệu lá trong rừng.' Và Phật nói, 'Vâng nhớ lấy. Điều ta đã nói chỉ giống như vài chiếc lá trong tay ta. Và điều ta đã không nói là giống như lá khô trong khu rừng này.'

Triết gia nói, 'Thế thì thêm một câu hỏi nữa. Tại sao ông đã không nói điều đó?' Phật nói, 'Bởi vì điều đó sẽ không giúp cho ông đạt tới niết bàn, nó sẽ không giúp cho ông thiên - đó là lí do tại sao ta đã không nói điều đó. Và hơn nữa, điều đó không thể được nói ra. Cho dù ta muốn nói điều đó, nó không thể được nói ra. Ông sẽ phải kinh nghiệm và biết nó. Nó là tính kinh nghiệm, nó là tính tồn tại.'

Thầy sẽ nói cái gì đó chỉ khi thầy cảm thấy nó sẽ giúp cho chúng ngộ của bạn. Thầy sẽ nói cái gì đó chỉ khi thầy cảm thấy bạn sẵn sàng nhận. Thầy sẽ nói cái gì đó chỉ khi thầy thấy rằng sự sáng tỏ có đó và tâm trí mở; rằng sự trong suốt có đó và bạn sẵn sàng, với khiêm tốn lớn và biết ơn, để nhận nó. Bạn không sinh sự, bạn không sẵn sàng thảo luận và tranh cãi. Chỉ trong thông cảm lớn lao, trong tình yêu lớn lao, khi đệ tử trong quan hệ với thầy, những điều này mới có thể được truyền trao. Đây là những điều tinh tế.

Thầy nói, 'Ngồi xuống:' Không chỉ về thể chất - lắng đọng bên trong xuống và đừng bị kích động.

'Ta giảng cho nghe. Hỏi có đức nhân nhưng không quyền biến.'

Đây là khác biệt giữa tôn giáo và đạo đức. Lắng nghe cho rõ. Ngồi xuống và lắng nghe cho rõ. Nhiều người trong các ông đang đứng dậy. Ngồi xuống và ta sẽ giảng cho nghe.

'Hỏi có đức nhân nhưng không quyền biến.'

Đức nhân này không phải là nhận biết. Đôi khi người ta phải có khả năng không có đức nhân. Đức nhân vĩ đại là khả năng của việc tốt và không tốt. Đức nhân vĩ đại là khả năng của việc cứng rắn nữa. Nếu đức nhân của bạn là tới mức bạn không thể khác được thể thì nó không mạnh, nó là yếu. Nếu bạn không thể hành động được khác đi điều đó đơn giản là bạn bị cố định, bạn không linh động. Thỉnh thoảng nó cần cứng rắn.

Tôi đã nghe nói về một Thiền sư đang đánh một chiếc xe ngựa với một người đàn bà và con cô ấy trong xe. Tuyết rơi nhiều và sáng rất lạnh và không có mặt trời trên trời, trời đầy mây. Thầy bắt đầu lạnh cóng và người đàn bà trong xe cũng thế. Dần dần ông ấy thấy rằng cô ấy trở nên tái xanh và mất ý thức. Thế là ông giữ lấy đứa bé, đẩy người đàn bà ra khỏi xe và đánh xe đi.

Người đàn bà bị choáng. Cô ấy bị bỏ lại đứng đó trong tuyết rơi, con cô ấy đã bị đem đi - đây là loại người gì vậy?

Và ông ấy đã đem xe đi. Cô ấy bắt đầu chạy và la hét và nguyên rủa - và trong vòng nửa dặm, bởi vì mọi việc chạy và nguyên rủa và la hét, cô ấy đã hoàn toàn ổn thỏa!

Thế rồi thầy dừng xe lại, cho cô ấy vào và nói, 'Bây giờ ổn rồi. Ta phải làm thế bằng không cô đã chết rồi.'

Thỉnh thoảng thực sự đức nhân ngụ ý rằng bạn có thể không đức nhân nữa. Nếu bạn không thể không đức nhân thì đức nhân của bạn không có giá trị gì mấy đâu. Nó là trau dồi. Nó không phải là từ nhận biết.

Bây giờ nghĩ xem. Nếu bạn mà là người đánh xe đó bạn có thể đã không làm điều đó. Nó có vẻ như vô đạo đức. Nhưng không phải vậy.

Trong truyền thống Thiền có hàng nghìn trường hợp có vẻ rất vô đạo đức. Đôi khi thầy nhảy lên đệ tử, đánh đệ tử, ném đệ tử qua cửa sổ. Và chuyện kể rằng người đó trở nên chứng ngộ - khi ngã ra ngoài cửa sổ người đó đã trở nên chứng ngộ. Với người không quen thuộc với phương pháp của Thiền điều đó có vẻ ngớ ngẩn. Làm sao một người có thể trở nên chứng ngộ giống thế này?

Nhưng bạn phải tỉnh táo rằng đệ tử này có thể đã từng làm việc trong hai mươi năm rồi - thiền, làm việc, thiền, làm việc. Và thế rồi một hôm thầy thấy rằng chỉ một tầng mỏng của vô nhận biết là còn lại, một tầng rất mỏng. Thầy quan sát đệ tử nhưng anh ta không thể vượt qua tầng mỏng đó. Nhớ lấy, khi vô ý thức là rất dày bạn có thể tranh đấu với nó nhưng khi nó rất mỏng, rất khó tranh đấu với nó. Thực ra, một khoảnh khắc tới khi nó mỏng tới mức bạn nghĩ nó không có đó. Nó gần như kính trong suốt; nó trong suốt thế bạn không thấy nó. Thế thì làm sao bạn có thể tranh đấu với nó được? Chỉ thầy mới có thể thấy rằng bạn

vẫn ở đằng sau kính. Bạn nhìn rất rõ ràng dường như không có kính, nhưng đầu vậy bạn vẫn ở đằng sau kính. Trong những khoảnh khắc đó thầy sẽ rất cứng rắn. Thầy sẽ làm cái gì đó rất choáng. Trong cú choáng đó mà tầng mỏng này sẽ bị phá vỡ. Và chỉ khi nó bị vỡ, không trước đó, bạn mới có khả năng biết rằng cái gì đó đã có đó ngay trước mắt bạn. Khi nó qua rồi bạn sẽ hiểu rằng tầng mỏng là có đó - tấm phim mỏng mà mỏng và trong suốt đến mức không có cách nào cho bạn biết. Thế thì bạn sẽ cảm thấy biết ơn thầy.

'Ngồi xuống, ta giảng cho nghe. Hỡi có đức nhân nhưng không quyền biến.

Đức nhân này là bồng đồng. Bạn gần như là nạn nhân của nó - bạn không là người chủ của nó. Nếu bạn không thể giúp được mà chỉ là có đức nhân, đó là sự bất lực.

Ở Nhật Bản có một bức tượng Phật, bức tượng rất hiếm hoi, cực kì có ý nghĩa. Một trong những người bạn của tôi đã tới Nhật Bản nơi ai đó cho anh ấy một bản sao, một bản sao bằng nhựa, của bức tượng này. Người bạn tôi là một người Jaina, và anh ấy không thể hiểu được nó bởi vì nó trông hơi chút phi logic và không lịch sử.

Trong bức tượng Phật này có một chiếc kiếm trong một tay. Kiếm sao? Phật chưa bao giờ được biết tới là mang kiếm. Ông ấy không phải là một Mohammed, ông ấy không phải là một Krishna. Kiếm sao? Nhưng trong bức tượng này ông ấy có kiếm trong tay.

Và phía này của mặt của ông ấy được chói sáng vô cùng bởi chiếc kiếm - và nó không giống như mặt của vị Phật, nó giống như mặt của Arjuna, một chiến binh vĩ đại,

người lính vĩ đại. Cách diễn đạt của khuôn mặt có sự sắc nét cho nó.

Ở tay kia ông ấy mang chiếc đèn, chiếc đèn đất nhỏ, và ở phía đó của khuôn mặt cách diễn đạt là rất yên tĩnh, rất im lặng, rất giống Phật.

Bây giờ điều này rất ngớ ngẩn. Khi bạn tôi quay trở về từ Nhật Bản và chỉ cho tôi xem bức tượng anh ta nói, 'Tôi không thể hiểu được nó. Nó ngụ ý gì?' Tôi nói, 'Nó rất ngụ ý. Nó là cách diễn đạt Thiền. Nó chỉ ra rằng im lặng của ông phải có khả năng và mạnh mẽ nữa.'

Chiếc đèn của an bình phải có khả năng trở thành chiếc kiếm vào bất kì khoảnh khắc nào nó được cần tới để là cách đó. Và chiếc kiếm phải có khả năng trở thành ngọn đèn của an bình vào bất kì lúc nào nó được cần tới để là cách đó. Người ta phải linh động và mọi cực phải gặp gỡ trong một.

Một người là giàu khi mọi cực đều gặp gỡ trong người đó. Khi mọi mâu thuẫn đã mất mâu thuẫn của chúng và đã trở thành bạn bè, khi bạn có thể là đối xử như bạn với các mâu thuẫn, thế thì bạn thực sự giàu. Đây là trạng thái của người tôn giáo. Người đạo đức chọn lựa, người tôn giáo sống trong vô chọn lựa.

Hồi có đức nhân nhưng không quyền biến.

Ngay cả khi điều đó sẽ không làm cái gì tốt, thực ra, thậm chí điều đó có thể làm điều hại - thì thế nữa người đó không thể ngăn chặn được bốc đồng. Người đó không có khả năng ngăn chặn được nó. Người đó không có khả năng của việc có tính đáp ứng với thực tại. Người đó vận hàng theo nguyên tắc. Cho nên thầy nói, 'Về đức nhân anh ta là

người tốt hơn ta nhưng dầu vậy có cái gì đó thiếu trong đức nhân của anh ta. Anh ta đã đi quá nhiều vào cực đoan. Anh ta đã mất cân bằng. Và người cân bằng mới là mục đích - không xấu không tốt mà là người đích xác ở giữa; không xấu không tốt mà là người đã siêu việt lên trên cả hai.'

Và ông ấy có khả năng là cả hai - dù tình huống có thể yêu cầu bất kì cái gì. Lắng nghe điểm này: khả năng là tất cả là khả năng của người tôn giáo.

'Tứ (Tứ Công) có tài biện thuyết mà không biết giữ lời.'

Nếu bạn có thể hùng biện nhưng không thể im lặng được, hùng biện của bạn là vô nghĩa. Chừng nào lời còn chưa bắt nguồn từ im lặng chúng là chết. Chừng nào lời còn chưa tới từ cái trống rỗng bên trong của bạn, chúng là không đầy. Khi lời tới từ trống rỗng bên trong của bạn chúng mang tính đầy; khi chúng tới từ im lặng của bạn, được thấm đẫm với im lặng của bạn, chúng có âm nhạc quanh chúng, chúng có thơ ca và cuộc sống toàn bộ của riêng chúng.

Khi bạn không thể im lặng, khi bạn phải nói và bạn không thể làm khác, thế thì lời của bạn là vô nghĩa, lời lặp bập. Thế thì không có thơ ca, thế thì chúng là rất bình thường. Bạn không quan sát nó sao? Jesus nói cùng những lời bạn nói, Phật dùng cùng những lời bạn dùng - thế thì khác biệt là gì? Khi bạn nói lời nào đó chúng không mang nghĩa, không chút nào. Khi Jesus nói cùng lời chúng cực kì có ý nghĩa - sống động cháy bỏng thế, bắt lửa cùng với sinh động của ông ấy. Chúng tới từ đâu? Chúng tới từ im lặng của ông ấy.

Jesus thường đi vào im lặng lặp đi lặp lại. Bất kì khi nào ông ấy tới đám đông, trong vài ngày ông ấy sẽ nói với

mọi người, gặp gỡ mọi người, chuyển đổi mọi người, và thế rồi một hôm đột nhiên ông ấy sẽ nói, 'Bây giờ ta sẽ đi lên núi hay ra sa mạc. Ta muốn im lặng.' Ông ấy thậm chí bỏ các đệ tử và đi một mình vào chỗ hoang vu, chỉ để im lặng. Ông ấy vét cạn im lặng của ông ấy bằng việc nói, im lặng được dùng vào trong lời - bây giờ ông ấy phải trở lại để trở nên đầy lần nữa, đầy im lặng. Thế rồi ông ấy sẽ đầy thơ ca, thế rồi ông ấy sẽ đầy bài ca, thế rồi lời của ông ấy sẽ không là lời bình thường, chúng sẽ đầy chói sáng. Thế thì chúng sẽ đập vào bạn và đi thẳng vào trái tim.

Nhớ lấy, lời đi đích xác vào cùng chiều sâu mà từ đó chúng tới. Nếu lời của tôi tới từ trái tim tôi chúng sẽ chạm vào trái tim bạn. Nếu chúng tới chỉ từ đầu tôi chúng sẽ chỉ chạm vào đầu bạn. Điều đó là tùy.

Bạn có thấy cung thủ kéo cung lại phía sau không? Anh ta càng kéo cung lùi xa về phía sau, mũi tên sẽ càng đi xa hơn lên trước. Nếu cung không được kéo về sau, mũi tên sẽ rơi ngay đoạn ngắn.

Lời tới từ im lặng càng sâu của cốt lõi bên trong nhất của bạn, chúng sẽ càng đi xa hơn - như mũi tên - vào trái tim của mọi người.

Thầy nói:

'Tứ có tài biện thuyết mà không biết giữ lời.'

Hùng biện là không quan trọng khi có liên quan tới tôn giáo. Hùng biện là quan trọng trong chính trị, nhưng trong tôn giáo hùng biện là phụ. Tâm quan trọng nên tảng, cơ bản là im lặng. Lời là phụ, tĩnh lặng là chính. Nếu lời bắt nguồn từ tĩnh lặng thế thì chúng có ý nghĩa nào đó. Nếu chúng không thể bắt nguồn từ tĩnh lặng chúng là rác rưởi.

Thầy nói:

'Tứ có tài biện thuyết hơn ta.'

Nhưng thầy tạo ra khác biệt. Tử Công có thể đã thực hành biện thuyết nhưng ông ấy không biết im lặng là gì. Ông ấy không thể giữ được lưỡi của mình.

'Do dững cảm mà không biết có lúc nên nhất.'

Khi bạn dững cảm nhưng không thể cân trọng bạn biến thành người ngu - bạn trở thành liều lĩnh một cách đại dột, bạn trở thành ngu xuẩn. Dững cảm trong bản thân nó là không có giá trị. Nó có thể có tính tự tử, nó có thể sát hại. Dững cảm trong bản thân nó là không có giá trị chừng nào không có ánh sáng bên trong nó của nhận biết, tinh táo. Điều đó chính là thận trọng là gì.

"Do dững cảm mà không biết có lúc nên nhất."

Dững cảm của ông ấy không mấy hữu dụng. Hoặc là ông ấy sẽ tạo ra rắc rối cho người khác hoặc là ông ấy sẽ tạo ra rắc rối cho bản thân ông ấy. Dững cảm của ông ấy sẽ không trở thành điều ích lợi cho ai cả. Dững cảm là có ích lợi không phải bởi vì dững cảm mà bởi vì thận trọng.

Cứ nhìn vào những việc này. Đây là chuyện ngụ ngôn đơn giản nhưng thầy đang chỉ ra đạo đức và tôn giáo là gì. Nếu bạn thực hành hùng biện, bạn sẽ quên mất về im lặng. Nếu bạn thực hành dững cảm, bạn sẽ quên mất về thận trọng. Nếu bạn thực hành đức nhân, bạn sẽ quên mất rằng đôi khi chính đức nhân lại không phải là đức nhân. Bạn sẽ

bị cố định. Bạn sẽ có cực này nhưng cực khác sẽ bị bỏ lỡ. Bạn sẽ là một nửa, bạn sẽ không là toàn thể.

Là tích cực và tiêu cực cùng nhau là điều người tôn giáo là gì. Người vô đạo đức đã chọn một cực, cực tiêu cực; người đạo đức đã chọn cực kia, cực tích cực - và người tôn giáo sống trong vô chọn lựa. Người đó đã không chọn cái gì nhưng người đó dùng tất cả, bất kì cái gì là nhu cầu. Đôi khi người đó tiêu cực như người vô đạo đức và đôi khi người đó tích cực như người đạo đức. Nhưng không cái gì giữ người đó cả. Người đó không bị giới hạn hoặc bởi tính tích cực hoặc bởi tính tiêu cực. Người đó là người tự do. Người đó có tự do. Người đó dùng tất cả và người đó không bị cái gì dùng.

Su (Tử Trương) trang nghiêm mà không biết hoà đồng với người.

Bạn có thể trang nghiêm nhưng nếu trang nghiêm của bạn trở thành trò bản ngã thế thì bạn không thể uốn cong được. Và với bản ngã làm sao bạn có thể thực sự trang nghiêm được? Làm sao bản ngã có thể là thứ trang nghiêm được? Làm sao bản ngã có thể cho bạn duyên dáng được? Nó sẽ chỉ là cử chỉ bề ngoài, cử chỉ trống rỗng, bất lực, không cái gì bên trong, chỉ là bình chứa không có nội dung nào.

Su trang nghiêm mà không biết hoà đồng với người.

Người ta nên có khả năng thỉnh thoảng không trang nghiêm nữa. Nếu bạn bao giờ cũng trang nghiêm bạn không thể cười được, nếu bạn bao giờ cũng trang nghiêm bạn không thể đùa được, nếu bạn bao giờ cũng trang

nghiêm bạn sẽ trở thành vô nhân, bạn sẽ mất đi mọi tính người.

Bạn không quan sát điều đó sao? Những người có thể trở nên không trang nghiêm đôi khi có nhiều duyên dáng hơn. Ai đó có thể cười, đôi khi cười như người ngu, có trí huệ hơn người bị ám ảnh với trí huệ và không thể cười được. Người đó phải bảo vệ trí huệ của mình, người đó phải liên tục canh gác. Người đó không thể cười được, người đó không thể cho phép bản thân mình cười, bởi vì mọi người sẽ nghĩ rằng người đó là kẻ ngu. Người đó là người ngu. Người trí huệ đôi khi có khả năng là ngu xuẩn nữa.

Bạn phải đã nghe nói rằng ngày xưa các vua lớn thường có anh hề trong triều đình - anh hề của triều đình. Và bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng họ không phải là người ngu thường, họ là người trí huệ nhất cả nước. Nhà vua thường có những người trí huệ và người ngu nữa - để giữ cho cân bằng. Bằng không người trí huệ sẽ làm nhiều thứ thành rất nghiêm túc, khô khan, đờ đẫn, buồn. Mọi niềm vui sẽ bị mất. Đôi khi bạn có thể trở nên quá nghiêm chỉnh, và chính nghiêm chỉnh đó có thể trở thành rào chắn trong việc nhìn vào mọi thứ. Người ngu được cần tới. Khi mọi sự trở thành quá nghiêm chỉnh người đó sẽ làm cái gì đó hay nói cái gì đó và đem bầu không khí trở lại thái độ con người.

Chẳng hạn, vua nghĩ nghiêm chỉnh về điều chỉnh đạo đức của cả nước. Không ai được phép nói cái gì không đúng. Phi chân lí phải bị cấm. Người trí huệ tất cả đều đồng ý; thực ra, bởi vì những người trí huệ này là người phục vụ của nhà vua, họ sẽ đi xa hơn nhà vua, làm thái quá lên. Người trí huệ này gợi ý rằng tất nhiên đây là điều đúng

nên được làm - phi chân lí phải bị cấm - và người bị tìm ra là nói điều phi chân lí nào đó phải lập tức bị xử tội chết. Người đó phải bị treo cổ ở bãi chợ để cho mọi người biết cái giá của việc nói cái gì không thực sẽ là gì.

Anh hề lắng nghe. Anh hề nói, 'Được. Vậy thì sáng mai tôi sẽ gặp các ông ở cổng.' Họ nói, 'Anh ngụ ý gì?' Anh hề nói, 'Ở cổng.' Và anh ta nói với nhà vua, 'Để giá treo cổ sẵn sàng vì tôi sẽ nói điều phi chân lí.' Nhà vua nói, 'Người có điên không?' Và anh hề nói, 'Tôi bao giờ cũng điên: Nhưng tôi sẽ gặp tất cả các vị, toàn thể triều đình, tại cổng - và để giá treo cổ sẵn sàng. Tôi sẽ là người đầu tiên bị treo cổ.'

Đó là thách thức. Giá treo cổ được để sẵn sàng và sáng hôm sau, khi họ mở cổng thành, anh hề đi vào trên con lừa. Nhà vua hỏi, 'Người đi đâu, anh hề?' Ông ta rất giận vì họ phải dậy sớm buổi sáng để tới đó. Và anh hề nói, 'Tôi tới giá treo cổ.'

Bây giờ anh ta tạo ra vấn đề. Nếu bạn giết anh ta, anh ta đã nói ra chân lí, nếu bạn không giết anh ta, anh ta đã nói dối. Anh ta nói, 'Tôi đi tới giá treo cả. Chuẩn bị chúng đi. Tôi sẽ chết trên giá treo cổ.' Tất cả những người trí huệ này và nhà vua đâm ra phân vân. Làm gì với người này? Anh ta đang nói dối. Nếu bạn giết anh ta lời nói dối trở thành sự thật. Nếu bạn không giết anh ta, lời nói dối không bị trừng phạt.

Và anh hề phá lên cười. Anh ta nói, 'Các ông đều hề hết. Ai có thể cấm được cái phi chân lí và ai có thể cấm được cái vô đạo đức? Mọi thứ đều được càn theo tỉ lệ.'

Mỗi nhà vua đều dùng một anh hề bởi vì những người trí tuệ có xu hướng đi tới cực đoan. Và đi tới cực đoan là một loại hề. Để giữ cân bằng đôi khi người ta phải quên đi mọi trang nghiêm, đôi khi người ta phải uốn theo mọi người, cười như anh hề, giống như đứa trẻ - mang tính người.

Bạn đi và nhìn các mahatma - họ chưa bao giờ mang tính người. Họ sẽ không cười, họ sẽ không đùa, họ sẽ không làm gì mà sẽ chứng minh rằng họ là người. Họ giữ ở trên tính người. Do đó, nếu họ trông buồn thì cũng không có gì là bất ngờ cả; nếu mắt họ trông đờ đẫn và buồn, nếu họ trông như chết, điều đó là tự nhiên.

'Sự trang nghiêm mà không biết hoà đồng với người. Đối cái của ta để lấy những đức của bốn anh đó thì ta không đổi. '

Bây giờ nghe câu cực kì quan trọng này.

'Đối cái của ta để lấy những đức của bốn anh đó thì ta không đổi. '

Cái là của bạn là thật và cái bạn lấy từ người khác là không thật. Cái vay mượn không bao giờ thật. Cái vay mượn, cái bắt chước, bao giờ cũng là giả. Đạo đức là bắt chước, tôn giáo bao giờ cũng là của riêng bạn. Trên bụi hồng hoa là hoa hồng; đầu đó trong ao hoa sen nở ra. Hoa sen bắt nguồn từ hạt mầm sen, hoa hồng bắt nguồn từ bụi hồng. Hoa hồng không thể vay mượn hoa sen, hoa sen không thể vay mượn hoa hồng. Khi tôn giáo nở hoa nó là của bạn; khi bạn cố đạo đức bạn vay mượn, bạn bắt chước, bạn cố trở thành bản sao giấy than của ai đó.

Người Ki tô giáo là người cố trở thành bản sao của Christ; do đó người Ki tô giáo là xấu và Christ là đẹp. Christ là hoa hồng, từ bụi hoa riêng của mình ông ấy đã nở hoa - đó là tội của ông ấy. Người Do Thái đã không thích điều đó, họ muốn ông ấy trở thành một Moses, họ muốn ông ấy trở thành hoa sen. Và ông ấy đã khẳng định cái ta riêng của ông ấy. Ông ấy nói, 'Ta sẽ là bản thể riêng của ta. Ta sẽ là bản thân ta.' Đó là tội của ông ấy và người Do Thái không thể tha thứ cho ông ấy được. Nhưng Moses là bông hoa của bản thể riêng của ông ấy, ông ấy không bắt chước ai cả. Không người tôn giáo nào đã là kẻ bắt chước. Và mọi cái gọi là người tôn giáo, người là kẻ bắt chước, đều không có tính tôn giáo chút nào.

Đừng bao giờ vay mượn. Cho dù hoa của bạn là nhỏ, nó là tốt, nó là của bạn. Cho dù hoa của ai đó khác là rất lớn, có nhiều hương thơm, có nhiều màu sắc, đừng vay mượn nó. Hoa của bạn là tốt. Nó là định mệnh của bạn. Thượng đế muốn bạn nở hoa từ bản thể riêng của bạn.

Một nhà huyền môn Hasid lớn sắp chết, tên ông ấy là Josia. Ai đó quanh ông ấy nói, 'Josia ơi, ông có dàn hoà với Moses không?' Josia mở mắt ra và nói, 'Quên mọi chuyện về Moses này đi. Ông ấy là không quan trọng. Ta sắp chết rồi, và ông nói điều vô nghĩa.' Người này trở nên sợ hãi - ông ấy nói gì? Một người Do Thái ngoan đạo và vào lúc chết lại nói, 'Quên mọi chuyện về Moses đi.' Và Josia nói, 'Nghe đây, bây giờ ta sắp chết và ta sẽ đối diện với Thượng đế. Ngài sẽ không hỏi ta, "Josia, sao con không là Moses?" Ngài sẽ không hỏi ta điều đó đâu. Ngài sẽ hỏi, "Josia, sao

con không là Josia?" Cho nên quên tất cả về Moses đi. Ít nhất vào những khoảnh khắc cuối này để cho ta một mình. Để ta thu lấy bản thể của ta, để cho ta có thể đứng trước ngài trên đôi chân của ta. Ta đã phí cả đời ta rồi và bây giờ đến lúc cuối ông lại tới để hỏi, "Ông có dàn hoà với Moses không?" Ta phải làm gì với Moses? Nếu Moses chẳng liên quan gì tới ta, ta phải làm gì với ông ấy?"

Đôi khi mọi người tới tôi và họ nói, 'Thầy có đồng ý với Phật không?' Tôi nói, 'Vô nghĩa! Ông ấy chưa bao giờ đồng ý với tôi cho nên sao tôi phải bận tâm đồng ý với ông ấy? Ông ấy làm việc của ông ấy, tôi làm việc của tôi. Câu hỏi về đồng ý này nảy sinh ở đâu?'

Sao bạn phải đồng ý với bất kì ai? Nếu bạn có thể đồng ý với bản thân bạn, bạn đã đồng ý với Thượng đế rồi. Đủ rồi, quá đủ. Nếu bạn đã đồng ý với bản thân bạn, nếu bạn đã chấp nhận bản thể bạn - kết thúc. Cuộc hành trình của bạn đã đi tới chỗ kết. Bây giờ bạn có thể nở hoa.

Thầy nói:

'Đôi cái của ta để lấy những đức của bốn anh đó thì ta không đổi '

Sẽ là điều máy móc mà đi vay mượn thứ này từ người này, thứ khác từ người khác. Vay mượn từ nhiều người thế... điều đó sẽ là lắp ráp, nó sẽ là điều máy móc.

Chiếc xe được lắp ráp, cây mọc lên. Cây là biểu tượng của tôn giáo và xe là biểu tượng của đạo đức. Bạn có thể lắp ráp chiếc xe. Bạn có thể ra chợ và mua các bộ phận khác nhau từ các chỗ khác nhau và lắp nó lại. Bạn có thể làm ra chiếc xe hỏng của riêng bạn. Nhưng bạn không thể lắp ráp cây được. Bạn không thể vào vườn, lấy cành, sang

vườn khác, lấy cành khác, lấy hoa từ đâu đó, lá từ đâu đó, rễ từ đâu đó khác - cây không thể được gắn lại với nhau.

Bạn không thể lắp ráp được tôn giáo. Tôn giáo không được sinh ra từ dây chuyền lắp ráp.

'... thì ta không đổi. Vì vậy bốn anh đó một mực thờ ta làm thầy.'

Họ biết rằng ta có thống nhất hữu cơ, và họ biết rằng họ chỉ có thống nhất máy móc. Họ biết rằng họ có tài nhưng tài của họ là cố định, và họ biết rằng ta có cái gì đó tới từ bên trong đi ra bên ngoài, từ trung tâm chảy tới ngoại vi của ta. Họ biết điều đó, do đó họ thờ ta làm thầy mà không nghi ngại gì. Họ là vĩ đại theo cách này hay cách khác nhưng cái vĩ đại của họ là có chiều hướng.'

Đây là điều cuối cùng cần được hiểu. Con người của đạo đức là có chiều hướng, một chiều. Người đó đi theo một chiều. Con người của tôn giáo là không chiều, người đó không có chiều nào. Mọi chiều đều sẵn có cho người đó.

Một nhà thể thao ghi danh con ngựa mình vào cuộc đua ngựa Kentucky. Con ngựa thắng trước hai mươi con. Sau chiến thắng con ngựa được ghi danh vào hơn cả tá cuộc đua ở các đường khác nhau và về cuối trong mọi cuộc đua.

Phân vân, nhà thể thao đem con ngựa tới nhà tâm thần. Sau khi khám xét kỹ lưỡng, bác sĩ quay sang nhà thể thao và nói, 'Đây là trường hợp rất đơn giản - trực trực với con ngựa này là ở chỗ nó có tâm trí một đường!'

Đạo đức là thứ một đường, một chiều. Và người đạo đức trở thành thiên lệch bởi vì khi ông ấy đi theo một chiều mọi chiều khác bị mất. Nếu bạn muốn là rất tốt bạn đi đâu để có được năng lượng? Từ các chiều khác sao? Đường như là đầu ai đó trở thành quá lớn và cả thân thể co lại và trở thành nhỏ. Hay chân ai đó trở thành lớn và toàn thân co lại và trở thành nhỏ. Đó là hình dáng của người đạo đức.

Người tôn giáo là sự thống nhất hữu cơ, trong cân bằng. Đầu người đó, tay người đó, chân người đó, thân thể người đó, tâm trí người đó, linh hồn người đó, tất cả đều trong hài hoà sâu sắc, trong nhịp điệu sâu sắc. Người đó là dàn nhạc.

Chuyện ngụ ngôn này phải được thiền sâu sắc. Luôn nhớ đừng bao giờ vay mượn; luôn nhớ đừng bao giờ bắt chước; luôn nhớ rằng bạn phải trưởng thành, không ước định bản thân bạn. Bạn phải trở thành cây, bạn phải bùng nở hoa như cây. Bạn không trở thành cơ cấu hiệu quả, bạn phải trở thành cây để cho hương thơm của bạn có thể được thoát ra theo gió. Đó sẽ là cúng dường của bạn cho chân Thượng đế.

Và nhớ, ngài sẽ hỏi, 'Josia, sao con không là Josia?' Ngài sẽ hỏi bạn, 'Sao con bỏ lỡ bản thể con? Sao con đã không tới đây với bản thể của con? Sao con đã bỏ lỡ cuộc sống của con khi đi theo những người khác? Ta bao giờ cũng ở bên trong trái tim con chờ đợi con nhưng con không bao giờ tới đó. Con theo Moses, Mohammed, Mahavira, Krishna. Con theo mọi người. Con nhìn vào mọi xó xỉnh nhưng con chưa bao giờ đi vào bản thể riêng của con. Và ta đã ngồi đó chờ đợi con.'

Khi bạn đi vào trong bản thể riêng của bạn, bạn đã về nhà, bạn đã đi tới Thượng đế. Thượng đế không là gì ngoài cái tên của tâm thức bên trong nhất của bạn.

8. Vì mục đích hài hoà

Câu hỏi 1

Chính mọi sự vui vẻ là tốt cho mọi người làm việc của họ nhưng thái độ sẽ thế nào khi "các sự việc" của chúng ta xung đột? Tôi bao giờ cũng nhượng bộ vì mục đích hài hoà và làm việc của người ta dưới đe dọa thường xuyên lấy đi niềm vui của nó. Nhưng hài hoà bản thân nó không phải là sự việc của tôi.

Trước hết, nếu xung đột là sự việc của bạn thì để nó là vậy đi. Thế thì đừng cố áp đặt bất kì cái hài hoà giả nào lên trên nó vì hài hoà giả sẽ không bao giờ là thật, nó sẽ không bao giờ thoả mãn cả. Nó là xấu. Xung đột thực là đẹp - đẹp hơn, đẹp hơn nhiều so với hài hoà bị áp đặt, bởi vì sâu bên dưới xung đột vẫn tiếp tục. Bạn lừa chẳng được ai, bạn chỉ nghĩ bạn đang lừa. Thực tại không thể bị lừa và bạn phải chịu hậu quả.

Nếu xung đột là sự việc của bạn thế thì để nó vậy đi. Đó là thông điệp của Đạo. Nó chẳng liên quan gì tới hài hoà cả, nó có liên quan tới buông bỏ. Nếu xung đột là sự

việc của bạn và bạn cho phép nó, thế thì đó là hài hoà cho bạn - bởi vì bạn sẽ trong hài hoà với bản tính của bạn.

Điều đó là khó bởi vì bạn ngay lập tức tạo ra lí tưởng. Bạn nghĩ Đạo là hài hoà. Nó là vậy đấy, nhưng không như một lí tưởng. Khi bạn thành thoi và bạn làm việc của bạn - dù nó là bất kì cái gì, bạn lưu tâm, dù bất kì cái gì, tôi nói vậy -thế thì bạn trong hài hoà.

Cho nên điều đầu tiên là ở chỗ bạn không áp đặt cái gì lên bản thân bạn bằng không bạn bỏ lỡ con đường của Đạo.

Chính mọi sự vui vẻ là tốt cho mọi người làm việc của họ nhưng thái độ sẽ thế nào khi "các sự việc" của chúng ta xung đột? Đề có xung đột đi. Bất kì cái gì xảy ra, cứ xảy ra. Bạn có thể làm gì? Xung đột phải được chấp nhận với sự kính trọng. Bạn thích không có xung đột nhưng cái thích này là của bản ngã của bạn. Nếu Thượng đế muốn xung đột có đó thì nó phải là theo cách đó chứ. Thành thoi và đề cho xung đột có đó đi.

Đi trên con đường của Đạo là đi một cách thành thoi. Bất kì cái gì xảy ra, phải có chấp nhận toàn bộ về nó - cả về hành động và về hậu quả. Nếu xung đột đem tới khổ thế thì điều đó phải được chấp nhận. Bạn phải tuôn chảy cùng sông tới bất kì chỗ nào nó đưa tới. Nếu nó đi về phương nam, tốt; nếu nó đi về phương bắc, tốt; nếu nó không đi đâu cả, tốt; nếu nó nhấn chìm bạn, tốt. Đây là tin cậy toàn bộ.

Tôi bao giờ cũng nhượng bộ... Thế thì bạn không trong buông bỏ rồi. Nếu bạn nhượng bộ; bạn nhượng bộ trong chống lại bản thân bạn. Đừng bao giờ nhượng bộ. Không cần. Tốt hơn cả là bị thua đi, tốt hơn cả là bị tai hoạ hơn là nhượng bộ. 'Nhượng bộ' nghĩa là bạn đang ngần ngại nhưng dầu vậy bạn vẫn làm nó - vì mục đích hài hoà.

Nhưng hài hoà bị thiếu từ chính lúc bắt đầu. Cho nên nếu bạn nhượng bộ vợ bạn, cô ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho bạn, nếu bạn nhượng bộ chồng bạn, anh ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho bạn, bởi vì toàn thể con người bạn sẽ rung động với đối kháng. Bạn sẽ nói cái gì đó bằng lời, nó sẽ trên môi, nhưng con người bạn sẽ phủ nhận điều đó, mâu thuẫn điều đó. Và đó là điều được phát ra liên tục - từ mắt bạn, từ mặt bạn, từ cử chỉ của bạn, từ mọi thứ. Lời của bạn không thể che giấu được nó.

Cho nên không cái gì được đạt tới bởi nó. Bạn nhượng bộ, bạn làm mất hài hoà bên trong của bạn, nhưng không hài hoà bên ngoài nào được tạo ra từ nó. Hài hoà bên ngoài chỉ tới khi có hài hoà bên trong. Nếu bạn giận, cứ giận đi, giận một cách toàn bộ đi. Liều tất cả đi. Thế thì bạn sẽ trong hài hoà. Và điều này sẽ là khó hiểu nhưng để tôi nói điều đó: nếu bạn thực sự giận với vợ bạn, cô ấy sẽ hạnh phúc, còn hạnh phúc hơn khi bạn nhượng bộ, vì bạn là đích thực. Ai không yêu người đích thực? Bây giờ cô ấy có thể tin cậy vào bạn - khi bạn giận là bạn giận, bạn không giả, bạn không rơm. Và khi bạn yêu, bạn không giả, bạn không rơm. Bây giờ bạn là tin cậy được.

Bằng không ngay cả khi bạn đang làm tình cô ấy sẽ cảm thấy bạn không tin cậy được. Có lẽ bạn đang nghĩ tới việc làm tình với người đàn bà khác nào đó, hay ít nhất nghĩ tới người đàn bà khác nào đó. Người đàn bà này có thể không có đó chút nào trong tâm trí bạn. Làm tình với người đàn bà này bạn có thể nghĩ tới người đàn bà khác và bạn sẽ không có đó, và điều đó sẽ được cảm thấy và nó sẽ gây tổn thương - bởi vì mọi lúc người đàn bà biết rằng bạn là giả. Khi bạn mỉm cười bạn không mỉm cười đâu, khi bạn nói 'Anh yêu em' bạn không thực nói điều đó. Bạn bao giờ cũng nhượng bộ vì mục đích hài hoà. Bạn không thực. Nhưng nếu bạn không trong hài hoà bên trong bản thân

bạn, làm sao bạn có thể hài hoà với vợ bạn, với bạn của bạn, với chồng bạn, với bất kì ai? Đầu tiên hài hoà với bản thân bạn đi đã - điều đó nghĩa là cho phép bất kì cái gì đang đó là hoàn cảnh đó.

Đây là cách mạng mới đang xảy ra trên khắp thế giới, tâm lí mới của con người. Qua rồi cái thời của kìm nén, qua rồi những người bị kìm nén. Họ chưa bao giờ sống, họ chỉ giả vờ. Họ là những cử chỉ trống rỗng. Không có bản chất trong cuộc sống của họ.

Đây là cuộc sống của bạn, sống nó đi - và sống nó trong mọi khí hậu, đừng cố ấn định bầu khí hậu. Suốt quanh năm bạn có thể thấy rằng đôi khi trời mưa, đôi khi trời nóng, đôi khi trời mùa đông, đôi khi mặt trời có đó và đôi khi trời rất u ám. Đó là lí do tại sao trái đất đẹp thế. Nó không đơn điệu, nó giàu có. Cuộc sống của con người nên là cuộc sống của nhiều bầu khí hậu, của nhiều màu sắc. Cuộc sống của con người nên là cầu vồng, dàn nhạc giao hưởng. Nó không nên là một nốt. Người có một nốt trong đời mình là người đơn điệu, người đó là người nghèo, người tối dạ. Người đó sẽ không tận hưởng cuộc sống của mình - và người đó sẽ không cho phép bất kì ai tận hưởng cuộc sống của họ nữa. Dù người đó ở bất kì chỗ nào người đó sẽ là trọng lượng chết, người đó sẽ làm cho mọi người thành nghiêm chỉnh, u tối, không đáng yêu, không sống. Đừng trở thành điều đó, đó là thành tội nhân - ít nhất, theo định nghĩa của tôi. Đó là điều tôi gọi là tội lỗi.

Người đức hạnh là người của nhiều khí hậu. Người đức hạnh là người của giàu có vô cùng. Người đó có cả dàn nhạc giao hưởng, mọi nốt có thể, trong con người của người đó. Và bạn chỉ có thể yêu mến một người có mọi nốt có thể, mọi tiềm năng nở hoa. Người đó bao giờ cũng mới, không bao giờ cũ.

Trong khi giận, giận đi. Đừng nhượng bộ. Trong khi yêu, yêu đi; trong khi ghét, ghét đi. Cứ thực vào, trong hài hoà với bản thân bạn - đó là điều Đạo là gì. Và thế thì phép màu xảy ra: khi bạn trong hài hoà với bản thân bạn, bạn bắt đầu trong hài hoà với người khác và họ bắt đầu kính trọng bạn. Bạn là đích thực, bạn là người đáng tin cậy. Bạn không hồng hoác, bạn có thực chất, bạn có xương sống.

Làm sao vợ có thể kính trọng một người đàn ông, người bao giờ cũng nhượng bộ? Không thể được. Không vợ nào có thể kính trọng chồng như vậy. Làm sao bạn có thể kính trọng người không có xương sống, người bao giờ cũng sẵn sàng bò trên sàn, bao giờ cũng nói có? Điều đó là không thể được. Đây không phải là người thực.

Đừng bao giờ nhượng bộ. Đừng nhượng bộ, sống cuộc sống của bạn đi, dù nó đem tới bất kì cái gì.... Nếu đôi khi nó đem tới xung đột thế thì điều đó là được cần. Thế thì bão tố cũng được cần. Bão tố được cần tới nhiều cũng như im lặng. Giận dữ được cần nhiều như từ bi. Cuộc sống cần mọi cực.

Và thế thì phép màu xảy ra. Khi người khác bắt đầu cảm thấy rằng bạn là thực, thế thì từ từ, qua kính trọng đó, qua tình yêu đó, xung đột rơi rụng đi. Khi bạn yêu một người, khi bạn kính trọng một người, khi bạn thấy người này là thực và đích thực, ngày càng ít có xung đột hơn, Giữa hai người giả bao giờ cũng có xung đột. Xung đột là hậu quả của hai người giả ở cùng nhau. Khi hai người thực sống cùng nhau, xung đột từ từ biến mất vì họ bắt đầu hiểu lẫn nhau và không bao giờ có lẫn lộn nào. Mọi thứ đều rõ ràng, trong suốt. Thế thì xung đột từ từ biến mất. Không gây rũi ro gì về hài hoà bên trong, xung đột biến mất. Và thế thì bạn và người khác cũng trong hài hoà.

Nhưng bước đầu tiên là phải ở trong hài hoà bên trong với bản thân bạn. Chỉ thế thì bạn mới có thể trong hài hoà với người khác, bằng không thì không đâu. Nếu bạn không đạt tới hài hoà bên trong làm sao bạn có thể đạt tới hài hoà bên ngoài được? Điều cơ bản bị thiếu.

Câu hỏi này là từ Anando. Anh ấy có thể trở thành một người rất đích thực, do đó mới có câu hỏi này. Anh ấy biết anh ấy thiếu cái gì, câu hỏi của anh ấy không chỉ là trí tuệ. Tôi hiểu chứ. Tôi đã nhìn sâu vào trong bản thể anh ấy. Đây là vấn đề của anh ấy. Anando, bạn phải vứt bỏ nó đi, bạn phải thực, và với bất kì giá nào bạn phải trả cho nó. Cuộc sống phải được trả giá. Từng khoảnh khắc của cái đẹp, của niềm vui, đều phải được trả giá vô cùng. Nó không phải là cho không đâu, nó phải được kiếm lấy.

Làm việc của người ta dưới đe dọa thường xuyên lấy đi niềm vui của nó. Chắc chắn, điều đó tạo ra khổ. Đó là lí do tại sao nhiều người thế khổ trên thế giới này. Rất hiếm khi bắt gặp một người sững bởi vì rất hiếm khi bắt gặp một người đã sống một cách đích thực, người đã sống một cách nổi dậy, người đã sống cuộc sống riêng của mình và người đã không bận tâm làm bất kì thoả hiệp nào. Thoả hiệp là đầu độc bản thể bạn. Đừng bao giờ thoả hiệp. Chết còn tốt hơn là thoả hiệp. Chết nếu cần nhưng chết không thoả hiệp - thế thì bạn không bị ô nhiễm, không bị đầu độc. Thế thì bạn là đẹp. Thế thì bạn có chân giá trị.

Bạn sẽ có cùng chân giá trị như Jesus có khi ông ấy bị đóng đinh. Ông ấy đã làm gì, con người này? Tại sao mọi người giận thế về ông ấy? Ông ấy đã cố sống cuộc sống của ông ấy, đó là tội của ông ấy. Điều đó bao giờ cũng là tội. Socrates đã làm gì? Tại sao mọi người giận thế về ông ấy? Ông ấy đã cố sống cuộc sống của ông ấy.

Những người khổ này không thể dung thứ được cho người sướng. Những người khổ này cũng khổ sâu đến mức bất kì người sướng nào đều tạo ra ghen tị lớn, tạo ra bất ổn lớn trong con người họ - họ không thể dung thứ điều đó được. Chính sự hiện diện của người sướng và nỗi dấy chi cho họ là họ đang không thực thể nào. Người sướng, người thực trở thành việc so sánh.

Tôi không nói rằng bằng việc thanh thoi, bằng việc chấp nhận con người bạn, bằng việc ở trong thái độ Đạo, bạn sẽ không có khổ nào - Tôi không nói điều đó. Bạn sẽ sung sướng. Bạn sẽ có nhiều đau, bạn có thể phải chịu nhiều khổ, nhưng đau vậy bạn sẽ sung sướng. Và tất cả những khổ đó sẽ thêm hương vị cho bạn, chúng sẽ đem vị mặn cho cuộc sống của bạn.

Tôi không nói rằng con đường là đầy hoa hồng - sẽ có gai, chúng bao giờ cũng tới cùng hoa hồng. Bất kì ở đâu bạn thấy một bông hồng bạn sẽ thấy hàng trăm gai. Nhưng đau vậy tôi vẫn nói, đi vì hoa hồng. Gai thì phải chịu thôi nhưng cũng đáng cho điều đó. Những hoa hồng kia giá trị tới mức việc chịu đựng nó không là gì cả. Nếu bạn muốn tránh gai bạn sẽ không bao giờ có hoa hồng - đó là điều bạn đã từng làm, Anando, mãi cho tới nay. Bạn đã từng né tránh những gai đó cho nên bạn bỏ lỡ hoa hồng. Chúng bao giờ cũng tới cùng nhau. Bạn sẽ khổ - và chỉ khổ. Khổ của bạn sẽ là khổ trống rỗng.

Jesus cũng đi qua đau đớn nhưng đau của ông ấy là đầy vui vẻ - đó là khác biệt. Ba người bị đóng đinh vào cùng ngày đó - hai kẻ trộm cũng bị đóng đinh. Ở cả hai phía của Jesus đều là kẻ trộm. Họ cả hai đều kêu khóc nhưng Jesus im lặng. Và mọi người ném đá và nói những điều xấu xa và sỉ nhục Jesus nhiều hết mức, nhưng Jesus im lặng, im lặng như không cái gì đã xảy ra.

Một trong những kẻ trộm trở nên quan tâm. Điều này là hiếm hoi. Anh ta kêu khóc và anh không bị sỉ nhục. Không ai quan tâm tới anh ta. Toàn thể việc sỉ nhục đều hướng vào Jesus. Và thế rồi anh ta nghe Jesus nói với Thượng đế, 'Cha ơi, xin tha thứ cho những người này vì họ không biết điều họ đang làm.' Khi kẻ trộm nghe thấy điều này anh ta không thể tin được vào tai mình. Anh ta nói, 'Vậy dường như ông thực sự là con trai của Thượng đế. Xin ban phúc lành cho tôi trước khi ông đi.' Và Jesus nói, 'Đừng lo. Ông sẽ ở cùng ta trong nhóm của Thượng đế, trong vương quốc của Thượng đế, hôm nay.' Trong khoảnh khắc đó của chói sáng, trong khoảnh khắc đó của hiểu biết, kẻ trộm này trở nên được biến đổi. Anh ta chết một cách im lặng, và an bình bao quanh anh ta. Anh ta hạnh phúc chết cùng với Jesus. Anh ta trở thành một phần của Jesus. Thế rồi anh ta không khóc, thế rồi cái chết không thành vấn đề, thế rồi anh ta đi vào trong cuộc sống sâu hơn và cao hơn.

Kẻ trộm kia kêu khóc - và cũng chết. Cả hai kẻ trộm đều chết nhưng theo cách khác nhau. Người này đơn giản chết, người kia có cách nhìn về cuộc sống cao hơn. Khổ của người này là trống rỗng, khổ của người kia trở thành tràn đầy vui vẻ.

Đây là khác biệt giữa mọi người. Có người khổ, người đau, khổ của họ là trống rỗng, chẳng vì gì cả. Và có người hạnh phúc vô cùng, người rất hiếm hoi, họ cũng khổ. Thịnh thoảng họ khổ hơn người khác bởi vì họ chưa bao giờ né tránh cái gì, họ dán thân vào mọi thứ.

Anando, làm việc của bạn đi và làm nó thật đúng vào. Đừng bao giờ thoả hiệp. Đừng bao giờ thoả hiệp với bất kì ai, ngay cả với Thượng đế. Không thoả hiệp. Bạn là bản thân bạn. Đó là lời cầu nguyện duy nhất có đó.

Câu hỏi 2

Khi nào tôi sẽ sẵn sàng chặt tay tôi và trao nó cho thầy như một dấu hiệu?

Câu hỏi này tới từ một chuyện ngụ ngôn tôi đã kể cho các bạn - chuyện ngụ ngôn về Bò đê đạt ma và Huệ Khả. Bò đê đạt ma ngồi chín năm quay mặt vào tường. Mọi người sẽ tới ông ấy và hỏi câu hỏi nhưng ông ấy sẽ không trả lời. Và mọi người sẽ nói với ông ấy, 'Sao ông cứ nhìn vào tường thế?' Và ông ấy sẽ nói, 'Ta đang đợi cho người đúng tới. Khi người đó tới ta sẽ quay ra và nhìn người đó.' Thế rồi Huệ Khả tới. Hôm đó là sáng rất lạnh và tuyết đang rơi. Anh ta đứng đó trong tuyết rơi và tuyết phủ kín quanh thân thể anh ta và anh ta lạnh cóng.

Một ngày trôi qua và thế rồi anh ta nói với Bò đê đạt ma rằng bây giờ anh ta sẽ làm đồ cúng dường của mình. Anh ta chặt một tay mình bằng kiếm, đưa nó cho Bò đê đạt ma và nói, 'Bây giờ quay mặt về tôi đi bằng không tôi sẽ chặt đầu tôi.' Bò đê đạt ma lập tức quay lại và nói, 'Đợi đây! Không cần đi xa đến thế đâu. Vậy là ông đã tới. Ta đã chờ ông trong chín năm rồi. Ta có thông điệp chuyển giao cho ông. Một khi thông điệp được chuyển giao ta sẽ biến mất.'

Huệ Khả trở thành Tổ sư Thiền thứ hai ở Trung Quốc. Thông điệp đã được chuyển giao.

Sau đó bốn năm, khi Bò đê đạt ma từ giã các đệ tử của ông ấy, ông ấy đã hỏi bốn đệ tử câu hỏi, 'Chân lí là gì?' Đệ tử thứ nhất trả lời rằng chân lí không ở trong kinh sách, không trong lời. Và Bò đê đạt ma nói, 'Ông được da ta.'

Và ông ấy hỏi đệ tử thứ hai và đệ tử thứ hai nói, 'Chân lí phải được kinh nghiệm, nó không phải là khái niệm, nó không thể được nghĩ tới. Nó không phải là triết lí. Nó là tính tồn tại.' Và Bồ đề đạt ma nói, 'Ông được thịt ta.'

Và ông ấy hỏi đệ tử thứ ba và đệ tử thứ ba nói, 'Chân lí là khi ông không có, khi bản ngã biến mất. Chân lí là khi tâm trí không còn nữa. Chân lí là trạng thái của vô trí.' Và Bồ đề đạt ma nói, 'Ông được xương ta.'

Thế rồi ông ấy hỏi đệ tử thứ tư - đệ tử này chính là cùng Huệ Khả người đã đưa tay mình cho ông ấy. Khi ông ấy hỏi Huệ Khả, ông này nhìn vào thầy, sụp xuống chân thầy và vẫn còn im lặng. Bồ đề đạt ma đỡ ông ấy đứng dậy, ôm choàng ông ấy và nói, 'Ông được tuỷ ra. Và bây giờ ta sẵn sàng ra đi. Ông có mọi thứ mà ta có. Với câu hỏi về chân lí, chỉ im lặng mới có thể là câu trả lời.'

Những người kia buồn nhưng dầu vậy họ đã nói cái gì đó. Không nói gì mà đệ tử thứ tư đã nói nó. Đây là Huệ Khả.

Câu hỏi này tới từ cùng chuyện ngụ ngôn này. *Khi nào tôi sẽ sẵn sàng chặt tay tôi và trao nó cho thầy như một dấu hiệu?*

Điều thứ nhất: Tôi không thô thiển như Bồ đề đạt ma đâu, ông ấy là người man rợ. Thực ra, ở Trung Quốc ông ấy nổi tiếng là kẻ man rợ Hindu từ phương nam. Tôi không phải là kẻ man rợ như thế. Và đây là thế kỉ hai mươi, thừa quý vị, những điều này là không cần thiết. Bạn sẽ phải đem nhiều món quà tinh tế hơn cho tôi. Bàn tay sao? Tôi sẽ làm gì với bàn tay của bạn? Tôi sẽ bị rắc rối với cảnh sát thôi! Cho nên xin đừng bao giờ làm điều đó.

Và một điều đã được thực hiện một lần là vô nghĩa bây giờ.

Bạn sẽ lặp lại nó, điều đó sẽ không còn là nguyên bản. Nó sẽ không là nguyên bản chút nào, nó sẽ là bất chúc. Bạn đang làm nó bởi vì bạn biết chuyện ngụ ngôn này. Nó không tới từ bản thể của bạn, nó không phải là đáp ứng của bạn.

Và bạn thậm chí còn đang hỏi tôi: *Khi nào tôi sẽ sẵn sàng chặt tay tôi?* Huệ Khả chưa bao giờ hỏi. Ông ấy đã làm điều đó. Bạn hỏi tôi, 'Khi nào?' Bạn chắc chắn theo sau tôi. Bạn sẽ làm cho tôi bị rắc rối. Bạn hỏi tôi, 'Khi nào?' Cho dù tôi nói rằng thời gian đã tới bạn sẽ không sẵn sàng, bởi vì câu hỏi này là câu hỏi từ tham lam chứ không từ hiểu biết.

Chuyện ngụ ngôn bao giờ cũng là điều biểu tượng. Bao giờ cũng nhớ rằng khi tôi kể cho bạn chuyện ngụ ngôn đừng quá bám lấy từng chữ từng lời. Chúng là ẩn dụ thôi. Chặt tay là biểu tượng. Biểu tượng là gì? Tay là biểu tượng của hành động. Khi Huệ Khả chặt tay ông ấy, ông ấy nói, 'Thưa thầy, tôi sẵn sàng vứt bỏ mọi hoạt động của tôi, mọi hành động của tôi. Tôi sẵn sàng vứt bỏ "tính người làm".' Đó là điều ông ấy nói. Cái tay là biểu tượng.

Cho nên nếu bạn có thể vứt bỏ 'tính người làm' của bạn điều đó sẽ là điều thực. Ngay lập tức, khoảnh khắc bạn không còn là người làm, bạn sẽ trở thành bản thể, bạn sẽ trở thành Thượng đế. Bạn mất đi trong hành động của bạn - làm cái này, làm cái kia; bạn nghĩ về việc đã làm cái này và đã không làm cái kia; đôi khi bạn cảm thấy thành công và rất bản ngã, đôi khi thất bại và rất kém cỏi. Và có khô và sượng - và bạn cứ tiếp tục. Bạn đi trong bánh xe.

Trở thành thiên nhân nghĩa là vứt bỏ bánh xe của hoạt động. Tôi không nói đừng làm gì, tôi nói để Thượng đế làm nó, bạn chỉ là phương tiện. Đó là nghĩa của việc chặt tay bạn.

Một điều nữa tôi chưa bao giờ kể cho bạn về chuyện ngụ ngôn này là ở chỗ Bồ đề đạt ma đã trao lại bàn tay và làm cho Huệ Khả thành toàn thể. Bây giờ, nếu bạn chặt bàn tay của bạn, nó không thể được trả lại và bạn không thể lại là toàn thể được. Tay không mọc ra như cây. Nếu bạn chặt cành, nó lại mọc ra. Không, ngay cả một người như Bồ đề đạt ma, tự nhiên sẽ không thay đổi luật của nó; nó chưa bao giờ đổi luật của nó cả. Tự nhiên là rất trung lập, đó là lí do tại sao phép màu không bao giờ xảy ra. Tự nhiên chưa bao giờ nhường đường cho ngoại lệ. Nó là tuyệt đối.

Điều này đơn giản nghĩa là Huệ Khả đã từ bỏ hoạt động của ông ấy, đã buông xuôi hoạt động của ông ấy, và Bồ đề đạt ma đã trả nó lại vì Huệ Khả không còn là người làm cho nên ông ấy có thể được phép làm. Bây giờ Thượng đế hay cái toàn bộ, hay cái toàn thể, hay Đạo, sẽ là người làm qua ông ấy.

Những chuyện ngụ ngôn này phải được suy tư. Chúng phải không chỉ được hiểu theo từng lời, bằng không bạn sẽ bỏ lỡ nghĩa. Chúng là những ẩn dụ lớn, chúng mang tính thơ ca. Chúng không phải là những thứ logic, chúng mang tính biểu tượng. Chúng chỉ ra cái gì đó. Trong Thiền họ có câu ngạn ngữ được một Thiền sư rất vĩ đại, Lin Chi, làm ra, chính là, 'Đừng cắn ngón tay ta. Nhìn vào nơi ta đang trở tới.'

Điều này là đang cắn ngón tay tôi.

Câu hỏi 3

Thầy chưa từng có khả năng nói với một trong các đệ tử của thầy, 'Vây, nó đã xảy ra!' sao?

Nếu nó đã không xảy ra nói vậy sẽ là không đúng, và nếu nó đã xảy ra nói sẽ là vô tích sự. Phỏng có ích gì mà nói nó khi nó đã xảy ra? Cả hai đằng, nó đều vô nghĩa.

Nếu nó đã không xảy ra tôi sẽ không nói nó và nếu nó đã xảy ra sao tôi phải nói nó? Bạn biết, tôi biết - nó sẽ là việc hiểu ngầm. Tôi sẽ không nói với bất kì ai rằng nó đã xảy ra, nhớ lấy. Tôi sẽ không bao giờ nói với bất kì ai rằng nó đã xảy ra. Nó đang xảy ra cho nhiều người, nó sẽ xảy ra cho nhiều người; thực ra, nó chưa bao giờ xảy ra cho nhiều người như nó sắp xảy ra thời này.

Nhưng tôi sẽ không nói gì với bất kì ai. Bạn sẽ muốn tôi nói cái gì đó bởi vì thế thì bạn có thể tạo ra chính trị lớn quanh nó. Nếu tôi nói với Maneesha 'Maneesha, nó đã xảy ra cho bạn' thế thì mọi người khác sẽ ghen tị. Thế thì bạn sẽ bắt đầu tìm lỗi với Maneesha. Thế thì bạn sẽ bắt đầu cố chứng minh rằng nó đã không xảy ra cho cô ấy. Làm sao nó có thể xảy ra cho Maneesha trước bạn được? Không thể được!

Bạn có biết rằng khi Bồ đề đạt ma đưa y bát cho Huệ Khả ông ấy đã bảo ông này điều thứ hai không? 'Trốn ngay đi. Cầm y bát này và trốn đi xa nhất có thể được bằng không các đệ tử khác sẽ giết ông.' Đã có năm trăm đệ tử. Cho nên bốn trăm chín mươi chín đệ tử kia sẽ chống lại Huệ Khả này, người chỉ là một người nghèo giản dị. Họ sẽ giết ông ấy, chắc chắn họ sẽ giết ông ấy. Họ đuổi theo ông ấy. Khoảnh khắc họ trở nên nhận biết rằng điều đó đã xảy ra cho Huệ Khả và y bát đã được trao cho ông ấy, họ đuổi theo ông ấy. Ông ấy đã đi đâu? Ông ấy đã đi qua một nơi ẩn dật trên núi, chạy xa nhất có thể được - như thầy đã nói cho ông ấy làm.

Họ bắt giữ ông ấy. Kẻ sĩ lớn kia, người đã từng mong đợi rằng điều đó sẽ xảy ra cho mình, bắt giữ ông ấy đầu tiên. Ông ta là người rất nguy hiểm. Ông ta nói, 'Đưa cho ta y bát.' Huệ Khả nói, 'Ông có thể lấy y bát, vì y bát không là cái gì cả. Ông có thể lấy nó.' Ông ấy vứt y bát trên đất và nói, 'Ông có thể lấy nó. Nhưng nhớ, nếu ông còn chưa có khả năng nói điều đó, đây sẽ là tội chống lại thầy.'

Và kẻ sĩ này bắt đầu run rẩy và vã mồ hôi, bởi vì ông ta chắc chắn không sẵn sàng. Ông ta có bản ngã. Ông ta cố có được y bát nhưng ông ta không thể nhặt nó lên được, nó nặng thế. Không phải là y bát trở nên nặng đâu, ông ta phải đã trở nên quá run rẩy, thân kinh.

Nhớ lấy, tôi nói lại: phép màu không bao giờ xảy ra. Nếu bạn hỏi các Phật tử họ sẽ nói rằng đây là phép màu. Y bát trở thành nặng tới mức người này không thể nhặt nó lên được. Điều đó không đúng. Người này trở nên rất run rẩy, một cách tự nhiên. Huệ Khả đứng đó như nhân chứng - trong im lặng thuần khiết, trong thiền lớn lao, trong quan sát cực lạc lớn lao. Và ông ấy nói, 'Nhớ một điều: ông sẽ phạm tội chống lại thầy nếu ông không sẵn sàng cho điều đó. Ông có thể lấy y bát nếu ông sẵn sàng.'

Làm sao bạn có thể lừa được người như Huệ Khả, người đã trở thành tấm gương? Ông ấy phải đã thấy tất cả dốt nát của kẻ sĩ này ẩn đằng sau cái gọi là tri thức. Ông ta phải đã run rẩy. Ông ta phải đã thử nhặt y bát nhưng không thể nhặt nó lên từ mặt đất được. Ông ta sụp xuống dưới chân Huệ Khả và ông ta nói, 'Tôi xin lỗi. Tôi không mang được y bát. Kể cho tôi điều thầy đã truyền cho ông.'

Trong nhiều năm Huệ Khả đã bị theo dõi và nhiều mưu đồ đã được thực hiện để giết ông ấy.

Điều này bao giờ cũng vậy. Tôi không nói với bất kì ai rằng điều đó đã xảy ra cho họ, bởi vì tôi không quan tâm tới việc tạo ra bất kì chính trị nào. Khi nó xảy ra, thì nó xảy ra. Bạn sẽ biết, tôi sẽ biết, và không cần bất kì ai khác biết về nó. Bạn sẽ biết rằng tôi đã nói nó cho bạn trong im lặng sâu sắc. Không một lời nào sẽ được thốt ra nhưng thông điệp sẽ tới bạn. Bạn sẽ biết việc thừa nhận của tôi - rằng tôi đã thừa nhận, rằng tôi đã ban phúc lành, rằng tôi đã vỗ lưng bạn và nói, 'Đúng, nó đã xảy ra.' Nhưng nó sẽ không là như vậy trong bao nhiêu lời; không lời nào được thốt ra. Nó sẽ là cử chỉ và bạn sẽ hiểu và không ai khác sẽ hiểu.

Điều này sẽ là cách thức.

Câu hỏi 4

Tôi có nên rút mọi tự tin của tôi không?

Đừng nghĩ bạn có thể làm được điều đó, bởi vì bạn có gì đâu.

Điều bạn gọi là tự tin chỉ là thiếu nó, do đó bạn cần nó. Con người của tự tin không bao giờ mang nhiều hành lí thế. Sao người đó phải mang nó? Sao người đó nên quan tâm về tự tin? Người đó có nó. Không ai có thể cướp được nó từ người đó, không ai có thể đánh cắp nó được. Không có cách nào để mất nó, bạn sẽ không cần mang nó. Khi bạn mang nó bạn chỉ biểu lộ ra một điều - bạn không có nó.

Những người không có tự tin nào tạo ra tự tin giả như một thứ thay thế. Họ run rẩy bên trong, họ sợ hãi bên trong. Sâu bên dưới là sự hèn nhát nhưng trên bề mặt họ giả vờ rằng họ là người dũng cảm, rất bạo dạn. Sâu bên dưới là dốt nát nhưng trên bề mặt họ rất thông thái. Sâu bên dưới họ không biết gì và trên bề mặt họ sẵn sàng với mọi câu trả lời có thể cho mọi câu hỏi có thể.

Bạn cần tự tin để làm gì? Nếu bạn hiện hữu, tự tin sẽ như cái bóng theo bạn. Nó sẽ theo bạn. Bạn không mang cái bóng của bạn, bạn không nhìn lại sau lưng đi lặp lại để xem liệu nó tới hay không, bạn không lấy bảo hiểm về nó. Bạn không chăm lo. Tự tin bao giờ cũng có đó khi bạn đã trở thành cái ta.

Bạn còn chưa là cái ta, bạn mới chỉ là bản ngã. Nhớ khác biệt này giữa bản ngã và cái ta. Cái ta là thiêng liêng, bản ngã là con người. Bản ngã được chế tạo bởi giáo dục, xã hội, tham vọng, chính trị, đạo đức, và tất cả những cái đó; cái ta không được chế tạo, nó được khám phá ra. Bản ngã là bịa đặt, cái ta là khám phá.

Bạn phải kiểm soát bản ngã, bởi vì nếu bạn không kiểm soát nó, nó sẽ mất đi trong vài giờ. Nếu bạn không kiểm soát nó liên tục, nếu bạn không canh chừng liên tục, nó sẽ mất. Cho nên bạn phải canh chừng. Tất nhiên, điều đó tạo ra căng thẳng, nặng nề lớn trong đầu. Bạn trở thành người nặng nề và bạn trở nên rất bồn chồn. Luồng chảy của bạn dừng lại. Bạn trở nên bị đông cứng.

Điều đó rất ngu xuẩn nhưng nó là điều bạn có. Đó là lí do tại sao bạn sợ, đó là lí do tại sao bạn hỏi: *Tôi có nên vứt mọi tự tin của tôi không?* Cái mà có thể được vứt đi bao giờ cũng không có. Làm sao bạn có thể vứt đi cái bóng của bạn được? Hay bạn có thể? Cách nào để vứt cái bóng đi? Không có cách nào cả. Không ai đã bao giờ có khả năng

vứt đi cái bóng. Khi cái ta của bạn đã được khám phá ra, khi bạn đã trở thành linh hồn tích hợp và bạn đã đi tới biết trung tâm của bạn, tự tin theo nó như cái bóng. Bạn không thể vứt nó đi được.

Vị Phật có nó, một Mahavir có nó, một Lão Tử có nó - bạn không có nó. Do đó bạn bao giờ cũng sợ nó có thể bị lấy đi. Và đôi khi bạn thậm chí còn bắt đầu nghĩ về việc vứt nó đi. Nó không thể bị lấy đi nếu nó có đó; nó không thể bị vứt đi nếu nó có đó. Nó có thể bị lấy đi chỉ nếu nó không có đó; nó có thể bị vứt đi chỉ nếu nó không có đó. Điều này sẽ có vẻ ngược đời nhưng đây là một trong các luật nền tảng của cuộc sống. Bạn nghĩ chỉ về cái đang không có; cái không cần ý nghĩ nào để giữ nó, cái có đây, đơn giản có đây, theo cách riêng của nó.

Cho nên, nếu bạn muốn vứt nó đi, bạn không có nó. Và xin bỏ điều đó đi bởi vì nó là vô nghĩa, nó là vô dụng, nó không có, nó là hư huyền, nó là đồng tiền giả.

Bây giờ tôi muốn làm cho sự ngược đời này thậm chí còn sâu hơn. Đầu tiên tôi nói bạn không có nó, cho nên làm sao bạn có thể bỏ nó được? Thế rồi tôi nói bạn không có nó, cho nên xin bỏ điều đó. Đem theo nó là phí hoài năng lượng. Bạn chỉ mang một ý tưởng; nó không có đó. Và khoảnh khắc bạn bỏ cái gọi là tự tin, bạn sẽ có khả năng khám phá ra bản thân bạn. Cái giả phải được hiểu là giả, chỉ thế thì cái thực mới lộ bản thân nó ra. Cái giả được hiểu là giả là bước đầu tiên hướng tới thực tại. Để cho cái giả dừng hiện hữu và cái thực sẽ đi vào. Mang cái giả và bạn sẽ không cho phép cái thực xuyên thấu vào bản thể bạn.

Câu hỏi 5

Trò chơi thầy-đệ tử này là bánh xe lăn của Rajneesh nhưng tôi biết viên đạn là trống, phải thế không?

Vâng, nó vậy, nhưng nó giết chết mọi thứ đồng thời.

Mới hôm nọ tôi đã đọc tiểu sử của ai đó. Và người đó viết rằng một lần, ở Sannen, J. Krishnamurti đã tiến hành một cuộc thảo luận nhỏ. Vài người đã tụ tập để hỏi các câu hỏi, ông ấy thì trả lời các câu hỏi này. Đột nhiên một người đứng dậy và người đó nói, 'Thôi mọi thứ này đi. Cứ gần như là chúng tôi mù, trong đêm tối, tìm mèo đen mà không có đó.' Và Krishnamurti đứng đó và nói, 'Thưa ngài, nhưng nó có đó.'

Để tôi nhắc lại điều đó. Krishnamurti nói, 'Thưa ngài, nhưng nó có đó.'

Tôi muốn nói với bạn, vâng, viên đạn là trống nhưng nó giết chết. Nó chữa, nó giết, nó phá hủy, nó tái tạo. Thực ra, vì nó trống nên nó giết chết, bởi vì trống rỗng nó giết được. Nó bắt nguồn từ trống rỗng của tôi, nó là một phần của cái trống rỗng của tôi. Nếu bạn cho phép trống rỗng của tôi đi vào, nó sẽ giết chết bạn và làm tái sinh bạn ở bình diện khác toàn bộ, ở chiều mới. Vâng, nó sẽ là cột chũr thập, việc đóng đinh - và phục sinh nữa.

Nó giết chết chỉ bởi vì nó là trống. Nó giống như séc trống - giá trị tùy thuộc vào bạn. Nếu bạn chấp nhận nó một cách toàn bộ nó có giá trị vô cùng; nếu bạn bác bỏ nó, nó chỉ là mẩu giấy.

Bạn sẽ phải viết số tiền lên nó. Tôi đơn giản đưa cho bạn séc trống. Nó sẽ tùy thuộc vào dũng cảm của bạn về số tiền nào bạn có thể viết lên nó.

Và đừng keo kiệt khi bạn viết lên séc trống.

Câu hỏi 6

*Đôi khi tôi cảm thấy thực sự người khác là địa ngục.
Về yêu và sống cùng với ai đó thì sao?*

Người khác là địa ngục chỉ ở mức mà bạn cảm thấy người khác là người khác. Bao giờ cũng có cách để cảm thấy người khác không phải như người khác mà là sự kéo dài của bạn - điều đó cũng là đúng nữa, đó là điều thực tại thực sự đang vậy.

Người khác không phải là người khác. Khi bạn yêu, bạn ngụ ý gì bởi yêu? Yêu nghĩa là duy nhất kinh nghiệm này: rằng người khác không phải là người khác. Yêu còn là cái gì khác? Yêu tất cả là gì? Yêu là kinh nghiệm trong đó bạn cảm thấy rằng người khác không còn là người khác nữa, người khác là mình, người khác là con người mình. Có thể trên bình diện thân thể bạn vẫn còn tách biệt, trên bình diện tâm trí bạn vẫn còn tách biệt, nhưng xa hơn xuống các trung tâm bắt đầu chờm lấp, hội nhập, mất đi việc xác định. Đó chính là tình yêu là gì.

Người khác là địa ngục nếu bạn chỉ giả vờ yêu - thế thì người khác thực sự là địa ngục. Nếu bạn chỉ chơi trò chơi và chỉ cố khai thác người khác như phương tiện thế thì người đó cũng sẽ cố khai thác bạn như phương tiện. Không

ai muốn bị thu lại thành phương tiện, mọi người đều là mục đích lên bản thân mình. Do đó nhiều khổ thế nảy sinh nhân danh tình yêu. Nó không tới từ tình yêu, nó tới từ tình yêu giả, tình yêu giả vờ.

Yêu, và thế thì bạn sẽ biết người khác không phải là người khác. Nếu bạn có thể yêu sâu sắc, vô hạn, bạn sẽ từ từ trở nên nhận biết rằng ngay cả cây cũng không phải là kẻ khác, ngay cả sao cũng không phải là kẻ khác.

Đây là điều tôi gọi là trở thành sannyasin - rơi vào tình yêu với cái toàn thể. Đó là điều Lão Tử gọi là Đạo - rơi vào tình yêu với cái toàn bộ, làm tình với Thượng đế. Đó là mật tông tối thượng - làm tình với Thượng đế, ở trong tình yêu với cái toàn thể.

Một cách tự nhiên, khi bạn làm tình với người đàn bà hay đàn ông, nó nhất định là nhất thời bởi vì khi hai cá nhân nhỏ bé làm tình bạn không thể mong đợi nhiều hơn điều đó. Cho dù việc xảy ra ngàn ấy là phép màu. Nếu bạn thực sự muốn cực thích vĩnh hằng, cực thích liên tục, thế thì bạn phải yêu cái toàn thể và bạn phải rơi vào tình yêu với cái toàn thể. Làm tình với Thượng đế, thế thì Thượng đế không phải là kẻ khác. Bất kì chỗ nào tình yêu tới, người khác biến mất. Đó là dấu hiệu của tình yêu - rằng người khác không còn đó nữa. Và khi người khác không có đó như người khác, có cõi trời - thiên đường được giành lại. Khi người khác là như người khác, có địa ngục - thiên đường bị mất.

Câu hỏi 7

Thầy nói rằng tính đạo đức thực là cái bóng của chứng ngộ. Nhưng thế thì làm sao người ta sống trước khi trở nên được chứng ngộ?

Khoảnh khắc bạn hỏi 'làm sao' bạn lại đang hỏi về kỉ luật. Khoảnh khắc bạn hỏi 'làm sao' bạn hỏi về phương pháp, kĩ thuật. Tại sao bạn không thể đơn giản sống? Con vật không sống sao? Cây không sống sao và chim không sống mà không hỏi 'làm sao' nào cả sao? Tại sao bạn liên tục mang mọi thứ với cái 'làm sao' này? Làm sao yêu? Làm sao cầu nguyện? Làm sao thân thiện? Làm sao từ bi? Làm sao im lặng? Làm sao sống?

Vứt 'làm sao' đi và để cho cuộc sống lấy tiến trình riêng của nó. Nó sẽ lấy. Nó không đợi cái 'làm sao' nào cả. Đó là điều Đạo gọi là tự phát, tathata, như vậy. Để cuộc sống lấy tiến trình riêng của nó. Bạn là ai mà liên tục can thiệp vào? Bạn không thể đơn giản ăn sao? Tại sao bạn hỏi làm sao ăn và làm sao thưởng thức? Bạn không thể đơn giản thưởng thức sao? Chỉ ăn, nhai kĩ, và tận hưởng.

Để cuộc sống di chuyển, đừng cố quản lí nó. Bằng việc cố quản lí, bạn đã quản lí sai đủ rồi. Bằng cố gắng cải tiến bạn đã phá huỷ mọi cái đẹp của nó. Với mọi mục đích và ý thức hệ của mình, bạn đã đầu độc bản thể mình. Tự nhiên đi.

Nhưng điều đó là rất khó đối với bản ngã. Khó khăn tới từ bản ngã, không tới từ cuộc sống. Cuộc sống có thể được sống mà không có 'làm sao' nhưng khó khăn tới từ bản ngã. Bản ngã nói rằng thế thì bạn sẽ giống như con vật. Vạy thì sao! Là con vật đi. Cái gì sai trong đó? Con người

là con vật. Không có gì sai trong việc là con vật. Không con vật nào là xấu như con người. Không con vật nào đã làm nhiều bạo hành thế trên trái đất như con người. Không con vật nào đã phá huỷ tự nhiên như con người đã phá huỷ. Cái gì sai với con vật? Bạn đã bao giờ nghe nói con vật nào trở thành Adolf Hitler hay Joseph Stalin hay Mao Trạch Đông không? Chúng không giết hại. Chúng không sát hại và tàn sát. Chúng đã không tạo ra chiến tranh. Chính con người đem cái xấu vào trong thế giới.

Nhưng bản ngã nói bạn phải cao hơn con vật. Trong việc cố gắng là cao hơn con vật bạn rơi xuống thấp hơn con vật. Tự nhiên đi, đừng cố cải tiến, và bạn sẽ thấy biến đổi lớn xảy ra. Qua tự nhiên Thượng đế tới - không qua cải tiến, không qua bất kì nỗ lực nào của bản ngã, nhưng qua vô nỗ lực, qua tin cậy sâu sắc và buông xuôi.

Bạn không thể tin cậy được vào Thượng đế, người đã cho bạn sinh thành sao? Bạn đã không hỏi cùng câu hỏi khi bạn ở trong bụng mẹ - 'Làm sao sống trong chín tháng?' Bạn đã sống tốt, bạn đã làm tốt, hoàn toàn tốt - bằng không bạn đã không ở đây rồi. Và không có thầy yoga để dạy cho bạn theo tư thế nào đó, để dạy cho bạn cách thở, cách thực hành *pranayama* và *pratyahar*, và *asana* nào sẽ là tốt nhất. Bạn đã không hỏi ai cả. Không có ai để hỏi. Bạn đã sống trong bụng mẹ một cách tự nhiên và bạn lớn lên. Thượng đế đã chăm nom, cái toàn thể chăm nom, mọi thứ đều được cung cấp.

Thế rồi bạn được sinh ra và thế rồi bạn trở thành đứa trẻ - bạn đã không hỏi ai cách thở, cách bước đi, cách nói. Mọi thứ tới dần dần. Bạn không thể tin cậy vào cuộc sống được sao? Một ngày nào đó bạn trở thành thanh niên, tuổi thanh xuân tới, và tình yêu bắt đầu nảy sinh trong con người bạn. Một ngày nào đó bạn sẽ trở nên già, cuộc sống

sẽ biến mất, và thế rồi một ngày nào đó cái chết sẽ tới và vòng tròn sẽ đầy đủ.

Tại sao bạn bao giờ cũng cố can thiệp? Đạo nói bạn nên trong *vô vi*, không can thiệp. Để cho cái toàn thể làm mọi sự. Đây là thái độ rất triệt để, đây là thái độ cách mạng vĩ đại nhất đã từng có. 'Làm sao?' là rất ấu trĩ. Yoga dành cho trẻ con, Đạo dành cho người trưởng thành.

Cho nên đừng hỏi: *Nhưng thế thì làm sao người ta sống trước khi trở nên được chứng ngộ?* Chỉ sống. Và chỉ với việc sống, tôi bảo bạn, là vô cùng to lớn. Nó là nhiều lắm!

Câu hỏi 8

Làm sao để là đạo nhân trị liệu tâm lí bên trong một viện dưỡng trí theo Khổng Tử? Nói cách khác, làm sao là người chữa khùng thay vì là cái kẹp hạt?

Bạn có thể là Đạo nhân ở bất kì đâu; không ai có thể cản trở bạn, không chương ngại nào có thể ngăn cản bạn được - bởi vì là Đạo nhân nghĩa là nhận mạo hiểm tối thượng. Tôi không nói rằng bạn sẽ không bị rắc rối, tôi chưa bao giờ nói điều đó. Bạn sẽ trong rắc rối, chắc chắn bạn sẽ lâm vào rắc rối, nhưng rắc rối đó là tốt, phúc lành. Nó là cái đau của việc sinh.

Vâng, khi bạn trở thành tự nhiên bạn sẽ liên tục gặp rắc rối - rắc rối sẽ tới từ mọi nơi. Không ai tự nhiên, cho

nên ở mọi nơi bạn sẽ là người kì cục. Không ai sẽ cảm thấy dễ dàng với bạn lúc ban đầu. Bởi vì bạn thoải mái với bản thân bạn, không ai sẽ cảm thấy thoải mái với bạn - vì họ không thoải mái với bản thân họ. Họ là những người rất căng thẳng. Họ hợp với người căng thẳng, nhưng với người không căng thẳng họ đơn giản lúng túng. Phải làm gì?

Có lần tôi đi trong tàu hoả và chỉ một hành khách cùng trong khoang. Một cách tự nhiên anh ta muốn nói chuyện với tôi và anh ta muốn bằng cách nào đó đi vào đối thoại với tôi. Thấy sự bất ổn của anh ta tôi vẫn còn rất bình thản. Khi anh ta cố gắng hỏi cái gì đó tôi đơn giản trả lời có hay không. Và tôi không nhận bất kì mối quan tâm nào. Khi anh ta đưa cho tôi lá tràu tôi nói, 'Tôi không nhận nó đâu.' Khi anh ta mời tôi điếu thuốc lá tôi nói, 'Tôi không hút thuốc.' Khi anh ta chuẩn bị đồ uống - anh ta là bác sĩ - tôi nói, 'Tôi không uống.' Thế là anh ta phát rồ. Anh ta nói, 'Thế thì làm sao tôi có thể thân thiện với ông đợ? Làm sao? Chúng ta sẽ ở đây trong khoang này trong bốn mươi tám giờ cùng nhau và dường như chẳng có cây cầu nào cả.' Tôi nói, 'Chả có cái nào.'

Và tôi quan sát anh ta. Anh ta bắt đầu trở nên ngày càng khùng hơn. Anh ta sẽ mở va li rồi đóng nó lại và sắp xếp quần của mình và rồi sắp xếp lại và mở cửa sổ, đóng cửa sổ, đọc cùng tờ báo lần nữa, ở giữa chừng anh ta sẽ nhìn tôi dường như định nói, 'Có chuyện gì vậy?' Và tôi ngồi đó bình thản và im lặng, và tôi tận hưởng điều đó.

Sau hai giờ anh gọi người phụ trách toa tới và nói, 'Tôi muốn sang khoang khác.' Người phụ trách toa hỏi có cái gì đó sai không. Anh ta nói, 'Không cái gì sai cả nhưng ông này quá im lặng. Điều đó gây tổn thương. Nó làm cho tôi phát khùng. Ông ấy cứ ngồi đó và tôi phải nhìn ông ấy vì

tôi ở đây một mình. Và dường như không có khả năng nào trao đổi với ông ấy.'

Bây giờ, tôi đâu có làm hại gì, tôi thậm chí không nói lấy một lời với anh ta - nhưng anh ta đã trở nên rất rối loạn.

Khi bạn im lặng bạn sẽ thấy rằng mọi người trở nên rất không thoải mái với bạn. Im lặng của bạn đem tới một thế giới khác toàn bộ, một thế giới mà họ không được hoà điệu cùng. Bạn đem tới âm nhạc mới, âm nhạc họ không biết chút nào. Bạn đưa họ vào cách hiện hữu mới mà với điều đó họ không sẵn sàng.

Bạn hỏi tôi: *Làm sao để là đạo nhân trị liệu tâm lý bên trong một viện dưỡng trí theo Khổng Tử?* Toàn thế giới là viện tinh thần hướng Khổng Tử. Khổng Tử là thầy của hàng triệu người, của toàn thể thế giới một cách thực sự. Và toàn thể thế giới đã trở thành một viện dưỡng trí. Rất khó tìm được một người lành mạnh. Không lành mạnh là bình thường.

Cho nên nếu bạn ở trong viện dưỡng trí đừng lo nghĩ nhiều lắm, vì dù bạn ở trong viện hay trong thế giới nó cũng thế cả thôi. Không có mấy khác biệt đâu - chỉ chút ít khác biệt về mức độ thôi.

Bạn có thể là Đạo nhân ở bất kì đâu bởi vì Đạo giáo không có điều kiện nào cần được hoàn thành. Điều đầu tiên bạn sẽ phải hiểu là: đừng nghĩ về người điên như người khùng, đừng nghĩ họ là điên. Điều đó là bất kính. Gia đình họ nghĩ họ điên, do đó họ mới bị ở bệnh viện hay vào viện dưỡng trí. Chính khách nghĩ họ điên, tu sĩ nghĩ họ điên, mọi người nghĩ họ điên. Nhưng tôi bảo bạn họ chỉ là khác biệt thôi, không nhất thiết điên đâu. Chắc chắn họ khác biệt nhưng ai biết ai điên? Jesus bị coi là người điên, Mansoor

bị coi là người điên, Francis bị coi là người điên, Ramkrishna bị coi là người điên. Nhưng ai điên?

Những người này là khác biệt, chừng ấy là chắc chắn. Kính trọng vào. Có thể bằng việc kính trọng bạn sẽ giúp họ quay lại, trở nên tỉnh táo hơn.

Bây giờ điều này phải được hiểu: khi một người phát điên điều đó đơn giản chỉ ra rằng người đó là móc nối yếu nhất trong nhóm mà người đó thường sống - chẳng hạn, trong một gia đình. Nếu gia đình này thần kinh - như các gia đình đều thế - thế thì người yếu nhất trong gia đình này sẽ trở nên thần kinh. Và qua người đó toàn thể tính thần kinh của gia đình này sẽ bắt đầu chảy ra. Người đó sẽ trở thành người giờ đầu chịu bóng. Người đó có thể yếu hơn, người đó có thể mong manh hơn, người đó có thể nhạy cảm hơn những người khác. Người đó có thể có trái tim mềm yếu hơn và tầm vóc mềm yếu hơn. Cho nên toàn thể tính thần kinh của gia đình sẽ bắt đầu chảy qua người đó và toàn thể gia đình sẽ bắt đầu gọi người đó là điên. Và họ sẽ bắt đầu nghĩ về việc đưa người đó tới nhà tâm thần, tới viện dưỡng trí.

Và người đó là sự giúp đỡ, người đó là cái van an toàn cho cả gia đình thần kinh. Tính thần kinh của gia đình đã tạo ra tính thần kinh của người đó bởi vì người đó là mong manh nhất trong gia đình. Có thể người đó là thông minh nhất, nhạy cảm nhất, mềm yếu nhất trong số họ, cho nên người đó trở nên bị ảnh hưởng đầu tiên. Những người khác khó hơn, không nhạy cảm hơn, tựa đá hơn - người đó giống như hoa hồng cho nên người đó bị nghiền nát.

Thế rồi người đó tới nhà tâm thần và nhà tâm tâm sẵn sàng gắn nhãn cho người đó: người đó bị tâm thần phân liệt, hay rối loạn thần kinh, hay thế này hay thế nọ. Người đó bị dán nhãn. Gia đình sung sướng - họ là đúng. Và

người đó không thể nói được gì vì gia đình nói người đó điên và mọi người mà người đó làm việc cùng cũng nói người đó điên và bây giờ, cuối cùng, nhà tâm thần xác nhận rằng người đó điên.

Nhà tâm thần là đang phục vụ cho xã hội. Nhà tâm thần là một phần của chính trị. Cũng như ngày xưa tu sĩ là trong phục vụ cho xã hội, bây giờ nhà tâm thần đang phục vụ xã hội. Bây giờ nhà tâm thần đang làm cùng chức năng như tu sĩ. Mưu đồ cũ vẫn tiếp tục. Tu sĩ và chính khách là cùng nhau - họ mưu đồ chống lại con người - nhưng bây giờ tu sĩ đã mất danh tiếng cho nên ông ta bị thay thế bằng nhà phân tâm và nhà tâm thần. Bây giờ ông ta phục vụ và chính khách dùng ông ta.

Bạn buộc một người vào bệnh viện tinh thần. Khoảnh khắc bạn buộc một người vào bệnh viện tinh thần bạn cố định ý tưởng rằng người đó điên vào trong tâm trí người đó một cách tuyệt đối. Ý tưởng rằng người đó điên, điều bạn đã trao cho người đó, là không thể đảo ngược được. Bây giờ mọi thứ sẽ chứng minh rằng người đó điên - cách điều trị, bác sĩ, y tá, toàn thể bầu không khí. Bạn đang thôi miên người đó vào điên khùng.

Điều thứ nhất cần làm - nếu bạn thực sự muốn là Đạo nhân trong viện dưỡng trí - điều đầu tiên cần làm là giúp cho người đó cảm thấy rằng người đó không điên, chỉ là khác biệt thôi. Bạn có thấy khác biệt điều đó sẽ đem lại không? Chỉ cái từ 'khác biệt'. Về căn bản không cái gì là sai với người đó, người đó chỉ không giống người khác. Thế thì bạn không phá hủy tự kính trọng của người đó, thế thì bạn không phá hủy chân giá trị của người đó, bạn đang giúp cho chân giá trị của người đó. Thế thì bạn không cho người đó ý tưởng thôi miên rằng người đó điên, bạn đang giúp người đó được giải thôi miên. Giúp người đó như một

người nhưng không như bệnh nhân. Không ai là bệnh nhân cả. Giúp người đó với sự kính trọng, không với bất kì xúc phạm nào về phần bạn.

Đừng dán nhãn người đó, vì con người không thể được dán nhãn. Mọi người là vô hạn thế, mọi người là vinh quang thế - làm sao bạn có thể dán nhãn họ là 'rối loạn thần kinh hay tâm thần phân liệt'? Các cái nhãn này là nguy hiểm, rất nguy hiểm. Và không ai biết đích xác tâm thần phân liệt là gì, không ai biết đích xác. Không có định nghĩa đích xác ai là bất thường, ai là điên. Cho nên đừng chơi chữ.

Giúp người đó hiểu rằng người đó là khác biệt. Giúp người đó hiểu rằng người đó sẽ tồn tại trong đám đông mà khác toàn bộ với người đó cho nên người đó phải cẩn thận chút ít - có vậy thôi. Nếu bạn có thể đem chút ít nhận biết vào người đó, bạn sẽ là phúc lành lớn cho người đó. Đó là tất cả mọi điều được cần tới.

Ở phương Đông chúng ta đã làm điều đó trong nhiều thế kỉ. Ở phương Đông, trong những ngày xưa ấy, nếu một người phát điên họ sẽ không đưa người đó tới thầy lang, tới thầy chữa, họ sẽ đem người đó tới nơi thiêng liêng nào đó, tới đền chùa. Tại sao? Bởi vì điên được coi là cái gì đó thiêng liêng. Điều hay là nghĩ người điên như thiêng liêng. Nó có cái gì đó trong nó về tính thiêng liêng của sự tự phát thiêng liêng, của hỗn độn thiêng liêng. Nó có cái gì đó siêu việt lên trên trí tuệ thường. Họ sẽ đem người đó tới đền chùa và trong đền chùa người đó không bị coi là người điên, người đó được coi chỉ là ở giai đoạn cao hơn.

Mọi người sẽ cầu nguyện cho người đó và người đó được để lại được bao quanh Thượng đế. Và trong hầu hết mọi trường hợp mọi người đều được giúp đỡ. Họ sẽ lại trở thành bình thường - bất kì cái gì điều đó ngụ ý. Họ sẽ trở

về nhà, họ sẽ có khả năng khớp với mọi người dễ dàng hơn.

Ở Nhật Bản, trong các đền chùa Thiên, họ vẫn làm điều đó. Họ không coi một người là điên, họ đơn giản chấp nhận người đó là con người đang gặp rắc rối, một người khác biệt. Họ giúp người đó ở trong tu viện nhưng không ai làm bất kì cái gì khác cho người đó. Người đó được bỏ lại một mình. Nhu cầu của người đó được đáp ứng. Và từ từ, trong vòng ba hay bốn tuần lễ, người đó lắng đọng lại. Khuấy động ở bên trong người đó lắng đọng lại. Thực ra, đưa một người ra khỏi quan hệ và hoàn cảnh của gia đình người đó là giúp đỡ người đó rồi.

Nhưng viện dưỡng trí không nên được gọi là dưỡng trí. Chúng nên là nhà đề giúp cho các loại người khác nhau, với sự kính trọng.

Đừng nghĩ bản thân bạn là bác sĩ, nghĩ bản thân bạn là người bạn tồi. Đừng nghĩ bản thân bạn là cao hơn bệnh nhân. Bạn không là ai cả để mà kê đơn; bạn chỉ phải hiểu người này và giúp người này đi tới nhận biết hơn.

Nhiều điều có thể có ích. Âm nhạc sẽ có ích hơn thuốc. Thiền sẽ có ích vô cùng hơn bất kì cái gì khác và thiền động đặc biệt sẽ có ích. Chỉ giúp cho người đó thanh tâm thôi. Người đó đã thu thập nhiều rác rưởi trong tim mà người đó đã không được phép ném ra bất kì chỗ nào. Giúp người đó ném nó ra đi. Đừng kìm nén người đó thêm nữa. Gia đình người đó đã kìm nén, xã hội của người đó đã kìm nén, bây giờ ít nhất bạn có thể giúp đỡ.

Điều tôi gọi là phương pháp thiền động có thể là có giá trị vô cùng cho tâm thần học tương lai. Chỉ giúp người đó đem cái điên khùng của người đó ra, bất kì cái gì người đó cảm thấy thích. Nêu người đó muốn la hét, kệ người đó. Và

đừng để cho người đó cảm thấy mặc cảm rằng người đó đang làm cái gì đó sai. Điều đó là hoàn toàn được. Trong la hét không cái gì sai cả. Người đó phải đã chờ đợi từ ngay từ thời thơ ấu của mình. Người đó muốn la hét và la hét và la hét và không ai cho phép điều đó. Bây giờ la hét đã trở thành gánh nặng quá nhiều. Nó cần thoát ra. Kệ người đó la hét và khóc lóc. Kệ người đó lăn lộn trên đất. Và từ từ người đó sẽ bình thản lại, người đó sẽ lắng đọng lại. Thế rồi cho người đó phương pháp im lặng của thiền - za-zen (ngồi thiền), vipassana (quán xét hơi thở), và các phương pháp khác. Đầu tiên cho phương pháp thanh tâm, rồi phương pháp im lặng. Hai điều này thôi.

Và kính trọng. Phục vụ người đó, đừng điều trị người đó - và bạn sẽ có khả năng chữa trị cho người đó.

Câu hỏi 9

Trong bài nói của thầy về Patanjali, thầy đã nói về nhu cầu phát triển tâm lý học thứ ba - tâm lý học của tâm trí thức tỉnh mà sẽ bổ sung cho các tâm lý học đã có về tâm trí bất thường và bình thường. Thầy cũng nói rằng Gurdjieff đã thử phát triển tâm lý như thế, nhưng đã thất bại khi làm điều đó sau khi Ouspensky bỏ ông ấy.

Osho ơi, thầy có thể nói thêm chút ít về dạng chung và nội dung của tâm lý học thứ ba của thầy được không? Chẳng hạn, nó có thể được dạy theo cách các tâm lý học thứ nhất và thứ hai được dạy không? Và ích lợi có

thể được mong đợi là gì từ giáo huấn về chủ đề như vậy?

Điều đầu tiên: nó có nội dung nhưng nó không có hình thức; nó không phải là chính thức. Đó là khác biệt căn bản thứ nhất.

Điều thứ hai: do đó nó không thể được dạy như một chủ đề. Nó không phải là chủ đề. Bạn không thể làm ra giáo trình từ nó được. Nó không thể trở thành sách giáo khoa được.

Thế thì cái gì có thể được làm? Ở đại học, ở cao đẳng, ở phổ thông, các tiện nghi có thể được làm thành sẵn có nơi mọi người có thể thiền. Nó không có hình dạng, cho nên bạn không thể dạy nó được - nhưng nó có nội dung, nó có thể được học. Và bạn không thể áp đặt nó được. Bạn chỉ có thể tạo ra tiện nghi sẵn có: ngôi đền chùa ở khuôn viên đại học, phòng thiền, phòng tầng ngầm nơi mọi người có thể tới và ngồi im lặng và ở với bản thân họ. Bạn có thể cung cấp thiền động để cho phép mọi người thanh tâm và thế rồi bạn có thể cho họ tiện nghi nơi họ có thể ngồi im lặng và một mình, định tâm, tiếp đất vào bản thể của họ.

Điều này không thể là chủ đề để được dạy, nó không thể được làm thành bắt buộc. Chỉ những người quan tâm, người có ham muốn khao khát, chỉ họ sẽ có khả năng tới đó. Bạn có thể có người hướng dẫn, người có thể cho bạn chỉ dẫn về cách thanh tâm và cách im lặng và ngồi im lặng - hướng dẫn chung. Điều đó nữa phải rất mơ hồ. Nếu bạn thử rất, rất cụ thể nó trở thành hình mẫu, và không việc thiền nào là có thể trong hình mẫu. Thiền là hiện tượng linh động, bạn không thể cho nó hình mẫu được. Cho nên chỉ hình mẫu linh động mới có thể được cho.

Và từng người phải phát triển hình mẫu riêng của mình bởi vì từng cá nhân là khác với mọi người khác tới mức thiên của người này không thể là thiên của người nọ. Thiên của Phật không thể là thiên của Jesus. Tất nhiên, thiên là như nhau, nhưng từng người sẽ có cách đi riêng của mình.

Điều đó giống như khi bạn đi tới thợ may. Ông ấy có thể cắt ra từ cùng chất liệu nhưng ông ấy sẽ phải làm các bộ quần áo khác nhau cho người khác nhau. Vật liệu là như nhau nhưng quần áo sẽ khác nhau.

Thiên, phẩm chất của tâm thức thiên, là như nhau.

Đây là những điều cần được nhớ. Thứ nhất, mọi người phải được giúp đỡ để cho họ có thể ném ra các kim nén của họ một cách vô điều kiện. Không ai phải kết án họ. Nếu họ muốn la hét, quát tháo và gầm rú, họ phải được phép làm. Nếu họ muốn nhảy và chạy, họ phải được phép. Nếu họ muốn múa, họ phải được phép. Và đây là cái đẹp của nó: khi một người phát rồ theo cách riêng của người đó, người đó không điên, sâu bên dưới người đó bao giờ cũng còn trong kiểm soát. Kiểm soát vô cùng nảy sinh và người đó trở nên không nặng gánh.

Khi một người đã trở nên không bị nặng gánh thế thì người đó có thể bắt đầu bước thứ hai - phương pháp im lặng kiểu vipassana, za-zen. Chỉ bảo họ ngồi im lặng. Nếu ý nghĩ tới, quan sát. Không tranh đấu với ý nghĩ. Chúng sẽ tới ít đi nếu người ta đã thực sự thanh tâm. Không nhiều ý nghĩ sẽ tới đâu, lưu thông sẽ rất, rất chậm. Bình thường tâm trí bạn bao giờ cũng trong giờ cao điểm nhưng bây giờ một ý nghĩa thỉnh thoảng sẽ đi qua và thế rồi sẽ có lỗ hổng. Bạn sẽ im lặng hơn. Ý nghĩ sẽ tới và đi nhưng bạn không cần lo nghĩ. Chỉ quan sát. Bạn không có gì để mà lo nghĩ - tốt hay xấu, không phán xét là cần. Chỉ là người quan sát.

Những hướng dẫn nhỏ này và người hướng dẫn, người sẽ trao hướng dẫn, là mọi điều được cần. Nếu mọi người đem vấn đề ra người hướng dẫn có thể giải quyết chúng. Tất nhiên, người hướng dẫn này bản thân phải là thiện nhân, bằng không người đó sẽ không có khả năng giúp đỡ được. Không phải là người đó biết về thiền và có thể giúp đâu, không. Không phải là người đó đã đọc về thiền và có thể giúp đâu, không. Người đó sẽ phải là thiện nhân.

Đó là điều tôi đang cố làm ở đây. Tôi không quan tâm tới đại học, tới hệ thống giáo dục, vì tôi biết rằng chừng nào tôi chưa có hàng nghìn thiện nhân điều đó là vô tích sự, điều đó là không thể có được, điều đó không thể được thực hiện. Cho nên điều đầu tiên là tạo ra hàng nghìn thiện nhân đã. Một khi tôi có hàng nghìn thiện nhân rồi thì mối quan tâm của tôi sẽ chuyển tới các đại học. Thế thì những thiện nhân này có thể đi tới các đại học, tới các cao đẳng, tới các trường phổ thông, và họ có thể tạo ra tiện nghi ở đó. Sự hiện diện của họ sẽ giúp đỡ và kinh nghiệm riêng của họ trên con đường sẽ là sự giúp đỡ cho người khác.

Nhưng điều căn bản về thiền là tự do. Nó không thể bị áp đặt. Bạn không thể buộc mọi người trong trường tới và thiền vào giờ đặc biệt. Điều đó sẽ phá huỷ thiền mãi mãi.

Điều đó đang được thực hiện với thơ ca. Thơ ca bị phá huỷ bởi các đại học và cao đẳng và trường học bởi vì mọi người bị buộc đọc nó. Một khi họ bị ép buộc đọc nó họ mất mọi quan tâm. Thế thì trong đời mình họ sẽ không bao giờ đọc thơ. Thơ ca là hay thế nó không thể bị áp đặt. Bạn phải làm cho các khả năng thành sẵn có. Nhà thơ có thể được mời tới đó để đọc thơ của họ. Mọi người có thể hỏi họ những câu hỏi và họ có thể giải thích. Hay bạn có thể yêu cầu nhà thơ ở đó và sáng tác ra thơ trước trẻ em trường phổ thông hay sinh viên đại học và cao đẳng để cho họ có thể

thấy cách thơ ca nảy sinh trong bản thể, cách thơ ca giảng xuống, cách một người trút thơ ca ra.

Họ có thể ca hát bằng thơ ca, họ có thể nhảy múa cùng nhà thơ, họ có thể tận hưởng thơ ca, nhưng có thể không có thi. Thơ ca là điều lớn lao tới mức mọi thi cử không thể được cho trên nó. Bạn có thể thi toán. Thử cử là điều xấu tới mức nếu bạn phá bỏ nó, chẳng cái gì bị phá cả. Nhưng thơ thì không, xin đừng phá. Đừng bao giờ động tới thơ ca. Thi cử mang tính phá hủy.

Chỉ làm cho các khả năng thành sẵn có. Nhà thơ nên đi từ đại học này sang đại học khác. Nhà thơ nên được mời từ đại học này sang đại học khác. Họ nên ở đó và những người quan tâm tới thơ ca nên ngồi bên cạnh họ và chờ đợi, nhấm nháp trà cùng nhà thơ và chờ đợi. Nếu thơ nảy sinh họ nên có khả năng nhìn thấy việc sinh của nó. Thế thì họ có thể hát cùng nhà thơ và họ có thể hỏi các câu hỏi với nhà thơ.

Thiền cũng sẽ giống điều đó bởi vì thiền vẫn là cao hơn thơ. Thơ ca ít nhất có lời, thiền không có lời. Thiền là thơ vô lời; thơ là thiền trong lời. Nhạc là thiền bằng nhạc cụ, thơ là thiền bằng lời nhưng thiền không có lời, không có nhạc cụ - chỉ âm thanh, chỉ im lặng. Nó là đỉnh cao nhất của tâm thức con người. Bạn không thể dạy nó được, nhưng mọi người có thể học nó.

Câu hỏi này là từ Brian Lewis. Anh ấy là giáo sư ở Anh. Một người hay. Anh ấy có thể giúp nhiều trong việc tạo ra một khả năng ở đại học riêng của anh ấy.

Nhưng nhớ lấy, sách giáo khoa là không thể được và đây không phải là vấn đề chủ đề, bạn không thể làm ra giáo trình từ nó, nó không có hình dạng. Nó có nội dung. Chính

nội dung là Thượng đế. Đó là điều Thượng đế tất cả là gì - nội dung của thiền.

Và câu hỏi cuối cùng:

Vì câu hỏi của Divya ít nhất nửa tá câu hỏi đã tới. Bây giờ mọi người muốn có chỗ đặc biệt cho bản thân mình. Và tôi không cho phép bất kì cái gì với bất kì ai vì có những câu hỏi bất chước, chúng không tới từ kinh nghiệm riêng của bạn. Bạn đơn giản ghen tị về Divya. Ghen tị phải bị vứt bỏ. Lắng nghe câu hỏi này và bạn sẽ hiểu.

Câu hỏi 10

Osho yêu mến. Thầy là đồ chó đẻ vô nhân đạo rành rành mà tôi đã từng gặp. Đầu tiên thầy nói không ai là đặc biệt - thế rồi thầy cho Divya một chỗ vĩnh viễn ở ngay hàng đầu, và ban cho cô ấy quyền vương hậu. Tôi muốn một chỗ ở hàng đầu nữa - và tôi sẽ chiếm chỗ nữ hoàng!!

Nó là từ Amida.

Bây giờ câu hỏi của Divya là khác toàn bộ rồi. Cô ấy không quan tâm tới ở hàng nào - không hàng thứ nhất không hàng thứ hai. Và cô ấy không đòi hỏi. Câu hỏi của cô ấy là ở chỗ cô ấy cảm thấy mặc cảm về việc bám lấy chỗ ngồi của cô ấy. Cô ấy muốn được tự do khỏi tính sở hữu đó. Câu hỏi của cô ấy là khác toàn bộ.

Bạn đã quên hoàn toàn câu hỏi của cô ấy. Câu hỏi của cô ấy là: Osho ơi, tại sao tôi níu bám lấy chỗ này? Tại sao tôi không thể vứt bỏ được nó? Tôi đã vứt bỏ mọi thứ, sao không bỏ được chỗ này? Sao tôi có tính sở hữu về nó thế? Sao tôi không thể buông bỏ được nó? Đó thực sự là câu hỏi khác toàn bộ. Cô ấy đã không đòi chỗ này, nhớ lấy. Cô ấy đã không hỏi xin phép để ngồi ở đây mãi mãi và luôn luôn, cô ấy đã hỏi xin giúp đỡ để vứt bỏ nó. Do đó tôi đã cho cô ấy chỗ này.

Với Amida, không. Toàn thể ý tưởng của bạn là của ghen tị. Toàn thể ý tưởng của bạn là của cạnh tranh. Điều này là xấu.

Câu hỏi 11

Chết tiệt làm sao mà tôi giả định tìm được chỗ đúng của tôi khi mà lúc tôi tới thánh phòng đã có ba trăm hai mươi năm người ngồi đó rồi?

Đây là từ Vidya. Vậy chỗ ngồi của bạn là thứ ba trăm hai mươi sáu. Đó là chỗ của bạn.

Câu hỏi 12

Osho ơi, tôi có thể có chỗ ngồi cạnh Divya không?

Nó là từ Devesh. Không, không bao giờ. Bạn sẽ phải buông xuôi theo Shiva và bất kì chỗ nào anh ấy cho bạn một chỗ, đó là chỗ của bạn. Và tôi muốn anh ấy đổi chỗ của bạn mọi ngày.

Đừng bao giờ có tính bất chước. Thế thì bạn bỏ lỡ toàn thể cái đẹp của nó. Đừng bao giờ hỏi một câu hỏi vì người khác đã hỏi. Bạn thậm chí không thể tạo ra một câu hỏi độc đáo riêng của bạn sao? Ngay cả câu hỏi phải được hỏi, ít nhất cũng phải có tính sáng tạo chừng nấy. Ít nhất hỏi câu hỏi riêng của bạn đi.

Và đừng bao giờ nói tới bất kì ai khác, bởi vì bất kì điều gì tôi đã nói cho người này tôi sẽ không nói cho bất kì ai khác cả. Bất kì cái gì là đúng cho người này có thể sai cho người khác. Vấn đề là thuốc cho bạn có thể là chất độc cho ai đó khác. Câu trả lời của tôi bao giờ cũng sẽ khác.

Bao giờ cũng giữ điều đó trong đầu - để cho câu hỏi riêng của bạn tới. Đích thực vào. Và đừng bao giờ trở thành nạn nhân. Đây toàn là nạn nhân. Chỗ là không quan trọng cho những câu hỏi này, cái gì đó khác là quan trọng - bản ngã. Do đó mới có chính việc hình thành câu hỏi.

Devesh đã hỏi xin chỗ cạnh chỗ của Divya. Bạn có biết rằng Divya đang đi tới địa ngục không? Bạn có sẵn sàng nhận chỗ cạnh đó nữa không? Bạn sẽ theo Divya được bao lâu và làm sao bạn được nối với Divya? Chỗ cạnh sao? Bạn có muốn là bản sao giấy than không? Là nguyên bản đi. Thượng đế yêu nguyên bản. Bản sao giấy than chưa bao giờ được yêu thích, bản sao giấy than là xấu. Tìm ra chỗ của bạn đi. Sao phải cạnh Divya? Divya bước vào thế nào? Đừng bao giờ nghĩ dưới dạng của bất kì ai. Bạn ở đây có quan hệ trực tiếp với tôi, không qua Divya hay ai đó khác.

Các sannyasin của tôi không phải là một tổ chức. Từng sannyasin đều có quan hệ với tôi. Bạn có quan hệ với các sannyasin khác chỉ bởi vì bạn có quan hệ với tôi và họ có quan hệ với tôi. Nhưng bạn không có quan hệ trực tiếp với tôi, một cách tự nhiên bạn có quan hệ cùng nhau - nhưng đó là điều phụ. Mắt bạn nên hướng thẳng vào tôi, không ai khác nên chen vào giữa. Bạn phải đối diện tôi, bạn phải đương đầu với tôi, và đương đầu phải tuyệt đối ngay lập tức và trực tiếp.

9. Thầy là điều phải có

Long Thúc bảo Văn Chí:

'Y thuật của ông huyền diệu! Tôi bị một bệnh, ông trị cho được không?'

'Xin vâng, nhưng ông cho biết bệnh gì đã.'

'Người trong làng khen tôi, tôi không lấy làm vinh, người trong nước chê tôi, tôi không thấy làm nhục; được đã không mừng, mất cũng không buồn; tôi coi sống với chết cũng như nhau, giàu nghèo như nhau; coi mọi người khác như loài heo, mà tự coi tôi cũng như mọi người khác. Tôi ở trong nhà mà tự coi là quán trọ, coi làng tôi như nước ngoài. Ngoài mấy tật đó, tôi lại còn coi thường tước quý, chẳng sợ hình phạt; thịnh suy lợi hại không làm thay đổi được lòng tôi, vui buồn cũng không làm động lòng tôi, cho nên tôi không thể thờ vua giúp nước được, không thể thân với bạn bè bà con được, kiếm chế vợ con, sai khiến tôi tớ được. Tôi có bệnh gì vậy, ông? Có phương nào trị được không?'

Văn Chí bảo Long Thúc quay lưng ra chỗ sáng, rồi mình đứng ở phía sau hướng ra phía sáng mà xem xét. Xem kĩ rồi bảo:

- A! Tôi thấy con tim của ông rồi, nó rộng một tác vuông, gần như tim một bậc thánh. Sáu lỗ tim của ông đều thông, chỉ có một lỗ là nghẹt thôi. Ngày nay người ta cho cái trí sáng suốt của thánh nhân là một thứ bệnh, có lẽ đó là bệnh của ông chăng? Y thuật nông cạn của tôi không trị được thứ bệnh đó.

Một chuyện ngụ ngôn...

Ngày xưa trong khu vườn của một thầy có một con khi sống. Và, khi tò mò như người, nó trở nên rất tò mò về thầy. Nó thấy thầy ngồi im lặng, không làm gì, và từ từ nó bắt đầu tới gần thầy - người này đang làm gì? Điều đó là một điều huyền bí. Chắc chắn, với một con khi, điều huyền bí nhất là ai đó ngồi im lặng, không làm gì.

Bất ổn là tự nhiên với khi, cho nên nghỉ ngơi trong im lặng sao...? Người này có điên không? Dần dần nó bắt đầu tới gần hơn để quan sát ông ấy. Nó càng tới gần, nó càng ngạc nhiên hơn. Không chỉ người này im lặng mà không gian bao quanh người đó cực kì yên tĩnh. Ngay cả khi cũng cảm thấy rung động này khi nó tới gần hơn.

Thế rồi nó bắt đầu yêu mến người này, và ở gần người đó trở thành một trong những thú vui của nó. Bất kì khi nào nó có thể tìm được thời gian và bất kì khi nào thầy ngồi trong vườn, nó đều tới và ngồi cạnh thầy.

Một hôm nó nói với thầy, 'Thầy làm gì vậy? Xin thầy nói cho tôi với. Tôi buồn xuôi theo thầy. Xin nhận tôi làm đệ tử.'

Thầy nhìn con khi, cảm thấy từ bi với nó, và nói, 'Ta không làm gì cả. Ông cũng có thể làm điều đó. Nó là

không làm. Ngồi im lặng, xuân tới và cỏ tự nó mọc lên. Ông đơn giản ngồi im lặng. Khi đúng khoảnh khắc tới, đột nhiên ông đầy niềm vui vô cùng và an bình và Thượng đế. Ông không được giả định làm cái gì cả. Bất kì cái gì được làm về phần ông đều là rối loạn, tạo ra gợn sóng, tạo ra sóng. Và khi tâm trí ông lay động Thượng đế không thể vào được. Khi tâm trí là bề mặt yên tĩnh, khi mọi thứ là im lặng và bình lặng, Thượng đế vào. Ngài vào qua cánh cửa của im lặng - nhưng điều đó là có thể chỉ khi ông không là người làm. Cho nên ông có thể làm điều đó, ông có thể thử nó.'

Con khi lắc đầu. Nó nói, 'Điều đó là không thể được. Tôi cứ tưởng rằng nếu có cái gì đó tôi có thể làm tôi sẽ làm nó, nhưng điều này là không thể được. Nếu thầy bảo tôi bắt lấy mặt trăng tôi có thể đem nó lại; nếu thầy bảo tôi loại bỏ Himalayas tôi có thể làm điều đó; nếu thầy bảo tôi ép sông Hằng chảy ngược dòng tôi có thể làm điều đó - bởi vì trong những ngày cổ xưa các con khi khác như Hanuman đã từng được biết đã làm điều đó. Tôi là một con khi, tôi có tiềm năng đó, tôi cũng có thể làm điều đó - nhưng ngồi im lặng, không làm gì sao? Thưa thầy, điều đó là không thể được. Nó đi ngược lại bản tính của tôi, nó sẽ làm cho tôi phát rồ. Nếu Thượng đế tới qua im lặng thế thì Thượng đế không dành cho tôi và tôi không dành cho Thượng đế.'

Tâm trí con người không là gì ngoài con khi. Con người đã không thay đổi mấy. Charles Darwin nói rằng con người đã tiến hoá chỉ trên bề mặt - sâu bên dưới con người vẫn bất ổn như các con khi khác. Con người đã không tiến hoá mấy. Con người thực được sinh ra chỉ khi con khi bên trong của bạn hoàn toàn biến mất, tuyệt đối biến mất.

Là người nghĩa là một vô trí. Huyền thuyên thường xuyên của tâm trí ở bên trong, nói bên trong, độc thoại, liên tục suốt ngày đêm, hết năm nọ tới năm kia, từ sinh tới tử. Bất kì cái gì bạn đang làm là không liên quan, nó tiếp tục sâu bên trong bạn. Huyền thuyên đó là điều duy nhất phi tôn giáo, tội lỗi duy nhất, tội lỗi nguyên thủy. Một khi huyền thuyên đó dừng lại, phép màu bắt đầu xảy ra cho bạn. Điều huyền bí vĩ đại thế trở nên được khải lộ rằng bạn không thể chứa chúng. Bầu trời bao la trút vào trong bạn tới mức bạn không thể tin được điều đó. Điều đó là không thể tin được. Bạn bắt đầu mở rộng ra. Thế thì toàn thể vũ trụ là cái gì đó bên trong bạn. Thế thì bạn không bên trong vũ trụ mà vũ trụ ở bên trong bạn. Thế thì sao và trăng và mặt trời đi vòng trong tim bạn.

Nhưng nếu điều này xảy ra mà không có thầy bạn sẽ phát điên. Chính tâm trí đang giữ bạn lại. Dù bạn là bất kì cái gì - cho dù bạn là khi - chính tâm trí giữ bạn lại. Tâm trí là bệnh của bạn và cũng là sự bình thường của bạn. Bởi vì tâm trí mà bạn bị buộc vào đất. Không có tâm trí bạn sẽ không bị buộc vào đâu cả. Bạn sẽ chùng lỏng thế và tự do thế, bạn có thể tản mát đi. Ai giữ bạn? Việc xác định của bạn vậy là gì? Tâm trí mất rồi, bản ngã ra đi. Bản ngã là trung tâm của tâm trí, chính trái tim của con khi. Tâm trí mất đi, tham lam mất đi. Tâm trí mất đi, tham vọng mất đi. Tâm trí mất đi, cạnh tranh mất đi. Tâm trí mất đi, tương lai và quá khứ mất đi. Tâm trí mất đi, Hồi giáo, Ki tô giáo, Hindu giáo đều mất đi. Tâm trí mất đi, người Ấn Độ, người Đức, người Trung Quốc - quốc tịch mất đi. Tâm trí mất đi, thân thể không còn là bạn nữa. Mẹ riêng của bạn không còn là mẹ bạn, bố riêng của bạn không còn là bố bạn, con riêng của bạn không còn là con bạn. Mọi quan hệ biến mất bởi vì quan hệ tồn tại trong tâm trí.

Nghĩ về khoảnh khắc tâm trí đột nhiên mất đi - bạn sẽ ở đâu? Bạn sẽ là gì? Bạn sẽ mất mọi căn cước. Bạn sẽ đơn giản tan chảy và biến mất, bay hơi. Nó sẽ làm cho bức mình... do đó không có thầy con đường là rất mạo hiểm. Và khi thoáng nhìn về cõi bên kia tới với bạn lần đầu tiên nó sẽ làm tan nát bạn và bạn sẽ không có khả năng thấy tính tích cực của nó - bạn sẽ thấy chỉ cái tiêu cực của nó. Bạn sẽ thấy cái đã bị lấy đi khỏi *bạn*, bạn sẽ không có khả năng thấy cái đang trao cho bạn. Một cách tự nhiên bạn quen thuộc với quá khứ của bạn và quá khứ đang mất đi, nhanh chóng bạn sẽ đơn giản thấy bản thân mình như đang biến mất.

Và với cái mới được sinh ra bạn còn chưa có ngôn ngữ nào; với cái mới đang được sinh ra bạn còn chưa có khái niệm nào. Cái mới đang được sinh ra là vô hình không thể được chạm tới, không thể được nghe nói, không thể được ngửi, không thể được nếm. Nó ở bên ngoài các giác quan. Bạn chưa bao giờ biết tới trước đây về cái mới đang xảy ra cho nên làm sao bạn sẽ nhận ra nó được? Cái mới sẽ không được nhận ra và cái cũ sẽ biến mất cho nên bạn sẽ cảm thấy bản thân mình phát điên, tan ra từng phần chết. Cái chết sẽ là kinh nghiệm của bạn hay điên khùng sẽ là kinh nghiệm của bạn. Bạn sẽ nghĩ rằng đây là tai ương đã xảy ra cho bạn. Phúc lành sẽ giống như tai ương bởi vì bạn không thể thấy được nó như phúc lành, mắt bạn không được huấn luyện về nó. Bạn chỉ có thể thấy tai ương, bạn chỉ có thể thấy phần tiêu cực của nó. Đây là điều các nhà huyền môn Ki tô giáo gọi là 'đêm tối của linh hồn' - ánh sáng này chói lọi thế nó gần như giống bóng tối.

Thỉnh thoảng bạn không nhìn thẳng vào mặt trời sao? Trong vài giây bạn sẽ bị loà, bạn sẽ không có khả năng thấy, nó sẽ chói loà. Nó không phải là tối mà ánh sáng là quá nhiều đối với bạn và mắt bạn không có khả năng nhận

nó vào, chúng không thể hấp thu được nó. Và, sau khi nhìn vào mặt trời trong vài giây nếu bạn nhìn quanh mọi nơi, bạn sẽ thấy đen tối vô cùng. Nếu bạn nhìn đủ lâu vào mặt trời bạn sẽ mù.

Tại sao ánh sáng gây mù? Tại sao? Bởi vì chúng ta có năng lực nào đó thôi. Chỉ trong năng lực tí hon mà chúng ta có thể cho phép ánh sáng đi vào - và chúng ta có thể nhận ra chỉ ngần đó thôi. Bên ngoài điều đó chúng ta mất việc nhận ra. Đó là cách nó xảy ra khi bạn lần đầu tiên đi vào thế giới của vô trí nó sẽ giống như điên khùng - đêm tối của linh hồn, đêm điên của linh hồn.

Mọi tôn giáo đều đã lưu ý tới sự kiện này, do đó mọi tôn giáo đều nhấn mạnh vào việc tìm ra thầy trước khi bạn bắt đầu đi vào trong thế giới của vô trí - bởi vì thầy sẽ có đó để giúp bạn, để hỗ trợ cho bạn. Bạn sẽ tan vụn ra nhưng thầy sẽ có đó để động viên bạn, để cho bạn hi vọng. Thầy sẽ có đó để diễn giải cái mới cho bạn. Đó là nghĩa của thầy: diễn giải cái không thể được diễn giải, chỉ ra cái không thể được nói, phơi ra cái không thể diễn đạt được. Thầy sẽ có đó, thầy sẽ phát minh ra phương pháp và cách thức để bạn tiếp tục con đường - bằng không bạn có thể bắt đầu trốn khỏi nó.

Và nhớ, không có chỗ trốn đâu. Nếu bạn bắt đầu trốn bạn sẽ đơn giản phát cáu. Người Sufi gọi những người như vậy là *mastas*. Ở Ấn Độ họ được biết tới như người điên *paramahansas*. Bạn không thể đi ngược lại được bởi vì nó không còn đó nữa, và bạn không thể đi lên trước được vì tất cả đều tối tăm. Bạn bị mắc kẹt. Đó là lí do tại sao Phật nói, 'May mắn là người đã tìm thấy thầy.'

Bản thân tôi không phải là người may mắn như các bạn; tôi đã làm việc không có thầy nào. Tôi đã tìm và tôi không thể tìm thấy một người. Không phải là tôi đã không

tìm, tôi đã tìm đủ lâu, nhưng tôi không thể tìm ra một người nào. Rất hiếm khi tìm thấy thầy, hiếm khi tìm thấy một người đã trở thành không hiện hữu, hiếm khi tìm ra sự hiện diện mà gần như vắng mặt, hiếm khi tìm ra một người đơn giản là cánh cửa tới điều thiêng liêng, cái sẽ không cản trở bạn, cái qua đó bạn có thể đi qua được. Điều đó là rất khó.

Người Sikkhas gọi đền của họ là *gurudwara*, cánh cửa của thầy. Đó đích xác là điều thầy là gì - cánh cửa. Jesus nói đi nói lại, 'Ta là cánh cửa, ta là con đường, ta là chân lí. Lại đây theo ta, đi qua ta. Và chừng nào các ông còn chưa đi qua ta, các ông sẽ không có khả năng đạt tới.'

Vâng, thỉnh thoảng chuyện xảy ra là một người phải làm việc không có thầy. Nếu thầy không sẵn có thể thì người ta phải làm việc không có thầy, nhưng thế thì cuộc hành trình là rất gian nan.

Trong một năm tôi cũng đã ở cùng trạng thái mà chuyện ngụ ngôn này nói tới. Trong một năm gần như không thể nào biết được cái gì đang xảy ra. Trong một năm liên tục thậm chí khó giữ được bản thân mình sống. Ngay việc giữ cho bản thân mình sống cũng là điều rất khó - bởi vì mọi cảm giác ngon miệng đã biến mất. Nhiều ngày trôi qua và tôi không cảm thấy đói, nhiều ngày trôi qua và tôi không cảm thấy khát. Tôi phải buộc bản thân mình ăn, buộc bản thân mình uống. Thân thể không tồn tại tới mức tôi phải làm đau bản thân mình để cảm thấy rằng tôi vẫn còn trong thân thể. Tôi phải đập đầu vào tường để cảm thấy liệu đầu tôi vẫn đó hay không. Chỉ khi nó đau tôi mới còn chút ít trong thân thể.

Mỗi sáng và mỗi tối tôi đều chạy từ năm tới tám dặm. Mọi người thường nghĩ rằng tôi điên. Sao tôi chạy nhiều thế? Mười sáu dặm một ngày! Đấy chỉ là để cảm thấy bản

thân mình, để cảm thấy rằng tôi vẫn còn, không mất tiếp xúc với bản thân tôi - chỉ để đợi cho tới khi mất tôi trở nên hài hoà với cái mới đang xảy ra.

Và tôi phải giữ cho bản thân tôi đóng với bản thân tôi. Tôi không nói với bất kì ai bởi vì mọi thứ đã trở nên không nhất quán tới mức hình thành ra một câu cũng khó. Ở giữa câu tôi quên mất điều tôi định nói, ở giữa đường tôi quên mất nơi tôi định đi. Thế rồi tôi phải quay lại. Tôi đọc sách - tôi đọc năm mươi trang - và thế rồi đột nhiên tôi nhớ ra, 'Mình đang đọc cái gì đây? Tôi không nhớ chút nào.' Tình huống của tôi như thế đấy.

Bác sĩ của phòng mạch của nhà tâm thần mở bật cửa ra và một người xô vào.

'Bác sĩ ơi!' anh ta kêu lên. 'Bác sĩ phải giúp tôi với. Tôi chắc chắn mất trí rồi. Tôi không thể nhớ được cái gì - điều đã xảy ra một năm trước đây, hay thậm chí điều xảy ra hôm qua. Tôi phải đỡ hơi rồi!'

'Hừmmmmmm,' thầy thuốc tâm thần trầm ngâm. 'Vậy khi nào anh trở nên nhận biết lần đầu tiên về vấn đề này?'

Người này có vẻ phân vân, 'Vấn đề gì?'

Đây là tình huống của tôi! Ngay cả hoàn thành một câu đây đủ cũng khó. Tôi phải giữ cho bản thân mình đóng kín trong phòng. Tôi làm thành vấn đề là không nói, không nói cái gì cả, bởi vì nói cái gì là nói rằng tôi bị điên.

Trong một năm điều đó cứ dai dẳng. Tôi đơn giản nằm trên sàn và nhìn lên trần và đếm từ một tới một trăm rồi trở lại từ một trăm tới một. Chỉ ít để vẫn còn khả năng đếm là

cái gì đó. Tôi cứ quên đi quên lại. Tôi phải mất một năm mới thu lại được sự tập trung, có cảnh quan.

Điều đó đã xảy ra. Nó là phép màu. Nhưng nó là khó. Không có ai để hỗ trợ tôi, không có ai để nói liệu tôi đang đi đâu và cái gì đang xảy ra. Thực ra, mọi người đều chống lại điều đó, cả thầy giáo, bạn bè, nhưng người có thiện chí. Tất cả đều chống lại điều đó. Nhưng họ không thể làm được gì, họ chỉ có thể kết án, họ chỉ có thể hỏi tôi đang làm gì.

Tôi không làm gì cả! Bây giờ nó ở bên ngoài tôi; nó đang xảy ra. Tôi đã làm cái gì đó, một cách không chú ý tôi đã gõ vào cánh cửa, bây giờ cánh cửa đã mở ra. Tôi đã từng thiền trong nhiều năm, chỉ ngồi im lặng không làm gì, và dần dần tôi bắt đầu đi vào trong không gian đó, không gian trái tim đó, nơi bạn đang ở và bạn không làm gì cả, bạn đơn giản ở đó, sự hiện diện, người quan sát.

Bạn thậm chí không là người quan sát bởi vì bạn không quan sát - bạn là chính sự hiện diện. Lời là không thích hợp bởi vì bất kì cái gì mà lời được dùng đều dường như là nó được ai đó làm. Không, tôi không làm nó. Tôi đơn giản nằm, ngồi, bước đi - sâu bên dưới không có người làm. Tôi đã mất mọi tham vọng; không có ham muốn là bất kì ai, không có ham muốn đạt tới bất kì đâu - không thậm chí cả Thượng đế, không thậm chí cả niết bàn. Bệnh Phật đã biến mất hoàn toàn. Tôi đơn giản bị ném vào bản thân mình.

Chính cái trống rỗng và trống rỗng dẫn người ta tới dở hơi. Nhưng trống rỗng là cánh cửa duy nhất tới Thượng đế. Điều đó nghĩa là duy nhất những người sẵn sàng để dở hơi mới đạt tới, không ai khác.

Nhưng nếu bạn có thầy mọi sự là đơn giản. Thầy có thể cầm tay bạn khi bạn mất mọi dấu vết con người bạn. Thầy có thể trở thành sự hỗ trợ của bạn. Nếu bạn yêu thầy, tình yêu đó sẽ là móc nối cuối cùng. Mọi móc nối biến mất nhưng móc nối đó còn lại. Nó biến mất chỉ khi bạn đã đạt tới cảnh quan riêng của bạn, sáng tỏ riêng của bạn. Nó cũng giống như dây rốn. Đưa trẻ sống qua người mẹ trong bụng mẹ trong chín tháng và nếu bạn cắt dây rốn nó sẽ chết. Nó sống qua dây rốn. Đó là móc nối duy nhất.

Theo đích xác cùng cách này, nếu bạn yêu thầy, một dây nối bạc tinh tế nảy sinh giữa bạn và thầy - một hiện tượng rất không thấy được với người khác nhưng rất thấy được với đệ tử. Người đó gần như có thể chạm vào nó. Bạn trở nên được gắn lại với thầy của bạn từ rốn bạn. Thầy là mẹ của bạn, thầy là bụng mẹ của bạn. Và chiếc dây rốn này, dây bạc vô hình này, vẫn còn nuôi dưỡng bạn cho tới khi bạn sẵn sàng và việc mang thai chín muồi, cho tới khi bạn sẵn sàng được tái sinh và bạn có thể thở theo cách riêng của bạn.

Thầy là điều phải có. Nếu bạn có thể tìm được thầy, bạn may mắn. Thế thì thầy sẽ diễn giải cho bạn và bóng tối sẽ trông như ánh sáng, người ốm sẽ trông như người mạnh khoẻ mới; tai hoạ thầy sẽ biến đổi thành phúc lành. Thực ra, nó là phúc lành nhưng bạn diễn giải nó là tai hoạ. Thầy không làm gì cả, thầy đơn giản biểu lộ cho bạn hoàn cảnh là gì.

Với bối cảnh này, lắng nghe câu chuyện này.

Long Thúc bảo Văn Chí:

'Y thuật của ông huyền diệu! Tôi bị một bệnh, ông trị cho được không?'

Người này phải đã từng giống như tôi, không may. Ông ấy phải đã làm việc không có thầy. Bây giờ ông ấy nghĩ rằng ông ấy bị bệnh. Điều đó là tự nhiên, điều đó là cách nó dường như vậy - nó giống như ốm bệnh. Mọi cái cũ đều đã mất đi; thông minh cũ của bạn không còn vận hành nữa, trí nhớ cũ của bạn không còn vận hành nữa, căn cước cũ của bạn không còn đó nữa. Bạn không thể nói, 'Tôi là ai?' Tên bạn, địa chỉ của bạn, tất cả đều đã trở thành không liên quan. Bạn không thuộc vào bất kì ai, bạn không thuộc vào bất kì chỗ nào. Lần đầu tiên bạn là người ngoài trong thế giới này, bạn là người lạ. Bạn là không liên quan, bị bật rễ - giống như cây bị bật rễ khỏi đất và bắt đầu chết.

Chuyện xảy ra là khi bạn đi vào trong cái trống rỗng bên trong, trạng thái của vô trí, lần đầu tiên, bạn bị bật rễ khỏi đất. Trước khi bạn bắt rễ vào bầu trời có khoảng hồng thời gian, một khoảng hở, trong đó sẽ có nhiều khổ nếu không có ai làm cho bạn tỉnh táo về phức tạp sắp xảy ra cho bạn. Nếu không có ai cho bạn hi vọng thì đêm tối của linh hồn có thể trở thành nấm mồ của bạn.

Long Thúc bảo Văn Chí:

'Y thuật của ông huyền diệu! Tôi bị một bệnh, ông trị cho được không?'

'Xin vâng, nhưng ông cho biết bệnh gì đã.'

'Người trong làng khen tôi, tôi không lấy làm vinh, người trong nước chê tôi, không thấy làm nhục; được đã không mừng, mất cũng không buồn; tôi coi sống với chết cũng như nhau, giàu nghèo như nhau; mọi người khác như loài heo, mà tự coi tôi cũng như mọi người khác. Tôi ở trong nhà mà tự coi là quán trọ, coi làng tôi như nước ngoài. '

Chắc chắn người đó phải đã trong rắc rối khủng khiếp, trong lo âu lớn lao. Người đó không thể kể lại cho mọi người cái gì hơn. Người đó đã đánh mất ngôn ngữ kể chuyện.

Và điều gì đang xảy ra? Đầu tiên ông ấy nói, '*Người trong làng khen tôi, tôi không lấy làm vinh, người trong nước chê tôi, không thấy làm nhục.*' Ông ấy mất bản ngã của mình. Chính bản ngã cảm thấy vinh khi ai đó ca ngợi bạn và cảm thấy nhục khi ai đó chê bạn, sỉ nhục bạn. Bạn sống qua nó, bạn phán xét cuộc sống của mình qua nó, đó là cách bạn tạo ra quan hệ với mọi người. Bạn nói rằng bạn yêu ai đó, bởi vì bằng cách nào đó người đó làm vững chắc cho bản ngã của bạn. Bạn nói rằng bạn ghét ai đó, bởi vì bằng cách nào đó người đó làm bạn không hài lòng, người đó làm nhục bạn, sự hiện diện của người đó gây bẽ mặt. Cách người đó nói, điều người đó nói, làm tổn thương tới bản ngã. Chúng không nuôi dưỡng bạn, chúng bỏ đói bạn. Bạn ghét người đó. Thỉnh thoảng chuyện xảy ra là bạn thậm chí đã không biết tới người đó, bạn gặp người đó lần đầu tiên - nhưng ngay lập tức bạn cảm thấy rằng bạn ghét người đó bởi vì bằng cách nào đó rung động của người đó là ngược với bản ngã của bạn. Cách người đó bước đi, cách người đó nhìn bạn, cách người đó nói - người đó cố gắng có kiểm soát cao hơn. Có thể điều đó không phải là có ý thức, nhưng bạn cảm thấy rằng người đó đang cố gắng chứng minh rằng người đó cao siêu hơn bạn. Bằng cách nào đó người đó làm cho bạn cảm thấy thấp kém. Bạn ghét người đó. Bất kì khi nào một người làm cho bạn cảm thấy cao siêu bạn thích người đó, bạn yêu người đó; bạn nói rằng người đó là hay.

Bản ngã của bạn là tiêu chí của bạn. Một khi bạn vứt bỏ bản ngã, ai là bạn của bạn và ai là kẻ thù của bạn? Một khi bạn vứt bỏ bản ngã, cái gì là đúng và cái gì là sai? Một

khi bạn vứt bỏ bản ngã, cái gì cần làm và cái gì không cần làm? Thế thì làm sao bạn sẽ là tội nhân và làm sao bạn sẽ là thánh nhân? Một khi bạn vứt bỏ bản ngã, bạn vứt bỏ mọi nhị nguyên, bạn trở thành một. Cái một đó đưa bạn tới gần đở hơi.

Có câu chuyện ngụ ngôn hay trong cuộc đời của một thánh nhân ở Maharastra, Tukaram. Một hôm ông ấy về nhà - ông ấy là người nghèo, người rất nghèo, ông ấy về nhà. Ai đó đã cho ông ấy mười dẫn mía. Trong khi về nhà ông ấy gặp nhiều người ăn xin và trẻ con trên đường và ông ấy phân phát các dẫn mía đó. Ông ấy giữ lại chỉ một dẫn cho bản thân mình, chín dẫn kia ông ấy đã cho đi. Ông ấy rất hạnh phúc; hạnh phúc vì ông ấy có thể cho cái gì đó, hạnh phúc vì ông ấy có cái gì đó để cho, hạnh phúc vì khi ông ấy cho những dẫn mía đó cho người ăn xin họ cảm ơn ông ấy, hạnh phúc vì những đứa trẻ kia rất hạnh phúc - chúng cười và tận hưởng và chúng về nhà chúng với những dẫn mía.

Ông ấy về nhà rất hạnh phúc, rất, rất hạnh phúc. Ông ấy kể cho vợ toàn bộ câu chuyện, 'Ai đó đã tặng anh mười dẫn mía. Anh đã phân phát đi chín dẫn, một dẫn anh đem về cho anh và em.'

Tất nhiên, như vợ nào cũng vậy, cô ấy trở nên rất cáu. Họ nghèo và mười dẫn mía chắc đã nuôi dưỡng được cho họ. Trong nhiều ngày họ đã đói rồi và ở đây kẻ khờ này lại đi phân phát chúng. Cô ấy trở nên cáu kỉnh tới mức cô ấy cầm dẫn mía và bắt đầu đánh Tukaram. Cô ấy đánh mạnh lên đầu ông ấy. Dẫn mía gây làm đôi và Tukaram cười. Ông ấy nói, 'Vậy em là kẻ nhị nguyên. Anh tin vào một, em tin vào hai. Tốt. Cho nên bây giờ có hai dẫn mía - em có thể có một dẫn và anh có thể có một dẫn. Nhưng anh

nghĩ rằng chúng ta đã là một cho nên anh nghĩ một đấng sẽ là đủ.'

Hiểu biết của bạn là khác. Tâm trí của con người đổi mọi thứ thành hai. Năng lượng mà bạn gọi là sáng và tối là một nhưng bạn gọi nó bằng hai cái tên: tối và sáng. Năng lượng mà bạn gọi là sống và chết là một nhưng bạn gọi nó bằng hai tên: sống và chết. Năng lượng mà bạn gọi là ghét và yêu là một nhưng bạn gọi nó bằng hai tên: ghét và yêu. Bạn là vợ của Tukaram.

Toàn thể nhân loại này tồn tại trong nhị nguyên. Ngôn ngữ lệ thuộc vào nhị nguyên, cách diễn đạt lệ thuộc vào nhị nguyên. Khi một người bắt đầu cảm thấy một - khi bản ngã biến mất và chính hiện tượng nhị nguyên biến mất - thế thì người ta cảm thấy là một với cây, là một với chim, là một với đá, là một với sông, là một với trăng, là một với mặt trời. Chắc chắn người này sẽ bắt đầu cảm thấy rằng cái gì đó đã đi sai. Người đó là ai?

Nếu trong trạng thái này sư tử nhảy lên bạn, bạn sẽ không lo nghĩ chút nào. Có thể là bạn thậm chí còn thích thú với toàn thể vấn đề - sư tử ăn bạn - bởi vì bạn không tách rời khỏi sư tử. Bạn sẽ điều chỉnh tốt hoàn hảo. Bạn sẽ tận hưởng sự kiện là sư tử đói và nó ăn bạn. Bạn sẽ trở thành sư tử. Không có nhị nguyên.

Nhưng trong trạng thái này, lúc ban đầu, người ta tự nhiên sẽ nghĩ, 'Mình có phát điên không?' Không kẻ thù, không bạn bè, khen không ngụ ý gì, chê không ngụ ý gì....

Mới đêm hôm nọ một thanh niên hỏi tôi, 'Osho ơi, tôi có thể làm cho thầy không hài lòng không?' Tôi nói, 'Nếu bạn thích, bạn có thể làm điều đó nhưng bạn sẽ không có khả năng làm tôi không hài lòng được bởi vì bạn cũng không có khả năng làm tôi hài lòng. Làm tôi hài lòng hay

không hài lòng là không thể được. Bạn có thể làm gì để tôi không hài lòng và bạn có thể làm gì để tôi hài lòng? Với tôi cả hai đều như nhau.'

'Người trong làng khen tôi, tôi không lấy làm vinh, người trong nước chê tôi, không thấy làm nhục.'

Người này bị rối loạn, rối loạn lảm, bị bật gốc rễ. Điều gì đang xảy ra? Mọi người thường chê người đó trước đây và người đó thường phát rồ. Bây giờ chẳng cái gì xảy ra. Người đó đã trở nên bất lực sao? Người đó đã mất mọi năng lượng sao? Mọi người thường khen người đó và người đó thường cảm thấy sượng, nhưng bây giờ chẳng cái gì xảy ra. Bây giờ, cho dù mọi người có đem vòng hoa tới cho người đó, chẳng cái gì xảy ra.

Hay, nếu thỉnh thoảng họ xúc phạm người đó và ném giấy vào người đó, dầu vậy chẳng cái gì xảy ra.

Có lần chuyện xảy ra trong chỗ gặp gỡ công cộng ở Baroda là ai đó ném giấy vào tôi. Anh ta có thể đã nghĩ làm nhục tôi. Tôi đề nghị anh ta cho tôi chiếc giấy kia nữa vì tôi sẽ làm gì với một chiếc? Anh ta trở nên rất bối rối. Anh ta rất phân vân. Về sau anh ta viết thư cho tôi: 'Ông là con người của cách xử sự nào vậy? Tôi si nhục ông và ông đề nghị tôi ném nốt chiếc giấy kia!' Anh ta không mong đợi điều đó.

Nhưng khi điều đó xảy ra lần đầu tiên bạn trở nên bị mất phương hướng. Bạn không biết bây giờ cái gì là cái gì.

Thứ hai: được đã không mừng, mất cũng không buồn.

So sánh đang biến mất, cạnh tranh đang biến mất, ghen tị ra đi - chúng tất cả đều là cái bóng của bản ngã. Khi bản ngã đi chúng không thể nấn ná lâu được. Chúng phải xử sự theo cùng cách. Chúng đi cùng bản ngã, chúng tới cùng bản ngã. Chúng là bạn đồng hành của bản ngã.

được đã không mừng, mất cũng không buồn.

Cái gì có đó để mất trong cuộc sống? Và cái gì có đó để được? Mọi điều bạn cần không thể bị mất. Cốt lõi bản chất nhất của bạn không bao giờ có thể bị mất. Và cốt lõi bản chất nhất không thể được đạt tới - một khi bạn bắt đầu nhìn vào trong bản thể bạn nó đã có đó rồi. Bạn là cái bạn bao giờ cũng nghĩ để có được và đạt tới và nó là cái gì đó không bao giờ có thể bị mất, không thể bị cướp đi. Không ai có thể lấy nó đi được. Nó không thể bị phá huỷ bởi vì nó là chính bản tính của bạn. Khi bạn bắt đầu đi vào chiều hướng của thực tại tối thượng thì không có gì để được và không có gì để mất. So sánh, ghen tị và cạnh tranh đi cùng với bản ngã, như cái bóng của bản ngã.

Thứ ba: tôi coi sống với chết cũng như nhau, giàu nghèo như nhau.

Bình thản được sinh ra. Khi bản ngã mất rồi và cái bóng của bản ngã mất đi, *samyaktava* bình thản, còn lại. Bạn bắt đầu nhìn vào mọi thứ nhưng bạn không nghĩ cái này là xấu và cái này là tốt, cái này đáng phải thế và cái này đáng không phải thế. Tất cả đều là tốt hay tất cả đều là xấu. Tất cả đều như nhau. Đó là con mắt bình đẳng, bình thản, điều ở Ấn Độ chúng ta gọi là *samyak-drishti* - con mắt nhìn mọi thứ là bình đẳng, con mắt nhìn cái nhỏ như cái lớn và cái lớn như cái nhỏ, cái vô giá trị như cái giá trị

và cái giá trị như cái vô giá trị, con mắt nhìn vàng và bùn như nhau.

Sống và chết, giàu và nghèo, tất cả đều trông như nhau với người này - và người này rất bị rối loạn. Điều gì đang xảy ra cho người đó? Người đó đã mất quan tâm vào cuộc sống hay người đó đã trở thành chết ở đâu đó trong con người mình?

Thứ tư: Tôi ở trong nhà mà tự coi là quán trọ, coi làng tôi như nước ngoài.

Khi bạn mất tâm trí của bạn, chắc chắn bạn trở thành người lạ. Bây giờ bạn không có ngôn ngữ chung nào với bất kì ai khác. Bây giờ ngôn ngữ của bạn là im lặng, và mọi người không thể hiểu được im lặng. Và bạn không thể hiểu được lời của họ. Phải mất thời gian để được hoà hợp với im lặng bên trong của bạn và thể rồi trở lại với tâm trí bạn và bắt đầu dùng nó lần nữa. Đôi khi phải mất hàng năm, đôi khi cả đời. Người ta phải học từ ABC.

Một khi tâm trí bạn mất rồi bạn phải bắt đầu dùng nó lần nữa nếu bạn muốn kể lại. Đó là lí do tại sao Phật nói có nhiều người trở nên nhận ra nhưng chỉ có rất hiếm người trở thành thầy. Thầy là người đã trở nên nhận ra và lại đã đi vào trong thế giới của tâm trí, lại đã trở nên thiện nghệ với ngôn ngữ, lại đã trở nên có khả năng dùng tâm trí.

Người đã nhận ra là người đã đi ra ngoài tâm trí nhưng là người không thể kể lại được cho những người đang bị tụt lại sau. Thầy là người đã đi ra ngoài tâm trí và đã lại trở nên có khả năng dùng tâm trí. Bây giờ tâm trí không dùng người đó, người đó dùng tâm trí, người đó là thầy.

Nhưng để quay lại, nỗ lực lớn được cần, từ bi lớn được cần. Chẳng nào bạn chưa yêu mọi người vô cùng, khi bạn đạt tới Phật tính của mình, ai quan tâm? Sao bận tâm? Sao không vẫn còn im lặng? Sao không tận hưởng cái đẹp đã xảy ra cho bạn, phúc lành đã tới với bạn? Sao bận tâm với những người ngu? Và chẳng nào thì họ cũng sẽ không hiểu, họ sẽ hiểu lắm. Tốt nhất họ sẽ không hiểu, tồi nhất họ sẽ hiểu lắm. Và họ sẽ tạo ra vấn đề không cần thiết cho bạn - họ đã đóng đinh Jesus, họ đã đầu độc Socrates, họ đã giết Mansoor.

Mansoor có thể vẫn còn im lặng, ông ấy có thể đã tránh tất cả điều đó. Đó là điều người khác đã nói với ông ấy. Trong những ngày ấy, ở phần đó của thế giới nơi Mansoor sống, đã có nhiều người chứng ngộ. Chứng ngộ tới như sóng - khi nó tới, thế thì nhiều người cười lên con sóng đó. Đã có nhiều người chứng ngộ, Junaid là một người. Junaid đã nói với Mansoor al-Hillaj, 'Ông thôi nói đi, giữ yên tĩnh vào, bằng không họ sẽ giết ông đấy.' Và đã có những người chứng ngộ khác, họ tất cả đều tới Mansoor và bảo ông ấy, 'Ông im đi! Những người Mô ha mét giáo xung quanh là nguy hiểm!'

Nhưng al-Hillaj không nghe. Ông ấy bắt đầu hô to từ nóc nhà, 'Ta là Thượng đế! El-hilak! Ta là chân lí. Ta đã đạt tới. Lại đây và thưởng thức đi.' Ông ấy bắt đầu mời mọi người chén trà của ông ấy. Mọi người phát rồ. Đây là ai mà nói rằng ông ấy là Thượng đế? Với mọi người điều đó có vẻ như điều tối thượng trong bản ngã. Ai đó tự gọi mình là Thượng đế sao? Đây dường như là cọng rơm cuối cùng - người này đã trở thành kẻ hoang tưởng, người này nghĩ mình là Thượng đế. Họ rất bị xúc phạm. Họ giết ông ấy, nhưng ngay cả trong khi họ giết ông ấy, Mansoor vẫn cười, và điều cuối cùng ông ấy nói lại là

'El-hilak! Ta là Thượng đế!'

Ông ấy là thầy. Ông ấy đang cố giúp mọi người. Thầy là người đã đi ra ngoài tâm trí và quay lại. Thầy là người đã đi tới đỉnh núi và đi ngược trở lại thung lũng để đưa những người khác lên đỉnh. Mọi người chứng ngộ không chắc đã là thầy. Trong cả nghìn người chứng ngộ chỉ một người trở thành thầy - bởi vì đi lên đỉnh ra rất gian nan nhưng quay lại từ đỉnh, trở lại thung lũng, còn gian nan hơn nhiều. Và đó là việc làm bạc bẽo! Bạn nhận nhiều rắc rối thế và không ai thậm chí định cảm ơn bạn. Họ sẽ nguyên rủa bạn. Họ sẽ nói, 'Sao ông quay lại? Sao ông không cho phép chúng tôi nghỉ ngơi? Sao ông đem những thách thức lớn thế cho chúng tôi? Sao ông không giữ đỉnh cao của ông cho bản thân ông? Sao ông hô lên và quấy rối giấc ngủ của chúng tôi? Chúng tôi đang hạnh phúc ở bất kì chỗ nào chúng tôi đang ở. Đừng đem những giấc mơ này về đỉnh núi tới cho chúng tôi.' Họ trở nên giận dữ.

Người ta có thể hiểu được giận dữ của họ. Bạn quấy rối cuộc sống của họ. Họ được lắng đọng trong thung lũng, tận hưởng cả nghìn lẻ một trò. Tất nhiên, tất cả đều là mơ, vô nghĩa, nhưng vào khoảnh khắc đó chúng có vẻ có nghĩa, vào khoảnh khắc đó thậm chí mơ còn có vẻ thực và họ bị cuốn hút vào trong nó. Thế rồi một người tới từ trên đỉnh núi trở về thung lũng và người đó trở thành còi báo động và điều đó quấy rối giấc ngủ của mọi người. Ai đó đang có giấc mơ đẹp, dịu ngọt - người đó trở nên giận dữ vì bạn quấy rối giấc mơ của anh ta. Anh ta phải trả thù. 'Sao ông không đi lên đỉnh núi của ông? Nếu ông đạt tới rồi, ông đi đi. Ông quên chúng tôi đi. Chúng tôi không làm phiền gì ông sao ông phải làm phiền chúng tôi?'

Nhưng những người đó, những người đã quay về thung lũng là những người hiếm hoi nhất. Từ bi của họ là

vô hạn. Đạt tới Thượng đế chỉ là vị ki, đem nó tới cho mọi người mới là phục vụ. Phật đã nhấn mạnh đi nhấn mạnh lại rằng trong khi bạn thiền, bao giờ cũng nhớ tới từ bi. Đừng quên từ bi. Rất dễ quên từ bi trong khi bạn thiền, cho nên liên tục phải nhớ. Và khi bạn đã đi tới hoàn thành việc thiền của bạn, đừng quên từ bi. Đem nó lại cho mọi người. Trưởng thành trong từ bi và thiền là đồng thời tới mức khi thiền đem bạn về nhà, từ đi đưa bạn trở lại với thung lũng, trở lại với mảnh đất xa lạ nơi những người man rợ cư ngụ, nơi họ sẽ không hiểu ngôn ngữ của bạn, nơi có nhiều khả năng là bạn sẽ bị đóng đinh. Nhưng điều đó không là gì cả - với người chứng ngộ bị đóng đinh không là gì cả. Điều đó không tạo ra khác biệt. Nếu đóng đinh có thể giúp được cho mọi người, người đó sẽ yêu thích bị đóng đinh. Bất kì cái gì giúp cho mọi người, người đó đều yêu thích làm điều đó.

Có mọi khả năng là Jesus đã giúp những người đó, những người sẽ đóng đinh ông ấy. Có mọi khả năng là Judas không chống lại Jesus mà là tác nhân từ Jesus. Có mọi khả năng là Jesus đã lập kế hoạch cho toàn thể mọi sự - bởi vì những người đó đã ngủ say tới mức chừng nào chưa có cái gì đó rất xúc động xảy ra, họ sẽ không thức dậy.

Việc đóng đinh là cái gì đó thực sự gây xúc động. Trong hai nghìn năm nó đã không cho phép nhiều người quay lại ngủ lần nữa. Nó đã là điều gây xúc động nhất trong toàn thể lịch sử nhân loại. Jesus đã để lại dấu ấn sâu sắc nhất. Phật đã không để lại dấu ấn sâu sắc thế, mà Mahavir cũng không, Patanjali cũng không, Lão Tử cũng không. Jesus đã để lại dấu ấn sâu sắc nhất - dường như là với việc đóng đinh lịch sử đã bị chia thành hai: trước và sau. Mọi điều trước Jesus trở thành không liên quan và mọi điều sau Jesus lấy một ý nghĩa mới.

Lịch Ki tô giáo là lịch quan trọng nhất. Có các lịch khác nhưng không có lịch nào quan trọng đến vậy. Người Jaina có lịch của họ - lịch của họ bắt đầu với Mahavir - nhưng nó không quan trọng. Người Hindus có lịch của họ - lịch của họ bắt đầu với hoàng đế vĩ đại, Vikramaditya - nhưng vua chỉ là vua thôi, chẳng cái gì sánh được với lịch của Ki tô giáo.

Với Jesus lịch sử đơn giản chia thành hai phần. Với Jesus cái gì đó có giá trị vô cùng đi vào trong tâm thức con người. Và điều đó đã xảy ra bởi vì việc đóng đinh. Máu của ông ấy vẫn sống, máu của ông ấy vẫn hô lên, máu của ông ấy vẫn kêu gọi mọi người. Nếu như ông ấy mà không bị đóng đinh ông ấy có thể đã bị quên mất rồi. Nhiều người đã từng bị quên, hoàn toàn bị quên. Có mọi khả năng là ông ấy đã mưu đồ cùng các kẻ mưu đồ khác, rằng ông ấy giúp họ.

Nhưng khi lần đầu tiên thoáng nhìn này đi vào trong bản thể bạn, bạn sẽ cảm thấy: *Tôi ở trong nhà mà tự coi là quán trọ, coi làng tôi như nước ngoài.*

Đó là vì bạn đã đánh mất ngôn ngữ cũ và ngôn ngữ mới thì phải được học. Và học ngôn ngữ mới là gian nan, cần nỗ lực thực sự để học ngôn ngữ mới - vì khi bạn đã đạt tới im lặng bên trong, nếu bạn làm ra một lời, lời này tan chảy và biến mất. Bạn cố gắng vất vả để tạo ra một lời nhưng bạn không tạo ra nó và nó biến mất. Với người đã đạt tới im lặng bên trong nhất thì mọi ngôn ngữ đều dường như người ta viết lên nước, bạn còn chưa viết xong nó và nó đã mất rồi.

Ngoài mấy tật đó - một cách tự nhiên người này nghĩ mình đã trở thành bị ốm quá rồi, đây toàn là mấy tật bệnh - tới lại còn coi thường tước quý.

Triệu chứng thứ năm: *tôi lại còn coi thường tước quý, chẳng sợ hình phạt; thịnh suy lợi hại không làm thay đổi được lòng tôi, vui buồn cũng không làm động lòng tôi...*

Khi bình thân xảy ra, khi bạn đã trở thành *samyak-drishti* khi bạn đã đạt tới con mắt bình đẳng.... Jesus nói, 'Đạt tới một mắt, và nếu ông có thể đạt tới một mắt toàn thân ông sẽ trở thành đầy ánh sáng.' Khi bạn bắt đầu nhìn vào mọi sự dường như chúng là như nhau - không cái gì thấp kém, không cái gì cao siêu, đồng phân và kim cương có cùng giá trị, hay cùng không giá trị, khác biệt thực tại là không tồn tại - thế thì đi tới trạng thái thứ năm này, sự siêu việt.

.... tôi lại còn coi thường tước quý, chẳng sợ hình phạt; thịnh suy lợi hại không làm thay đổi được lòng tôi....

Mọi sự xảy ra nhưng người ta vẫn còn siêu việt, người ta vẫn còn xa cách, không cái gì chạm tới người ta. Người ta đã trở thành hoa sen. Hoa sen là ở trong nước nhưng nước không dính vào nó, hoa sen đi ra từ bùn nhưng ở bên ngoài bùn, bên ngoài mọi bùn lầy. Bạn có thể thấy cái gì giống như hoa sen không? Điều đó là khó - đó là lí do tại sao ở phương Đông hoa sen đã trở thành biểu tượng của bản thân chứng ngộ. Phật được vẽ ngồi trên hoa sen. Vishnu đứng trên hoa sen. Và trạng thái tối thượng của tâm thức, *sahasrar* nghĩa là hoa sen một nghìn cánh.

Hoa sen là biểu tượng, biểu dụ, cho sự siêu việt. Bạn đi nhưng không cái gì chạm vào bạn - đó là điều Thiên nhân ngụ ý khi họ nói, 'Khi thầy đi trong sông nước không

chạm chân thầy.' Thầy là siêu việt. Thầy sống trong thế giới và vậy mà thầy không sống trong thế giới. Đây không phải là bệnh, nó là *siddhi* vĩ đại, thành tựu vĩ đại. Nhưng khi nó xảy ra lần đầu tiên nó giống như ốm.

Thứ sáu: *vui buồn cũng không làm động lòng tôi.*

Khi vui và buồn không thể làm động lòng bạn, bạn đột nhiên cảm thấy bạn đã trở thành sa mạc. Cả đời bạn bao gồm vui và buồn - buồn bạn không muốn, vui bạn khao khát. Cả đời bạn tồn tại trên hai cánh cửa vui và buồn. Khi cả vui và buồn biến mất, hay cả hai trở thành vô nghĩa, hay bạn đã đạt tới con mắt bình đẳng, bình thản, bạn đã đạt tới siêu việt, vui và buồn trông như nhau, bất kì cái gì tới cũng đều tốt - thế thì bạn sẽ cảm thấy rằng bạn đã trở thành sa mạc. Đây là trạng thái mà ở Ấn Độ họ gọi là *veetraga*. Đây là người đã vượt ra ngoài gấn bó, tách rời, thích, không thích; người không biết chút nào cái gì là lợi, cái gì là hại, người đã trở thành đứa trẻ lần nữa.

Thứ bảy: *cho nên tôi không thể thờ vua giúp nước được, không thể thân với bạn bè bà con được, kiếm chế vợ con, sai khiến tôi tớ được. Tôi có bệnh gì vậy, ông?*

Bệnh thứ bảy nghĩa là tự do. Khi bạn tự do hoàn toàn khỏi bản ngã và mọi cái bóng mà bản ngã đem vào; khi bạn tự do với mọi nhị nguyên; khi bạn tự do với mọi phân biệt và bạn bắt đầu sống trong thế giới, điều là một năng lượng, không cái gì thấp hơn, không cái gì cao hơn; khi Quỷ và Thượng đế mất đi định nghĩa, ôm choàng lẫn nhau, rơi vào

trong tình yêu, làm tình với nhau; khi sống và chết gặp gỡ và trở thành một; khi toàn thế giới là một - trong trạng thái đó bạn tự do. Nhưng lần đầu tiên tự do sẽ có vẻ như bạn đã phát điên hoàn toàn.

tôi không thể thờ vua giúp nước được...

Không thể nào phục vụ được bất kì ai bây giờ.

... không thể thân với bạn bè bà con được...

Bây giờ điều đó là không thể được. Họ sẽ nghĩ bạn là người điên, và với bạn họ có vẻ như ma, hồn ma, không thực.

... kiểm chế vợ con, sai khiến tôi tớ được...

Trong trạng thái này bạn không thể phục vụ và bạn không thể kiểm soát được. Bạn không có - làm sao bạn có thể phục vụ và làm sao bạn có thể kiểm soát được? Tự do nghĩa là bạn không có; tự do nghĩa là tự do khỏi bản thân người ta. Tự do không có nghĩa là bạn đã trở nên tự do, tự do nghĩa là bạn không còn nữa, tự do nghĩa là bạn đã trở thành tự do với bạn. Bây giờ không có ai; chỉ là trống rỗng sâu sắc tồn tại.

Trống rỗng này sẽ có vẻ như trống rỗng với người không có thầy. Nó cũng có vẻ trống rỗng với tôi nữa. Nhưng không có cách nào quay lại, cho nên người ta đơn giản bắt lực. Người ta không thể quay lại được nhưng người ta không biết đi đâu lên trước vì không còn phía trước nào nữa - mọi con đường đã biến mất. Đây là khoảnh khắc mà Đạo nảy sinh. Đó là lí do tại sao tôi nói 'đường vô

lộ'. Đạo là đường vô lộ. Đây là khoảnh khắc mà mọi con đường đều biến mất; bạn nhìn lại và chẳng có gì cả.

Có một câu chuyện Phật giáo hay ở Trung Quốc.

Ở một thị trấn nào đó một thiếu phụ rất đẹp đột nhiên tới chả biết từ đâu. Không ai biết cô ấy tới từ đâu; chỗ ở của cô ấy hoàn toàn không được biết tới. Nhưng cô ấy đẹp, đẹp có duyên tới mức không ai thậm chí đã nghĩ về cô ấy từ đâu tới. Mọi người tụ tập lại, cả thị trấn tụ tập lại - và mọi thanh niên, gần ba trăm thanh niên, muốn cưới người đàn bà này.

Người đàn bà này nói, 'Trông đây, tôi mỗi một còn các anh những ba trăm. Tôi chỉ có thể lấy được một người thôi, cho nên các anh làm một điều này đi. Mai tôi sẽ tới nữa; tôi cho các anh hai mươi bốn giờ. Nếu một trong các anh có thể tụng được Kinh hoa sen của Phật, tôi sẽ lấy người đó.

Mọi thanh niên chạy xô về nhà; họ không ăn, họ không ngủ, họ đọc lời kinh cả đêm, họ cố gắng nhét nó vào. Mười người thành công. Sáng hôm sau người đàn bà tới và mười người này đưa ra lời đọc. Người đàn bà lắng nghe. Họ đã thành công.

Cô ấy nói, 'Đúng rồi, nhưng tôi mỗi một. Làm sao tôi có thể lấy mười người được? Tôi sẽ cho các anh hai mươi bốn giờ nữa. Người có thể giải thích được nghĩa của Kinh Hoa sen tôi sẽ lấy. Cho nên các anh cố gắng hiểu - bởi vì đọc là điều đơn giản, các anh nhắc lại một cách máy móc cái gì đó và các anh không hiểu nghĩa của nó.'

Không có thời gian chút nào - chỉ một đêm - và Kinh Hoa sen là kinh dài. Nhưng khi bạn bị mê đắm bạn có thể làm bất kì cái gì. Họ xô trở về, họ cố gắng vát vát. Ngày hôm say ba người xuất hiện. Họ đã hiểu nghĩa.

Và người đàn bà nói, 'Rắc rối vẫn còn lại. Con số được rút bớt, nhưng rắc rối vẫn còn. Từ ba trăm tới ba là cái thiện lớn, nhưng lần nữa tôi không thể lấy được ba người, tôi chỉ có thể lấy một người thôi. Cho nên thêm hai mươi tư giờ nữa. Người nào không chỉ hiểu mà còn ném trái nó nữa, người đó tôi sẽ lấy. Cho nên trong hai mươi bốn giờ hãy cố ném trái nghĩa của nó. Các anh giải thích rồi, nhưng giải thích này là trí tuệ thôi. Tốt, tốt hơn hôm qua, các anh có linh hội nào đó, nhưng linh hội là trí tuệ. Tôi muốn thấy hương vị thiên nào đó, hương thơm nào đó. Tôi muốn thấy rằng hoa sen đã đi vào sự hiện diện của các anh, rằng các anh đã trở thành cái gì đó của hoa sen. Tôi muốn ngửi hương thơm của nó. Vậy mai tôi lại tới.'

Chỉ một người tới, và chắc chắn người đó đã đạt tới. Người đàn bà đưa anh ta về nhà cô ấy bên ngoài thị trấn. Người đàn ông này chưa bao giờ thấy ngôi nhà; nó rất đẹp, gần như đất mơ. Và bố mẹ của người đàn bà này đang đứng ở cổng. Họ đón anh thanh niên và nói, 'Chúng ta rất hạnh phúc.'

Người đàn bà đi vào và anh ta nói chuyện chút ít với bố mẹ. Thế rồi bố mẹ nói, 'Anh đi đi. Nó phải đang đợi anh rồi. Đây là phòng của nó.' Họ chỉ cho anh ta. Anh ta đi, anh ta mở cửa, nhưng không có ai ở đó cả. Đó là căn phòng trống rỗng. Nhưng có cánh cửa đi ra vườn. Thế là anh ta nhìn - có thể cô ấy đã đi ra vườn. Đúng, cô ấy phải đã đi vì trên đường vẫn còn dấu chân. Thế là anh ta đi theo dấu chân. Anh ta bước đi cả dặm đường. Vườn hết và bây giờ anh ta đang đứng trên bờ con sông đẹp - nhưng người đàn bà không có đó. Dấu chân cũng biến mất. Chỉ có đôi hài, hài vàng, thuộc về người đàn bà này.

Bây giờ anh ta đâm ra phân vân. Cái gì đã xảy ra? Anh ta nhìn lại - không có vườn, không nhà, không bố mẹ,

không cái gì cả. Tất cả đã biến mất. Anh ta nhìn lại. Hai đã biến mất, sông đã biến mất. Tất cả mọi thứ đều trống rỗng - và một tiếng cười to.

Và anh ta cười to nữa. Anh ta đã lấy rồi.

Đây là câu chuyện phật giáo hay. Anh ta đã lấy cái trống rỗng, cưới cái không. Đây là hôn nhân mà mọi thánh nhân lớn đều đã từng tìm kiếm. Đây là khoảnh khắc bạn trở thành cô dâu của Christ hay gopi của Krishna.

Nhưng mọi thứ biến mất - con đường, khu vườn, nhà, người đàn bà, ngay cả dấu chân. Mọi thứ biến mất. Chỉ có tiếng cười, tiếng cười nảy sinh từ chính bụng của vũ trụ.

Nhưng khi nó xảy ra lần đầu tiên, nếu bạn không được dẫn dắt dần dần, dần dần, bạn sẽ phát điên.

Câu chuyện Phật giáo này nói rằng người đó đã được dẫn dắt dần dần, dần dần. Người đàn bà là thầy. Người đàn bà là biểu tượng của thầy. Cô ấy dẫn dắt anh ta dần dần, dần dần. Thứ nhất, đọc kinh; thứ hai, hiểu về trí tuệ; thứ ba, cho dấu hiệu rằng bạn đã sống nó. Đây là ba giai đoạn. Thế rồi cô ấy dẫn anh tới cái không.

Thầy dẫn bạn dần dần, dần dần; làm cho bạn từ từ sẵn sàng.

Người này không đủ may mắn để có thầy. Người đó đã đi tới cái trống rỗng, tới trống rỗng tới thượng nhưng người đó nghĩ nó là bệnh.

...Có phương nào trị được không?

Văn Chí bảo Long Thúc quay lưng ra chỗ sáng, rồi mình đứng ở phía sau hướng ra phía sáng mà xem xét. Xem kĩ rồi bảo:

- A! Tôi thấy con tim của ông rồi, nó rộng một tác vuông, gần như tim một bậc thánh. Sáu lỗ tim của ông đều thông, chỉ có một lỗ là nghẹt thôi. Ngày nay người ta cho cái trí sáng suốt của thánh nhân là một thứ bệnh, có lẽ đó là bệnh của ông chăng? Y thuật nông cạn của tôi không trị được thứ bệnh đó.

Đây là khác biệt giữa y học hiện đại và cổ đại. Y học Trung Quốc cổ đại, châm cứu, không thô như y học hiện đại; y học Ấn Độ cũng không thô, *ayurveda*, như y học hiện đại. Y học hiện đại chỉ quan tâm tới vật lí, nó không biết gì về cõi bên kia. Y học phương Đông quan tâm nhiều hơn tới siêu hình, với cận vật lí. Bây giờ vài sáng suốt ở phương Tây đang thu lấy sức mạnh chậm chạp; phóng xạ, chụp ảnh kirlian, châm cứu và *ayurveda* đang đi vào tâm thức phương Tây.

Nhưng y học phương Đông cổ đại không chỉ là y học, không chỉ chữa cho thân thể, mà còn chữa cho linh hồn. Phương Đông nói rằng thân thể chỉ biểu lộ triệu chứng, triệu chứng không phải là bệnh thực. Và triệu chứng không nên được chữa trị trực tiếp. Bệnh nên được chữa trực tiếp thể thì triệu chứng sẽ biến mất. Cách tiếp cận đối trị là chữa triệu chứng và nghĩ rằng bệnh sẽ biến mất. Điều đó là không thể được; điều đó là đi từ ngoài vào trong, điều là không thể được. Cái gì xảy ra? Nó trở thành một loại kim nén.

Có thể toàn thể truyền thống Ki tô giáo về kim nén là nguyên nhân. Toàn thể tâm trí phương Tây là kim nén. Cho nên bất kì khi nào triệu chứng được tìm thấy, kim nén nó.

Triệu chứng bị kìm nén và bệnh không được chữa chút nào. Bệnh vẫn còn bên trong cho nên nó tìm cách khác để chui ra. Cho nên trị bệnh này và bệnh khác sinh ra; bạn chữa nó, và bệnh thứ ba sinh ra.

Ở phương Đông chúng ta chưa bao giờ rất quan tâm tới triệu chứng. Triệu chứng không được chữa, người mới được chữa trị. Và, một điều nữa, phương Đông biết rằng ốm bệnh không phải bao giờ cũng là ốm - có vài bệnh là phúc lành. Khi một người đi ra ngoài thân thể, thân thể sẽ không bao giờ mạnh khoẻ theo cùng cách như nó vẫn thế trước đây, nó không thể thế được - bởi vì khoảng cách này sinh giữa bản thể bên trong nhất và thân thể. Chiếc cầu bị gãy. Đó là lí do tại sao người chứng ngộ sẽ không bao giờ được sinh ra lần nữa - người đó không thể đi vào thân thể lần nữa được bởi vì cây cầu đã gãy. Cho nên người chứng ngộ, một khi đã chứng ngộ, không bao giờ có thể quay lại được. Thế thì người đó mất mãi mãi - *gate gate para gate*; đi qua, đi qua, đi qua mãi mãi - đi qua cõi bên kia nơi không có việc quay lại, đi tới điểm của việc không có quay lại.

Nhưng việc này bắt đầu xảy ra trong cuộc sống này. Nếu bạn trở nên chứng ngộ bạn làm chùng lỏng kết nối với thân thể bạn. Thân thể không bao giờ có thể mạnh khoẻ như nó đã thế trước đây. Nhưng những ốm bệnh đó không thực là ốm bệnh, chúng đơn giản là triệu chứng rằng bản thể bên trong của bạn đang được biến đổi. Cái gì đó có tính cách mạng vô cùng đang xảy ra bên trong bạn, một thay đổi triệt để đang xảy ra bên trong bạn. Cho nên thân thể sẽ có nhiều thay đổi.

Người này, người chữa trị này, Văn Chí, phải không chỉ đã là thầy lang, ông ấy phải đã là một người có sáng suốt lớn lao. Ông ấy nói gì? Ông ấy nói, '*A! Tôi thấy con*

tim của ông rồi, nó rỗng một tác vương.' Đây là bắt đầu của chúng ngộ. Người này đang còn một bước bên dưới. Người đó chỉ ở một bước bên dưới thôi. Thêm một bước nữa là toàn thể trái tim của người đó sẽ trở thành không gian trống rỗng; lần đầu tiên người đó sẽ có điều được gọi là 'không gian-trái tim'. Bình thường tim bạn bị lộn xộn, lộn xộn bởi cả nghìn lẻ một thứ: vô dụng, hữu dụng, bản chất, không bản chất, rác rưởi thải hồi. Trái tim bạn bị lộn xộn nó không có không gian.

Và chừng nào trái tim còn chưa có không gian, Thượng đế không thể đi vào bạn được. Ngài chỉ tới khi không gian sẵn sàng, khi bạn có chỗ sẵn sàng cho ngài - trái tim bạn là chỗ đó.

Theo tương ứng về tâm thức bên trong của Đạo nhân, có bảy lỗ huyết. Đó đích xác là bảy luân xa. Mỗi huyết đạo đều có liên quan tới một luân xa của yoga. Có bảy luân xa: *muladhar, svadhisthan, manipura, anahat, vishuddhi, ajna, sahasrar*. Bảy luân xa này của yoga có liên quan tới từng lỗ huyết trong tim. Khi bạn đi qua một luân xa thế thì một huyết mở ra trong tim; khi bạn đi qua luân xa thứ hai, huyết thứ hai mở ra trong tim; khi bạn đi qua luân xa thứ ba, huyết thứ ba mở ra trong tim. Trong yoga họ đã không nói về bảy huyết này bởi vì điều đó sẽ làm cho nó thành rất lẫn lộn và phức tạp. Không cần. Một bản đồ là đủ.

Đạo nhân đã không nói về luân xa bởi vì không cần - bản đồ của họ cũng là đủ. Khi huyết này mở ra bạn đã qua được một luân xa, khi huyết khác mở ra bạn đã qua luân xa khác.

Người này có sáu lỗ huyết, chỉ một lỗ còn đóng. Điều đó nghĩa là trong tương ứng với yoga, người đó đã đạt tới luân xa ajna, con mắt thứ ba - đó là lí do tại sao người đó đã trở thành một mắt. Người đó đã đi qua ra ngoài nhị

nguyên, người đó đã siêu việt. Người đó ở ngay dưới lỗ thứ bảy. Nếu người đó đi qua lỗ thứ bảy, lỗ thứ bảy của người đó sẽ được mở ra. Khi tất cả bảy lỗ mở ra rồi trong trái tim, bạn biến mất, bởi vì bạn không là gì ngoài đồ đặc để lộn xộn trong trái tim. Một khi mọi khối chướng ngại biến mất thế thì bảy lỗ đó không phải là bảy bởi vì không có gì để phân chia chúng. Chúng trở thành một lỗ. Không gian trái tim được tạo ra.

Đây là điều Phật gọi là trống rỗng, anata, vô hiện hữu. Đây là điều Phật gọi là *shunyam*, kinh nghiệm số không. Và khi trái tim bạn đã trở thành số không thì không cái gì bị thiếu, luân xa thứ bảy của bạn đã mở ra, bạn đã trở thành hoa sen. Tất cả một nghìn cánh đã mở ra, hương thơm của bạn được thoát ra. Bạn đã trở thành vị Phật.

Thầy lang này quả thực là người hiếm hoi và có cái nhìn hiếm hoi vào Đạo. Thực ra, vào thời cổ đại, thầy lang Hindu, thầy chữa ayurvedic, phải trải qua yoga. Bạn sẽ ngạc nhiên, bạn sẽ không thấy sự liên quan là cái gì. Người đó không chỉ phải trải qua tập luyện yoga, người đó phải trải qua nhiều thơ ca. Vào thời xưa ấy, thầy lang Hindu được gọi là *kaviraj* nhà thơ. Điều này là vô nghĩa! Tại sao một *vaidya* thầy lang, lại được gọi là *kaviraj* nhà thơ lớn? Thơ ca có liên quan gì tới ốm bệnh? Thơ ca có liên quan gì tới chữa trị?

Nó có cái gì đó liên quan đấy. Con người không chỉ là phần vật lí, con người không chỉ là văn xuôi. Con người có thơ ca bên trong. Con người không chỉ là cái xuất hiện cho mắt, con người có thực tại vô hình của thơ ca, bài ca, điệu vũ, lễ hội. Bác sĩ ayurvedic Hindu phải hiểu các tầng tinh tế của thơ ca của cuộc sống, bài ca của cuộc sống, luồng nhịp điệu của bản thể bên trong. Và ông ấy phải là người biết lớn lao về yoga nữa.

Cùng điều đó là trường hợp với thầy lang Đạo nhân này. Họ phải trải qua thiên sâu, bởi vì trong những ngày xưa ấy nhiều người đã tìm kiếm. Thế giới đã không nghèo về tâm linh như nó bây giờ đâu. Thế giới ngày nay rất giàu về vật chất, nó chưa bao giờ giàu như thế - nhưng nó rất nghèo về tâm linh, nó chưa bao giờ nghèo đến thế. Thế giới đã rất giàu về tâm linh và hàng triệu người đã tìm kiếm và hàng triệu người đã đi tới gần với thực tại bên trong nhất. Và một cách tự nhiên họ phải đi tới thầy lang khi mọi sự như thế này xảy ra.

Điều đó là việc thường ngày, nó không hiếm hoi. Thầy lang phải tới đi tới lại những người như thế, những người không thực sự ốm mà đã đi vào bên trong bản thân họ nhiều tới mức thân thể họ đang chịu đựng, tâm trí họ đang chịu đựng - hay ít nhất có vẻ giống như chịu đựng. Cho nên thầy lang phải nói cho họ rằng đây không phải là bệnh vật lí.

A! Tôi thấy con tim của ông rồi, nó rỗng một tác vương, gần như tim một bậc thánh.

Nhớ lấy, ông ấy nói 'gần như một bậc thánh' - ở ngay bờ miệng của nó, gần như một bậc thánh, không xa lắm, mục đích là quanh đâu đây, rất cận kề, trong tầm với, một bước nữa và cuộc hành trình sẽ trở nên đầy đủ.

gần như tim một bậc thánh. Sáu lỗ tim của ông đều thông, chỉ có một lỗ là nghẹt thôi.

Chỉ còn một lỗ. Ông ấy vẫn giữ lại cái gì đó của tính cá nhân của mình, vẫn giữ lại cái gì đó của bản ngã - tàn dư

cuối cùng, cái bóng cuối cùng, dấu vết cuối cùng của bản ngã.

'Có thể đó là lí do tại sao ông nghĩ rằng trí huệ của bậc thánh là bệnh. Ông đã đi tới kho báu, điều vĩ đại nhất có đó, ông được ân huệ, nhưng ông nghĩ rằng ông có bệnh. Điều đó có thể là nguyên nhân,' thầy lang nói. 'Một lỗ vẫn còn đóng - bởi vì điều đó ông có thể vẫn ôm giữ khái niệm sai này rằng ông bị ốm.'

Người này cần một thầy. Với người này thầy là thầy lang duy nhất có thể có. Phật nói đi nói lại, 'Ta không phải là triết gia, ta là thầy chữa.' Nanak cũng nói vậy, 'Ta không phải là triết gia, ta là thầy chữa.' Các hiền nhân vĩ đại đều là những thầy chữa - tốt hơn thì nên gọi họ là các thầy siêu vật lí vì họ chữa không chỉ vật lí mà còn siêu vật lí, cái ở bên ngoài. Hay gọi họ là thầy cận vật lí - họ chữa không chỉ thân thể, họ chữa linh hồn; họ chữa không chỉ hình dạng mà cả cái trống rỗng bên trong nhất, cái bị che phủ bởi hình dạng. Thân thể và tâm trí bạn chỉ là hình dạng. Bạn là trống rỗng.

Nhưng nếu bạn ở gần một thầy, bạn sẽ không bao giờ cảm thấy nó như trống rỗng. Khoảnh khắc điều đó xảy ra thầy sẽ giúp bạn hiểu nó và điều đó sẽ bắt đầu có vẻ giống như sự đầy đủ. Nó là sự đầy đủ, nó không phải là trống rỗng, nhưng nó mới tới mức bạn cảm thấy nó như trống rỗng - bởi vì mọi điều bạn đã biết không còn đó nữa. Cho nên bạn cảm thấy dường như mọi điều bạn đã biết đều đã mất và mọi thứ là trống rỗng.

Nghĩ mà xem... trong phòng của bạn, bạn có nhiều đồ đạc. Có lần tôi ở trong nhà của một người rất giàu. Như điều đó bao giờ cũng xảy ra, người giàu không thường thức được gì mấy. Rất khó để có được cả hai điều vừa thường thức được và vừa có tiền; có cả văn hoá và được giàu có là

tổ hợp hiếm hoi, có chuyển bay cao hơn của linh hồn và tích trữ được tiền là tổ hợp hiếm hoi. Rất khó xoay sở để có cả hai. Rất hiếm khi điều đó xảy ra, chỉ là ngẫu nhiên.

Người này rất giàu. Người đó là vua *bidi*, một trong những nhà chế tạo *bidi* lớn nhất ở Ấn Độ. Và, một cách tự nhiên, khi bạn chế tạo *bidi*, bạn không thể có nhiều thưởng thức được. Tôi đã ở trong nhà của ông ấy. Ông ấy đã cho tôi phòng tốt nhất của ông ấy nhưng nó chất đống đầy đồ đạc. Ông ấy có mọi loại đồ đạc ở đó; thực ra, chẳng còn chỗ nào và đi vào đi ra rất khó khăn.

Ông ấy hỏi tôi, 'Thầy thích cái phòng này thế nào?'

Tôi nói, 'Chả còn chỗ nào hết cả. Không có vấn đề thích hay không thích nữa. Bằng cách nào đó tôi đã xoay sở vào được và bằng cách nào đó tôi đã xoay sở ra được. Chẳng còn chỗ nào cả.'

Ông ấy nói, 'Thầy ngụ ý gì?'

Ông ấy đã thu thập mọi thiết kế đồ đạc, gỗ và kim; đủ mọi loại thứ đồ - radio, ti vi - mọi thứ đều có đó, nhưng không còn chỗ nào. Và quan niệm của ông ấy về chỗ là thế này, toàn các thứ.

Ông ấy nói, 'Nhưng cái gì thiếu ở đây? Ti vi đây, điện thoại đây, radio đây, điện báo đây - cái gì thiếu? Thầy cứ nói tôi sẽ đặt mua nó ngay.'

Tôi nói, 'Ông không hiểu tôi. Khái niệm của ông về căn phòng không là gì ngoài một danh sách các đồ đạc có đó còn khái niệm của tôi về phòng là về sự trống rỗng cái ở bên trong bốn bức tường đó.'

Từ 'phòng' nghĩa là cái trống rỗng. Cho nên nếu đồ đạc được bỏ đi hoàn toàn, khi người này đi vào phòng ông ấy sẽ nói nó là trống rỗng - bởi vì phòng của ông ấy là đồ đạc:

điện báo, máy thu hình, radio, và cái này và cái nọ. Đó là quan niệm của ông ấy về phòng. Nếu mọi thứ bị lấy ra ông ấy sẽ nói, 'Điều gì đã xảy ra cho phòng này? Mọi thứ là trống rỗng. Đây chỉ là trống rỗng.' Điều này không còn là phòng với ông ấy.

Với Lão Tử đây sẽ là phòng, với tôi đây sẽ là phòng. Bây giờ người ta có thể mở rộng trong căn phòng này, người ta có thể ở trong phòng này, có không gian, có tính quang đăng.

Cho nên khi lần đầu tiên tâm trí bạn phai nhạt đi bạn đột nhiên cảm thấy trống rỗng bởi vì mọi tiếng ồn đó đã là điều bạn quen cảm thấy bạn là vậy; đó là quan niệm của bạn về con người bạn. Khi tâm trí phai nhạt đi đột nhiên bạn sẽ cảm thấy trống rỗng.

Tôi đã nghe nói về một người thường chăm nom tháp canh. Nó là câu chuyện cổ, có thể cổ đến cả trăm năm. Vào những ngày xưa ấy, từng tháp canh đều có súng và súng được dùng để bắn cứ mỗi năm phút liên tục, hai mươi tư giờ một ngày. Đó là cách duy nhất để báo tín hiệu cho con thuyền đi qua.

Người này thường sống ở đó, người đó thường ngủ ở đó, và mặc dầu súng sẽ nổ cứ mỗi năm phút, người đó chưa bao giờ bị quấy rối. Trong ba mươi năm người đó đã sống ở đó.

Thế rồi một hôm điều gì đó đi sai và súng không bắn. Người đó đang ngủ say, lúc đó là nửa đêm. Người đó bật dậy và nói, 'Chuyện gì xảy ra? Cái gì sai rồi?' Người đó cảm thấy rất bất ổn.

Tâm trí người đó đã trở nên quen với tiếng súng nổ cứ mỗi năm phút. Không còn tiếng ồn nữa, nó đã là bầu không

khí của người đó, nó đã là tâm trí của người đó, nó đã là một phần của tâm trí của người đó. Bây giờ đột nhiên súng không nổ nữa và bởi vì điều đó mà giấc ngủ của người đó bị phá vỡ. Nhưng tiếng súng chưa bao giờ làm phá vỡ giấc ngủ của người đó.

Đây là cách nó xảy ra - khi mà bất kì cái gì bạn biết về bản thân mình đột nhiên phai nhoà đi, bạn cảm thấy trống rỗng. Nó không phải là trống rỗng. Nó là tràn đầy im lặng. Nó là tràn đầy mới, nó là sự lành mạnh mới toàn bộ. Thượng đế đang giáng xuống bạn nhưng bạn không thể cảm thấy Thượng đế được. Bạn cứ dò dẫm tìm đồ đạc cũ và nó không có đó và bạn trở nên rất sợ - 'Điều gì đã xảy ra cho mình? Mình điên rồi sao?'

A! Tôi thấy con tim của ông rồi, nó rỗng một tác vương, gần như tim một bậc thánh. Sáu lỗ tim của ông đều thông, chỉ có một lỗ là nghẹt thôi. Ngày nay người ta cho cái trí sáng suốt của thánh nhân là một thứ bệnh, có lẽ đó là bệnh của ông chăng? Y thuật nông cạn của tôi không trị được thứ bệnh đó.

Chuyện ngụ ngôn này là rất liên quan tới cả đời tôi. Tôi cũng đã bị đưa tới một vaidya tới một thầy lang. Thực ra, tôi đã bị đưa tới nhiều bác sĩ và tới nhiều nhà điều trị nhưng chỉ một vaidya ayurvedic nói với bố tôi, 'Nó không ốm. Đừng phí thời gian của ông.' Tất nhiên, họ lôi tôi từ chỗ này sang chỗ khác. Và nhiều người cho tôi thuốc, và tôi nói với bố tôi, 'Sao bố lo thế? Con hoàn toàn ổn thôi.' Nhưng không ai tin điều tôi nói. Họ nói, 'Con im đi. Con uống thuốc này. Cái gì sai trong nó?' Cho nên tôi hay phải uống đủ mọi loại thuốc.

Chỉ có một vaidya là người có cái nhìn sáng suốt - tên ông ấy là Pundit Bhaghirat Prasad. Con gái ông ấy sống ở đây ở Poona, lấy một nhà trị liệu. Ông già đó đã mất rồi nhưng ông ấy là con người sáng suốt hiếm hoi. Ông ấy nhìn tôi và ông ấy nói, 'Nó không ốm đâu.' Và ông ấy bắt đầu kêu khóc và nói, 'Tôi đã tìm kiếm trạng thái này cho bản thân mình. Nó thật may mắn. Trong đời này tôi đã bỏ lỡ trạng thái này. Đừng đem nó tới ai cả. Nó đang về nhà rồi.' Và ông ấy khóc những giọt nước mắt của hạnh phúc.

Ông ấy là người tìm kiếm. Ông ấy đã từng tìm kiếm khắp nước từ đầu này tới đầu nọ. Cả đời ông ấy là cuộc tìm kiếm và truy hỏi. Ông ấy có ý tưởng nào đó về nó là gì. Ông ấy trở thành người bảo vệ của tôi - người bảo vệ chống lại các bác sĩ và những nhà trị liệu khác. Ông ấy nói với bố tôi, 'Ông để nó cho tôi. Tôi sẽ chăm nom.' Ông ấy chưa bao giờ cho tôi thuốc nào. Khi bố tôi cứ khăng khăng, ông ấy cho tôi mấy viên đường và bảo tôi, 'Đây là viên đường. Chỉ để an ủi họ cháu có thể uống chúng. Chúng không hại gì, chúng sẽ không giúp gì. Thực ra, chẳng giúp đỡ nào là có thể.'

Người này, Văn Chí, phải đã làm một người như thế. Ông ấy nói: *'Y thuật nông cạn của tôi không trị được thứ bệnh đó.'*

Bạn phải trải qua nó. Mặc dầu bạn sẽ trong tìm kiếm ai đó có thể giúp đỡ, nhớ rằng giúp đỡ sẽ không phải là cách chữa - không ai có thể chữa được nó - giúp đỡ sẽ chỉ tạo khả năng để giúp bạn hiểu cái gì đang xảy ra, để giúp bạn chấp nhận nó, và rơi vào hài hoà với nó để cho quá trình này trở nên nhanh chóng. Thế thì người gần là hiền nhân này trở thành hiền nhân hoàn hảo.

10. Bài ca của mọi bài ca

Câu hỏi 1

Jesus, Phật và T.D. Suzuki đã từng là các thầy của tôi trong năm năm qua tới giờ. Bất kì khi nào tôi có vấn đề tôi đều cầu tới tên Jesus xin giúp đỡ. Bây giờ thầy là thầy tôi. Tôi có thể làm gì với phần còn lại của họ? Jesus nói một người chỉ có thể đi theo một thầy. Người đó sẽ không yêu người này và ghét người khác, hay ghét người này và yêu người khác. Xin thầy bình luận.

Điều đầu tiên: là đệ tử không có nghĩa là chế độ một thầy. Là đệ tử đơn giản nghĩa là sẵn sàng học. Đệ tử thực trở nên được kết nối qua một thầy với mọi thầy khác có thể. Thầy của bạn trở thành móc nối với mọi thầy của quá khứ, hiện tại và tương lai.

Nhưng tâm trí con người rất hạn hẹp. Chúng ta biến mọi thứ thành ghen tị và sở hữu. Ít nhất đừng làm điều đó với thầy. Khó cho bạn quan niệm về cách bạn có thể yêu hai thầy nhưng vấn đề nảy sinh bởi vì bạn coi hai thầy là hai. Nếu bạn đã thực sự yêu tôi, bạn đã yêu Jesus qua tôi,

bạn đã yêu Phật qua tôi, bạn đã yêu Zarathustra qua tôi. Nếu bạn đã thực sự yêu tôi và bạn đã gặp tôi, bạn đã gặp mọi thầy. Nếu bạn đã không yêu và đã không gặp tôi thì vấn đề sẽ nảy sinh. Thế thì sẽ có chọn lựa - liệu chọn Jesus hay Phật hay tôi.

Và nếu câu hỏi này nảy sinh điều đó nghĩa là bạn còn chưa là đệ tử, bạn không có quan hệ với tôi chút nào. Nếu bạn có quan hệ với tôi thế thì không có vấn đề gì. Thế thì đột nhiên bạn sẽ cảm thấy lần đầu tiên rằng bạn có quan hệ với mọi thầy đã biết và không biết. Họ tất cả sẽ trở thành sống động qua tôi. Đó là nghĩa của thầy. Nếu thầy đóng tâm trí bạn lại và làm cho bạn thành hạn hẹp, người đó không phải là thầy chút nào.

Nhớ điều đó. Bạn có thể vẫn kêu gọi Jesus, bạn có thể vẫn kêu gọi Krishna. Không có cạnh tranh giữa tôi và họ. Thực ra, toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để làm cho bạn có khả năng kêu gọi họ mãnh liệt hơn. Khi bạn kêu gọi Jesus, thực sự bạn đã kêu gọi tôi; khi bạn kêu gọi tôi, thực sự bạn đã kêu gọi Jesus. Đây chỉ là những cái tên. Jesus là cái trống rỗng, cái trống rỗng chúng ta đã nói mới hôm nọ. Toàn thể trái tim của ông ấy - tất cả bầy lỗ của tim - đều mở. Ông ấy là cánh cửa. Phật cũng vậy, Krishna cũng vậy. Làm sao bạn có thể tạo ra phân biệt giữa hai cái trống rỗng? Bạn có thể làm được không?

Tôi đã nghe. Một cậu bé đang chơi trong vườn thì bố nó từ văn phòng về nhà, mệt mỏi. Cậu bé rất hớn hờ hỏi bố nó, 'Bố làm gì ở văn phòng cả ngày thế?'

Người bố mệt đến mức anh ta không quan tâm tới câu hỏi của đứa con cho nên anh ta nói, 'Không cái gì cả.' Cậu

bé đứng đó, phân vân một chốc, và rồi hỏi, 'Nhưng làm sao bố biết khi nào bố kết thúc việc làm nó?'

Nếu bạn không làm gì làm sao bạn biết khi nào nó xong? Nếu bạn làm cái gì đó bạn biết khi nào nó xong bởi vì có định nghĩa. Nhưng 'không cái gì' không có định nghĩa.

Nếu Jesus là không cái gì và Phật là không cái gì và tôi là không cái gì, bạn làm ra định nghĩa ở đâu? Làm sao bạn đánh dấu được chỗ thầy bạn kết thúc và Jesus bắt đầu? Không có hàng rào giữa tôi và Jesus cho nên nếu bạn đi vào trong tôi bạn đã đi vào trong Jesus, Phật, Krishna, Lão Tử - bạn đã đi vào tất cả. Nếu bạn đi vào Jesus, bạn đã đi vào tôi. Cho nên bỏ những ý tưởng ngu xuẩn đó đi.

Nhưng chắc chắn sẽ dễ dàng hơn cho bạn để có quan hệ với tôi. Tôi ở đây vẫn sống động, hiện tại, Jesus đã không ở đây trong hai nghìn năm rồi. Bất kì điều gì bạn biết về Jesus đều không về Jesus mà về những người đã nói các điều về Jesus. Bất kì cái gì bạn biết về Jesus đều không trực tiếp, đều không tức khắc. Hai nghìn năm của làm biến chất, hai nghìn năm của sao lãng, hai nghìn năm của diễn giải, đã làm thay đổi nhiều. Nghĩa của việc chọn thầy sống là ở chỗ bạn có thể biết cả những thầy đã chết nữa. Jesus không thể được biết một cách trực tiếp - hai nghìn năm đứng giữa bạn và ông ấy, hàng triệu màn chắn, nhiều khối. Bất kì cái gì bạn biết về Jesus đều đáng hoài nghi, đều không chắc chắn. Nó không thể chắc chắn được. Ngay cả khi bạn đối diện tôi bất kì cái gì bạn biết về tôi đều đáng hoài nghi, cho nên nói gì tới Jesus và nói gì tới Krishna - sau năm nghìn năm?

Và Krishna đã bị làm biến chất còn hơn cả Jesus - bởi vì người Hindus là những học giả lớn. Tín đồ của Jesus là những người rất đơn giản - ngư thủ, nông dân, tiều phu. Cho dù họ muốn làm biến chất Jesus họ cũng không thể làm được. Họ không đủ hiệu quả. Họ không phải là người thông thái. Nhưng với người Hindus có các Brahmins và các bác học. Nhiều điều của Krishna là tồi tệ hơn nhiều vì tất cả những Brahmin và nhà bình luận và người diễn giải này - và hai nghìn năm của bình chú.

Kinh Thánh không có một bình chú, Gita có một nghìn bình chú. Bây giờ nếu bạn muốn biết Krishna đã nói gì, điều đó là gần như không thể nào được. Bạn sẽ phát điên nếu bạn xem qua cả nghìn lời bình chú này. Và đây là những lời bình chú nổi tiếng, tôi không nói tới mọi lời bình đâu. Nếu mọi lời bình mà được tính tới thì sẽ có hàng nghìn và hàng nghìn. Nếu bạn xem qua mọi lời bình này bạn sẽ đơn giản phát rồ vì chúng nói những điều linh tinh thế - những thứ đối lập ngược hẳn nhau. Làm sao bạn có thể kết nối với Krishna được?

Cách duy nhất để tạo ra kết nối là tìm ra một thầy sống mà bạn có thể buông xuôi theo - một thầy sống vẫn còn trong thân thể, có cái trống rỗng vẫn được bao phủ và thờ phụng bởi thân thể và tâm trí, mà không gian bên trong của thầy vẫn còn bên trong thịt da. Qua thầy bạn sẽ có nếm trải về cái trống rỗng và qua nếm trải đó bạn sẽ biết mọi người đã từng tồn tại trên trái đất - bởi vì hương vị của trống rỗng là như nhau.

Nghĩ điều đó theo cách này. Khi bạn đi vào lâu đài, tường làm bằng đá cẩm thạch, nhưng khi bạn đi vào trong nhà tranh của người nghèo, chiếc lều, tường là khác. Chúng có thể chỉ bằng gạch, hay có thể chỉ là lá và tre. Nhưng không gian bên trong của lâu đài và lều là như

nhau. Tường là khác - lâu đài có tường đá cẩm thạch, rất tốn kém, và lều của người nghèo có tường tre - nhưng cái trống rỗng được bao quanh bởi tường lâu đài và tường lều là như nhau.

Không gian là như nhau. Krishna nói một ngôn ngữ, Phật nói ngôn ngữ khác, Jesus lại khác nữa, nhưng thiên, kinh nghiệm bên trong, là như nhau.

Nếu bạn đã chọn tôi - để tôi nói điều đó cho bạn - nếu bạn đã chọn tôi, bạn đã chọn tất cả rồi. Qua tôi bạn sẽ có khả năng hiểu tất cả những người đã từng sống trước đây và tất cả những người sẽ sống sau đây. Tôi thậm chí có thể hứa về tương lai, bởi vì hương vị của trống rỗng không bao giờ sẽ khác đi. Nhiều người chứng ngộ nữa sẽ bước đi trên trái đất - ngày mai, ngày kia, thế kỉ nọ tiếp thế kỉ kia. Chúng ta không biết tên của họ nhưng điều đó không thành vấn đề bởi vì bất kì khía nào có người chứng ngộ trên trái đất, hương vị sẽ là như nhau. Bạn thử ném trái tôi đi. Hương vị rõ ràng thế - nó là hương vị của ớt cay - bạn không thể bỏ lỡ nó được!

Jesus, Phật và T.D. Suzuki đã từng là các thầy của tôi trong năm năm qua tới giờ. Tốt, họ đã chuẩn bị cho bạn tới tôi, bằng không bạn chắc đã không ở đây rồi. Cảm thấy biết ơn đi, cảm thấy cảm ơn đi. Và bao giờ cũng vẫn còn cảm ơn họ bởi vì không có họ bạn chắc đã không ở đây. Họ đã chuẩn bị con đường. Thỉnh thoảng điều đó xảy ra là nếu bạn đã tới tôi năm năm trước, bạn có thể đã không hiểu được một lời. Suzuki phải đã chuẩn bị cho bạn, Krishnamurti phải đã giúp bạn. Họ đã cho bạn chiều hướng, bây giờ bạn có thể hiểu tôi tốt hơn.

Để tôi kể cho bạn một câu chuyện hay.

Thầy Tennen Tanka, một Thiền sư vĩ đại, có lần tới thăm một ngôi đền và ở đó qua đêm. Sư trụ trì của ngôi đền rất hạnh phúc bởi vì Tennen Tanka là một thầy rất nổi tiếng và việc ông ấy tới là ân huệ lớn cho ngôi đền. Nhưng trong đêm Tennen đã làm cái gì đó không thể nào tin nổi đối với sư trụ trì. Đêm đó là đêm lạnh và Tennen đốt một pho tượng Phật gỗ để tạo ra lửa. Sư trụ trì của ngôi đền choáng. Khi ông ta thấy lửa cháy trong đền ông ta xô tới và thấy rằng một pho tượng Phật lớn bị mất và cái đầu đang cháy một nửa. Ông ta la lên, 'Ông làm gì thế này? Ông điên à? Ông đã đốt Phật của tôi rồi!'

Tennen cười và cời tro bằng chiếc gậy. Sư trụ trì hỏi, 'Ông làm gì bây giờ vậy, ông là người điên sao?' Tennen nói, 'Ta đang cố tìm xá lỵ của Phật' - xương, điều người Hindu gọi là hoa.

Điều đó khiến cho sư trụ trì bật cười. Ông ta nói, 'Ông chắc chắn điên rồi. Phật gỗ làm gì có xá lỵ.' Tennen hỏi, 'Ông có chắc không?' Sư trụ trì nói, 'Chắc, tôi chắc chắn. Làm sao Phật gỗ có thể có xá lỵ được?' Thế rồi Tennen nói, 'Đem các Phật khác tới đây nữa đi. Đền của ông có nhiều tượng, ông không cần có nhiều thế. Và đêm nay lạnh và ta đang rét run lên đây. Xem Phật sống đang run lên và Phật gỗ đang ngồi trên bệ kia. Đem chúng lại đây.'

Sư trụ trì không thể làm điều đó được nhưng Tennen đã đem hai phật khác tới và ném chúng vào lửa. Vào khoảnh khắc đó sư trụ trì trở nên hơi chút hoài nghi về lời của mình nói rằng Phật gỗ không có xá lỵ. Bây giờ ông ta bắt đầu thấy mặc cảm. Nếu như ông ta mà không nói điều đó, ít nhất hai Phật này đã được cứu. Bây giờ ông ta bị mặc cảm. Người này điên nhưng ông ấy đang làm gì ở đây và tại sao ông ta không dừng ông ấy lại? Nhưng ông ta không

làm được. Bản thân ông ta đã nói rằng Phật gỗ không có xá lí cho nên làm sao ông ta có thể dùng Tennen được?

Hoài nghi lớn nảy sinh trong ông ta và do đó, chuyện kể rằng sư trụ trì rơi vào địa ngục.

Nhưng không phải Tennen. Ông ấy đã đốt Phật nhưng ông ấy chưa bao giờ rơi vào địa ngục nào - ông ấy đạt tới niết bàn.

Câu chuyện kì lạ, rất phi logic. Nếu Tennen mà xuống địa ngục thứ bảy chúng ta chắc còn hiểu được. Điều đúng xứng đúng với ông ấy. Nhưng Tennen ở niết bàn, ngồi cùng bản thân Phật, có thể còn uống trà, tán gẫu. Và sư trụ trì chịu địa ngục thứ bảy. Các Thiền nhân này là kì lạ. Họ làm ra kiểu chuyện gì vậy?

Nhưng có logic trong nó, logic lớn trong nó. Logic là ở chỗ khi Tennen đốt Phật không có hoài nghi trong tâm trí của ông ấy, không một hoài nghi. Thực ra, nó không phải là Phật chút nào, nó chỉ là gỗ. Gọi gỗ là Phật thật vô nghĩa làm sao. Chỉ bởi vì bạn đã khắc nên hình dáng trên nó không làm cho nó thành Phật được. Bởi vì ông ấy chắc chắn thế nên ông ấy có thể đem thêm hai tượng nữa và tận hưởng ngọn lửa - và đêm đó chắc chắn là lạnh.

Tôi hoàn toàn thiên về điều Tennen đã làm. Ông ấy làm tốt. Và Phật phải đã tận hưởng điều đó trong niết bàn! Ngồi đó trong moksha của mình, ông ấy phải đã tận hưởng điều đó. Người này đã làm tốt, tốt hoàn hảo. Đó là điều ông ấy đã từng thuyết giảng cả đời mình: đừng tìm cái vô dạng trong hình tướng, đừng tìm thông điệp trong lời. Đi sâu hơn đi. Đi vào trong cái vô dạng. Đừng tìm linh hồn trong thân thể. Đi sâu hơn đi. Đạt tới cái trống rỗng bên trong.

Và đó là điều Tennen đã làm. Khi ông ấy cời lửa bằng chiếc gậy trong đồng tro, ông ấy nói gì? Ông ấy nói rằng

đây đơn giản là thân thể gỗ, thậm chí không có xương trong đó. Vậy phải nói gì về linh hồn? Đây chỉ là gỗ, gỗ chết. Ông ấy tuyệt đối chắc chắn; chắc chắn của ông ấy là tuyệt đối hoàn toàn.

Nhưng sự trụ trì đã hoài nghi. Ông ta trở nên hoài nghi chút ít. 'Mình đã nói gì? Mình đã phạm tội sao?' Ông ta phải đã rùng mình sâu tận xương sống. Ông ta phải đã run rẩy. Nỗi sợ đó, hoài nghi đó, run rẩy đó, ném ông ta vào địa ngục.

Nếu bạn đã thực sự tới tôi, vấn đề về làm gì với Jesus và làm gì với Krishnamurti và làm gì với Suzuki sẽ không bao giờ nảy sinh. Nếu hoài nghi nảy sinh điều đó đơn giản chỉ ra rằng bạn vẫn còn trên đường - bạn chưa đạt tới. Bạn chỉ mới ở giữa đường, treo lơ lửng, giữa quá khứ và hiện tại.

Nếu bạn tới tôi bạn sẽ thấy mọi khuôn mặt mà bạn đã từng yêu mến. Thỉnh thoảng mặt của tôi sẽ là mặt của Krishnamurti. Những người gần gũi, họ biết. Thỉnh thoảng mặt tôi sẽ là mặt của Krishna. Những người yêu tôi, họ biết. Thỉnh thoảng mặt tôi là mặt của Phật. Những người đã thực sự buông xuôi, họ đã thấy điều đó..

Bạn vẫn còn chút ít xa xôi, bạn vẫn còn vẩn vơ. Quá khứ kéo bạn lại. Bạn không thể đi lên trước được. Nếu bạn tới thực sự gần, câu hỏi này sẽ tan biến theo cách riêng của nó và bạn sẽ không cần làm cái gì với Jesus hay Phật hay Suzuki hay Krishnamurti. Và nhớ, họ đã chuẩn bị cho bạn.

Trong câu chuyện này về Tennen có phần khác nữa. Tôi muốn kể phần đó nữa.

Chuyện kể rằng khi bản thân Tennen còn là người tìm kiếm anh ta đi tới một Thầy lớn có tên là Matesi. Matesi nhìn vào mắt anh ta, lắc đầu và nói, 'Không, không, ta

không là thầy ông đâu - ít nhất, không là thầy bây giờ. Đi tới Sakito đi.' Sakito là một thầy đối lập với Matesi. Tu viện của ông ấy ở quả núi gần đó. Matesi nói, 'Không, không, ta không là thầy ông đâu - chưa đâu. Ông đi sang Sakito đi. Ông ấy là thầy của ông. Ông ấy không nói, 'Ông ấy sẽ là,' ông ấy nói, 'Ông ấy là.'

Thế là Tennen đi sang Sakito.

Bây giờ thường thức hương vị tinh tế và thanh nhã của nó. Bởi vì Tennen đã chấp nhận Matesi làm thầy, anh ta phải tuân theo lời khuyên của thầy. Anh ta không thể nói, 'Tôi sẽ không đi đâu. Thầy là thầy của tôi.' Điều đó sẽ là ngu xuẩn, điều đó sẽ là không vâng lời. Anh ta nói, 'Được, thưa thầy, nếu thầy nói vậy, tôi có thể đi bất kì đâu. Sakito là thầy tôi.'

Những người khác đang có ở đó đều nghĩ, 'Anh chàng đáng thương này, anh ta đi đâu? Anh ta phải khẳng khẳng đòi ở lại chứ. Anh ta phải buộc bản thân mình ở lại chứ. Anh ta phải đợi ngoài cửa và nhịn ăn và khẳng khẳng rằng Matesi là thầy mình và rằng anh ta sẽ ở với thầy chứ. Anh chàng đáng thương. Anh ta đi đâu?' Nhưng Tennen thực sự hồn nhiên. Anh ta nói, 'Được, nếu thầy nói vậy, tôi có thể đi bất kì chỗ nào. Nếu thầy phải tôi xuống địa ngục tôi sẽ đi tới đó.'

Anh ta đi tới Sakito. Trong ba năm anh ta hầu hạ thầy, thiên, hầu hạ, thiên, hầu hạ. Sau ba năm thầy nói, 'Bây giờ ông sẵn sàng rồi. Ta sẽ điễm đạo cho ông vào tính chất sannyas.' Tennen tới, cúi lạy dưới chân thầy, và nói, 'Vâng, thưa thầy, thầy điễm đạo cho tôi đi.' Không một hoài nghi nảy sinh trong tâm trí anh ta, 'Cái gì đang xảy ra bây giờ? Nếu thầy điễm đạo mình thì về thầy của mình, Matesi, thì sao? Thực ra, mình là đệ tử của thầy ấy. Thầy đã phái mình sang đây và bây giờ mình đang lâm vào rắc rối. Người này

nói sẽ điếm đạo cho mình.' Sakito cạo đầu anh ta vì các khất sĩ Phật giáo đều phải cạo đầu và bảo anh ta lặp lại lời nguyện của khất sĩ Phật giáo. Ông ấy nói, 'Bất kì điều gì ta nói, ông nhắc lại nó.' Nhưng khi Tennen nghe câu đầu tiên anh ta bịt cả hai tai và chạy mất cười ha hả.

Sư Phật giáo phải lấy lời nguyện, lời nguyện truyền thống: 'Tôi sẽ không bao giờ phạm tội lỗi nào, tôi sẽ không bao giờ phạm điều phi pháp nào, tôi sẽ không trộm cắp, tôi sẽ không sát hại, tôi sẽ không làm cái này và cái nọ' - cả nghìn lẻ một thứ, nó là một danh sách dài. Khoảnh khắc Sakito bảo anh ta 'Ông lấy lời nguyện này' Tennen đưa tay lên bịt tai để cho anh ta không nghe, cười to và chạy trốn mất. Và đệ tử của Sakito nói, 'Chúng tôi bao giờ cũng nghĩ rằng anh ta có điên chút ít.'

Ai đó đuổi theo anh ta, giữ anh ta ở bên ngoài đạo tràng và hỏi, 'Có chuyện gì vậy?' Anh ta nói, 'Tôi chưa bao giờ phạm tội nào. Làm sao một người có thể phạm tội được? Toàn thể giáo huấn của Phật là ở chỗ mọi việc làm đều là giả, ảo tưởng. Tôi chưa bao giờ phạm phải bất kì cái gì sai và làm sao tôi có thể phạm nó trong tương lai được? Lời nguyện này là kiểu vô nghĩa gì vậy? Tôi đi tới thầy tôi và tôi sẽ đánh cho thầy rõ đau. Sao ông ấy phải tôi tới kẻ ngu thế?'

Anh ta chạy xô về tu viện của thầy cũ của mình nhưng thầy không có đó. Khi anh ta vào trong đền chỉ tượng Phật ngồi đó. Anh ta nhảy lên vai Phật và ngồi đó cười lên họ. Và anh điên tới mức vài đệ tử của Matesi tới và nhìn từ bên ngoài và nói, 'Anh ta có vẻ điên. Ngồi lên cả Phật!' Họ chạy xô tới thầy và họ nói với thầy, 'Một sư kì quặc đã tới và đã cười lên vai của Phật gỗ. Chúng tôi phải làm gì?'

Đích thân Matesi tới xem. Ông ấy nhận ra người tìm kiếm trẻ và ông ấy nhận ra thức tỉnh của anh ta nữa. Ông

ấy nói, 'Ông hồn nhiên thế. Ông là bản thân tự nhiên, bản thân Đạo. Tennen nghĩa là tự nhiên, Đạo, hồn nhiên. Và bây giờ ta là thầy của ông và ông là đệ tử của ta.'

Tennen tụt xuống từ tượng gỗ, cúi lạy dưới chân thầy Matesi và nói, 'Tôi biết ơn thầy vì cho tôi tên sư.'

Và thầy nói, 'Bây giờ ta là thầy của ông và ông là đệ tử của ta. Ba năm đó đã là cần thiết với Sakito. Ba năm đó là điều phải có.'

Vậy, ở cùng tôi nên làm cho bạn cảm thấy biết ơn với bất kì ai bạn đã từng ở cùng trước đây. Và tôi không nói điều đó chỉ về Krishnamurti, Jesus, Suzuki và những người như thế, tôi đang nói điều đó về ngay cả người thường bạn đã sống cùng, với bố mẹ mà bạn đã được sinh ra và với bạn bè và kẻ thù mà bạn có và với các thầy giáo mà dưới họ bạn đã học trong trường phổ thông, cao đẳng, đại học. Họ tất cả đều là một phần của trường thành của bạn. Nếu một người bị thiếu bạn chắc đã không ở đây rồi.

Cho nên cảm thấy biết ơn với bố mẹ bạn, với bạn bè của bạn, với kẻ thù của bạn, với thầy bạn, với các thầy giáo của bạn; cảm thấy biết ơn với mọi mối quan hệ của bạn cái đã tồn tại trong quá khứ - bởi vì đây là cao trào của tất cả họ.

Và đừng hỏi câu hỏi như vậy: *Bây giờ thầy là thầy tôi. Tôi có thể làm gì với phần còn lại của họ?* Không, đó là ném trái xấu. Tôn thờ họ đi. Tiếp tục tôn thờ họ, tiếp tục biết ơn họ.

Jesus nói một người chỉ có thể đi theo một thầy. Bạn đã hiểu lầm Jesus rồi. Khi ông ấy nói điều đó, ông ấy không nói rằng bạn không thể đi theo hai thầy đã chứng ngộ. Ông ấy không so sánh hai thầy đã chứng ngộ; ông ấy không nói bạn có thể chỉ theo Jesus hay Phật hay Krishna -

ông ấy không nói điều đó. Người Ki tô giáo đã diễn giải điều đó theo cách đó - rằng bạn có thể đi theo chỉ một thầy, và nếu bạn tin vào Jesus bạn phải tin vào Jesus một cách tuyệt đối, bạn phải tin rằng Jesus là cánh cửa duy nhất, đấng con duy nhất. Người khác có thể tốt, người thánh thiện nhưng không thực sự là thầy chứng ngộ.

Đây tuyệt đối là diễn giải sai về lời của Jesus. Khi Jesus nói bạn có thể theo chỉ một thầy, nhìn vào hoàn cảnh đó. Ông ấy đang nói về đi theo tiền hay theo Thượng đế. Đó là hoàn cảnh. Hoặc bạn có thể phục vụ thế giới, các ham muốn trần tục - tham lam, tham vọng, chính trị - hay bạn có thể phục vụ Thượng đế - thiên, vô ham muốn, an bình, im lặng. Bạn không thể phục vụ hai thầy. Đó là cách nói của ông ấy. Bạn không thể phục vụ tiền tài và Thượng đế cả hai cùng nhau được.

Một người không thể vừa tôn giáo vừa chính trị được, thậm chí không thể là người như Mahatma Gandhi. Không ai có thể có tôn giáo và chính trị cùng nhau được. Nếu bạn thực sự chính trị, tôn giáo sẽ là giả vờ; nếu bạn thực sự tôn giáo, bạn sẽ không bận tâm về chính trị. Ai bận tâm? Hay nhiều nhất, chính trị sẽ là giả vờ. Nhưng một người không thể là cả hai cùng nhau được bởi vì chính trị cần tham vọng, ham muốn, cạnh tranh, ghen tị. Mọi chất độc đều được cần. Tôn giáo nói vứt mọi chất độc đi, làm thuần khiết là cần.

Khi Jesus nói bạn không thể phục vụ, đi theo hai thầy ông ấy ngụ ý bạn không thể phục vụ cả bên ngoài và bên trong cùng nhau được. Ông ấy không so sánh Phật và bản thân mình.

Cảnh giác với diễn giải.

Bất kì khi nào bạn đọc lời của Jesus, Phật, Lão Tử, phải rất cẩn trọng. Tâm trí bạn có thể giờ thủ đoạn với bạn. Tâm trí bạn có thể tô màu cho họ bằng định kiến riêng của bạn.

Tôi hiểu tại sao vấn đề này nảy sinh. Vấn đề này nảy sinh bởi vì tâm trí của bạn rất hạn hẹp, một chiều. Bạn có thể yêu chỉ một người đàn bà, bạn có thể yêu chỉ một người đàn ông. Ngay cả những người mẹ cũng nghĩ rằng họ không thể yêu mọi đứa con của mình theo cùng một cách. Nếu bạn khẳng khái, họ sẽ nói rằng một đứa là được ưa chuộng. Điều này là vì sự hạn hẹp của tâm trí, bởi vì bạn nghĩ tình yêu phải được định hướng. Yêu không cần có chiều hướng nào, yêu không cần là quan hệ, yêu có thể chỉ là trạng thái của bản thể bạn. Thực ra, một người được thoả mãn chỉ khi người đó trở thành tình yêu, không phải là việc yêu - khi người đó trở thành tình yêu.

Khao khát lớn lao nhất, sâu sắc nhất bên trong trái tim bạn là không trở nên nhiều việc yêu hơn, ham muốn sâu sắc nhất là trở thành tình yêu. Khác biệt là gì? Khi bạn yêu, bạn sẽ yêu ai đó - và khi bạn yêu ai đó, người khác sẽ ở trong cái bóng. Khi bạn hội tụ tâm trí của mình vào một thứ, mọi thứ khác đi ra ngoài hội tụ đó. Khi bạn chỉ nhìn vào một thứ thôi, mọi thứ khác bị loại trừ, bị cho ra ngoài ngoặc. Tình yêu có thể là sự tập trung, thế thì nó là một chiều; tình yêu có thể có tính thiên, thế thì nó không một chiều. Và khi tình yêu không một chiều, thế thì nó là tôn giáo, tâm linh.

Bạn đang nghe tôi. Bạn có thể nghe với sự tập trung - dường như nó được dạy trong các đại học. Tập trung vào! Do sợ và tham bạn tập trung, bằng không bạn sẽ trượt kì thi, bạn sẽ không là người đầu tiên, bạn sẽ không được công trạng, bạn sẽ mất các khả năng của việc làm tốt và

tiền bạc và xe hơi và nhà lầu - thế này và thế nọ. Cho nên bạn tập trung bởi vì sợ. Đó là lí do tại sao kì thi càng tới gần, càng nhiều sinh viên có khả năng tập trung - bởi vì sợ và tham đang trở nên ngày càng thực tại hơn, chúng trở thành thực tại vững chắc. Tập trung là do sợ và tham.

Thiền là khác toàn bộ. Khi bạn tập trung bạn đóng tâm trí bạn với mọi thứ khác. Thiền nghĩa là chỉ là việc mở ra, cởi mở thành thời. Nó không phải là tập trung. Trong khi nghe tôi bạn đang nghe chim hót trên cây nữa. Gió thoảng qua cây xào xạc bài ca của nó - bạn mở với nó nữa. Máy bay bay qua, hay tàu hoả - bạn mở với nó nữa. Đây là thiền - bạn đơn giản mở, sẵn có, ý thức, sẵn có, mọi cánh cửa đều mở.

Sẽ rất nghèo nàn nếu bạn chỉ nghe tôi bởi vì những con chim này đang hót trên cây là nhạc nền cho điều tôi đang nói. Chúng làm giàu cho nó, chúng không phải là việc sao lãng. Chúng không làm sao lãng tâm trí. Chúng làm sao lãng tâm trí chỉ nếu bạn tập trung - nhớ điều đó. Sao lãng chỉ là sản phẩm phụ của tập trung. Nếu bạn tập trung, chim quấy rối bạn bởi vì nó làm sao lãng. Chim sẽ không làm sao lãng bạn nếu bạn không tập trung. Đơn giản sẵn có ở đây, dù bất kì cái gì xảy ra, vẫn cứ sẵn có, cởi mở, với mọi cánh cửa đều mở. Nếu trời mưa, để mở; nếu trời bắt đầu bão, để mở; nếu mây sấm chớp, để mở - bất kì cái gì xảy ra đều để mở. Thế thì tính mở của bạn là toàn bộ.

Và bạn mở với tôi nữa bởi vì tôi cũng đang xảy ra ở đây. Và tôi muốn nói với bạn rằng nếu bạn mở theo cách như vậy, hiểu biết của bạn sẽ tăng trưởng - nhưng nếu bạn tập trung vào tôi, tri thức của bạn sẽ tăng trưởng. Nếu bạn tập trung vào tôi, vào điều tôi đang nói, thế thì bạn sẽ níu bám lấy những lời nói. Đó là lí do tại sao người ta tập trung - để cho không một lời nào bị bỏ lỡ. Bạn cứ giữ lại. Bạn

không muốn mất một lời nào. Nhưng bạn đang bỏ lỡ toàn thể cuộc sống.

Nếu bạn đơn giản mở ở đây, mở có tính thiên, bạn sẽ lắng nghe điều tôi đang nói theo cùng cách như bạn nghe chim khi chúng hót: Thế thì cả hai sẽ đi vào trong bạn cùng nhau và bạn sẽ không có chọn lựa nào - bạn là im lặng vô chọn lựa.

Thế thì hiểu biết của bạn sẽ tăng trưởng. Thế thì bạn có thể không nhớ điều tôi đã nói nhưng bạn sẽ hiểu điều tôi đã nói. Thế thì bạn có thể không có khả năng đi và tái diễn điều tôi đã nói - bạn có thể nói rằng bạn đã quên hoàn toàn - nhưng bạn đã hấp thu nó, bạn đã tiêu hoá nó. Nó sẽ biểu lộ trong cuộc sống của bạn mặc dầu nó có thể không biểu lộ trong tri thức của bạn. Không thể có khả năng cho bạn để cho bài nói về tôi, nhưng nó sẽ biến đổi cuộc sống của bạn theo cách tinh tế. Lần sau bạn giận đột nhiên bạn sẽ thấy phẩm chất là khác. Lần sau bạn làm tình với người đàn bà hay người đàn ông, bạn sẽ thấy phẩm chất có nhiều tính thiên hơn, ít tính dục hơn. Lần sau ai đó xúc phạm bạn, đột nhiên bạn sẽ thấy rằng chẳng cái gì bị quấy rối, bạn không bị đánh bởi điều đó, nó đã không chạm vào vết thương nào. Lần sau bạn sẽ đứng trước gương, bạn sẽ bắt đầu cười vào bản thân mình.

Bạn đã cười người khác nhưng điều đó là bạo hành. Khi người ta bắt đầu cười vào bản thân mình, người ta có khôn hơn chút ít. Thế thì người ta biết toàn thể cái khô hài, cái ngu xuẩn riêng của người ta. Và khi một người bắt đầu cười bản thân mình, người đó đang trở nên ít lỗ bịch hơn, người đó trở nên ngày một nhận biết, tinh táo hơn - đó là lí do tại sao người đó có thể cười. Người đó có thể thấy cái ngu riêng của mình. Và khi bạn có thể thấy cái ngu riêng của bạn, bạn có thể trở nên khôn. Chỉ người ngu mới

không nhận biết rằng họ là ngu; người khôn bao giờ cũng nhận biết rằng có cả nghìn lẻ một cái ngu. Bạn càng trở nên khôn hơn, bạn càng nhận biết hơn - nhận biết về mọi thứ.

Lắng nghe tôi theo cách thiền đi và yêu tôi theo cách thiền đi, thế thì tình yêu của tôi sẽ không làm sao lãng bạn khỏi Jesus, Krishna, Phật. Thế thì tình yêu của tôi sẽ làm giàu cho mọi tình yêu của bạn, tình yêu của tôi sẽ làm giàu cho cuộc sống của bạn. Tôi ở đây để làm giàu bạn, không để làm nghèo bạn. Không có Jesus bạn sẽ nghèo chút ít, chắc chắn nghèo chút ít. Một người đẹp thế như Jesus phải không bị quên lãng, phải không bị vứt vào quên lãng. Và người đẹp thế như Phật...

Nhân loại đã chịu khổ rất nhiều bởi vì tâm trí một chiều này. Phật tử sẽ không nghĩ về Jesus chút nào và người Ki tô giáo sẽ không nghĩ về Phật. Thảm họa làm sao! Tai họa làm sao! Nếu người Ki tô giáo cũng có thể yêu Phật, Ki tô giáo của người đó sẽ đi rất sâu và nếu một Phật tử cũng có thể hiểu Jesus, người đó sẽ hiểu Phật hơn rất nhiều, tốt hơn rất nhiều. Và nếu bạn có thể hiểu Mahavir và Mohammed và Zarathustra và Lão Tử tất cả cùng nhau, và bạn có thể yêu tất cả họ cùng nhau như những cách diễn đạt khác của cùng một điều thiêng liêng, chắc chắn cuộc sống của bạn sẽ là cuộc sống của hoàng đế. Ngay bây giờ nó chỉ là cuộc sống của kẻ ăn xin. Người Ki tô giáo là kẻ ăn xin, người Hindu là kẻ ăn xin, người Mô ha mét giáo là kẻ ăn xin - tôi muốn bạn trở thành vua, vua của các vua.

Tất cả những người này đã ca cùng bài ca, bài ca của mọi bài ca. Ngôn ngữ có khác, cử chỉ có khác, nhưng nội dung là một.

Câu hỏi 2

Liệu có khả năng, thưa ngài, rằng mọi người sẽ hiểu lầm ngài không?

Bạn nói khả năng sao? Mọi khả năng chứ thưa ngài! Tốt nhất họ sẽ không hiểu tôi, tồi nhất họ sẽ hiểu lầm tôi. Điều đó xảy ra mọi ngày.

Mới hôm nọ tôi đã nói về tự nhiên và đích thực trong mối quan hệ của bạn. Cho nên một sannyasin bên ngoài trại đã nhảy lên một sannyasin khác và họ đánh lẫn nhau. Họ nghĩ rằng tôi đã nói điều đó - tôi đã nói có tính tự nhiên. Họ phải đã cảm thấy giận dữ, họ phải đã cảm thấy đối kháng với nhau - họ phải đã từng mang điều đó.

Bây giờ tôi đã nói phải tự nhiên, và tôi đã nói đừng lo nghĩ về hậu quả - cho nên họ đánh nhau vì người đàn bà và họ chẹn họng nhau. Và người đàn bà, ngồi đó và nhìn vào toàn thể câu chuyện. Cô ấy dường như đã hiểu tốt hơn.

Có mọi khả năng rằng tôi sẽ bị hiểu lầm. Những lời này là nguy hiểm. Bất kì điều gì tôi đang nói cũng đều giống như lưỡi kiếm sắc. Nếu bạn không rất tỉnh táo, nhận biết, bạn sẽ chặt đầu bạn hay đầu ai đó khác. Nó bao giờ cũng như vậy. Jesus và Lin Chi và Bồ đề đạt ma tất cả đều đã bị hiểu lầm.

Thực ra, Thiên đã trở nên hấp dẫn thế ở phương Tây không phải bởi vì mọi người hiểu nó mà bởi vì nó có khả năng lớn nhất của việc bị hiểu lầm. Không tôn giáo nào khác có nhiều khả năng như vậy. Nó có tiềm năng nhất.

Bạn có thể hiểu làm Thiền dễ dàng tới mức chẳng cần gì mấy tới thông minh để hiểu làm nó. Để hiểu làm Hindu giáo sẽ cần chút ít thông minh; để hiểu làm Phật chút ít hiểu biết hơn sẽ được cần tới; để hiểu làm Jaina giáo bạn sẽ phải thực sự rất thông minh. Nhưng để hiểu làm Thiền, không, chẳng cái gì được cần. Bất kì ai cũng đều có khả năng hiểu làm nó.

Lin Chi, người sáng lập ra Thiền Rinzai ở Nhật Bản, nói: 'Không nỗ lực nào được cần, không làm gì đặc biệt. Chỉ như đi ỉa, đi đái, mặc quần áo, ăn bữa ăn, và khi ông mệt thì đi nằm. Người ngu có thể cười ông nhưng người khôn sẽ hiểu. Người cố gắng chắc chắn là người ngu. Bây giờ thế hệ trội hơn đã hiểu nó hoàn toàn rõ - những người hippies và yippies và tất cả. Họ nói rằng họ đang làm việc của họ, và Lin Chi nói rằng đây là cách thức.

Nhưng bạn đã không nghe câu nói khác của Lin Chi và điều may mắn là những người hippies đó không biết về nó, bằng không sẽ có nguy hiểm lớn. Câu nói kia là: 'Trên đường, giết bất kì cái gì ông gặp, giết Phật, giết thầy ông, giết bố mẹ ông và người thân. Chỉ thế thì ông mới có thể được giải thoát.' Bây giờ điều này chắc chắn là cho phép để mở giết người! Điều rất may mắn là những người hippies đã không nghe về điều đó vì rất dễ hiểu làm một phát biểu vĩ đại thế.

'Giết mọi thứ mà ông gặp trên đường.' Cách thức này là cách thức của thiền. Khi bạn đi vào trong và bạn đang thiền, bất kì cái gì tới trên đường, giết nó đi. Đừng né tránh nó. Bởi vì bất kì cái gì bạn cho phép trên đường sẽ trở thành cản trở. Bạn đang tìm cái trống rỗng, bạn đang tìm vô trí - thế thì bất kì cái gì được phép sẽ là một phần của tâm trí. Khi một Phật tử ngồi, Phật có đó - Lin Chi là Phật tử cho nên ông ấy biết về Phật. Khi bạn là một Phật tử và

bạn ngồi trong thiền thế thì mọi thứ biến mất ngoại trừ Phật. Mọi thứ đều mất đi. Ông ấy còn lại trong vinh quang vô cùng, trong chói sáng vĩ đại - nhưng ông ấy cũng phải bị ném đi, ra khỏi con đường. Bằng không điều đó sẽ cản trở con đường.

Người Hindu biết. Khi mọi thứ khác đã mất rồi thì Krishna vẫn đứng đó với cây sáo, thổi sáo.

Ramkrishna biết điều đó rõ. Khi mọi thứ diễn ra và tâm trí ông ấy trở nên gần như - tôi nói gần như - trống rỗng, Kali sẽ đứng đó. Ông ấy đã yêu thích ý tưởng này về Kali nhiều tới mức thật khó cho ông ấy đẩy Kali sang bên, không thể được. Cho dù nghĩ tới việc đó thì nó cũng dường như là báng bổ. Đẩy Kali sang bên sao? Không. Nhưng đó là rào chắn. Khi ông ấy học bước thiền cuối cùng từ Totapuri, Totapuri nói, 'Ông phải giết chết Kali này đi. Điều này sẽ không có tác dụng đâu. Người đàn bà này là cản trở quá nhiều. Thu lấy dũng cảm đi.'

Và Ramkrishna nhắm mắt lại. Ông ấy muốn giết bà ấy bởi vì bây giờ ông ấy biết rõ rằng chỉ một rào chắn còn lại. Nhưng khi ông ấy nhắm mắt ông ấy quên luôn. Người đàn bà đẹp thế - mẹ của toàn thể vũ trụ - bà ấy làm say mê thế. Ông ấy quên hoàn toàn về Totapuri và tất cả những điều vô nghĩa mà ông ấy đã từng nói tới. Và Totapuri đang ngồi trước ông ấy và Totapuri biết rằng ông ấy đã quên bởi vì mắt ông ấy bắt đầu trào ra toàn nước mắt và nước mắt, và ông ấy bắt đầu đung đưa và nhảy múa. Và Totapuri nói, 'Dừng lại! Lặp đi lặp lại, ông vẫn làm cùng một điều!' Và Ramkrishna mở mắt ra và ông ấy nói, 'Thật là khó, thưa thầy. Rất khó, không thể được. Tôi có thể giết mẹ tôi, tôi có thể giết bố tôi, tôi có thể giết vợ tôi, tôi có thể giết bản thân tôi, tôi có thể giết thầy - nhưng Mẹ Kali sao? Chính ý tưởng này đơn giản biến mất khi tôi nhắm mắt và bà ấy có

đó, chói sáng, trong mọi vinh quang của bà ấy. Chính ý tưởng này không có đó. Tôi cứ quên đi quên lại mãi, tôi rất tiếc.'

Thế rồi Totapuri nói, 'Đây là lần cuối cùng, bởi vì ta không thể ở lại lâu hơn được nữa. Đủ cho cái ngu xuẩn của ông và Kali của ông.' Ông ta chạy xô ra ngoài. Trên phố ông ta tìm được một mảnh kính, ông ấy đem về. Và ông ấy nói, 'Bây giờ nhắm mắt lại đi. Khoảnh khắc ta cảm thấy rằng nước mắt của ông trào ra và Kali đã tới ta sẽ cứa trán ông bằng mảnh kính này, rõ đau. Máu sẽ bắt đầu chảy ra. Khi ta cứa trán ông, nhớ rằng ông phải chặt Kali ra làm đôi.' Ramkrishna nói, 'Nhưng làm sao tôi sẽ chặt và bằng cái gì?' Totapuri nói, 'Làm sao ông sẽ chặt và bằng cái gì à? Làm sao ông đã tạo ra được Kali? Bằng tưởng tượng. Nếu ông có thể tạo ra Kali bằng tưởng tượng của ông, tạo ra luôn chiếc kiếm bằng tưởng tượng của ông đi. Hay lấy luôn chiếc kiếm mà Kali vẫn mang trong tay bà ấy. Mượn nó và giết bà ấy!'

Thầy là nghiêm khắc và thầy đe dọa rằng thầy sẽ bỏ đi ngay lập tức nếu ông ấy không tuân theo. Cho nên Ramkrishna nhắm mắt lại và bắt đầu đung đưa. Totapuri cứa trán ông ấy mạnh tới mức vết cứa còn lại cả đời ông ấy. Khi trán ông ấy bị cứa ông ấy nhớ. Trong một khoảnh khắc của dững cảm ông ấy lấy chiếc kiếm từ tay của Kali và chặt Kali làm đôi. Bà ấy đổ sập, một phần sang bên này, phần kia sang bên kia, và mở ra cái trống rỗng giữa hai phần này.

Trong sáu ngày Ramkrishna còn trong samadhi. Khi ông ấy mở mắt ra sau sáu ngày, lời đầu tiên ông ấy thốt ra là, 'Rào chắn cuối cùng đã sụp đổ.'

Bây giờ đây là điều Lin Chi đang nói tới - rào chắn cuối cùng. Cho nên ông ấy nói, 'Trên đường giết bất kì cái

gì ông gặp. Giết Phật, giết thầy ông, giết bố mẹ ông và họ hàng chỉ thế thì ông mới có thể được giải thoát.'

Nhưng bạn có thể trở thành kẻ giết người. Xin đừng giết bất kì ai ở công. Bạn có thể mang ý tưởng này trong nhiều ngày.

Điều tôi đang nói ở đây phải được hiểu rất, rất tế nhị, an toàn. Bạn không đem cái ngu xuẩn của bạn vào trong nó. Bằng không, thay vì được giúp đỡ bởi nó, bạn sẽ bị phá huỷ bởi nó. Chân lí là nguy hiểm. Nếu bạn không thể nhận được giúp đỡ từ nó, nó sẽ phá huỷ bạn. Chân lí là nguy hiểm bởi vì nó có tiềm năng, nó mạnh mẽ, nó là lửa. Bạn đang chơi với lửa khi bạn tới gần chân lí. Nếu bạn không tỉnh táo bạn sẽ bị bỏng. Chút ít sai lầm và bạn sẽ bị bỏng.

Khi Moses thấy Thượng đế ở đỉnh Sinai ông ấy đã phạm phải một sai lầm nhỏ. Khi ông ấy thấy Thượng đế ông ấy tự nhiên chạy xô về phía ngài. Nhưng Thượng đế quát lên, 'Đợi đã! Bỏ giày của ông ra. Đây là đất thiêng.' Moses đã quên mất không bỏ giày ra.

Bây giờ điều này đơn giản là biểu tượng thôi. Người Do Thái chưa bao giờ có khả năng hiểu nghĩa của việc này. Giày bảo vệ chân. Tâm trí bạn là chiếc giày của linh hồn bạn. Như giày bảo vệ thân thể, tâm trí bảo vệ linh hồn. Người Do Thái đã từng nghĩ rằng Thượng đế đã lo nghĩ về giày. Vô nghĩa làm sao! Cả trái đất này đều là đất thiêng bởi vì mọi thứ đều đầy Thượng đế. Không, ngài không nói về giày đâu; thực ra, ngài thậm chí còn đang đi giày. Đó là lí do tại sao chúng ta không thể chỉ ra được Thượng đế ở đâu - vì chỉ ra ở đâu? Ngài ở mọi nơi rồi. Cho dù tôi chỉ bằng ngón tay của tôi - rằng có Thượng đế - ngài là ở trong cả ngón tay nữa.

Bạn không thể chỉ ra được Thượng đế ở đâu, không. Giày là biểu tượng. Cũng như giày bảo vệ cho thân thể, vậy linh hồn được bảo vệ bởi tâm trí. 'Bỏ giày ra' nghĩa là 'Bỏ tâm trí của ông đi, Moses. Đừng xô về ta qua tâm trí bằng không ông sẽ bị bỏng đấy.' Nếu bạn chạy xô về Thượng đế qua tâm trí, điều đó nghĩa là bạn sẽ diễn giải, bạn sẽ đem định kiến của bạn vào, đem ý tưởng của bạn, ý nghĩ của bạn vào. Một cách tự nhiên bạn sẽ bỏ lỡ.

Thế rồi Thượng đế nói, 'Quay lại và nói với mọi người rằng không ai tới núi này trong khi ta ở đây. Và nói điều đó đặc biệt cho các tu sĩ bởi vì họ có thể cố gắng tới.' Moses nói, 'Nhưng tại sao?' Thượng đế đáp, 'Nếu họ tới họ sẽ bị bỏng, họ sẽ bị bỏng hoàn toàn. Đi xuống và nói với người của ông rằng không ai được tới cả. Và đặc biệt nói với các tu sĩ rằng họ không được phép tới vì họ là những người phi tôn giáo nhất. Họ là kẻ giả vờ. Họ có thể nghĩ rằng vì họ là tu sĩ họ được cần tới, rằng khi Thượng đế có đó họ đáng phải đi, nhưng họ không thể thấy ta được.'

Ở Tây Tạng ngày xưa có một câu ngạn ngữ rằng nếu bạn thấy Thượng đế và bạn không được chuẩn bị, bạn sẽ chết. Chân lí là nguy hiểm. Và điều tôi đang cho bạn ở đây là chân lí, chân lí trần trụi, chân lí không che đậy. Tôi thậm chí không trang phục cho nó theo bất kì cách nào. Cho nên bạn phải rất, rất cẩn thận. Trách nhiệm của bạn là lớn. Nếu bạn không thể hiểu được điều tôi đang nói thế thì xin biết cho rằng bạn không hiểu; đừng diễn giải nó theo cách riêng của bạn. Để cho giày bạn được bỏ ra, bằng không có mọi khả năng là bạn sẽ hiểu lầm, bạn sẽ diễn giải sai. Thế thì cả đời bạn sẽ đi theo hướng sai.

Bước đi rất cẩn thận và thận trọng. Bạn đang trên mảnh đất thiêng.

Câu hỏi 3

Tôi muốn thầy trả lời tôi, nói cho tôi cái gì đó, nhưng tôi không biết câu hỏi.

Cho dù bạn biết câu hỏi, câu trả lời không thể được nói ra. Và khi bạn thậm chí không biết đến câu hỏi thế thì vấn đề thậm chí còn trở nên không thể được hơn.

Câu hỏi nào có thể được trả lời? Nếu câu trả lời mà đủ để trả lời cho câu hỏi, mọi câu hỏi chắc đã biến mất từ lâu rồi. Nhưng không một câu hỏi nào đã biến mất. Thực ra, từng câu trả lời đều tạo ra nhiều câu hỏi hơn. Không câu trả lời nào đã từng có khả năng làm tiêu tan đi câu hỏi; từng câu trả lời đều đã tạo ra thêm mười câu hỏi. Nhân loại có nhiều câu hỏi bây giờ hơn bao giờ; năm nghìn năm suy nghĩ đã tạo ra hàng triệu câu hỏi, và không một vấn đề đơn giản nào là được giải. Đó là toàn thể câu chuyện của triết học.

Bertrand Russell đã viết trong hồi kí của ông ấy: 'Khi tôi còn trẻ và tôi vào đại học, tôi đi vào nghiên cứu triết học với ý tưởng rằng nó sẽ trả lời cho những câu hỏi của tôi. Nhưng khi tôi ra khỏi đại học tôi bắt đầu cười vào toàn thể cái lối bịch của nó - bởi vì các câu hỏi cũ của tôi vẫn còn như cũ. Chúng trở nên phức tạp hơn, điều đó là đúng, nhưng chúng vẫn còn như cũ. Và từ đại học tôi nhận được thêm hàng triệu câu hỏi. Không một câu hỏi nào được trả lời và hàng triệu câu hỏi thêm được tạo ra.'

Không câu trả lời nào là có thể bởi vì thực sự câu hỏi không phải là câu hỏi. Khi câu hỏi có đó bạn có thể có khả năng cảm thấy nó là đúng hay không đúng; khi câu hỏi có

đó nó đơn giản chỉ ra rằng có khối chẵn nào đó trong tâm thức bạn. Câu hỏi không phải là vấn đề, nó là khối chẵn. Khối chẵn chỉ ra rằng bạn không tuôn chảy như bạn đáng phải tuôn chảy, rằng cái gì đó đang đi sai. Nó không chỉ là câu hỏi, nó là vấn đề về năng lượng đang đi sai. Cái gì đó đang thiếu trong cuộc đời của bạn, cái gì đó được cần, được cần rất nhiều, và bạn đang dò dẫm tìm nó nhưng bạn không thể đặt tên cho nó hay nói nó là gì.

Đó là tình huống này. Bạn nói: *Tôi muốn thầy trả lời tôi, nói cho tôi cái gì đó, nhưng tôi không biết câu hỏi.* Thực ra, ngay cả những người hỏi nhiều câu hỏi thế cũng không biết họ đang hỏi gì. Đó là lí do tại sao bạn cứ hỏi đi hỏi lại mãi nhưng đầu vậy bạn cảm thấy bạn vẫn chưa hỏi câu hỏi đúng.

Một linh hồn lớn, nhạy cảm, Gertrude Stein, đang trên giường sắp chết. Đột nhiên bà ấy mở mắt ra và nói với bạn bè ở xung quanh, 'Câu trả lời là gì?' Họ phân vân vì bà ấy đã không hỏi câu hỏi nào. Ai đó nói, 'Nhưng câu hỏi là gì? Bà đã không hỏi câu hỏi.' Bà ấy mở mắt ra và bà ấy nói, 'Vậy à, được. Câu hỏi là gì?' Và rồi bà ấy chết.

Và chúng ta không biết cái gì trong tim bà.

Vâng, đó là tình huống của con người: bạn không biết câu hỏi, bạn không biết câu trả lời, bạn không biết đích xác bạn muốn hỏi gì. Bạn cứ hỏi nhiều thứ và nhiều câu trả lời được trao cho bạn, nhưng không câu trả lời nào khớp bởi vì, thực ra, câu hỏi chưa từng được hỏi.

Chùng nào bạn chưa hỏi câu hỏi thực làm sao câu trả lời nào có thể có ích được? Nhưng câu hỏi thực đó không phải là điều trí tuệ, để tôi nói cho bạn, rằng câu hỏi thực là,

'Tôi là ai?' Mọi câu hỏi khác chỉ là phát biểu rõ thêm của câu hỏi cơ sở này.

Ai đó hỏi 'Thượng đế là gì?' nhưng đó không phải là câu hỏi thực. Nếu bạn không biết tới bản thân mình, làm sao bạn được giả định biết Thượng đế? Ai đó hỏi 'Ai đã tạo ra thế giới?' nhưng điều đó là vô nghĩa. Bạn thậm chí không biết làm thế nào bạn đã đi vào sự tồn tại, nói gì tới thế giới? Đầu tiên cố giải quyết điều huyền bí riêng của bạn đi đã. Đương đầu với nó đi.

Cho nên câu hỏi cơ bản của mọi câu hỏi là, 'Tôi là ai?' Làm sao trả lời nó? Ai đó có thể trả lời nó cho bạn được không? Điều đó là không thể được. Làm sao bạn có thể nói bạn là ai được? Nếu bản thân bạn không thể nói được nó, làm sao tôi có thể nói bạn là ai được? Bất kì cái gì tôi nói sẽ lại trở thành thông tin trong đầu.

Tôi có thể nói rằng bạn là Thượng đế và bạn sẽ mang ý tưởng này rằng bạn là Thượng đế, nhưng lặp đi lặp lại bạn sẽ cảm thấy rằng điều này là không đúng - bởi vì ai đó xúc phạm bạn và Thượng đế trở nên rất giận dữ. Và thế rồi bạn cảm thấy, 'Minh là kiểu Thượng đế gì thế này?' Và ai đó lấy người đàn bà của bạn và bạn muốn giết anh ta và thế rồi bạn nghĩ, 'Minh là kiểu Thượng đế gì thế này?' Và bạn thấy người đàn bà đẹp đi qua và thèm khát nảy sinh trong bạn và bạn nói, 'Minh là kiểu Thượng đế gì thế này?' Và thế rồi bạn thấy chiếc xe và bạn muốn có chiếc xe đó và bạn nghĩ, 'Minh là kiểu Thượng đế gì thế này? Khao khát chiếc xe sao?' Có nhiều điều nhỏ bé, những điều rất nhỏ bé, nhỏ tới mức bạn cảm thấy ngượng nếu bạn phải nói về chúng. Chúng là những thứ rất nhỏ - không có đủ muối trong món dahl và Thượng đế nổi cáu; trà lạnh và Thượng đế ném chén trà đi và cả siêu nước và mọi thứ lên sàn và trở nên điên.

Bây giờ rắc rối nảy sinh bởi vì Phật, Jesus, Krishna, tôi, tất cả chúng tôi cứ nói, 'Ông là Thượng đế.' Câu trả lời là đúng nhưng bạn không ở điểm bạn có thể bắt được nó. Bạn không sẵn sàng vì nó.

Bạn càng nhìn vào trong bản thân mình, bạn càng cảm thấy bản thân mình giống như con chó hơn là giống Thượng đế. Bạn đơn giản trở nên phân vân về tất cả những điều lớn lao đã từng được nói về bạn. Chúng đã được nói về bạn sao? Các nhà tiên tri Upanishad này, họ đang nói rằng bạn là Brahma. Bạn sao? Những người này có điên không, nói nhiều điều mà không biết họ đang nói gì sao? Bạn, mà là Brahma? Không thể được. Bạn đã không chấp nhận điều đó, bạn không thể chấp nhận được, điều đó là không thể được. Do đó bạn đã tạo ra Thượng đế theo hình ảnh riêng của bạn. Kinh Thánh nói Thượng đế tạo ra con người theo hình ảnh riêng của ngài nhưng chân lí chính là điều ngược lại. Bạn không thể tin cậy được ý tưởng này rằng Thượng đế đã tạo ra bạn theo hình ảnh của ngài vì điều đó sẽ tạo ra nhiều khó khăn trong cuộc đời của bạn. Cho nên bạn đã tạo ra Thượng đế theo tương tượng riêng của bạn.

Nếu bạn đi và nhìn Thượng đế của bạn... nhìn Thượng đế của người Do Thái mà xem. Thượng đế của người Do Thái nói, 'Ta rất ghen tị.' Hay làm sao. Điều này dường như là Thượng đế do con người tạo ra. Thượng đế của người Do Thái nói, 'Ta là Thượng đế rất ghen tị. Nếu người không theo ta, ta sẽ tiêu diệt người, ta sẽ tống người vào địa ngục. Và không được tôn thờ bất kì Thượng đế nào khác. Ta là Thượng đế duy nhất.' Và Thượng đế của người Mô ha mét giáo và Thượng đế của người Ki tô giáo là rất ghen tị. 'Tiêu diệt mọi thượng đế khác. Ta là Thượng đế duy nhất.' Điều này dường như rất con người, nó chẳng có vẻ gì là rất thượng đế cả. Thượng đế dường như rất chính

trị, ngài dường như không rất tôn giáo. Ngài không thể dung thứ được các Thượng đế khác? Thượng đế đáng ra phải không nghiêm chỉnh lắm, vui chơi hơn.

Người Hindu có Thượng đế chơi đùa nhưng khi bạn nhìn các Thượng đế của người Hindu chơi bạn sẽ thấy các khuôn mặt người. Brahma đã tạo ra thế giới và đã tạo ra người đàn bà đầu tiên và rơi vào tình yêu với cô ấy - con gái riêng của ông ấy - và bắt đầu săn đuổi cô ấy. Một Thượng đế rất Hindu! Giống người Hindu hơn là giống Thượng đế. Săn đuổi con gái riêng của mình! Và con gái trở nên rất sợ hãi - cũng là tự nhiên. Cô ấy bắt đầu chạy xô đi, trốn vào các hình dạng khác. Cô ấy trở thành bò cái, và Thượng đế biến thành bò đực - dứt khoát là Thượng đế của người Hindu! Khi người đàn bà này biến thành bò cái Thượng đế biến thành bò đực. Và cô ấy thử đủ mọi dạng đó là cách mọi con vật đã được tạo ra. Cô ấy trở thành con chó cái cho nên Thượng đế biến thành chó đực. Điều này dường như là ý tưởng nhiều tính người hơn. Thay vì nghĩ rằng bạn là Thượng đế, bạn muốn nghĩ rằng Thượng đế là người.

Và nếu bạn nhìn và Thượng đế của người Hindu bạn sẽ thấy rằng họ rất sợ hãi. Ngồi trên cõi trời Indira bao giờ cũng sợ. Nếu một rishi nghèo nào đó bắt đầu thiên sâu, ngài vàng của ông ta bắt đầu rung rinh. Ông ta trở nên sợ lấm lấm. Ông ta phái gái đẹp tới làm hư hỏng ông rishi. Bây giờ ông rishi có làm cái gì đâu, ông ấy chỉ thiên, nhưng Indira phái gái đẹp tới làm hư hỏng ông ấy. Ông ta sợ cho tình trạng của ông ta. Nếu ông rishi này đạt tới điều tối thượng ông ấy có thể trở thành Indira tiếp, hay ông ấy có thể đòi Indira tính. Những Thượng đế này là rất ghen tị, rất bình thường.

Nếu bạn nhìn vào Purana của người Hindu, bạn sẽ ngạc nhiên. Câu chuyện dường như là về con người, không phải về Thượng đế chút nào.

Brahma và Vishnu có lần tới gặp Shiva. Có rắc rối nảy sinh. Ngay chỗ đầu tiên, rắc rối đáng không tồn tại trong thế giới của Thượng đế... nhưng đã có rắc rối nào đó.

Đảng chính trị nào đó phải đã từng tạo ra rắc rối nào đó và họ không thể hình dung ra được nó là gì. Asuras, quỷ, đảng chính trị đối lập, bao giờ cũng tạo ra rắc rối cho Thượng đế.

Cho nên Brahma và Vishnu tới Shiva bởi vì ông ấy có khả năng giúp đỡ. Ông ấy là một tay nguy hiểm. Điều này cũng như các chính khách đi tới những người ủng hộ khi họ không thể kiểm soát nổi! Shiva này là Thần của cái chết. Ông ấy là nguy hiểm. Và ông ấy có toán đồng hành rất nguy hiểm - ma và đủ mọi loại quỷ sa tăng và quỷ và thần rừng. Họ tất cả đều là đệ tử của ông ấy. Cho nên ông ấy có thể được cần tới. Bất kì khi nào có vấn đề thực ông ấy đều được cần tới.

Họ tới gặp ông ấy. Lính gác ngăn họ lại nhưng không ai cảm thấy thoải mái với lính gác cả. Bạn không thoải mái, chẳng ai thoải mái. Họ gạt lính gác sang bên. Họ nói, 'Krishna, tránh ra. Việc này là cấp bách, nó là khẩn cấp.' Họ đẩy lính gác sang bên và đi vào, xô vào. Shiva đang làm tình với Parvati. Thật không xã giao về phần họ mà xô vào nhưng vấn đề đã tới mức họ chẳng bận tâm về xã giao. Họ đứng đó nhưng Shiva là Shiva, ông ta chẳng bận tâm chút nào. Họ đứng đó và ông ta nói, 'Được rồi, đứng đấy đi.' Nhiều giờ trôi qua và ông ta cứ làm tình và làm tình và họ phát chán và họ nói, 'Thôi đi!' Nhưng Shiva không nghe. Parvati rất ngưỡng ngùng. Cô ấy nhắm mắt lại... vì vậy mọi đàn bà làm tình đều nhắm mắt. Shiva bị dính líu

hiều tới mức ông ta thậm chí không nhận biết rằng ai đó đang đứng đó.

Vishnu và Brahma cảm thấy rất bị xúc phạm. Đây là sự sỉ nhục lớn. Cho nên họ nguyện rửa Shiva: rằng mãi mãi và mãi mãi, ông ta sẽ được nhớ bởi dâm dục của ông ta - do đó mới có biểu tượng linga và yoni, biểu tượng của Shiva. Linga và yoni là các bộ phận sinh dục nam và nữ. Cái đó trở thành biểu tượng của Shiva.

Đây là những câu chuyện rất con người. Bạn có thể cải tiến chúng được nữa không? Điều đó là không thể được. Chúng là những câu chuyện rất con người. Quá con người, toàn con người. Thay vì suy nghĩ rằng bạn là Thượng đế, bạn tạo ra các Thượng đế theo hình ảnh riêng của bạn. Không, nếu tôi nói rằng bạn là Thượng đế, câu trả lời này sẽ không giúp ích gì cả - bạn sẽ phải tìm ra câu trả lời riêng của bạn.

Câu hỏi mang tính tồn tại; bạn sẽ cần câu trả lời mang tính tồn tại. Câu hỏi là từ bản thể bạn; câu trả lời thực tới chỉ từ bản thể bạn. Bạn sẽ phải đi sâu vào bên trong bản thân mình. Đầu tiên hỏi, "Tôi là ai?" Hỏi, "Tôi là ai? Tôi là ai? Tôi là ai?" Để câu hỏi này thấm vào mọi thớ thịt và tế bào thân thể bạn và tâm trí bạn. Để cho toàn thể thân tâm bạn rung động cùng câu hỏi này, "Tôi là ai?" Điều đó sẽ mất vài tháng, đôi khi vài năm, nhưng nó trả giá. Để cho toàn thể bản thể bạn rung động với một câu hỏi, "Tôi là ai?" Để câu hỏi này chìm sâu tới mức bất kì cái gì bạn đang làm vẫn còn rung động sâu bên dưới, "Tôi là ai?" Bước đi, ăn, nói, nghe, câu hỏi này cứ đập rộn ràng sâu, sâu bên dưới, "Tôi là ai? Tôi là ai?" Từ từ câu hỏi này sẽ không nói ra miệng, nó sẽ chỉ là cảm giác - "Tôi là ai?" không nói ra miệng, không bằng những lời này, "Tôi là ai?" Nó sẽ chỉ là dấu hỏi trong bản thể bạn, chỉ là việc hỏi, việc truy tìm.

Và thế rồi một hôm, khi toàn thể bản thể bạn đầy với câu hỏi này tới mức toàn thể bản thể bạn đã trở thành dấu hỏi, câu trả lời tới. Nó sẽ không nói ra miệng, nó sẽ không là ai đó nói, 'Nghe đây, Tushita' - câu hỏi này là từ Tushita - 'Nghe đây, Tushita.' Không ai sẽ nói điều đó. Đột nhiên cái gì đó sẽ bùng nổ, như nụ mở ra. Và bạn sẽ đầy hương thơm. Khi bạn mở mắt ra mọi việc hỏi đã biến mất, mọi vấn đề đã biến mất. Thế thì bạn sống cuộc sống không có vấn đề gì. Và chỉ thế thì bạn sẽ sống, chỉ thế bạn sẽ hiện hữu. Thế thì mọi thứ đều là phúc lành. Từng hơi thở là ân huệ - và tất cả, tất cả là niết bàn, tất cả là Thượng đế.

Đó là điều được cần ở sâu bên dưới trong bạn, Tushita. Bạn hỏi: *Tôi muốn thầy trả lời tôi, nói cho tôi cái gì đó, nhưng tôi không biết câu hỏi.* Điều tốt là bạn không biết, bởi vì nếu bạn biết câu hỏi này nó nhất định là điều sai. Đây là câu hỏi. Nhưng đừng dùng nó như câu hỏi bởi vì câu trả lời sẽ không tới từ bên ngoài, câu trả lời bị ẩn kín trong bản thân câu hỏi. Câu hỏi là hạt mầm, lõi bên ngoài nhất của câu trả lời, và câu trả lời là cây bị giấu kín trong hạt mầm. Coi câu hỏi như hạt mầm và trở thành mảnh đất cho nó đi. Mảnh đất 'đầu óc' sẽ có tác dụng, cái đầu của bạn trở thành mảnh đất - đó là điều tôi gọi là mảnh đất 'đầu óc'. Chỉ một câu hỏi, chỉ một câu hỏi, chỉ một câu hỏi - bạn trở nên mang thai với câu hỏi này. Và việc mang thai này trở thành sâu sắc tới mức bạn không thể quên được nó trong bất kì khoảnh khắc nào. Ngay cả trong khi bạn ngủ nó sẽ có đó. Ngay cả trong giấc ngủ của bạn, trong giấc mơ của bạn, câu hỏi này sẽ tiếp tục - 'Tôi là ai?' Không mấy bằng lời, nhớ lấy - tôi nhắc lại lần nữa, không mấy bằng lời - nhưng câu hỏi này sẽ có đó, 'Tôi là ai?' rung đập, tuôn trào, chuyển động, chuyển động ngày một sâu hơn và sâu hơn và sâu hơn. Và một ngày nào đó nó đạt tới chính cốt

lỗi, nó đánh vào trái tim bạn, không gian bên trong, không gian trái tim. Và thế rồi cái gì đó mở ra.

Nếu bạn có thể hỏi đúng bên trong bản thể riêng của bạn, bạn sẽ đi tới câu trả lời đúng. Và đó là câu trả lời duy nhất - câu trả lời bạn đi tới bản thân mình.

Câu hỏi 4

Đã từng bị đụng chạm, tôi có thể trải qua được cơn xoáy lốc rất nhanh của thầy không? Vì không cái gì là hài lòng hay không hài lòng, liệu tôi có thể dừng trong tiếp xúc với tình yêu của thầy bằng việc không mặc áo choàng da cam và đeo mala không?

Đầu tiên, bạn hỏi: đã từng bị đụng chạm tôi có thể trải qua được cơn xoáy lốc rất nhanh của thầy không? Điều đó chỉ ra bạn đã không bị đụng chạm. Tôi đã chạm vào bạn nhưng bạn đã không bị đụng chạm bởi vì những người đã bị đụng chạm không muốn đi qua nó chút nào. Bạn hỏi Taru mà xem. Cô ấy sẽ nói cô ấy không muốn niết bàn nào.

Nếu đây là vấn đề chọn lựa giữa chúng ngộ và tôi, những người đã bị đụng chạm tới sẽ chọn tôi. Và bởi vì chọn lựa này họ sẽ trở nên chúng ngộ. Nếu bạn vẫn đang chọn chúng ngộ ngược lại tôi, bạn sẽ không đạt tới nó, ít nhất là không qua tôi. Bạn sẽ không đạt tới nó.

Bạn đang trong vội vã thế, bạn đã không bị đụng chạm tới. Bạn đơn giản tham.

Người này đã nhận tính chất sannyas chỉ mới một tuần trước đây. Bạn đang quá vội vã. Bạn không hiểu điều bạn nói. Bạn không hiểu điều bạn tìm. Bạn không hiểu nơi bạn ở. Bạn không hiểu người bạn đang nói với.

Bạn nói: Đã từng bị đụng chạm, tôi có thể trải qua được cơn xoáy lốc rất nhanh của thầy không? Nếu bạn đã bị đụng chạm bạn sẽ muốn ở trong chính xoáy lốc này mãi mãi và mãi mãi. Bạn sẽ không muốn thoát ra khỏi nó. Nếu bạn đã bị đụng chạm bạn đã ngã vào trong tình yêu. Ai muốn thoát ra khỏi tình yêu? Nếu bạn muốn thoát ra khỏi nó, điều đó đơn giản nghĩa là bạn không ở trong tình yêu chút nào. Bạn chỉ muốn đi qua nó để cho bạn có thể thu được cái gì đó. Bạn không phải là sannyasin. Bạn đã nhận tính chất sannyas nhưng bạn không là sannyasin. Bạn chỉ có quần áo da cam và mala và không cái gì khác. Trái tim bạn vẫn còn không bị ảnh hưởng. Và khi trái tim không bị ảnh hưởng, dù bạn giữ mala và áo da cam hay bạn không giữ, điều đó chẳng thành vấn đề. Cho dù bạn giữ chúng bạn vẫn không trong tiếp xúc với tôi. Cho nên vứt chúng đi không thành vấn đề. Bạn có thể vứt chúng.

Tôi sẽ không nói điều này dễ dàng thế cho người khác nếu tôi thấy rằng trái tim họ đang sắp bị ảnh hưởng, chết đi theo màu sắc của tôi. Tôi sẽ không nói với họ 'Vứt mala và quần áo của bạn đi' một cách dễ dàng, tôi sẽ không nói điều đó chút nào. Nhưng với bạn tôi có thể nói điều đó bởi vì bạn chỉ có mala và quần áo và không cái gì khác. Cái 'thêm' đó bị thiếu - do đó mới có câu hỏi này.

Và bạn hỏi: *Vì không cái gì là hài lòng hay không hài lòng, liệu tôi có thể dừng trong tiếp xúc với tình yêu của thầy...* Bạn đã ra ngoài tiếp xúc rồi. Chỉ bởi việc ở đây bạn cho rằng bạn đang trong tiếp xúc sao? Chỉ bởi việc nghe tôi trong bốn hay năm ngày bạn cho rằng bạn đang trong tiếp

xúc sao? Chỉ bởi việc thờ trong thiên và nhảy lên chút ít bạn cho rằng bạn trong tiếp xúc sao? Thế thì bạn không hiểu chút nào. Tiếp xúc cần thời gian. Tiếp xúc nhận cam kết của bạn, cần cam kết của bạn. Nếu bạn không cam kết với tôi làm sao tiếp xúc là có thể được?

Và khi tôi nói 'Chẳng cái gì làm tôi hài lòng hay không hài lòng' tôi đang nói điều đó về tôi. Tôi sẽ chẳng hài lòng chút nào nếu tất cả các bạn bỏ áo da cam - điều đó sẽ không làm hài lòng tôi chút nào. Bạn lấy áo da cam cũng không làm hài lòng tôi.

Điều đó không phải là vấn đề. Nếu không ai tới đây tôi sẽ hạnh phúc như tôi bây giờ. Nếu cả thế giới tới đây tôi sẽ hạnh phúc như tôi bây giờ. Hạnh phúc của tôi là phẩm chất bên trong của tôi. Nó không phụ thuộc vào bạn, tôi không phụ thuộc vào bạn. Hạnh phúc của tôi là của tôi. Điều đó đôi khi làm tổn thương bạn nữa. Bạn muốn tôi phụ thuộc vào bạn. Bạn muốn tôi đi theo bạn và nói, 'Đừng làm điều đó. Điều đó sẽ làm tổn thương tôi lắm.' Bạn muốn tôi thuyết phục bạn bởi vì điều đó sẽ giúp cho bản ngã của bạn cảm thấy được thoải phòng hơn. Nhưng hạnh phúc của tôi là hiện tượng độc lập. Tôi đơn giản hạnh phúc - chẳng vì lí do nào cả. Bạn hay không bạn không tạo ra khác biệt gì.

Nhưng điều đó sẽ tạo ra nhiều khác biệt với bạn. Bạn có thể vứt bỏ quần áo này - điều đó sẽ không tạo ra mấy khác biệt cho tôi, nhưng điều đó sẽ tạo ra khác biệt cho bạn.

Bạn nói: *Liệu tôi có thể dừng trong tiếp xúc với tình yêu của thầy bằng việc không mặc áo choàng da cam và đeo mala không?* Khi có liên quan tới tình yêu của tôi nó sẽ cứ mưa rào lên bạn - bởi vì nó không quan tâm tới bạn. Xin cố hiểu điều đó. Khi tôi mưa rào tình yêu của tôi lên bạn đây không phải là mối quan tâm của tôi đâu. Không phải là

tôi không mưa rào tình yêu của tôi lên bạn, hay tôi mưa rào tình yêu của tôi lên bạn - cứ dường như đó là chọn lựa. Nó không phải là chọn lựa. Tôi không mưa rào tình yêu lên bạn, tôi là tình yêu. Khi bạn không có đó thế nữa nó đang mưa rào, khi tôi nhìn vào cây thế nữa nó đang mưa rào, khi tôi nhìn vào đá thế nữa nó đang mưa rào.

Bạn không đặc biệt. Tôi không làm gì đặc biệt lên bạn. Đó chỉ là cách thức tôi vậy. Điều đó rất bình thường. Điều đó là đơn giản. Cũng dường như tôi sống động trước bạn, không phải vì bạn. Nếu bạn đi xa tôi sẽ không chết. Bạn không phải là nguyên nhân của việc thờ của tôi. Bạn sẽ đi xa, tôi sẽ thờ - thờ cùng cây, thờ cùng sao. Nhưng ngay cả nếu sao đi xa và cây đi xa điều đó sẽ không thay đổi cái gì bởi vì tôi không có quan hệ nhân quả theo cách đó. Theo cùng cách là tình yêu của tôi. Tôi không mưa rào nó lên bạn. Vâng, nó được mưa rào nhưng không ai mưa rào cả. Không có ai để mưa rào nó. Tôi là tình yêu.

Nhưng điều đó sẽ tạo ra nhiều khác biệt cho bạn. Nếu bạn vứt bỏ mala và áo da cam, bạn sẽ trở nên đóng. Bạn sẽ không có khả năng nhận. Trời có thể mưa nhưng nếu bạn để cái bình lộn ngược xuống, mây sẽ vẫn cứ mưa. Chúng không lệ thuộc vào bình để thẳng lên, chúng không đợi điều đó, chúng sẽ cứ mưa. Bình để đứng thẳng hay lộn ngược là không liên quan. Liệu nó lộn ngược hay không là không thành vấn đề, mưa sẽ cứ rơi. Nhưng nếu bình lộn ngược nó sẽ không tích giữ giọt mưa nào. Hay, ngay cả nếu nó đứng thẳng và đóng kín, thế nữa nó sẽ không tích nước. Hay, cho dù nó không đóng và tích nước nhưng có chỗ rò rỉ, thế nữa nó sẽ bỏ lỡ. Và mây sẽ cứ mưa rào. Chúng không hướng riêng nước của chúng vào bình đặc biệt nào.

Tôi không hướng tình yêu của tôi đặc biệt vào bạn. Nhưng điều đó là tùy ở bạn. Nếu bạn muốn nó đi vào trong tim bạn, bạn sẽ phải còn để mở.

Những áo choàng da cam và mala này chỉ là điệu bộ, biểu tượng rằng bạn mở với tôi, rằng bạn biểu lộ từ phía bạn rằng bạn có quan hệ. Từ phía tôi không quan hệ nào là có thể. Mọi quan hệ đều từ phía bạn. Không có thầy ở đây, chỉ có đệ tử. Thầy chết rồi. Thầy là thầy chỉ khi thầy không hiện hữu. Cái ngày tôi đi tới biết, cùng ngày đó tôi biến mất. Nó là sự vắng mặt, nó là trống rỗng, cái không.

Nếu bạn muốn nhận được cái không này bạn sẽ phải được quan hệ nhân quả với tôi, bạn sẽ phải mở với tôi. Những áo choàng da cam và mala này không là gì cả. Chúng chỉ là điệu bộ. Nhưng chúng là chính ý nghĩa khi có liên quan tới bạn.

Làm sao nó thành vấn đề với tôi được liệu bạn có mặc đồ da cam hay không? Nó được quan tâm thế nào? Nhưng với bạn nó thành vấn đề nhiều vì bạn sống trong những điều nhỏ bé này. Bạn vẫn là quần áo của bạn vì bạn vẫn là thân thể bạn. Mala và trái tim lồng ảnh có nghĩa nhiều với bạn bởi vì bạn vẫn nghĩ về bản thân bạn như hình ảnh. Khi bạn nhìn vào gương bạn nghĩ rằng đây là bạn. Với tôi điều đó không tạo ra khác biệt gì. Nó không phải là ảnh tôi vì không có khả năng nào để chụp ảnh tôi cả. Mọi điều bạn có được sẽ chỉ là hình dạng. Và tôi không phải là hình dạng. Đó là toàn thể thông điệp của tôi.

Cho nên, nếu điều đó làm vui lòng bạn, vứt bỏ việc mặc đồ da cam và đeo mala đi - nhưng nghĩ trước khi bạn làm điều đó, suy tư về nó. Điều ngu xuẩn đầu tiên bạn đã làm là ở chỗ bạn trở thành sannyasin - bạn phải đã trở thành sannyasin mà không suy nghĩ về điều đó. Bây giờ điều này sẽ là điều ngu xuẩn thứ hai - thoát ra khỏi nó mà

không suy nghĩ. Cho nên xin bạn, ít nhất, khi bạn định làm điều ngu xuẩn thứ hai, tỉnh táo hơn chút ít đi.

Tôi nghe nói về Mulla Nasruddin. Anh ấy nhận lương một tháng và được một tờ mười ru pi thêm. Cô kế toán phải đã tính sai. Nhưng anh ta sững.

Tháng sau bị thiếu mất một tờ mười ru pi cho nên anh ta lập tức kêu ca. Cô kế toán nói, 'Mulla, thế lần trước khi tôi đã đưa anh thừa một tờ mười ru pi thì sao? Sao anh không kêu.'

Mulla nói, 'Nghe đây. Khi sai lầm bị phạm phải một lần, điều đó là được. Nhưng khi nó bị phạm hai lần, tôi kêu đấy.'

Cho nên nhớ lấy điều đó. Bạn đã phạm một sai lầm một lần, bây giờ đừng ngu như thế nữa.

Câu hỏi 5

Khi tôi cảm thấy từ bi, đấy là thái độ thánh thiện hơn người; khi yêu, quá buồn và nghiêm chỉnh; khi vui chơi, nó gây cáu bẳn. Tôi có phải tự giết mình không và có giảm bớt khổ hơn người khác không?

Ý tưởng hay đấy! Thực sự hay! Nhưng lại cùng với cơ sở sai. Bạn hỏi: *Tôi có phải tự giết mình không và có giảm*

bớt khổ hơn người khác không? Bạn lại sẽ cảm thấy thánh thiện hơn người. Ngay cả sau khi bạn đã giết bản thân mình bạn sẽ đi lang thang như ma và ám mọi người và bạn sẽ nói, 'Nghe đây, tôi tự giết mình vì bạn đấy.'

Sống cho bản thân bạn thôi, và nếu bạn muốn tự giết mình, giết vì bản thân bạn. Con người có thể được phép tự mình giết mình nếu người đó đã sống cho bản thân mình - không bao giờ trước điều đó. Bởi vì nếu bạn không thể sống được, nếu bạn thậm chí không thể sống được cho bản thân bạn, làm sao bạn có thể tự giết mình vì bản thân mình được? Điều đó sẽ là không thể được.

Sống là bước thứ nhất, chết là bước thứ hai. Chết là hiện tượng cao hơn. Những người không có khả năng sống đúng không thể chết đúng được. Làm sao bạn có thể chết đúng được khi bạn thậm chí không có khả năng sống đúng? Bạn bỏ trường tiểu học và bạn đang cố vào đại học. Bạn sẽ không qua đó được. Sống là đơn giản, chết là rất phức tạp. Đầu tiên sống đi đã.

Nhưng cuộc sống của bạn dường như sai. Bạn nói: *Khi tôi cảm thấy từ bi, đấy là thái độ thánh thiện hơn người.* Từ bi phải không được hướng thẳng vào người khác. Từ bi thực bao giờ cũng cảm thấy hạnh phúc khi ai đó chấp nhận từ bi của bạn, tình yêu của bạn. Người đó đã làm cho bạn được dễ chịu. Bạn phải cảm ơn người đó. Khi ai đó chấp nhận tình yêu của bạn, bạn phải cảm ơn người đó. Người đó có thể bác bỏ nó chứ - thế thì sao? Người đó có thể đã nói 'Không, tôi không cần từ bi của anh' - thế thì sao? Người đó đã cho bạn một cơ hội để bày tỏ tình yêu của bạn. Người đó đã giúp bạn nở hoa. Bạn phải biết ơn.

Nhưng bình thường chúng ta nghĩ người đó phải biết ơn rằng chúng ta đã bày tỏ cho người đó nhiều tình yêu thế. Vô nghĩa. Bằng việc bày tỏ tình yêu của bạn cho người

đó, người đó có thể đã không nở hoa, người đó thậm chí có thể bị nghiền nát. Nhưng bạn đã nở hoa. Cái lợi thực là của bạn. Cái lợi thực là của người đi yêu: Nó có thể là của người khác, nó có thể không là của người khác, điều đó là tùy - nhưng cái lợi thực bao giờ cũng là của người đi yêu. Người được yêu có thể không thu được cái gì, thậm chí có thể còn bị hại. Yêu có thể trở thành ngọt ngào. Yêu có thể giết chết người khác. Cho nên nhiều trẻ em bị tình yêu của mẹ và của bố chúng giết và biết bao nhiêu chồng bị giết bởi tình yêu của vợ và biết bao nhiêu vợ bị giết bởi tình yêu của chồng. Mọi người làm ngọt thờ lẫn nhau và họ nói say, 'Chúng tôi yêu bạn.' Và họ càng yêu, họ càng làm bạn ngọt ngào hơn, họ không cho phép bạn có tự do nào.

Yêu không nhất thiết là phúc lành cho người khác nhưng với người đang yêu, nó bao giờ cũng là phúc lành. Cho nên người yêu nên cảm thấy biết ơn. Vứt thái độ này về việc linh thiêng hơn người đi. Bạn không có nghĩa vụ với bất kì ai khác. Khi hoa nở ra và hương thơm thoảng theo gió, hoa không cảm thấy rằng nó có nghĩa vụ với bất kì ai. Khi mặt trời lên và hàng triệu đoá hoa mở ra và hàng triệu chim hót và cả trái đất trở nên thức dậy, mặt trời không cảm thấy rằng nó có nghĩa vụ với bất kì ai. Đây là bản tính của mặt trời. Mặt trời hạnh phúc trong việc là bản thân nó.

Từ bi của bạn dường như bắt rẽ sai. Bạn đang nghĩ dưới dạng phục vụ mọi người. Bạn là người nguy hiểm, bạn là người làm điều thiện. Và đây là những người gây hại nhất trên trái đất. Bạn có thể trở thành một mahatma. Tránh điều đó đi. Tận hưởng rằng bạn yêu, rằng bạn có từ bi, rằng bạn phục vụ ai đó - tận hưởng nó. Nó là cơ hội để nở hoa, để bùng nổ.

Và thế rồi bạn nói: *Khi yêu tôi cảm thấy quá buồn và nghiêm chỉnh*. Vâng, bởi vì khi bạn đang yêu và ai đó yêu bạn, thương hại là đơn giản. Bạn thương hại, bạn không lấy cái gì từ người khác. Trong yêu bạn phải lấy cái gì đó từ người khác. Điều đó làm tổn thương bạn. Bạn sao? Làm sao bạn có thể lấy cái gì từ người khác được? Cho đã khó, nhận còn khó hơn nhiều - bởi vì trong cho, bản ngã được đáp ứng, nhưng trong nhận, bản ngã bị tổn thương.

Do đó Patanjali nói trong Kinh Yoga của ông ấy: Không cho không nhận. Ông ấy không ngụ ý không cho và không nhận đâu - bởi vì thế thì sống sẽ là không thể được. Ngay cả ông ấy cũng đã cho Kinh Yoga. Không, ông ấy không ngụ ý điều đó. Ông ấy ngụ ý điều này: trong việc cho, đừng nghĩ rằng 'mình đang cho' và trong nhận, đừng nghĩ rằng 'mình đang nhận'.

Bạn sẽ ngạc nhiên rằng trong tiếng Hindi chúng ta không có từ tương đương với từ 'thank you'. Dhanyavad có đó nhưng nó là nhân tạo, nó đã được tạo ra. Nó đã được tạo ra để dịch 'thank you'. Bằng không trong tiếng Hindi chúng tôi không có từ nào cho 'thank you'. Đây là điều gì đó. Xã hội đã tồn tại trong hàng nghìn năm - xã hội cổ nhất trên thế giới - đã không có từ cho 'thank you'. Tại sao? Bởi vì bao giờ đây cũng là Thượng đế cho và Thượng đế nhận, cho nên chúng ta là ai để nhận 'cám ơn' hay cho lời 'cám ơn'? Đó là nghĩa của nó. Chúng ta là ai? Chúng ta chỉ là công cụ. Trong tiếng Hindu, nếu bạn nói cảm ơn ai đó - dhanyavad - điều đó có vẻ chút ít vụng về, nó có vẻ chút ít không hợp chỗ.

Bạn có thể nghĩ tới việc cảm ơn mẹ bạn không? Tôi chưa bao giờ nói *dhanyavad* với mẹ tôi. Và tôi có mọi thứ để cảm ơn bà ấy nhưng tôi chưa bao giờ nói cảm ơn và tôi không thể nói điều đó được. Từ đó đơn giản dường như vô

nghĩa. Mẹ đã không cảm ơn tôi, mẹ không thể làm thế được. Từ này dường như vô nghĩa.

Khi bạn nói 'cảm ơn' ai đó điều đó nghĩa là người đó có đã làm cái gì đó cho bạn, người đó là người làm. Và thế rồi, khi bạn làm cái gì đó cho ai đó, bạn đợi lời 'cảm ơn'. Thế thì bạn đang đợi một cách im lặng - 'Cho lời cảm ơn đi'. Bằng không bạn sẽ trở nên giận.

Trong xã hội phương Tây 'cảm ơn' là rất thông thường. Mọi người rất giả. Ngay cả con cũng có thể nói 'cảm ơn' với bố và với mẹ. Ở phương Tây điều đó dường như là văn hoá, ở phương Đông điều đó dường như vô văn hoá. Cứ nghĩ tới việc nói 'cảm ơn' với mẹ bạn là điều không thể được. Điều đó thậm chí không thể được nghĩ tới.

Bao giờ Thượng đế cũng là người nhận, người cho. Tỉnh thoảng ngài nhận từ phía tôi, tỉnh thoảng ngài cho từ phía tôi. Tỉnh thoảng ngài trở thành người cho và tỉnh thoảng ngài trở thành người nhận nhưng đây bao giờ cũng là ngài. Cho nên ai có đó để cảm ơn và được cảm ơn? Không ai cả. Nó là một thực tại. Đó là nghĩa của Patanjali khi ông ấy nói: Không nhận, không cho. Ông ấy đang nói: Để Thượng đế là người cho, để Thượng đế là người nhận - ông không chen vào.

Khó mà cho bởi vì tâm trí nắm giữ - nhưng không khó để nhận. Bởi vì khi bạn nhận, điều đó gây tổn thương. Nó gây tổn thương lắm. Bạn phải nhận cái gì đó từ ai đó. Điều đó làm cho bạn buồn. Bạn đang trong trò bản ngã.

Khi yêu, quá buồn và nghiêm chỉnh; khi vui chơi, nó gây cái bản. Vâng, người bản ngã không thể vui chơi được. Làm sao bạn có thể sa ngã xuống thấp thế để vui chơi? Vui chơi là dành cho trẻ con, người chưa lớn. Vui

chơi là cho người ngu. Người nghiêm chỉnh như bạn - làm sao bạn có thể vui chơi được?

Chuyện xảy ra trong một trại. Hai sannyasin được tìm thấy đang chơi bài. Một người lãnh đạo chính trị lớn, một trong những thành viên nghị viện già nhất ở Ấn Độ, cũng ở trong trại và hai sannyasin kia đang ở bên cạnh ông ấy. Ông ấy không thể tin được vào điều đó. Sannyasins mà chơi bài sao? Ông ấy chạy xô tới tôi. Ông ấy là một người rất già, bảy mươi năm tuổi, lừng danh cả nước. Lúc đó đã muộn trong đêm, mười một giờ, ông ấy gõ cửa phòng tôi và ông ấy nói, 'Cái gì đang xảy ra? Ông đã tạo ra kiểu sannyasin nào vậy?'

Tôi nói, 'Điều gì đã đi sai mà ông phải tới lúc nửa đêm thế này?' Ông ấy nói, 'Hai sannyasin đang chơi bài.' Bây giờ cái gì sai trong việc đó? Ai khác có thể chơi bài nếu sannyasin không thể chơi bài? Nhưng ông ấy nói, 'Tôi nghĩ toàn thể ý tưởng là họ nên là người tìm kiếm nghiêm chỉnh.'

Họ là người tìm kiếm, nhưng sao họ phải nghiêm chỉnh? Bạn đã bao giờ nghe nói về bất kì ai đã từng nghiêm chỉnh và đã đạt tới Thượng đế chưa? Thượng đế rất vui chơi. Bạn không thể thấy toàn thể sự tồn tại này là vui chơi thế, mở hội thế sao? Nếu các mahatma của bạn đi tới Thượng đế họ sẽ không thích điều đó lắm đâu. Họ sẽ nói, 'Ngài cứ làm mãi cái gì vậy? Sao ngài cứ tạo ra bướm? Sao ngay chỗ đầu tiên có nhiều hoa thế? Sao nhiều cây thế? Sao nhiều sao thế? Tại sao?' Thượng đế là dư giả thái quá. Bạn vượt quá mọi giới hạn chỉ khi bạn vui chơi. Thượng đế là phung phí. Thượng đế là rất xa hoa. Đó là lí do tại sao ở Ấn Độ chúng ta gọi ngài là Ishvar. Ishvar nghĩa là: điều tối thượng trong xa hoa. Nó xuất phát từ từ aesvarya, điều có

nghĩa là điều tối thượng. Vui chơi là xa hoa tối thượng. Người nghèo làm việc, người giàu vui chơi.

Và khi một người trở thành người chơi toàn bộ tới mức người đó chơi bất kì cái gì người đó đang làm - cả đời người đó là vui chơi - thế thì người đó là người giàu nhất trên thế giới. Người đó có thể không có một xu, điều đó không thành vấn đề.

Nhìn tôi đây này. Điều tôi đang nói với bạn không phải là hiện tượng nghiêm chỉnh đâu. Tôi tận hưởng. Nó là vui chơi. Tôi chơi với những lời này. Tôi chơi với bạn. Và tôi muốn bạn cũng vui chơi ở đây. Nó không phải là chỗ nghiêm chỉnh. Đạo tràng này không phải là đạo tràng nghiêm chỉnh - thực ra, chính từ 'đạo tràng' nghĩa là nơi bạn nghỉ ngơi và vui chơi. Chính từ 'đạo tràng- ashram' nghĩa là nghỉ ngơi, thành thoi.

Tôi có thể hiểu được. Bạn đang trong trò bản ngã lớn. Cho nên vui chơi làm bạn cáu.

Tôi có phải tự giết mình không và có giảm bớt khổ hơn người khác không? Xin đừng làm điều đó bằng không bạn sẽ ám ảnh người khác. Ngay bây giờ bạn đang trong thân thể cho nên bạn không thể gây hại mấy. Nếu bạn trở thành ma.... Bạn sẽ trở thành ma thôi - bởi vì người như thế chưa bao giờ được nghe nói tới là lên cõi trời và gần đây tôi đã nghe nói rằng ngay cả Quỷ cũng đã bắt đầu bác bỏ họ. Địa ngục đầy những người này rồi.

Mới vài ngày trước một chính khách chết. Một cách tự nhiên đầu tiên ông ấy gõ cửa cõi trời. Ông ấy tưởng rằng ông ấy sẽ được nhận vào đó. Nhưng người gác cổng nói, 'Thưa ngài, đây không phải là chỗ cho ngài.' Ông ấy nói, 'Tôi là chính khách vĩ đại, nhà lãnh đạo vĩ đại.' Người gác nói, 'Điều đó tôi biết, nhưng nhà lãnh đạo và chính khách

chưa bao giờ được phép vào chỗ này. Ông đi sang chỗ kia đi.'

Đây không phải là cách đối xử VIP nhưng phải làm gì? Bây giờ ông ấy một mình và không ai cả. Rất ngần ngại ông ấy đi sang chỗ khác. Quí nhìn ông ấy và nói, 'Không, đủ rồi! Chúng tôi có đủ bọn họ rồi, các chính khách.' Thế là ông ta nói, 'Ông ngụ ý gì? Tôi phải quay lại New Delhi sao? Không có chỗ ở cõi trời, không có chỗ ở địa ngục, vậy tôi phải quay về New Delhi lần nữa sao?'

Ma không được phép ở bất kì chỗ nào ngày nay. Bạn sẽ ám ảnh những người này. Nếu bạn sống, sống cho bản thân bạn đi; nếu bạn chết, chết cho bản thân bạn đi. Để cuộc sống của bạn đừng bao giờ là cuộc sống của người tử vì đạo. Để cuộc sống của bạn bao giờ cũng là cuộc sống của người yêu, không của người tử vì đạo. Để cuộc sống của bạn bao giờ cũng là lễ hội, không là việc hi sinh.

11. Giai đoạn của hiền nhân

Liệt tử học bắn cung, may mà bắn trúng, hỏi Quan Doãn tử. Doãn tử bảo:

'Anh biết tại sao anh bắn trúng không?'

'Thưa không.'

'Vậy thì chưa được.'

Liệt tử về tập bắn thêm ba năm nữa, rồi lại cho Quan Doãn tử hay, Doãn tử hỏi:

'Anh đã biết tại sao anh bắn trúng không?'

'Thưa biết.'

'Vậy thì được! Nhớ lấy, đừng quên. Chẳng phải riêng việc bắn như vậy đâu, việc trị nước và tu thân cũng vậy. Cho nên bậc thánh nhân không quan tâm tới sự tồn vong bằng cái lẽ tại sao tồn vong.'

Một trong những câu hỏi nền tảng nhất mà bao giờ nhân loại cũng phải đối diện, mà bao giờ cũng có đó để mọi người phải đương đầu, mà diễn ra từ lúc được sinh ra, là bản chất của tri thức, việc biết thực là gì? Chỉ qua việc

biết mà người ta mới đạt tới giải thoát, chỉ qua việc biết mà người ta mới đi tới biết cái ta, chỉ qua việc biết mà chân lí mới được hiển lộ.

Con người sinh ra trong dốt nát. Bóng tối là mệnh mông. Một cách tự nhiên, câu hỏi đầu tiên mà bất kì người thông minh nào sẽ hỏi là làm sao tìm ra ánh sáng. Ánh sáng là gì? Chúng ta được sinh ra trong bóng tối không biết chúng ta là ai. Bóng tối có thể là cái gì ở đó? Chúng ta thậm chí không nhận biết về chúng ta là ai, chúng ta tới từ đâu, chúng ta đang đi đâu. Chúng ta chỉ dò dẫm bằng cách nào đó, trôi giạt bằng cách nào đó. Chúng ta là ngẫu nhiên. Chúng ta chưa có định mệnh. Chúng ta vô ý thức. Chúng ta chưa đạt tới ánh sáng của bản thể bên trong, cái có thể làm sáng lên con đường của chúng ta. Trong bóng tối này, nếu thất bại xảy ra, điều đó là tự nhiên. Trong bóng tối này, nếu thất bại xảy ra, bạn còn có thể mong đợi cái gì hơn? Trong bóng tối này, nếu bạn chỉ chết và không bao giờ sống, điều đó dường như là logic.

Cho nên câu hỏi nền tảng là: Bản chất của tri thức là gì? Tri thức thực là gì? Con người biết nhiều điều và vậy mà vẫn còn dốt nát. Con người biết nhiều điều nhưng điều nền tảng bị thiếu. Cứ dường như con người đã làm ra toà nhà lớn và nền móng bị thiếu. Con người biết nhiều, tri thức đã tăng trưởng mọi ngày, và vậy mà sâu bên dưới con người vẫn còn dốt nát như bao giờ. Chúng ta phải đã hiểu lầm chính bản chất của tri thức.

Trước khi chúng ta vào chuyện ngụ ngôn rất biểu tượng và rất ý nghĩa này, đôi điều phải được hiểu.

Thứ nhất, chừng nào bạn còn chưa biết tới bản thân mình, mọi việc biết đều vô dụng. Chừng nào bạn chưa biết bản thân mình, mọi việc biết chỉ là biết giả - bạn dường như biết nhưng bạn không thực biết. Nó là lừa dối. Bạn biết

khoa học, bạn biết mọi thứ, bạn biết thể giới - nhưng bạn không biết bản thân mình. Nếu bản thân người biết là ở trong bóng tối sâu, mọi tri thức của người đó chỉ là hơi hợt, nó thậm chí không thể bằng lớp da. Cào một người của tri thức và bạn sẽ thấy ngay cái dốt nát lòi ra từ người đó. Chỉ cào chút xíu và tri thức của người đó sẽ chẳng còn giúp ích gì. Bạn sẽ thấy một người bình thường và dốt nát như bất kì ai khác.

Nếu bạn xúc phạm một Albert Einstein ông ấy trở nên giận như bất kì ai khác. Nếu Albert Einstein thất bại ông ấy cảm thấy thất vọng như bất kì ai khác. Nếu Bertrand Russell thành công, ông ấy hạnh phúc như bất kì ai khác. Không có khác biệt cơ bản bởi vì cốt lõi bên trong nhất vẫn còn là một. Bertrand Russell tất nhiên biết nhiều hơn bạn nhưng tri thức là về lượng. Ông ấy không là người biết nếu so với bạn, nhưng tri thức không phải là về chất. Khi có liên quan tới bản thể của bạn, ông ấy là hết như bạn. Ông ấy có nhiều thông tin hơn nhưng không nhiều việc biết hơn. Nhiều thông tin không là nhiều việc biết - và nhiều việc biết không nhất thiết nghĩa là nhiều thông tin.

Vị Phật có thể không biết nhiều như Bertrand Russell biết - ông ấy chắc chắn chưa bao giờ biết nhiều như Bertrand Russell biết - nhưng Phật là người biết còn Bertrand Russell không là người biết. Tri thức của Phật không phải là về sự vật, tri thức của ông ấy là về bản thể riêng của ông ấy. Tri thức của ông ấy không phải là tích lũy thông tin, tri thức của ông ấy là sự bùng nổ, bùng nổ bên trong của ánh sáng. Đó là lí do tại sao chúng ta gọi nó là chứng ngộ. Ông ấy đã trở nên nhận biết hơn - đó là việc biết của ông ấy.

Ông ấy không còn bước đi một cách không tỉnh táo và không chăm chú. Nếu bạn đánh ông ấy, ông ấy sẽ không

phản ứng theo cách người vô ý thức sẽ phản ứng. Ông ấy sẽ đáp ứng, ông ấy sẽ không phản ứng chút nào. Và đáp ứng của ông ấy sẽ không phải bởi vì bạn đã xúc phạm ông ấy, đáp ứng của ông ấy sẽ là từ nhận biết của ông ấy. Đáp ứng của ông ấy sẽ không máy móc - đó là lí do tại sao tôi nói nó sẽ không là phản ứng.

Phản ứng là điều máy móc; bất kì ai đều có thể nhấn nút của bạn và bạn phản ứng một cách máy móc. Bạn không có kiểm soát nào trên cơ chế riêng của bạn. Nếu ai đó xúc phạm bạn, bạn bị xúc phạm liền. Người đó là chủ. Người đó nhấn nút và bạn ở dưới kiểm soát của người đó. Nếu ai đó ca ngợi bạn, bạn tuôn chảy và hạnh phúc - người đó đã nhấn nút khác rồi. Bạn ở dưới kiểm soát của người đó.

Bạn có thể ca ngợi Phật hay bạn có thể kết án Phật nhưng điều đó sẽ không tạo ra khác biệt gì. Bạn có thể cứ cố nhấn nút nhưng Phật sẽ không phản ứng. Ông ấy không còn là cái máy nữa.

Có lần ông ấy bị xúc phạm. Ông ấy đi qua một làng và nhiều người tụ tập và xúc phạm và kết án ông ấy rất nhiều. Giận dữ của họ gần như chính đáng bởi vì Phật đã phá huỷ chính nền tảng của văn hoá mục nát của họ. Ông ấy đã phá huỷ chính luật mà Manu đã mô tả cho người Hindu. Ông ấy đã phá huỷ chính nền tảng của xã hội phân chia giai cấp này - xã hội bị phân chia theo đẳng cấp, varna. Và ông ấy đã phá huỷ chính nền tảng của tính chất sannyas cổ đại, bởi vì trong những ngày xưa ấy một sannyasin được ngụ ý là một người rất già. Sau bảy mươi năm tuổi người ta phải trở thành sannyasin - khi cuộc sống đã đuổi dần người ta được giả định là sannyasin. Nhưng Phật đã điềm đạo cho thanh niên, thậm chí cho trẻ em.

Ông ấy đã phá huỷ hai nền tảng cơ bản của xã hội Hindu; *ashrama*, bốn giai đoạn của cuộc sống - tính chất *sannyas* là giai đoạn thứ tư, cuối cùng - và hệ thống bốn đẳng cấp, *varna*. Trong hệ thống này *brahmin* là đẳng cấp cao nhất và *shudra* là đẳng cấp thấp nhất và thế rồi ở giữa là *vaishya* và *kshatriya*.

Phật đã phá huỷ hệ thống này bởi vì ông ấy nói rằng người biết tới Brahma là *brahmin* - không phải bởi việc sinh mà bởi việc biết, bởi việc hiện hữu. Ông ấy nói rằng mọi người được sinh ra đều là *shudra*, tiện dân, thấp nhất - kể cả *brahmin*. Bởi việc sinh không ai cao hơn và không ai thấp hơn. Bởi việc sinh mọi người đều được sinh ra như con vật. Thế rồi nếu bạn làm việc, trưởng thành, tìm kiếm và làm tinh tế tâm thức của bạn, từ từ, bạn đi lên cao hơn - từ *shudra* bạn trở thành *vaishya*.

Vaishya nghĩa là doanh nhân. Người đó có cao hơn chút ít, có vài giá trị hơn trong cuộc sống, thỉnh thoảng có nghĩ tới âm nhạc, thỉnh thoảng nghĩ tới thơ ca. Shudra là người chỉ nghĩ tới thân thể; người đó ăn, ngủ - được kết thúc. Ăn, uống và vui vẻ - đó là toàn thể vòng đời của người đó. Nếu bạn đang làm chỉ điều đó bạn là shudra, người thấp nhất.

Mọi người được sinh ra theo cách đó. Bạn không thể mong đợi đứa trẻ nhỏ quan tâm tới âm nhạc và thơ ca và triết học và tôn giáo được. Khi đứa trẻ được sinh ra nó là kẻ hưởng lạc, một *charvaka* một người Epicure. Nó ngủ trong mười tám tới hai mươi giờ - bạn có thể mong đợi cái gì hơn được? Bất kì khi nào nó cảm thấy đói nó thức dậy và kêu và khóc - và tìm thức ăn và chất nuôi dưỡng. Thế rồi nó lại rơi vào giấc ngủ. Nó ăn, uống và ngủ. Mọi đứa trẻ đều là một shudra.

Từ từ, khi bạn bắt đầu lớn lên, những chiều hướng mới mở ra trong bản thể bạn. Bạn bắt đầu trở nên quan tâm tới những thứ không chỉ là thân thể. Chút ít của tâm trí, chút ít của tâm lí đi vào trong bản thể bạn. Bạn không còn chỉ là thể chất. Thế rồi bạn là một vaishya. Thế thì bạn đang đi vào trong kinh doanh lớn hơn của cuộc sống, bạn là doanh nhân. Không phải là trạng thái rất cao nhưng tốt hơn shudra.

Thế rồi tới kshatriya, chiến binh. Người đó trở nên chút ít quan tâm hơn tới những điều cao hơn. Người đó bắt đầu tìm chân lí, cái đẹp, tình yêu. Mọi quan tâm của người đó là cao hơn mọi quan tâm của doanh nhân. Và người đó sẵn sàng đánh cược mạng sống của mình, người đó sẵn sàng mất cuộc sống vì những giá trị cao hơn này. Người đó sẵn sàng mạo hiểm, người đó dũng cảm. Dũng cảm đi vào người đó. Doanh nhân không dũng cảm; nếu mọi thứ diễn ra tốt đẹp người đó có thể tận hưởng âm nhạc, người đó có thể tận hưởng thơ ca, người đó có thể ngồi ở nhà mình - được định tâm, an ninh - và nghĩ về Thượng đế nữa. Nhưng người đó sẽ không trải qua nhiều nguy hiểm, người đó sẽ không nhận mạo hiểm.

Chiến binh, *kshatriya*, nhận mạo hiểm. Người đó đưa cuộc sống của mình vào lâm nguy. Người đó trở thành người liều lĩnh. Doanh nhân không bao giờ là người liều lĩnh. Người đó nghĩ trước về lợi nhuận và người đó chỉ đi xa chừng nấy. Người đó nhận rủi ro nhưng chỉ tới vậy. Đó là rủi ro có giới hạn và người đó bao giờ cũng nghĩ về lợi nhuận sẽ là gì và tổn thất sẽ là gì. Người đó bao giờ cũng lo nghĩ về lợi nhuận và tổn thất. Chiến binh mạo hiểm tất cả. Người đó đi sâu vào cuộc sống. Đó là giai đoạn thứ ba.

Và *brahmin* là cao nhất, người đi sâu hơn vào trong điều huyền bí của cuộc sống, thực tại, sự tồn tại. Và người

đó chưa bao giờ được thoả mãn chừng nào người đó chưa đi tới biết chân lí tối thượng là gì. Đó là điều Brahmin ngụ ý - người đi tới mặt đối mặt với chân lí tối thượng, chân lí tuyệt đối.

Phật nói rằng đây không phải là phân chia của việc sinh, đây là phân chia về phẩm chất mà người ta phải tiến hoá qua. Mọi người đều phải tiến hoá từ shudra và mọi người phải đi tới brahmin. Ông ấy đã phá huỷ toàn thể cấu trúc.

Và ông ấy nói rằng sannyasin chẳng liên quan gì tới tuổi tác, chẳng liên quan gì tới việc bạn già thế nào. Tính già không liên quan gì tới tính sannyas, nó không phải là một thứ theo thứ tự thời gian. Nếu tính chất sannyas không liên quan tới thời gian thì làm sao nó có thể liên quan tới tuổi được? Tính chất sannyas là chuyển động vào vô thời gian. Cho nên bất kì ai sẵn sàng.... Đôi khi đứa trẻ sẽ đi vào tính chất sannyas. Shankara đã đi vào tính chất sannyas khi ông ấy chỉ mới chín tuổi. Nếu ông ấy chờ đợi theo quan niệm Hindu cổ ông ấy chắc đã không bao giờ trở thành một sannyasin vì đến tuổi ba mươi ba ông ấy chết rồi. Nhân loại chắc đã bỏ lỡ cái gì đó.

Phật nói rằng tính chất sannyas có thể được đi vào bất kì khi nào ai đó sẵn sàng. Và có các phẩm chất khác nhau của mọi người, cường độ khác, đam mê khác. Vào chín tuổi ai đó còn tỉnh táo hơn phần lớn mọi người, ngay cả ở độ tuổi chín mươi. Cho nên bạn không thể quyết định dứt khoát theo tuổi được, bạn phải nhìn vào sự mãnh liệt bên trong của người này. Và đó là cuộc sống của bạn. Nếu bạn muốn mạo hiểm nó, đây là tự do của bạn. Bạn phải được phép. Phật cho phép thanh niên.

Hai hệ thống này đã là nền tảng của xã hội Hindu, và cả hai đã bị phá huỷ. Và mọi người chống lại ông ấy, cũng

là tự nhiên. Ông ấy bao giờ cũng trong nguy hiểm. Nhưng ông ấy đã tạo ra cuộc cách mạng vĩ đại trong tâm thức con người.

Phật đi qua một làng gồm các brahmin. Họ tụ tập lại và họ xúc phạm ông ấy rất nhiều. Ông ấy nghe một cách im lặng. Họ nhún và nhún nút mà chẳng cái gì xảy ra. Cho nên họ trở nên hơi lo lắng hoang mang - khi bạn xúc phạm ai đó và người đó đứng đấy không rối loạn, bạn trở nên hoang mang. Ông ấy dường như ở bên ngoài bạn. Thực ra, bạn không thể đạt tới ông ấy được bởi vì ông ấy ở chiều cao thế.

Họ hỏi, 'Ông có nghe không? Sao ông đứng im lặng? Chúng tôi đang xúc phạm và kết án ông. Ông có cảm không? Ông có tức không? Ông không thể nói được sao? Ông không thể nghe được điều chúng tôi đang nói sao?' Phật nói, 'Ta có thể cảm được, ta có thể thấy được lo lắng của các ông, hoang mang của các ông, nhưng ta lấy làm tiếc. Các ông đáng phải tới sớm từ mười năm trước nếu các ông muốn ta phản ứng. Bây giờ thì quá trễ rồi. Bây giờ những cái nút này không có tác dụng nữa. Ta đã đi ra ngoài rồi.'

Cứ dường như đứa trẻ đang chơi với đồ chơi và bạn giằng lấy đồ chơi và nó kêu khóc. Một ngày nào đó nó sẽ không là đứa trẻ nữa và thế thì nếu bạn giằng lấy đồ chơi của nó, nó sẽ không kêu khóc. Thực ra, nó sẽ đưa đồ chơi cho bạn, nó sẽ tặng đồ chơi cho bạn và nó sẽ nói, 'Bác có thể lấy nó, bác có thể có nó. Cháu đã được kết thúc với nó rồi.'

Đó là điều Phật đã nói. Ông ấy nói, 'Quá trễ rồi. Ta đã được kết thúc với nó rồi. Ta đã đi ra ngoài.'

Đây là việc biết, việc biết thực. Việc biết là thay đổi về chất trong bản thể bạn. Nó là biến đổi của bản thể bạn, nó là metanoia: bạn chuyển lên cao hơn, thay đổi chiều cao. Với tri thức, cái gọi là tri thức, bạn vẫn còn như cũ ngoại trừ rằng bạn cứ ôm giữ nhiều hơn. Bạn biết nhiều hơn nhưng bạn vẫn còn như cũ.

Cái gọi là tri thức là gần giống như tiền - bạn cứ tích trữ tiền. Điều đó không làm thay đổi bạn. Làm sao nó có thể thay đổi được bạn? Số dư ngân hàng của bạn cứ tăng lên nhưng điều đó không có nghĩa là bạn trưởng thành cùng với nó. Làm sao bạn có thể trưởng thành cùng số dư ngân hàng được? Bạn có thể bắt đầu thu thập nhiều tiền, bạn có thể tích trữ hàng triệu ru pi, nhưng làm sao điều đó sẽ giúp cho trưởng thành của bạn? Bạn vẫn còn như cũ. Đó là lí do tại sao bạn sẽ thấy rằng ngay cả người giàu cũng vẫn còn là kẻ ăn xin. Tiền có đó nhưng tính ăn xin bên trong của họ vẫn còn như cũ. Họ vẫn còn theo cùng cách - cách keo kiệt. Thịnh thoảng họ thậm chí còn trở nên keo kiệt hơn, bởi vì khi bạn không có bạn không lo nghĩ về việc mất nó. Khi bạn có, bạn trở nên lo nghĩ về việc mất nó. Người giàu trở nên nghèo hơn, cái nghèo của họ là mênh mông. Họ không thể chia sẻ được. Họ bao giờ cũng sợ. Cái nghèo bên trong của họ không thay đổi chút nào, nó vẫn còn như cũ.

Nó phải vậy thôi. Nếu bạn hung hăng, chỉ bằng việc thay đổi quần áo bạn sẽ không trở thành người không hung hăng. Nếu bạn là người giận dữ, chỉ bằng đổi kiểu tóc của mình, bạn sẽ không trở thành không giận dữ. Cho nên số tiền bạn có không tạo ra khác biệt gì cho bản thể bên trong của bạn; bạn vẫn còn như cũ.

Và theo cùng cách khối lượng tri thức bạn có không tạo ra khác biệt gì. Bạn có thể đi tới đại học, bạn có thể có mọi bằng cấp có thể, bạn có thể có bằng tiến sĩ khoa học hay tiến sĩ văn chương, bạn có thể tới thăm các thư viện và bạn có thể cứ đọc và đọc và đọc và khảo cứu và bạn có thể thu thập nhiều tri thức - nhưng điều đó sẽ chỉ ở bên ngoài, ở ngoại vi của tâm trí bạn. Nó sẽ chỉ ở trong trí nhớ của bạn, nó sẽ không thay đổi phẩm chất của tâm thức của bạn. Và chừng nào phẩm chất của bạn chưa thay đổi, không cái gì được đạt tới.

Cho nên điều đầu tiên cần được hiểu là ở chỗ tri thức và việc biết là khác nhau. Tri thức là thông tin, việc biết là hiểu biết. Tri thức được thu thập từ bên ngoài, việc biết là trưởng thành bên trong. Tri thức được vay mượn, việc biết là của bạn, đích thực của bạn. Tri thức là được học, việc biết không học được từ bất kì ai.

Bạn phải trở nên tỉnh táo hơn để cho bạn có thể thấy nhiều hơn, để cho bạn có thể cảm nhiều hơn, để cho bạn có thể hiện hữu nhiều hơn. Biết là hiện hữu, tri thức chỉ là tích lũy ngoại vi.

Điều nữa. Khi bạn là con người của tri thức, khi bạn đã tích trữ nhiều tri thức, bản ngã của bạn sẽ được làm mạnh. Bạn sẽ nghĩ, 'Mình biết nhiều thế.' Và bản ngã là một trong những rào chắn với thực tại, nó không phải là chiếc cầu, nó ngắt quãng, nó không nối liền. Khi bạn là con người của việc biết, bản ngã biến mất - bởi vì con người của việc biết đi tới biết rằng không có gì bạn có thể biết. Làm sao bạn có thể biết được? Cuộc sống huyền bí thế, huyền bí vô cùng thế, không có cách nào để biết nó thực sự.

Nếu bạn có thể biết chỉ bản thân mình thôi, điều đó là quá đủ, hơn cả điều người ta có thể trông đợi. Nếu một ánh

sáng nhỏ bắt đầu cháy trong tim bạn và bản thể bên trong của bạn trở nên được thấp sáng, điều đó là quá đủ. Và đó là điều được cần tới. Trong ánh sáng đó bạn trở nên nhận biết rằng thực tại là điều huyền bí tối thượng - đó là điều chúng ta ngụ ý khi chúng ta dùng từ 'Thượng đế'. 'Thượng đế' nghĩa đích xác là điều 'tự nhiên' ngụ ý chỉ với một khác biệt. Trong khái niệm về 'tự nhiên' nó được hàm ý rằng nếu nó không được biết cho tới giờ nó sẽ được biết về sau - nhưng nó có thể được biết. Nó là điều biết được. Đó là nghĩa bản chất của từ 'tự nhiên'.

Mới mấy ngày trước một người vô thần đã nói với tôi và anh ta nói, 'Sao dùng từ "Thượng đế"? Sao không dùng "tự nhiên"? Từ "Thượng đế" tạo ra rắc rối.' Tôi nói, 'Nó có thể được dùng nhưng thế thì bạn sẽ phải trở nên tỉnh táo hơn về nghĩa gì bạn đặt lên nó.' 'Tự nhiên' nghĩa là cái được biết, hay nếu không được biết, cái có thể được biết, nó là biết được về lí thuyết. Khoa học nói 'tự nhiên' bởi vì khoa học nói rằng chúng ta đã biết cái gì đó về nó, chúng ta đang biết cái gì đó về nó, chúng ta sẽ biết cái gì đó về nó. Nhưng, về căn bản, một điều là chắc chắn - rằng một ngày nào đó mọi thứ sẽ được biết. Bằng việc dùng 'Thượng đế' chúng ta đem một chiều khác vào trong nó. Chúng ta nói rằng cái gì đó được biết và nhiều điều sẽ được biết - nhiều điều nữa bao giờ cũng sẽ được biết - nhưng dầu vậy cái gì đó bao giờ cũng vẫn còn không thể biết được, cái gì đó sẽ cứ không nắm bắt được. Điều huyền bí là bao la, điều huyền bí là vô hạn. Và chúng ta là một phần của nó cho nên làm sao bộ phận có thể biết cái toàn thể một cách toàn bộ được? Điều đó là không thể được. Bộ phận không thể biết được toàn thể một cách toàn bộ, bộ phận chỉ có thể biết chừng nào đó vậy.

Con người của việc biết hiểu điều huyền bí của cuộc sống. Đó là lí do tại sao Phật im lặng về cuộc sống. Ông ấy không nói một lời về nó.

Lão Tử giữ yên tĩnh cả đời ông ấy cho tới khi ông ấy bị ép buộc, thực sự bị ép buộc, viết ra kinh nghiệm của ông ấy. Ông ấy già rồi và ông ấy đi lên Himalayas và ông ấy muốn biến mất trong Himalayas nhưng ông ấy bị ngăn cản ở trạm biên ải cuối cùng của Trung Quốc. Lính gác sẽ không cho phép ông ấy đi qua vì họ đã nhận được một thông điệp từ hoàng đế không cho phép Lão Tử thoát khỏi nước chùng nào ông ấy chưa viết ra cuốn sách về kinh nghiệm của ông ấy. Cho nên trong ba ngày, tại trạm biên ải bên ngoài đó, ông ấy ở trong lều và viết ra cuốn sách - bởi vì ông ấy muốn ra khỏi đất nước, ông ấy muốn đi lên Himalayas và biến mất.

Một chỗ đẹp để chết - Himalayas thực sự là chỗ đẹp để chết. Bạn có thể tìm đâu ra chỗ tốt hơn để chết và biến mất vào trong Thượng đế? Không ở đâu có hiện tượng có tính thượng đế như thế. Nhìn các đỉnh Himalaya kia, tuyết trắng ngần với mặt trời chiếu sáng trên nó, cứ dường như là toàn thể thế giới đã trở thành vàng. Quan sát điều đó, trong cái lạnh đó, trong không khí thuần khiết đó, trên độ cao đó, còn không gian nào tốt hơn để chết? Bạn không thể tìm được nấm mồ nào tốt hơn. Nó cực kì đẹp.

Lão Tử rất già và ông ấy đang vội cho nên ông ấy nói, 'Thôi được. Nếu các ông cứ khăng khăng, ta sẽ viết ra.' Nhưng câu đầu tiên ông ấy viết trong *Đạo Đức Kinh* là: 'Đạo, chân lí, mà có thể được nói ra không phải là Đạo thực. Đạo có thể được thốt ra hay được diễn đạt đã là giả rồi.'

Chân lí không thể được nói ra bởi vì bạn chỉ có thể nói những điều đã thực sự được biết, được biết toàn bộ, được

biết hoàn hảo. Thế thì bạn có thể diễn đạt nó. Chân lí chưa bao giờ được biết một cách toàn bộ. Bạn cảm thấy nó, bạn sống nó, bạn có kinh nghiệm lớn về nó, cách nhìn lớn; những điều huyền bí lớn mở ra, nhưng từng điều huyền bí đều đem bạn tới điều huyền bí khác. Như từng cánh cửa mở ra bạn thấy rằng cả nghìn lẻ một cánh cửa vẫn có đó chưa mở. Từng cánh cửa đều đem bạn tới những cánh cửa mới. Cho nên làm sao bạn có thể diễn đạt được nó?

Con người của việc biết sẽ nói 'tôi không biết' hay 'Tôi không biết tất cả, tôi chỉ biết chút xíu. Tôi chỉ biết bản thân mình.' Nhưng điều đó là đủ, quá đủ. Điều đó là điều cao nhất người ta có thể khao khát.

Con người của tri thức cứ tuyên bố rằng người đó biết mọi thứ - do đó người đó chứng minh dốt nát của mình. Chỉ người dốt mới nói rằng người đó biết; người biết bao giờ cũng nói rằng người đó không biết. Đó là dấu hiệu, chỉ báo, về việc biết thực.

Một điều nữa. Khi bạn biết cái gì đó bạn phân chia thực tại thành người biết, cái được biết và tri thức. Thực tại lập tức trở nên bị phân chia thành ba thứ. Đó là nghĩa của biểu tượng ba ngôi trong Ki tô giáo. Nếu bạn biết, Thượng đế trở thành ba. Khoảnh khắc bạn biết, Thượng đế trở thành ba. Cái một không còn là một nữa. Tri thức phân chia. Đó là nghĩa của khái niệm ba ngôi Hindu - Thượng đế có ba khuôn mặt. Khoảnh khắc bạn biết, bạn có ba khuôn mặt. Tri thức phân chia.

Và bây giờ các nhà vật lí nói rằng họ đã đi tới biết điều nền tảng của cuộc sống, nền tảng của sự tồn tại - điện. Lần nữa họ thấy nó được phân chia thành ba: điện tử, neutron và proton. Đường như là ba là rất cơ bản. Đường như là nếu bạn tan biến vào trong thực tại chỉ có một nhưng khoảnh khắc bạn lật lại nó và nhìn nó, nó lập tức biến

thành ba. Chắc chắn, bởi vì thế thì bạn phân tách ra, cái bạn biết phân tách ra, và giữa hai cái này là tri thức - người biết, cái được biết và tri thức.

Cho nên tri thức phân chia - và cái mà phân chia không thể dẫn bạn tới chân lí tối thượng được. Việc biết thống nhất. Trong việc biết, người ta không biết ai là người biết, ai là cái được biết và cái gì là tri thức. Đó là lí do tại sao với việc biết người ta trở thành nhà huyền môn: biết, người ta trở thành một với thực tại; biết, người ta mất đi mọi phân biệt, khác biệt, biên giới, định nghĩa, người ta trở nên không xác định - không xác định như bản thân thực tại.

Bây giờ chuyện ngụ ngôn này.

*Liệt tử học bắn cung, may mà bắn trúng, hỏi Quan Doãn tử. Doãn tử bảo:
'Anh biết tại sao anh bắn trúng không?'*

Từng lời phải được hiểu. Ném hương vị của từng lời đi - bởi vì từng lời đều có ý nghĩa. Nhưng chuyện ngụ ngôn này không chỉ để đọc trong một chốc và quên đi, nhưng chuyện ngụ ngôn ngày đã được viết để thiền. Đây là phương tiện thiền.

Liệt tử học bắn cung,

Đạo là tôn giáo duy nhất không tạo ra phân biệt giữa thiêng liêng và báng bổ. Mọi tôn giáo khác đều làm phân biệt giữa thiêng liêng và báng bổ.

Cung thuật là nghệ thuật trần tục - hay kiếm thuật, hay nấu ăn, hay nghề mộc, hay vẽ hay thơ ca. Bạn không thể

nghĩ về Phật vẽ và bạn không thể nghĩ về Phật như một cung thủ. Bạn thậm chí không thể nghĩ được về Phật làm thơ. Đây là những hoạt động trần tục; Phật là siêu việt. Bạn có thể tưởng tượng Mahavir làm hoạt động bình thường hàng ngày không? Không, ông ấy đơn giản thiên. Ông ấy vẫn còn trong bầu trời thuần khiết nhất. Ông ấy bước đi trên đất nhưng ông ấy không thuộc vào đất. Ông ấy bước đi trên đất nhưng ông ấy chưa bao giờ chạm đất. Ông ấy không là sinh linh trần tục.

Nhưng Đạo là cái gì đó rất hiếm hoi và phi thường. Đạo nói rằng bất kì hoạt động nào cũng có thể được biến thành hoạt động thiêng liêng - bất kì hoạt động nào bất kì cái gì, ngay cả cung thuật, ngay cả kiếm thuật. Ở Trung Quốc và Nhật Bản có các trường về cung thuật và kiếm thuật nhưng bạn sẽ phân vân mà biết rằng trong phòng nơi cung thủ học bắn cung bạn sẽ thấy dấu hiệu: *Phòng Thiên*. Mọi người học cung thuật hay thỉnh thoảng đấu vật - nhưng phòng được biết là Phòng Thiên. Đây là kiểu thiên gì? Mọi người đánh nhau, vật lộn, học bắn cung - toàn các nghệ thuật giết người. Đây là kiểu thiên gì? Sao họ gọi các phòng này là phòng thiên?

Đạo nói rằng bất kì hoạt động nào được làm với đầy nhận biết đều trở thành thiên. Hoạt động không phải là điều thực - cách bạn làm nó, tâm thức nào bạn đem vào cho nó, mới là điều thực. Bạn có thể cầu nguyện theo cách rất đời thường và thế thì nó trở thành trần tục - bạn biết điều đó. Nếu bạn đi vào đền chùa và nghe lời cầu nguyện của mọi người, bạn sẽ biết điều đó. Lời cầu nguyện của họ không phải là lời cầu nguyện thực. Ai đó đang hỏi xin trúng xổ số; ai đó đang hỏi xin, vợ người đó ốm nên được làm cho mạnh khoẻ trở lại; ai đó đang nói rằng con mình đã thi trượt, lần sau xin Thượng đế chăm nom hộ, ai đó đang nói rằng con gái người đó đã rất lớn rồi và khó kiếm được

chàng rẻ cho cô ta - xin giúp con. Đây là những lời cầu nguyện đấy. Chúng là những hoạt động rất trần tục, rất bình thường. Tại sao bạn gọi chúng là lời cầu nguyện? Cái gì thiêng liêng về chúng? Chẳng cái gì dường như là thiêng liêng về chúng cả. Bạn có thể ngồi trong đền nhưng điều đó không tạo ra khác biệt gì mấy.

Nếu lời cầu nguyện của bạn có thể là báng bổ thể thì các hoạt động bình thường có thể là thiêng liêng. Đó là đóng góp của Đạo cho thế giới. Họ nói rằng hoạt động không phải là điều thực, chính tâm thức bạn mang tới cho nó mới là thực.

Chẳng hạn, bạn có thể tham gia đấu vật. Đồ vật Đạo đầu tiên cúi chào đối phương và thiên về đối phương như là Thượng đế, như là điều thiêng liêng - không như kẻ thù. Nếu người đó không thể thiên về đối phương như là Thượng đế, như là người bạn thể thì người đó không phải là Đạo nhân. Thế thì đó là đấu vật thường. Nhưng nếu người đó có thể thấy cùng Thượng đế trong đối phương của mình như người đó cảm thấy trong bản thân mình thể thì cuộc đấu vật là đấu vật chỉ trên bề mặt; sâu bên dưới nó đã trở thành lời cầu nguyện.

Bây giờ, nếu bạn nhìn từ bên ngoài, bạn sẽ rất phân vân. Hai kiếm thủ đấu nhau với kiếm của họ, đầu tiên phải nhìn vào mắt người kia, vào cửa sổ của mắt người kia để có được cảm giác về bản thể của người kia. Nó đích xác giống như bản thể riêng của người đó. Thế rồi họ đánh nhau nhưng đánh nhau là khác toàn bộ. Cuộc đấu không hung hỏ, cuộc đấu không bản ngã, cuộc đấu là trò chơi. Và các đồ vật hay kiếm thủ không quan tâm tới việc giết người kia. Họ thậm chí không quan tâm tới việc bảo vệ bản thân họ. Họ đơn giản thanh thoi và đi vào trong buông bỏ. Thế thì hai năng lượng có đó, nhảy múa. Nó là việc đấu vật với

bạn nếu bạn nhìn từ bên ngoài nhưng từ bên trong nó chỉ là điệu vũ của hai năng lượng. Nó gần như chuyện tình, nó là sự gặp gỡ của hai năng lượng.

Và, bạn sẽ ngạc nhiên mà biết, nếu ai đó bị đánh bại người đó bị coi là người còn chưa trong buồng bỏ. Người đó vẫn là một bản ngã, đó là lí do tại sao người đó đã thất bại.

Đôi khi chuyện xảy ra là hai đồ vật Đạo đã từng vật nhau lặp đi lặp lại trong nhiều năm và không ai thua cả - vì cả hai đều không bản ngã. Làm sao bạn có thể đánh bại được người không bản ngã? Cả hai đều không hung hăng. Cả hai đều trong tình yêu vô cùng tới mức không ai có thể đánh bại được người kia.

Hai kiếm thủ có thể đánh nhau trong nhiều giờ và không ai bị thương. Đây là nghệ thuật. Toàn thể nghệ thuật là thành trống rỗng tới mức kiếm không thể chém được vào cái gì. Bây giờ, nếu ai đó đánh bạn, bạn co lại; nếu ai đó đánh bạn, bạn chống lại. Nghệ thuật của Đạo là: khi ai đó đánh bạn, bạn mở rộng ra. Bạn nhận cú đánh đó vào trong bản thân bạn và hấp thu nó.

Nếu ai đó ném năng lượng vào bạn, đừng tranh đấu với năng lượng đó, hấp thu nó đi. Người đó đang cho bạn năng lượng và bạn đang đánh lại nó. Thay vì thế hấp thu nó đi. Đôi khi thử điều đó. Nếu ai đó đánh bạn hay đâm bạn, một ngày nào đó thử hấp thu nó. Cứ đi cùng với nó. Đừng trở nên cứng rắn, đừng trở nên cứng nhắc, để cho nó được hấp thu. Bạn sẽ ngạc nhiên. Bạn sẽ ngạc nhiên vì sẽ có kinh nghiệm mới toàn bộ. Nếu hai chiến sĩ có đó và một chiến sĩ cứ hấp thu năng lượng của người kia - bất kì cái gì người kia ném ra, người ném ra sẽ bị đánh bại. Không phải là người khác đã đánh bại người này, người này tự đánh bại mình. Người này sẽ trở nên yếu hơn và yếu hơn và yếu

hơn và người này sẽ bị đánh bại. Và người kia người sẽ đi ra từ nó rất rạng ngời.

Tùng hoạt động đều có thể được biến thành thiên. Ngay cả các nghệ thuật giết người của cung thuật cũng có thể biến thành nghệ thuật không bạo hành. Đây là cách mạng lớn lao.

Bản ngã là cứng rắn và nam tính. Đạo tin vào nữ tính. Bản ngã là hung hăng, nữ tính là cảm nhận. Đạo tin vào cảm nhận. Đạo tin vào việc trở thành bụng mẹ. Bản ngã, bản ngã nam tính nhất định xuyên thấu hơn là bị xuyên thấu. Bản ngã nam tính bao giờ cũng cố xuyên thấu vào người khác - như trong đục. Trong mọi thứ bản ngã nam làm là việc xuyên thấu, nỗ lực xâm phạm vào người khác. Và nữ tính là hấp thu - cũng như trong đục, nó là vậy trong mọi thứ.

Bạn đã không quan sát điều đó xảy ra mọi ngày hay sao? Bạn có thể đã không nghĩ tới nó theo cách đó. Đàn bà bao giờ cũng là người thắng. Napoleon có thể là người vĩ đại bên ngoài nhà ông ấy, nhưng khi ông ấy về nhà ông ấy không là gì cả. Đàn bà có thể nhỏ bé, nhỏ người đấy, nhưng người đàn bà đó chi phối. Mọi ông chồng đều sợ vợ. Và tôi nói *mọi*. Nếu bạn có thể tìm thấy một người chồng không sợ vợ thế thì biết cho rõ người đó là Đạo nhân. Thế thì người đó không nam tính, đó là lí do tại sao người đó không sợ vợ. Người đó đã là nữ tính rồi. Từng người chồng đều phải sợ vợ bởi vì năng lượng bản ngã không thể thắng được năng lượng vô bản ngã.

Bạn không quan sát điều đó sao? Người đàn bà khóc là rất mạnh. Bạn có thể có mọi cơ bắp của thế giới, bạn có thể là Mohammed Ali vĩ đại, nhưng ngay cả Mohammed Ali, khi bạn gái anh ta khóc, cũng chẳng biết phải làm gì. Nước mắt dường như còn mạnh hơn. Sức mạnh của nước mắt

của người đàn bà là gì? Cô ấy mảnh mai thế, cô ấy mong manh thế, cô ấy mềm mại thế - sức mạnh của người đàn bà tới từ đâu? Tại sao cô ấy chi phối? Làm sao cô ấy xoay sở được? Cô ấy xoay sở mà không xoay sở. Thực ra, cô ấy nói rằng cô ấy chỉ là hạt bụi dưới chân bạn. Đó là cách cô ấy xoay sở. Cô ấy xoa bóp chân bạn. Đó là cách cô ấy xoay sở. Cô ấy chăm sóc bạn. Cô ấy hầu hạ bạn theo cả nghìn lẻ một cách. Và đó là cách cô ấy trở thành người chinh phục. Cô ấy chưa bao giờ xuyên thấu vào bạn, cô ấy chưa bao giờ cố chinh phục bạn - đó là thắng lợi của cô ấy. Cô ấy là không được phòng thủ. Nhưng đầu vậy sức mạnh lớn lao nào đó tới từ nguồn không biết nào đó.

Đạo nhân nói rằng đây là sức mạnh của yếu tố nước. Đàn ông giống như đá và đàn bà giống như nước. Khi nước rơi lên đá, đá biến mất, trở thành cát - sỏi hay muèn. Đây chỉ là vấn đề thời gian. Lúc tiếp xúc đầu tiên của nước với đá, đá mạnh mẽ và nước mềm yếu tới mức bạn không thể nào tưởng tượng về mặt logic rằng một ngày nào đó nước sẽ phá huỷ đá, rằng đá sẽ biến thành cát và nước sẽ vẫn có đó.

Đây là điều Lão Tử gọi là 'cách thức của nước' - sức mạnh của nữ tính.

Năng lượng của nam tính là năng lượng của người đốn củi, của tiêu phu. Bạn có quan sát tiêu phu đốn củi không? Đó là năng lượng của nam tính - huỷ diệt, hung hăng, bạo hành. Năng lượng nữ tính là năng lượng của chịu đựng. Nam vật lộn với cuộc sống thay vì bơi cùng nó; nữ đi cùng nó, bơi cùng nó, không vật lộn với nó. Nữ là mềm dẻo và có tính dẻo, linh động hơn.

Nếu ai đó học cung thuật, người đó có thể học nó như năng lượng nam tính. Thế thì người đó sẽ trở thành chuyên

gia kĩ thuật nhưng người đó sẽ bỏ lỡ nghệ thuật sâu sắc hơn của nó.

Liệt tử học bắn cung, may mà bắn trúng.

Bây giờ đây là hiểu biết của người này. Nếu bạn bắn trúng đích bạn đã học được nghệ thuật. Cần gì thêm nữa? Nếu trong một trăm lần bạn bắn trúng đích cả trăm lần, một trăm phần trăm trúng, còn cần gì thêm nữa?

Ở Nhật Bản một giáo sư Đức, Herrigel, đến học cung thuật với một Thiền sư. Ông ấy trở nên hoàn hảo, một trăm phần trăm hoàn hảo, không một mục tiêu nào bị bỏ lỡ. Một cách tự nhiên ông ấy nói với thầy, 'Bây giờ còn có gì thêm nữa? Bây giờ tôi còn phải học cái gì thêm ở đây? Bây giờ tôi có thể đi được không?' Thầy nói, 'Ông có thể đi nhưng ông đã chưa học được ngay cả ABE về nghệ thuật của ta.' Và Herrigel nói, 'ABE về nghệ thuật của thầy sao? Mục tiêu của tôi là một trăm phần trăm bây giờ.' Thầy nói, 'Ai đang nói về mục tiêu? Bất kì kẻ ngu nào cũng có thể làm điều đó chỉ bằng việc thực hành. Điều đó chẳng là gì nhiều. Bây giờ điều thực bắt đầu.'

Nghe đấy. Khi cung thủ cầm cung và tên và nhắm vào mục tiêu, có ba thứ: cung thủ, điều nên tăng và cơ sở nhất, cội nguồn, cái bên trong nhất. Thế rồi có mũi tên mà sẽ đi từ cung thủ tới mục tiêu. Và thế rồi có điểm đen, mục tiêu, thứ xa xôi nhất. Nếu bạn bắn trúng mục tiêu bạn đã chạm tới cái xa nhất, bạn đã chạm tới ngoại vi. Bạn phải chạm tới cội nguồn. Bạn có thể trở thành chuyên gia về kĩ thuật trong việc bắn vào mục tiêu nhưng điều đó chẳng là mấy - không mấy nếu bạn đang cố gắng dần sâu hơn vào trong nước. Bạn là chuyên gia, bạn là con người của tri thức, nhưng không phải là con người của việc biết.

Mũi tên đi từ bạn nhưng bạn không biết mũi tên đi từ cội nguồn nào, bằng năng lượng nào. Nó đi như thế nào? Ai làm cho nó đi? Bạn không biết điều đó. Bạn không biết cung thủ. Cung thuật bạn đã học, mục tiêu bạn đã đạt tới, một trăm phần trăm hoàn hảo là mục đích của bạn, ở mức độ hoàn hảo một trăm phần trăm bạn đã trở thành hiệu quả - nhưng đây là về mục tiêu. Về bạn thì sao? Về cung thủ thì sao? Cái gì đã xảy ra trong cung thủ? Tâm thức của bạn có thay đổi chút nào không? Không, chẳng cái gì đã thay đổi. Bạn là nhà kĩ thuật, bạn không phải là nghệ sĩ thực.

Đạo nhân nói rằng điều thực là thấy cội nguồn từ đó mục đích này tới, từ đó việc nhắm này tới, từ đó mũi tên này lấy năng lượng. Người đã thành công đó là ai? Năng lượng này là gì? Loại người nào đang ẩn đằng sau bạn? Đó mới là mục tiêu thực. Nếu đó là mục tiêu và thỉnh thoảng bạn trượt mục tiêu bên ngoài, chẳng cái gì sai.

Tương truyền là một cung thủ lớn ở Nhật Bản thường hay bắn trượt mục tiêu. Ông ấy là thầy vĩ đại nhất nhưng ông ấy chưa bao giờ có khả năng nhắm đúng.

Ông ấy phải là người như tôi. Mới vài ngày trước đây Priya đã nêu ra một câu hỏi mà tôi còn chưa trả lời. Cô ấy hỏi: *Osho ơi, thầy không thể bước thẳng được sao?* Chưa bao được giờ thử cả!

Thầy đó phải đã là người như tôi - người không thể nào bước thẳng được. Ông ấy phải đã là người say. Cho nên ông ấy thường bắn trượt. Ông ấy chưa bao giờ thành công, không cả đến một lần trong cả đời ông ấy. Nhưng ông ấy nổi tiếng khắp Nhật Bản là thầy vĩ đại nhất.

Tính thầy của ông ấy là gì? Tính thầy của ông ấy là một loại khác toàn bộ. Ông ấy đã xuyên thấu vào cội nguồn, ông ấy đã làm mục tiêu là trung tâm của ông ấy.

Ngoại vi không phải là vấn đề. Bạn có thể thành công hay bạn có thể thất bại, nhưng điều đó không phải là vấn đề chút nào. Điều thực là: bạn có thành công trong việc được định tâm vào bản thể bạn không? Mục tiêu đó có được đạt tới không?

Thành công với mục tiêu bên ngoài là năng lượng nam tính, thành công với cội nguồn bên trong của bạn là năng lượng nữ tính. Thành công với cội nguồn bên ngoài bạn phải năng nổ, tham vọng, tập trung, chăm chú, đi ra, hướng ngoại - mũi tên sẽ đi ra, sẽ đi xa hơn khỏi bạn. Nó sẽ đi xa khỏi bản thể bạn. Mũi tên sẽ đi vào trong thế giới.

Để đi vào trong trung tâm của bạn, người ta cần có nữ tính, thụ động, bất hoạt, không làm, không can thiệp, vô vi, tính thiền; thiền, thành thoi, không tập trung, là được cần tới. Người ta phải thành thoi bản thân mình hoàn toàn và toàn bộ. Khi bạn không làm gì thế thì bạn ở trung tâm của bạn; khi bạn đang làm cái gì đó bạn đã đi xa. Khi bạn làm quá nhiều bạn ở quá xa xôi. Lại gần hơn nghĩa là bạn đang vứt bỏ hoạt động của bạn, bạn đang học cách bất hoạt, bạn đang học cách là người không làm.

Thầy của Herrigel nói với ông ấy, 'Ông đã trở thành người làm, người làm hoàn hảo, nhưng đó không phải là vấn đề. Điều đó ông có thể học được ở Đức, không cần tới Nhật Bản làm chi. Nghệ thuật nam tính là sẵn có ở phương Tây, không có vấn đề gì. Ông có thể học bản. Nhưng nếu ông đã tới Nhật Bản, tới phương Đông, thế thì xin ông, bây giờ học điều thực. Bây giờ ông phải cầm cung mà không là người làm; ông phải kéo cung mà không là người kéo; ông phải nhắm vào mục tiêu mà không nhắm. Không nên có căng thẳng, không nỗ lực, không làm về phần ông. Ông chỉ phải thụ động. Ông phải để cho nó xảy ra thay vì làm nó. Thế thì ông sẽ được định tâm.'

Bạn có biết khác biệt khi bạn làm một điều và khi bạn để cho nó xảy ra không? Nếu bạn biết khác biệt đó thì bạn có thể hiểu được chuyện ngụ ngôn này, bằng không nó sẽ là khó.

Để tôi nhắc bạn, bởi vì bạn có thể đã không chú ý tới nó. Đôi khi, làm tình với người đàn bà, bạn là người làm. Thế thì bạn lỡ. Vâng, có phát tiết dục nhưng đây không phải là cực thích đúng. Thế rồi đôi khi nó không phải là việc làm, bạn cho phép nó xảy ra. Thế thì nó là việc thoát ra, chắc chắn, nhưng với cái thêm vào. Nó là cực thích. Bạn có cảm giác bành trướng. Bạn trở thành to lớn và khổng lồ, bạn chạm tới chính biên giới của sự tồn tại. Trong khoảnh khắc đó bạn biến mất như một bản ngã. Bạn không có đó. Bạn đập rộn ràng từ tâm tâm này sang tâm tâm khác, bạn đập trong mọi tầng, nhưng bạn không là người làm. Đem người làm vào và việc đập dừng lại. Bỏ người làm và việc đập lại bắt đầu.

Đôi khi, bơi trong sông, bạn bắt đầu nổi. Việc bơi là hay nhưng không là gì khi so sánh với việc nổi. Đôi khi, chỉ nằm trong sông, thậm chí không làm nỗ lực nào, bạn bắt đầu nổi cùng sông. Thế rồi bạn sẽ biết một phẩm chất khác toàn bộ của kinh nghiệm. Sông ôm bạn trong tay nó, sông đỡ bạn, sông và bạn không còn là kẻ thù - có một loại gắn nổi bên trong. Bạn đã rơi vào mối quan hệ với năng lượng sông; năng lượng của bạn và năng lượng của sông đang làm tình. Thế thì có cực thích.

Đôi khi, ngồi im lặng, không làm gì, bạn đã trở nên nhận biết về buông bỏ. Và có phúc lành. Đôi khi nhìn sao hay nhìn cây đột nhiên nó có đó. Bạn đã không làm gì cả.

Những khoảnh khắc này tới với cuộc sống của mọi người. Không được mời chúng vẫn tới. Chúng tới chỉ khi bạn không mong đợi, chúng tới chỉ khi bạn không có -

chúng lên vào khi cửa của bạn mở và bạn thành thoi. Đôi khi chẳng từ cái gì và từ đâu cả một phúc lành lớn tới. Những khoảnh khắc này tới với mọi người nhưng bạn đã không quan sát chúng, bạn đã không để ý tới chúng. Đây là món quà từ Thượng đế. Chúng là người nhắc nhở rằng bạn đang ở mảnh đất lạ - quay về nhà đi. Đây là những người nhắc nhở. Thượng đế cứ gõ cửa trái tim bạn lặp đi lặp lại - bất kì khi nào cơ hội có đó, bất kì khi nào bạn cho phép ngài vào.

Vào chủ nhật bạn có thể nằm trên giường và bạn không vội vàng gì để đi tới văn phòng và trẻ con thức dậy và chạy quanh phòng và vợ bạn đang chuẩn bị trà và có tiếng nước sôi, và tiếng người đưa sữa và tiếng xe cộ đi lại bên ngoài, và bạn trở mình trên giường và bạn kéo chăn lên và chẳng vội vàng gì và không có đâu để đi cả - đó là chủ nhật. Ki tô giáo đã cho thế giới chỉ mỗi một điều hay - chủ nhật. Hindu giáo không có chủ nhật. Chủ nhật là đóng góp vĩ đại nhất của Ki tô giáo. Bạn có thể mơ thêm chút nữa, bạn có thể vẫn chập chờn trong giấc ngủ nữa. Có hơi nước từ bếp, mùi từ bếp, bữa sáng đang được làm và bạn đang trong trạng thái thành thoi, không căng thẳng - và đột nhiên bạn cảm thấy đẹp vô cùng. Cuộc sống có nghĩa. Cái gì đó nở hoa trong bạn. Cái gì đó không biết đi vào bạn. Đây là những khoảnh khắc khi bạn là nữ.

Xô tới văn phòng bạn trở thành nam. Bạn có thể đi dạo trên phố mà bạn đi tới văn phòng mọi ngày, nhưng khi bạn đi dạo bạn là nữ. Khi bạn đi dạo bạn không đi đâu nói riêng, bạn chỉ tận hưởng chim trên cây và gió và buổi sáng và mặt trời sáng và trẻ con cười và trẻ con đi tới trường. Bạn tận hưởng và bạn không đi đâu nói riêng, tại bất kì điểm nào bạn đều có thể quay về nhà; không có mục tiêu, không có mục đích, bạn đơn giản tận hưởng đi dạo buổi sáng - và đột nhiên nó có đó khoảnh khắc của bùng nổ.

Quan sát những khoảnh khắc này của buông bỏ đi, bởi vì chúng là thông điệp từ Thượng đế. Quan sát những khoảnh khắc này của buông bỏ, yêu mến chúng, nếm trải chúng nhiều hơn. Đón chào chúng để cho chúng trở nên ngày một sẵn có cho bạn. Đón nhận vị khách này một cách biết ơn để cho nó bắt đầu tới ngày một thường xuyên hơn.

Đạo nói rằng cái thực xảy ra chỉ khi bạn trong trạng thái mà sự thành thoi được khuếch tán tới mức bạn không thể nói tới đây. 'Tôi đây' nghĩa là bạn căng thẳng.

*Liệt tử học bắn cung, may mà bắn trúng, hỏi Quan Doãn tử. Doãn tử bảo:
'Anh biết tại sao anh bắn trúng không?'*

Quan Doãn tử này là một Đạo sĩ và một cung thủ. Liệt Tử hỏi ông ấy về cung thuật của mình và Liệt tử nói, 'Tôi đã trở thành chuyên gia; về mặt kĩ thuật, về mặt công nghệ, tôi đã đạt tới mục đích của tôi. Tôi đã bắn trúng mục tiêu.' Thầy hỏi, 'Anh biết tại sao anh bắn trúng không? Từ đâu? Anh là ai? Ai là người đã bắn trúng mục tiêu? Anh có nhìn sâu vào cội nguồn của năng lượng của anh không? Quên mục tiêu đi và nhìn vào cung thủ. Cung thuật anh đã học rồi, về cung thủ thì sao? Bây giờ anh phải học về cung thủ. Và các quá trình là rất khác nhau. Anh phải học cung thuật nhưng nếu anh muốn học cung thủ anh sẽ phải dỡ bỏ cung thuật.'

Bằng việc học, bạn biết thế giới; bằng việc dỡ bỏ, bạn biết bản thân mình. Bằng việc học, bạn tích lũy tri thức; bằng việc dỡ bỏ, bạn trở thành người biết. Bằng việc học, bạn tích trữ; bằng việc dỡ bỏ, bạn trở thành trần trụi, trống rỗng.

Thầy hỏi, 'Anh biết tại sao anh bắn trúng không?' Tại sao? Đó là điều Socrates ngụ ý khi ông ấy nói với đệ tử của ông ấy, 'Cuộc sống không được xem xét là không đáng sống. Ông có thể thành công, nhưng nó là không đáng sống nếu nó đã không được xem xét sâu tới mức ông biết chính cội nguồn của nó, chính nền tảng của nó.'

Bạn thấy hoa trên cây nhưng đó không phải là tri thức thực trừ phi bạn đi sâu và bạn biết rễ. Hoa phụ thuộc vào rễ. Hoa không là gì ngoài cốt lõi bên trong nhất của rễ đi tới được diễn đạt. Rễ mang thơ ca, cội nguồn, nhựa sống, cái sẽ trở thành hoa, cái sẽ trở thành quả, cái sẽ trở thành lá. Và nếu bạn tiếp tục cứ đếm lá và hoa và quả và không bao giờ đi sâu vào bóng tối của đất, bạn sẽ không bao giờ hiểu được cây bởi vì cây là ở trong rễ.

Rễ của cung thủ kia là ở đâu? Bạn đã thành công trong việc bắn trúng mục tiêu - đó là việc nở hoa - nhưng rễ của bạn ở đâu? Bạn có biết tại sao bạn bắn trúng mục tiêu không? Bạn có biết tại sao hoa đã nở hoa không? Bạn có biết từ đâu, từ cội nguồn nào không? Hoa là hoạt động cuối cùng, ngoại vi cuối cùng. Rễ là hạt mầm, hoạt động chủ chốt đầu tiên, cơ bản nhất. Rễ có thể tồn tại mà không có hoa nhưng hoa không thể tồn tại nếu không có rễ. Bạn có thể cắt hoa ra và hoa khác sẽ tới; thực ra, hoa tốt hơn nhiều sẽ tới. Nếu bạn cắt hoa, rễ sẽ nhận thức ngay lập tức và chúng sẽ phái tới một đoá hoa lớn hơn. Chúng sẽ nói, 'Để xem ai sẽ thắng.'

Có lần tôi có một người làm vườn, một người rất hiếm hoi, một bậc thầy về làm vườn, người thường đoạt giải mọi cuộc thi trong thành phố. Không ai có khả năng tạo ra những đoá hoa lớn như thế như ông ấy tạo ra - đủ loại hoa. Và tôi hỏi ông ấy, 'Bí mật của ông là gì?' Ông ấy nói, 'Đây

là bí mật của tôi: Tôi thách thức rết.' Tôi nói, 'Ông ngụ ý gì?' Ông ấy nói, 'Tôi cứ cắt hoa đi. Tôi không cho phép hoa thường xảy ra với cây này chút nào. Nếu cây có thể cho một trăm hoa tôi chỉ cho phép một hoa thôi, chín mươi chín hoa kia tôi bỏ đi; tôi cắt chúng ngay lập tức bởi vì đó là phí hoài. Và rết phát điên hơn và phát điên hơn và phát điên hơn và giận hơn và giận hơn. Và thế rồi tới đoá hoa lớn nhất - cứ dường như cả trăm hoa đã được làm thành một hoa. Cuối cùng rết thắng. Đó là bí mật của tôi, tôi làm cho chúng điên.'

Bạn có thể cứ cắt hoa và nó sẽ tới nữa, cắt hoa khác và nó sẽ được thay thế. Nhưng cắt rết và cây đi đời.

Thầy hỏi, '*Anh có biết tại sao anh bắn trúng không?*' Đệ tử này nói, không ngần ngại gì, không chờ đợi lấy một khoảnh khắc, '*Thưa không.*' Đây là chân thực. Đệ tử này thực sự là đệ tử. Đó là bản thân Liệt Tử, người chúng ta đã nói trong mọi ngày này. Ông ấy nói, '*Thưa không.*' Đây là chân thực.

Nếu tôi hỏi bạn, 'Bạn có biết bạn là ai không?' chỉ người rất, rất chân thực sẽ nói không. Người không chân thực sẽ bắt đầu suy nghĩ ừ ê. Người đó sẽ nói, 'Để tôi nghĩ đã.' Bạn định nghĩ về cái gì? Nếu bạn biết, thì bạn biết; nếu bạn không biết, bạn không biết. Bạn định nghĩ về cái gì? Suy nghĩ có nghĩa là bạn cố gắng xoay xở câu trả lời, bạn sẽ cố gắng chế tạo ra câu trả lời. Nếu ai đó hỏi bạn, 'Anh có biết Thượng đế không?' bạn đã bao giờ trả lời không chưa? Không, rất khó tìm ra một người có thể nói không. Và đó là người có thể trở thành đệ tử thực, đó là người một ngày nào đó có thể biết.

Bạn sẽ không nói không. Ai đó sẽ nói 'Vâng, có Thượng đế chứ. Tôi biết' và ai đó sẽ nói 'Không có Thượng đế đâu. Tôi biết' nhưng cả hai đều biết. Không ai có khả năng nói không.

Đệ tử này nói không - anh ta là đệ tử thực, đệ tử chân thực, đích thực. Đệ tử phải mở trái tim mình trước thầy, đệ tử phải trần trụi. Anh ta phải không che giấu cái gì - bởi vì nếu bạn che giấu thầy bạn sẽ không bao giờ trưởng thành.

Liệt Tử nói, '*Thưa không.*' Thế rồi thầy nói, '*Vậy thì chưa được.* Điều đó là tốt, anh đã tiến bộ. Và cái không của anh là chỉ báo tốt, nhưng chưa được. Anh phải đi xa hơn, dấu sao anh vẫn phải đi xa hơn.'

Liệt tử về tập bản thêm ba năm nữa, rồi lại cho Quan Doãn tử hay,

Anh ta làm gì trong ba năm? Anh ta đã đạt tới mục tiêu của mình cho nên anh ta làm gì trong ba năm? Chuyện ngụ ngôn này không nói, bởi vì đây là chuyện ngụ ngôn để được thiền. Chuyện ngụ ngôn là chuyện chỉ nói vài điều và bỏ đi nhiều điều không được nói. Cho nên bạn phải thiền và lấp vào các lỗ hổng. Bạn phải tìm ra các khoảng hở ở đâu. Và trong những khoảng hở này là điều thực.

Anh ta đã làm gì trong ba năm? Khi bạn đã bản trúng mục tiêu thì bạn có thể làm gì thêm nữa? Bây giờ anh ta đang dỡ bỏ. Việc học đã kết thúc, anh ta đã bản trúng mục tiêu, việc học đã hoàn tất - cho nên bạn có thể làm cái gì khác? Anh ta đã dỡ bỏ, hay, anh ta quay mắt mình vào bên trong.

Quan sát xem. Khi cung thủ cầm cung và tên trong tay, mắt người đó nhìn vào mục tiêu, một cách tự nhiên. Nhưng

Liệt Tử đã làm gì trong ba năm? Khi anh ta cầm cung và tên anh ta sẽ nhìn vào mục tiêu nhưng sâu bên dưới anh ta sẽ nhìn vào bản thân mình. Mục tiêu trở thành phụ. Mũi tên của tâm thức của anh ta trở thành mũi tên kép - đó là điều Gurdjieff gọi là tự nhớ.

Khi bạn nhìn tôi, bạn thấy tôi; tâm thức của bạn là mũi tên một chiều - mũi tên hướng tới tôi. Nếu bạn thay đổi.... Điều này bạn có thể làm ngay bây giờ và điều đúng là làm nó để hiểu. Bạn nhìn tôi, mắt bạn nhắm vào tôi. Nếu bạn thực sự nhắm vào tôi bạn sẽ quên bản thân bạn. Đây là việc quên. Bây giờ làm cho tâm thức bạn thành mũi tên kép. Nhìn vào tôi và đồng thời, cùng lúc, nhìn vào bản thân bạn. Nhìn vào cái được nhìn và nhìn vào người đang nhìn.

Khi bạn đang nghe tôi, nghe đi, nhưng bao giờ cũng trở nên nhận biết về người nghe nữa. Người nói phải được nghe và người nghe cũng phải được nghe nữa. Thế thì tâm thức bạn có mũi tên kép. Ngay bây giờ nó là giao thông một chiều: bạn nhìn tôi và bạn không nhìn vào bản thân bạn. Đây là một loại tự quên. Nếu bạn nhìn tôi và đồng thời trở nên có khả năng nhìn vào bản thân bạn, trong khoảnh khắc đó tự nhận biết xảy ra. Phật gọi điều đó là *samyak smriti*; Kabir gọi nó là *surati*; Gurdjieff gọi nó là tự nhớ. Nhưng nó là như nhau.

Điều Liệt Tử đã làm trong ba năm trong rừng là nhiệm vụ gian nan hơn. Việc học là đơn giản. Anh ta là nam. Bây giờ anh ta phải trở thành nữ. Đầu tiên anh ta cố xuyên thấu vào mục tiêu bên ngoài, bây giờ anh ta bắt đầu đi vào bên trong, vào bụng mẹ của bản thể riêng của anh ta. Anh ta trở thành nữ.

Tri thức là năng nổ; việc biết là thụ động.

Có hai kiểu tâm trí được nói tới trong Đạo: một kiểu họ gọi là *mui* và kiểu kia họ gọi là *ui*. Mui nghĩa là tự nhiên, thành thoi, và ui nghĩa là phi tự nhiên, căng thẳng. Khi bạn tranh đấu với cuộc sống bạn tồn tại như ui; khi bạn tuôn chảy với cuộc sống bạn tồn tại như mui. Bơi, bạn vận hành như ui; nổi, bạn vận hành như mui.

Khi bạn đang trong buồng bỏ điều tự nhiên tâm trí trong hài hoà với cái toàn thể, trong hài hoà với Đạo. Thế thì những chim này hót ở đây không phải là việc làm sao lãng; ngược lại, chúng làm giàu có. Thế thì mọi thứ là được phép. Mọi cánh cửa đều mở. Bạn không kháng cự lại, bạn không vật lộn, bạn đơn giản hiện hữu. Đó là trạng thái của mui.

Đầu tiên Liệt Tử học và tạo ra trạng thái ui; anh ta trở thành rất năng nổ, hướng ngoại, trở tới bên ngoài. Nó là tham vọng. Anh ta đã thành công; anh ta đã hoàn thành mục tiêu của mình. Thế rồi thầy nói đây không là gì cả, anh ta phải đi xa hơn. Thế rồi anh ta đã làm gì trong ba năm? Anh ta đã trở thành mui; anh ta thành thoi. Anh ta sẽ ngồi im lặng và cảm thấy việc buông bỏ. Và từ từ anh ta sẽ lấy tên và cung và bắn mũi tên trong trạng thái buông bỏ. Anh ta sẽ không bắn nó - anh ta sẽ cho phép nó được bắn. Điều đó là khó khăn. Anh ta sẽ không bắn nó - anh ta sẽ chờ đợi cho nó tự bắn nó.

Herrigel đã thử với thầy nhưng không thể thành công. Thế rồi một hôm, thất vọng quá, anh ta nói, 'Tôi nghĩ tôi chắc sẽ chẳng bao giờ có khả năng thành công. Tôi không thể hiểu được thầy gọi mui này là cái gì, nó toàn là vô nghĩa. Làm sao mũi tên tự nó bắn đi nếu tôi không bắn nó? Nếu tôi không kéo cung làm sao mọi sự có thể xảy ra theo cách riêng của nó? Điều đó là không thể được.'

Chúng ta có thể hiểu được Herrigel. Đó là toàn thể thái độ phương Tây: điều đó là không thể được.

Thầy nói, 'Thế thì ông có thể đi.' Herrigel nói, 'Thầy sẽ cho tôi xác nhận chứ?' Thầy nói, 'Không thể được, bởi vì ông đã không học cái gì cả. Bất kì cái ông đã học ông có thể đã học ở bất kì đâu khác, cho nên nó không phải là công trạng. Ông có thể đi.' Ông ấy đặt chuyến bay, làm mọi thu xếp để ra đi, quên hết mọi sự. Ông ấy đã ở đó trong ba năm - quá lâu rồi.

Thế rồi ông ấy tới để nói lời chào từ biệt với thầy nhưng thầy đang dạy các đệ tử khác cho nên ông ấy phải đợi. Ông ấy ngồi trên ghế dài trong khi thầy dạy và lần đầu tiên ông ấy trong trạng thái thanh thoi bởi vì bây giờ ông ấy không còn lo nghĩ - ông ấy sắp ra đi, kết thúc rồi - và ông ấy không còn tham nữa. Không có nỗ lực. Ông ấy chỉ nhìn - và ông ấy có thể thấy rằng thầy không bắn. Thầy cầm cung trong tay, thầy kéo cung bằng tay - nhưng cung tự bắn. Ông ấy có thể thấy điều đó. Nó là cách nhìn. Làm sao mà ông ấy đã bỏ lỡ điều đó ông ấy không thể nào tin được. Trong ba năm ông ấy đã từng quan sát thầy mình lặp đi lặp lại nhưng tâm trí logic riêng của ông ấy là việc can nhiễu. Nó chắc đã không cho phép ông ấy thấy. Ông ấy nói, 'Làm sao nó có thể thế được? Thầy có thể chuyên gia hơn nhưng làm sao có thể có chuyện mũi tên tự nó bay được?' Sáng nay ông ấy có thể thấy được điều đó. Bây giờ ông ấy thanh thoi. Bây giờ ông ấy không lo nghĩ về việc đạt tới cái gì. Khi bạn không còn trong nỗ lực, trong tham lam, trong ham muốn, bạn được thanh thoi.

Ông ấy chạy xô về thầy, chạm chân thầy, và không nói gì cầm lấy cung từ tay thầy và bắn vào mục tiêu. Và thầy đặt tay lên đầu ông ta và nói, 'Ông đã làm được điều đó. Và ông có thể có chứng nhận. Và ông có thể vẫn đi bởi vì bây

giờ không có nhu cầu chờ đợi. Kết thúc rồi. Ông đã biết nó, ông đã nếm trái nó.'

Mọi sự có thể xảy ra theo cách riêng của nó. Bạn được sinh ra - bạn đã không quản lí nó. Bạn rơi vào tình yêu - bạn đã không làm nó. Đói tới, bạn ăn, bạn cảm thấy được thoả mãn. Khát tới, bạn uống, bạn cảm thấy dịu cơn khát. Bạn trẻ, bạn sẽ trở nên già. Một ngày nào đó bạn sẽ chết. Mọi thứ đang xảy ra. Người làm là ảo tưởng giả. Ở trong trạng thái của mũi đi.

Xã hội tạo ra trạng thái của ui. Nó làm cho bạn thành phi tự nhiên, căng thẳng, thông thái; nó làm cho bạn được trau dồi, được tu dưỡng - nhưng nó tạo ra lớp vỏ cứng bao quanh trái tim bạn và bạn mất tự nhiên thực của bạn, Đạo.

Liệt tử về tập bản thêm ba năm nữa, rồi lại cho Quan Doãn tử hay, Doãn tử hỏi:

'Anh đã biết tại sao anh bản trúng không?' - lại cùng câu hỏi ấy -

'Thưa biết.' Liệt Tử nói

Lần nữa điều đó là đơn giản, đơn giản như "*Thưa không*" lần đầu. Đó không phải là giả vờ. Khi một người giả vờ, người đó nghĩ trước khi người đó nói, 'Tôi biết.' Người đó cố diễn tập trong tâm trí mình - đó là điều bạn gọi là suy nghĩ. Câu trả lời là không có suy nghĩ gì về phần của Liệt Tử. Nó là như nó vậy. Đầu tiên anh ta đơn giản nói, '*Thưa không.*' Bây giờ, theo đích xác cùng cách khiêm tốn đó - không tuyên bố, nhớ lấy - anh ta nói, '*Thưa biết.*'

Nhiều lần bạn sa đà quá vào lời. Upanishads nói rằng người nói 'Tôi biết' là không biết. Đúng, nhưng có thể có

người nói 'Tôi biết' và biết thật. Nếu bạn có thể nói 'Tôi biết' theo cách đơn giản, khiêm tốn, không tuyên bố, thế thì không có vấn đề gì. Khi Upanishads nói rằng nếu có một người nói 'Tôi biết' người đó không biết, nhấn mạnh của nhà tiên tri Upanishadic là vào 'tôi'. Khi ai đó nói, 'Tôi biết' nhấn mạnh là vào 'tôi' - 'tôi' được gạch dưới. Khi một người thực sự biết và nói 'Tôi biết' - 'tôi' không được gạch dưới. 'Biết' chỉ là sự kiện.

Làm sao Liệt Tử có thể nói cái gì đó không thật được? Nếu ông ấy biết, ông ấy biết. Ông ấy phải nói điều đó. Nhưng đó không phải là tuyên bố.

Cho nên đừng bị quá nặng gánh với lời. Mọi người bị quá nặng gánh với lời. Chẳng hạn, nếu một người theo Veda đọc điều này người đó sẽ nói, 'Ông ấy nói "Tôi biết" cho nên ông ấy không thể biết được bởi vì điều Upanishads nói.' Lời là lời và người ta phải cảm thấy cốt lõi bên trong nhất của lời, trái tim của lời.

Tôi nói với bạn rằng khi Liệt Tử nói 'Thưa biết', anh ta biết. Và cái 'thưa biết' của anh ta ngụ ý đích xác cùng điều như khi Upanishads nói 'Tôi không biết'. Cái 'thưa biết' của anh ta ngụ ý đích xác cùng điều đó. Nó ngụ ý đích xác cùng điều như khi Socrates nói 'Tôi không biết một điều'. Bằng việc nói 'Tôi không biết một điều' Socrates phủ nhận cái 'tôi'. Nhưng bằng việc nói 'thưa biết' như một sự kiện đơn giản, như một sự kiện bình thường, không tuyên bố gì, Liệt Tử đang làm phép màu lớn hơn nhiều bởi vì - nghe nó đây - đôi khi người giả vờ có thể giả vờ và nói 'Tôi không biết' trong hi vọng rằng bạn sẽ nghĩ rằng người đó biết. Bởi vì Upanishads nói vậy và Socrates nói vậy, người giả vờ có thể nói 'Tôi không biết' và hi vọng rằng bạn sẽ nghĩ rằng người đó là người biết, rằng người đó là một Socrates khác. Tâm trí rất tinh ranh. Cho nên nhớ một điều: nếu tâm trí là

đơn giản, khiêm tốn, và đơn giản phát biểu sự kiện, thế thì đó là chân lí - dù sự kiện là bất kì cái gì.

'Vậy thì được,' thầy nói.

Rất dễ dàng ông ấy nói, *'Vậy thì được.'* Vấn đề không phải là điều Liệt Tử nói, vấn đề là điều Liệt Tử là - sự đơn giản, tính khiêm tốn, tính nhu mì của người này, sự hồn nhiên của người này.

Khi bạn nói 'tôi biết' một bản ngã tinh vi nảy sinh. Cứ nói lời 'tôi biết' và bạn sẽ cảm thấy bản ngã tinh vi mạnh lên trong bạn.

Thầy phải đã nhìn vào trong Liệt Tử. Thầy không nhìn vào bạn, thầy nhìn vào *trong* bạn. Họ không quan sát khuôn mặt bạn, họ quan sát trái tim bạn. Thầy phải đã nhìn vào trong trái tim khi Liệt Tử nói 'Thưa biết'. Cái gì đó đã nảy sinh ở đó? Cái gì đó tích hợp, trở thành bản ngã? Không cái gì. Không gian vẫn còn nguyên vẹn, trong trắng. Anh ta nói 'Thưa biết' và không cái gì xảy ra bên trong anh ta. Thầy nói,

'Vậy thì được! Nhớ lấy, đừng quên.'

Khó thu được thoáng nhìn về buông bỏ này và rất dễ làm mất nó - bởi vì trong hàng thế kỉ, trong nhiều kiếp, chúng ta đã thực hành việc làm. Khi những khoảnh khắc đó của vô làm tới, toàn thể thực hành nhiều kiếp của chúng ta chống lại chúng, toàn thể thói quen của chúng ta chống lại chúng, toàn thể cơ chế của chúng ta chống lại chúng. Việc xảy ra của chúng bị phá vỡ và quá khứ của bạn sẽ vật lộn để đóng các cánh cửa của bạn lại lần nữa.

Đó là lí do tại sao thầy nói, '*Nhớ lấy, đừng quên.*' Đây là kho báu, vương quốc của Thượng đế bên trong bạn. Đây là kho báu - ở trong trạng thái thanh thoi và cho phép Thượng đế vận hành.

Bây giờ Liệt Tử không làm gì cả. Vâng, anh ta cầm cung, anh ta cầm tên, anh ta nhắm vào mục tiêu, nhưng *anh ta* không có - đó là Thượng đế trong anh ta. Đây là trạng thái mà Krishna, trong Gita, muốn Arjuna ở vào - đây là trạng thái đó. Krishna muốn Arjuna trở thành trống rỗng như Liệt Tử để cho Thượng đế có thể vận hành. Ông ấy muốn Arjuna cầm cung và chiến đấu trận chiến. Nếu điều đó phải là như vậy, nó phải là như vậy.

Arjuna đem tâm trí anh ta vào. Anh ta nói, 'Làm sao tôi có thể làm được điều đó? Điều đó dường như không đúng.' Và Krishna nói, 'Anh là ai mà nghĩ về cái gì đúng và cái gì sai? Để điều đó cho Thượng đế. Đừng bước vào. Gạt bản thân mình sang bên. Đừng đứng giữa đường.' Nhưng Arjuna nói, 'Làm sao tôi có thể giết được những người này? Điều đó là bạo hành.' Và Krishna nói với anh ta, 'Nếu anh không giết họ thế thì ai đó khác sẽ giết họ, bởi vì ta có thể thấy rằng họ đã chết rồi. Ai đó phải là công cụ đưa họ vào nắm mồ của họ - họ là người chết. Nếu anh không trở thành công cụ, ai đó khác sẽ làm, và anh sẽ bỏ lỡ cơ hội trở thành công cụ.'

Chẳng phải riêng việc bắn như vậy đâu, việc trị nước và tu thân cũng vậy. Cho nên bậc thánh nhân không quan tâm tới sự tồn vong bằng cái lẽ tại sao tồn vong.'

Chẳng phải riêng việc bắn như vậy đâu, việc trị nước và tu thân cũng vậy: Thực ra, trong Đạo và Thiền, cung

thuật chỉ là cách để học cái gì đó về cuộc sống. Khi ai đó xúc phạm bạn, nhớ rằng người đó, người đã xúc phạm bạn là ở bên ngoài bạn, ở ngoại vi, như mục tiêu; bạn ở sâu bên trong bản thân bạn, cội nguồn. Và giữa bạn và người xúc phạm là tâm trí đúng đó - tựa như mũi tên.

Nếu tâm trí bạn nhắm tới người đã xúc phạm bạn, bạn sẽ lỗ. Để cho nó được nhắm tới cội nguồn đi. Thay vì nghĩ rằng người đó đã xúc phạm bạn, nhìn vào trong bản thể riêng của bạn: bạn phải đang mang vết thương nào đó, đó là lí do tại sao bạn cảm thấy bị xúc phạm. Bằng không làm sao người nào có thể xúc phạm bạn được? Nếu ai đó gọi bạn là ngu và bạn cảm thấy xúc phạm điều đó đơn giản nghĩa là bạn nghĩ rằng bạn rất khôn - không gì khác. Nếu bản thân bạn nghĩ bạn là ngu, bạn sẽ ôm ghì người này. Bạn sẽ nói, 'Đúng! Đích xác đúng! Đó là cách tôi cảm thấy tôi.' Thế thì xúc phạm ở đâu?

Nếu ai đó nói bạn là kẻ cắp và bạn cảm thấy mất mặt điều đó đơn giản nghĩa là bạn bao giờ cũng cho rằng bạn là nhà đạo đức lớn, đức hạnh, thế này thế nọ - nhưng sâu bên dưới bạn cũng biết rằng bạn là kẻ cắp. Người đó đã đánh vào điểm mềm yếu trong con người bạn, điểm mong manh.

Cho nên bây giờ có hai khả năng: hoặc bạn nhảy lên người đó và chứng minh rằng bạn không phải là kẻ cắp, hoặc bạn nhìn vào bên trong bản thân bạn. Bao giờ cũng đi về cội nguồn. Trong yoga, đi về cội nguồn được gọi là *pratyahara*. Mahavira gọi việc đi về cội nguồn này là *pratikramana*. Jesus gọi nó là 'hối tiếc'.

Người Ki tô giáp đã hiểu lầm. 'Hối tiếc' chẳng liên quan gì tới hối hận. 'Hối tiếc' nguyên thủy có nghĩa là quay lại, đi trở lại, đi vào bên trong bản thân bạn. Người Hi Lạp có từ đúng cho nó: 'metanoia' - quay vào bản thân bạn, quay một trăm tám mươi độ. Bạn phải đã thấy trong một số

sách cổ huyền bí biểu tượng về con rắn ăn đuôi nó - đó là metanoia.

Quay về bản thân bạn đi. Thay vì đi tới người khác, đi tới bản thân bạn, quay về. Để cho mũi tên của bạn đi theo vòng tròn và quay lại tới cội nguồn từ đó nó bắt đầu. Ai đó đã xúc phạm bạn và rối loạn nảy sinh. Đây là chỗ bắt đầu của mũi tên. Mũi tên bắt đầu chuyển động hướng tới người khác. Nó muốn bắn trúng người khác, xúc phạm người khác. Đừng bị nó lừa. Để cho nó đi theo vòng tròn. Để cho nó đi tới một trăm tám mươi độ quay về bạn - về nơi nó đã bắt đầu, tới nơi bạn cảm thấy rối loạn. Để nó trở về chỗ đó; nhìn ở đó.

Điều này có thể trở thành chìa khoá của biến đổi bên trong. Con người mới là có thể.

Cung thuật chỉ là phương tiện. Đạo nhân đã phát minh ra nhiều phương cách. Nhưng trong tất cả các phương cách điều cơ bản, điều bản chất, là quay về bản tính riêng của người ta.

Thiền về chuyện ngụ ngôn này và bắt đầu dùng nó trong cuộc sống của bạn. Đầu tiên, tìm những khoảnh khắc của buông bỏ, chờ đợi chúng, đón nhận chúng với sự đón chào và hân hoan lớn, mời chúng lặp đi lặp lại, trở nên nữ tính hơn.

Thứ hai, nếu bất kì cơ hội nào nảy sinh khi mũi tên của bạn bắt đầu chuyển động ra ngoài, nhớ ngay và quay vào trong. Quay nó vào trong. Thay vì quay ra, thì quay vào. Nếu ai đó xúc phạm và bạn trở nên quay ra, nếu một người đàn bà đẹp đi qua và bạn quay ra, dục nảy sinh - quay vào thay vì quay ra đi. Người đàn bà đẹp đi qua không phải là mục tiêu thực, bạn có dâm dục nào đó trong bạn. Đi tới cội nguồn đi. Để cho nó là cơ hội lớn cho thiền. Biến từng cơ

hội bình thường thành thiên và điều vĩ đại sẽ là phần thưởng. Từng khoảnh khắc sẽ bắt đầu trở nên chói sáng.

Và không có hoạt động trần tục hay bóng bô. Mọi hoạt động đều có thể được biến thành thiên - chúng phải vậy. Đây là thông điệp của tôi nữa. Thiên phải không là cái gì đó tách rời khỏi cuộc sống, nó phải trở thành cốt lõi bên trong nhất của cuộc sống. Từng hoạt động, nhỏ hay lớn, đều phải chói sáng với nhận biết có tính thiên. Thế thì bạn sẽ thấy rằng từng hoạt động đem bạn tới Thượng đế, từng hoạt động đem bạn về nhà, từng hoạt động trở thành giải thoát.

Từng hoạt động phải rơi trở lại cội nguồn nguyên thủy. Giận dữ nảy sinh từ bản thể bạn phải rơi trở lại vào trong bản thể bạn; dục nảy sinh từ bản thể bạn phải rơi trở lại bản thân cội nguồn. Ở đó nơi alpha và omega gặp gỡ, nơi cái bắt đầu và cái kết thúc gặp gỡ, nơi con rắn quay sang đuôi riêng của nó và bắt đầu ăn đuôi, bạn trở thành đầy đủ, vòng tròn toàn thể. Đó là giai đoạn của hiền nhân. Đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì.

12. Đứng trong giày của con ông

Câu hỏi 1

Có lần thầy nói rằng Krishna là một brahmin, nhưng thực sự ông ấy là một chiến binh kshatriya. Không ai sẵn sàng chấp nhận ông ấy là một brahmin. Điều nào là đúng?

Khi tôi nói cái gì đó, không có nhu cầu hỏi bất kì ai về nó. Thiên về nó đi.

Khi tôi nói rằng Krishna là một *brahmin* tôi ngụ ý rằng ông ấy đã biết chân lí tối thượng. *Brahma* là chân lí tối thượng. Bằng việc biết nó người ta trở thành brahmin. Khi tôi nói Krishna là một brahmin tôi ngụ ý Mahavira là một brahmin, Phật là một brahmin - Moses cũng vậy, Jesus cũng vậy, Lão Tử cũng vậy. Tôi không ngụ ý đẳng cấp *Brahmin*. Bằng việc sinh không ai là brahmin, không ai có thể là vậy. Tôi cũng biết rằng ông ấy là một *kshatriya*, một

kshatriya bởi việc sinh. Điều đó là vô nghĩa. Điều đó là hình thức, ngẫu nhiên. Tôi không nói về ngẫu nhiên.

Bởi ngẫu nhiên tôi được sinh ra ở Ấn Độ nhưng tôi không là người Ấn Độ. Bởi ngẫu nhiên bạn có thể đã được sinh ra ở Đức nhưng bạn không là người Đức. Bởi ngẫu nhiên bạn có thể da đen hay da trắng nhưng bạn không là cả hai. Ngẫu nhiên có thể chỉ quyết định hình tướng, không quyết định bản thể bạn. Bản thể bạn ở bên ngoài ngẫu nhiên, bên ngoài đẳng cấp, bên ngoài tôn giáo, bên ngoài quốc gia, bên ngoài màu sắc. Khi tôi nói, tôi nói về cốt lõi bên trong nhất.

Cho nên tôi nhắc lại: Krishna là một *brahmin*. Cho dù cả thế giới có nói ông ấy không là vậy, tôi không bận tâm chút nào. Tri thức đó là không có ý nghĩa chút nào.

'Đáng ngạc nhiên,' giáo sư nói với vợ của ông ấy, 'chúng ta dốt làm sao. Gần như mọi người đều là chuyên gia trong ngành riêng của mình và hậu quả là người đó mang tâm trí hạn hẹp như nó có thể vậy. Người đó không biết gì về điều người khác làm.'

'Vâng, anh yêu,' cô vợ nói.

'Chẳng hạn như anh đây,' ông ấy tiếp tục, 'anh xấu hổ về thất bại của anh khi giữ song hành với khoa học hiện đại. Lấy ánh sáng điện chẳng hạn. Anh không có ý tưởng nào về nó làm việc ra sao.'

Vợ ông ta nhìn ông ta với cái nhìn kẻ cả và mỉm cười, 'Sao thế, anh Herbert, em xấu hổ về anh nữa. Điều đó là đơn giản. Anh nhấn công tắc, có vậy thôi!'

Cô vợ này nghĩ rằng bằng việc nhân phẩm bạn biết tất cả về điện. Có vậy thôi. Đơn giản. Và cô ấy nói cô ấy xấu hổ về chồng cô ấy - rằng ông ấy thậm chí không biết cách điện làm việc.

Bạn cũng biết cách điện làm việc. Bạn nhân công tác, có vậy thôi. Đơn giản thế. Nhưng người nào đã thực sự có được ý tưởng nào về cách điện làm việc? Và tôi không nói về bạn và tôi không nói về ông giáo sư này. Ngay cả người đã làm ra các phép màu với điện, Thomas Alva Edison cũng chẳng có ý tưởng về nó làm việc thế nào.

Có lần chuyện xảy ra là ông ấy đi tới chỗ nghỉ mùa hè nơi ít nhất mọi người không biết gì về ông ấy, không ai nhận ra mặt ông ấy. Ông ấy rất sượng - bởi vì người nổi tiếng trở nên rất mệt mỏi bị nhận ra cả ngày, họ chưa bao giờ thấy thoải mái. Cho nên ông ấy rất sượng, chạy trên bãi biển, nhặt đá cuội. Ông ấy lại trở thành đứa trẻ.

Ai đó mời ông ấy tới một cuộc triển lãm của trường phổ thông. Nhìn thấy tính trẻ con của ông ấy tung tăng trên bãi biển, nhìn cách ông ấy chạy và chơi với bọt biển và đá cuội và vỏ sò, ai đó nói, 'Tới trường phổ thông của chúng tôi đi. Chúng tôi có cuộc triển lãm và trẻ con đã làm nhiều điều hay.' Thế là ông ấy đi. Chúng đã làm ra quạt điện - Edison là người phát minh ra quạt điện - và một cậu bé đang giải thích về cách nó làm việc. Edison trở nên quan tâm và ông ấy hỏi, 'Cháu có biết điện làm việc thế nào không? Điện là gì?' Và cậu bé nói, 'Điều đó cháu không biết. Cháu sẽ gọi thầy giáo của cháu.'

Thế là thầy giáo được gọi tới để giải thích - tất nhiên, ông ấy không biết ai đang hỏi câu hỏi này. Ông ấy mới tốt nghiệp về khoa học và ông ấy cố gắng giải thích cơ chế của

quạt. Nhưng bản thân điện sao? Điện trong bản thân nó là không diễn đạt được. Chẳng ai biết cả.

Và Edison khăng khăng, 'Nói cho tôi đi, điện là gì? Ông đang giải thích cách quạt chuyển động, cách công tắc làm việc, cách động cơ làm việc, nhưng tôi không hỏi về động cơ và quạt và công tắc, tôi hỏi về điện, sức mạnh đằng sau nó. Nó là gì vậy?' Và người này nói, 'Ông đang hỏi câu hỏi khó rồi. Tôi mới tốt nghiệp. Tôi sẽ mời thầy hiệu trưởng tới - ông ấy là tiến sĩ khoa học. Ông ấy sẽ giải thích!'

Thầy hiệu trưởng tới và ông ấy cố gắng vất vả để giải thích nhưng Edison cứ khăng khăng. Thầy hiệu trưởng tiến sĩ khoa học rất phân vân về người này hỏi câu hỏi có nghĩa thế, và ông ấy trở nên rất bối rối bởi vì ông ấy không thể giải thích được. Thế rồi ông ấy nói, 'Rất tiếc, tôi sẽ hỏi người nào đó cao hơn, người biết nhiều hơn.' Thế rồi Edison nói, 'Tôi nghĩ chẳng ai sẽ giúp được.' Ông hiệu trưởng nói, 'Ông ngụ ý gì?' 'Tôi là Thomas Alva Edison và bản thân tôi không biết điện là gì, cho nên ông sẽ đi hỏi ai đây?' Ông ấy đã phát minh ra cả nghìn thứ làm việc qua điện - radio, máy hát, quạt và cả nghìn lẻ một thứ - ông ấy là một trong những nhà phát minh vĩ đại nhất của thế giới, nhưng ông ấy nói, 'Bản thân tôi còn không biết điện là gì. Tôi chơi với nó, tôi điều khiển nó, nó làm việc. Đó là mọi điều chúng ta biết cách nó làm việc. Nhưng nó là gì, chẳng ai biết. Cho nên xin đừng bị phân vân và đừng cảm thấy bối rối.'

Bạn phải hỏi ai đó người có tâm trí của cô vợ này, người nói, 'Sao thế, anh Herbert, em xấu hổ về anh. Nó đơn giản. Anh nhấn công tắc. Có vậy thôi.' Tôi cũng biết rằng Krishna là một *kshatriya* nhưng đó không phải là điều tôi

nói với bạn. Tôi không quan tâm tới sự ngẫu nhiên của việc sinh của ông ấy, của việc ông ấy ở trong bụng mẹ nào trong chín tháng. Tôi đang nói về kinh nghiệm bên trong nhất của ông ấy - kinh nghiệm đó làm cho ông ấy thành một *brahmin* bởi vì ông ấy đã biết tới Brahma. Người biết là một *brahmin*. Người không biết không phải là *brahmin*.

Câu hỏi 2

'Đừng làm cho người khác điều bạn không muốn người khác làm cho bạn.' Osho ơi, tôi đang thiền về điều đó, nhưng tôi cảm thấy bị mắc kẹt, tôi không thể đạt tới đáy được. Xin thầy nói cho tôi điều gì đó về nó?

Điều thứ nhất: đừng bao giờ thiền về cái gì phủ định. *'Đừng làm cho người khác điều bạn không muốn người khác làm cho bạn.'* Đây là thông điệp phủ định *'Đừng làm.'*

Nếu bạn không muốn bị mắc kẹt thì thiền về cái gì đó khẳng định. Cùng điều đó có thể được làm thành tích cực: Làm cho người khác điều bạn muốn người khác làm cho bạn. Thế thì bạn sẽ không bị mắc kẹt.

Khi bạn đi vào lời răn phủ định bạn không thể đi được nhiều. Làm sao bạn có thể đi được vào lời răn phủ định? Lời răn phủ định giống như chết. Làm sao bạn có thể thiền về chết? Bạn có thể bắt đầu nhưng bạn sẽ bị mắc kẹt ở chính chỗ bắt đầu. Bạn có thể thiền về sống, chắc chắn. Sống có nhiều thứ để thiền - hoa, chim, sông, sao, tình yêu,

mọi người, cái đẹp của nó, bài ca của nó. Bạn có thể thiên về sống một cách vô hạn và bạn không bao giờ bị mắc kẹt - bởi vì sống là bao la, sống là vô hạn, sống là toàn thể vũ trụ.

Thực ra, khi bạn thiên về sống - thiên, thiên - một ngày nào đó bạn sẽ bắt gặp chết nữa bởi vì chết chỉ là một phần của sống. Như các thứ khác là một phần của sống - yêu, sinh, vui, buồn, sướng - chết cũng vậy. Chết không phải là cái gì đó chống lại sống, chết không phải là cái gì đó bên ngoài sống - chết xảy ra trong sống, chết là phần có hữu của sống.

Cho nên nếu bạn thiên về sống bạn sẽ đi tới biết chết nữa, nhưng nếu bạn thiên về chết không cái gì sẽ xảy ra. Bạn sẽ thiên về gì? Bạn sẽ đơn giản cảm thấy tối tăm, và bị mắc kẹt. Làm sao bạn có thể đi vào trong vô hiện hữu? Làm sao bạn có thể nghĩ về cái không? Bạn sẽ đi vòng vo và sớm hay muộn bạn sẽ tự hỏi bạn đang làm gì. Đuổi đuôi bạn sao? Bạn định đi đâu? Chẳng có gì mà thiên.

Thiên phải là về cái khẳng định. Bạn có thể cười lên cái khẳng định, bạn có thể đi tới chính cội nguồn của sự tồn tại - nhưng trên cái khẳng định, với cái khẳng định, trong cái khẳng định. Và tất nhiên, nếu bạn đi cùng cái khẳng định, một ngày nào đó bạn sẽ bắt gặp cái phủ định nữa - nhưng như một phần của cái khẳng định. Và thế thì bạn sẽ biết cái phủ định nữa.

Nghe đây... Tôi muốn nói theo cách này: Làm cho người khác điều bạn muốn người khác làm cho bạn. Làm điều đó theo cách đó. Thế thì bạn có cả nghìn lẻ một điều để nghĩ tới.

Và khi bạn làm cho người khác điều bạn muốn họ làm cho bạn, một cách tự nhiên phần phủ định của nó - không

làm cho người khác - đi theo như cái bóng. Nhớ lấy, phủ định là cái bóng của khẳng định. Khẳng định là hình thái, phủ định là cái bóng. Nếu bạn chạy, cái bóng của bạn sẽ chạy theo sau bạn. Nếu bạn dừng, cái bóng sẽ dừng. Nhưng đừng bị quá dính líu tới cái bóng bằng không bạn sẽ bị mắc kẹt. Nếu bạn thử làm cho cái bóng chạy và thế rồi bạn muốn theo nó, điều đó là không thể được. Thế thì bạn sẽ cảm thấy rất bất lực. Bạn sẽ tạo ra tình huống rất điên khùng cho bản thân bạn.

Nhìn đây... mọi thứ trong mười lời răn đều là phủ định theo nghĩa nào đó. Nếu bạn đi sâu hơn vào lời kinh của Patanjali, bạn sẽ không tìm ra được một lời răn phủ định nào. Mọi thứ đều khẳng định. Với khẳng định có trưởng thành. Do Thái giáo đã không trưởng thành chút nào. Nó vẫn còn bị mắc kẹt. Thực ra, nó đã không thêm cái gì vào Moses. Nó ở chỗ mà Moses đã để lại nó.

Hindu giáo đã trưởng thành vô cùng. Nó cứ trưởng thành lên. Nó không phải là hòn đá chết. Và cái gì là lí do cho điều đó, cái gì là bí mật của nó? Bí mật là: nó đi qua cái khẳng định. Nếu bạn bị mắc kẹt với cái phủ định thế thì từ chính lúc bắt đầu bạn đi vào hướng sai rồi - điều sẽ không cho phép bạn chuyển động máy. Bạn đang hướng vào rắc rối.

Do Thái giáo đã không phải là tôn giáo tinh tế được tiến hoá. Người Do Thái vẫn còn là những người phi tôn giáo nhất trên trái đất, trần tục nhất, tâm trí hướng tiền, hướng danh. Họ đã không phát triển cái gì sâu sắc trong thiên hay lời cầu nguyện; tôn giáo với họ chỉ là hình thức. Tôn giáo không phải là cái gì đó vô cùng; nó không phải là cái gì đó làm tan nát bạn, bật rã bạn, cho bạn đôi cánh; nó không phải là cái gì đó phá huỷ bạn và tái tạo lại bạn; nó không phải là cái gì đó mà bạn trở nên bị sở hữu; nó không

phải là cái gì đó điều khiển bạn - nó là cái gì đó bạn điều khiển.

Người Do Thái không thích Jesus vì ông ấy trở nên quá bị sở hữu bởi tôn giáo. Người Do Thái không thích Jesus bởi vì ông ấy quá hướng thế giới khác. Người Do Thái không thích bất kì người nào được sinh trong gia đình Do Thái mà trở nên quá bị sở hữu bởi tôn giáo. Họ bao giờ cũng phủ nhận và bác bỏ những người đó. Họ phủ nhận và bác bỏ mọi sứ giả bởi vì sứ giả là người gần như trong đám mê. Tôn giáo là tình yêu của người đó, nó không phải là nghi lễ. Người đó có thể liều mạng sống của mình cho nó. Nếu đóng đinh tới qua nó, người đó sẵn sàng đi tới cây chữ thập.

Ngày Jesus sẵn sàng chết trên cây chữ thập ông ấy đã nói rằng ông ấy không phải là người Do Thái theo nghĩa thường. Người Do Thái đâm ra phân vân. Sao người này điên thế? Cuộc sống đẹp thế, sao lo nghĩ về những điều cao hơn cuộc sống? Sống là đủ. Người Do Thái đã sống trong cuộc vui miệt mài của ăn, uống và vui vẻ - và, tất nhiên, tinh thoả đi tới giáo đường nữa. Đó là một phần của nghi lễ xã hội.

Nhớ lấy, nếu bạn bắt đầu thiên của bạn bằng điều phủ định bạn sẽ bị mắc kẹt. Và, điều khác, nếu bạn nghĩ quá nhiều về điều phủ định, bạn sẽ trở thành tựa sa mạc, bạn sẽ không nở hoa, bạn sẽ trở thành khô héo, nhựa sống của bạn sẽ không tuôn chảy. Nhựa sống không thể tuôn chảy trong điều phủ định được - vì điều đó bạn cần đam mê khẳng định nào đó, cái gì đó sống động, để cho nó có thể nở hoa.

Nếu bạn muốn thiên, suy tư, tốt. Nhưng chọn cái gì đó khẳng định. Thiên về đoá hoa hồng, điều đó là khẳng định. Thiên về mặt trời mọc, điều đó là khẳng định. Thiên về mặt trăng. Thiên về đứa trẻ đang chơi, cười, nhảy, múa. Thiên

về cái gì đó mà đang nở hoa, mở ra cái đang đâm chồi, cái sống động. Thiên về điều phủ định là thiên về sa mạc - và bạn trở thành cái mà bạn thiên về. Bạn sẽ trở thành cái bạn thiên cho nên thiên về tình yêu, thiên về cuộc sống, thiên về Thượng đế.

Và nếu cái gì đó trông rất đẹp với bạn nhưng nó là phát biểu phủ định, biến nó thành phát biểu khẳng định đi. Từng phát biểu có thể được biến thành phát biểu khẳng định. Và thay đổi là lớn lao. Khi bạn muốn nói 'không' cố gắng nói nó theo cách nó có dạng của 'có'. Đừng nói 'không'. Bạn bao giờ cũng có thể tìm ra cách nói cái gì đó theo cách cho dù nó là 'không' nó vẫn tới dưới dạng của 'có'. Và điều đó sẽ có ích cho bạn.

Bạn phải đã bắt gặp người nghiện với 'không' tới mức ngay cả đôi khi khi họ muốn nói 'có' họ tìm cách diễn đạt phủ định cho nó.

Câu hỏi 3

Osho kính yêu, thầy có cười tôi không?

Lần nữa à? Cái ngày bạn trở thành sannyasin bạn đã cười tôi rồi. Câu hỏi này là từ Dharma Chetna. Hỏi lại lần nữa nghĩa là bạn đã quên rồi!

Khi ông ấy rất già ai đó hỏi Immanuel Kant, triết gia Đức, 'Sao ông không bao giờ lấy vợ? Ông chưa bao giờ

cầu hôn ai sao?' Kant suy nghĩ ủ ê về điều đó và nói, 'Nghĩ về điều đó, vâng, có lần tôi đã cầu hôn một cô gái.'

Người hỏi trở nên rất quan tâm. Người đó nói, 'Thế thì cái gì xảy ra?' Kant nói, 'Cái gì đó đi sai. Tôi cầu hôn lần thứ hai. Tôi cầu hôn một hôm và ngày hôm sau tôi cầu hôn nữa. Và cô gái đó phát điên.'

Trí nhớ của Kant không tốt lắm - cô gái đã chấp nhận ông ấy đêm hôm trước. Bạn có thể lấy một người cầu hôn lần thứ hai không? Người này không tin được. Sau hôn nhân ông ấy sẽ tới một ngày nào đó và ông ấy sẽ nói, 'Cô là ai và cô làm gì ở đây?'

Tính chất sannyas là cuộc hôn nhân - nhưng nó còn sâu sắc hơn hôn nhân mà bạn biết tới. Trong hôn nhân thường hai thân thể gặp gỡ. Nhiều nhất, nếu người ta rất may mắn, hai tâm trí gặp gỡ - điều đó là hiếm hoi. Hôn nhân có tính chất sannyas không phải là của thân thể không của tâm trí mà của linh hồn. Hai bản thể gặp gỡ. Ở cùng với thầy là ở trong tình yêu sâu sắc với thầy, được buông xuôi, cởi mở, đi cùng thầy tới bất kì chỗ nào thầy đi với lòng biết ơn, với sự tin cậy.

Bạn đã cưới rồi, Chetna. Giữ tinh táo. Đừng cứ quên.

Câu hỏi 4

Con trai tôi đã trốn chạy khỏi nhà và ở đây trong đạo tràng này. Nó tự do có bất kì loại ý nghĩ nào, nhưng trước hết nó phải hoàn thành học tập tốt nghiệp đại

học để cho nó có thể hiểu được thế giới theo cách tốt hơn và ra quyết định đúng.

Tôi có thể hiểu được khó khăn của các bậc cha mẹ. Cố gắng thuyết phục con bạn đi, tôi ủng hộ tất cả cho điều đó. Cố gắng thuyết phục nó nhưng đừng ép buộc nó, đừng đe dọa nó. Tránh những đe dọa tinh vi hay thô thiển. Chỉ để mở tâm trí bạn cho con trai bạn, đặt trái tim bạn ra trước nó, bảo cho nó cách bạn cảm thấy. Điều bạn nói là không có nghĩa lắm đâu cho nên để quyết định lại cho nó.

Chẳng hạn bạn nói: *Con trai tôi đã trốn chạy khỏi nhà và ở đây trong đạo tràng này.* Đã phải có cái gì đó sai trong nhà bằng không tại sao người ta phải trốn khỏi nhà và tới đạo tràng này? Đạo tràng này lại là nhà khác. Nghĩ về nhà bạn đi. Cái gì sai ở đó? Cái gì đó phải thiếu tình yêu, sự sống động. Cái gì đó phải thiếu. Quan sát điều đó. Con trai bạn đã cho một dấu hiệu rằng cái gì đó sai.

Có thể bố và mẹ không trong hài hoà sâu và nhà bị hỗn độn. Có thể con cái quên lãng hay có thể có quá nhiều chăm sóc. Đẳng nào thì đứa con cũng cảm thấy ngột ngạt - hoặc bởi sự dửng dưng hoặc bởi quá nhiều tình yêu quá nhiều chăm nom. Cân bằng bị thiếu.

Đưa gia đình bạn về đúng đi. Chỉ mang đứa trẻ trở về nhà sẽ không có tác dụng gì mấy bởi vì nó sẽ trốn nữa. Cho nên nghĩ về điều đó đi. Con bạn đã cho bạn một chỉ dẫn rằng cái gì đó về căn bản là sai. Điều đó là điều đầu tiên.

Điều thứ hai - bạn nói: *Nó tự do có bất kì loại ý nghĩ nào nhưng trước hết....* Bạn chỉ nói, bạn không cho nó tự do. Bạn ngụ ý gì bởi 'nhưng'? Bố mẹ có thủ đoạn nói đó. Họ nói, 'Con được hoàn toàn tự do, tuyệt đối tự do, nhưng....' Cái 'nhưng' đó là quá lớn. Nó phá huỷ mọi tự do.

Và bố mẹ có thói quen cổ của việc nói, 'Trước hết trưởng thành đã và thế rồi con sẽ hiểu.' Nhưng, tôi xin lỗi, tôi muốn hỏi bạn liệu bạn đã trưởng thành chưa. Bạn có thấy người trưởng thành nào không? Có thể người đó có giáo dục tốt, đã tốt nghiệp từ đại học, có trong danh sách xuất sắc, có việc làm tốt, có hôn nhân, có con - mọi thứ đều diễn ra tốt đẹp. Nhưng nhìn sâu vào người đó xem có trưởng thành không? Người đó có thực hiểu cuộc sống là gì không? Người đó có nhận biết nào không? Hay người đó dốt nát về cuộc sống như bất kì đứa trẻ nào? Thịnh thoảng chuyện xảy ra là trẻ con còn tinh táo hơn người lớn bởi vì trẻ con có tâm thức tươi tắn hơn. Ít bụi tụ tập lên tấm gương của chúng. Dầu vậy chúng đã không bị đầu độc bởi xã hội.

Bạn gọi đại học của bạn là gì? Nó là thể chế trong phục vụ cho xã hội. Nó đầu độc. Nó thao túng mọi người. Nó buộc mọi người vào việc phục vụ cho xã hội. Nó phá huỷ tính cá nhân của mọi người. Từ những người đẹp đẽ nó làm ra thư kí, người thu thuế, đại biểu hội đồng, *tahsildar*, trưởng ga, mọi sự kiêu như vậy. Từ những người đẹp đẽ, từ những đứa trẻ đẹp nó tạo ra những thứ xấu, những thứ chết. Toàn thể hệ thống giáo dục là cách phá huỷ con người, tự do của con người; phá huỷ tâm thức của con người; phá huỷ tính sống động của con người; làm cho người đó thành dùng được - thu người đó thành phương tiện để cho xã hội có thể dùng người đó theo cách sinh lời, để cho người đó trở thành công cụ. Thế thì người đó trở thành lính trong quân đội - đi giết và, bị giết. Hay người đó trở thành thư kí trong văn phòng hay người thu thuế hay uỷ viên hội đồng và phí hoài cả đời người đó vì cái gì đó người đó không quan tâm chút nào và cứ làm những điều mà người đó chưa bao giờ muốn làm ngay chỗ đầu tiên.

Cái chết tới ngày một gần hơn, bạn càng trở nên sợ nhiều hơn - và sợ hãi làm què quặt. Và thế rồi bạn không thể thay đổi được. Rất khó cho một người ở độ tuổi bốn mươi hay bốn năm thay đổi, bởi vì bây giờ mọi thứ đã lắng đọng - bằng cách nào đó. Nó đã là cuộc vật lộn lâu dài, mọi sự đã lắng đọng, và bây giờ thay đổi dường như rất khó khăn. Bây giờ người ta đơn giản cứ chờ đợi cái chết tới làm nhẹ cho người ta.

Bạn nói:.. *nhưng trước hết nó phải hoàn thành học tập tốt nghiệp đại học để cho nó có thể hiểu được thế giới theo cách tốt hơn.* Bạn cho rằng người có giáo dục hiểu thế giới theo cách tốt hơn sao? Tôi chưa bao giờ bắt gặp điều đó. Người có giáo dục là người tồi nhất vì họ có màn che thể trên mắt họ. Họ có thể hiểu điều được viết trong sách nhưng họ không hiểu cái gì có đó trong cuộc sống. Người có giáo dục có tâm trí được trau dồi tới mức người đó không cho phép cái gì từ cái thực đi vào mình. Người đó nhìn vào sách nhưng người đó chưa bao giờ nhìn vào mặt của mọi người, nhìn vào mắt của mọi người. Người đó chưa bao giờ nhìn quanh. Cho dù Thượng đế tới người đó sẽ cứ đọc Kinh Thánh và người đó thậm chí có thể nói với Thượng đế, 'Đợi đã, đợi bên ngoài, tôi đang làm việc thiên tôn giáo,' hay cái gì đó kiểu như vậy.

Có một câu chuyện Hindu về một học giả lớn thường tụng kinh mọi sáng trong ba, bốn, năm giờ. Từ ba giờ sáng ông ấy bắt đầu làm việc tụng kinh và lời cầu nguyện trong nhiều năm. Và ông ấy là một học giả lớn, một học giả tiếng Phạn lớn, người rất có học.

Thế rồi cuối cùng Krishna rủ lòng thương với ông ta và một hôm ông ấy tới gặp ông ta. Ông ấy đứng đằng sau người này, để tay lên vai người này. Người này nhìn lên và

nói, 'Ông làm gì vậy? Ông không thể thấy tôi đang làm lời cầu nguyện của tôi sao? Đây có phải là lúc để quây rối tôi không?' Và Krishna rụt lại và biến mất.

Bây giờ câu chuyện này có vẻ rất ngớ ngẩn. Người này đã từng tụng *hari krishna, hari krishna, hari krishna* trong nhiều năm nhưng khi Krishna tới người này không thể nhận ra được ông ấy. Ông ta tưởng kẻ xâm nhập nào đó đã tới - người rất ngu xuẩn nào đó, người không thể thấy được rằng học giả này đang thiền. Người này thậm chí có thể không tắm sáng và ở đây người này chạm vào thân thể của học giả và làm hỏng cả buổi thiền. Và học giả này phải đi tắm lại ở sông Hằng và lại bắt đầu lời cầu nguyện của mình. Cho nên ông ta rất sung sướng là ông ta đã gạt bỏ được người ngu này. Đây là ai?

Nếu Jesus tới một người Ki tô giáo, người đang trầm tư về Kinh Thánh, liệu người Ki tô giáo này có nhận ra Jesus không? Nếu Mahavir tới một người Jaina, người đang nhịn ăn và đọc mật chú *namokar namokar*, liệu người đó có khả năng nhận ra ông ấy không? Không thể được. Để nhận ra chân lí bạn cần đôi mắt trần, trần trụi - không văn hoá, hoang dã, vô giáo dục.

Tôi có thể cảm thấy bạn chăm nom cho con bạn, điều đó là đúng, nhưng điều bạn nói là không đúng. Tôi có thể hiểu và tôi muốn con trai bạn quay về nhà, tôi tất cả ủng hộ cho điều đó, nhưng lí do bạn đưa ra là không đúng. Tôi có thể cảm thấy tình yêu của bạn với con bạn. Bạn lo lắng về tương lai của nó. Bạn lo nghĩ nó sẽ làm gì, làm sao nó sẽ kiếm được bánh mì. Tôi có thể hiểu, tôi thông cảm toàn bộ với bạn - nhưng lí do mà bạn đưa ra là tuyệt đối sai.

Bạn nói: ... *trước hết nó phải hoàn thành học tập tốt nghiệp đại học để cho nó có thể hiểu....* Hiểu biết không bao giờ tới theo cách đó. Để hiểu biết tới một ngày nào đó người ta phải dờ bỏ mọi điều người ta đã học. Để hiểu biết tới người ta phải trở thành đứa trẻ lần nữa, người ta phải gột sạch mọi điều xã hội đã làm, người ta phải làm cho trái tim mình thành sạch sẽ.

Có lần một người tới Phật, một người rất có văn hoá, có giáo dục, một bác học. Và ông ta hỏi Phật một câu hỏi. Phật nói, 'Thưa ông. Ngay bây giờ ta không thể trả lời được.' Người này nói, 'Sao ông không thể trả lời được? Ông bận hay cái gì?' Ông ta là người quan trọng, nổi tiếng khắp cả nước, và tất nhiên, ông ta cảm thấy khó chịu rằng Phật quá bận tới mức ông ấy không thể dành cho ông ta chút ít thời gian.

Ông ta nói, 'Tôi đã đi bộ cả nghìn dặm đường.' Vào thời đó làm gì có tàu hoả, chẳng có gì cả, đi lại thực sự khó. Du hành là nguy hiểm. Ông ta đã đi bộ xa; ông ta đã tới từ phương nam xa xôi.

Phật nói, 'Không, điều đó không phải là vấn đề. Ta có đủ thời gian, nhưng ngay bây giờ ông sẽ không có khả năng nhận được câu trả lời.' Ông bác học hỏi, 'Ông ngụ ý gì?' Phật nói, 'Có ba kiểu người nghe. Kiểu thứ nhất là giống như cái bình bị đặt lộn ngược. Ông có thể cứ trả lời, chẳng cái gì sẽ đi vào người đó. Người đó không sẵn có. Kiểu người nghe thứ hai giống như cái bình có lỗ thủng ở đáy. Nó không bị dựng ngược lên, nó ở đích xác đúng tư thế, nó là như nó phải vậy, nhưng nó có lỗ thủng ở đáy. Cho nên nó trông thì giống như được đổ đầy nhưng chỉ chốc lát thôi. Sớm hay muộn nước cũng chảy ra và nó lại trống rỗng. Chỉ hình tướng, chỉ bề ngoài, nó có vẻ giống

như cái gì đó đang đi vào - thực sự chẳng cái gì vào cả vì nó không thể giữ được cái gì. Và thế rồi có kiểu người nghe thứ ba người không có lỗ hồng nào ở đáy và người không bị đặt như cái bình lộn ngược mà đầy rác rưởi. Nước có thể vào trong nó nhưng khoảnh khắc nước vào, nó trở thành bị đầu độc.

'Và ông là cả ba loại đó cùng lúc đấy, thưa ông. Cho nên ngay bây giờ là rất khó. Ông là rác, rác bởi vì ông thông thái thế. Tri thức là rác rưởi. Cái mà ông đã biết là rác rưởi; chỉ cái mà ông đã không biết mới làm thuần khiết, biến đổi, giải thoát. Mọi thứ được vay mượn đều là rác rưởi. Ông đã đánh cắp nó, làm sao nó có thể làm thuần khiết ông được? Không biết cái đó, ông nghĩ là ông biết. Ông là kẻ giả vờ. Ông lừa dối. Ông là đạo đức giả.'

Cho nên khi cái đầu của người ta giống như cái bình đầy rác, cho dù Thượng đế có tới và nói cái gì đó với người đó, khoảng khắc nó đi vào người đó, nó sẽ trở thành bị đầu độc. Nó sẽ không được nghe thấy theo như cách nó đã được nói. Nó sẽ bị diễn giải sai. Rất khó thay đổi người có học bởi vì người đó đã có ý tưởng cố định. Người đó ần nấp đằng sau những ý tưởng đó.

Tôi đã nghe nói về một người rất nhút nhát - một thanh niên, rất nhát - người chưa bao giờ hẹn hò với cô gái. Mẹ anh ta rất lo lắng, cũng là tự nhiên thôi. Nhưng một hôm người mẹ và người bố cả hai đều ngạc nhiên vì cậu con trai nói, 'Con sẽ hẹn hò đêm nay.' Họ rất sung sướng. Họ giúp cậu ta. Họ cho cậu ta tiền và họ nói, 'Con đi đi và tự mình tận hưởng.'

Cậu ta đi nhưng quay về sau nửa giờ. Họ lại ngạc nhiên và nói, 'Sớm thế à? Con có thấy cô bé đó không?' Cậu ta nói, 'Có, con đã thấy cô ấy. Và giá mà con không nấp sau hàng rào thì cô ấy chắc đã thấy con.'

Bây giờ đây là kiểu hẹn hò gì? Ẩn sau hàng rào! Cậu ta nói, 'Con đã thấy cô ấy và giá mà con không nấp sau hàng rào thì cô ấy chắc đã thấy con.'

Con người của tri thức ẩn nấp đằng sau hàng rào và nhiều hàng rào. Việc hiểu của người đó thậm chí còn ít hơn nếu tri thức của người đó là nhiều hơn.

Bạn ngụ ý gì, thưa ngài, khi bạn nói: *Nó sẽ hiểu nhiều hơn?* Nó sẽ thông thái hơn, đúng, nhưng nó sẽ không hiểu hơn đâu. Ngay bây giờ nó có thể hiểu nhiều hơn mặc dầu cho dù bây giờ có thể đã quá trễ. Giá mà nó tới sớm hơn chút nữa nó chắc đã hiểu nhiều hơn.

Xã hội có thể được biến đổi một cách toàn bộ nếu trẻ nhỏ bắt đầu thiền. Chúng không nghiêm chỉnh cho nên chúng rất sẵn sàng cho thiền. Chúng vui vẻ, chơi đùa. Chúng coi mọi thứ là trò vui. Đôi khi chuyện xảy ra là khi một đứa trẻ nhỏ đi tới nhận tính chất sannyas và tôi bảo nó 'Nhắm mắt lại' nó nhắm mắt và nó tận hưởng điều đó như không ai khác tận hưởng điều đó. Chính ý tưởng này mà nó đã được nhận một cách nghiêm chỉnh thế làm cho nó hân hoan. Nó ngồi im lặng. Thỉnh thoảng tôi đã thấy những người lớn nhìn, chỉ lé mắt ra chút xíu để xem cái gì đang xảy ra. Nhưng trẻ nhỏ, chúng sẵn sàng nhắm mắt lại. Chúng nhắm rất chặt bởi vì chúng sợ chúng sẽ mở ra nếu chúng không nhắm chặt. Chúng thực sự làm điều đó một cách nghiêm khắc. Chúng đem toàn thể năng lượng của chúng vào đó bởi vì chúng biết rằng nếu chúng không làm

điều đó một cách toàn bộ thì mắt sẽ mở ra và chúng sẽ bắt đầu nhìn để xem vấn đề là gì, cái gì đang diễn ra. Tôi đã thấy chúng nhắm mắt thực sự. Và xem đũa trẻ ngồi im là một trong những điều hay nhất mà bạn có thể bắt gặp.

Trẻ con có thể được dạy thiên dễ dàng hơn nhiều bởi vì chúng còn chưa bị làm hỏng. Khi bạn đã bị làm hỏng công việc khó khăn là giúp bạn đỡ bỏ.

Tôi đã nghe nói rằng bất kì khi nào bất kì ai tới Mozart, nhà soạn nhạc và nhạc sĩ vĩ đại, ông ấy sẽ hỏi, 'Ông đã học nhạc ở bất kì chỗ nào khác trước đây chưa?' Nếu người này đã học rồi, thế thì ông ấy sẽ đòi phí gấp đôi. Nếu người đó chưa học nhạc chút nào thế thì ông ấy sẽ nói, 'Điều đó là tốt. Cho dù nửa phí cũng được.'

Mọi người rất phân vân bởi vì điều này là phi logic - 'Khi một người mới tinh tới, người không biết gì về nhạc, ông đòi có nửa phí, và khi ai đó đã làm việc mười năm tới ông đòi phí gấp đôi!' Mozart nói, 'Có lí do chứ. Thứ nhất tôi phải lau sạch tấm bảng. Điều đó là công việc gian nan hơn. Phá huỷ mọi điều người đó đang mang còn khó hơn là dạy.'

Dạy là rất dễ dàng nếu bạn sẵn có. Với trái tim trình nguyên, việc dạy là rất đơn giản - và trẻ con là trái tim trình nguyên.

Cho nên tôi sẽ không đồng ý rằng con bạn sẽ trở nên nhiều hiểu biết hơn về thế giới. Nó có thể đơn giản trở nên trần tục hơn, trần tục như bạn vậy. Ngay bây giờ nó không trần tục thế, đó là lí do tại sao nó đã tới đạo tràng và đã trở thành một sannyasin. Nó là người thế giới khác. Nó không quan tâm chút gì tới tiền, quyền, danh - mọi thứ đoạn đó. Nó là người thế giới khác. Bạn có thể thấy.

Và bạn có thể thấy nhiều thanh niên ở đây - chín mươi chín phần trăm các sannyasins của tôi là thanh niên. Tại sao? Tại sao thanh niên lại quan tâm thế tới tính chất sannyas, và không phải là người già? Người già trở nên tinh ranh, cân đong, tính toán. Người già trở nên láu cá. Họ nghĩ dưới dạng lợi nhuận và mất mát. Họ nghĩ về điều gì sẽ cho họ thêm, thêm lợi nhuận, và họ nghĩ về cả nghìn lẻ một thứ. Ngoại trừ cuộc sống họ nghĩ về mọi thứ; ngoại trừ tình yêu họ nghĩ về mọi thứ. Họ chăm nom tới mọi cái không bản chất; cái bản chất họ không chăm nom. Họ là phạm nhân. Tôi ngụ ý gì bởi phạm nhân? Tôi ngụ ý người nghĩ về những cái không bản chất.

Một hôm Mulla Nasrudin đi tới ông chủ của anh ta và nói, 'Thưa sếp, tôi có thể mượn chiếc xe hơi của sếp vào ngày hai mươi năm tháng này không?' Ông chủ hỏi, 'Để làm gì? Sao anh cần xe, Nasrudin? Anh chưa bao giờ hỏi về nó trước đây.' Anh ta nói, 'Tôi định lấy vợ hôm đó.' Ông chủ nói, 'Chắc chắn anh có thể mượn nó được. Người ta không lấy vợ mọi ngày. Anh có thể mượn không chỉ một xe. Anh có thể mượn cả ba xe của tôi.'

Nasrudin rất sững. Và thế rồi ông chủ nói, 'Nào nói cho tôi. Cô gái may mắn đó là ai vậy?' Nasrudin trả lời, 'Tôi vẫn còn chưa quyết định được điều đó. Tôi nghĩ trước hết tôi nên hỏi về xe đã. Nếu tôi có thể có xe, tôi có thể tìm được cô gái. Điều đó không phải là vấn đề lớn.'

Đây là phạm nhân. Người đó nghĩ trước về cái không bản chất: tiền, quyền, danh, thế lực, xe, nhà, ngân hàng, bảo hiểm. Người đó nghĩ về những điều này trước; an ninh tới trước. Người đó không lo lắng chút nào về bạn là ai. An

ninh này là dành cho ai? Số dư ngân hàng này là dành cho ai? Nhà này và xe này là dành cho ai? Cho ai? Bạn đang biến mất, cuộc sống của bạn đang tuột khỏi bàn tay của bạn - và bạn lo lắng về cái không bản chất!

Người thế giới khác là người nghĩ về điều bản chất trước. Con bạn vẫn là người thế giới khác, không phạm nhân, do đó cậu ấy ở đây. Và bất kì cái gì bạn đang nói đều không liên quan mấy đâu, nó chỉ là biện luận thôi. Nếu bạn đã trở nên hiểu biết thế thì đưa ra chứng minh về điều đó đi. Thế thì bạn bảo đứa trẻ, 'Con về nhà và học tập và bố sẽ trở thành sannyasin.' Điều đó sẽ là chứng minh. Và thế thì, tôi nghĩ, đứa trẻ sẽ phải đi bởi vì bây giờ nó biết bố nó ngụ ý điều đó. Điều đó sẽ là cái gì đó.

Tôi sẵn sàng cho trao đổi đấy. Bạn ở đây và để con bạn đi - và nó sẽ đi một cách hạnh phúc bởi vì thế thì bố nó thực sự chăm nom và hiểu biết và do vậy bất kì cái gì nó nói cũng đều có nghĩa.

Một hôm một ông già Ấn Độ tới tôi - ông ấy đã bảy mươi năm tuổi rồi. Tất nhiên, ở Ấn Độ, mọi người rất chống lại tôi - nhất định vậy rồi, một cách tự nhiên - bởi vì họ nghĩ rằng cho thanh niên tính chất sannyas là phá hủy cuộc sống của họ. Cậu con trẻ của ông này đã nhận tính chất sannyas và ông này rất lo nghĩ. Ông ấy nói, 'Ông làm gì vậy? Điều này là chống lại kinh sách. Người ta phải trở thành sannyasin chỉ sau bảy mươi năm tuổi. Trả lại con trai tôi đi. Đây không phải là lúc đúng. Đầu tiên nó phải lấy vợ đã.' Cũng như bạn nói con trai bạn trước hết phải trở nên tốt nghiệp, ông ấy nói trước hết con ông ấy phải lấy vợ đã, trải nghiệm cuộc sống, có con, đi vào công việc của người chủ gia đình và thế rồi một ngày nào đó nó có thể trở thành sannyasin.

Đưa con ngồi cạnh tôi. 'Được, tôi có thể hiểu,' tôi nói với ông già này. 'Con ông có thể trở về nhưng ông ngồi vào ghế của cậu ấy vậy!' Ông ấy nói, 'Tại sao?' Tôi nói, 'Ông bảy mươi năm rồi, bây giờ thời gian đã tới. Ông đã sống trong thế giới. Kinh sách nói rằng sau bảy mươi năm người ta phải trở thành sannyasin. Ông nói sao?' Ông ấy nói, 'Điều này khó.' Thế là tôi nói, 'Thế thì cái gì bảo đảm rằng con trai ông, nếu nó tới tuổi bảy mươi năm - và ai biết nó có thể không bao giờ tới tuổi bảy mươi năm - cái gì đảm bảo rằng nó sẽ có khả năng nhận tính chất sannyas nếu như ông không thể nhận nó? Ông cho chứng minh đi. Ông nhận tính chất sannyas và tôi sẽ thả con trai ông và tôi sẽ nói, "Anh đi và lấy vợ đi."' Kể từ đó ông già ấy chẳng bao giờ quay lại và tôi nghĩ ông ấy sẽ chẳng bao giờ tới nữa.

Nhìn vào cuộc sống mà xem. Biết bao nhiêu người được giáo dục, đặc biệt là ở phương Tây. Bây giờ mọi người đều được giáo dục. Giáo dục không còn có giá trị. Thực ra, các nhà tư tưởng lớn của phương Tây đều nghĩ về làm sao tạo ra xã hội không có trường học. Ivan Illich đã đề nghị một chương trình toàn thể về cách tạo ra xã hội không trường học. Và D.H. Lawrence thường nói đi nói lại rằng nếu con người được cứu thì mọi đại học nên được đóng cửa trong một trăm năm.

Có mọi mơ ước và ý tưởng rằng khi nhân loại trở nên được giáo dục, khi mọi người được giáo dục, sẽ có thiên đường. Thiên đường đó đã không xảy ra. Thực ra, mọi thiên đường đã biến mất bởi vì giáo dục. Người vô giáo dục hồn nhiên hơn nhiều, đáng yêu hơn nhiều, đẹp hơn nhiều so với người có giáo dục.

Con người của giáo dục trở nên tinh ranh, láu cá, khai thác. Đó là mọi điều về giáo dục - cách làm cho bạn hiệu

quả hơn trong khai thác mọi người, cách làm cho bạn có khả năng làm ít và được nhiều. Đó là toàn thể kỹ thuật của giáo dục. Nó còn là cái gì khác nữa? Giáo dục là cái gì khác ngoài cách không làm gì và được mọi thứ? Thế thì bạn là người được giáo dục nhất. Giáo dục càng cao, công việc càng ít - và càng nhiều lợi nhuận. Con người thực của giáo dục không làm việc chút nào. Người đó đơn giản khai thác, người đó đơn giản cướp của mọi người.

Không, giáo dục sẽ không cho cậu bé hiểu biết hay bất kì cái gì đâu. Đừng ép buộc cái gì vào cậu bé; cứ giải bày tâm trí của bạn ra trước cậu bé và bảo nó rằng đây là cách bạn cảm thấy. Chắc chắn bảo nó cách bạn cảm thấy - chính trách nhiệm của bạn là nói cho nó - nhưng thế thì trách nhiệm của bạn bị kết thúc. Bạn bảo nó, bạn làm cho nó nhận biết về tình huống này, nhưng nếu nó quyết định vẫn còn là kẻ ăn xin, thì cứ để chuyện đó là vậy đi. Nếu nó quyết định vẫn còn là sannyasin và muốn sống cuộc sống nguy hiểm, cứ để nó là vậy đi. Bạn đã sống chính cuộc sống rất được che chắn. Bạn đã thu được gì?

Khi tôi trở về từ việc tốt nghiệp, từ đại học, bố mẹ tôi rất lo nghĩ về hôn nhân của tôi. Đó là một trong những vấn đề lo nghĩ nhất ở Ấn Độ - đặc biệt với người như tôi. Bố mẹ tôi rất lo nghĩ. Đó là lúc để xây dựng gia đình và họ lo nghĩ rằng tôi có thể nói 'không'.

Một đêm khi tôi sắp đi ngủ mẹ tôi đi tới chỗ tôi. Bà ấy ngồi bên giường tôi và bảo tôi rằng họ rất lo nghĩ. Tôi nói, 'Chẳng cần lo nghĩ. Mẹ nói đi, vấn đề là gì?' Bà ấy nói, 'Bố mẹ sợ con có thể nói "không".' Tôi nói, 'Con có thể nói "có" mà không hỏi nó là gì. Mẹ cứ nói cho con.' Bà ấy trở nên rất sung sướng. Bà ấy nói, 'Bố mẹ muốn con lấy vợ. Con chọn bất kì cô gái nào đi - con chọn, bố mẹ không quan tâm về điều đó - nhưng con lấy vợ.' Tôi nói, 'Được,

con đã nói "có" cho nên con sẽ theo điều đó. Chỉ có một điều - con sẽ cho mẹ hai tuần để nghĩ về điều đó. Mẹ có thu được cái gì bằng hôn nhân không? Sau hai tuần mẹ đơn giản nói cho con. Mẹ là mẹ của con và con hi vọng rằng mẹ sẽ không lừa con. Thiên về vấn đề này trong hai tuần... nếu cơ hội được trao cho mẹ lần nữa mẹ có lấy chồng không hay mẹ vẫn còn không lấy chồng?'

Mẹ tôi là người đàn bà đơn giản. Hai tuần đó thực sự là gian nan cho bà ấy. Tôi đã thấy bà ấy ngồi kêu khóc bởi vì sự thực tới với bà ấy lặp đi lặp lại rằng điều đó là vô nghĩa. Bà ấy đã chịu đựng cả đời mình. Hôn nhân, mười hai đứa con, liên tục chăm sóc, đứa con này ốm, đứa con kia ốm, gia đình nghèo, mười hai đứa con, và tất cả những lo âu và lo âu.

Sau hai tuần tôi hỏi, 'Mẹ nói gì?' Bà ấy nói, 'Con đã đồ lên mẹ rắc rối thế. Không, mẹ sẽ không gợi ý rằng con lấy vợ nhưng đừng nói điều đó cho bố con rằng mẹ đã nói vậy.'

Tôi bảo bà ấy, 'Con sẽ chăm lo tới bố riêng ra, mẹ không phải lo. Bố là bố của con, bố cũng cảm nhận cho con. Bố đã được gì?' Ông ấy chưa bao giờ hỏi tôi. Chưa bao giờ. Ông ấy đơn giản né tránh chủ đề này bởi vì ông ấy biết điều đã xảy ra.

Bạn đã sống trong thế giới, bạn được giáo dục, bạn đã sống cuộc sống gia đình được che chắn - bạn đã thu được gì? Bất kì cái gì thực sự không? Bất kì cái gì thực sự bản chất không? Bạn có thể thực sự chỉ ra cái bản chất đó cho con bạn không? Bạn có thể nói rằng bạn đã sống một cách trí tuệ không? Bạn có thể nói rằng bạn hạnh phúc không và rằng nếu Thượng đế cho bạn cuộc sống khác bạn sẽ muốn sống theo cùng cách bạn đã sống không? Cứ nghĩ đi, suy tư về những điều này đi.

Tôi có thể hiểu tình yêu của bạn với đứa con. Điều đó hoàn toàn tốt. Tôi hạnh phúc rằng bạn đã tới từ nơi xa thế để đưa con bạn về. Bạn phải trong tình yêu sâu sắc với con. Nhưng trở nên tỉnh táo thêm chút ít. Nói với trái tim bạn. Nói điều bạn đã kinh nghiệm trong đời bạn. Điều đó chẳng phải cũng là ham muốn lớn lao trong tim bạn rằng nếu bạn được sinh ra lần nữa và cuộc sống lại được trao cho bạn, bạn sẽ muốn bắt đầu nó như một sannyasin không? Điều đó chỉ ít chẳng phải là tốt cho thay đổi sao? Nghĩ về nó mà xem. Nếu con trai của bạn trở nên được thuyết phục bởi bạn, đem nó đi với mọi phúc lành của tôi. Nhưng nếu nó không được thuyết phục, đừng đi trong giận dữ. Thế nữa cứ yêu mến nó. Để cho nó làm điều nó muốn làm. Để cho nó có kinh nghiệm sống riêng của nó theo cách riêng của nó. Ai biết?

Khi Phật rời bỏ cung điện của mình, người bố đã lo nghĩ. Và khi ông ấy trở nên chứng ngộ và quay lại sau mười hai năm, bố ông ấy rất giận - cũng là điều tự nhiên. Đây là đứa con trai duy nhất của ông ấy được sinh ra khi người bố đã rất già. Đứa con là món quà của Thượng đế. Đứa con là người thừa kế duy nhất của vương quốc và đứa con đã bỏ ông già này. Vương quốc này sẽ thuộc về ai? Không có ai chăm nom nó - và ông già này đã tám mươi tuổi rồi.

Khi người con quay về tất nhiên người bố giận dữ. Ông ấy đi tới cửa và ông ấy nói, "Ta là bố của con. Ta vẫn cảm thông với con mặc dầu ta biết con đã làm một điều ngu xuẩn. Nhưng con không được ngụ ý là kẻ ăn xin, là sannyasin, con là con của một hoàng đế và con được ngụ ý là hoàng đế. Con quay về đi. Ta giận nhưng ta là bố của con, ta có thể tha thứ cho con. Con quay về đi. Vứt mọi cái vô nghĩa này đi và giải tán mọi sannyasin này đi, những người điên này, người đang theo con. Mẹ và bố của họ

phải đau khổ như ta. Ta đã không ngủ trong mười hai năm. Ta không thể ngủ được. Nó đã là ác mộng. Con đã làm tổn thương ta rất sâu sắc.'

Phật đang đứng đó. Người bố rất giận. Ông ấy cứ quát tháo Phật cho tới khi cuối cùng ông ấy bình tĩnh lại một chút. Thế rồi Phật nói, 'Thưa ông, ông không thấy rằng tôi không phải là cùng người đã rời bỏ cung điện. Nhìn tôi đây. Tôi là một người mới toàn bộ. Tôi không phải là cùng người đã rời bỏ cung điện, người đã từng là con ông. Thân thể tôi có thể trông như cũ nhưng nhìn sâu vào trong tôi đi. Cái gì đó đã xảy ra. Và tôi đã tới đây chỉ để bày tỏ lòng biết ơn của tôi với ông, để bày tỏ tôi sung sướng là tôi đã được sinh ra cho ông, rằng ông đã cho tôi việc sinh. Tôi đã đạt tới và tôi đã tới để chia sẻ kinh nghiệm của tôi với ông. Trong tuổi già của ông, tôi muốn ông cũng đạt tới - bởi vì cái chết đang tới. Tôi có thể thấy chân ông đang run, ông không thể đứng thẳng được. Cái chết đang tới. Trước khi cái chết tới, biết chân lí là gì, biết cuộc sống là gì đi. Trước khi cái chết tới, nhận ra bản thân ông đi.'

Người bố nhìn. Chắc chắn đây không phải là cùng người mặc dầu người đó trông như cũ. Khuôn hình này chói sáng, ánh sáng lớn đã xảy ra cho người đó. Người bố bình tĩnh lại, ông ấy thiền về điều đó, ông ấy nghĩ đi nghĩ lại về điều đó và ông ấy thấy điều đó đúng. Phản ứng của ông ấy chỉ là phản ứng, phản ứng vô ý thức. Cuối cùng bản thân ông ấy đã trở thành thiền nhân. Chung cuộc, trước khi ông ấy chết, ông ấy đã trở thành khất sĩ *bhikkhu*, ông ấy đã trở thành sannyasin.

Trách nhiệm của bạn là lớn, nhưng đừng chỉ phản ứng từ vô nhận biết. Cho cậu con một cơ hội nữa đi. Anh ta có thể đúng. Nghĩ từ phía cậu ấy nữa. Bao giờ cũng nhớ rằng chân lí không là độc quyền của ai cả và chân lí chẳng liên

quan gì tới độ tuổi. Thỉnh thoảng một cậu bé có nó và thỉnh thoảng một ông già không có nó. Và bất kì khi nào bạn nói cái gì đó, nhớ đừng phán xét.

Mới vài ngày trước, cái gì đó đã xảy ra. Già Paritosh đã viết một tạp chí, một tạp chí hay. Tôi đã nhìn vào trong nó và nhiều sannyasin khác đã nhìn vào nó - và chúng tôi có nhiều người có tài ở quanh đây, các tác giả, nhà thơ, tiểu thuyết gia được xuất bản. Tất cả họ đều đã nhìn vào nó và họ thích nó. Cho nên ông ấy đã gửi nó tới một người bạn, người là nhà xuất bản ở Anh.

Vài ngày trước ông ấy nhận được tạp chí gửi lại. Bởi nhầm lẫn, bởi sai lầm vô ý thức nào đó, bức thư ông ấy đã viết cho nhà xuất bản quay lại cùng bản thảo. Nhà xuất bản phải đã đưa bản thảo cho độc giả - và trên bức thư độc giả đọc có viết: 'người này chán lắm'.

Thứ nhất bức thư này không nên tới cùng với bản thảo. Mọi người cứ làm mọi thứ trong giấc ngủ rất sâu. Thứ hai, bạn không thể nói: 'người này chán lắm' được bởi vì độc giả được giả định nói về cuốn sách chứ không về người. Cuốn sách có thể chán nhưng bạn biết gì về người này? Thứ ba, độc giả được giả định biểu lộ phản ứng của mình, không phán xét nó. Người đó nên nói 'Tôi chán cuốn sách này' không phải là 'cuốn sách này chán'. Đây là hai điều khác nhau. 'Tôi chán cuốn sách này' - điều này hoàn toàn được. Đây là đáp ứng của tôi - nếu tôi cảm thấy tôi chán, thì tôi chán.

Nhưng ai đó khác có thể lại mê say. Khi Vivek đọc tạp chí cô ấy quan tâm thế cô ấy không thể dứt khỏi nó cho tới khi cô ấy đọc hết, cô ấy phải đọc hết nó. Cô ấy trở nên rất bị mê mải.

Điều đó là tùy ở bạn. Người này có thể nói cái gì đó về tập chí nhưng thực sự người đó đang nói cái gì đó về bản thân mình. Người đó có thể đã cảm thấy chán. Người đó có thể không có hiểu biết về thiền, người đó có thể không bao giờ nghe nói về tính chất sannyas. Người đó có thể không biết cái gì đang diễn ra ở đây. Người đó có thể đã cảm thấy không có quan hệ hoàn toàn. Đó là đáp ứng của người đó. Nhưng mọi người làm việc trong giấc ngủ sâu.

Khi tôi nhìn vào bức thư này và bình luận của độc giả tôi nhớ tới khi Bertrand Russell có lần đã du hành ở Mỹ. Ông ấy không thể ngủ được cả đêm vì toa tàu hoả có nhiều muỗi tới mức chúng không cho phép ông ấy ngủ. Đến sáng ông ấy rất giận. Bạn trả tiền cho khoang hạng nhất, có điều hoà, nhưng phòng có ích gì nếu có nhiều muỗi thế trong khoang?

Cho nên ông ấy viết một bức thư rất bức tức cho ông giám đốc công ti. Lời đáp ngay lập tức tới trong chuyên thư tiếp. Bertrand Russell rất sung sướng vì lời đáp rất làm hài lòng. Ông giám đốc nói: 'Thưa ngài, không ai đã bao giờ phàn nàn cho nên chúng tôi chẳng bao giờ biết về điều này. Chúng tôi cực kì biết ơn ông rằng ông đã nhận rắc rối để thông báo cho chúng tôi. Mọi sự sẽ được đặt lại cho đúng. Lần sau ông đi trong tàu hoả của chúng tôi điều này sẽ không xảy ra.' Ông ấy rất sung sướng. Và lặp đi lặp lại ông giám đốc đã nói: 'Chúng tôi biết ơn, biết ơn, rất biết ơn, vân vân và vân vân....'

Thế rồi đột nhiên Bertrand Russell trở nên nhận biết về một mảnh giấy nhỏ ở trong phong bì. Ông ấy lấy mảnh giấy đó ra. Trên mảnh giấy có một thông điệp viết tay: 'Gửi cho thằng ngu này bức thư rận.' Ông giám đốc phải đã viết thông điệp đó cho thư kí liên quan "Gửi cho thằng ngu này bức thư rận'. Ông ta rất choáng. Và thế rồi ông ta trở nên

nhận biết rằng bức thư này được in - vậy là nó không phải là bức thư đầu tiên. Nó đã được gửi cho mọi người.

Nhưng đây là cách mọi sự diễn ra. Mọi người rất vô nhận biết. Bạn không biết bạn đang làm gì, bạn không biết tại sao bạn làm nó, bạn không biết hậu quả sẽ là gì, bạn không biết cội nguồn của nó là gì.

Đây là gợi ý của tôi cho người bố này. Xin bạn thiền ở đây, ở lại đây trong vài ngày, xem điều con bạn đang làm, cố hiểu từ phía cậu ấy. Đứng trong giày của cậu ấy một chốc. Và thế rồi giải thích trái tim bạn cho cậu ấy. Nhưng bạn có thể giải thích được chỉ nếu bạn đã hiểu cậu ấy - điều cậu ấy đang làm. Bằng không hiểu biết của bạn sẽ bị định kiến, bạn sẽ là người lạ. Bạn sẽ nói cái gì đó mà không khớp. Cố nhìn theo quan điểm của cậu ấy, điều cậu ấy làm.

Và ai biết được, bạn có thể bị thuyết phục thay vì cố đưa cậu ấy về. Bạn có thể bắt đầu nghĩ tới việc trở thành sannyasin hay bạn ít nhất bắt đầu nghĩ về thiền. Con trai của bạn có thể đã mở ra cánh cửa cho bạn. Thịnh thoảng điều xảy ra là khi người già không có dũng cảm thể thì thanh niên mở ra cánh cửa. Thanh niên chắc chắn là người táo bạo. Họ có thể làm những điều nào đó mà người già không thể làm được.

Trong toàn thể lịch sử nhân loại bao giờ cũng vì thanh niên mà những điều mới đã xảy ra - chưa bao giờ vì người già. Họ không thể làm những điều mới được vì họ quá hiệu quả với cái cũ.

Bạn đã nghe chuyện ngụ ngôn hay về quần áo của hoàng đế chưa?

Ngày xưa một kẻ bịp bợm đã thuyết phục được một hoàng đế rằng anh ta có thể mang quần áo cõi trời tới cho hoàng đế. Tất nhiên, nhà vua trở nên tham. Ông ta nói, "Ta

sẵn sàng trả tiền. Với bất kì giá nào, đem chúng lại nhưng đừng có định lừa ta!' Người này nói, 'Thần sẽ không bao giờ rời khỏi cung điện bởi vì đường đi lên cõi trời không phải là đường bên ngoài, nó là đường bên trong. Thần phải đi vào trong tâm thức của thần - từ đó thần mới vào cõi trời. Thần biết chìa khoá cho nên thần sẽ đem quần áo tới cho đại vương. Và xin nhớ, quần áo của Thượng đế chưa bao giờ tới thế gian này trước đây. Đây là lần đầu tiên đây. Đại vương sẽ là người đầu tiên có chúng, đại vương sẽ là người duy nhất. Nhưng phải cần cả triệu ru pi.' Nhà vua nói, 'Mọi thứ sẽ được chu cấp.'

Nhà vua để lính gác ở cung điện và người này được cho một phòng lớn. Và mọi ngày anh ta đều đòi nhiều tiền, nhiều tiền, nhiều tiền. Nhà vua trở nên chút ít băn khoăn - 'Người làm gì với nhiều tiền thế?' Anh ta nói, 'Hối lộ ạ. Lính gác ở đó trên cõi trời và các quan thượng thư và người trong thiên triều - tới được quần áo của Thượng đế là điều khó. Nhưng thần đang tới gần hơn cho nên xin bộ hệ cứ cung cấp tiền.'

Anh ta lấy hàng triệu ru pi. Thế rồi đến hạn, ngày áp ủ tới, và người này bước ra với cái hộp rất đẹp. Anh ta nói, 'Những bộ quần áo này nên được đón nhận trong lễ hội.' Thế là một lễ hội lớn được tổ chức. Cả kinh thành tụ tập lại. Triều đình, cung điện, mọi thứ đều được trang hoàng. Đó là điều hiếm hoi. Điều đó chưa bao giờ xảy ra trước đây. Nó có tính lịch sử.

Thế rồi kẻ lừa bịp đi tới nhà vua và nói, 'Đại vương tới đây, gần cái hộp này.' Anh ta mở hộp ra và anh ta nói, 'Có một tinh thể. Đây là quần áo vô hình.'

Chắc chắn rồi - Thượng đế là vô hình cho nên quần áo của ngài không thể hữu hình được bằng không điều đó

trông sẽ rất bất tiện, chỉ cái áo bước đi, áo choàng bước đi. Quần áo là vô hình.

Nhưng, kẻ lừa bịp nói, một điều thần hởi thông tin khi thần mặc các bộ quần áo này. Họ nói rằng chúng là vô hình, nhưng họ nói rằng những người được sinh ra, thực sự được sinh ra, từ bố mẹ riêng của họ, sẽ có khả năng thấy chúng. Những người mà việc sinh của họ còn bị hoài nghi, nghi ngờ, họ sẽ không có khả năng thấy chúng.' Anh ta mở hộp ra và anh ta chỉ cho nhà vua, 'Trông đấy! Chúng đẹp làm sao!'

Bây giờ nhà vua nghĩ, 'Nếu ta nói rằng không có gì mọi người sẽ nghĩ rằng ta được sinh ra không phải từ bố riêng của ta. Điều này là gian xảo.' Và thế rồi ông ta triệu tập mọi người trong triều lại và nói, 'Trông đây, lại đây! Xem bộ quần áo đẹp này.' Và tất cả đều nhìn và họ tất cả đều nói, 'Chúng thần chưa bao giờ thấy quần áo đẹp thế.' Và họ bắt đầu ca ngợi bộ quần áo như bất kì cái gì; họ bắt đầu ganh đua nhau trong ca ngợi. Và nhà vua nói, 'Điều tốt là ta đã không nói gì vì mọi người đều thấy chúng.' Nhưng mọi người đều nghĩ, 'Mọi người khác đều nhìn thấy quần áo, chỉ mỗi mình nghi ngờ, nhưng tốt hơn cả là giữ bí mật này lại. Vấn đề là gì?'

Kẻ lừa bịp lấy chiếc mũ vô hình, đưa nó cho nhà vua, cởi chiếc mũ của nhà vua ra và để nó vào trong hộp. Từ từ quần áo của nhà vua bắt đầu biến mất. Nhà vua trở nên sợ. Khi mảnh vải cuối cùng sắp sửa ra đi có một khoảnh khắc nhà vua bắt đầu nghĩ, 'Ta có nên nói ra sự thực không?' Nhưng bây giờ quá trễ rồi. Mọi danh tiếng của ông ta bị lâm nguy - mà không chỉ của ông ta, của cả bố ông ta, mẹ ông ta, cả hoàng gia ông ta. Và mọi người đều nhìn và đám đông đang tung hô và trở nên rất kích động. Không ai thấy và vậy mà mọi người đều thấy quần áo. Cho nên nhà vua

tự nhủ mình, 'Tốt hơn cả cứ theo cách này. Khi mọi người đều thấy, sao phải lo nghĩ? Mình chỉ thấy bản thân mình trần truồng, mọi người đều thấy mình không trần truồng.'

Thế là ông ta lấy cú nhảy cuối cùng - quần lót của ông ta cũng đi. Ông ta đứng trần truồng. Và mọi người tung hô và vỗ tay và mọi người đều thấy ông ta trần truồng.

Thế rồi một đứa trẻ nhỏ, tới cùng bố nó và đang ngồi trên vai bố nó, nói với bố nó, 'Nhưng nhà vua cởi truồng.' Người bố nói, 'Con ngu lắm! Im đi. Con còn chưa là người lớn. Khi con là người lớn con cũng sẽ thấy quần áo. Con không thể thấy được sao? Mọi người đều thấy quần áo.'

Chỉ đứa trẻ nhỏ đó mới thấy chân lí và có khả năng nói ra điều đó. Nó bao giờ cũng vậy. Chỉ người trẻ mới có khả năng thấy ra chân lí trước hết - bởi vì họ không lo nghĩ, họ không có cái gì để phải lo nghĩ tới, họ không có gì để mất. Họ có thể dũng cảm và bạo dạn.

Cho nên ai biết được? Con trai bạn có thể đã thấy chân lí. Đừng lôi cậu ấy lại. Trái lòng bạn trước cậu ấy đi, nói chuyện với nó, nhưng không theo cách thức, dù tinh vi hay thô thiển, ép buộc cái gì. Chỉ bày tỏ cách bạn cảm thấy và cảm nhận điều nó đang cảm thấy ở đây. Và đừng nói 'Khi nào con lớn và được giáo dục tốt con sẽ có khả năng hiểu nhiều hơn.'

Cùng điều này đã được nó bởi người bố kia cho đứa con trẻ và nó chỉ là một người trong cái đám đông lớn đó, người đủ dũng cảm để thấy chân lí, để nhận ra chân lí và nói chân lí. Nhưng người bố lập tức làm cho nó nín lặng. Đó là điều các ông bố đã từng làm qua nhiều thời đại.

Câu hỏi 5

Sao thầy không đánh tôi? Tôi cảm thấy sẵn sàng.

Tôi không chấp nhận đề nghị của bạn. Nếu bạn cảm thấy sẵn sàng điều đó có nghĩa là bạn không sẵn sàng. Đây là khẳng định bản ngã của bạn rằng bạn sẵn sàng. Người sẵn sàng sẽ không bao giờ khẳng định vì sự sẵn sàng tới qua vô ngã. Người sẵn sàng sẽ khiêm tốn và nhu mì, người sẵn sàng sẽ đứng ở cuối hàng. Người đó sẽ không cố đi lên đầu. Nhớ lấy, những người ở cuối cùng sẽ là người đầu tiên và những người đang cố gắng vất vả để là đầu tiên sẽ là người cuối cùng.

Không cần tới và truyền bá rằng bạn sẵn sàng. Nếu bạn sẵn sàng, tôi sẽ biết đầu tiên, bạn sẽ không biết đầu tiên đâu. Cho nên để điều đó cho tôi đi.

Thực ra, đây là tham - và tâm trí con người rất kì lạ. Khi tôi đánh nó, mọi người không cảm thấy thoải mái. Ananda Prem cảm thấy kinh khủng, đây cũng là trường hợp với Veena béo - cái gọi là Veena béo, cô ấy không béo thế đâu. Cô ấy khóc cả sáng. Và đây cũng là trường hợp với Amida. Khi tôi nói ở đây cô ấy cảm thấy kinh khủng. Khi tôi đánh, bạn cảm thấy kinh khủng.

Nhưng khi tôi không đánh, bạn lại hỏi điều đó... bởi vì thỉnh thoảng tâm trí tinh ranh tới mức nó bắt đầu nghĩ rằng bằng việc bị đánh bạn sẽ trở thành đặc biệt. Đó sẽ là bằng chứng rằng bạn sẵn sàng, chín muồi. Đó sẽ là bằng chứng rằng bây giờ bạn xứng đáng để được đánh.

Đây là bản ngã. Và bản ngã là rào chắn duy nhất. Và chính bản ngã không cho phép bạn thay đổi. Tôi không quan tâm tới thay đổi chút xíu ở đây, tôi không quan tâm tới cải tạo bạn - tôi quan tâm tới tiêu diệt bạn hoàn toàn để cho cái gì đó hoàn toàn mới được sinh ra. Ít hơn điều đó sẽ không có tác dụng.

Điều bạn muốn là để cho bản ngã của bạn được trang điểm bằng vài huy chương để cho bạn có thể đi ra và bạn có thể nói, 'Thấy chưa, Osho đã đánh tôi - và đánh đau hơn bất kì ai đã từng bị đánh trước đây. Tôi đặc biệt mà.'

Ham muốn này để là đặc biệt là một bệnh. Và thỉnh thoảng điều xảy ra là ham muốn là đặc biệt này có thể dẫn bạn trở thành khiêm tốn nữa. Bởi vì tôi nói rằng những người là cuối cùng sẽ là đầu tiên, bạn có thể bắt đầu tranh đua lấy chỗ cuối. Lần nữa bạn lại tranh đua chỗ đầu. Quan sát đi. Tâm trí thực sự tinh ranh. Nó có thể chơi hết trò nọ tới trò kia. Nó giống như cái hộp Trung Quốc: bạn mở hộp này, có hộp khác; bạn mở hộp kia, lại có hộp khác nữa. Và chúng khớp lẫn nhau hoàn hảo thế. Có một hộp hơi nhỏ hơn bên trong và lại một hộp hơi nhỏ hơn nữa, và lại một hộp nhỏ hơn nữa. Bản ngã là cái hộp Trung Quốc. Quan sát nó đi, bằng không bạn sẽ không bao giờ gạt bỏ được nó.

Và, để tôi nhắc lại lần nữa: Tôi không ở đây để cải tạo bạn. Cải tạo là từ xấu. Cải tạo nghĩa là bạn vẫn còn hết như cũ với vài chi tiết đây đó - tôi vẽ lên bạn đây đó. Bạn vẫn còn như cũ, về căn bản cùng cấu trúc, cùng động thái, mặc dầu có lẽ chút ít đẹp hơn. Không, tôi không quan tâm tới điều đó đâu, tôi quan tâm tới sự biến mất hoàn toàn của bạn - khi bạn không còn nữa.

Khi bạn không có, lần đầu tiên bạn sẽ là trình nguyên, hồn nhiên, tươi tắn như giọt sương sớm mai. Đó là điều Thượng đế là gì. Cái tươi tắn đó là Thượng đế. Việc xảy ra

nguyên bản đó là Thượng đế. Việc đi của cái mới vào trong cái cũ là Thượng đế. Khi cái mới đó đi vào, cái cũ đơn giản biến mất, hay, khi cái cũ biến mất, chỉ thế thì cái mới đi vào. Việc đi vào của cái mới và việc biến mất của cái cũ là đồng thời. Trong một khoảnh khắc nó xảy ra.

Nhưng tôi hiểu rắc rối của bạn.

Ở thị trấn nghỉ dưỡng New England có một người xấu tới mức anh ta thành trò cười cho mọi trò đùa thông dụng mà người ở thị trấn anh ta có thể nghĩ tới được. Một bác sĩ phẫu thuật tạo hình tới thăm khu nghỉ dưỡng bị xúc động bởi cái xấu của anh ta tới mức ông ấy đề nghị sửa mặt cho người này mà không lấy tiền. 'Thực ra,' ông ấy nói, 'chẳng có lí do đặc biệt nào, tôi sẽ làm giải phẫu tạo hình mà sẽ làm cho ông thành người đàn ông đẹp trai nhất ở New England.'

Ngay trước khi ông ta để người này dưới dao mổ, bác sĩ giải phẫu nói, 'Ông có muốn tôi đổi mặt ông hoàn toàn, toàn bộ không?'

'Không,' người này trả lời, 'đừng đổi quá nhiều. Tôi muốn bạn bè biết anh chàng đẹp trai đó là ai chứ.'

Đây là cách thức bản ngã vận hành. Bạn muốn bạn bè biết anh chàng đẹp trai là ai. Bạn muốn bạn bè biết người nhu mì thế, khiêm tốn thế là ai, người đứng ở cuối hàng là ai. Nếu ngay cả ham muốn chừng ấy còn có đó thì bản ngã hoàn toàn sống động, phát đạt. Chẳng cái gì đã thay đổi. Chỉ thay đổi toàn bộ mới là thay đổi.

Và bạn không cần gợi ý cho tôi nên làm gì. Bạn cứ để nó cho tôi. Khi thời gian chín muồi và tôi cảm thấy bạn cần

cú đánh lên đầu tôi sẽ làm điều đó. Tôi chưa bao giờ làm điều đó bởi vì bạn yêu cầu, tôi sẽ làm nó khi nó được cần.

Bạn không thể hiểu được cái gì được cần. Lặp đi lặp lại bạn hiểu lầm cái muốn của bạn là cái cần. Cái muốn của bạn không phải là cái cần. Tôi hiểu rằng bạn muốn nó những bạn muốn nó vì lí do sai. Tôi sẽ cho cú đánh khi bạn cần nó, không phải bởi vì bạn muốn nó. Và khi mọi việc muốn của bạn đã biến mất bạn sẽ cần nó - khi bạn không có nhận biết chút nào về nó thì nó tới bất thần, nó tới bất thành linh. Chỉ thế thì nó mới có nghĩa.

Bạn đã hỏi một câu hỏi... Nếu bạn chờ đợi và tôi tới đó và đánh vào đầu bạn điều đó sẽ là vô nghĩa. Bạn đã chờ đợi nó, bạn đã mong đợi nó, bạn sẽ được hồi hộp, bản ngã của bạn sẽ trở thành quả bóng lớn. Bạn sẽ đi quanh với ngực ưỡn ra nói, 'Xem điều xảy ra chưa? Tôi sẵn sàng rồi.'

Thượng đế tới bạn chỉ khi bạn không mong đợi ngài chút nào. Ngài tới trong khoảnh khắc khi bạn hoàn toàn quên lãng về ham muốn. Ngài tới chỉ trong những khoảnh khắc không có ham muốn, khi có vô ham muốn. Ngài tới bất thành linh, bất thần. Khi bạn mong đợi là đích xác khi bạn vẫn còn đóng. Khi bạn không mong đợi, bạn mở.

Bạn đã không quan sát điều đó lặp đi lặp lại trong cuộc sống sao? Mọi điều là đẹp đều xảy ra chỉ khi bạn không mong đợi nó. Khi bạn mong đợi, mọi sự không xảy ra. Và cho dù chúng xảy ra bạn cũng không thu được phúc lạc nào qua chúng. Mọi phúc lạc đều bất ngờ, không liên quan gì tới quá khứ, gián đoạn với quá khứ.

Cho nên xin chờ đợi. Chờ đợi không mong đợi. Chờ đợi quên lãng mọi ham muốn. Bất kì khi nào bất kì cái gì được cần, đó là việc của tôi làm nó, đó là trách nhiệm của

tôi. Khi bạn trở thành một sannyasin đó là cam kết của bạn và trách nhiệm của tôi.

Câu hỏi 6

Với tôi dường như là tôi đang thực sự trở thành điên.

Bạn bao giờ cũng đã điên rồi, không phải là bạn đang trở nên điên đâu. Bạn đang trở nên tỉnh táo hơn chút ít về nó thôi.

Tâm trí là điên. Đó là lí do tại sao bạn không nhìn vào trong. Nếu bạn nhìn vào trong, bạn sẽ thấy cơn điên xô tới. Không chỉ một người điên có đó đâu, có cả đám đông điên khùng. Và toàn thể đám đông đều đang chẹn họng nhau. Đó là lí do tại sao tôi cứ nói 'Nhìn vào trong đi.' Socrates nói thế, Phật nói thế, Jesus nói thế - 'Nhìn vào trong đi. Vương quốc của Thượng đế là ở bên trong.'

Không ai sẵn lòng nhìn vào trong. Họ nghe, họ nói 'Được, thỉnh thoảng chúng tôi sẽ nhìn.' Nhưng không ai sẵn sàng nhìn cả. Tại sao? Bởi vì khi bạn nhìn vào trong, bạn không thấy vương quốc của Thượng đế, bạn thấy nhà thương điên. Khi bạn nhìn vào trong, bạn không thấy phúc lạc của Phật, bạn chỉ thấy loạn thần kinh. Bạn thấy cùng những ý nghĩ lặp lại, lặp lại - dường như chiếc máy hát đã bị mắc kẹt và cứ lặp lại cùng một điều, cùng một điều, cùng một điều. Khi bạn thiền bạn bắt đầu trở nên nhận biết. Khi bạn trở nên nhận biết bạn cảm thấy bạn đang trở nên điên. Không! Nếu bạn đang trở nên nhận biết rằng bạn đang trở nên điên, bạn đang đi xa khỏi nó đấy, bạn đang đi ra ngoài nó đấy.

Người nhận biết rằng mình điên thì đã trên ngưỡng của lành mạnh rồi. Người điên là người chưa bao giờ nhận biết rằng người đó là điên. Bạn có thể đi tới nhà thương điên và hỏi người điên. Họ sẽ cười. Không ai sẵn sàng nói rằng mình điên. Họ nghĩ toàn thế giới điên ngoại trừ bản thân họ. Đây là tiêu chí của người điên - người đó nghĩ toàn thế giới điên ngoại trừ bản thân người đó.

Người lành mạnh thì sao? Lão Tử nói, 'Thiên hạ dường như rất thông minh ngoại trừ ta. Thiên hạ dường như rất rõ ràng ngoại trừ ta - ta lộn xộn. Thiên hạ dường như có sáng tỏ, minh bạch tâm trí, ta u mê. Thiên hạ lấu cá và khôn ngoan, ta là kẻ ngốc.' Nhìn điều Lão Tử đang nói. Đây là chỉ dẫn về người lành mạnh - người lành mạnh nhất từng có.

Cho nên, Satisha - đây là câu hỏi từ Satisha - bạn đang lại gần hơn tới lành mạnh vì bạn đang trở nên nhận biết về cái điên khùng của bạn. Quan sát nó đi. Đừng hoảng sợ và đừng chạy đi. Đi vào trong nó. Nhìn vào trong nó. Đi vào trong nó và nhìn vào trong nó. Kiên trì bền vững là cần.

Nhớ một điều: người nhận biết không phải là người bạn nhận biết tới. Người quan sát là tách rời khỏi vật được quan sát. Nếu bạn thấy ý nghĩ điên khùng đang chạy, hoạt động mạnh bên trong, bạn không phải là ý nghĩ đó - bạn là nhân chứng, cái biết rằng nó có đó.

Bạn nói: *Với tôi dường như là tôi đang thực sự trở thành điên.* Thế thì có hai điều: cái gì đó đang phát điên và cái gì đó đang quan sát. Người quan sát đó là bạn. Tâm trí bao giờ cũng điên, đó là lí do tại sao chúng ta không quan sát tâm trí. Quan sát tâm trí và bạn sẽ bắt đầu cảm thấy điều đang xảy ra. Bạn chưa bao giờ nghĩ rằng bạn điên, bây giờ bạn cảm thấy dường như bạn điên. Nó là dấu hiệu tốt, chỉ báo tốt. Bạn đang lại gần nhà hơn.

Một giai thoại.

Một người bị buộc tội đánh một hành khách phụ nữ trong xe bus hai tầng. Quan toà hỏi anh có thể đưa ra lí do bào chữa gì không.

'Dạ, thưa ngài, điều đó như thế này,' thủ phạm đáp. 'Cô ấy ngồi ghế bên cạnh tôi ở tầng dưới của xe bus. Thế rồi cô ấy mở túi ra, lấy ví ra, đóng túi lại, mở ví ra, moi ra một hào, đóng ví lại, mở túi ra, cất ví vào và đóng túi lại. Thế rồi cô ấy để ý người soát vé đi lên tầng trên, cho nên cô ấy mở túi ra, lấy ví ra, đóng túi lại, mở ví ra, nhét một hào vào, đóng ví lại, mở túi ra, cất ví vào và đóng túi lại. Thế rồi cô ấy thấy người soát vé xuống thang cho nên cô ấy mở túi ra, lấy ví ra, đóng túi lại, mở ví ra, moi ra một hào và đóng....'

Quan toà không thể chịu đựng điều đó được thêm nữa. 'Thôi đi!' ông ta kêu lên. 'Anh làm tôi phát điên.'

'Đó chính là điều xảy ra với tôi, thưa ngài,' người này nói.

Đó là điều đang xảy ra cho tâm trí bạn một cách liên tục. Nếu bạn quan sát nó, có cảm giác là dường như nó sẽ làm cho bạn phát rồ, nhưng quan sát là cách duy nhất để đi ra ngoài nó. Bằng không dù bạn biết nó hay không, bạn vẫn điên khùng. Chỉ bởi việc không biết nó bạn không trở thành người lạnh mạnh đâu.

Quan sát nó, đi vào trong nó đi, Satisha. Và tôi biết Satisha phải sắp phát rồ. Hôm nay cô ấy hỏi gần ba tá câu hỏi. Cô ấy phải sắp phát rồ! Nhưng điều đó là tốt. Trong việc trở nên tỉnh táo của bạn, bạn được ân huệ. Cứ giữ tỉnh

táo này đi. Ngay một định tâm vào trong tình táo này. Bạn càng trở nên tỉnh táo, ồn ào của tâm trí sẽ càng đi ra xa hơn. Khi bạn thực sự định tâm, tâm trí biến mất - bởi vì nó là cùng năng lượng được tham gia vào trong ý nghĩ, nay được dùng vào định tâm. Khi năng lượng trở nên định tâm, ý nghĩ đơn giản rơi phịch xuống chết. Chúng không có năng lượng nào. Chúng biến mất.

13. Tung không bụi, đi không vết

Vua Tần Mục Công bảo Bá Nhạc: 'Ông đã già rồi, con cháu có người nào sai tìm ngựa tốt được không?'

Bá Nhạc đáp: 'Ngựa tốt, coi hình dáng, gân cốt thì biết được. Nhưng con ngựa nhất thiên hạ thì có cái gì đó như ẩn như hiện, như có như không, cảm được chứ không thấy được, nó chạy thì không tung bụi lên, không để lại dấu vết nữa. Bầy con của thần đều bắt tài, giảng cho chúng hiểu thế nào là ngựa tốt mà không giảng cho chúng nhận ra được con ngựa tuyệt trần. Thần có một người bạn cùng chở củi và rau, tên là Cửu Phương Cao, coi ngựa không kém thần, đại vương nên vời người đó tới.

Mục vương vời người đó tới, sai đi tìm ngựa. Ba tháng sau người đó về tâu: 'Được ngựa rồi, ở Sa Khâu.'

Mục vương hỏi: 'Ngựa ra sao?'

'Ngựa cái vàng.'

Sai người đi bắt ngựa, thì là một con ngựa đực đen.

Mục Công bắt bình, vời Bá Nhạc tới bảo:

- Hồng! Người ông giới thiệu đi tìm ngựa, không phân biệt nôi ngựa đực ngựa cái, màu đen màu vàng, thì làm sao biết được ngựa?

Bá Nhạc bùi ngùi, thở dài rồi tâu: 'Tôi mức đó ư! Thế thì anh ấy hơn thần cả ngàn vạn lần rồi. Cái mà anh Cao xét là cái huyền vi của trời; anh ấy nhận thấy cái tinh thần mà quên cái thô thiển, xét ở trong mà quên cái ở ngoài; cái gì đáng thấy thì thấy, không đáng thấy thì thôi; cái gì đáng nhìn thì nhìn, không đáng nhìn thì bỏ. Cái thuật đó của anh Cao có phải chỉ để coi tướng ngựa mà thôi đâu, còn quý hơn vậy nữa.'

Khi ngựa dắt về, quả nhiên không ngựa nào bằng.

Đạo là cách nhìn về cái toàn bộ, cách nhìn về cái toàn thể. Bộ phận không thành vấn đề; bộ phận không có nghĩa gì trong bản thân chúng. Nghĩa thuộc về cái toàn thể, về cái thống nhất, về cái thống nhất hữu cơ - nếu bạn tìm nghĩa trong các bộ phận bạn sẽ tìm trong vô vọng. Không chỉ điều đó, nếu bạn khăng khăng tìm nghĩa trong các bộ phận bạn sẽ phá huỷ nghĩa thay vì tìm thấy nó. Đó sẽ là thái độ phá huỷ.

Chẳng hạn, bài thơ không tồn tại trong các từ tạo nên nó, nó tồn tại ở đâu đó bên ngoài từ. Nó là siêu việt. Nếu bạn mổ xẻ các từ, câu, dạng ngôn ngữ, bạn sẽ được cái gì? Nếu bạn mổ xẻ bài thơ, nếu bạn chặt cắt bài thơ, bạn đang giết chết một phần tử sống. Điều đó giống như bạn đang giải phẫu thân thể người - lúc bạn thành công trong giải phẫu thân thể người, linh hồn mất đi rồi. Bất kì cái gì bạn thấy sẽ là xác chết. Và bạn đang đi tìm người, không phải tìm xác chết. Người là trong sự thống nhất, bài thơ cũng vậy.

Nếu bạn chặt cắt thơ ca bạn sẽ thấy các câu; nếu bạn chặt cắt câu bạn sẽ thấy các mệnh đề; nếu bạn chặt cắt mệnh đề bạn sẽ thấy từ; nếu bạn chặt cắt từ, thế thì bằng chữ cái còn lại. Nhưng thơ ca đâu rồi - thơ ca đã làm xúc động trái tim bạn? Cái đẹp đó mà đã làm xúc động bản thể bạn, cái đã cho bạn đôi cánh, đâu rồi? Cách nhìn đó đâu rồi? Trong bằng chữ chẳng có gì cả.

Nó đã biến mất thế nào? Cách tiếp cận của bạn về căn bản là sai. Cách tiếp cận của bạn về căn bản là huỷ diệt, bạo hành. Bạn giải phẫu nó. Thơ ca phải được thấy trong tính toàn bộ của nó. Nó phải được hiểu thấu như một toàn thể. Nếu bạn có thể hiểu thấu nó như một toàn thể thế thì từng từ đều đóng góp cho nó; nếu bạn không thể hiểu thấu nó như một toàn thể thế thì từ không tạo thành nó. Từ tạo nên chỉ thân thể của bài thơ, không tạo nên trái tim của nó. Vâng, trái tim không thể tồn tại mà không có thân thể nhưng trái tim không phải là thân thể.

Con người không thể tồn tại mà không có thân thể, chắc chắn, nhưng con người không chỉ là thân thể. Con người còn hơn nhiều. Con người cao siêu hơn nhiều. Con người bị buộc vào thân thể, sống trong thân thể, nhưng không là bản thân thân thể. Thân thể là ngôi đền và con người là Thượng đế trong nó. Vâng, nếu bạn phá huỷ ngôi đền Thượng đế sẽ không có chỗ trú ngụ; nó sẽ biến mất, bay hơi.

Bài thơ cũng biến mất như vậy. Bài thơ là Thượng đế ngụ trong từ, nhịp điệu, nghĩa, cái đẹp.

Lắng nghe bài kệ nhỏ này của Basho, bậc thầy vĩ đại nhất về bài kệ. Nó là bài kệ rất nhỏ, vài từ.

Ao xưa....

Khi tôi nói nó, quán tưởng nó đi, bởi vì bài kệ phải được quán tưởng. Nó là thơ-hình ảnh. Chỉ trong quán tưởng bạn sẽ hiểu.

Ao xưa
Ếch nhảy
Tõm.

Kết thúc. Bạn có thể quán tưởng nó, bạn có thể quán tưởng nó bằng con mắt bên trong nhất của bạn - ao xưa với rêu trên đá. Bạn gần như có thể chạm vào nó. Bạn có thể cảm thấy đường viền của nó. Đó là chiếc ao rất xưa. Lá khô nổi trên bề mặt, lá khô ở trên bờ. Cây thông cổ đứng gác. Bạn có thể quán tưởng nó. Bạn có thể ngửi thấy mùi của cây thông, hương thơm, cái mát mẻ. Có thể cả mặt trời buổi sáng....

Và ếch. Bạn có thể thấy ếch sống. Ếch nhảy vào. Trong tiếng Nhật Bản việc dịch thực tại sẽ là: ếch-nhảy - không phải là nhảy. Một cú ếch-nhảy. Ếch và việc nhảy không phải là hai điều, bạn không thể cắt ếch ra khỏi cú nhảy của nó. Nó là việc nhảy. Trong việc nhảy là nó. Trong tiếng Nhật Bản và tiếng Trung Quốc ngôn ngữ là sâu sắc hơn các ngôn ngữ khác. Nhưng để đặt cho nó đúng, đúng theo tiếng Anh, chúng ta sẽ nói *Ếch nhảy* - dường như nó đang làm cái gì đó. Nhảy vào không phải là làm cái gì đó với ếch, đây không phải là hành động. Nó là tự phát.

Ếch nhảy
Tõm.

Âm thanh này, gọn sóng trên bề mặt của hồ xưa - và im lặng.

Bây giờ, nếu bạn cắt bài thơ nhỏ này ra - chỉ có năm âm tiết trong nó - bạn sẽ được cái gì? Bạn sẽ được vài từ. Thế thì cắt từ và bạn được bảng chữ - các yếu tố ngôn ngữ. Mọi nghĩa bị mất. Cứ dường như bạn đi và nhìn bức tranh đẹp và bạn cắt nó ra thành các màu sắc. Bức tranh bị mất. Hay, nếu tôi cho bạn hoa sen đẹp và bạn cắt nó thành các hợp chất hoá học thế thì hoa sen bị mất.

Đó là cách khoa học đã phá huỷ mọi nghĩa trong cuộc sống. Nếu mọi người cảm thấy rằng cuộc sống là vô nghĩa ở phương Tây, đây là sản phẩm phụ của nỗ lực khoa học của họ. Khoa học đã cố gắng làm cuộc sống thành dễ hiểu hơn - nó đã làm cho cuộc sống dễ hiểu hơn, nhưng mọi nghĩa đã bị mất.

Những người không có mấy tri thức về cuộc sống đã hạnh phúc hơn nhiều. Cuộc sống có nhiều nghĩa hơn. Họ đã không chặt cắt hoa sen, họ tận hưởng hoa sen. Họ đã không lo nghĩ về các hợp chất, hoá chất, họ không lo nghĩ về cái đẹp là gì - họ tận hưởng nó, họ ở trong nó, họ nuốt nó, họ bị nó nuốt. Họ ở trong hoà điệu với cái đẹp, cuộc sống, sự tồn tại, và có nghĩa.

Bây giờ khoa học đã làm cho nhiều thứ dễ hiểu hơn nhiều, nó đã giải thích gần như mọi thứ, và với việc giải thích toàn thể cái đẹp bị phá huỷ, và qua giải thích toàn thể cái đẹp bị phá huỷ. Giải thích là trong tay bạn nhưng điều huyền bí của cuộc sống là ở đâu? Nếu bạn đi tới nhà sinh học và bạn hỏi ông ấy tình yêu là gì, ông ấy sẽ giải thích nó cho bạn. Nó không là cái gì ngoài thứ hooc môn. Hoá chất nào đó chạy trong mạch máu của bạn, trong động mạch của bạn, trong máu của bạn, hooc môn nào đó được các tuyến của bạn tiết ra - đó là điều tình yêu là gì. Bây giờ bảo người mẹ rằng tình yêu mà cô ấy có với con cô ấy không là gì ngoài hooc môn; bảo người đàn bà đã rơi vào tình yêu

với người đàn ông và sẵn sàng hi sinh cả đời cô ấy, sẵn sàng chết, sẽ hạnh phúc chết vì người đàn ông này, bảo cô ấy rằng đó chỉ là hooc môn....

Và bạn không nói cái gì sai, bạn hoàn toàn đúng, bạn hoàn toàn phải - nhưng cái gì đó thiếu trong chân lí của bạn. Chân lí của bạn là chết. Chân lí của bạn liên quan tới mẫu số nhỏ nhất. Cứ dường như ai đó hỏi bạn về hoa sen và bạn nói nó không là gì ngoài bùn. Hoa sen là gì? Không là gì ngoài bùn - bởi vì nó bắt nguồn từ bùn. Tình yêu là gì? Hooc môn - bởi vì nó bắt nguồn từ hooc môn.

Đó là lí do tại sao Freud qui mọi tình yêu về tính dục - thế rồi lời cầu nguyện nữa, thế rồi Thượng đế nữa. Mọi thứ trở thành tính dục. Khoảnh khắc lời cầu nguyện, tình yêu và Thượng đế tất cả đều trở thành tính dục, cái gì đó bị thiếu.

Cách tiếp cận của Đạo chính là điều đối lập. Đạo nói thay vì giải thích điều này bằng bộ phận, thay vì giải thích lỗ hồng bằng bộ phận, cố giải thích bộ phận bằng cái toàn thể.

Chẳng hạn, bài kệ này tôi bảo bạn....

Ao xưa
Ếch nhảy
Tôm.

Bây giờ, từ 'ếch' hay từ 'tôm', âm thanh 'tôm', có thể tồn tại trong cả nghìn lẻ một ngữ cảnh. Trong mọi ngữ cảnh nó sẽ có nghĩa khác bởi vì nghĩa sẽ phụ thuộc vào ngữ cảnh. 'Tôm' bản thân nó không mang nghĩa. Điều đó là tùy. Trong bài kệ của Basho bạn đột nhiên biết nó là gì bởi vì con ếch. Con ếch đem nghĩa cho nó, ao xưa cho nó

nghĩa. Trong ngữ cảnh khác nó sẽ có nghĩa khác. Ngữ cảnh, cái toàn thể, đem nghĩa cho bộ phận.

Ao xưa.... Từ 'xưa' có thể được dùng theo cả nghìn lẽ một cách. Bạn sẽ thấy nó được dùng theo nhiều cách. Trong mọi ngữ cảnh nó sẽ có nghĩa khác. Cho nên nghĩa không được chứa trong từ 'xưa', nghĩa được chứa trong cái toàn thể trong đó từ này được dùng.

Bạn có thể thấy trong nó toàn thể cuộc sống của bạn. Mọi thứ đều có nghĩa chỉ bởi vì nó là một phần của sự thống nhất hữu cơ mà là cái cao hơn nó, lớn hơn nó. Nghĩa tới từ cái cao hơn, nghĩa tới từ cái lớn hơn. Nghĩa chắc chắn tới từ cái thấp nhất, nhưng cái thấp nhất không phải là yếu tố xác định. Nhìn vào cách tiếp cận khác đi. Nếu bạn hỏi nhà khoa học ông ấy sẽ nói hoa sen không là gì ngoài bùn; nếu bạn hỏi Đạo nhân ông ấy sẽ nói bùn không là gì ngoài hoa sen.

Khác biệt là vô cùng. Khi bạn nói rằng hoa sen không là gì ngoài bùn, bùn bần, bạn đã phá huỷ mọi cái đẹp. Thế thì chỉ bùn bần còn lại trong tay bạn và trong linh hồn bạn. Thế thì bạn bị bỏ lại với cuộc sống rác rưởi. Đạo nhân nói rằng nếu hoa sen có thể bắt nguồn từ bùn thế thì bùn không thể chỉ là bùn, nó phải mang hoa sen, khả năng của hoa sen. Hương thơm, màu sắc, cái đẹp của hoa sen phải bị ẩn kín đâu đó trong bùn. Cho nên đừng gọi nó chỉ là bùn - nó mang hoa sen, nó là bụng mẹ cho hoa sen. Cho nên ngay cả bùn cũng trở nên đẹp. Và bạn bắt đầu tìm nghĩa trong bùn. Nó có đó ở đâu đó - bạn có thể có khả năng thấy, bạn có thể không có khả năng thấy, điều đó phụ thuộc vào sự sáng tỏ của bạn, mắt bạn. Nhưng kết án biến mất.

Freud nói rằng mọi tình yêu đều không là gì ngoài dục; ngay cả tình yêu của Thượng đế, ngay cả tình yêu của Meera với Krishna, tình yêu của Ananda với Buddha, tình

yêu của Mary Magdalene với Jesus, đều không là gì ngoài dâm dục. Bạn không thể thấy bao nhiêu cái đẹp đã bị phá huỷ ngay lập tức bằng một cú đánh sao? Nếu bạn hỏi Đạo nhân ông ấy sẽ nói rằng ngay cả khi một người đi làm tình với gái mãi dâm vẫn có cái gì đó của lời cầu nguyện trong nó, có cái gì đó của điều thiêng liêng trong nó.

Mới vài ngày trước đây tôi đã thấy một bài báo được viết bởi *dattabal*. Anh ấy đặt tôi cùng Freud, đã nói rằng cả hai chúng tôi đều nói cùng điều. Không thể có bất kì hiểu lầm nào lớn hơn. Tôi nói dục là tình yêu, Freud nói tình yêu là dục - và khác biệt là vô cùng. Tôi nói rằng trong dục cũng có thoáng nhìn về samadhi; tôi làm dục cũng là thiêng liêng. Freud nói rằng trong samadhi, trong samadhi của Ramakrishna, không có gì ngoài dâm dục bị kìm nén. Ông ấy làm samadhi cũng là báng bổ.

Những người không có hiểu biết có thể để tôi vào trong ngoặc cùng với Freud. Điều đó rất dễ dàng, đơn giản. Họ sẽ nói, 'Khác biệt là gì dù thầy gọi yêu là dục hay thầy gọi dục là yêu? Chẳng có gì khác biệt cả.' Không có gì mấy nếu bạn chỉ nghĩ về từ. Thế thì chỉ có một khác biệt là tôi để dục vào chỗ này và yêu vào chỗ khác còn Freud đặt chúng vào các chỗ đối lập. Cho nên không có mấy khác biệt.

Nhưng bạn không thể thấy được khác biệt sao? Khác biệt là vô cùng, sinh tử, và có giá trị lớn. Và nhiều điều sẽ phụ thuộc vào khác biệt đó.

Cách nhìn của Đạo nhân là nhìn vào bộ phận qua cái toàn thể để cho cái toàn thể có thể đem nghĩa cho cái bộ phận, có thể làm cho nó có nghĩa. Không có điều khác. Mắt bạn đẹp nhưng lấy nó ra khỏi thân thể chúng sẽ không đẹp.

Chuyện xảy ra trong đời của Vincent Van Gogh.... Ông ấy là người xấu, rất xấu - một họa sĩ vĩ đại và một linh hồn đẹp, nhưng một thân thể rất xấu. Không người đàn bà nào đã từng rơi vào tình yêu với ông ấy. Ông ấy thật kinh tởm, ông ấy thật kinh khủng. Và ông ấy đau khổ rất nhiều. Vào độ tuổi ba mươi ba ông ấy tự tử. Nếu không có ai để yêu bạn, cái gì có đó để mà sống vì nó?

Một lần tới thăm một gái mãi dâm ông ấy nói, 'Không ai đã bao giờ nó cái gì với tôi một cách yêu thương. Không ai đã nói rằng tôi đẹp hay tôi xinh hay tôi thế này thế nọ. Tôi khao khát điều đó.' Người đàn bà này thương hại ông ấy, cô ấy phải có trái tim rất từ bi. Cô ấy nhìn để tìm cái gì đó cô ấy có thể ca ngợi nhưng cô ấy không thể tìm được cái gì. Mặt xấu, mũi xấu, mắt xấu, và mọi thứ đều lộn nhào - trừ mỗi cái tai. Cho nên cô ấy nói, 'Nhưng anh có tai đẹp.' Và cô ấy chơi với tai ông ấy.

Ông ấy về nhà, cắt tai ra và đem nó tặng cho người đàn bà này. Cô ấy không thể nào tin được vào điều đó! Ông ấy đem cái tai còn chảy máu tới và ông ấy nói, 'Cô thích nó, cho nên bây giờ nó thuộc về cô.'

Nhưng cái tai bị cắt rời khỏi thân thể thì không còn đẹp nữa - cho dù cái tai đẹp nhất sẽ trở thành xấu.

Lấy mọi thứ ra khỏi hoàn cảnh của nó và chúng mất đi mọi nghĩa, chúng mất mọi cái đẹp, chúng mất mọi chân lí. Chân lí là cùng với cái toàn thể, cái đẹp cũng vậy, lòng tốt cũng vậy. Đây là điều đầu tiên cần được hiểu về Đạo - nó là cái nhìn của cái toàn thể.

Và cái toàn thể phải không bị gắn lại với nhau... đây là điều thứ hai cần nhớ. Đã có những người cố gắn cái toàn

thể lại. Chẳng hạn, các nhà phân tâm của Freud cố mổ xẻ tâm trí con người, tâm thần con người, thành các mảnh mẩu - đó là lí do tại sao nó được gọi là phân tích, phân tâm. Đầu tiên ông ấy cắt tâm trí con người thành các phần cấu thành và phá huỷ nhiều. Thế rồi tới Assagioli và ông này đã tạo ra hợp tâm. Điều Freud đã làm, Assagioli cố hoàn tác lại. Ông ấy gắn các bộ phận lại. Freud đã phá huỷ nhưng Assagioli đã không có khả năng làm sống lại cái gì; ông ấy không thể làm được.

Điều này sẽ là khó nhưng nó phải được hiểu - bởi vì nó sẽ giúp cho bạn hiểu thái độ của Đạo nhân. Freud làm phân tích. Đầu tiên ông ấy cắt chi của thân thể và thế rồi ông ấy dần trải mọi chi lên bàn và xem xét chúng. Thế rồi Assagioli tới. Ông ấy để mọi chi nói lại lần nữa, gắn chúng lại, dán chúng lại với nhau và nghĩ rằng bây giờ người này là cái toàn thể. Cả hai đều sai. Một khi bạn đã giết cái gì đó bạn không thể gắn nó lại được. Cuộc sống là quý giá tới mức một khi nó qua rồi, nó qua mãi mãi. Bạn không thể gắn nó lại được.

Nếu ai đó ngắt mọi cánh của hoa hồng ra và rồi Assagioli tới và gắn tất cả lại với nhau, ghim chúng lại với nhau và nói rằng bây giờ đó là đoá hoa thực, ông ta sai. Nó không phải là hoa thực. Nó chỉ cho ý tưởng sai lầm về sự thống nhất. Sự thống nhất không có đó bởi vì kim giữ nó chưa bao giờ là một phần của nó; keo dán đang giữ nó không bao giờ là một phần của hoa hồng sống. Hoa sống tự nó giữ nó gắn lại - nhớ điều đó. Nó không được giữ gắn lại bởi cái gì đó khác, sự thống nhất của nó không phụ thuộc vào cái gì đó khác, nó tự giữ bản thân nó gắn lại. Cái là linh hồn giữ bạn gắn lại, cái đó giữ bạn gắn lại. Không phải là tay bạn và chân bạn và mắt bạn được gắn với nhau đâu, không. Cái gì đó trong bạn tồn tại mà đang giữ chúng gắn

với nhau. Một khi sự thống nhất đó bị phá huỷ cho dù bạn gắn mọi thứ lại nó sẽ không là sự thống nhất thực.

Cho nên tôi không thiên về phân tích của Freud, tôi cũng không thiên về tổng hợp của Assagioli. Thái độ của tôi đích xác là thái độ của Đạo.

Đạo nói gì? Đạo nói tìm sự thống nhất đã tồn tại trước khi phân tích bắt đầu. Đi về cái nguyên thủy, sự thống nhất nguyên thủy, nguyên gốc. Đi về nguyên bản. Tổng hợp tới sau phân tích, nó theo sau phân tích, nó kế tục phân tích. Và tính toàn thể thì sao? Tính toàn thể đi trước phân tích. Nó đã có trước khi phân tích phá huỷ nó. Cách nhìn phải là toàn bộ và bạn phải thấy mọi sự trong tính toàn bộ của chúng. Bạn không gắn chúng lại với nhau. Nếu bạn gắn chúng lại với nhau đó sẽ là sự thống nhất giả, nó sẽ là tổng hợp không tự nhiên, nó sẽ là nhân tạo, giả. Nó sẽ không thực.

Điều đó có rõ ràng cho bạn không? Nhìn cây kia. Cây là gắn lại với nhau. Nhìn sâu vào cây. Cây là gắn với đất bởi vì nó được nối với nhau. Nếu bạn nhìn sâu, đất tồn tại cùng với mặt trời. Không có mặt trời đất không thể tồn tại được; không có mặt trời cây sẽ không xanh, sẽ không sống; không có không khí bao quanh nó, nó sẽ không có khả năng thở. Cho nên nó được nối cùng với không khí, với đất, với mặt trời, và với các vì sao - với mọi thứ. Toàn thể sự tồn tại là xoắn xuýt; chúng ta là xoắn xuýt với nhau. Tôi trong bạn, bạn trong tôi; chúng ta là trong cây, cây là trong chúng ta; chúng ta là trong đất và đất là trong chúng ta và chúng ta được xoắn xuýt. Chúng ta là thành viên của nhau, chúng ta không tồn tại tách rời.

Nhìn từ quan điểm cao này về sự thống nhất tối thượng chính là điều Đạo là gì. Và thế thì mọi sự có màu sắc khác toàn bộ. Thế thì cách nhìn của bạn để lộ ra cho

bạn mọi điều mà không thể được lộ ra ở các bình diện thấp hơn. Đó không phải là vấn đề gắn chúng lại với nhau.

Một hôm một nhà truyền giáo Ki tô giáo tới tôi và ông ấy nói, 'Tôi hạnh phúc là ông đang cố gắn mọi tôn giáo lại với nhau.' Tôi nói, 'Ông đã không hiểu tôi. Tôi không gắn chúng lại với nhau đâu. Tôi nhìn chúng như một thôi.'

Tôi không gắn chúng lại với nhau, tôi không làm việc tổng hợp. Tôi không đồng ý với Mahatma Gandhi người cố tạo ra sự tổng hợp bằng việc gắn Hồi giáo, Hindu giáo, Ki tô giáo - vài bộ phận từ Kinh Thánh và vài bộ phận từ Koran và vài bộ phận từ Gita - và làm ra cái gì đó từ nó. Đây là món hồ lớn, *khichari*, nó không phải là thống nhất, nó không phải là cách nhìn toàn bộ. Tôi không gắn Christ và Mohammed và Mahavir và Krishna và Lão Tử lại với nhau. Không, như tôi nhìn họ, họ là một. Vấn đề không phải là gắn họ lại với nhau, tôi không làm nỗ lực nào để gắn họ lại với nhau, tôi không cố tìm sự tổng hợp nào đó trong họ. Họ là một - đó là kinh nghiệm của tôi. Họ là một. Họ chưa bao giờ tách rời. Việc tách rời là không thể được. Họ nối với nhau trong chân lí. Họ biết cùng chân lí, họ sống cùng cuộc sống, họ tận hưởng cùng phúc lạc. Samadhi của họ là một. Tôi không gắn cái gì lại cả, tôi đơn giản nói nó là vậy.

Điều thứ hai: Đạo không quan tâm tới việc hiểu cái gì trong tách rời - bởi vì hiểu biết đó sẽ là giả, được bắt rễ trong tính giả dối. Bạn không thể hiểu được một vật một cách tách rời bởi vì trong chính việc tách rời đó, trong chính định nghĩa đó, bạn đã lôi nó ra khỏi hoàn cảnh toàn bộ của nó, ra khỏi sự thống nhất hữu cơ của nó. Thế thì bạn có thể có giải thích nhưng không có hiểu biết.

Khoa học giải thích; tôn giáo hiểu. Giải thích liên quan tới bộ phận; hiểu liên quan tới cái toàn bộ. Hiểu là điều rất mơ hồ, linh động, không rõ; giải thích là rất rõ ràng. Bởi vì nó rõ ràng nó là sai. Trong cuộc sống không có gì rõ ràng cả. Các biên giới hội nhập và gặp gỡ.

Chẳng hạn, bạn nhìn một người đàn bà. Buổi sáng cô ấy có thể là đàn bà, buổi tối cô ấy có thể trở thành đàn ông. Bạn nhìn người đàn ông, anh ta rất giận dữ. Và trong một khoảnh khắc anh ta sẽ trở nên hiền dịu và có thể trở thành người đàn bà.

Điều đó xảy ra đêm trước. Tôi đánh mạnh vào đầu Yatri và anh kêu lên và anh ta la lên và anh ta nói, 'Tôi sẽ chặt đầu thầy, Osho!' Và tôi biết anh ta, anh ta là một người rất nữ tính. Nhưng anh ta trở nên rất, rất hung hăng. Thế rồi anh ta dịu xuống và quì xuống dưới chân tôi. Bây giờ làm gì đây? Thay vì chặt đầu tôi anh ta quì xuống dưới chân tôi. Không, đây không phải là cùng người đã định chặt đầu tôi. Anh ta để đầu dưới chân tôi. Và khoảng hở không rất lớn, nó xảy ra trong vài phút thôi. Trong khoảnh khắc này anh ta là nam, dương; thế rồi anh ta trở thành nữ, âm.

Các biên giới gặp gỡ và hội nhập. Người đang yêu bạn có thể giận: người đang giận có thể yêu bạn.

Trong thực tại chẳng cái gì là rất rõ ràng, và điều tốt là nó không rất rõ ràng. Nhìn xem - người càng cao, càng có mơ hồ nhiều; người càng thấp, càng rõ ràng hơn. Đá có định nghĩa rõ ràng hơn người. Đá vẫn còn là đá. Bạn có thể đi buổi sáng, bạn có thể đi buổi tối, bạn có thể đi buổi đêm - đá vẫn còn là đá. Nhưng người cứ thay đổi, thay đổi, thay đổi. Thống nhất càng cao, cân bằng càng tinh tế hơn; thống nhất càng thấp, cân bằng càng cố định hơn.

Khi một người đã thực sự đạt tới điều tối thượng, người đó rất linh động, tựa sông. Người đó không còn giống như tảng băng. Người đó đã tan ra. Tảng băng có các biên giới xác định, tảng băng có thể được xác định, nhưng khi bạn đã tan ra, mọi định nghĩa biến mất.

Đạo không cho bất kì giải thích nào nhưng nó hiểu; khoa học cho giải thích nhưng nó không hiểu. Và chính việc giải thích trở thành rào chắn cho việc hiểu. Khoảnh khắc bạn đã giải thích một thứ bạn đã phá hủy điều huyền bí của nó. Đừng bao giờ nói rằng cái gì đó được hoàn toàn giải thích - điều đó nghĩa là nó hoàn toàn vô nghĩa. Giải thích một điều và bạn đã giải thích nó đi xa rồi.

Khi chồng nói rằng anh ta hiểu vợ toàn bộ, tình yêu đã biến mất. Bây giờ tình yêu không thể tồn tại được. Tình yêu chỉ có thể tồn tại khi vẫn có điều huyền bí - khi chồng vẫn không hiểu, khi vợ vẫn không hiểu, khi vẫn có khả năng rằng chồng có thể làm cái gì đó và vợ sẽ ngạc nhiên, khi ngạc nhiên vẫn còn là khả năng. Điều này nghĩa là mọi thứ không được giải thích. Cái gì đó vẫn còn không được giải thích, cái gì đó vẫn còn như thủy ngân. Bạn cứ nắm bắt nó và nó liên tục tuột ra - đó là cái đẹp của cuộc sống.

Đạo nói rằng toàn thể cuộc sống là như thủy ngân. Cái toàn bộ là sống động tới mức không giải thích cố định nào là có thể. Bạn không thể dán nhãn cho bất kì cái gì vì mọi sự thay đổi nhanh thế. Tới lúc bạn dán nhãn xong cho cái gì đó nhãn của bạn đã sai rồi - vật đó đã đổi rồi. Khoảnh khắc bạn đã nói cái gì đó rời rạc ra đã là vô nghĩa vì thực tại không còn như cũ nữa. Giải thích, Đạo không có; hiểu, nó có vô cùng. Và chính một trong những chất liệu cơ sở của hiểu biết là ở chỗ cuộc sống là điều huyền bí.

Điều thứ ba: khoa học cố gắng giải thích mọi sự bằng nhân quả và Đạo cố gắng hiểu mọi thứ bằng mục đích của

chúng. Khác biệt là có giá trị vô cùng và phải được hiểu. Khoa học đi vào trong nguyên nhân, cái 'thế nào' của mọi sự. Đạo đi vào trong mục đích, việc nở hoa tối thượng, cái 'tại sao' của mọi sự. Chẳng hạn, nếu bạn rơi vào tình yêu với người đàn bà hay đàn ông, khoa học sẽ hỏi 'thế nào' - bạn rơi vào tình yêu thế nào? Khoa học sẽ đi vào trong nguyên nhân của tình yêu. Đạo sẽ hỏi 'tại sao'. Đạo sẽ đi vào trong mục đích của tình yêu. Khoa học đi tới hạt mầm vì việc giải thích về nó còn Đạo đi tới hoa hay quả để hiểu về nó. Khoa học đi vào quá khứ, Đạo đi vào tương lai. Khoa học nhìn vào cái chết, Đạo nhìn vào khả năng và tiềm năng.

Một nhà huyền môn Sufi được phái tới Ấn Độ bởi một vua Iran vĩ đại với tư cách sứ giả tới hoàng đế Ấn Độ. Vì một xung đột nào đó hoàng đế Iran có chút ít lo nghĩ. Cho nên ông ta phái nhà huyền môn Sufi này tới làm mọi sự cho đúng, để tạo ra hiểu biết nào đó giữa hai nước.

Nhà huyền môn tới hoàng đế Ấn Độ, trình uỷ nhiệm thư, và biểu lộ sự đánh giá cao về hoàng đế Ấn Độ bằng việc nói, 'Đại vương là vàng trắng tròn.'

Tin tức truyền về Iran rằng ông ấy đã nói với hoàng đế này, 'Đại vương là vàng trắng tròn.' Khi ông ấy khởi hành từ Iran ông ấy đã nói với vua Iran, 'Đại vương là vàng trắng non.' Vua Iran giận lắm. Trắng non sao? Điều đó nghĩa là chỉ mới bắt đầu, trắng ngày thứ nhất - bạn thậm chí không thể thấy được nó. Chỉ từ ngày thứ hai nó mới trở nên thấy được chút xíu - từ ngày thứ ba thêm được chút ít nữa. Trong khi đó ông ấy đã nói với hoàng đế Ấn Độ rằng ông ta là trắng tròn. Điều này là sỉ nhục. Để ông ta về cho biết tay!

Nhà vua chờ đợi trong giận dữ. Khi nhà huyền môn quay về ông ta bị bắt ngay lập tức, bị đem ra toà án và bị hỏi lời giải thích. Ông ta cười to. Ông ta nói, 'Điều đó là đơn giản. Trăng tròn là bị kết thúc rồi. Nó đã chết. Trăng tròn là trên giường chết của nó rồi. Nó sẵn sàng suy tàn. Nó có quá khứ nhưng không tương lai. Do đó ta nói với vua Ấn Độ, "Đại vương là vàng trăng tròn." Còn đại vương, ta đã gọi là trăng một ngày, trăng non. Đại vương có tương lai, đại vương có tiềm năng, đại vương đang tăng trưởng. Có thể đế quốc của hoàng đế Ấn Độ là lớn nhưng nó chết.'

Nhìn đây - khi cái gì đó có quá khứ nó đã già rồi. Khoa học đi vào trong quá khứ, đó là lí do tại sao nếu bạn đi tới nhà phân tâm ông ấy sẽ đi vào trong quá khứ của bạn. Ông ấy sẽ nói, 'Kể lại toàn thể quá khứ của ông đi. Điều gì đã xảy ra trong quá khứ? Bắt đầu từ chính thời thơ ấu của ông và đi tiếp từ đó.' Ông ấy đi vào trong quá khứ. Nếu một người bị điên và được mang tới nhà phân tâm, nhà phân tâm đi vào trong nguyên nhân - tại sao người đó đã trở nên điên ngay chỗ đầu tiên? Ông ấy phải đi tới đó. Ông ấy phải nhìn vào trong quá khứ để tìm ra nguyên nhân ở đó.

Nếu bạn được mang tới một Đạo nhân ông ấy sẽ không đi vào trong quá khứ. Ông ấy sẽ nhìn vào trong tương lai. Ông ấy sẽ nghĩ về cái điên khùng của bạn có thể được dùng vì mục đích gì. Nhìn vào cách tiếp cận này đi. Cái điên khùng của bạn có thể được dùng vì mục đích gì? Nếu bạn điên cái điên của bạn có thể được đưa vào múa, vào thiền, vào ca hát không? Chắc chắn người điên có nhiều năng lượng sẵn có - có thể đó là lí do tại sao người đó điên. Cái điên của người đó có thể được dùng theo cách

sáng tạo. Không cần nghĩ về làm sao phá hủy nó, nhu cầu là làm sao dùng nó, làm sao sáng tạo về nó.

Nếu bạn đi tới một Đạo nhân ông ấy sẽ nhìn vào trong cái điên của bạn, ông ấy sẽ cố gắng hình dung ra tương lai của bạn, khả năng cao hơn của bạn, và ông ấy sẽ cố gắng nhìn vào cách dùng cái điên của bạn cho tương lai đó, cách làm cho cái điên của bạn phục vụ cho định mệnh của bạn.

Đó là điều tôi đang làm ở đây. Khi bạn tới tôi bạn điên, bạn loạn thần kinh. Tôi không lo nghĩ về điều đó. Toàn thể hoạt động của tôi ở đây là làm sao làm cho nó thành sáng tạo. Điên là năng lượng lớn. Nếu bạn nhìn vào quá khứ nó là vấn đề, nếu bạn nhìn vào tương lai nó có thể được dùng và có thể trở thành bàn đạp. Mọi thứ đều có thể được dùng.

Đạo tin vào việc làm đích xác điều người làm vườn làm trong việc dùng phân bón. Bạn có thể tích trữ phân bón và nó sẽ đơn giản bốc mùi và nó sẽ làm cho cuộc sống của bạn thành không thể được. Nhưng bạn có thể rải phân bón trên luống hoa và cùng phân bốc mùi đó sẽ trở thành hương thơm cực kì có giá trị trong hoa. Nó phải được dùng đúng. Phân bón không nên được thu thập lại, nó phải được rải trên luống hoa. Thế thì hoa trở nên to hơn, với nhiều màu sắc hơn, với nhiều cuộc sống hơn, với nhiều hương thơm hơn, với nhiều ổn định hơn, với nhiều hương vị và nhiệt tình hơn. Và đó chính là cùng phân bón mà đã trở nên có mùi, có thể đã làm cho cuộc sống thành không thể được.

Điên là gì? Nó là phân bón. Giận là gì? Ghen là gì? Chúng là phân bón thôi. Nếu bạn cứ tích trữ chúng bạn sẽ phát điên, chắc chắn. Sẽ không thể nào sống được với nó. Cách tiếp cận của Đạo nhân là đem rải nó lên luống hoa. Nó có thể phục vụ cho thiên, nó có thể phục vụ cho yêu, nó

có thể phục vụ cho vui, nó có thể phục vụ cho sướng, nó có thể phục vụ cho Thượng đế.

Người điên có thể đạt tới Thượng đế nhanh hơn cái gọi là người lành mạnh bởi vì người lành mạnh di chuyển rất thận trọng. Họ không chạy, họ không xô tới. Người lành mạnh di chuyển chỉ chùng đẩy, và bao giờ cũng nghĩ ngợi, nghi ngờ, ngần ngượng, nấn ná, chờ đợi. Và họ có nhiều, nhiều điều kìm giữ họ lại. Người điên đơn giản xô tới. Không cái gì giữ người đó lại. Người đó chắc chắn điên. Không có gì giữ người đó lại. Nếu người đó muốn làm cái gì đó người đó sẽ làm nó.

Nếu người điên trở nên quan tâm tới Thượng đế thế thì điều chắc là người đó sẽ đạt tới. Nếu người điên trở thành họa sĩ, tranh của người đó sẽ có phẩm chất nào đó. Không người lành mạnh nào đã bao giờ có thể vẽ như người điên bởi vì người điên sẽ không chỉ vẽ, người đó sẽ đưa toàn thể cuộc sống của mình vào trong nó. Van Gogh là người điên, Picasso cũng vậy. Thực ra, mọi họa sĩ lớn đều là người điên. Thực ra, mọi người vĩ đại, người đã tồn tại trên thế gian này, đều bị ai đó này khác coi là điên vào lúc này hay lúc khác. Tính điên có tiềm năng vô cùng.

Mọi thứ đều là tiềm năng - nhìn cách nó có thể được dùng. Nhìn vào tương lai. Đừng bao giờ nghĩ dưới dạng là trắng tròn. Bao giờ cũng vẫn còn là trắng non.

Cho nên cách tiếp cận của Đạo là không bao giờ vì nguyên nhân nhưng vì mục đích. Nó là thuyết mặt thế, nó là không nhân quả. Và nó là cực kì đẹp - bởi vì Thượng đế là mục đích của toàn thể sự tồn tại. Đó là điều tối thượng, nơi chúng ta chuyển tới, nơi chúng ta đi tới. Đó là điều chúng ta sắp là. Mọi thứ có thể được đưa vào đường đúng để cho chúng ta có thể đạt tới mục đích dễ dàng hơn, êm ái hơn, vui vẻ hơn.

Điều cuối cùng trước khi chúng ta đi vào chuyện ngụ ngôn này: triết học phân chia tri thức làm đôi - chủ thể và đối thể. Với đối thể bạn không thể có đối thoại nào. Đá là đối thể - bạn không thể có bất kì đối thoại nào với nó. Bạn có thể quan sát, bạn có thể chặt cắt, bạn có thể nhìn, bạn có thể tìm ra vài manh mối về nó, nhưng bạn không thể có đối thoại nào vì bạn không tin rằng đá là người. Nó là đối thể.

Từ 'object - đối thể' là hay. Nó bắt nguồn từ 'objectum' - cái đứng trên đường của bạn, cái ngăn cản bạn không cho đi chuyển, cái cản trở con đường của bạn. Đối thể nghĩa là cái đứng trên đường như rào chắn, như bức tường. Nếu bạn tin rằng toàn thế giới là khách quan - như khoa học tin - thế thì toàn thế giới là bức Trường thành Trung Quốc. Không có đối thoại nào là có thể.

Nếu bạn nhìn vào vợ bạn như đối thể để được dùng về mặt dục hay về mặt tài chính hay theo cách khác nào đó; nếu bạn nhìn vào chồng bạn như đối thể, sự an ninh, hay cái gì đó như thế, ai đó dựa vào ai đó, bạn có thể dùng, ai đó bạn có thể phụ thuộc vào, nhưng như một đối thể - thế thì không có đối thoại. Giữa chồng và vợ đối thoại không bao giờ xảy ra vì cả hai đều nghĩ về người kia như đối thể, như phương tiện. Họ không nghĩ người kia như con người.

Đạo nói mọi thứ đều là chủ thể; ngay cả cái đứng trên đường của bạn cũng có tính chủ thể riêng của nó. Bạn có thể gọi ra đối thoại với tảng đá, bạn có thể gọi ra đối thoại với cây. Và nói gì tới con người? Bạn có thể gọi ra đối thoại với bất kì cái gì - với bản thân vũ trụ, với bầu trời, với gió - và thế thì có mối quan hệ, bạn lập quan hệ. Khi bạn nghĩ về mọi vật như đồ vật và không như người, khi bạn nghĩ về thế giới như khách quan - như khoa học dạy bạn làm vậy - thế thì bạn có thể nghĩ ra vài sự kiện nhưng chân lí vẫn còn không hiển lộ. Chân lí được hiển lộ chỉ khi

bạn thuyết phục sự tồn tại, khi bạn cảm dỗ sự tồn tại qua tình yêu sâu sắc và thông cảm, khi bạn trong quan hệ với sự tồn tại, khi bạn chạm vào đá như bạn muốn chạm vào người - bạn cảm thấy đường viền của nó, bạn nhắm mắt, bạn tạo ra một loại quan hệ với nó. Và, nếu bạn sẵn sàng, nếu bạn hiểu Đạo, bạn sẽ có khả năng tạo ra quan hệ với đá. Nó sẽ bắt đầu nói với bạn sớm hay muộn; nó sẽ đáp ứng.

Toàn thể sự tồn tại đây Thượng đế. Không có gì là chết, không thể có được. Làm sao cái gì có thể chết được? Tất cả đều sống động, thịnh vượng, đập rộn ràng. Lắng nghe một cách im lặng và bạn sẽ cảm thấy nhịp tim đập ở mọi nơi - trong cả đá nữa. Và thế thì đối thoại là có thể.

Trong kinh sách Ấn Độ cổ có nói rằng khoa học vĩ đại về *ayurveda* đã được tìm ra không phải bởi nghiên cứu khách quan mà bởi đối thoại chủ quan. Các thầy thuốc ayurvedic sẽ đi tới cây, thiền với cây, ngồi im lặng cùng cây, và khi họ đã rơi vào mối quan hệ với bản thể của cây, họ sẽ hỏi, 'Thưa ông' hay 'Thưa bà' - bất kì trường hợp nào có thể - 'Ngài có muốn nói điều gì đó với chúng tôi không? Tôi đang tìm thuốc cho một bệnh đặc thù, xin ngài nói cho tôi liệu lá của ngài có thể giúp gì được không, hay quả của ngài, hay rễ của ngài, hay vỏ cây của ngài? Hay nếu không, chúng có thể hữu dụng gì? Làm sao ngài có thể giúp đỡ cho nhân loại? Theo cách nào?' Và tương truyền - đó là câu chuyện hay - là đó là cách các thuốc lá ayurvedic đã được phát hiện ra. Không phải bằng nghiên cứu khách quan, không phải bằng chặt cắt cây, không phải bằng phân tích hoá học, mà bằng đối thoại.

Và cùng điều đó cũng được nói về thuốc *unani*. Thầy thuốc *unani* vĩ đại nhất, Lukman, đã làm cùng điều đó. Ông ấy đi tới cỏ. Ông ấy ghé tai xuống rễ cây và nghe một

cách im lặng. Ông ấy sẽ rơi vào trong mối quan hệ sâu sắc, sẽ trở thành vô ý nghĩ, sẽ im lặng ở đó, sẽ lắng nghe nhịp tim đập của cây - và khi khoảnh khắc đúng tới, cây sẵn sàng để lộ bí mật của nó, ông ấy sẽ nhận bí mật này.

Và dường như là câu chuyện này không thể chỉ là chuyện - bởi vì họ không có công cụ nào để tìm ra cái gì cả. Công cụ đã không được tìm thấy chút nào. Và bất kì cái gì họ nói về cây đều đã được tìm thấy là đúng. Cho nên những câu chuyện này dường như là đúng từng từ. Chỉ một người, Lukman, đã nói về nửa triệu cỏ. Và có thể đã không có cách khác bởi vì không phòng thí nghiệm nào đã tồn tại cho phân tích hoá học như vậy. Và chỉ một người sao? Làm sao ông ấy có thể tìm ra tất cả những điều đó? Cách thức không phải là phân tích, cách thức không phải là tổng hợp, cách thức không phải là tâm trí - cách thức là qua trái tim, đối thoại. Khi bạn ở trong đối thoại cây trở thành 'người'. Bạn là 'ta' cây là 'người' và có khả năng.

Thăm dò khả năng này đi. Sẽ mất thời gian bởi vì tâm trí bạn đã từng bị ước định bởi tính khách quan. Sẽ mất thời gian nhưng điều đó xảy ra. Bạn có thể phát triển tính nhạy cảm này. Và khi tính nhạy cảm này đã phát triển bạn đã trở thành Đạo nhân.

Không đối thể nào chỉ là đối thể. Mọi đối thể đều đầy tính chủ thể bởi vì mọi đối thể đều có linh hồn của nó. Không cái gì là vô linh hồn. Như bạn đầy linh hồn, 'tính nội tâm', mọi thứ khác cũng vậy.

Bây giờ tới chuyện ngụ ngôn cực kì hay này.

Vua Tân Mục Công bảo Bá Nhạc: 'Ông đã già rồi, con cháu có người nào sai tìm ngựa tốt được không?'

Trong thế giới ngày xưa ngựa là rất quan trọng - cũng như ngày nay máy bay chiến đấu là quan trọng. Ngựa là trục khuỷu của chiến tranh và nó là phương tiện nhanh nhất. Ngựa được đánh giá rất cao. Đó là lực duy nhất, đó là lí do tại sao chúng ta vẫn cứ nói rằng chiếc xe này có động cơ năm mã lực. Một thời đó đã là lực duy nhất, đó đã là cách đo duy nhất. Dầu vậy chúng ta vẫn nói, 'Máy này có lực mạnh bao nhiêu?' Năm mã lực à? Mười mã lực à?' Việc đo vẫn còn lại - ít nhất trong ngôn ngữ. Ngựa đã từ từ biến mất; chúng không còn được cần tới nữa, tính tiện dụng cũ của chúng đã mất đi.

Nhưng trong những ngày đó những người có thể tìm được ngựa hay đều là bậc thầy lớn. Họ được kính trọng. Các hoàng đế sẽ giữ họ, sẽ trả tiền cho họ, sẽ tôn kính họ - bởi vì mọi thứ phụ thuộc vào ngựa hay. Và ngựa hay... chúng ta không biết họ ngụ ý gì bởi 'ngựa hay' bởi vì ngôn ngữ đó đã trở thành vô dụng với chúng ta. Ngựa chỉ là con vật với chúng ta, với chúng, nó không phải vậy. Ngựa là con vật rất thông minh và đôi khi thông minh của ngựa sẽ có giá trị vô cùng với vua. Nó có thể cứu mạng.

Người này, Bá Nhạc, phải đã là một chuyên gia, chuyên gia bậc thầy, về biết ngựa nào là tốt, ngựa nào là xấu và ngựa nào thực sự hay.

Bá Nhạc đáp: 'Ngựa tốt, coi hình dáng, gân cốt thì biết được. Nhưng con ngựa nhất thiên hạ thì có cái gì đó như ẩn như hiện, như có như không, cảm được chứ không thấy được, nó chạy thì không tung bụi lên, không để lại dấu vết nữa. Bầy con của thân đều bất tài, giảng cho chúng hiểu thế nào là ngựa tốt mà không giảng cho chúng nhận ra được con ngựa tuyệt

trần. Thần có một người bạn cùng chở củi và rau, tên là Cửu Phương Cao, coi ngựa không kém thần, đại vương nên vời người đó tới.

Người này, Bá Nhạc, đã trở nên rất già và bây giờ ông ấy không thể đi tìm ngựa được. Tần Mục công hỏi ông ấy liệu ông ấy có thể gợi ý ai đó khác không.

Đầu tiên, định nghĩa của ông ấy:

'Ngựa tốt, coi hình dáng, gân cốt thì biết được....'

Theo đặc trưng của nó. Ngựa tốt là ngựa được huấn luyện. Huấn luyện chưa bao giờ đi sâu. Nó vẫn còn trên bề mặt. Con người của tính cách giống như ngựa tốt. Người đạo đức giống như ngựa tốt. Người đó đã được trau dồi, người đó đã được nuôi dưỡng tốt, được ước định đúng, có giá trị đúng. Giá trị sai đã bị kìm nén và giá trị đúng đã được chùng lên. Ngựa tốt có tính cách như người tốt, nhưng nó không phải là ngựa hay.

Thế thì ngựa hay là gì? Ngựa hay là ngựa có phẩm chất cố hữu - phẩm chất mà không áp đặt vào từ bên ngoài được. Ngựa hay là ngựa có tiềm năng bẩm sinh; nó không được huấn luyện. Ngựa hay là lực tự nhiên, là lực bẩm sinh. Ngựa hay là ngựa tài, ngựa hay là thiên tài.

Ai đó đi tới Mozart, nhà soạn nhạc và nhạc sĩ vĩ đại, và nói, 'Tôi muốn học nhạc và tôi muốn trở thành nhạc sĩ vĩ đại như ông. Tôi nên bắt đầu thế nào?'

Người này còn rất trẻ, không quá hai mươi tuổi. Mozart nói, 'Ông kiếm thầy đi.' Nhưng anh thanh niên nói, 'Tôi đã nghe nói rằng ông chưa bao giờ học từ bất kì thầy

nào cho nên tại sao tôi phải kiếm thầy? Và tôi nghe nói rằng khi ông chỉ mới là đứa trẻ bảy tuổi ông đã bắt đầu soạn nhạc hay. Tôi hai mươi rồi. Sao tôi phải đi tới thầy?'

Mozart nói, 'Thế thì tùy ông thôi. Nhưng khi tôi bảy tuổi - ngay từ lúc tôi bảy tuổi - tôi chưa bao giờ đi tới hỏi bất kì ai phải làm gì về soạn nhạc. Tôi đã làm nó. Ông đã tới hỏi tôi. Điều đó đơn giản chỉ ra rằng nhiều nhất ông chỉ có tài năng, ông không có thiên tài.'

Tài năng phải được học. Người có tài là bắt chước - người đó bắt chước thiên tài. Thiên tài không bắt chước, thiên tài là nguyên bản. Ngựa tốt là ngựa đã được huấn luyện để trông như ngựa hay. Nó không có linh hồn của ngựa hay, nó chỉ có tính cách.

Đó là cách nó vậy trong cuộc sống con người. Người tốt là người đã được trau dồi trông như người vĩ đại. Thánh nhân Ki tô giáo là ngựa tốt, Jesus là ngựa hay. Thánh nhân Ki tô giáo đơn giản trau dồi tính cách của người đó để trông như Jesus. Ông ấy là bản sao giấy than. Sư Phật giáo cũng vậy - ông ấy là ngựa tốt, chắc chắn tốt, và là ngựa tốt thì tốt hơn là ngựa tồi, tôi không chống lại tốt. Là tốt một cách tương đối. Là thánh nhân là tốt hơn tội nhân - nhưng nó không là gì khi so với việc là hiền nhân, không là gì khi so với việc là vị Phật. Vị Phật không bắt chước người nào. Đó là khuôn mặt nguyên thủy của ông ấy, không trau dồi. Nó là cách ông ấy vậy.

Thế thì khác biệt là gì? Nếu ai đó có thể nuôi dưỡng vị Phật và trở thành vị Phật bằng trau dồi, tại sao chúng ta phải chống lại người đó? Trong tình huống bình thường ông ấy sẽ có khả năng giả vờ nhưng trong tình huống phi

thường ông ấy sẽ không có khả năng giả vờ. Trong tình huống bình thường ông ấy sẽ trông như vị Phật nhưng bất kì khi nào có sức ép phi thường ông ấy sẽ chịu thua.

Đó là khác biệt giữa ngựa tốt và ngựa hay. Ngựa tốt sẽ nhìn, giả vờ, nhảy lên, biểu lộ rằng nó là ngựa hay, nhưng khi khoảnh khắc đúng tới, khi nguy hiểm nảy sinh, khi có thách thức, nó sẽ chịu thua. Bản sao giấy than không thể đi được rất xa, nguyên bản là cần. Chỉ nguyên bản mới có thể được phụ thuộc vào. Người ta có thể tin cậy chỉ vào nguyên bản.

Khi bạn đi tìm thầy, bao giờ cũng tìm người nguyên bản. Đừng kiếm người đã rèn luyện. Khó sống với người nguyên bản, điều đó chắc chắn đúng. Điều đó rất khó bởi vì khó trưởng thành. Và với người nguyên bản trưởng thành xảy ra. Rất dễ ở cùng với kẻ bất chước.

Bạn phải đã đọc cuốn sách rất nổi tiếng của Thomas a Kempis, '*Bất chước Christ*'. Điều đó có thể tạo ra chỉ ngựa tốt. Bạn có thể trông gần giống như Christ nhưng bạn không thể là Christ. Cách duy nhất để là Christ là chính bản thân bạn. Phật là một Christ, Christ là vị Phật. Sư Phật giáo cổ là Phật lại không phải là Phật - nhưng Jesus, người chưa bao giờ cổ là vị Phật, đã là vị Phật. Khi bạn là bản thân bạn, thực sự là bản thể bạn, bạn là linh hồn vĩ đại - dù bạn là bất kì cái gì. Nếu bạn chỉ là tiêu phu, chẳng có gì để mà lo nghĩ - cứ là tiêu phu nguyên bản đi, cứ là thợ mộc thực thụ đi. Điều đó sẽ có tác dụng. Bạn sẽ đạt tới Phật tính qua nó. Điều đó sẽ là cánh cửa của bạn. Không cần trở thành nhà thơ vĩ đại, bạn có thể là đầu bếp - nhưng là nguyên bản. Bất chước là thảm họa lớn nhất.

Ông già này nói:

'Ngựa tốt, coi hình dáng, gân cốt thì biết được. Nhưng con ngựa nhất thiên hạ thì có cái gì đó như ẩn như hiện, như có như không, cảm được chứ không thấy được, nó chạy thì không tung bụi lên, không để lại dấu vết nữa.'

Nhìn cái hay của câu này. Những chuyện ngụ ngôn này không chỉ là chuyện. Chúng có sáng suốt lớn lao. *Nó chạy thì không tung bụi lên, không để lại dấu vết nữa.* Ngựa hay là ngựa không có quá khứ và không có tương lai, sống trong khoảnh khắc. Đó là nghĩa của câu này, *ngựa như vậy không tung bụi lên....* Khi ngựa hay tới bạn sẽ không có khả năng thấy rằng nó đang tới bởi vì nó sẽ không tung bụi nào lên; bạn sẽ không thấy đám bụi bị khuấy lên. Chỉ khi nó đã tới đứng trước bạn, bạn mới có khả năng thấy nó - nhưng thế thì quá trễ rồi, thế thì bạn không thể làm thu xếp nào được. Và ngựa hay không để lại dấu vết nào. Bạn không thể theo được ngựa hay, nó không để lại dấu vết nào. Không dấu chân nào bị bỏ lại.

Đây là phẩm chất của vị Phật, của một Christ. Đây là phẩm chất của người vĩ đại. Người đó ở trong hiện tại. Người đó là không dự đoán được. Bạn không thể nói người đó sẽ làm cái gì hay nói cái gì hay là cái gì. Không ai biết. Người đó bao giờ cũng là sự ngạc nhiên. Người đó không để lại dấu vết nào đằng sau. Người đó giống như chim bay trên trời - chim bay và không dấu, không vết nào bị bỏ lại sau - không dấu chân.

Có một cuốn sách, cuốn sách rất nổi tiếng, có tên '*Dấu chân Phật*'. Tiêu đề này là xấu bởi vì vị Phật không để lại dấu chân. Có nhiều cuốn sách kiểu như thế mà chỉ ra hiểu lầm. Phật không để lại dấu chân nào. Ông ấy bước đi cẩn thận và tinh táo tới mức ông ấy không để lại dấu chân nào.

Bạn không thể theo ông ấy được. Ông ấy không để lại dấu hiệu, không chỉ dẫn, không bản đồ, bằng không bạn sẽ trở thành kẻ bất chước.

Có một câu chuyện về một Thiền sư vĩ đại, Bokuju. Khi ông ấy sắp chết ông ấy gọi các đệ tử tới để đem lại tất cả sách của ông ấy và mọi điều ông ấy đã nói và mọi điều ông ấy đã viết. Mọi thứ được chất đống nhưng trong một thoáng họ không thể thấy được điều gì ông ấy làm. Và thế rồi ông ấy châm lửa vào nó.

Và họ bắt đầu la hét và kêu thét và họ nói, 'Thầy làm gì vậy?' Bởi vì trong những ngày đó không có việc in ấn, chỉ có sách chép tay. Cho nên chúng bị mất, mất mãi mãi.

Bokuju nói, 'Ta sắp đi và ta muốn không để lại dấu vết nào đằng sau. Ta phải không để lại bất kì dấu chân nào. Bây giờ bất kì ai muốn theo ta sẽ phải theo bản thân người đó. Bất kì ai muốn hiểu ta sẽ phải hiểu hiểu bản thân người đó. Ta đang ném các ông, mọi đệ tử của ta, vào bản thân các ông. Đó là lí do tại sao ta đang phá huỷ những sách này.'

Một chuyện khác về Thiền sư....

Khi sắp chết trên giường chết, một Thiền sư gọi đại đệ tử của mình tới và rút ra một cuốn sách từ dưới gối. Mọi người bao giờ cũng tò mò về cuốn sách đó bởi vì ông ấy chưa bao giờ cho phép bất kì ai được thấy nó. Và trong đêm mọi người thỉnh thoảng đã lên nhìn qua lỗ khoá và ông ấy đọc nó.

'Đó là cuốn sách gì? Tại sao thầy bảo vệ nó nhiều thế?' Và thầy chưa bao giờ rời khỏi phòng mà không khoá và thầy sẽ không bao giờ cho phép bất kì ai vào phòng một mình. Cho nên không ai đã từng thấy cuốn sách đó chứa cái gì.

Thế rồi ông ấy gọi đại đệ tử tới và nói, 'Giữ lấy cuốn sách này. Trong sách có mọi thứ ta đã dạy. Gìn giữ nó như ông đã thấy ta gìn giữ nó. Điều này được trao cho ta bởi thầy ta, bây giờ ta trao nó cho ông. Nó là vật thừa kế.' Và đệ tử này ném sách vào lửa.

Tất cả những người khác không thể nào tin được vào điều đó. Họ kinh hoàng. Nhưng thầy đặt tay lên đầu đệ tử này và ban ân huệ cho anh ta. Thầy nói, 'Ông đã hiểu. Nếu ông giữ cuốn sách ông sẽ không là đệ tử của ta chút nào. Thực ra, chẳng có gì trong cuốn sách cả. Nó là trống rỗng. Ông đã vứt nó đi - tốt. Ông đã hiểu, ông đã hiểu giáo huấn của ta rằng không ai theo bất kì ai; mọi người đều phải đi vào linh hồn riêng của mình.'

'nó chạy thì không tung bụi lên, không để lại dấu vết nữa. Bầy con của thân đều bất tài, giảng cho chúng hiểu thế nào là ngựa tốt mà không giảng cho chúng nhận ra được con ngựa tuyệt trần.'

Cho nên ông ấy nói 'Thần có một người bạn cùng chở củi và rau, tên là Cửu Phương Cao, coi ngựa không kém thân.'

*Mục vương vờ người đó tới, sai đi tìm ngựa. Ba tháng sau người đó về tâu: 'Được ngựa rồi, ở Sa Khâu.'
Mục vương hỏi: 'Ngựa ra sao?'
'Ngựa cái vàng.'*

Sai người đi bắt ngựa, thì là một con ngựa đực đen.

Bây giờ điều này là ngớ ngẩn! Người này không thể là người phán xét về ngựa chút nào. Người đó thậm chí không thể phán xét được liệu đó là ngựa cái hay ngựa đực. Và không chỉ điều đó - người đó thậm chí không thể phán xét được liệu nó là đen hay vàng. Người này là người mù, người đó không biết gì về ngựa cả. Đây là những điều đơn giản. Bất kì ai cũng đều biết. Chẳng cần thầy nào để phán xét liệu con ngựa là vàng hay đen. Một cách tự nhiên Mục công rất bất bình.

Mục Công bất bình, vờì Bá Nhạc tới bảo: 'Hồng! Người ông giới thiệu đi tìm ngựa, không phân biệt nổi ngựa đực ngựa cái, màu đen màu vàng, thì làm sao biết được ngựa'

Bây giờ cái gì đó phải được hiểu. Đây là cách tiếp cận của Đạo nhân tới mọi thứ. Ngựa cái nghĩa là nữ tính, ngựa cái nghĩa là phẩm chất âm. Mục công không thể hiểu được người này. Người này không nói về thân thể, người này đang nói về linh hồn, người này đang nói về cái toàn thể. Phẩm chất toàn thể của ngựa là phẩm chất của âm - thụ động, cảm nhận, như bụng mẹ. Phẩm chất toàn thể của ngựa là tròn trĩnh, cân đối, mềm mại, không góc cạnh. Phẩm chất toàn thể của ngựa là phẩm chất của người đàn bà đẹp - không năng nổ, không bạo hành, đáng yêu, từ bi. Đó là điều ông ấy ngụ ý khi ông ấy nói rằng ngựa là ngựa cái. Ông ấy không nói về thân thể, ông ấy không nói về thể chất, ông ấy không nói về bộ phận - ông ấy nói về cái toàn thể. Tính toàn bộ của ngựa là nữ tính.

Bạn không quan sát điều đó nhiều lần sao? Bạn nhìn người đàn ông và anh ta trông rất nữ tính và thỉnh thoảng bạn nhìn người đàn bà và cô ấy trông rất nam tính. Đây là các phẩm chất. Vị Phật nữ tính thế; vị Phật là ngựa cái, không phải ngựa đực. Đó là cách Nietzsche đã chỉ trích ông ấy - ông ta gọi ông ấy là nữ. Nietzsche cũng phê bình Jesus bằng việc gọi ông ấy là nữ. Ông ta đã phê bình hai người này bằng việc nói rằng họ đã phá huỷ toàn thể nam tính của thế giới, tính đàn ông. Phê bình của ông ta là đúng theo một cách nào đó. Hai người này đã đem nữ tính vào thế giới, duyên dáng nữ tính.

Đó là lí do tại sao bạn sẽ không bao giờ thấy ria ở tượng Phật. Không phải là ông ấy không có râu ria, nhưng những người biết tới phẩm chất của ngựa hay đều biết cách vẽ vị Phật. Thân thể đã không được vẽ, cốt lõi bên trong phải được nêu ra.

Bạn đã không để ý điều đó sao? Mahavir không có ria không có râu; Rama không có ria, không có râu; Krishna không có ria, không có râu; Phật không có ria, không có râu. Tất cả các hiền nhân vĩ đại của Ấn Độ, tất cả các *teerthankaras avataras*, đều không có râu và ria. Bạn có cho rằng có cái gì đó sai về hooc môn với họ không? Bạn có cho rằng họ bị thành giống đàn bà không, rằng họ bị lẫn cái gì đó về tính dục, rằng họ không phải là đàn ông đủ không? Không. Họ là những hiền nhân vĩ đại. Họ có râu, họ có ria nhưng những người vẽ họ đã biết tới phẩm chất của ngựa hay. Nó phải được nhìn trong tính toàn bộ của nó.

Theo cách đó Jesus không được may mắn thế. Ông ấy không thể tìm được hoạ sĩ thực. Nếu như ông ấy được sinh ra ở Ấn Độ ông ấy chắc đã được vẽ mà không có ria và râu. Những người đã vẽ Jesus phải đã nhìn từ bên ngoài, họ

không thể thấy được phẩm chất bên trong, phẩm chất bên trong của nữ tính.

Bằng việc nói rằng ngựa là ngựa cái, người này, Cửu Phương Cao, nói cái gì đó có giá trị vô cùng. Con ngựa này là không hung hăng và Đạo nhân nói rằng khi một người không hung hăng người đó là không thể chinh phục được. Khi một người hung hăng người đó có thể bị chinh phục - bởi vì người hung hăng phụ thuộc vào năng lượng riêng của người đó. Mọi năng lượng đều có giới hạn và khi một người hung hăng người đó đang làm phí hoài năng lượng của mình vào hung hăng. Sớm hay muộn người đó sẽ bị yếu đi bởi hung hăng riêng của mình, người đó sẽ bị đánh bại.

Adolf Hitler bị đánh bại thế nào? Ông ấy đã quá hung hăng. Điều đó trở thành thất bại của ông ấy. Bạn không thấy sao? Mọi người hung hăng lớn bao giờ cuối cùng cũng thất bại. Điều gì đã xảy ra? Bản thân họ vét cạn năng lượng của họ. Adolf Hitler hay Mussolini hay Napoleon hay Alexander tất cả đều chết trong thất vọng, thất bại. Điều gì đã xảy ra cho họ? Họ vét cạn năng lượng của họ bằng đánh nhau, bằng hung hăng.

Vị Phật chết đi như người chinh phục. Không đánh nhau ông ấy vẫn chinh phục. Một Lão Tử là chiến thắng. Không làm nỗ lực nào thắng lợi của ông ấy là tối thượng.

Ngựa hay có phẩm chất của không hung hăng. Không ai có thể đánh bại nó. Đó là nghĩa của 'ngựa cái'.

Và màu vàng cũng rất biểu tượng. Nó đại diện cho vài điều. Thứ nhất, vàng là màu của vàng, kim loại đắt nhất. Vàng bao giờ cũng được dùng như có giá trị cao nhất. Vàng trở thành biểu tượng giả kim thuật. Biến kim loại cơ sở hơn thành vàng nghĩa là biến cái thấp hơn thành cái cao

hơn, biến quí thành điều thiêng liêng, biến cái thô thiển thành cái tinh tế.

Khi ông ấy nói rằng ngựa có màu vàng ông ấy ngụ ý nó là vàng, không phải là kim loại cơ sở hơn. Ông ấy không nói về màu sắc của thân thể, cái đó không liên quan. Màu sắc có thể tạo nên khác biệt gì? Dù ngựa là đen hay trắng hay vàng, màu sắc thân thể không thể tạo ra khác biệt gì. Làm sao màu sắc có thể làm cho ngựa thành hay hay không hay? Liệu một người là người da đen, người Ấn Độ, người Trung Quốc hay người Mĩ, đen, trắng vàng - điều đó thành vấn đề gì? Màu sắc của da chả liên quan tới bản thể. Nó chỉ là sắc tố rất rẻ.

Nếu bạn hỏi nhà khoa học ông ấy sẽ nói rằng giữa người da đen đen nhất và người da trắng trắng nhất sự khác biệt chỉ là sắc tố giá quăng bốn xu. Chẳng mấy. Đây chỉ là sắc tố nào đó tồn tại trong người da đen mà không tồn tại trong người da trắng. Cho nên thực ra người da trắng thiếu cái gì đó. Người da đen có cái gì đó hơn. Người da đen cần sắc tố đen để bảo vệ người đó khỏi mặt trời, khỏi nhiệt. Một cách tự nhiên người đó mạnh mẽ hơn. Người đó có thể chịu đựng được nhiều nhiệt hơn và vẫn còn mát mẻ. Người đó không cần đi tới nơi nghỉ an dưỡng trên núi. Bất kì chỗ nào người đó ở, người đó đều mát mẻ. Người da trắng trong rắc rối. Người đó không thể chịu đựng được nhiệt. Sức chịu đựng của người đó rất thấp, thân thể người đó không chống đỡ được đến thế.

Nhưng không có khác biệt gì mấy. Và làm sao khác biệt này sẽ tạo ra bất kì khác biệt nào khi có liên quan tới tính vĩ đại? Dù Jesus là người da đen hay da trắng, làm sao điều đó có thể tạo ra bất kì khác biệt nào? Điều đó là không liên quan.

Đó là lí do tại sao ông già này đã không nói về màu thân thể. Ông ấy dùng biểu tượng giả kim thuật, vàng. Đó là phẩm chất cao nhất, phẩm chất thuần khiết nhất.

Thứ hai, màu vàng là biểu tượng của mặt trời - toả sáng khí lực, sống động, trẻ trung, cuộc sống. Cho nên ông ấy đang nói rằng ngựa hay là rất sống động - vàng như mặt trời, sống động như mặt trời.

Và thứ ba, vàng là màu của cái chết. Đó là lí do tại sao Phật đã chọn màu vàng làm màu cho các khất sĩ của ông ấy. Áo choàng của họ có màu vàng. Tại sao? Tại sao màu của cái chết? Khi chiếc lá khô đi nó trở thành màu vàng, khi bất kì cái gì chết đi nó trở thành màu vàng. Màu vàng là cái chết đang tới cận kề. Màu vàng là bóng của cái chết.

Nhưng tại sao ngựa màu vàng phải được nói cho Tần Mục công? Bởi vì chỉ nếu ai đó chấp nhận cái chết một cách toàn bộ người đó mới không sợ hãi, bằng không thì có sợ. Sư Phật giáo đã chấp nhận cái chết, đã chấp nhận màu vàng, màu của cái chết, với sự tôn kính lớn lao. Ông ấy sẵn sàng chết đi bất kì khoảnh khắc nào, do đó không có sợ. Mọi sợ hãi đều là về cái chết; đằng sau mọi nỗi sợ của bạn có cái chết. Sớm hay muộn, nếu bạn nhìn, bạn sẽ thấy cái chết đứng đằng sau mọi nỗi sợ. Cho nên chừng nào người ta chưa hoàn toàn trong chấp nhận sâu sắc với cái chết, người ta không thể bạo dạn được.

Ông già này nói rằng màu của ngựa là màu vàng. Ông ấy nói rằng ông ấy giống như sư Phật giáo - ông ấy không lo nghĩ về cái chết, do đó ông ấy bạo dạn.

*Sai người đi bắt ngựa, thì là một con ngựa đực đen.
Mục Công bắt bình, với Bá Nhạc tới bảo: 'Hồng!
Người ông giới thiệu đi tìm ngựa, không phân biệt nôi*

ngựa đực ngựa cái, màu đen màu vàng, thì làm sao biết được ngựa'

Bá Nhạc bùi ngùi, thở dài rồi tâu: 'Tới mức đó ư!'

Đây là cái hay của Đạo. Họ là những người ngó ngàng, rất ngược đời, nhưng nếu bạn bắt đầu yêu mến họ, bạn sẽ biết rằng họ có phẩm chất nào đó mà thiếu ở mọi nơi khác.

Bá Nhạc bùi ngùi, thở dài. Ông ấy không thể tin được vào điều đó, điều đó không thể nào tin nổi - vì điều này nghĩa là điều tối thượng trong Đạo. 'Tới mức đó ư?' Ông ấy thậm chí không đưa ra phán xét về liệu ngựa là cái hay đực - những phân biệt này chỉ là trên bề mặt - và ông kia đã đạt tới cốt lõi sâu nhất.

Bạn là đàn ông hay đàn bà trong bản thể sâu nhất của bạn? Nếu tôi nhìn bạn như đàn ông thế thì tôi không thấy bạn. Nếu tôi nhìn bạn như đàn bà thế thì tôi không thấy bạn. Cái ngày tôi nhìn bạn không đàn ông không đàn bà mà như phẩm chất bên trong nhất của bạn, làm lộ ra bạn.

'Tới mức đó ư! Thế thì anh ấy hơn thần cả ngàn vạn lần rồi.'

Bây giờ đó là bước nhảy về chất. Không lượng nào có thể sánh được... 'Thế thì anh ấy hơn thần cả ngàn vạn lần rồi.' Ban đầu ông già này đã nói rằng anh ta ngang bằng ông ấy nhưng bây giờ ông ấy nói, 'Tôi không là gì cả tôi chỉ là số không khi sánh với anh ấy.'

Tới mức đó ư? Anh ấy không thể thấy được rằng ngựa là đen, anh ấy chỉ thấy tính vàng của ngựa. Và anh ấy không thể thấy được rằng ngựa là ngựa đực, anh ấy chỉ thấy ngựa cái ẩn trong nó. Anh ấy đã trở nên có khả năng

thấy được phẩm chất vô thân thể, phẩm chất tâm linh. Bây giờ anh ấy là vô song.

'Cái mà anh Cao xét là cái huyền vi của trời;'

Thân thể chỉ là bề ngoài, bề ngoài chuyển động - cũng như khi bạn quan sát cái hồ và thấy gợn sóng trên bề mặt. Những gợn sóng đó không phải là hồ thực. Để biết hồ thực bạn sẽ phải chìm sâu xuống. Thân thể chỉ là bề ngoài - chuyển động thay đổi. Bạn phải nhìn vào trong cốt lõi bên trong nhất, vào cái không đổi, cái thường hằng, cái không chuyển. Đó chính là chân lí là gì.

'Cái mà anh Cao xét là cái huyền vi của trời; anh ấy nhận thấy cái tinh thần mà quên cái thô thiển, xét ở trong mà quên cái ở ngoài; cái gì đáng thấy thì thấy, không đáng thấy thì thôi; cái gì đáng nhìn thì nhìn, không đáng nhìn thì bỏ. Cái thuật đó của anh Cao có phải chỉ để coi tướng ngựa mà thôi đâu, còn quý hơn vậy nữa.'

Cho nên anh ấy không chỉ là người biết ngựa, bây giờ anh ấy biết cái gì đó hơn nữa. Anh ấy biết Đạo thực. Anh ấy có sáng suốt để thấy cái toàn thể và không lo nghĩ về bộ phận. Anh ấy có thể thấy động thái, chính hình mẫu, hình mẫu bên trong nhất, của ngựa - bây giờ anh ấy không lo nghĩ về thân thể, màu sắc, đực cái. Anh ấy không lo nghĩ chút nào. Đây là những điều ngẫu nhiên, không bản chất. Anh ấy chỉ tìm cái là bản chất vì chỉ cái bản chất mới có nghĩa. Nghĩa tới từ cái bản chất nhưng chúng ta bao giờ cũng cứ tìm cái ngẫu nhiên.

Khi bạn thấy một người rất giàu bạn nói, 'Người đó giàu làm sao.' Bây giờ một người có thể giàu chỉ bằng việc có tiền không? Bạn không thể giàu chỉ bằng việc có tiền. Nếu đó là cách một người giàu thì Phật là không giàu. Và nếu Phật không giàu, thế thì ai giàu? Alexander giàu chăng? Alexander là người nghèo, kẻ ăn xin. Do đó ở phương Đông chúng ta đã tôn thờ kẻ ăn xin và quên hoàng đế. Chúng ta đã không chăm nom mấy tới các hoàng đế. Họ tới và đi - đó là bề mặt của sự tồn tại, cái không bản chất.

Bạn có đi tới biết rằng ở phương Đông chúng ta đã không viết sử chút nào không? Phương Tây rất ngạc nhiên là ở phương Đông mọi người đã không viết sử. Sử là quan trọng thế.

Không, chúng ta không viết sử - hay, chúng ta bắt đầu viết nó chỉ bởi vì tác động của phương Tây. Chúng ta viết huyền thoại, chúng ta viết thần thoại, chúng ta viết *puranas*, những chuyện ngụ ngôn hay. Chúng ta không bận tâm về lịch sử bởi vì lịch sử liên quan tới những cái không bản chất, lịch sử liên quan tới các biến cố chính trị hàng ngày, các chính khách, tướng lĩnh, chiến tranh, nạn đói. Lịch sử liên quan tới những cái không bản chất, sự chuyển động, luồng chảy. Huyền thoại, thần thoại, *purana*, liên quan tới điều bản chất.

Cho nên có rắc rối khi người phương Tây bắt đầu đọc '*Ramayana*'. Người đó trở nên lo nghĩ về khi nào Rama được sinh ra. Khi nào? Điều đó không được nói tới chút nào. Chúng ta chưa bao giờ bận tâm về điều đó. Có thành vấn đề gì? Bất kì ngày nào cũng được bất kì năm nào cũng được. Điều đó là không bản chất. Chúng ta nhìn vào cốt lõi bên trong nhất, chúng ta nhìn vào phẩm chất bản chất của Rama. Ông ấy là kiểu người nào? Ông ấy đã mang trong

bản thể mình điều vĩ đại nào, hương thơm nào? Bài ca nào là bài ca của ông ấy - đích thực của ông ấy? Chúng ta không lo nghĩ về niên đại, chúng ta lo nghĩ về tâm linh. Thời gian là không liên quan. Chúng ta nhìn vào vô thời gian.

Đó là lí do tại sao Bá Nhạc nói, '*Cái thuật đó của anh Cao có phải chỉ để coi tướng ngựa mà thôi đâu.*' Bản thân anh ấy đã trở thành hiền nhân.

Đầu tiên anh ấy tìm cái gì? Anh ấy hiểu thấu cái bản chất và quên đi cái thô thiển. Nhớ lấy điều đó. Khi bạn nhìn vào một người hay bạn nhìn vào cây hay bạn nhìn vào đá, bao giờ cũng tìm cái bản chất, quên đi cái thô thiển. Cái thô không phải là vấn đề. Nhưng trong thế giới hiện đại chúng ta quên mất cái bản chất và nhìn vào cái thô. Nếu một người có nhiều tiền, chúng ta nhìn. Nếu người đó có xe lớn, chúng ta nhìn; nếu người đó có nhà lớn, chúng ta nhìn. Chúng ta quên điều bản chất. Chúng ta không nhìn thẳng vào trái tim người đó. Chúng ta không có mắt. Thực ra chúng ta không tin rằng người đó có trái tim, chúng ta không tin rằng người đó có linh hồn. Con người chỉ là thân thể, thứ vật lí, và mọi thứ khác cũng vậy.

Cho nên không ngạc nhiên là cuộc sống của chúng ta đã trở thành buồn tẻ thế. Nó đã trở thành việc kéo lê. Không có vui vẻ, không lễ hội. Làm sao lễ hội có thể tồn tại mà không có linh hồn? Lễ hội nảy sinh từ linh hồn, từ tâm linh, từ điều bản chất. Vui vẻ nảy sinh từ cốt lõi bên trong nhất của bạn và chúng ta đã phủ nhận điều đó.

Bạn không nhìn vào trong bản thân mình và bạn không nhìn vào người khác. Chỉ bề ngoài gặp gỡ. Thực ra, nói 'gặp gỡ' là không đúng - chúng va chạm, bởi vì không có đối thoại. Có thảo luận nhưng không có đối thoại. Có biện luận nhưng không có gặp gỡ, không có tình yêu - bởi vì

tình yêu chỉ có thể tồn tại giữa hai linh hồn. Khi hai sinh linh bản chất nhìn vào điều bản chất của nhau, tình yêu nảy sinh. Khi bạn nhìn qua cốt lõi bản chất của bạn vào trong cốt lõi bản chất của sự tồn tại, Thượng đế nảy sinh.

Đừng hỏi Thượng đế ở đâu. Thượng đế là cuộc đối thoại với sự tồn tại, Thượng đế không phải là sinh linh, Thượng đế không phải là người. Khi bạn biết cách hiện hữu trong đối thoại với sự tồn tại, bạn biết Thượng đế là gì. Thượng đế là nghĩa của sự tồn tại, nghĩa thấm đẫm cái toàn thể. Nhưng điều đó có thể được biết chỉ bằng việc đi qua điều bản chất. Điều bản chất là cánh cửa.

Cao nhìn và hiểu thấu điều bản chất và quên đi cái thô. Anh ấy nhìn vào trong xung lực bẩm sinh bên trong nhất, anh ấy nhìn vào tính tự phát của ngựa, không nhìn vào điều đã được rèn luyện trong nó.

Không trong tính cách.... Một người có thể là thánh nhân hay người đó có thể là tội nhân. Đừng nhìn vào tính thánh thiện của người ta và đừng nhìn vào tính tội lỗi của người ta - nhìn vào tiềm năng của bản thể người đó. Và thế thì bạn sẽ đi tới thấy rằng không ai là tội nhân, không ai là thánh nhân, mọi người đều là hiền nhân. Mọi người đều thiêng liêng - tội nhân và thánh nhân, tất cả. Thế thì bất kì cái gì người ta làm đều không mấy quan trọng. Hiện hữu là quan trọng. Điều bạn làm là rất không liên quan, điều bạn là mới liên quan. Hành động của bạn là bề ngoài, bản thể bạn mới là nền tảng.

Cái gì đáng thấy thì thấy, không đáng thấy thì thôi; cái gì đáng nhìn thì nhìn, không đáng nhìn thì bỏ. Bạn không tìm cái bạn cần để nhìn. Bất kì cái gì tới trước bạn - đối thể - bất kì cái gì tới trước bạn, bạn nhìn luôn vào nó. Bạn không tìm. Bất kì cái gì ngẫu nhiên tới trước bạn, bạn nhìn ngay vào nó. Bạn không đi sâu, bạn không thăm dò bất kì

tiềm năng nào, bạn không chìm vào. Bạn chỉ đứng bên ngoài. Nhiều nhất bạn là khán giả.

Nhưng cuộc sống có thể được biết chỉ qua tham gia. Đừng là khán giả. Toàn thể thế giới hiện đại đã trở thành chỉ là khán giả, đám đông những người xem. Ai đó múa, bạn xem nó. Bạn đang làm gì? Làm sao bạn có thể nhìn vào điệu vũ được? Điệu vũ phải được cảm, điệu vũ phải được múa. Ai đó đang hát và bạn xem và bạn nghe. Để biết bài ca và cái đẹp của nó bạn phải hát, bạn phải tham gia. Nhưng thảm họa này đã chiếm tỉ lệ như bệnh dịch. Bạn cứ xem mọi thứ.

Bạn xô tới rạp chiếu phim - để làm gì? Bạn không thể sống cuộc sống đẹp được sao? Tại sao bạn phải đi xem phim? Mọi người dính chặt vào ghế của họ trước tivi nhìn vào cuộc sống của người khác. Và họ thậm chí không sống, họ đang diễn cho bạn. Họ diễn cho bạn và bạn đang xem các nghệ sĩ đó - và không ai sống cả. Vũ công không phải là vũ công thực, người đó là nhà chuyên môn và bạn là khán giả. Tất cả đều giả.

Va chạm bên ngoài và điều bản chất không gặp gỡ. Tìm cái bản chất đi. Khi bạn bắt đầu tìm cái bản chất bạn sẽ trở thành người tham gia. Bạn sẽ biết. Điệu vũ phải được biết trong duy nhất một cách thôi - đó là múa. Làm sao bạn có thể biết bơi là gì nếu bạn chỉ đứng trên bờ và bạn xem ai đó bơi? Bạn sẽ thấy sỏi bơi và bạn sẽ thấy người này đang làm cái gì đó trong nước nhưng làm sao bạn sẽ biết niềm xúc động xảy ra cho người đó, cái đập nước xảy ra cho người đó, cảm giác, sự nổi, niềm vui? Cảm giác về sông; việc chày cùng sông, múa cùng sông - làm sao bạn sẽ biết nó bằng việc đứng trên bờ? Nhảy xuống sông đi, đó là cách duy nhất để biết cuộc sống. Nhảy xuống sông đi. Đừng bao giờ là khán giả. Khán giả là

người nghèo nhất trên thế giới. Tham gia vào đi. Qua tham gia tình yêu tới, qua tham gia chân lí tới, qua tham gia cái đẹp tới, qua tham gia chung cuộc Thượng đế tới.

'Cái thuật đó của anh Cao có phải chỉ để coi tướng ngựa mà thôi đâu, còn quý hơn vậy nữa.'

Vâng, trong chuyện ngụ ngôn này ngựa không được thảo luận tới, ngựa chỉ là cái cớ để nói về cái gì đó cực kì quan trọng và có ý nghĩa.

Khi ngựa dắt về, quả nhiên không ngựa nào bằng.

Bạn cũng có thể là ngựa hay và bạn cũng có thể trở thành người biết ngựa hay.

Nhưng nhớ lấy, chuyện ngụ ngôn này không phải về ngựa đâu; ngựa chỉ là cái cớ. Chuyện ngụ ngôn này là về hiền nhân, hiền nhân Đạo, hiền nhân vĩ đại.

Thiền về nó đi. Để cho nó chìm sâu vào trong bạn. Nó sẽ cho bạn nhiều sáng suốt, nhiều hơn là tôi đã nói tới. Bạn sẽ có nhiều sáng suốt hơn, bởi vì có nhiều điều không thể được nói tới chút nào. Chúng sẽ được lộ ra chỉ khi bạn thiền về nó. Bạn sẽ có được nhiều điều nữa, bởi vì khi bạn thiền bạn sẽ chắc chắn thiền theo cách khác - từ góc của bạn, từ cách nhìn của bạn.

Tôi mới chỉ cho bạn vài chỉ dẫn. Đây không phải là qui tắc cố định. Tôi không phải là người diễn giải - bao giờ cũng nhớ lấy, tôi không phải là người diễn giải. Tôi thích những câu chuyện này và tôi cố gắng chia sẻ tình yêu của tôi với bạn. Nó không phải là diễn giải. Tôi không là người bình luận. Bình luận là việc xấu - sao tôi phải bình luận?

Tôi không bình luận. Tôi thích những câu chuyện này, tôi cảm thấy hương thơm của những câu chuyện này và tôi muốn chia sẻ hương thơm đó cùng bạn.

Có thể qua hương thơm đó bạn cũng trở nên quan tâm. Có thể nghe tôi một ham muốn lớn trong bạn nảy sinh để đi sâu hơn vào trong nước. Nếu điều đó được thực hiện thì nỗ lực của tôi đã có kết quả.

Cho nên đừng coi diễn giải của tôi như diễn giải cứng nhắc và đừng nghĩ rằng tôi đã làm một việc cho bạn. Tôi không thể nhai hộ bạn được, bạn sẽ phải nhai cho bản thân bạn. Tôi có thể đơn giản cám dỗ bạn. Đây là những cám dỗ, không phải bình luận - chỉ cám dỗ để cho bạn trở nên quan tâm tới chiều hướng khác. Và từng chuyện ngụ ngôn Đạo đều mở ra chiều hướng, mở ra cánh cửa mới. Nếu bạn đi vào trong nó, nhiều cánh cửa nữa sẽ mở ra và nếu bạn đi vào trong những cánh cửa đó, thậm chí nhiều cửa nữa sẽ mở ra. Nó là điều huyền bí vô tận.

14. Bản ngã trên chỏm mũi

Câu hỏi 1

Thầy nói, 'Bạn cũng có thể trở thành ngựa hay.' Mặc dù tôi mới hai mươi sáu tuổi tôi đang tìm kiếm. Tôi không cố trở thành ngựa hay? Người ta có thể trở thành ngựa hay bằng tìm kiếm không?

Không bao giờ! Không bao giờ người ta có thể trở thành ngựa hay bằng tìm kiếm. Tìm kiếm chỉ là rào chắn để nhận ra cái vĩ đại của bạn. Chính ý tưởng về tìm kiếm làm cho bạn đi xa khỏi bản thân bạn. Tìm kiếm nghĩa là tìm ở đâu đó khác. Tìm kiếm nghĩa là tìm bên ngoài. Tìm kiếm nghĩa là bạn đang nhìn mọi nơi khác ngoại trừ trong bản thể riêng của bạn. Không tìm kiếm nghĩa là không nhìn đi đâu cả, chỉ được định tâm vào bản thể bạn, chỉ hiện hữu ở đó. Khi bạn không tìm kiếm bạn ở trong bản thể riêng của bạn. Trong chính khoảnh khắc đó bạn là ngựa hay.

Mọi người đều là ngựa hay - người tốt và người xấu nữa. Người xấu đã đi tìm kiếm theo đường xấu và người tốt đã đi tìm kiếm theo đường tốt. Người xấu đã trở thành tội phạm, vô đạo, và người tốt đã trở thành đạo đức, thánh thiện - nhưng cả hai đều đang tìm kiếm. Cả hai bao giờ cũng trên đường. Có mục đích trong cuộc sống của họ. Và họ đang xô ra khỏi bản thân họ.

Mọi người được sinh ra đều là ngựa hay. Khi bạn trở nên mệt mỏi và thất vọng với việc tìm kiếm bạn vứt mọi tìm kiếm là tốt hay là xấu. Thế thì bạn chỉ nhắm mắt lại và nó có đó, ngựa hay có đó. Nó bao giờ cũng có đó rồi, nó là bản tính của bạn.

Không ai được sinh ra mà không là vĩ đại. Không cái gì khác đã từng xảy ra trong sự tồn tại này ngoại trừ sự vĩ đại - bởi vì nó là từ Thượng đế. Làm sao bạn không thể là vĩ đại được? Bạn là vĩ đại. Tính vĩ đại sẽ không là tính vĩ đại thực - sâu bên dưới bạn biết rằng bạn không vĩ đại, sâu bên dưới bạn biết rằng bạn đã thực hành nó, sâu bên dưới bạn biết rằng nó chỉ là trên bề mặt, cái mặt nạ. Bạn giả vờ rằng bạn là Alexander, giả vờ rằng bạn là Christ, giả vờ rằng bạn là vị Phật, giả vờ thế này thế nọ.

Bạn có thể giả vờ, bạn có thể lừa cả thế giới, nhưng làm sao bạn có thể tự lừa mình được? Bạn bao giờ cũng biết bạn là ai. Bạn có thể giả vờ là bạo dạn nhưng sâu bên dưới bạn là kẻ hèn. Bạn đã che giấu cái hèn của bạn bằng việc tô vẽ bạo dạn lên chóp của nó. Bạn có thể mỉm cười nhưng ẩn đằng sau là nước mắt. Làm sao bạn có thể tự lừa bạn được?

Cho nên điều đầu tiên cần nhớ là ở chỗ không ai đã từng về nhà bằng tìm kiếm. Tìm kiếm nghĩa là đi lạc lối. Chỉ người không tìm kiếm mới về nhà. Nhưng để trở thành người không tìm kiếm người ta trước hết phải trở thành

người tìm kiếm. Việc tìm kiếm là một phần, một phần của việc đạt tới không tìm kiếm. Ngay cả vị Phật cũng phải tìm kiếm và đi lạc lối và chịu khổ sở. Cái đau đó là điều phải có. Đó là cái giá chúng ta trả. Thế rồi một ngày nào đó, khi bạn đã tìm đủ mọi chiều, theo mọi hướng, và chẳng ở đâu bạn tìm ra cái gì mà bạn muốn, khi thất vọng của bạn là toàn bộ hoàn toàn, trong chính khoảnh khắc đó của thất vọng mọi việc tìm kiếm bị bỏ đi. Đột nhiên bạn quay về nhà. Nhưng để về nhà người ta phải gõ lên nhiều cánh cửa.

Cho nên tôi không nói bạn phải vứt bỏ việc tìm kiếm của bạn - trừ phi bạn hoàn toàn bị lẫn lộn, hoàn toàn thất vọng. Nếu bạn vẫn còn khao khát, nếu vẫn có hi vọng lập loè đâu đó trong tâm trí bạn rằng bạn có thể tìm được bằng việc tìm kiếm, thế thì cứ tìm kiếm đi, tìm kiếm bằng mọi phương tiện - cho dù không ai đã bao giờ đạt tới bằng việc tìm kiếm. Tôi sẽ nói, 'Tìm đi. Tìm bằng mọi phương tiện - để cho bạn có thể bị thất vọng, để cho bạn có thể nhận ra cái vô vọng của chính nỗ lực này.' Trong cái vô vọng đó là hi vọng, trong thất vọng đó một sự tồn tại mới toàn bộ nhảy múa - thế giới của hiện hữu. Tìm kiếm là thế giới của trở thành.

Với tôi bạn đã là ngựa hay rồi. Tôi chưa bao giờ bắt gặp người nào không phải là ngựa hay. Người đó có thể nghĩ người đó không phải là ngựa hay - đó là vấn đề của người đó. Người đó có thể nghĩ hay thậm chí có thể tin rằng người đó không có.... Và mọi người đều hành xử tương ứng theo niềm tin của họ. Nếu bạn tin bạn không phải là ngựa hay, bạn sẽ hành xử theo cách phù hợp với người không phải là ngựa hay. Nếu bạn tin bạn là xấu bạn sẽ cư xử theo cách đó. Nếu bạn tin bạn là ngựa tốt bạn sẽ hành xử theo cách đó.

Nhưng việc giả vờ của bạn là việc giả vờ của bạn thôi, bạn diễn kịch. Tôi thấy khuôn mặt nguyên thủy của bạn, tôi thấy bạn như bạn vậy. Cái ngày tôi thấy ngựa hay riêng của tôi, chính ngày đó mọi loại ngựa khác biến mất đối với tôi. Tôi nhìn vào mọi khuôn mặt, vào mọi con mắt, và có ngựa hay ở đó. Cùng ngựa đó tồn tại trong tôi tồn tại trong bạn, không có hai ngựa đâu - nó là cùng một tính vĩ đại. Nó là cùng đại dương mà sóng đó trong bạn và sóng đó trong tôi, sóng đó trong vị Phật, trong một Christ, trong một Krishna.

Nhưng khi bạn tìm kiếm, bạn không thể nhìn vào bên trong bản thân bạn được. Tìm kiếm nghĩa là bạn đã đi vào trong tương lai; tìm kiếm nghĩa là bạn đã đi tới mục đích; tìm kiếm nghĩa là bạn đã đạt tới nơi bạn tin bạn phải ở đó. Nó là phóng chiếu, nó là trò tưởng tượng, nó là cuộc hành trình tâm trí. Không tìm kiếm nghĩa là tâm trí đã dừng lại, không tìm kiếm nghĩa là không có chuyển động bên trong bạn, bạn không đi đâu cả.

Ngồi im lặng,
không làm gì.
xuân tới
và cỏ tự nó mọc lên.

Câu hỏi 2

Nếu các nhóm là nơi an toàn hơn và nhiều kích thích hơn để bắt đầu lan toả bất kì các biên giới cá nhân, quan niệm được, tại sao thầy đã không khuyến khích việc tạo ra các nhóm Ấn Độ với người lãnh đạo Ấn Độ?

Câu hỏi ngu xuẩn này cứ tới đi tới lại cho nên tốt hơn cả là được chấm dứt với nó.

Điều thứ nhất: phương Đông đã phát triển một loại tâm lí hoàn toàn khác với phương Tây. Nhu cầu là khác. Thuộc khác là được cần.

Ở phương Tây tâm lí học đã phát triển qua nhiều thời đại là hướng ngoại; nó đi ra ngoài. Tâm lí học đã từng được phát triển ở phương Đông là hướng nội; nó đi vào trong. Với người phương Đông thực sự nhóm trưởng thành là không cần thiết. Người đó cần thiền như *vipassana* hay *za-zen* trong đó người đó có thể quên đi toàn thể thế giới bên ngoài và chỉ chìm trong bản thể riêng của mình. Người đó không cần bất kì mối quan hệ nào. Quan hệ là không được cần tới. Người đó chỉ cần ngắt quan hệ bản thân mình khỏi thế giới, ở trong trạng thái một mình toàn bộ, hoàn toàn. Một mình sâu sắc là cần.

Qua nhiều thế kỉ phương Đông đã phát triển hướng nội; điều rất tự nhiên với người phương Đông thực sự là được hướng nội. Tôi đang nói tới người phương Đông thực sự vì rất khó tìm được người phương Đông thực sự. Phương Tây đã làm ô nhiễm mọi người. Giáo dục phương Tây, thắng lợi của phương Tây đối với tự nhiên, chi phối của phương Tây đối với phương Đông, đã làm ô nhiễm mọi người. Tâm trí phương Đông thực sự không có nhu cầu nào để làm bất kì nhóm trưởng thành nào.

Nhóm trưởng thành được cần tới bởi vì bạn có nhu cầu vô cùng dễ quan hệ, dễ yêu, dễ trao đổi. Ở phương Tây vấn đề cơ bản là làm sao trao đổi, làm sao quan hệ. Nhiều người phương Tây ở đây. Khi họ tới tôi trong buổi *darshan*

vấn đề của họ là vấn đề quan hệ một trăm phần trăm - làm sao quan hệ.

Thậm chí không một người Ấn Độ nào tới mà đã nói, 'Làm sao đặt quan hệ?' Điều đó không phải là vấn đề chút nào. Người đó nói, 'Làm sao im lặng? Làm sao là bản thể riêng của mình?' Câu hỏi của người đó là làm sao bỏ ra khỏi quan hệ. Người đó muốn không gấn bó, người đó muốn phá vỡ mọi cây cầu đã tồn tại. Người đó muốn biết cách sống trong thế giới vậy mà sống theo cách người đó không sống ở đó, người đó ở xa xôi trong Himalayas. Cho dù người ta phải sống trong thế giới người ta muốn sống trong thế giới của Himalayas - ít nhất về tâm linh, nội tâm. Không một người Ấn Độ nào tới nói, 'Đây là vấn đề của tôi - làm sao quan hệ với vợ tôi, làm sao quan hệ với con trai tôi, làm sao quan hệ với mẹ tôi, làm sao quan hệ với bạn tôi.' Quan hệ là vấn đề về tính động của nhóm. Người Ấn Độ hỏi, 'Làm sao không quan hệ? Làm sao quên vợ tôi, làm sao quên con tôi, làm sao quên việc của tôi, làm sao chỉ một mình trong bản thể bên trong của tôi - thuần khiết như pha lê, sạch sẽ, không phản chiếu, thậm chí không cái bóng chuyên động ở đó?'

Đây là tâm lí khác. Cả hai đều là những cách thức để đạt tới điều tối thượng: cách này là thiền, cách kia là yêu. Phương Đông đã phát triển tâm trí cho thiền, phương Tây đã phát triển tâm trí cho yêu. Yêu nghĩa là quan hệ, thiền nghĩa là không quan hệ.

Đó là lí do tại sao tôi không pháí những người phương Đông vào các nhóm - ngoại trừ người Nhật Bản. Tôi đã thấy vài người Nhật Bản vì Nhật Bản là phần phương Tây nhất của phương Đông. Tôi đã pháí người Ấn Độ chỉ một hay hai lần - và đây chỉ là những người Ấn Độ danh nghĩa thôi. Họ đã được sinh ra ở phương Đông nhưng tâm trí của

họ đã không được phát triển bởi quan niệm phương Đông, tâm trí của họ là phương Tây. Họ đã được dạy bởi các nhà truyền giáo Ki tô giáo trong các trường Ki tô giáo. Toàn thể giáo dục của họ và nuôi dưỡng của họ là phương Tây.

Đây là điều đầu tiên cần hiểu. Phương Tây sẽ đi qua yêu dễ dàng và qua yêu sẽ đi tới bản thân người ta. Nó là con đường dài hơn. Thiên là lối tắt. Yêu nghĩa là: 'Tôi đi vào trong người khác, nhìn khuôn mặt của tôi trong mắt của người khác, đương đầu với người khác - và trong đương đầu với người khác, tôi đi tới biết về bản thân tôi. Và thế rồi tôi quay lại. Chính là qua người khác mà tôi quay lại bản thân tôi.' Yêu cũng đi tới một mình bên trong nhưng nó là con đường dài. Nó đi qua người khác. Nó là vòng tròn.

Thiên là đường ngắn, nó thu mọi thứ về tôi thiếu. Bạn không đi tới người khác; bạn đơn giản nhắm mắt lại và bạn chìm bản thân mình vào bản thân mình. Bạn rơi vào trong bản thể riêng của bạn.

Cả hai đều hoàn toàn đúng. Điều đó tùy thuộc vào người đó - vào điều người đó cần. Với vài người phương Tây tôi cũng không gợi ý nhóm. Khi tôi thấy người phương Tây nào đó không có nhu cầu quan hệ thế thì tôi không gợi ý nhóm, thế thì tôi nói không có nhu cầu.

Nhưng ít nhất năm nghìn năm của ước định tâm lí khác nhau đã tồn tại. Điều đó phải được để ý tới. Tôi không thể nói người phương Đông và người phương Tây là như nhau - họ không như nhau. Tại cốt lõi bên trong nhất họ là như nhau, trong bản thể của họ, họ là như nhau, nhưng trong tâm trí họ là không như nhau. Cách tiếp cận của họ là khác. Họ cần phương pháp luận khác nhau.

Nếu người phương Tây tới và tôi để người đó trực tiếp vào phương pháp *tư vipassana*, người đó đơn giản lúng túng, người đó không thể hiểu được cái gì đang xảy ra. Điều đó là hành hạ. Người đó cảm thấy dường như người đó đơn giản là kẻ tự bạo - tại sao người đó tự hành hạ mình? Tại sao người đó ngồi trong *siddhasana*, trong tư thế Phật, với mắt nhắm? Để làm gì? Tâm trí phương Tây muốn di chuyển, quan hệ, nhảy múa, ca hát, lễ hội. Tâm trí phương Tây là động. Nó muốn quá trình nào đó - để cho nó có thể đi từng bước vào mọi thứ. Một ngày nào đó tâm trí phương Tây phải đi tới im lặng, trạng thái thiền nhưng nó trước hết phải đi qua nhóm trưởng thành. Thế thì điều đó trở thành dễ dàng hơn.

Nếu người phương Đông được phái vào nhóm trưởng thành người đó sẽ đơn giản lúng túng. Ngay cả người Nhật Bản cũng lúng túng. Đã từng có những câu hỏi từ người Nhật Bản như: 'Osho ơi, tại sao thầy phái chúng tôi vào nhóm trưởng thành? Thầy không phái người Ấn Độ, tại sao thầy phái chúng tôi?' Họ cảm thấy không thoải mái, họ cảm thấy rất lo nghĩ. Điều rất khó đối với họ là tạo quan hệ theo cách người phương Tây có thể tạo quan hệ. Họ không cởi mở theo cách đó. Và họ không thấy ra vấn đề của nó. Họ không thấy ra vấn đề gì. Tại sao đi vào trong nó? Khi bạn biết lỗi tắt thì sao đi đường dài? Phương Đông đã biết lỗi tắt nhưng ở phương Tây điều đó đã là khác.

Đây là câu hỏi: *Cái gì là khác biệt giữa người chứng ngộ, thầy, và cứu tinh?* điều có liên quan tới câu hỏi này. Người chứng ngộ là người đã về tới nhà, với người đó mọi vấn đề đã biến mất, người không còn vấn đề nào để giải quyết, người chỉ phải sống, cuộc sống của người đó không còn bị nặng gánh bởi bất kì câu hỏi nào, người có cuộc sống là tuyệt đối phi trọng lượng. Nhưng mọi người chứng ngộ không nhất thiết là thầy. Trong một trăm người chứng

ngộ nhiều nhất một hay hai người sẽ trở thành thầy. Người chứng ngộ là người đã về tới nhà và thầy là người có từ bi với người khác và muốn giúp họ. Nhưng thầy là người quan tâm chỉ tới các cá nhân, thầy có quan hệ với các cá nhân - người đây, người kia - thầy không có ý tưởng nào về xã hội. Đây là thầy.

Cứu tinh là người có từ bi với toàn thể xã hội. Ông ấy không lo nghĩ về các cá nhân nhưng coi toàn thể xã hội như một đơn vị. Ở phương Đông người chứng ngộ đã tồn tại và thầy đã tồn tại nhưng không bao giờ có cứu tinh. Cứu tinh không phải là khái niệm phương Đông chút nào. Phật không phải là cứu tinh, Mahavir không phải, Krishna cũng không phải. Họ là thầy, thầy hoàn hảo; cách tiếp cận của họ là tới cá nhân, trực tiếp, cá thể. Jesus là cứu tinh, Moses cũng vậy, Mohammed cũng vậy. Cách tiếp cận của họ không phải là cá nhân, cách tiếp cận của họ là xã hội, cộng đồng. Họ quan tâm tới thay đổi toàn thể nhân loại. Do Thái giáo, Ki tô giáo, Hồi giáo, tất cả đều theo cứu tinh; Hindu giáo, Phật giáo, Jaina giáo là không theo cứu tinh.

Mọi tôn giáo phương Đông cơ bản đều nói rằng xã hội không tồn tại - chỉ cá nhân tồn tại. Và mọi tôn giáo phương Tây đều nói rằng cá nhân chỉ là một phần của xã hội; điều thực là xã hội, nhóm. Nhóm tồn tại, không phải cá nhân. Cá nhân chỉ tồn tại trong nhóm. Cả hai đều đúng theo một cách nào đó vì cả hai là đúng một nửa. Cá nhân và xã hội cả hai cùng tồn tại - cá nhân không thể tồn tại mà không có xã hội mà xã hội không thể tồn tại nếu không có cá nhân. Bạn có thể quan niệm về xã hội mà cá nhân không tồn tại không? Sẽ không có xã hội chút nào. Bạn có thể quan niệm về cá nhân tồn tại mà không có xã hội không? Sẽ không có cá nhân chút nào.

Ngay cả một cá nhân tồn tại trong Himalayas, một mình, ngay cả người đó cũng tồn tại trong xã hội. Người đó được sinh ra từ người mẹ, người đó được nuôi dưỡng lớn lên bởi người bố, người đó sống trong xã hội. Ngay cả ý tưởng rằng người ta phải từ bỏ tất cả và đi lên Himalayas đã được xã hội đặc thù trao cho. Bây giờ ngôi đó trong Himalayas người đó làm gì? Người đó phải đang thiền. Thiền đó được trao cho bởi Patanjali hay Phật. Người đó sẽ làm gì?

Người đó sẽ nghĩ về Thượng đế, suy tư. Thượng đế đó tới từ xã hội. Và trong cốt lõi sâu nhất của bản thể mình, người đó biết rằng xã hội tồn tại. Nếu người đó một ngày nào đó đột nhiên đi tới biết rằng xã hội mà người đó đã rời bỏ đã biến mất hoàn toàn khỏi trái đất, người đó sẽ bị choáng, người đó sẽ bị chấn động, người đó sẽ bắt đầu run rẩy, vã mồ hôi. Người đó sẽ chạy về chỗ đó để xem điều đã xảy ra cho xã hội. Mặc dầu người đó đang sống một mình, theo một cách tinh tế người đó vẫn là một phần của xã hội.

Không cá nhân nào có thể tồn tại mà không có xã hội; không xã hội nào có thể tồn tại mà không có cá nhân. Cho nên cả hai là đúng. Nhưng cách tiếp cận là khác.

Jesus nói rằng toàn thể xã hội có thể đạt tới cứu rỗi. Nếu mọi người muốn đi vào trong nhóm, trong công xã, họ có thể đạt tới cứu rỗi. Phật sẽ nói rằng điều đó là không thể được. Từng người đều phải đi một mình, từng người đều phải đi theo cách riêng của mình, từng người phải đạt tới Thượng đế trong sự một mình. Không nhóm nào có thể đi được. Do đó mọi loại triết lý xã hội đã tới từ Ki tô giáo nhưng ở phương Đông không triết lý xã hội nào đã từng được sinh ra.

Chủ nghĩa cộng sản bắt nguồn từ Ki tô giáo. Đó là cùng ý tưởng về cứu tinh. Mặc dầu chủ nghĩa cộng sản nói

không có Thượng đế và tôn giáo là thuốc phiện của mọi người, dầu vậy nó vẫn phát triển ra từ cùng ý tưởng: rằng xã hội là quan trọng và có thể đạt tới trạng thái cao hơn. Cá nhân là không liên quan. Chủ nghĩa phát xít, dân chủ xã hội, hay các ý thức hệ khác, tất cả đều được sinh ra ở phương Tây, chúng tất cả đều là một phần của cùng ý tưởng về cứu tinh. 'Cứu tinh' là ý tưởng phương Tây - rằng xã hội có thể có cứu rỗi, rằng nhóm có thể trở nên được sáng tỏ như một nhóm.

Ở phương Đông, thầy đã tồn tại nhưng không có cứu tinh. Jesus có ảnh hưởng nhẹ lên chính trị trong cách nói của ông ấy, có thể đó là lí do tại sao ông ấy đã bị đóng đinh. Phật chưa bao giờ bị đóng đinh bởi vì xã hội chưa bao giờ bị nhiều rắc rối với ông ấy. Ông ấy không nói về xã hội chút nào, ông ấy nói về các cá nhân. Nếu bạn cứ thay đổi cá nhân, xã hội có thể yên tâm - không có gì phải lo nghĩ cả. Nhưng khi một người nói người đó định thay đổi toàn xã hội thế thì có sợ.

Có thể đó là lí do tại sao Socrates đã bị đầu độc, Mansoor bị giết, Jesus bị đóng đinh. Không Phật, không Mahavira, không Krishna nào bị giết hay bị đóng đinh hay bị đầu độc. Tại sao? Phải có lí do nào đó. Họ là những người rất nguy hiểm - còn nguy hiểm hơn Jesus, hay ít nhất cũng nguy hiểm như Jesus, nhưng cách tiếp cận của họ là cá nhân. Xã hội không bận tâm về cá nhân. Nếu một cá nhân trở thành thiên nhân điều đó không làm thay đổi toàn xã hội. Điều đó dường như là một giọt nước bị thay đổi trong cả đại dương - ai bận tâm? Nhưng Jesus có một chương trình để đổi màu toàn thể đại dương. Thế thì tu sĩ và chính khách tất cả đều trở nên sợ hãi; đầu tư của họ lâm nguy và họ bị lật đổ. Họ bị truất ngôi, họ bị nhổ bật rễ.

Cứu tinh tự nhiên có cái gì đó liên quan tới chính trị; thầy chẳng có liên quan gì tới chính trị. Điều đó trở thành vấn đề. Các nhà truyền giáo Ki tô giáo thường tới tôi và nói, 'Điều tốt là giúp cho mọi người thiện, nhưng về xã hội thì sao? Ông đang làm gì cho xã hội? Mọi người đói, chết đói, ốm. Sao ông không nghĩ về làm nhiều bệnh viện, trường học hơn? Sao ông không giúp mọi người để giúp người khác? Chỉ thiện thôi sao? Vâng, điều đó là tốt, người ta trở nên im lặng, nhưng thế có đủ không?' Tôi có thể hiểu được tại sao họ hỏi câu hỏi này. Câu hỏi này tới từ ý tưởng cứu tinh, vị cứu tinh. Thầy phải là vị cứu tinh.

Ở phương Đông, không. Ở phương Đông thầy đơn giản là thầy. Cách tiếp cận của thầy là cá nhân, cách tiếp cận của thầy là thiện thay vì chính trị, cá thể thay vì xã hội. Phương Đông có tâm lí này, phương Tây có tâm lí khác. Điều này phải được hiểu cho dứt khoát.

Nếu các nhóm là nơi an toàn hơn và nhiều kích thích hơn để bắt đầu lan toả bất kì các biên giới cá nhân, quan niệm được, tại sao thầy đã không khuyến khích việc tạo ra các nhóm Ấn Độ với người lãnh đạo Ấn Độ?

Điều đó sẽ không là khả năng đâu. Cho dù tôi phải tạo ra một nhóm cho người Ấn Độ, người lãnh đạo sẽ là người phương Tây. Thứ nhất: sẽ khó tìm ra người tham dự Ấn Độ và nếu tôi có thể xoay sở được điều đó - bởi vì có vài người không còn là phương Đông hay chỉ làng nhàng - thế nữa người lãnh đạo phải là người phương Tây. Rất khó tìm được người lãnh đạo nhóm mà là người phương Đông vì người đó sẽ không có ý tưởng nào về nó, người đó sẽ không có sắc thái nào của nó, người đó sẽ không có tinh thần thực của nó. Vâng, người đó có thể quản lí một nhóm

nhưng điều đó sẽ là máy móc. Người đó sẽ không là một Teertha, người đó sẽ không là một Somendra, người đó sẽ không là một Divya - người đó sẽ không có sáng suốt đó. Người đó sẽ không là Amitabh, người đó sẽ không là Anam - không, người đó sẽ thiếu sáng suốt. Những sáng suốt đó mất hàng thế kỉ để phát triển.

Điều đó xảy ra trong các lĩnh vực khác nữa. Nhà khoa học về căn bản là sản phẩm phụ của phương Tây. Có các nhà khoa học Ấn Độ - một hay hai người thậm chí đã được giải thưởng Nobel - nhưng dẫu vậy tôi chưa bao giờ bắt gặp một nhà khoa học thực sự ở phương Đông, chưa bao giờ. Tâm trí không khoa học. Họ học, họ đưa thông minh của họ vào nó, họ học mọi thứ mà có thể được học, nhưng tâm linh bị thiếu. Nếu bạn nhìn vào cuộc sống cá nhân của họ bạn sẽ không tìm thấy họ có tính khoa học. Cách tiếp cận của họ sẽ là không khoa học. Khi họ ở trong phòng thí nghiệm họ có thể trở nên khoa học nhưng khi bạn đi về nhà họ bạn sẽ thấy họ làm *puja*, tôn thờ bức tượng, hay nói câu mật chú và khóc.

Trong phòng thí nghiệm họ có thể khách quan nhưng khi họ ở nhà, họ không còn khách quan nữa. Ở đó họ sẽ mê tín như bất kì người thường nào. Họ thậm chí có thể đi và theo Satya Sai Baba, và nghĩ phép màu đó là có thể. Có những người như thế!

Bây giờ điều này rất phi khoa học. Nhà khoa học không thể tin được rằng phép màu là có thể. Không phép màu nào là có thể - đó là luật nền tảng của khoa học. Mọi thứ đều tuân theo luật và phép màu là cái gì đó không tuân theo luật. Cho nên làm sao phép màu là có thể được? Phép màu nghĩa là cái gì đó xảy ra mà đáng không xảy ra. Khoa học không thể tin cậy được vào điều đó. Nếu nó xảy ra thế thì nó phải tuân theo luật mà còn chưa được phát hiện ra.

Thế thì nó không phải là phép màu. Hay có thể có phép thần nào đó, thủ đoạn nào đó, mảnh khoé nào đó của bàn tay - điều đó là đơn giản, với tâm trí khoa học điều đó là đơn giản. Nhưng bạn có thể thấy các nhà khoa học Ấn Độ đi theo Satya Sai Baba và tin rằng mọi sự đang xuất hiện từ cái không.

Tâm trí họ là không khoa học, tâm trí họ cổ hàng thế kỉ - và tầng khoa học là rất mỏng. Họ đã sang phương Tây, họ đã từng ở Oxford, tới Cambridge, họ đã học mọi thứ, họ là người thông minh - nhưng họ không khoa học. Họ có thể thậm chí đã phát minh ra cái gì đó, họ có thể đã được trao cho giải thưởng Nobel, nhưng dầu vậy họ là không khoa học. Nhiều nhất họ là người kĩ thuật - họ biết kĩ thuật. Nhưng nếu bạn nhìn sâu vào trong họ bạn sẽ thấy người tôn giáo phương Đông, người có thể tin vào bất kì cái gì - một người tin, kẻ khờ - bạn sẽ không tìm thấy logic thực. Mọi logic sẽ chỉ là bề ngoài.

Khi có liên quan tới công trình của họ, họ sẽ logic nhưng khi có liên quan tới cuộc sống của họ, bạn sẽ thấy họ đi tới người xem tướng tay hay đi tới nhà chiêm tinh. Nếu con họ xây dựng gia đình họ sẽ không bận tâm về bất kì cách tiếp cận khoa học nào tới nó, họ sẽ đi tới nhà chiêm tinh để hỏi liệu cuộc hôn nhân có thành công hay không, liệu đôi này có hạnh phúc hay không.

Bây giờ người khoa học sẽ đi tới nhà khoa học để hỏi liệu việc trộn lẫn máu, tinh dịch, liệu hoóc môn có đi cùng nhau không. Người đó sẽ hỏi máy tính. Máy tính sẽ được nạp đủ mọi thông tin về cả hai người và máy tính sẽ phải chỉ ra cái gì sẽ là kết quả của sự gặp gỡ của hai người này. Họ sẽ phù hợp với nhau không? Điều đó sẽ khoa học hơn là đi tới nhà chiêm tinh, người nhìn vào sơ đồ sinh và người sẽ nghĩ về các sao và người sẽ quyết định tương ứng

với các sao. Và nhà khoa học này sẽ không bao giờ nhìn vào điều đang xảy ra với bản thân nhà chiêm tinh - nhìn vào ông ta và vợ ông ta. Họ đang giết nhau!

Tâm trí phương Đông về căn bản không khoa học. Người ta có thể học khoa học nhưng là nhà khoa học người ta cần một tâm linh khác toàn bộ.

Và cái gì đó tương tự xảy ra ở phương Tây. Người phương Tây có thể trở thành tôn giáo, có thể học, có thể tới phương Đông, có thể trở thành tôn giáo, nhưng sâu bên dưới cách tiếp cận khoa học vẫn còn dai dẳng. Người đó cứ giữ logic. Thỉnh thoảng chuyện xảy ra là sách được viết về Thiên. Thiên là cách tiếp cận phi logic, cách tiếp cận ngắn, về nền tảng phương Đông, và trong các sách phương Tây được viết về thiên giải thích điều phi logic theo cách logic, cố gắng tìm ra logic của cái phi logic này là gì! Phải có logic nào đó trong nó. Họ cố gắng tìm cách ngoại giải và họ tìm thấy chúng - khi bạn nhất quyết bạn bao giờ cũng có thể tìm thấy. Bạn có thể rớt vào lỗ hồng, bạn có thể thấy những điều mà không có đó. Thiên đơn giản là phi logic; không có logic cho nó.

Cho nên nếu bạn đọc các sách phương Tây viết về Thiên, có logic. Họ có thể nói rằng Thiên là phi logic nhưng thế thì ngay lập tức họ sẽ giải thích tại sao. Họ bao giờ cũng cố đem lập luận vào. Hợp lí hoá là cách tiếp cận phương Tây; phương Đông là phi hợp lí.

Cho nên có thể là chúng ta đào tạo một người Ấn Độ nào đó làm lãnh đạo nhóm nhưng anh ta sẽ chỉ là lãnh đạo nhóm rơm, anh ta sẽ không có khả năng đi sâu vào trong nó. Và anh ta sẽ không có khả năng ở đó một cách đích thực. Cái gì đó sẽ bị thiếu.

Và, hơn nữa có nhiều người muốn đi từ tính tò mò họ cứ hỏi đi hỏi lại tại sao người Ấn Độ không được phép. Tôi có thể cho phép bạn nhưng bạn đơn giản sẽ bị rối loạn. Bạn sẽ ra khỏi nó mà run rẩy, run rẩy hoàn toàn, và có nhiều khả năng là bạn sẽ trốn khỏi tôi và bạn sẽ không bao giờ quay lại vì bạn sẽ không bao giờ có khả năng hình dung ra điều này là gì. Bạn không thể đặt quan hệ nó với tôn giáo chút nào.

Ai đó đang giận và đánh gối hay đánh tường và phát điên. Người Ấn Độ sẽ ngồi đó và anh ta sẽ nói, 'Cái gì đang diễn ra?' Tất cả phông có ích gì? Làm sao người này sẽ trở nên có tính thiền bằng việc điên? Những điều này phải bị loại bỏ. Và với những điều này người ta phải đi tới một nhóm và chơi vì nó sao? Người ta có thể làm những điều này ở nhà. Làm sao người này sẽ được giúp đỡ bởi vì giận dữ thế, hùng hổ thế, bạo hành thế'? Người Ấn Độ không thể hiểu được điều đó bởi vì người Ấn Độ đã không chịu hai nghìn năm của Ki tô giáo. Người đó không biết Ki tô giáo đã làm gì cho phương Tây. Hai nghìn năm kìm nén. Kìm nén đó đã tụ tập trong hố dạ dày, nó nặng nề ở đó, nó đã không được phép đi ra. Mọi thứ đã bị ép buộc.

Khi Vivek tới đây lần đầu tiên cô ấy thậm chí đã không có khả năng ợ! Bị kìm nén, tuyệt đối bị kìm nén. Ợ là điều hay ở nhưng ở phương Tây bạn không ợ! Từ chính thời thơ ấu đứa trẻ đã được dạy 'Đừng ợ'. Vô nghĩa làm sao! Ở phương Đông chúng ta có quan niệm khác toàn bộ. Nếu bạn được mời tới ăn tiệc ở nhà ai đó và bạn không ợ, điều đó là xúc phạm. Điều đó có nghĩa là bạn đã không được thỏa mãn.

Trong thời thơ ấu của mình tôi thường đi với bố tôi. Bố tôi là người hay ợ. Bất kì khi nào ông ấy đi tới nhà ai đó, ông ấy sẽ ợ to. Cho nên tôi hỏi ông ấy, 'Sao bố làm

điều đó nhiều vậy? Bố chưa bao giờ làm điều đó nhiều thế ở nhà?' Ông ấy nói, 'Điều đó phải được làm bằng không mọi người sẽ nghĩ rằng chúng ta không thoả mãn.' Ợ cho cách diễn đạt thoả mãn. Nó nói dạ dày đầy ròi và nó hoàn toàn được thoả mãn và nó hạnh phúc. Nó là cách diễn đạt vật lí.

Tôi đã đọc một trong các cuốn sách của Janov trong đó ông ấy cho vài chứng nhận từ bệnh nhân của ông ấy, những người đã được giúp đỡ bằng trị liệu nguyên thủy. Trong một chứng nhận một bệnh nhân nói, 'Tôi rất, rất cảm ơn ông vì sau trị liệu nguyên thủy tôi bắt đầu ợ lần đầu tiên trong đời.' Người đó nói rằng điều đó thật sừng sốt. Tôi cũng nói điều đó là đáng sừng sốt. Trị liệu nguyên thủy được cần để giúp bạn ợ! Kim nén thế!

Bạn không biết thảm hoạ làm sao đã xảy ra cho tâm trí phương Tây. Mọi thứ đã bị ép buộc. Bạn phải yêu và tình yêu đã biến mất. Bạn phải giận và giận đã đi sâu vào trong hổ dạ dày - nó có đó vững chắc như tảng đá. Bạn phải cứ mỉm cười, bạn phải biểu lộ khuôn mặt cho mọi người - đây là xã giao. Giả, rơm đã được dạy. Cái rơm đó phải bị vứt đi trước khi người ta có thể đi vào trong thiên.

Với tâm trí phương Đông không có vấn đề như vậy. Cái rơm chưa bao giờ được dạy. Cho nên điều đó là rất khó - nếu tôi phái một người Ấn Độ vào nhóm người đó thậm chí có thể bắt đầu giả dối bằng việc cố giận dữ. Người đó sẽ nói, 'Mọi người đang làm điều đó cho nên nó phải được làm.' Người đó sẽ đi tới cực đoan khác - nó phải được làm bởi vì mọi người đang làm nó và họ đang được giúp đỡ và họ trưởng thành và họ tận hưởng nó và họ đang cảm thấy cực lạc thế. 'Minh sẽ bỏ lỡ cái gì đó nếu mình không làm nó' - và người đó sẽ bắt đầu làm nó. Người đó sẽ đơn giản mệt mỏi, kiệt sức. Người đó sẽ ra khỏi nó đơn giản cảm

thấy bị mệt lử, không mở rộng. Đó là lí do tại sao tôi đã không cho phép điều đó.

Và thế rồi người đó sẽ đi và bắt đầu tạo ra tin đồn khắp xung quanh - đó là một trong những tò mò cơ bản. Lặp đi lặp lại người Ấn Độ cứ hỏi tại sao tôi không cho phép họ làm các nhóm. Tò mò của họ là bởi vì họ muốn thấy điều đang xảy ra ở đây. Nếu ai đó trở nên khoẻ thân điều đó sẽ là cái gì đó! Người Ấn Độ sẽ tận hưởng việc khoẻ thân đó nhiều hơn bất kì cái gì khác. Và người đó sẽ đi và lan truyền tin này đi khắp nơi và phóng đại lên nhiều nhất người đó có thể làm - trong việc đó, người Ấn Độ là thầy hoàn hảo! Và điều đó sẽ tạo ra rắc rối cho nhóm, có vậy thôi.

Điều cuối cùng: phương Tây là hướng theo làm sao, phương Đông hướng theo tại sao. 'Làm sao' nghĩa là phương pháp luận, kĩ thuật; 'tại sao' nghĩa là không phương pháp, không kĩ thuật, không nỗ lực. Phương Tây là hướng theo nỗ lực, phương Đông là vô nỗ lực. Toàn thể cách tiếp cận của phương Đông là làm sao thành thạo để biết; cách tiếp cận phương Tây là làm sao ráng sức, tập trung để biết, làm sao chăm chú hơn để biết. Cách tiếp cận phương Đông là làm sao được thành thạo tới mức chẳng có gì - một loại phờn phơ, không tập trung, một loại mơ hồ, mờ ảo nơi các biên giới biến mất và phân biệt không còn hợp thức, nơi từng thứ đều gặp gỡ và hội nhập vào thứ khác. Khi mọi biên giới mờ đi trong cái mơ hồ đó, trống rỗng, đám mây không phân biệt, người ta đi tới biết. Phương pháp là để làm sáng tỏ. Phương Tây không có cách nhìn về 'tại sao' và phương Đông không có dự liệu về 'làm sao'.

Nhưng bây giờ mọi thứ đang bị trộn lẫn lung tung. Đông không còn là Đông, Tây không còn là Tây. Mọi người du hành, mọi người được giáo dục ở đây ở đó, mọi

người đi tới phương Đông để học tôn giáo, mọi người đi sang phương Tây để học khoa học, mọi thứ đang gặp gỡ và hội nhập.

Bạn phải đã nghe nói tới câu nói nổi tiếng của Rudyard Kipling: 'Tây là Tây, Đông là Đông, và đôi này sẽ không bao giờ gặp gỡ.' Chúng đang gặp gỡ. Vào thời của Kipling gần như chắc chắn là chúng sẽ không bao giờ gặp nhau. Chúng đang gặp rồi. Mọi sự thay đổi. Cái mà không thể quan niệm được trở thành quan niệm được. Đông và Tây đang gặp gỡ.

Chỉ có một vấn đề và chỉ có một nỗi sợ - rằng Rudyard Kipling có thể chứng minh đúng từ phía bên kia. Vấn đề là phương Tây có thể trở thành phương Đông và phương Đông trở thành phương Tây tới mức chúng có thể không gặp gỡ được. Đó là vấn đề duy nhất. Phương Đông có thể trở thành phương Tây, phương Tây có thể trở thành phương Đông, và đôi này sẽ không bao giờ gặp gỡ. Điều đó là có thể. Đó là lí do tại sao không có mấy người phương Đông ở đây. Tôi đang nói cái gì đó mà phương Đông không còn quan tâm. Bạn sẽ thấy nhiều người phương Đông học ở Harvard, bạn sẽ thấy nhiều sinh viên phương Đông ở Oxford, ngồi dưới chân nhà khoa học, học từ nhà khoa học, nhưng bạn sẽ không thấy rất nhiều người phương Đông ngồi dưới chân của nhà huyền môn và học về thiên. Và bạn sẽ thấy người phương Tây xô tới đó - cuộc hành hương lớn đã bắt đầu.

Bạn tới từ phương Tây, vứt bỏ Oxfords và Cambridges và Harvards trong việc tìm không gian bên trong, và thanh niên phương Đông đang xô sang phương Tây để biết nhiều hơn về công nghệ, kĩ nghệ, hoá học, vật lí, toán học. Có nguy hiểm.

Ngày xưa chuyện xảy ra là trong một thị trấn nhỏ có một người vô thần vĩ đại và một người hữu thần vĩ đại. Cả hai đều vĩ đại. Và cả thị trấn bị rối loạn và phân vân.

Người vô thần sẽ chứng minh cho mọi người rằng không có Thượng đế, và luận cứ của người đó là siêu. Thế rồi người hữu thần sẽ chứng minh rằng có Thượng đế, và luận cứ của người đó cũng siêu. Cho nên dân làng lâm vào tình thế rất khó khăn. Quyết định thế nào? Cả làng bị lẫn lộn. Trong hai mươi bốn giờ, ngày nọ ngày kia, hai người này mâu thuẫn lẫn nhau và cả làng đi tới điểm họ bắt đầu cảm thấy họ sẽ điên. Cả hai luận cứ đều siêu phàm nên khó quyết định. Họ gần như tương đương. Họ phủ định lẫn nhau. Nhưng thế rồi mọi người bị bỏ lại trong chân không.

Để cứu lấy sự lành mạnh dân làng quyết định yêu cầu hai người này có cuộc tranh luận lớn và thuyết phục nhau. Hoặc người vô thần phải trở thành người hữu thần hoặc người hữu tình phải trở thành vô thần - bất kì cái gì họ quyết định dân làng sẽ theo. Nhưng điều đó phải được quyết định. Họ đã có đủ sự không quyết định rồi.

Cho nên cuộc tranh cãi lớn đã được thu xếp và người vô thần đã chứng minh rằng không có Thượng đế còn người hữu thần đã chứng minh rằng có Thượng đế và đến sáng một điều lạ xảy ra. Người hữu thần trở nên bị thuyết phục rằng không có Thượng đế và người vô thần trở nên bị thuyết phục rằng có Thượng đế. Vấn đề còn lại như cũ và dân làng vẫn trong lẫn lộn.

Có thể là phương Tây trở thành phương Đông và phương Đông có thể trở thành phương Tây và lần nữa sẽ lại là cùng cực.

Điều này phải được tránh. Lần đầu tiên đã trở nên có khả năng tạo ra một thế giới, lần đầu tiên thực tế có khả năng tạo ra một trái đất. Lần đầu tiên có khả năng vứt bỏ các khái niệm tâm lí Đông và Tây và tạo ra tâm lí thứ ba mới - tôi gọi nó là 'Tâm lí của chư Phật.' Tôi đang cố gắng điều đó.

Nhưng tôi phải nhìn vào quá khứ của bạn. Toàn thể mục đích ở đây là để tạo ra không gian thiền. Cách nó được tạo ra là không liên quan. Nếu bạn cần các quá trình nhóm, tôi sẽ cho bạn các quá trình nhóm, nhưng không gian thiền phải được tạo ra. Nếu bạn không cần các quá trình nhóm, nếu bạn cần thiền đơn giản, tôi sẽ cho bạn thiền đơn giản, nhưng không gian thiền phải được tạo ra. Chỉ trong không gian thiền đó Đông và Tây sẽ biến mất, tâm lí học phương Đông và phương Tây biến mất, phân chia sẽ biến mất.

Một thực nghiệm lớn đang được tiến hành. Bạn có thể không nhận biết về bạn may mắn thế nào đâu. Bạn có thể không nhận biết rằng cái gì đó cực kì quan trọng đang xảy ra ở đây, cái gì đó mà có thể trở thành cánh cửa tới sự tổng hợp vĩ đại. Đạo lớn có thể nảy sinh. Chúng ta có thể đạt tới sự thống nhất nguyên thủy.

Nhóm là được ngụ ý để phá huỷ tâm lí phương Tây và các kĩ thuật thiền đơn giản được ngụ ý để phá huỷ tâm lí phương Đông. Khi cả hai bị vứt bỏ thế thì bạn là con người, không phương Đông không phương Tây. Thực ra, thế thì bạn chỉ có tính tồn tại, không có tâm trí. Vô trí đó là mục đích.

Câu hỏi 3

Tôi đã quyết định nhận tính chất sannyas mặc dầu tôi không biết tôi đang làm nó vì lí do gì. Thầy có thể đưa ánh sáng nào đó vào nó không?

Nếu bạn đã quyết định thế thì phỏng có ích gì mà biết lí do? Nếu bạn đã quyết định nhận tính chất sannyas thế thì tại sao khao khát biết lí do? Bao giờ cũng phải có lí do cho mọi sự bạn làm sao? Nó có thực sự cần không? Bạn đã làm mọi thứ trong đời bạn vì lí do nào đó sao?

Đây lại là tâm trí phương Tây, tâm lí học phương Tây. Phải có lí do - bằng không tại sao, tại sao bạn phải nhận nó? Bạn không thể lấy bất kì bước nào mà không có lí do sao? Nếu bạn không thế, bạn sẽ không có khả năng sống, bởi vì cuộc sống là bất hợp lí, nó không có lí do. Tại sao bạn ở đây? Bạn có thể chỉ ra lí do nào tại sao bạn ở đây không? Tại sao bạn được sinh ra? Tại sao bạn thờ? Tại sao bạn yêu? Tại sao bạn hạnh phúc? Tại sao bạn buồn? Để làm gì?

Bởi vì những cái 'tại sao' này, khao khát thường xuyên này để biết lí do, phương Tây đã trở thành rất tự tử. Thế thì nảy sinh vấn đề về tại sao sống. Lí do là gì? Khi bạn cảm thấy rằng không có lí do để sống thế thì tại sao không tự tử?

Nhưng tôi phải bảo bạn. Có một triết gia Hi Lạp vĩ đại Xenon. Ông ấy thường dạy cho mọi người rằng không có lí do để sống. Nhưng ông ấy đã sống tới chính tuổi già - tám mươi chín tuổi. Ông ấy sống lâu. Và tương truyền là nhiều người đã tự tử bởi vì giáo lí của ông ấy. Ông ấy nói, 'Không có lí do tại sao bạn phải cứ sống mãi. Mọi sáng

thức dậy, lại đi tới giường, lại thức dậy... để làm gì?' Ông ấy làm nhiều người phân vân.

Nếu bạn thực sự hỏi 'tại sao' sâu sắc thì không có 'tại sao'. Bạn sẽ bị bỏ lại với chỉ một không gian rất không thoải mái bên trong bạn - tại sao? Và Xenon là một học giả lớn và một nhà logic lớn. Ông ấy đã chứng minh cho mọi người rằng không có lí do để sống. Ai đó hỏi ông ấy, 'Nhưng tại sao ông cứ sống?' Ông ấy nói, 'Tôi phải sống để dạy mọi người rằng không có lí do để sống. Đây là lí do của tôi.'

Khi ông ấy chết - ở tuổi tám mươi chín - ai đó hỏi ông ấy trên giường chết, 'Điều rất lấy làm phân vân và lẫn lộn là thầy sống lâu thế bởi vì trong ít nhất năm mươi năm thầy đã từng dạy rằng không có lí do để sống.' Ông ấy nói, 'Điều đó là đúng, nhưng ta không thể tìm được lí do cho việc tự tử. Để làm gì?'

Bây giờ nhìn người này. Cuộc đời của ông ấy đã là khổ vô cùng. Bạn không có lí do nào để sống và bạn không có lí do nào để chết.

Tôi đã nghe.

Một thanh niên tiến tới một ông già Do Thái. Anh ta đang yêu cô con gái của ông già Do Thái này. Anh ta nói với ông già, 'Thưa ông, tôi muốn cưới con gái ông.'

Ông già nhìn anh ta, như người Do Thái vẫn sẵn sàng hỏi, ông ta nói, 'Nhưng, anh thanh niên, lí do của anh là gì? Tại sao anh muốn cưới con gái ta?'

Chàng thanh niên nhún vai và nói, 'Chẳng lí do gì cả. Tôi đang trong tình yêu.'

'Chẳng lí do gì cả. Tôi đang trong tình yêu.' Tình yêu không cần lí do.

Tính chất sannyas phải là chuyện tình. Bạn phải không hỏi lí do bằng không tính chất sannyas sẽ trở thành rất trần tục.

Khi bạn đi ra chợ và bạn mua cái gì đó, chắc chắn phải có lí do cho điều đó. Bạn ra chợ mua ô tô. Nó là món hàng hoá. Phải có lí do nào đó cho việc đó. Bạn cần nó. Nó là thứ tiện dụng. Nhưng nếu bạn rơi vào tình yêu với người đàn bà hay đàn ông thì không có tiện dụng. Tình yêu có tiện dụng gì? Tình yêu có hữu dụng gì? Bạn nhìn hoa hồng và bạn xúc động. Lí do cho việc bị xúc động đó là gì? Cái gì có đó? Bạn nhìn vào trăng và cái gì đó trong bạn đơn giản được kết nối với nó, cái gì đó bắt đầu thay đổi trong bản thể bạn, bạn cảm thấy bình thản. Lí do là gì? Nếu bạn tìm lí do bạn sẽ phá huỷ mọi cái đẹp, tình yêu, chân lí, Thượng đế, thiên - mọi thứ.

Xin để lại vài thứ trong cuộc sống mà không có lí do. Để tính chất sannyas là một trong những thứ đó.

Nhưng tôi hiểu. Thôi thúc của phương Tây là làm cho mọi thứ thành hợp lí, tìm ra lí do cho mọi hành động - bằng không bạn sẽ cảm thấy không thoải mái. Cho nên bạn cố gắng tìm loại hợp lí hoá nào đó. Lí do thì không có đâu, nhưng hợp lí hoá bạn có thể tìm thấy. Bạn có thể bịa ra nó. Tại sao bạn tâm để hỏi tôi? Bạn có thể bịa ra cách hợp lí hoá: chính bởi vì bạn muốn tìm chân lí, bởi vì bạn muốn đi vào tìm kiếm Thượng đế, bởi vì bạn muốn đạt tới tự nhận ra hay bạn muốn trở nên chứng ngộ. Đây toàn là cái có, toàn hợp lí hoá.

Một người lạ dừng lại tại cửa hàng của Mulla Nasrudin để mua thuốc lá. Trên tường có biển báo: 'Cửa hàng sẽ đóng cửa ngày 28 tháng 8 do lí do thời tiết.' Lúc đó mới chỉ là 15 tháng 8, người này hỏi Mulla làm sao anh ta có thể biết trước xa thế thời tiết sẽ là như thế nào. 'Thế này,' Nasrudin nói, 'nếu trời hơi mưa, tôi sẽ đi câu cá. Nếu trời mưa to, tôi sẽ ở nhà và làm việc với các đồ dùng.'

'Nhưng làm sao anh biết trời sẽ mưa?' người này hỏi.

'Tôi không bận tâm trời mưa hay không,' Nasrudin giải thích. 'Đằng nào thì nếu trời nắng tôi sẽ đi câu cá hay làm việc với các đồ dùng của tôi. Tất cả là tùy vào thời tiết.'

Bạn có thể thấy cái gì đó. 'Tất cả là tùy thuộc vào thời tiết.' Bạn có thể tìm cách hợp lí hoá, cái cớ.

Nếu bạn đã quyết định, để quyết định này là thuần khiết đi - không bị biến chất bởi bất kì lí do nào. Nhìn vào cái hay của điều tôi đang nói. Nếu bạn có thể làm cái gì đó mà không có lí do gì điều đó nghĩa là bạn có thể làm cái gì đó mà không có tâm trí bước vào. Nếu bạn có thể làm cái gì đó mà không có lí do điều đó nghĩa là bạn đã làm cái gì đó từ vô trí. Nếu bạn có thể làm cái gì đó mà không có lí do điều đó có nghĩa là cái gì đó đã xảy ra, bạn đã không làm nó. Để tính chất sannyas là việc xảy ra. Tại sao bạn tâm về lí do?

Bạn phải đã rơi vào tình yêu với người cam của tôi. Bạn phải đã rơi vào tình yêu với tôi, bạn phải đã rơi vào tình yêu với không gian đang được tạo ra ở đây. Để cho nó là chuyện tình đi, đừng đem lí do vào. Và thế thì tính chất sannyas của bạn sẽ đi sâu hơn. Nó có thể đi rất sâu. Nó có thể biến đổi bạn. Với lí do nó sẽ là nông cạn. Điều đó là để cho bạn chọn lựa.

Nếu bạn muốn lí do bạn có thể tìm một lí do nhưng cảm giác của tôi là: thử dừng cảm xem sao, thỉnh thoảng làm cái gì đó mà không có lí do chút nào. Bạn có thể đã né tránh nó, bạn có thể đã xoay xở không làm nó, nhưng đầu vậy bạn đã cho phép nó xảy ra. Để cái gì đó lớn hơn bạn xảy ra. Bạn không thể hình dung ra được nó là cái gì. Đi vào trong cái không biết là tính chất sannyas. Đi vào trong cái không quen biết, nơi không có bản đồ, là tính chất sannyas. Đi vào trong cái đó mà không làm thu xếp nào về nơi bạn đi, để làm gì, chỉ đi, cứ dường như bị kéo bởi sức mạnh lớn hơn bạn, là tính chất sannyas.

Câu hỏi 4

Con người của Đạo có thích ném trái nhiều đàn bà hay người đó ở với một người cho tới khi người đó có khả năng ăn chay?

Điều thứ nhất: với con người của Đạo không có nhiều và một. Với con người của Đạo mọi đàn bà là một đàn bà - bởi vì con người của Đạo nhìn vào năng lượng và không vào hình dạng. Với con người của Đạo đàn bà này là khác với đàn bà khác chỉ bởi vì cái khung - bầu trời là như nhau. Với con người của Đạo có năng lượng nữ tính và năng lượng nam tính, âm và dương - dù bạn đứng ở cửa sổ này và nhìn lên trời hay bạn đứng ở cửa sổ khác và nhìn lên cùng bầu trời không tạo ra khác biệt. Cho nên điều đầu tiên là ở chỗ mọi đàn bà là một đàn bà bởi vì chỉ có một năng

lượng nữ tính. Đó là một bầu trời bị đóng khung trong các cửa sổ khác nhau.

Điều thứ hai: với con người của Đạo một đàn bà là mọi đàn bà vì khi bạn nhìn từ cửa sổ vào bầu trời nếu bạn không quá bị ám ảnh với cái khung nó là cùng bầu trời, nó là một bầu trời. Cho nên một đàn bà là mọi đàn bà và mọi đàn bà là một đàn bà đối với con người của Đạo - bởi vì con người của Đạo nghĩ dưới dạng, suy tư dưới dạng năng lượng chứ không dưới dạng hình tướng. Người đó nghĩ dưới dạng vô hình tướng. Khi tôi nhìn vào bạn tôi không bạn tâm chút nào bởi cái khung bạn tồn tại bên trong, tôi nhìn vào bức tranh, tôi không nhìn vào cái khung. Các khung là khác nhưng bức tranh là một. Nó là một Thượng đế, cùng một bầu trời.

Và với con người của Đạo, thực ra, đàn ông và đàn bà cũng bắt đầu dần dần biến mất. Chỉ có một năng lượng - gọi nó là xyz. Đạo nhân gọi nó là Đạo. Nó không ngụ ý gì. Nó ngụ ý x. Chỉ có một năng lượng, Đạo. Nó vận hành theo hai cách, đàn ông và đàn bà. Nó là cùng năng lượng. Nó phải tạo ra cực để vận hành bằng không nó sẽ không có khả năng vận hành chút nào.

Hai bàn tay này của tôi là cùng một năng lượng. Tôi ở trong cả hai. Nhưng nếu tôi muốn vỗ tay tôi có thể vỗ chúng, tôi có thể để chúng đối nhau. Tôi có thể đập tay phải vào tay trái, hay tôi có thể yêu tay trái bằng tay phải. Nhưng tôi tuôn chảy trong cả hai tay. Tôi là Đạo. Tay phải là dương, tay trái là âm. Bạn là Đạo. Nam là tay phải của bạn, nữ là tay trái của bạn. Bây giờ bạn có thể tạo ra hoặc va chạm giữa hai tay hoặc bạn có thể tạo ra hài hoà giữa hai tay. Nhưng dù đó là va chạm hay hài hoà, năng lượng vẫn còn là một.

Người đã đạt tới Đạo đã đi ra ngoài đàn ông và đàn bà.
Người đó là Đạo.

Câu hỏi thứ sáu - và bây giờ dành cho tạc đàn:

Câu hỏi 5

Liệt Tử chưa bao giờ tồn tại, phải không?

Liệu Liệt Tử tồn tại hay không, không thành vấn đề. Đúng hay sai, không thành vấn đề chút nào. Học giả phương Tây đã từng rất phân vân về Liệt Tử - về liệu ông ấy đã bao giờ tồn tại hay không. Có những chuyên luận lớn. Họ làm việc vất vả nhiều năm để tìm ra liệu người này có thực tồn tại hay không. Với tâm trí phương Đông toàn thể uyên bác này có vẻ ngu xuẩn bởi vì không thành vấn đề liệu ông ấy có tồn tại hay không. Nếu bạn hỏi tôi liệu ông ấy có tồn tại hay không tôi nói điều đó tất cả như nhau thôi. Bất kì ai viết ra những câu chuyện hay này đều là Liệt Tử - bất kì ai. Một điều là chắc chắn: ai đó đã viết ra những câu chuyện hay này. Đến chừng đó là chắc chắn bởi vì những chuyện này tồn tại.

Bây giờ, liệu ai đó có tên là Liệt Tử có thực viết ra những chuyện này không hay ai đó với cái tên khác đã viết ra chúng, làm sao điều đó tạo ra khác biệt gì? Nó sẽ không thêm cái gì vào những chuyện này, chúng là hoàn hảo. Nó sẽ không lấy đi cái gì từ những chuyện này, không cái gì có thể bị lấy đi. Liệu Liệt Tử có là con người lịch sử hay không, làm sao điều đó ảnh hưởng tới những chuyện này?

Những chuyện này hay thế, chúng có giá trị cố hữu. Một điều là chắc chắn: ai đó đã viết ra chúng - nhưng tại sao bạn tâm về tên người đó là gì, liệu đó là Liệt Tử hay cái gì đó khác?

Có thể là chúng đã được viết ra bởi nhiều người thế nữa cũng không có vấn đề gì. Bất kì ai viết ra một trong những câu chuyện này đều phải đã chạm tới tâm thức của Đạo, bằng không chúng không thể đã được viết ra. Một người có thể đã viết ra chúng hay nhiều người, nhưng bất kì khi nào những câu chuyện này được viết ra, ai đó phải đã xuyên thấu vào trong tâm thức Đạo, ai đó đã hiểu cuộc sống là gì, ai đó đã có cái nhìn.

Ở phương Tây điều này rất có ý nghĩa. Mọi người cứ viết sách và sách về liệu Shakespeare đã bao giờ tồn tại hay không. Dường như điều đó tạo ra khác biệt gì. Những vở kịch mà Shakespeare đã viết hay thế - sao không nhìn vào trong các vở kịch và yêu và tận hưởng chúng? Điều này dường như là đi lạc lối khi hỏi liệu Shakespeare có tồn tại hay không. Và vấn đề nảy sinh bởi vì người ta nghĩ rằng Shakespeare là người vô giáo dục cho nên làm sao ông ấy có thể viết ra những điều hay thế được? Bạn đã bao giờ biết những người rất có giáo dục viết ra những điều hay không?

Người ta tưởng rằng đấy không phải là Shakespeare mà là quận công Bacon mới là tác giả thực. Nhưng tôi không thể tin được vào điều này bởi vì tôi đã đọc các sách khác của quận công Bacon - chúng chẳng có gì sánh được với Shakespeare. Quận công Bacon chỉ là tầm thường. Ông ấy có thể đã là một người rất có học, ông ấy có thể đã là một học giả lớn, nhưng sách của ông ấy tầm thường, rác rưởi. Chỉ bởi vì ông ấy là quận công Bacon và là một cái tên rất nổi tiếng, ai bị lừa? Bạn đã bao giờ nghe nói tới tên

của bất kì cuốn sách nào của quận công Bacon không? Ai bận tâm? Làm sao quận công Bacon có thể viết những vở kịch Shakespearian này? Dưới tên mình, ông ấy đã không viết được một tác phẩm nào cho nên làm sao ông ấy có thể viết dưới cái tên giả được? Và nếu ông ấy có thể viết những vở kịch hay như kịch của Shakespearian, dưới tên giả, thế thì ông ấy làm gì khi ông ấy viết dưới tên riêng của ông ấy? Điều đó dường như không đúng.

Cho nên liệu Shakespeare được biết tới như Shakespeare hay không thì không phải là vấn đề. Tâm thức nào đó chắc chắn đã tồn tại cho sinh thành ra những vở kịch hay này. Cái gì sai trong việc gọi tâm thức đó là Shakespeare?

Cùng điều đó là đúng về Liệt Tử - có hoài nghi. Không có hoài nghi ở phương Đông, chúng ta chưa bao giờ bận tâm. Ở Ấn Độ chúng ta có nhiều sách được viết bởi một người, Vyasa. *Mahabharata* là đủ. Viết cuốn sách như *Mahabharata* là đủ cho một tác giả. Đó là cuốn Bách khoa toàn thư Britannica. Nó sẽ làm cho một người nổi tiếng trong nhiều thế kỉ tới. Và đó chỉ là một trong những cuốn sách mà ông ấy đã viết - có hàng trăm sách mang tên ông ấy.

Bây giờ các học giả phương Tây không thể nào tin được rằng một người có thể viết ra nhiều sách thế. Tôi có thể hiểu. Điều đó dường như không thể được. Và những sách này không được viết vào một thời đại - cuốn này được viết năm nghìn năm trước đây, cuốn khác được viết ba nghìn năm trước, cuốn khác hai nghìn năm trước. Cho nên người này tồn tại trong hàng nghìn năm sao?

Nhưng ở phương Đông chúng ta chưa bao giờ lo nghĩ về điều đó. Chúng ta không thấy ra vấn đề sao? Chúng ta cũng có thể thấy vấn đề chứ nhưng cách tiếp cận của chúng

ta là khác. Chúng ta nói, 'Ai viết ra chúng thì có thành vấn đề gì?' Sách hay, rất hay, cực kì có ý nghĩa. Chúng ta tận hưởng chúng qua nhiều thế kỉ, chúng ta yêu mến chúng, chúng ta đã suy tư về chúng. Tác giả là không liên quan.

Và tại sao một người? Thực ra, đây là hoàn cảnh. Một thời tên của Vyasa trở nên nổi tiếng thế thì các tác giả khác đơn giản không bận tâm tới viết tên riêng của họ nữa. Họ nói, 'Nó sẽ có tác dụng. Tên của Vyasa là tốt và nó là cái tên nổi tiếng, nó sẽ có tác dụng.' Cho nên qua nhiều thế kỉ bất kì ai viết ra một cuốn sách hay và được coi như xứng đáng là của một Vyasa, đều kí nó là Vyasa. Nó xứng đáng với người đã viết ra *Mahabharata* cho nên làm sao ông ấy có thể kí tên riêng của mình được? Điều đó sẽ có vẻ không phải. Thực ra, nó hay tới mức chỉ Vyasa mới có thể viết ra nó - cho nên tác giả đã kí với cái tên của Vyasa.

Những người này rất đẹp, họ không có bản ngã của riêng họ. Họ chỉ là phương tiện. Thực ra, về sau cái tên 'Vyasa' đã trở thành đồng nghĩa với 'tác giả'. 'Vyasa' nghĩa là 'tác giả' - được viết bởi tác giả. Nó không có nghĩa gì khác. Ở phương Đông chúng ta biết rằng khi một cuốn sách được viết ra bởi Vyasa điều đó nghĩa là: được viết bởi tác giả. Một cách tự nhiên, mọi cuốn sách đều phải được viết bởi tác giả. 'Vyasa' trở thành đồng nghĩa với 'tác giả'.

Liệt Tử là đáng nghi. Ông ấy dường như không phải là con người lịch sử chút nào, ông ấy đã không để lại dấu vết nào. Hoặc ông ấy đã không là con người lịch sử hoặc ông ấy là ngựa hay. Ưa thích của tôi là điều thứ hai. Ông ấy là ngựa hay, người chưa bao giờ tung bụi lên và người chưa bao giờ để lại dấu vết nào đằng sau. Ông ấy đã xoá bản thân mình hoàn toàn. Chỉ cuốn sách nhỏ này tồn tại - cuốn sách của Liệt Tử - với những chuyện ngụ ngôn nhỏ này. Nó chẳng nói gì về Liệt Tử.

Nhưng sao người ta phải bận tâm? Điều này sẽ đi vào cái không bản chất, đây là việc nhìn vào màu ngựa. Màu của ngựa là đen và con người của Đạo tương truyền có màu vàng. Và ngựa là ngựa đực và người này tương truyền là ngựa cái. Liệt Tử có thể đã là đàn bà, ông ấy có thể đã không là đàn ông. Ai biết? Ông ấy có thể đã không là người Trung Quốc, ông ấy có thể đã là người Tây Tạng. Ai biết? Ông ấy có thể đã không có chút nào. Điều đó không thành vấn đề. Nhưng những chuyện ngụ ngôn này thành vấn đề. Những chuyện ngụ ngôn này là cánh cửa.

Cho nên xin đừng đi vào cái không bản chất. Nhìn vào linh hồn của điều bản chất. Đừng bận tâm bởi cái thô, đi vào trong cái tinh.

Câu hỏi 6

Trái đất dường như rung chuyển dưới chân chúng ta và khuôn mặt chúng ta phản ánh biến cố thảm họa nào đó sắp xảy ra. Cái gì đang xảy ra?

Đừng lo. Điều đó bao giờ cũng như vậy rồi. Mọi thời đại và mọi thế hệ đều nghĩ rằng cái gì đó vĩ đại đang xảy ra cho họ, bởi vì mọi thế hệ đều có bản ngã lớn. Làm sao có thể có chuyện cái gì đó vĩ đại không xảy ra khi bạn đang ở đây? Không, cái gì đó tai biến, cái gì đó lớn lao, cái gì đó thực sự chung cuộc đang sắp xảy ra.

Điều này đã từng là như vậy từ chính lúc bắt đầu.

Tôi nghe nói rằng khi Adam và Eve bị đuổi ra, bị trục xuất khỏi Vườn Eden, điều đầu tiên mà Adam nói với Eve là, 'Em yêu, chúng ta đang trải qua cuộc cách mạng vĩ đại.'

Kể từ đó con người bao giờ cũng cảm thấy cùng một điều đó - lặp đi lặp lại nhiều thời đại. Nó chẳng là gì mới. Một hòn đá sáu nghìn năm được tìm thấy ở Babylon với bốn hay năm câu khắc trên nó. Khi những câu này được giải mã mọi người đâm phân vân. Nếu bạn đọc những câu này bạn sẽ không tin được rằng chúng đã cũ sáu nghìn năm, chúng có vẻ dường như chúng là một phần của *Thời báo Poona* ngày nay. Điều đầu tiên lời khắc nói là: 'Những ngày vàng son cũ đó đâu rồi? Thế hệ mới đã trở nên rất biến chất. Trẻ con không kính trọng bố mẹ chúng...! Cổ sáu nghìn năm năm đấy! Nó đã không dùng từ 'hippie', đúng, nhưng khác biệt là gì? 'Trẻ con không kính trọng bố mẹ chúng. Không kính trọng nào còn lại. Tình yêu đã biến mất. Vợ không yêu chồng, chồng không yêu vợ. Đó là thời đại vô đạo nhất đã từng có.' Đây là những câu đó. 'Thời đại vô đạo nhất...'

Nhưng bản ngã cảm thấy được thoả mãn. Thời đại của chúng ta là thời đại vô đạo nhất. Không ai khác có thể cạnh tranh được, không ai khác có thể so sánh được. Và mọi thời đại bao giờ cũng cảm thấy rằng nó đang trải qua khoảnh khắc rất gay cân. Thừa ngài, nó đã từng bao giờ cũng như vậy rồi. Đừng lo nghĩ. Nghỉ ngơi và đi ngủ đi. Để cho trái đất rung chuyển, nó bao giờ cũng rung chuyển. Nó chẳng có gì mới cả.

Trên trái đất gần như mọi thứ đều cũ và cổ. Có câu ngạn ngữ ở Ấn Độ nói rằng không cái gì mới dưới mặt trời.

Và theo một cách nào đó nó là rất có ý nghĩa. Chỉ hình tướng khác nhau, mọi thứ là một - cùng giận dữ, cùng hận thù, cùng chiến tranh, cùng bạo hành, cùng vô nhân đạo, cùng điên khùng, cùng loạn thần kinh. Chẳng cái gì mới dưới mặt trời.

Đừng phí thời gian về nó. Đi vào bên trong bản thân bạn và tìm ra cái là vĩnh hằng, tìm ra cái là thực tại của bạn. Những thứ bên ngoài này vẫn còn như cũ, thay đổi chút ít đây đó nhưng về căn bản lặp lại cùng động thái: chính trị, chính khách, chiến tranh giữa các quốc gia, tôn giáo và nhà thờ và vật lộn bạo hành của họ để sống còn và nghiền nát lẫn nhau, tham lam của con người và hung hăng của con người, và vô nhân đạo của con người hướng tới con người khác.

Câu hỏi 7

Osho ơi, xin thầy tóm tắt bản ngã là gì.

Một người yêu đầy bản ngã gặp một cô gái trong hiệu thuốc và hỏi cô ấy 'Em muốn ngủ với anh đêm nay thế nào, bé?' Cô gái, bị xúc phạm và giận dữ, dùng kiến thức nhu thật của mình và đâm cho anh ta bắn ra ngoài cửa. Bị choáng váng và bị bỏ rơi, anh người yêu đầy bản ngã quay lại. 'Nhưng bé ơi,' anh ta nói, 'Em vẫn chưa trả lời câu hỏi của anh!'

Đó là điều bản ngã là gì - ngu xuẩn lớn lao nhất. Bạn không thể thấy được điều đó bởi vì bạn là nó. Bạn bao giờ cũng có thể thấy nó trong người khác, bạn không thể thấy nó trong bản thân mình.

Một người Do Thái đột nhiên trở nên giàu to và anh ta muốn trưng điều đó ra cho mọi người. Cho nên anh ta và vợ anh ta đi tới nhà hàng đắt nhất ăn vận trong bộ trang phục đắt nhất. Vợ đeo kim cương và ngọc lục bảo và mọi thứ mà tiền có thể mua được - và họ thực sự trở nên rất giàu. Cô ấy trông rất xấu với mọi kim cương và ngọc lục bảo bởi vì cô ấy không có khiếu thẩm mỹ. Bạn có thể trở nên giàu có đột nhiên nhưng bạn không thể thu được khiếu thẩm mỹ một cách đột nhiên. Bạn có thể trở nên đột nhiên giàu có nhưng bạn không thể đột nhiên trở thành có văn hoá được.

Và thỉnh thoảng, khi bạn đột nhiên trở nên giàu, mọi cái xấu của bạn lòi lên bề mặt. Bạn mua toàn cái xấu bằng sự giàu của bạn - bạn có thể đảm đương được điều đó bây giờ. Mãi cho tới giờ nó đã bị che giấu nhưng bây giờ nó đi lên bề mặt.

Họ ngồi trong nhà hàng và nhìn vào menu. Nhưng vì menu bằng tiếng Pháp họ không thể đọc được nó - họ không biết gì về tiếng Pháp và họ không muốn thú nhận điều đó với người phục vụ. Cho nên vợ hỏi, 'Anh định đặt cái gì bây giờ?' Anh ta bảo cô ấy đừng lo và nói với người phục vụ, 'Đem cho tôi món bánh mì xúc xích giá một trăm đô la - đáng giá một trăm đô la.'

Bản ngã chỉ là ngớ ngẩn. Đòi bánh mì xúc xích đáng giá một trăm đô la!

Người phục vụ không thể tin được vào điều đó. Anh ta nói, 'Ông bà cả hai cùng ăn nó à?'

Khó nhìn vào bản ngã riêng của bạn. Bản ngã là cái gì đó mà mọi người đều nhận biết ngoại trừ bản thân bạn. Bất kì khi nào người khác nói cái gì đó về bạn, cân nhắc về nó đi, thiên về nó đi. Có mọi khả năng là bạn sẽ đúng. Khi người khác nói cái gì đó về bản ngã của bạn, đừng phủ nhận nó, đừng bác bỏ nó. Có mọi khả năng là chúng sẽ đúng. Có khả năng chín mươi chín phần trăm là chúng đúng - bởi vì người khác có thể thấy rất dễ dàng bản ngã của bạn cho dù bạn không thể thấy. Và bạn có thể thấy bản ngã của người khác rất dễ dàng; nó có đó chỉ đích xác ở trên đầu chòm mũi họ. Trong mọi thứ họ làm - đi, nói, ngồi, nghe - nó có đó. Điều đó rõ ràng thế, hiển nhiên thế cho mọi người - ngoại trừ cho bản thân người này. Người đó trốn đằng sau nó.

Các nghệ sĩ hết việc, một hôm họ gặp gỡ nhau ở nhà Lindy. 'Này, tớ có ý tưởng,' một người nói. 'Sao chúng ta không lập thành một tổ? Diễn cùng tiết mục với nhau.'

'Được đấy,' người kia nói. 'Loại tiết mục nào cậu có trong đầu?'

'Thế này, tớ bước ra và hát. Mãn hạ. Rồi nó mở ra và tớ ra và múa. Rồi nó hạ. Rồi nó lại mở và tớ ra và tung hứng. Rồi.... '

'Này, tớ vào chỗ nào?'

'Màn tự nó hạ và mở đó chắc!'

Đó là điều bản ngã là gì. Bạn là hoàng đế và mọi người khác là người hầu. Bạn là mục đích và mọi người khác là phương tiện. Đây là chất liệu cơ bản của bản ngã, chính trung tâm - rằng bạn là trung tâm của toàn thể sự tồn tại và mọi người ở đây là để phục vụ bạn, để được bạn dùng. Nếu bạn dùng mọi người bạn là kẻ bản ngã. Nếu bạn coi bản thân mình là trung tâm và mọi người khác là ngoại vi của bạn thế thì bạn là kẻ bản ngã.

Nếu bạn nghĩ rằng mọi người đều là mục đích lên bản thân mình, thế thì bản ngã bắt đầu biến mất. Nếu bạn không để bản thân mình cao hơn hay thấp hơn người khác thì bản ngã biến mất. Nhớ lấy, bạn biết rằng để bản thân mình lên cao hơn người khác là có tính bản ngã nhưng tôi đang nói rằng đặt bản thân bạn thấp hơn người khác cũng là tính bản ngã. Nó là bản ngã đứng trên đầu nhưng nó là bản ngã cùng một duộc. Cho nên đừng để bất kì ai cao hơn bạn và đừng để bất kì ai thấp hơn bạn. Chúng ta là một. Chúng ta là một sự tồn tại. Không ai thấp hơn, không ai cao hơn. Không ai cao siêu, không ai thấp kém. Không có hai thượng đế cho nên làm sao có thể có thấp kém hay cao siêu được? Nó là một sự thống nhất. Bản ngã làm cho bạn cảm thấy tách rời; vô ngã nối bạn với sự tồn tại. Cảm thấy là một vói vũ trụ là thoát ra khỏi bản ngã; cảm thấy tách rời là ở cùng bản ngã.

Bản ngã là điều Đạo không là; và Đạo là điều bản ngã không là. Nếu bạn ở trong bản ngã bạn sẽ không bao giờ ném trái Đạo, nếu bạn muốn ném trái Đạo bạn sẽ phải vứt bỏ bản ngã. Vứt bỏ nó, bạn về nhà; vứt bỏ nó, phúc lành có đó.

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gặp gỡ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua quá trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thánh thoi, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa trên không chỉ hiểu

biết trí tuệ mà được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - “Tôi là người bắt đầu cho tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới,” ông nói. “Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ.”

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, “Thông điệp của tôi không phải là học thuyết, không phải là triết lí. Thông điệp của tôi là giả kim thuật nào đó, khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dũng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

“Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đây không phải là triết lí mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đây không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra khuây khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh.”

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Tâm xã khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trường thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào thiền, liệu pháp, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong phật trường.

Tâm xã Osho quốc tế

Pune, Ấn Độ

Tâm xã này là trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là lễ hội lớn nhất.

Con đường bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi một mình; nhưng biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành một mình sẽ đem lại cho bạn động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với tầm nhìn hoàn toàn khác; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là tu viện Ấn Độ; đây là tâm xã quốc tế, nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Tâm xã này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiền trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiền, thiền đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, nghỉ ngơi cũng nên là thiền của người đó. “Ngôi im lặng không làm gì, xuân tới và cỏ tự nó mọc lên” - đó sẽ là thiền của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiền, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào giống nhau cả. Đây là cuộc cách mạng. Cá nhân phải không bị gò khít vào khuôn mẫu;

nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thể đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là hoạt động hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao làm cho bạn thành im lặng đến mức tất cả mọi suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là tấm gương, phản chiếu cái đang đấy.

Đa đại học Osho

Trong tâm xã này có ít nhất năm mươi nhóm liệu pháp đang tiến hành, bởi những lí do nào đó. Đây chỉ là cách làm cân bằng lại hàng nghìn năm kìm nén. Đây chỉ là để đem lại nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu giáo, Phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm liệu pháp này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, chúng kiến thụ động về các ý nghĩ, tình cảm và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bùng sáng của mỗi ngày là việc gặ gỡ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho.

“Đây không phải là bài học; đây chỉ đơn thuần là phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng không nỗ lực gì, bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra im lặng trong bạn.”

Để biết thêm thông tin

<http://www.osho.com>
Osho Community International
17 Koregaon Park
Pune 411 011 (MS) Ấn Độ
Tel: + 91 (212) 628 562
Fax: + 91 (212) 624 181
Email: osho-community@osho.com
Osho International

410 Park Avenue, 15th Floor,
New York, NY 10022
Tel. +1 212 231 8437
Fax. +1 212 658 9508
<http://www.osho.com/oshointernational>
Klau Steeg:
klau.steeg@oshointernational.com
Montse Cortazar:
montse.cortazar@oshointernational.com
Office email:
oshointernational@oshointernational.com
Royalties: OshoOffice@oshointernational.com

Đại lí cho Việt Nam là Tuttle Mori Agency, Managing
Director Pimolporn Yutisri
pimolporn@tuttlemori.co.th

Để xem tin tức, trao đổi nói chuyện, xem các trích đoạn và toàn văn bài nói của Osho, các bạn có thể ghé thăm trang web

<http://oshovietnam.org>

Để xem những trích đoạn mới nhất của sách Osho các bạn có thể theo dõi trên Facebook:

<https://www.facebook.com/OshoFansVietnam?ref=hl>

Để xem một số bản dịch tiếng Việt của sách Osho, các bạn có thể vào trang web:

<http://oshovietnam.org/sach/sach-cua-osho/bai-noi-cho-nguoi-tim-kiem>

<http://oshovietnam.org/sach/sach-cua-osho/cach-song-co-y-thuc>

Về tác giả

Osho thách thức các phân loại. Hàng nghìn bài nói của ông bao quát mọi điều từ cuộc truy tìm cá nhân về ý nghĩa cho tới những vấn đề xã hội và chính trị khẩn thiết nhất mà xã hội ngày nay đang đối diện. Sách của Osho không được viết ra mà được dỡ ra từ các bản ghi âm thanh và video về các bài nói ngẫu hứng của ông cho khán giả quốc tế. Như ông đã nói điều đó, “Vậy nhớ lấy: bất kì điều gì tôi đang nói cũng không chỉ là cho bạn... tôi cũng đang nói cho các thế hệ tương lai.”

Osho đã được tờ Sunday Times ở London mô tả là một trong “1000 người làm nên thế kỉ 20” và được tác giả người Mỹ Tom Robbins mô tả là “con người nguy hiểm nhất từ Jesus Christ.” Tờ Sunday Mid-Day (Ấn Độ) đã chọn Osho là một trong mười người - cùng với Gandhi, Nehru và Phật - những người đã làm thay đổi Ấn Độ.

Về công trình riêng của mình Osho đã nói rằng ông đang giúp để tạo ra hoàn cảnh cho sự ra đời của một loại con người mới. Ông thường đặc trưng con người mới là “Zorba Phật” - có khả năng vừa tận hưởng vui thú trần gian của Zorba người Hi Lạp và trung thực im lặng của Phật Gautama.

Chạy như sợi chỉ xuyên suốt mọi khía cạnh của các bài nói và thiên của Osho là viễn kiến bao quát cả trí huệ vô thời gian của mọi thời đại quá khứ và tiềm năng cao nhất của khoa học và công nghệ ngày nay (và ngày mai).

Osho được biết tới từ đóng góp cách mạng của ông cho khoa học về biến đổi bên trong, với cách tiếp cận tới thiên

thừa nhận nhịp độ tăng tốc của cuộc sống đương đại. Thiền Động duy nhất của OSHO được thiết kế để đầu tiên xả ra những căng thẳng tích lũy của thân thể và tâm trí, để cho dễ dàng hơn lấy kinh nghiệm về tĩnh lặng và thanh thoi vô suy nghĩ trong cuộc sống thường ngày.

“Lời thầy hàm chứa im lặng quanh đó, lời thầy không phải là tiếng động. Lời thầy có giai điệu, có nhịp điệu, có âm nhạc và tại chính cốt lõi của lời thầy là im lặng hoàn toàn. Nếu bạn có thể hiểu thấu lời thầy, bạn sẽ đi xuyên vào im lặng vô hạn này. Nhưng để hiểu thấu lời của Phật, cách thức không phải là phân tích, cách thức không phải là biện luận, cách thức không phải là tranh luận. Cách thức là chìm vào quan hệ với thầy, trở thành hoà hợp với thầy, đồng bộ với thầy. Trong hoà hợp đó, trong sự chân thành đó, người ta đi vào trong chính cốt lõi lời thầy. Và ở đó bạn sẽ không tìm thấy bất kì âm thanh nào, bất kì tiếng động nào; ở đó bạn sẽ thấy im lặng tuyệt đối. Và nếm trải nó là hiểu thầy.”

Osho, Dhammapada: Con đường của Phật, 5

“Từ lời tôi bạn có thể bùng cháy, nhưng bạn sẽ không thể nào tìm ra bất kì lí thuyết, học thuyết nào. Bạn có thể tìm ra cách sống, nhưng không tìm ra được giáo lí để thuyết giáo. Bạn có thể tìm ra tính cách nổi dậy hay tiềm nhiệm nhưng bạn sẽ không tìm thấy chủ đề cách mạng nào được tổ chức.

“Lời tôi không chỉ là ngọn lửa. Tôi đang đặt thuốc nổ đây đó, chúng sẽ nổ tung trong nhiều thế kỉ. Tôi đang đặt nhiều hơn là sự cần thiết - tôi chưa bao giờ tính hết cơ hội. Gần như từng câu đều dự định để tạo ra rắc rối cho bất kì ai muốn tổ chức tôn giáo quanh tôi.”

Osho, Từ cá tính tới cá nhân

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

Số	Tên sách	Năm
1.	Con đường tôi con đường của mây trắng	1997
2.	Biển chuyên Mật tông	1997
3.	Ngón tay chỉ trăng	1997
4.	Thiền là gì?	1997
5.	Đi tìm điều huyền bí, t.2	1998
6.	Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng	1998
7.	Kinh Kim Cương	1998
8.	Tôi là lối cổng	1998
9.	Nhịp đập của tuyệt đối	1998
10.	Tâm Kinh	1998
11.	Mưa rào không mây	1999
12.	Nhạc cổ trong rừng thông	1999
13.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.1	1999
14.	Thuyền rồng	1999
15.	Tín Tâm Minh: Sách về cái không	1999
16.	Từ dục tới Siêu tâm thức	1999
17.	Từ Thuốc tới Thiền	1999
18.	Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình	2000
19.	Vô trí: Hoa của vĩnh hằng	2000
20.	Bồ đề đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất	2000
21.	Và hoa đã mưa xuống	2000
22.	Đạo: Ba kho báu - t.1	2001
23.	Kinh nghiệm Mật tông	2001
24.	Bản kinh cuối cùng - t.6	2001
25.	Chiều bên kia cái biết	2001
26.	Kỉ luật của siêu việt - t.3	2002
27.	Con đường bên ngoài mọi con đường	2002
28.	Không nước không trăng	2002

Số	Tên sách	Năm
29.	Om Mani Padme Hum	2002
30.	Nam Tuyền: Điềm khởi hành	2003
31.	Triệu Châu: Tiếng gầm của sư tử	2003
32.	Mã Tổ: Gương rỗng	2003
33.	Lâm Tế: Bạc thầy của điều phi lí	2003
34.	Bách Trọng: Đỉnh Everest của Thiền	2003
35.	Qui Sơn: Không dấu chân trên trời xanh	2003
36.	Ngưỡng Sơn: Người thực của Thiền	2004
37.	Đạo Nguyên Thiền sư: Tìm kiếm và hoàn thành	2004
38.	Dược Sơn: Thẳng tới điểm chứng ngộ	2004
39.	Đi tìm điều huyền bí - t.1	2004
40.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.2	2004
41.	Từ Thuộc tới Thiền (chính lí)	2004
42.	Trưởng thành: Trách nhiệm là chính mình	2005
43.	Sáng tạo: Khởi nguồn sức mạnh bên trong	2005
44.	Dững cảm: Vui sống hiểm nguy	2005
45.	Dược khoa cho linh hồn	2005
46.	Cân bằng thân tâm	2005
47.	Ta là cái đó	2006
48.	Tình yêu, tự do, một mình	2006
49.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.3	2006
50.	Kỉ luật của siêu việt - t.1	2006
51.	Kỉ luật của siêu việt - t.2	2006
52.	Kỉ luật của siêu việt - t.4	2007
53.	Vui vẻ: Hạnh phúc từ bên trong	2007
54.	Chuyến bay của một mình tới một mình	2007
55.	Nhận biết: Chìa khoá sống trong cân bằng	2007
56.	Tự do: Dững cảm là bản thân mình	2007
57.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.4	2007
58.	Trực giác: Việc biết bên ngoài logic	2007
59.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.5	2008

Số	Tên sách	Năm
60.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.6	2008
61.	Thân thiết: Tin cậy bản thân mình và người khác	2008
62.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.7	2008
63.	Từ bi: Việc nở hoa tối thượng của tình yêu	2008
64.	Đạo: lịch sử và giáo huấn	2008
65.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.8	2009
66.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.9	2009
67.	Cuộc sống, tình yêu, tiếng cười	2009
68.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.10	2009
69.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.11	2009
70.	Dhammapada: Con đường của Phật - t.12	2009
71.	Đạo: Ba kho báu - t.2	2010
72.	Đạo: Ba kho báu - t.3	2010
73.	Đạo: Ba kho báu - t.4	2010
74.	Đạo: Đường vô lộ - t.1	2011
75.	Đạo: Đường vô lộ - t.2	2011
76.	Đạo: Cổng Vàng - t.1	2012
77.	Đạo: Cổng Vàng - t.2	2012
78.	Cổ tự nó mọc lên	2012
79.	Yoga: Alpha và Omega - t.1	2012
80.	Yoga: Alpha và Omega - t.2	2012
81.	Yoga: Alpha và Omega - t.3	2012
82.	Yoga: Alpha và Omega - t.4	2012
83.	Yoga: Alpha và Omega - t.5	2012
84.	Yoga: Alpha và Omega - t.6	2012
85.	Yoga: Alpha và Omega - t.7	2013
86.	Yoga: Alpha và Omega - t.8	2013
87.	Yoga: Alpha và Omega - t.9	2013
88.	Yoga: Alpha và Omega - t.10	2013
89.	Bí mật của các bí mật - t.1	2013
90.	Bí mật của các bí mật - t.2	2013

Số	Tên sách	Năm
91.	Sen trắng	2014
92.	Tương lai vàng - t.1	2014
93.	Tương lai vàng - t.2	2014
94.	Tìm trâu	2014
95.	Khi giầy vừa	2014
96.	Sống Thiền	2014
97.	Nguyên lí thứ nhất	2014
98.	Thầy hoàn hảo - t.1	2015
99.	Thầy hoàn hảo - t.2	2015
100.	Ngõ ở ngoài	2015
101.	A cái này	2015
102.	Sét đánh bất thần	2015
103.	Chim tung cánh	2015
104.	Ngôn ngữ của sự tồn tại	2016
105.	Niết bàn ác mộng cuối	2016
106.	Phép màu	2016
107.	Thiền - truyền trao đặc biệt	2016
108.	Phật - trống rỗng của tâm	2016
109.	Giả kim thuật mới	2016
110.	Coi nó là dễ - t1	2017
111.	Coi nó là dễ -t2	2017
112.	Thiền sư Đại Huệ - t1	2017
113.	Thiền sư Đại Huệ - t2	2018
114.	Thiền: Điều huyền bí và Thơ ca của cõi bên kia	2018
115.	Thiền: Bước nhảy lượng tử từ tâm trí sang vô trí	2018
116.	Thiền: Sét Kim cương	2018
117.	Thiền: Thú vị, Sức sống, Phần khởi và Sinh động	2019
118.	Quay vào trong	2019
119.	Tùng tùng các tùng	2019

Số	Tên sách	Năm
120.	Trở về Cội nguồn	2019
121.	Thiên: Chim đơn độc, chim cu cu của rừng	2019
122.	Vigyan Bhairav Mật tông-t1	2019
123.	Vigyan Bhairav Mật tông-t2	2020
124.	Vigyan Bhairav Mật tông-t3	2020
125.	Vigyan Bhairav Mật tông-t2	2020
126.	Cảm và Biết	2020